**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Tựa của Đặng Tiến](" \l "bm2)

[Đoạn mở đầu](" \l "bm3)

[1. Dấu hỏi đầu tiên](" \l "bm4)

[2. Một nét ưu tư](" \l "bm5)

[3. Nguồn gốc bi kịch](" \l "bm6)

[4. Chính trị và tình cảm](" \l "bm7)

[5. Xung đột](" \l "bm8)

[6. Chính trị và tình cảm](" \l "bm9)

[7. Chủ nghĩa xã hội](" \l "bm10)

[8. Tôn giáo](" \l "bm11)

[9. ích kỷ](" \l "bm12)

[10. ý đồ](" \l "bm13)

[11. Mây Đầu Non](" \l "bm14)

[12. Nỗi đau](" \l "bm15)

[13. Thực chất một chi bộ](" \l "bm16)

[14. Bài giảng trong nhà thờ](" \l "bm17)

[15. Giữa hai sức ép](" \l "bm18)

[16. Linh mục và tôn giáo](" \l "bm19)

[17. Thương cảm](" \l "bm20)

[18. Kiểm điểm](" \l "bm21)

[19. Né tránh trách nhiệm](" \l "bm22)

[20. Vĩnh biệt](" \l "bm23)

[21. Giọt nước làm tràn ly](" \l "bm24)

[22. Mây Đầu Non](" \l "bm25)

[23. Nhức nhối](" \l "bm26)

[24. Căm giận](" \l "bm27)

[25. Bất lực](" \l "bm28)

[26. Giã biệt. Những dấu hỏi](" \l "bm29)

[Phần II : Trong vòng kiềm tỏa](" \l "bm30)

[2. Lại về với nhau](" \l "bm31)

[3. Đối thoại với tỉnh ủy](" \l "bm32)

[4. Tạp chí La Ban](" \l "bm33)

[5. Bên bờ vực hư vô](" \l "bm34)

[6. Cú đấm trong bóng tối](" \l "bm35)

[7. Sơ Huyền ngày gặp lại](" \l "bm36)

[8. Âm mưu và đố kỵ](" \l "bm37)

[9. Ngựa hoang bị xiềng](" \l "bm38)

[10. Thủ đoạn](" \l "bm39)

[11. Bi kịch](" \l "bm40)

[12. Mây Đầu Non 3](" \l "bm41)

[13. Điều kiện](" \l "bm42)

[14. Đuổi bắt đến hư vô](" \l "bm43)

[15. Nhà văn và quyền lực chính trị](" \l "bm44)

[16. Tự do và ràng buộc](" \l "bm45)

[17. Sự thật ơi](" \l "bm46)

[18. Xót xa êm dịu](" \l "bm47)

[19. Câu chuyện một học giả](" \l "bm48)

[20. Đổi mới? Mây Đầu Non](" \l "bm49)

[21. Thêm một lần giã biệt](" \l "bm50)

[Đoạn trung chuyển](" \l "bm51)

[Phần III Cuộc đấu không cân sức](" \l "bm52)

[2. Đảng](" \l "bm53)

[3. Dưới mưa đêm](" \l "bm54)

[4. Tranh thủ hay đấu tranh](" \l "bm55)

[5. Bước đầu sôi động](" \l "bm56)

[6. Cơn lốc xoáy vào trong](" \l "bm57)

[7. Sức mạnh từ chân lý](" \l "bm58)

[8. Trước khi quá muộn](" \l "bm59)

[9. Chuyên chính vô sản](" \l "bm60)

[10 Phản trắc](" \l "bm61)

[11 Bút ký của người bị khai trừ đảng](" \l "bm62)

[12. Thung lũng mai anh đào](" \l "bm63)

[13. Ai đáng bị cách chức](" \l "bm64)

[14. Nguồn gốc của tai họa](" \l "bm65)

[15. Gốc thông trăm năm](" \l "bm66)

[16. Dân chủ và quyền lực](" \l "bm67)

[17. Con đường của quyền lực](" \l "bm68)

[18. Ân tình và khổ lụy](" \l "bm69)

[19. Sương mù](" \l "bm70)

[20. Mê đồ trận cuối cùng](" \l "bm71)

[21. Tiếng ngân dài trong hư không](" \l "bm72)

[Đoạn kết](" \l "bm73)

[Bạt ( của Hà Sĩ Phu)](" \l "bm74)

[Phụ Lục 1](" \l "bm75)

[Phụ Lục 2](" \l "bm76)

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

**Tựa của Đặng Tiến**

Nửa đời nhìn lại là tác phẩm viết từ trong nước gửi ra xuất bản ở nước ngoài. Đây không phải là trường hợp đầu tiên; tiền lệ đã có hồi ký của Nguyền Hiến Lê, truyện của Dương Thu Hương, Phạm Thị Hoài. Trường hợp Nửa đời nhìn lại có hơi khác. Tiêu Dao Bảo Cự là tác giả chưa nổi tiếng, chưa có sách xuất bản; mặt khác tác phẩm trực diện đòi tự do dân chủ với chính quyền cộng sản.   
Tác giả tên thật là Bảo Cự sinh năm 1945 tại Huế, lớn lên và tốt nghiệp đại học ở đây. Anh tích cực tham gia những phong trào sinh viên tranh đấu chống chính quyền Sài Gòn từ 1963. Dạy học tại Buôn Ma Thuộc rồi Bảo Lộc, anh hoạt động nội thành cho Mặt Trận Giải Phóng, gia nhập đảng cộng sản năm 1974. Sau 1975, anh được kiểm tra hồ sơ và xác nhận đảng tịch; anh làm cán bộ các đoàn thể và mặt trận và 1987-88 là ủy viên thường trực Hội văn nghệ tỉnh Lâm Đồng và phó tổng biên tập báo Langbian. Cuối năm 1988, nhân phong trào "đổi mới", "cởi trói văn nghệ", Tiêu Dao Bảo Cự cùng nhà thơ Bùi Minh Quốc, chủ tịch Hội văn nghệ Lâm Đồng, và nhà thơ Hữu Loan trong Phong Trào Nhân Văn Giai Phẩm 1957, và vài người nửa tổ chức một chuyến đi suốt đất nước để đấu tranh cho tự do dân chủ, từ tỉnh này sang tỉnh khác. Dĩ nhiên là các anh chống lại đường lối của Trung ương Đảng.   
Đến Huế thì đoàn được lệnh phải trở về. Nhưng các anh vẫn đi tiếp ra đến Hà Nội, tiếp tục vận động các giới trí thức, văn nghệ đòi hỏi đổi mới thật sự. Các anh đà đi 6.000 km trong một tháng 14 ngày và gây tiếng vang lớn trong dư luận. Chỉ mấy tháng sau, anh cùng với Bùi Minh Quốc bị khai trừ khỏi Đảng, cách chức ở Hội Văn Nghệ. Anh hiện sống lây lất tại Lâm Đồng, nhưng vẫn tiếp tục đấu tranh và sáng tác.   
Trong những tầng lớp quần chúng đã hợp tác với cộng sản, đảng viên hay không đảng viên, Tiêu Dao Bảo Cự thuộc vào thế hệ bất hạnh. Từ những cuộc tranh đấu lại Huế những năm 1963 và sau đó, anh mang một lý lịch không thuận lợi: nhìn từ phía nào đi nưa, anh và các bạn đồng hội đồng thuyền của anh đều bị nghi kỵ và đố kỵ. Từ phía cộng sản, ngoan ngoãn lắm anh sẽ được yên thân trong một chức vụ gì đó ở Mặt Trận Tổ Quốc hay Hội Đồng Nhân Dân; xông xáo khôn khéo lắm, may ra được một chân đại biểu quốc hội ngồi chơi xơi nước - là hết nấc. Từ phía những người chống cộng, hay không ưa cộng sản, anh là kẻ "phản bội", nối giáo cho giặc; họ thù ghét anh hơn thù ghét các đảng viên chính tông chính thống hét ra lửa mửa ra khói. Anh và các bạn đồng lứa không ngờ sự đời như thế; họ đã sống những ngày tranh đấu 1963-1966 ngây thơ và sôi nổi như một cuộc tình đầu: yêu nước, yêu lẽ phải, hồn nhiên như yêu một cô gái. Sau này, thời gian - nhất là biến cố Mậu Thân 1968 - sẽ tạo ra cho tình cảm ấy một nội dung chính trị, mà lúc đầu nó không có hay không rõ nét.   
Những bậc đàn anh đã tham gia cuộc cách mạng 1945 may mắn hơn vì thuận dòng hơn với xã hội chính trị chung quanh - dù rằng vẫn có nhiều bội bạc và cay đắng.  
Dù hiểu hai chữ Cách Mạng theo nghĩa lý tưởng nhất, Tiêu Dao Bảo Cự vẫn giữ thân phận làm dâu. Anh như người đàn bà làm vợ lẽ bán chính thức cho một người con trai thứ, phải về dự những dám giỗ kỵ bên gia đình chồng. Anh chỉ nên léng phéng ở vườn sau, quét tước chút đỉnh. chẻ củi nhặt rau. Đằng này anh lại ngang nhiên đòi tự do dân chủ, ngang nhiên lên nhà trên, trước bàn thờ gia tiên đối đáp với mẹ chồng và nhà chồng. Không ai nghe anh đâu. Xã hội Việt nam là một ổ phong kiến. Trên lớp vua quan và cường hào xưa kia, ngày nay lớp đảng viên còn khe khắt gấp bội lần hơn. Tiêu Dao Bảo Cự có lần tự hỏi về thế yếu của nghệ sĩ và trí thức: "Tại sao bộ phận tiên tiến nhất của một dân tộc lại tự mình đứng trong thế yếu. Tôi không biết nghệ sĩ và trí thức Việt nam có tiên tiến hay không, nhưng chắc chắn họ chưa bao giờ chọn được chỗ đứng - dù ở thế mạnh hay thế yếu. Họ giống như người phụ nữ thời xưa, quyền thế đặt đâu thì ngồi đấy. Tài giỏi như Nguyễn Du mà suốt đời làm quan đành phải im hơi lặng tiếng. Công cán như Nguyễn Trãi rồi cùng bị tru di vì một đôi lời nói thẳng. Trước những tấm gương ấy, trí thức của chúng la đã có truyền thống thuần phục lâu đời. Dĩ nhiên là vẫn có những tiếng nói lẻ loi, từ Chu Văn An, Nguyễn Trường Tộ đến Dương Thu Hương, Hoàng Minh Chính, nhưng những tiếng nói đó không làm thành dư luận. Vì từ lâu, người trí thức chỉ là những cá nhân, không tạo được một tầng lớp có lực lượng, có quần chúng, có hậu thuẫn. Trong cuộc đấu tranh cho dân chủ hiện nay, người trí thức đáng lẽ phải là ngọn gió tiền phong. Nhưng có thật thế không? Hay là ngược lại, trí thức trong thâm tâm cũng sợ dân chủ, vì được dân chủ thì mất quyền lợi riêng tư, những đặc quyền đặc miễn bất thành văn đã tích luỹ từ thời này sang thời khác? Do đó, tiếng nói của những con người thấp cổ bé miệng, một đời oan khuất như Tiêu Dao Bảo Cự, là một đóng góp quý hiếm. Trong lịch sử nhân loại, không có một cuộc đấu tranh nào cho tự do dân chủ mà lại vô ích, chỉ có những con người hèn nhát, ích kỷ và đố kỵ là vô ích.  
Sách chia làm ba phần rõ nét. Hai phần đầu Những dấu hỏi và Trong vòng kiềm tỏa là tiểu thuyết, có tính cách hư cấu dù rằng được xây dựng trên kinh nghiệm sống và thời cuộc. Phần ba Cuộc đấu không cân sức nghiêng về bút ký, kể lại hậu quả Cuộc hành trình cuối đông chuyến đi từ Lâm Đồng ra Hà Nội cuối 1988, những khai trừ, tranh chấp, giằng co, đấu đá, xen lẫn với nhiều trang tiểu thuyết còn lại của hai phần trước. Sự khác nhau chủ yếu giữa tiểu thuyết và bút ký nằm trong cách hành văn và xây dựng nhân vật. Bút ký ghi chép thực tại trong khi tiểu thuyết cách điệu thực tại. Tuy vậy, việc phân đoạn của tác giả có phần hấp tấp nên người đọc dễ lạc vào trong một cấu trúc không thuần khiết. Tiêu Dao Bảo Cự có vê nôn nao muốn sớm truyền đạt đến người đọc những ưu tư, thao thức của mình, trong một giai đoạn đấu tranh vì dân chủ mà anh cho là quan trọng, nên không đặt nặng vấn đề kiến trúc tác phẩrn. ấy là điều đáng tiếc vì tác giả có tài năng và chất liệu để viết tiểu thuyết cũng như bút ký. Tuy nhiên, thiếu kiên nhẫn, anh đã kết hợp hai thể loại làm giảm hiệu lực của tác phẩm. Đây không phải là một câu nệ về hình thức mà là một quy luật về chức năng: mỗi thể loại tạo ra một khí hậu riêng, và chính cái khí hậu ấy sẽ tạo đời sống lâu dài cho tác phẩm, còn những tư liệu và tư tưởng mà tác giả đưa ra, dù tha thiết đến đâu cùng chóng chìm vào quên lãng... Nguyễn Tuân là bậc tài hoa và dồi dào vốn sống, nhưng chỉ viết bút ký mà không bao giờ viết tiểu thuyết. Và điều người đọc yêu mến và ghi nhớ ở Nguyễn Tuân là phong cách, lối viết, lối nói của Nguyễn Tuân, chứ không phải nội dung những chuyện ông kể lại.   
Giữa hai thể loại trong Nửa đời nhìn lại, bản thân tôi chuộng phần tiểu thuyết là cái phần cốt lõi, giàu rung cảm, đằm thắm và tế nhị, dù viết chưa đều tay. Những thông tin về xã hội miền Nam những năm 1975-1978 được gạn lọc qua nghệ thuật nên sâu sắc hơn nhưng trang ký sự về sau.   
Nhưng chúng ta không thể đánh giá Nửa đời nhìn lại như một tác phẩm nghệ thuật bình thường, vì nó được gởi ra nước ngoài trong nghịch cảnh. Chúng lôi hết lòng ủng hộ Tiêu Dao Bao Cự vì can trường của anh và những đóng góp của anh vào cuộc tranh thủ tự do dân chủ cho đất nước. Chúng tôi hoan nghênh bạn bè anh đã góp công góp của để tác phẩm được chào đời, và hoan nghênh nhà xuất bản Thế Kỷ đã lưu tâm giới thiệu nâng đỡ một tác giả mới, sống và viết trong nghịch cảnh.   
Đặng Tiến  
15-11-1993

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

**Đoạn mở đầu**

Hai lần phản bội ?

Hoàng hôn xuống dần trên đỉnh núi. Dưới thung lũng, bóng tối chập choạng, cảnh vật nhá nhem. Ngôi nhà tranh trơ trọi giữa mấy đám ruộng tiêu điều trông buồn thảm lạ lùng trong cảnh hoàng hôn im vắng.  
Trong nhà, cảnh lại càng thê thảm hơn. Một ngọn đèn dầu tù mù mới thắp lên vàng vọt không đủ sáng hết căn nhà xiêu vẹo bé nhỏ. Trên chiếc giường tre cũ kỹ, một lão già trùm chăn rên hừ hừ và ho không ngớt. Mỗi lần ho, lão ôm ngực quằn quại, khuôn mặt nhăn nheo méo xệch một cách thảm hại. Dứt cơn ho, lão quay mặt nhìn ra cửa, trông về ngọn núi đang chìm dần vào trời đêm. Hai dòng nước mắt lặng lẽ chảy từ hai hốc mắt sâu mờ tối, không biết do cơn ho hay do nỗi đau ghê gớm trong lòng lão.   
Một người đàn bà gầy đét, quần áo bẩn thỉu nhếch nhác ngồi cạnh giường thỉnh thoảng cúi xuống vuốt ngực lão, nhưng hầu như không có tác dụng gì đối với cơn đau.   
Khi ánh sáng cuối ngày đã tắt hắn, khung cửa chỉ còn vùng đen sẫm, lão già quay lại nhìn người đàn bà, cố nén cơn đau, chống tay ngồi dậy, cầm lấy tay bà, giọng thều thào, cầu khẩn:  
- Tôi sợ tôi không qua khỏi... Có chuyện này lâu nay tôi giấu bà nhưng giờ tôi không giấu được nữa... Tôi sợ chết nơi núi rừng âm u xa lạ này... Tôi muốn nhìn thấy quê hương trước khi chết...   
Một cơn ho nổi lên chặn lời lão. Người đàn bà hốt hoảng quàng lay sau lưng lão, định đỡ lão nằm xuống.   
- Ông nằm nghỉ đi. Ngày mai tôi sẽ đi mua thuốc cho ông. Có chuyện gì để đó sau hãy nói.   
Lão gạt tay vợ ra:.   
- Không? Chuyện càn thiết lắm. Ngay bây giờ bà đi ngay tới trụ sở công an xã báo cho họ biết. Tôi trước là Tư Trung, ủy viên thường vụ tỉnh ủy tỉnh K., đã chiêu hồi địch năm 1973. Sau giải phóng tôi trốn tránh ở đây. Hiện nay tôi đau nặng, đề nghị chính quyền cách mạng giúp đưa ra bệnh viện cứu chữa, rồi tôi sẽ khai báo nhiều chuyện quan trọng. Bà đi mau đi. Tôi sẽ giải thích thêm cho bà sau.   
Cố gắng nói một hơi, lão kiệt sức ngã vật ra giường thở khò khè. Người đàn bà trố mắt nhìn lão, ngạc nhiên, do dự một lúc, rồi đứng lên đi ra cửa băng mình vào đêm tối.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần I Những dấu hỏi

**1. Dấu hỏi đầu tiên**

Trong cảm giác mệt mỏi rã rời qua ba đêm ngày làm việc căng thắng của đại hội Đoàn thanh niên cộng sản huyện lần thứ nhất sau giải phóng, một tâm trạng chán nản, cay đắng và tức giận xâm chiếm Hoài sau cuộc họp chiều của ban chấp hành mới được bầu trong đại hội.  
Với sự chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Hoàng, bí thư huyện ủy, việc bầu ban thường vụ huyện đoàn gần như chỉ định. Hoài, người chủ chốt của ban chấp hành lâm thời, thực sự điều hành mọi hoạt động của huyện đoàn từ ngày giải phóng đến trước đại hội mà năng lực và sự tín nhiệm đổi với thanh niên đã được tỏ rõ, người có số phiếu cao nhất trong cuộc bầu ban chấp hành, đã bị gạt ra khỏi ban thường vụ. Cuộc bầu cử ban thường vụ đã diễn ra một cách hoàn toàn hình thức, mà ai giữ chức vụ bí thư, phó bí thư, ủy viên thường vụ đã được nói rõ trước khi bầu. Một vài ủy viên chấp hành có ý không hài lòng với việc áp đặt như thế nhưng không dám chống đối lại. Còn Hoài thì há miệng mắc quai không thể tự nói về mình và thấy bí thư huyện ủy có ý định rõ ràng không muốn cho Hoài giữ một chức vụ chủ chốt trong ban thường vụ.   
Chưa bao giờ Hoài có tâm trạng đau xót và cay đắng như thế. Nỗi bất mãn và phần nộ bừng bừng tự lắc nghẹn nơi cuống họng, không thể nói thành lời. Trước đây, khi hoạt động trong phong trào thanh niên sinh viên học sinh đô thị miền Nam, đối mặt với kẻ thù, trước lưỡi lê, trong vòng dây kèm gai, Hoài và bạn bè bao giờ cùng lớn tiếng tố cáo. Nhưng bây giờ là nội bộ, là đảng lành đạo, có phải chống kẻ thù đâu.   
Sau cuộc họp, Hoài trở về nhà bỏ ăn tối, vào phòng đóng cửa nằm trăn trở. Vy, vợ Hoài hỏi nhưng Hoài chỉ kêu mệt, trả lời qua loa rồi bảo Vy để anh yên. Anh muốn nghiền ngẫm sự việc này và có thái độ. Anh không phải là một kẻ tham quyền cố vị nhưng không phải là một thằng hèn cứ cam chịu những điều mình thấy không hợp lý.   
Hoài vùng dậy thay quần áo. Anh cần phải đi gặp ngay bí thư huyện ủy để làm rõ vấn đề. Trong đầu anh đang có nhưng dấu hỏi lớn. Bí thư huyện ủy không hiểu anh hay chính là quyết định của tập thể ban thường vụ huyện ủy? Điều gì đã dẫn đến quyết định đó? Anh đã sai phạm gì hay không được tin cậy?  
Nơi làm việc và nơi ở của bí thư huyện ủy là một biệt thự nằm trong khu vực cơ quan huyện ủy. Hoài đã đến đây họp vài lần. Như thường lệ, cổng trước luôn luôn đóng, anh đi vòng qua cổng bên vào gõ cửa. Một lúc sau, chính ông Hoàng, bí thư huyện ủy ra mở cửa. Ông có vẻ ngạc nhiên nheo mắt nhìn anh một lúc rồi mới mời anh vào. Ông người cao lớn, lực lưỡng, khuôn mặt đen sạm thoạt nhìn như một nông dân nhưng mái tóc bạc và đôi mắt sâu sắc bén nhìn như xoáy vào mắt người khác làm người đối diện phải e dè.   
Trong khi ông pha trà mời khách, Hoài quyết định sẽ nói thẳng ngay vào vấn đề và chọn cách xưng hô chính thức như trong các cuộc họp, mặc dù bình thường trong tiếp xúc, Hoài vẫn xưng hô "anh-em" với ông vì ông hơn gấp đôi tuổi Hoài. Cách xưng hô thân mật "anh-em, chú-cháư" thậm chí đôi lúc "mày-tao" đã thành tập quán trong giới cán bộ từ sau giải phóng, cách xưng hô hoàn toàn do thân tình chứ không phải vì lý do gì khác.   
- Thưa đồng chí bí thư, tôi muốn trao đổi thêm với đồng chí về một số vấn đề trong cuộc họp bầu ban thường vụ huyện đoàn chiều nay.   
Hoàng đang cầm tách nước chưa uống đặt xuống. Ông nhìn Hoài với vẻ dò xét và chờ đợi:  
- Đồng chí cứ nói.  
Hoài cố nén sự phấn khích đang trào dâng từ suốt buổi chiều, anh cố gắng bắt đầu một cách chậm rãi:  
- Tôi cho rằng cuộc bầu cử chiều nay không được dân chủ và cơ cấu chưa hợp lý. Một vài người trong ban thường vụ quá yếu về năng lực. Tôi theo dõi phong trào và cán bộ đoàn từ ngày giải phóng đến nay nên hiểu rõ. Về bản thân, tôi nói thẳng là tôi thấy rõ đồng chí có chủ ý gạt tôi ra khỏi ban thường vụ, tôi thắc mắc và xin được nói rõ tôi có sai phạm gì, không đủ năng lực hay vì một lý do nào khác.   
Bí thư huyện ủy cầm tách nước lên uống vài hớp như để đắn đo câu trả lời:  
- Tôi biết đồng chí có thắc mắc và nói ra như thế là tốt. Chế độ ta là chế độ dân chủ nhưng có đảng lãnh đạo. Cuộc bầu cử chiều nay cũng có đảng lãnh đạo và tôi đã phát biểu với trách nhiệm của một bí thư huyện ủy. Tập thể thường vụ huyện ủy đã có họp xem xét nhân sự của ban chấp hành và thường vụ huyện đoàn, đó không phải là ý kiến cá nhân tôi.   
- Thường vụ huyện ủy có xem xét năng lực cụ thể của từng người không?  
- Tôi biết có vài người yếu nhưng đó là do yêu cầu cơ cấu nữ và cơ sở. Vả lại cơ cấu như thế cùng là một cách nâng dần trình độ và tạo điều kiện đào tạo họ sau này. Bây giờ họ yếu nhưng nếu được bồi dưỡng họ sẽ tiến bộ, hơn nữa họ đều là thành phần cơ bản.   
- Nhưng bây giờ họ là cán bộ lãnh đạo chứ không phải sau này họ mới lãnh đạo.   
- Lãnh đạo là tập thể chứ không phải cá nhân.  
Bí thư huyện ủy có vẻ hơi nổi giận. Ông trả lời tức khắc và gay gắt ý kiến của Hoài.   
"Ai lãnh đạo và ai sẽ làm việc trong ban chấp hành đoàn này?". Hoài thầm nghĩ và nhớ lại bao nhiêu cuộc họp cán bộ đoàn mà những cán bộ kiểu như thế không bao giờ phát biểu được một ý kiến, phong trào ở cơ sở do họ phụ trách không có gì đặc sắc nhưng họ vẫn được cấp ủy cơ sở tín nhiệm. Hoài hiểu hoàn cảnh hiện nay của huyện và cơ sở, những khó khăn trong việc lựa chọn cán bộ nhưng không phải là không thể chọn cán bộ có năng lực hơn. Vấn đề là sự đánh giá và lòng tin của đảng đối với quần chúng ở một vùng mới giải phóng. Quan điểm của đảng rất rõ, nhân dân lao động dù ở vùng tạm bị chiếm cùng rất cách mạng. Nhưng đó là quan điểm chung của đảng. Còn đảng ở đây rất cụ thể, là bí thư huyện ủy, từng huyện ủy viên, từng bí thư chi bộ, từng đảng viên, những người có chức có quyền. Tôi cùng là đảng viên, nhưng đảng viên như thế nào ? Hoài trở lại với mình và cay đắng lặp lại câu hỏi anh đã nêu từ đầu:  
- Xin đồng chí cho biết tôi đã sai phạm gì?  
- Đồng chí không có sai phạm gì cả và rất có năng lực hoạt động thanh niên nhưng đảng thấy nên sắp xếp như thế.   
Tôi không được tin cậy hay sao?  
- Tin chứ. Nếu không tin tại sao huyện ủy vẫn công nhận đồng chí là đảng viên và bố trí đồng chí làm cán bộ cho đảng?  
- Xin đồng chí nói thẳng, sử dụng nhưng không đủ tin cậy, có phải thế không?   
Bí thư huyện ủy gõ gõ ngón tay xuống mặt bàn, ông cân nhắc từng lời:  
- Đây là một vấn đề rất tế nhị và phức tạp, vấn đề bảo vệ đảng. Trong giai đoạn này, tổ chức đảng cần phải hết sức trong sạch và tổ chức đoàn phải hết sức đáng tin cậy. Các đồng chí đảng viên trước đây bị địch bắt giam hoặc hoạt động trong vùng tạm bị chiếm phần lớn rất dũng cảm, kiên cường, trung thành với đảng nhưng kẻ thù cùng rất lắm âm mưu thủ đoạn và có nhiều vấn đề cần phải xác minh, phải có thời gian. Có đồng chí đã phải chịu đựng, thậm chí chịu oan khuất hàng chục năm trời, nhưng nếu thực sự vì đảng, các đồng chí đó cung vui lòng và cuối cùng nhất định đảng sẽ làm sáng tỏ.   
Nghe những điều này, Hoài cảm thấy bối rối và một thoáng se lòng. Vì đảng ư? Chính những năm tháng sống trong vùng tạm bị chiếm, lúc kẻ địch cực kỳ tàn bạo và mọi hoạt động gọi là đối lập, phản kháng của một số anh em trí thức bất mãn như Hoài hoàn toàn thảm bại, anh em đã hướng về đảng như một niềm hy vọng cuối cùng. Đảng ở đâu? Anh em biết có đảng hoạt động nhưng chưa tìm được đầu mối để đến với đảng. Cuối cùng đảng đã đến với anh em. Đảng không phải ai xa lạ mà chính là những người anh em vẫn thường gặp trong số học sinh và phụ huynh học sinh của mình.  
Hoài nhớ lại vào năm 1970, nhân ngày Quốc Tế Lao Động 1 tháng 5, Hoài và một số anh em nhận được thư của Công đoàn giải phóng gửi qua đường bưu điện. Bức thư nói lên ý nghĩa của ngày lễ quốc tế trọng đại này và kêu gọi những người lao động, công nhân, trí thức góp phần vào sự nghiệp giải phóng dân tộc. Hoài và hai người bạn thân nhất đã ngồi lại với nhau trao đổi và đều nói ra nỗi khát khao được gặp đảng, tham gia hoạt động cụ thể dưới sự lãnh đạo của đảng. Những hoạt động tự phát chống Mỹ-ngụy theo cách thế riêng, tiếp nối từ phong trào đấu tranh đô thị của sinh viên học sinh miền Nam, các anh đã tổ chức nhiều và đã tự thấy không có hiệu quả như mong muốn.   
Đảng đã đến với Hoài như một điều tất yếu, ngược lại Hoài cũng đã đến với đảng như một điều không thể khác được, dù sự gặp gỡ này, đối với riêng Hoài, trước đó đã là một thời kỳ khá gian truân. Sau bốn năm hoạt động thử thách, Hoài được kết nạp vào đảng. Chi bộ Trung Kiên hoạt động bí mật ở thị xã đã báo cáo với Thị ủy bên ngoài và được Thị ủy quyết định kết nạp. Hoài nhớ rất rõ buổi lễ kết nạp. Đó là một buổi sáng đẹp trời, nắng ấm. Căn phòng tổ chức lễ trong ngôi nhà của dộng chí bí thư chi bộ ở ven thị xã rất sáng sủa, cửa sổ mở hướng ra một đồi trà bát ngái, từ trong nhà có thể kiểm soát thấy rõ cả một vùng không gian rộng. Đồng chí Tân, bí thư chi bộ đã cho mấy đứa con nhỏ là đội viên Thiếu niên tiền phong giải phóng cảnh giới ở hai đầu đường chạy ngang trước ngõ. Cổng vào nhà cùng không đóng. Tất cả đều tạo ra một vẻ bình thường để ai đi ngoài đường nhìn vào cùng không có gì nghi ngờ hoặc chú ý.   
Bàn thờ tổ quốc có hình bác Hồ là bức ảnh lớn của Bác cắt từ bìa tờ báo Newsweek. Cờ đảng và khẩu hiệu cắt bằng giấy đến phút cuối mới gắn lên và có thể hủy trong một phút nếu có báo động. Chứng kiến buổi lễ chỉ có hai người, đồng chí Tân, bí thư chi bộ, cũng là người giới thiệu thứ nhất và đồng chí Sang, người giới thiệu thứ hai. Sau khi nghe công bố quyết định của ban thường vụ thị ủy và đọc lời thề, phát biểu của Hoài đã làm cho hai đồng chí đảng viên tham dự ngạc nhiên. Đại khái Hoài nói việc vào đảng hôm nay đối với Hoài không gây ra một xúc động lớn như đáng lý phải có mà ngược lại Hoài thấy rất bình thường, rất tự nhiên, như một điều tất yếu không thể khác được. Hoài chỉ tiếc là điều này xảy ra hơi muộn vì con đường từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa cộng sản của riêng Hoài, do điều kiện không thuận lợi đã kéo dài đến mười năm và từ khi được chi bộ móc nối, Hoài đã tự coi mình như một người cộng sản, sống và chiến đấu như một người cộng sản giữa vòng vây của kẻ thù.  
Một thoáng nhớ lại quá khứ làm Hoài dấy lên một niềm tự hào. Anh nhìn thẳng vào mắt bí thư huyện ủy:  
- Tôi chưa rõ thời gian hoạt động trong vùng tạm bị chiếm tôi có vấn đề gì để nghi ngờ. Đối với tôi, tất cả đều rõ ràng.   
- Có những việc đồng chí chưa rõ hết được - Hoàng trả lời như một cách né tránh.   
Hoài không từ bỏ ý định muốn làm rõ vấn đề của mình, anh tiếp tục gần như chất vấn:  
- Ngay sau giải phóng, tỉnh ủy đã lổ chức một lớp học tập, thực chất là lớp chỉnh đảng cho toàn thể đảng viên phong trào trong vùng tạm bị chiếm, chúng tôi đã kiểm điểm và tự báo đầy đủ. Đảng cũng đã xác minh và ai không đủ tiêu chuẩn, đảng đã không công nhận là đảng viên. Tôi đã được công nhận, thế thì còn vấn đề gì?  
Hoàng đứng dậy đặt tay lên vai Hoài:  
- Đúng thế! Nhưng có nhiều vấn đề liên quan đến cái chung mà đảng đang xem xét. Nếu quả thực đồng chí vì đảng, đồng chí nên chấp nhận một cách vui lòng và tiếp tục cống hiến ở cương vị của mình. ở vị trí nào, người đảng viên cũng phải chiến đấu và vẫn đóng góp cho lý tưởng của đảng được. Đồng chí có đồng ý như thế không? Có những việc hiện nay chưa nói rõ được nhưng rồi đảng sẽ làm rõ, đồng chí cứ yên tâm.   
Thế là bí thư huyện ủy đã thoát ra dễ dàng cuộc tấn công của Hoài mà anh nghĩ Hoàng không thể né tránh nói lên sự thực. Đâu là sự thực của vấn đề này?  
Trên đường về nhà, trong đêm khuya, Hoài hơi hoang mang. Hoài cảm thấy vừa bị bí thư huyện ủy thuyết phục, vừa hoài nghi. Những điều ông ta nói có thực không, ẩn giấu bên trong vấn đề gì? Chỉ có một vấn đề lớn cần xem xét theo kiểu đó: sự phản bội. Hoài tự khẳng định mình chưa bao giờ phản bội, kể cả khi anh đứng trước mũi súng của tên an ninh quân đội năm nào. Hoài bước chậm trong đêm vắng. Sao đầy trời cao lồng lộng. Những cây sao cao vút ở quảng trường thị xã vẫn hiên ngang như ngày nào. Con đường này thân quen đến độ anh có thể đi bình thường trong đêm tối dày đặc. Anh đã từng đi như thế những lần họp chi bộ trong vùng tạm bị chiếm trước đây. Anh đã từng đi như thế trong những ngày tháng công tác dồn dập sau giải phóng.   
Con đường này lúc nào cùng là của anh. Anh chưa bao giờ phản bội nó. Đảng có hiểu anh như thế không?

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần I Những dấu hỏi

**2. Một nét ưu tư**

Quân là cán bộ huyện đoàn. Chàng thanh niên hai mươi tuổi, đẹp trai, có giọng hát truyền cảm này đã làm say lòng nhiều cô gái đoàn viên, thanh niên của huyện. Quân là học sinh cơ sở của Hoài trong thời kỳ hoạt động bí mật, đã tham gia nhiều hoạt động trong phong trào đấu tranh của thanh niên, học sinh thị xã. 12 giờ đêm nay, sau đại hội huyện đoàn, Quân trở về nhà trong trạng thái lâng lâng, ngây ngất. Nụ hôn và thân hình nóng ấm của cô gái trong vòng tay còn hơn tất cả mọi loại men say mà anh đã nem.  
Ba ngày qua, Quân đã phụ trách một số đoàn viên và thanh niên rút từ cơ sở lên để phục vụ cho đại hội huyện đoàn. Mệt nhọc và vui vẻ. Các cô gái và chàng trai này là những người tích cực nhất của cơ sở. Họ không nề hà việc gì. Khuân bàn ghế, trang trí hội trường, bổ củi, xách nước, nấu ăn, quét dọn phòng, phục vụ ăn ở cho đại biểu dự đại hội... Công việc chung quanh đại hội chính thức ở hội trường cùng là một đại hội nho nhỏ của các chàng trai và cô gái này. Tiếng cười nói, tiếng hát hầu như không bao giờ ngớt trên môi họ.   
Ngày đại hội bế mạc, sau khi dọn dẹp mọi thứ, ban tổ chức có làm một buổi liên hoan nho nhỏ để cám ơn những người phục vụ đại hội "đã góp phần quan trọng cho thành công của đại hội" như lời phát biểu của bí thư huyện đoàn vừa đắc cử. Mấy chai rượu đã làm không khí buổi liên hoan thêm hào hứng. Tiếng hát và tiếng vỗ tay ran lên từng hồi.   
Quân và Nga là hai người ra về sau cùng. Không phải tình cờ. Cũng không ai rủ rê ai. Có lẽ là một sự đồng cảm. Quân đã biết Nga qua nhiều lần đi công tác ở cơ sở. Nga là thanh niên ở một xã Thiên Chúa giáo ven thị xã có phong trào thanh niên khá mạnh dù chi đoàn ở đây mới có ba đoàn viên. Nga là hạt nhân tích cực của phong trào. Cô gái mười bảy tuổi này nhiệt tình và ngây thơ chưa có ý thức gì nhiều về chính trị. Cô tham gia hoạt động vì ham thích các buổi sinh hoại tập thể, cắm trại, biểu diễn văn nghệ... Gia đình cô chỉ có mẹ và mấy đứa em cùng để cho cô tự do tham gia sinh hoạt, kể cả ban đêm.  
- Lát nữa anh Quân chở em về nghe. Đi một mình em sợ ma lắm.   
Sau buổi liên hoan, Nga nói với Quân một cách hồn nhiên và tin cậy. Đôi mắt dài, sáng với hàng lông mày cong mờ nhạt lóng lánh trên khuôn mặt rất trắng nổi bật trong bóng cây khi Nga bước ra gặp Quân trước sân cơ quan huyện đoàn. Quân đá đáp ngay không tính toán:  
- Đồng ý ngay. Nhưng đợi anh nghe. Anh còn phải dọn dẹp thêm một chút nữa.   
Các bạn khác đã vội vã ra về. Nga theo Quân vào phòng làm việc vì cơ quan được nghỉ mấy hôm sau đại hội nhưng Quân phải chuẩn bị soạn kế hoạch theo chỉ đạo của bí thư huyện đoàn để họp cơ quan triển khai ngay sau mấy ngày nghỉ. Trong khi Quân lúi húi sắp xếp tài liệu, Nga đứng ở cạnh bàn nói huyên thuyên về những chuyện vui cô gặp trong mấy ngày phục vụ đại hội. Giọng cô trong trẻo. Tiếng cười cô ròn tan và vô tư lạ lùng. Quân lẫn lộn cả các loại tài liệu. Anh bị tiếng cười của cô cuốn hút và cảm thấy nhịp tim mình đập thình thịch trong lồng ngực. Có lẽ bây giờ chỉ còn anh và cô ở cơ quan thôi. Chưa khi nào anh được riêng với cô cả. Những lần khác bao giờ cũng có đông người. Anh có nói chuyện riêng với cô nhưng đều là chuyện công tác và nói giữa đám đông, trong phòng họp. Anh có cảm tình đặc biệt với cô và cảm thấy cô cùng thích mình. Bây giờ chỉ một mình anh với cô thôi. Có cái gì rạo rực trong anh, gần như mất bình tĩnh. Cuối cùng anh cùng thu xếp xong tài liệu. Anh đứng dậy để tập giấy tờ lên bàn và đột nhiên bước tới công-tắc điện tắt đèn.   
Nga hốt hoảng:  
- Để em đi ra đã anh.   
Quân bước tới cầm tay Nga, giọng nhẹ nhàng:  
- ở lại đây với anh một chút. Anh không làm em sợ đâu.   
Căn phòng sáng mờ mờ do ánh sáng từ ngọn đèn cuối dãy nhà hắt vào. Anh nhìn thấy đôi mắt Nga sáng lạ lùng, như có một ngọn lửa nhỏ bên trong. Ngọn lửa bập bùng, linh hoạt. Một nét ngạc nhiên và xao xuyến. Mái tóc đen dài và mượt của cô làm thành một khung tối dịu dàng nổi bật khuôn mặt trắng ngời ngợi. Đôi môi cô mấp máy nhưng anh không nghe rõ cô nói gì. Chưa bao giờ anh được gần cô như thế, và chỉ một mình cô thôi, trong bóng đêm êm ái này.   
Mặt nóng bừng, hơi thở gấp gáp, anh nói gần như đứt quãng:  
- Anh... anh... muốn nói chuyện riêng với Nga...   
Nga vẫn để tay trong tay anh, cô cúi đầu xuống không nói.   
Quân dùng một tay nâng cằm cô lên, nhìn thẳng vào mắt cô, anh thì thầm:  
- Anh thích đôi mắt của em. Mắt em sáng như một vì sao.   
"Thật không?" Cô chớp mắt và cũng nhìn thẳng vào mặt anh. Đôi môi cô mấp máy như muốn hỏi.   
Quân cúi xuống trên môi hé mở của cô. Đôi mi cô khép lại, hai hàng mi dài như tấm rèm nhỏ che đôi mắt lóng lánh của cô. Nụ hôn của anh rất dài. Anh tìm được lưỡi cô một cách vụng về và khó khăn. Vị ngọt lạ lùng của lưỡi cô làm anh mê man không muốn rời ra. Anh choàng tay sau lưng cô siết sát vào mình. Hai cánh tay êm ái của cô cũng đã choàng qua cổ anh. Anh cảm thấy hai bầu vú bé nhỏ và rắn chắc chạm vào ngực anh nóng rực. Tấm thân thon thả của cô cùng hừng hực như một ngọn lửa. Anh làm cô gần hụt thở. Anh rời môi cô ra rồi lại tham lam bập vào. Bỗng nhiên cô nghiêng mặt tránh môi anh rồi xô anh ra, bước ra khỏi phòng.   
- Em đi về thôi. Cô vừa nói vừa bước xuống thềm đi ra sân.   
Quân ngơ ngần như vừa ra khỏi cơn mơ. Anh vội vã dắt chiếc xe đạp ra và khóa cửa phòng.   
Đuổi kịp Nga ở đầu cổng, anh lúng búng:  
- Cho anh xin lỗi em nghe. Ngồi lên đây anh chở về.   
Cô không nói gì chỉ yên lặng ngồi lên sau xe đạp của anh. Suốt thời gian đạp xe chở Nga về nhà gần ba cây số, hai người gần như không nói gì với nhau cả. Nga để tay lên thắt lưng Quân và áp má vào lưng anh. Anh cảm thấy sự dịu dàng và tin cậy của người con gái mảnh mai bên cạnh mình. Đến trước cổng nhà Nga, anh chưa kịp nói giữ cô lại một chút để chia tay, cô đã nhảy xuống xe hôn phớt vào má anh rồi chạy vụt vào cổng nhà. Cô biến mất trong vòm cây đen của bóng cây xum xuê trước cổng.   
Hôm sau Quân dậy rất muộn. Ba ngày mệt nhọc và câu chuyện ban đêm với Nga đã làm Quân đi vào giấc ngủ như một cơn say nồng nàn. Sau khi rửa mặt qua loa, Quân ra phố uống cà- phê. Trên đường Quân tạt ngang qua văn phòng ủy ban nhân dân huyện rủ Phương cùng đi. Phương là bạn học của Quân từ trước giải phóng, cùng là cơ sở của Hoài trong phong trào tranh đấu của thanh niên, học sinh ở đây. Khu vực cơ quan ủy ban vắng vẻ.   
Hầu hết cán bộ đều đi họp hay đi cơ sở. Mỗi phòng ban chỉ có một hai người, có phòng cửa khóa. Phương đang cắm cúi đọc tài liệu ngồi một mình trong văn phòng. Quân bước vào nói lớn:  
- Chào cán bộ. Làm việc nghiêm túc quá. Dám bỏ cơ quan đi uống cà-phê không?  
Phương ngước lên nhìn Quân, gật đầu chào rồi nhìn đồng hồ:  
- Đi một lát thì được. Tao phải làm xong báo cáo sáng nay.   
Hai người ra quán cà-phê quen ở gần ngã ba có quốc lộ đi ra khỏi huyện. Đây là một quán tư nhân hiếm hoi vào thời kỳ này. Giá đắt một chút nhưng cà-phê ngon, không khí yên tĩnh và chỗ ngồi khá thoải mái vì bàn đặt dưới các gốc cây của một mảnh vườn.  
Phương hỏi:  
- Kết quả đại hội huyện đoàn thế nào?  
- Nói chung là tốt. Ban chấp hành có vài người yếu. Điều làm tao ngạc nhiên nhất là ông Hoài không trúng vào ban thường vụ. Tao tưởng nếu ông không là bí thư thì cùng phải là phó chứ.   
Kết quả bầu ban thường vụ huyện đoàn, chiều hôm qua Quân đã có nghe loáng thoáng nhưng vì bận rộn Quân chỉ nghĩ thoáng qua. Hôm nay Quân cùng định đem băn khoăn đó trao đối với Phương. Phương trầm ngâm một lúc rồi thở dài:  
- Thế thì lạ thật. Ơ đây ai không thấy ông Hoài là người có năng lực hoạt động thanh niên nhất trong số ban chấp hành lâm thời ! Mọi hoạt động vừa qua ông Hoài điều hành là chính. Hay tại ông lớn tuổi?  
- Lớn gì! Ông Hoài mới hơn ba mươi, trong khi ông Nghi, bí thư huyện đoàn đã hơn bốn mươi.   
- Ông Nghi ở đâu ra vậy?  
- Trên tỉnh đưa xuống. Nghe nói ông này là cán bộ Bắc chi viện và đưa xuống làm bí thư huyện đoàn để cơ cấu vào huyện ủy sắp tới.   
- Ông ta thế nào?  
- Tao cùng mới tiếp xúc. Ông là cán bộ đoàn lâu năm ngoài Bắc, có vẻ rành về tổ chức và phương pháp hoạt động của đoàn nhưng chưa quen tình hình và cách hoạt động của phong trào thanh niên miền Nam.   
- Thế thì cùng khó đấy. Hoạt động thanh niên không thể rập khuôn đâu. Nhưng ông Hoài có vấn đề gì? Mày ở cơ quan với ông lâu nay có nghe gì không?  
Quân đắn đo một lúc rồi trả lời:  
- Cá nhân ông Hoài thì không. Nhưng mới đây tao nghe một tay bên ban tổ chức huyện ủy nói hình như chi bộ Trung Kiên của ông Hoài trước giải phóng có vấn đề gì đó mà tổ chức đang xác minh. Mày có nghe chuyện đó không?  
Phương ngạc nhiên:  
- Hoàn toàn không. Chi bộ à? Chi bộ trước giải phóng của ông Hoài, tao và mày cũng đâu biết gì. Ngay ông Hoài và mấy ông thày nữa là đảng viên mà tụi mình đâu có biết. Tụi mình chỉ đoán thôi. Các ông bí mật lắm.   
Hai người ôn lại những hoạt động thời trước giải phóng. Bao giờ cũng thế, nói chuyện cũ đấu tranh rất hào hứng nhưng lần này liên hệ đến chuyện Hoài họ lại thoáng ưu tư.   
Quân và Phương mỗi người ưu tư khác nhau. Họ không nói hết ý nghĩ sau cùng của mình. ý nghĩ sau cùng của Quân liên quan đến Nga, cô gái vừa cho anh một cái hôn tuyệt vời của sự trong trắng, ngây thơ và tin cậy. Trong nổi xao xuyến rung động thanh cao như một lần hương bồng thoáng gợn một nét ưu tư mơ hồ.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần I Những dấu hỏi

**3. Nguồn gốc bi kịch**

Dư luận về chi bộ Trung Kiên "trước giải phóng có vấn đề" bắt đầu âm ỉ. Nhiều tin đồn được đưa ra từ nhiều nguồn với nhiều dụng ý khác nhau. Trước khi bầu hội đồng nhân dân, một vài cán bộ tổ chức huyện ủy được một số "quần chúng" "phản ánh" nói Tâm, chủ tịch thị trấn, nguyên là sĩ quan ngụy và không phải là đảng viên. Nghi, bí thư huyện đoàn, trong một buổi trà dư tửu hậu, tiết lộ với một số cán bộ đoàn cơ sở rằng, Hoài, cán bộ huyện đoàn, đang bị nghi ngờ vì lý lịch không rõ ràng. Phòng giáo dục huyện xầm xì về việc Mân, cán bộ của phòng, một đảng viên của chi bộ Trung Kiên, đã đốt hồ sơ của phòng trong ngày giải phóng khi tiếp quản phòng giáo dục. Nghiêm trọng hơn là một số cán bộ có chức quyền nói một cách không chính thức đây đó, đặt vấn đề hoài nghi chi bộ Trung Kiên đã thỏa hiệp với ngụy quyền trong thời gian hoạt động hợp pháp vì chi bộ đã không vỡ sau khi Tư Trung ủy viên thường vụ tỉnh ủy phụ trách tổ chức, đã ra chiêu hồi.  
Các tin đồn không công khai, người phát ngôn nói nhưng không chịu trách nhiệm, ai cùng nghe nói, hình như, có dư luận... Một buổi sáng, Tâm, Hoài và Mân, ba đảng viên của tổ đảng trí thức thuộc chi bộ Trung Kiên cũ, hẹn nhau đến gặp đồng chí Tân, nguyên cán bộ tỉnh ủy phụ trách vùng tạm bị chiếm, trực tiếp chỉ đạo và là bí thư chi bộ Trung Kiên, để trao đổi về những tin đồn khó chịu họ mới nghe.   
Ngôi nhà của ông Tân ở phía nam của thị trấn, trong một xóm khá hẻo lánh tiếp giáp với những đồi chè bạt ngàn chạy dài đến tận bìa rừng. Con đường đầy ồ gà dẫn đến nhà ông Tân xuyên qua một xóm lao động nghèo nàn trước đây là căn cứ lõm\* của chi bộ (\* Căn cứ lõm: khu vực an toàn trong một vùng địch, như căn cứ của những người hoạt động nội thành). Ba người hẹn gặp nhau ở nhà Tâm rồi cùng đi bộ, lòng bồi hồi nhớ lại những ngày tháng cũ, đã bao lần ba người cùng đến nơi này nhưng phải đi riêng rẽ, với nhiều lý do và thời điểm khác nhau để đánh lạc hướng theo dõi của mật vụ.   
Khu vườn yên tình lạ lùng. Mấy cây vú sữa già cành lá xum xuê tỏa bóng rợp mái lối đi. Nhiều loại cây ăn trái đều đã lâu năm bao quanh căn nhà rêu phong tạo cho nó một vẻ yên bình bề ngoài. ít ai nghĩ rằng suốt mười mấy năm dài, đây là một cơ sở hoạt động cách mạng đã nhiều phen gây sóng gió cho đối phương và trong bản thân nó cũng đầy sóng gió.   
Cùng tại ngôi nhà này, trong ngày giải phóng thị xã, các lực lượng trong ngoài đã lập kế lại đây, đặt bộ chỉ huy để tiếp lục hành quân truy quét địch và chỉ đạo tiếp quản thị xã. Hoài không bao giờ quên được giờ phút thiêng liêng đó. Trong buổi sáng mờ sương cao nguyên, giữa lúc những lực lượng cuối cùng của ngụy quân tháo chạy và dòng người di tản hỗn loạn, Hoài đã lách khỏi đám đông về đây để nhận chỉ thị. Những chiếc mũ cối, mù tai bèo huyền thoại và đồng phục xanh lá cây rừng đầm mồ hôi và mùi thuốc súng. Nhưng gương mặt đồng chí trong vùng tạm bị chiếm lạ và quen. Tiếng cười nói râm ran và những ôm choàng thắm thiết. Nhất là cuộc họp chi bộ Trung Kiên đông đủ lần đầu tiên để chuyển giao cho tỉnh ủy trực tiếp chỉ đạo. Đồng chí Tân, bí thư chi bộ đã nghẹn ngào, ấp úng mãi mới nói được, gần như nước mắt lưng tròng. Lời phát biểu của ông đã làm những người tham dự rung động đến tận tâm can. "Hai mươi năm sống trong lòng địch, tôi đã mơ ước và chiến đấu cho ngày hôm nay. Tôi đã tập họp, giáo dục và rèn luyện một đội ngũ giác ngộ và trung kiên với cách mạng, chiến đấu với địch ngay trong lòng địch. Hôm nay, ngày giải phóng đã đến, ngày hạnh phúc nhất trong đời tôi. Tôi xin trình diện và chuyển giao cho đảng đội ngũ trung kiên này. "  
"Đội ngũ trung kiên". Hoài cay đắng nhớ lại lời ông Tân.   
Ngày giải phóng qua chưa đầy ba năm, đội ngũ trung kiên đó hiện nay đang bị nghi ngờ là "có vấn đề", thậm chí cả vấn đề "phản bội", như một vài ý kiến thâm độc đã được tung ra. Hoài không sao hiểu và lý giải ngay được tình hình lạ lùng đang được đặt ra, tình hình đã làm anh cảm thấy thương tổn đến xé lòng.   
Nghe tiếng chó sủa ông Tân từ nhà sau đi ra. Ông có vẻ hơi ngạc nhiên nhưng tươi cười đón khách:  
- A! Chào ba anh. Hôm nay sao lại đi cả bộ ba thế này? Đâu còn họp chi bộ ở đây nữa. Vào đây? A, mà lâu lâu ta lại họp chi bộ cũ hàn huyên chuyện xưa thì còn gì hay bằng. Sau giải phóng có mấy khi gặp nhau đầy đủ đâu.   
Hoài thấy ông Tân vẫn thế. Khuôn mặt cao quý với đôi mắt sâu, lông mày rậm, đôi môi mỏng, hàm râu quai nón luôn cạo nhằn và giọng nói trầm tĩnh, toát ra một cái gì tự tin, chín chắn và lạc quan làm người khác tin cậy. Hiện ông đang phụ trách một ngành của huyện và cũng luôn bù đầu với công việc như nhóm anh em Hoài.   
Vào phòng khách, sau khi trà nước, hỏi thăm sức khỏe, gia đình và công việc của nhau xong, Hoài nóng lòng nêu ngay vấn đề:  
- Bác Tân này, gần đây bác có nghe dư luận gì về chi bộ Trung Kiên cũ của ta không?  
Đôi mày rậm của ông Tân nhíu lại và ánh mắt ông thoáng một tia chớp lạ lùng. Ông đắn đo một lúc:  
- Tôi cũng có nghe loáng thoáng. Nhưng các anh đã nghe nói những vấn đề gì và ý kiến được tung ra từ đâu?  
Hoài không cần vòng vo rào đón:  
- Đại khái là "có vấn đề", nhiều nghi vấn, một kiểu như thòa hiệp với địch, đặc biệt có liên quan đến việc tân Tư Trung, ủy viên thường vụ tỉnh ủy ra chiêu hồi địch mấy năm trước. Dư luận tung ra từ nhiều phía, cán bộ ngoài bắc vào, trong rừng ra, thậm chí cán bộ tổ chức, kể cả một số người tại chỗ mà ta đã biết là xấu trước đây.   
Ông Tân nhìn Hoài chăm chú rồi quay sang Tâm và Mân, giọng ông nhẹ nhàng nhưng hơi khàn khàn như đang cố kiềm chế một cơn xúc động.   
- Đó là lý do mà ba anh cùng đến đây phải không? Tôi sẽ nói ý kiến của mình nhưng trước hết tôi muốn nghe suy nghĩ của các anh.   
- Một chuyện đê tiện? Hoài lớn tiếng một cách phẫn nộ.   
- Một việc đau đầu đáng cho ta suy nghĩ một cách nghiêm túc.   
Giọng Tâm tầrm trầm.   
- Phải tìm nguyên nhân trong hoàn cảnh hiện nay. Không phải tự nhiên người ta tung ra chuyện này.   
Mân lên tiếng sau cùng theo thói quen của anh trong các buổi nói chuyện, hội họp. Ông Tân lại chăm chú nhìn từng người đối thoại, trán hằn vết nhăn đã sâu hơn so với hồi trước giải phóng:  
- Có lẽ các anh rất thắc mắc và thắc mắc cả chính tôi nữa. Kể ra sự việc có nguyên ủy của nó. Đó là việc tên Tư Trung đầu hàng địch trước giải phóng. Hồi đó tôi không hề nói với các anh việc này vì thấy chưa cần thiết và sợ các anh giao động. Từ ngày tôi hoạt động ở đây, không phải đó là lần đầu có tên "chiêu hồi". Ngay sau khi sự việc xảy ra, tỉnh ủy có chỉ thị cho chi bộ phải chạy để bảo toàn lực lượng nhưng sau khi phân tích tình hình, tôi thấy trụ lại có lợi hơn nên đã trực tiếp vào rừng xin ý kiến của thị ủy và đã được đồng ý. Tư Trung tuy đầu hàng địch nhưng chủ yếu là do sợ gian khổ, phạm hủ hóa chứ không phải vì lập trường chính trị. Hắn tuy phụ trách tổ chức nhưng đối với các chi bộ bên trong, hắn chỉ biết qua bí số chứ không biết con người cụ thể, do đó dù muốn khai báo với địch, hắn cũng không thể khai báo cụ thể được. Vả lại tình hình năm 1972 đầy chuyển biến mạnh, tôi không muốn chi bộ chúng ta tan vỡ và mất vai trò trong những ngày tháng quyết định đó. Dĩ nhiên điều này cũng rất nguy hiểm.   
Tuy nhiên tôi cũng đã chuẩn bị phương án hai, đề phòng hắn khai báo và ta bị địch truy bắt. Chắc chắn anh còn nhớ hồi đó tôi đã bàn với các anh về tình huống xấu nhất tuy không nói rõ ra là việc gì. Và các anh có lẽ cũng không quên tôi đột nhiên bạc nửa mái tóc sau một đêm mà các anh đã hỏi nhưng tôi nói tránh đi. Chúng ta đã chuẩn bị đầy đủ cho phương án hai nhưng rất may là tình huống xấu nhất vẫn chưa xảy ra cho đến ngày giải phóng. Sau giải phóng, trong những ngày chỉnh đảng để công nhận đảng viên phong trào, tôi đã nói rõ vấn đề này trong kiểm điểm của mình. Không ngờ bây giờ vấn đề đó lại được đặt ra theo một chiều hướng tệ hại như thế. Tôi cho rằng nguyên nhân bắt đầu từ tình hình hiện nay như anh Mân nói. Chúng ta sẽ cùng nhau phân tích thêm. Về phần tôi, tôi có thể bảo đảm với các anh rằng không bao giờ có vấn đề thỏa hiệp hay phản bội. Tôi khẳng định điều này với tất cả những gì mà các anh đã thấy là tốt đẹp ở tôi trong suốt những năm qua.   
Hoài cảm thấy một cái oi bức bối. gần như khó chịu khi nghe ông Tân nói. Cho tới bây giờ. chưa lúc nào Hoài nghỉ xấu về ông cả. Trái lại, anh kính trọng ông vì nhiệt tình cách mạng luôn bùng cháy trong con người cộng sản suốt mấy mươi năm sống và hoạt động trong vùng tạm bị chiếm, vì sự kiên trì và nhận thức chín chắn của ông trước những vấn đề chính trị, vì cả tình cảm chân thành mà ông đã đối xử với đồng chí trong đó có anh. Nhưng tại sao một vấn đề nghiêm trọng như thế mà ông lại không bàn với các anh? Hoài nói không đắn đo:  
- Sự việc đã qua rồi. Tuy nhiên, tôi nghĩ chúng ta sẽ trao đổi xem quyết định của bác vào thời điềm đó có phải là giải pháp đúng đắn nhất không? Nhưng tôi lấy làm tiếc là tại sao lúc đó bác lại không đem ra bàn với chúng tôi. Bác thiếu tin ở chúng tôi chăng? Hồi đó, thoát ly ra chiến khu là một nguyện vọng của anh em kia mà. Dĩ nhiên, vấn đề không đơn giản. Đối với cá nhân mỗi người thì dễ thôi, nhưng còn gia đình và các ràng buộc khác. Nhưng lẽ nào chúng tôi lại không đủ can đảm khi cần thiết để quyết định hay sao? Còn về niềm tin đối với bác, cá nhân tôi chưa hề thấy biểu hiện gì xấu và cũng chưa hề có ý nghi ngờ.   
Nhưng khi có dư luận, làm thế nào đề khẳng định sự trong sáng và đánh tan mọi nghi vấn? Tôi cho đó là vấn đề không thể xem nhẹ.   
Những vết nhăn trên trán hằn sâu hơn, ông Tân nói:   
- Đây là một vấn đề của lịch sử và lịch sử sẽ làm sáng tỏ, tôi không e ngại gì cả. Vả lại, ngay sau giải phóng, theo tôi biết, ta đã tịch thu được các tài liệu của địch để lại, kể cả hồ sơ về vụ này, với lời khai báo của tên Tư Trung, trong đó không có chi tiết nào liên quan đến chi bộ Trung Kiên cả. Dĩ nhiên cần có thời gian nhưng tôi cho rằng hiện nay và sau này, tổ chức đảng có đủ điều kiện để thẩm tra lại mọi chuyện. Cho đến nay, chi bộ Trung Kiên và các đảng viên trong chi bộ vẫn được công nhận, vẫn giữ các chức vụ nòng cốt trong bộ máy của đảng và chính quyền ở huyện, tổ chức đảng chưa hề có ý kiên chính thức gì về việc này. Nếu có vấn đề gì không rõ ràng, chắc chắn tổ chức đảng không đề yên cho chúng ta. Về bản thân, tôi rất trong sáng nên không có gì phải băn khoăn cả.   
- Hồi đó, nếu quyết định cần phải chạy, bác có sợ gian khổ không? - Hoài buột miệng hỏi vì một ý mới lóe lên trong đầu và khi nói ra xong anh mới thấy mình thiếu thận trọng.   
- Sợ gian khổ ư? Ông Tân chau mày nhìn Hoài. Trong cuộc đời hoạt động cách mạng của tôi, tôi đã chịu gian khổ nhiều. Nhưng vấn đề không phải là sợ hay không, chấp nhận hay không chấp nhận gian khổ. Vấn đề là lựa chọn được giải pháp đúng đắn nhất trong các tình huống để đạt đến mục đích sau cùng. Tôi xây dựng và duy trì chi bộ hoạt động trong lòng địch hơn mười năm trời, lẽ nào vì một nỗi hoài nghi mà để nó tan vỡ vào một thời điểm quyết định nhất? Tôi không có quyền làm như thế. Tổ chức đảng và tương lai sẽ đánh giá đúng việc làm của tôi.   
Còn về những dư luận hiện nay chúng ta xét xem. Phải chăng là âm mưu của địch muốn đánh vào lực lượng tại chỗ? Hay vì sự thiếu thông cảm, đố kỵ giữa các nguồn cán bộ? Hay vì tranh chấp địa vị trong các bộ máy tổ chức đảng và chính quyền? Vì bè cánh? Vì những va chạm cá nhân mà mỗi người chúng ta đều không tránh được khi thực hiện công tác và muốn giữ sự trung thực, bảo vệ những nguyên tắc mà có người không muốn thực hiện? Các anh thấy thế nào?  
Tâm xoay xoay tách nước trà đã nguội lạnh:  
- Những vấn đề bác Tân nêu đâu có cơ sở cả đấy, không loại trừ vấn đề nào. Chúng ta đâu thiếu kẻ thù, những kẻ không ưa vì chúng ta hoạt động tại chỗ và biết rõ mọi người ở đây nên bọn xấu rất gờm. Các nguồn cán bộ ngoài bắc vào, trong rừng ra và tại chỗ rõ ràng chưa có được sự thông cảm, gắn bó cần thiết mà vẫn còn khoảng cách, trong đó có lẽ lực lượng tại chỗ như chúng ta yếu nhất cả về thể và lực. Điều này không tránh khỏi sẽ dẫn đến bè cánh, phe phái, tranh chấp địa vị và quyền lực. Va chạm cá nhân không tránh khỏi nhất là đối với những người làm công tác chính quyền và giữ nguyên tắc hơi cứng rắn như tôi. Tôi rất buồn là những điều này hoàn toàn không đúng với bản chất của người cộng sản nhưng tôi cũng tin đây chỉ là khó khăn nhất thời của tình hình mới giải phóng. Rồi nó sẽ được khắc phục. Về chuyện chi bộ Trung Kiên, cũng như bác Tân, tôi cho rằng chúng ta không cần thanh minh, kề cả đối với tổ chức đảng. Bản thân chúng ta trong sáng, chúng ta không sợ gì hết và thời gian sẽ làm sáng tỏ mọi chuyện.  
Suốt buổi sáng, bốn người phân tích mãi những khía cạnh chung quanh vấn đề được đặt ra nhưng sau cùng cùng chưa rút ra được một kết luận gì chung nhất. Vấn đề bỗng trở nên một cái gì ám ảnh treo lơ lửng trên đầu mọi người. Hoài có cảm tưởng mỗi người còn giữ một ý kiến riêng chưa nói ra hết. Riêng anh, anh vẫn không có ý nghi ngờ ông Tân nhưng một câu hỏi chợt xuất hiện đã làm anh băn khoăn mãi. Có phải ông Tân đã quyết định như thế vì sợ gian khổ không? Sau bao năm sống ở đó thị, hoạt động trong vùng tạm bị chiếm tuy căng thẳng nhưng ông đóng vai một kẻ trung lưu nên cuộc sống vật chất, sinh hoạt hằng ngày khá thoải mái, có nhà cửa, xe cộ đàng hoàng. Nếu phải chạy, ông và cả gia đình không còn được như xưa nữa. Điều đó có ảnh hưởng gì đến quyết định của ông không? Quyết định đó cùng là một canh bạc lớn nguy hiểm, "được ăn cả, ngã về không". Có phải đó là một biểu hiện của cầu an, cố thủ của người hoạt động lâu năm trong lòng địch luôn bị kìm kẹp và trước một tình huống đặc biệt đã lựa chọn con đường tưởng như ít chông gai nhất nhưng lại có thể gặp cạm bẫy nguy hiểm nhất? Có thể cầu an nhưng thỏa hiệp và phản bội thì nhất định không. Chưa bao giờ Hoài gợn lên ý nghĩ về sự đốn mạt này đối với ông Tân. Ông đã quá đẹp, quá trong sáng đến nỗi Hoài cho rằng chỉ chớm nghĩ đến thôi cũng đã là một sự xúc phạm nặng nề. Tuy nhiên vấn đề đã được đặt ra, trong một số dư luận xấu, đầy ác ý, không phải chỉ riêng đối với ông Tân mà đối với mọi đảng viên trong chi bộ Trung Kiên. Điều này làm anh vừa phẫn nộ vừa đau đớn. Một tên đê tiện đầu hàng phản bội, một lúc nào đó, ở đâu đó, anh không hề biết lại choàng phủ lên cuộc sống và sinh mệnh chính trị của anh một quáng đen u ám bẩn thỉu, không phải chỉ bây giờ, mà anh dự cảm sẽ còn lâu dài trong chế độ này, chế độ trong sáng đẹp đẽ nhất anh ước mơ xây dựng nhưng anh đã bước vào hình như bằng một hình ảnh đã hoen ố. Đây là bi kịch của riêng anh hay chính là bi kịch của thời đại này?

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần I Những dấu hỏi

**4. Chính trị và tình cảm**

Từ chỗ ông Tân ra, Hoài về nhà đã hơn 12 giờ trưa. Vừa bước vào nhà, Vy, vợ anh đang ngồi ở cửa nói ngay, giọng khó chịu:  
- Sao anh không đợi tối hãy về một thể.   
Hoài thấy nóng mặt, anh chưa kịp nói gì, Vy hỏi luôn:  
- Anh có biết hôm nay là ngày gì không mà đi kỳ thế?  
Hoài ngớ ra trong một giây:  
"Chết rồi". Anh nghĩ thầm. Hôm nay là kỷ niệm đám cưới, đúng hơn là kỷ niệm "ngày về với nhau" như cách nói của vợ chồng anh. Hoài bước tới nắm tay Vy:  
- Anh xin lỗi. Anh vẫn nhớ chứ nhưng hôm nay có việc quan trọng quá.   
Vy rút tay ra, giận dỗi:  
- Việc gì của anh mà chẳng quan trọng. Chỉ có việc ở nhà này là không quan trọng thôi.   
"Lại cái giọng đó". Hoài nghĩ thầm nhưng anh cố gượng cười:  
- Thôi. Anh xin lỗi rồi mà. Chiều nay anh sẽ đưa em và con đi chơi. Chịu không?  
Hai vợ chồng anh vẫn có thói quen kỷ niệm "ngày về với nhau" của mình hằng năm bằng cách riêng tư. Thường là một bữa ăn đặc biệt, một buổi dạo chơi ngoài trời, một buổi uống cà-phê có bánh ngọt do Vy tự làm. Đây là dịp họ ôn lại những kỷ niệm đẹp trong quá khứ và trao đổi giải quyết những vấn đề vướng mắc phát sinh trong quá trình chung sống. Họ về với nhau thế mà đã năm năm và đã có một đứa con đầu lòng. Những lần kỷ niệm này thường êm ả nhưng cũng có lúc đầy sóng gió vì cuộc chung sống giữa Hoài và Vy nhiều hòa thuận nhưng cũng không ít bất đồng, từ tính cách cho đến quan điểm tư tưởng, lối sống. Hai năm sau giải phóng, trong cuộc sống mọi gian khổ hơn, những bất đồng giữa hai người càng sâu sắc hơn. Tuy nhiên cuộc sống chung lớn lao đã như một cơn lũ cuốn băng đi các số phận cá nhân, không cho họ thiếu thời gian để soi rọi lại nội tâm mình.  
Buổi chiều. Hoài lấy xe gán máy chở Vy và bé Mộng Chiêu đi ra ngoại ô chơi. Chiếc xe cà tàng vẫn còn đủ sức chở ba người leo lên những dốc thoai thoải của con đường quốc lộ chạy qua thị xã vùng cao này. Từ sau giải phóng, hàu như gia đình Hoài đã mất đi thói quen đi chơi ngoài trời hằng tuần, một "tập quán tiểu tư sản đáng yêu" như lời Hoài nói. Những cuộc đi chơi không tốn kém, thoát ra khỏi cảnh chật hẹp của phố xá và cả những tù đọng quanh quẩn của tư tưởng hàng ngày để tìm một thoáng đạt thanh bình cho tâm hơn. Công việc hội họp không cho Hoài ngơi ra một lúc nào, kể cả ngày nghỉ và ban đêm.   
Những đồi chè bạt ngàn hai bên đường chạy dài đến tận bìa rừng không còn xanh tươi như trước. Các đồn điền chè của tư sản cũ bị quốc hữu hóa, do các nông trường quốc doanh không đủ công nhân nên có nơi để cỏ mọc lút che phủ cả chè. Các nương chè của hợp tác xã thiếu phân bón nên còi cọc. Những đám mì, lang trồng chống đói mọc lên một cách trái cựa ở vệ đường, những nơi đất còn trống, tạo ra một cảm giác thiếu hòa hợp, thiếu thẩm mỹ một cách khó chịu.   
Hoài dựng xe bên lẽ đường và ba người leo dốc lên đồi Thanh Xuân. Không hiểu sao người ta gọi tên ngọn đồi này là Thanh Xuân, nơi ở của một chủ đồn điền Pháp ngày trước. Ngọn đồi khá cao nổi lên sát quốc lộ, giữa một vùng chè bát ngát. Chung quanh sườn đồi và cả trên đỉnh, những cây rừng vẫn còn để mọc tự nhiên. Lên tới đỉnh đồi, Hoài và Vy cùng sửng sốt. Ngôi nhà ngói hai tầng của chủ đồn điền cũ mà trước đây hai người đã có dịp đến chơi đã biến mất như một phép lạ. Thỉnh thoảng Hoài vẫn đi ngang dưới đường nhưng không chú ý vì ngôi nhà bị che khuất sau rừng cây. Cuộc sống thiếu thốn đã làm người ta thanh toán sạch ngôi nhà vắng chủ này. Chỉ còn lại cái nền đá cùng bị đào bới nham nhở. "Chao ôi! Sự phá hoại rõ ràng nhanh hơn xây dựng nhiều". Hoài nghĩ một cách cay đắng.   
Hoài tìm một bãi cỏ ở phía tây đỉnh đồi, trải tấm bạt và Vy bày các thứ bánh kẹo, nước uống mang theo ra. Bé Mộng Chiêu thích thú chạy sục sạo vào các bụi cây để hái hoa, bắt bướm, không thèm đến bánh kẹo mẹ đưa cho.  
Hoài nằm ngửa gối đầu lên tay, Vy ngồi bên cạnh anh cùng nhìn mặt trời đang xuống dần sau kẽ lá của rừng sao cao vút. Ngọn gió phóng khoáng hình như không bao giờ thổi rì rào trên đỉnh cao êm ả này. Tiếng gió không làm khuấy động không gian yên tĩnh mà hình như lướt đi êm theo những con đường riêng của mình, những con đường không rõ ràng và không biên giới.   
Hoài nói với Vy mà như tự nói với mình:  
- Ngày trước chúng ta về với nhau để tìm một thanh bình riêng rẽ nhưng có lẽ đó chỉ là một ước vọng và những thoáng ngắn ngủi trong cuộc sống xô bồ này thôi. Làm sao có thể có được những yên bình riêng lâu dài trong cuộc sống này?  
Vy không nhìn anh, củng nói như theo đuổi ý riêng:  
- Nói gì đến yên bình lâu dài. Chỉ một thoáng thôi cũng đã hiếm hoi lắm rồi. Anh và cả em nữa, đâu còn thì giờ cho riêng mình.   
- Biết sao được. Chúng ra sống trong xã hội mà. Hơn nữa lại là cuộc sống có trách nhiệm, sống bằng dấn thân cho lý tưởng chứ không phải sống cầu an.   
- Anh luôn luôn nói đến lý tưởng, trách nhiệm. Điều đó đúng thôi. Em đâu phải không chia xẻ. Nhưng anh có nghĩ là đến một lúc nào đó, mình đánh mất cả mình không?  
- Làm sao đánh mất mình được khi mình luôn sống bằng chính con người mình?  
- Chưa chắc đâu. Đã có những lúc anh bị dụ vào hoàn cảnh và phải làm những điều anh không hề muốn hay không mấy tin tưởng.   
- Em đừng nói thế. Anh luôn lin tưởng vào việc anh làm.   
- Có chắc không? Những lời hô hào của anh và những ông cách mạng hiện nay có mang lại hiệu quả gì như lời hô hào không?  
Hoài nén lại câu đối đáp của mình. Anh nghe trong giọng nói của Vy đâu có nhiều gay gắt, cả của anh nữa. Tại sao thế? Gần đây những cuộc nói chuyện của hai vợ chồng thường xuyên trở nên gay gắt vì bất đồng quan điểm. Kể cả trong buổi chiều êm ả này hay sao?  
Hoài cố tình nín lặng. Tiếng nói của Vy bay lên như một mũi kim nhói buốt xuyên vào sự yên tĩnh hiếm hoi của không gian và của cả tâm hồn Hoài.   
- Cách mạng hô hào nhiều quá. Bao nhiêu đường lối, nghị quyết, khẩu hiệu. Nhưng phải chăng đó chỉ là những ngôn từ không có thực chất? Đâu phải em không từng tin tưởng và thực hiện? Hai năm qua, em đã học bao nhiêu lớp chính trị, đã phê bình và tự phê bình ra trò, đã soạn giáo án, thăm lớp, dự giờ, đăng ký thi đua, hoạt động công đoàn, rồi cả thêm dạy xóa nạn mù chữ, sinh hoạt với thanh niên địa phương và bao nhiêu thứ hằm bà lằng khác. Sống vì tập thể, dẹp bỏ cá nhân đến nỗi không có thì giờ lo cho cái gì riêng tư của mình nữa. Nhiều bữa gởi con không được phải mang nó đến lớp, có khi nó khóc nhè, đái ỉa cả trong giờ học. Thế mà vẫn bị phê là thiếu phấn đấu, ảnh hưởng tiểu tư sản, không được vô biên chế, không được kết nạp đoàn. Còn những ông bà cán bộ, từ trường cho đến phòng giáo dục thì lè phè, vô trách nhiệm, chỉ biết đi giáo huấn và phê bình người khác, kiểm điểm người khác trong khi bản thân mình không một chút gương mẫu. Các ông bà ở ngoài bắc vào, trong rừng ra đã bắt đầu "miền Nam hóa", sắm xe cộ, máy móc, quần áo mốt, xây nhà cửa. Tiền bạc ở đâu ra nếu không phải là hối lộ, ăn cắp? Thế mà một số dân miền Nam lại học đòi đội mũ cối, mặc áo đại cán, đi dép râu.   
Thật nực cười! Hình tượng người cán bộ cách mạng, anh bộ đội cụ Hồ sáng ngời hào quang ngày mới giải phóng đã hoen ố rồi. Ngay cả chính anh cũng có lần đã có một cái mũ tai bèo và một đôi dép râu, may mà chưa có mũ cối và áo đại cán! Anh đâu từng nói cán bộ cách mạng cũng có quyền được hưởng thụ, có nhà cửa xe cộ sau bao nhiêu hy sinh, mất mát trong một cuộc chiến tranh dài. Đồng ý. Nhưng "cán bộ là đầy tớ của nhân dân, khổ trước nhân dân, sướng sau nhân dân" kia mà! Nhân dân còn khổ lắm.   
Dân miền Nam đâu phải ai cùng là đồ bóc lột, tư sản, "ngụy" hết. Bao nhiêu người lao động trước đây và hiện nay vẫn đổ mồ hôi, sôi nước mắt vẫn không đủ sống. Kể cả gia đình chúng ta đây đã có mấy lúc không nợ đâu. Nhà cửa, đồ đạc nào có gì ra hồn. Cách mạng xóa bỏ bất công ư? Bất công cũ chưa xóa được, bất công mới đã hình thành. Cán bộ có phải là một giai cấp mới không? Dĩ nhiên, không chối cãi rằng có một số cán bộ tốt, cho đến giờ vẫn sống đạm bạc, làm việc nhiều, nhưng số cán bộ không làm đúng điều bác Hồ dạy không phải là ít. Chức quyền, tư tưởng công thần đã làm họ hư hỏng nhanh chóng. Chính họ đã nhiễm độc tàn dư của chế độ cũ mà họ lên án nhanh hơn ai cả. Vậy thì làm sao có cách mạng được? Đến bao giờ nhân dân mới có hạnh phúc khi tình hình diễn ra theo chiều hướng này, kinh tế suy sụp cán bộ thoái hóa biến chất cho dù đảng ra hết nghị quyết này đến nghị quyết khác?  
Bản thân anh nữa. Anh có phải là cách mạng không dù anh là đảng viên? Người ta có tin tưởng anh không, thứ "trí thức tiểu tư sản miền Nam", gia đình dính líu ngụy? Lại còn cái chuyện rắc rối gì đó liên quan đến chi bộ Trung Kiên của anh và việc tổ chức bố trí công tác mà anh đâu nói. Người ta đâu có tin anh vì anh không phải là cách mạng gộc, thứ thiệt. Phải ở ngoài bắc vào hay trong rừng ra kìa. Anh đã công tác hết mình nhưng mang lại được gì? Lòng tin của tổ chức, của nhân dân, của ngay gia đình này, có không? Anh cứ nói xã hội tốt, gia đình sẽ tốt nhưng đến bao giờ xã hội mới tốt? Xã hội nào lo cho vợ con anh? Xã hội chưa tốt nhưng con anh tuy còn bé đã bắt đầu nhiễm các tính xấu. Anh không giáo dục thì ai sẽ giáo dục nó? Anh lấy thì giờ đâu ra để dạy con, chăm sóc vợ? Chao ôi, khi anh về nhà, thấy vợ con còn sống là anh yên lòng chứ anh hiểu được vợ anh nghĩ gì, con anh hư hỏng ra sao? Anh trách móc khi về đến nhà vợ con không vui vẻ. Phải mặc quan áo đẹp, xức nước hoa, sửa soạn sẵn nụ cười để đón anh chăng? Em cũng muốn lắm. Nhưng dạy học mệt bã người, về là phải lăn vào bếp, đầu tắt mặt tối đủ thứ việc, cười gì nổi nữa. Anh đi về mệt, anh cũng chỉ nằm vật ra đấy thôi, còn quan tâm đến ai nữa. Hạnh phúc gia đình, thanh bình riêng rẽ.  
Anh nói như trong tiểu thuyết. Thời đại này không có chỗ cho gia đình, cá nhân đâu. Anh còn muốn bán cả nhà để vào ở tập thể nữa kìa... Giọng Vy bỗng nghẹn đi, tức tưởi. Hoài nhìn vợ. Hai dòng nước mắt chảy dài trên má Vy, trên khuôn mặt hằn một nỗi đau khổ vô hình nhưng rõ ràng đến làm anh phát sợ. Những lời nói của Vy xuyên suốt tâm can anh như một nhát dao đâm nhức nhối. Anh phản ứng trong im lặng từng lời, từng ý của vợ anh. Anh đâu thiếu lý luận. Anh được trang bị đầy đủ bằng các nghị quyết và cả niềm tin, nhiệt tình cách mạng của chính anh. Thời kỳ quá độ, khó khăn tạm thời, ảnh hưởng của chế độ cũ, tư tưởng công thần và diễn biển hòa bình trong một số cán bộ, đảng viên, những vấn đề của lịch sử, vừa có vừa chưa có chủ nghĩa xã hội, cuộc đấu tranh "ai thắng ai"... Đã bao lần vợ chồng anh tranh luận. Anh đã thuyết phục được nhiều người nhưng không thuyết phục được vợ anh. Mà có thực anh thuyết phục được mọi người không khi anh đứng trên bục giảng trong các phòng họp? Người ta nghe anh phát biểu, thảo luận theo nghị quyết nhưng thực sự người ta nghĩ gì?  
Hôm nay anh không muốn tranh luận với Vy vì anh biết sẽ vô ích. Anh muốn ôm lấy vợ, hôn lên khuôn mặt đầy nước mắt của Vy nhưng sao anh lại ngại ngần, sợ mình trở thành lố bịch. Chính trị xen vào tình cảm làm thui chột cả tình cảm chăng? Anh nằm trơ như đá nhìn lên bầu trời đã nhuốm hoàng hôn, nghe tiếng tức tưởi của Vy tràn ngập cả không gian, vang động cả rừng cây, cả tâm hồn anh. Một ý nghĩ kiêu hãnh đã nhiều lần chi phối anh: "Người cộng sản có thể cải tạo cả thế giới, có lý nào không cải tạo được đất nước, gia đình mình?" Giờ phút này, anh vẫn còn tin vào điều đó.  
"Mẹ ơi?" Tiếng bé Mộng Chiêu thét lên làm cả hai người choàng tỉnh. Vy và Hoài chạy bổ đến bụi cây nơi bé vừa ngã xuống, không biết rõ gai đâm hay con gì cắn.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần I Những dấu hỏi

**5. Xung đột**

Cuộc họp của ban thường vụ huyện đoàn xét kỷ luật đoàn viên đã làm nổ ra cuộc tranh cãi gay gắt giữa Nghi và Hoài. Hoài không phải là ủy viên thường vụ nhưng là ủy viên chấp hành, cán bộ chuyên trách nên tham dự phiên họp tuy không có quyền biểu quyết.  
Trong năm trường hợp xét kỷ luật do các cơ sở đoàn đề nghị, có một trường hợp phức tạp mà Hoài biết khá rõ. Ban chấp hành đoàn cơ sở một trường trung cấp chuyên nghiệp biểu quyết khai trừ Hà, phó bí thư đoàn trường vì các lý do khai man lý lịch, quan hệ với kẻ xấu và gây mất đoàn kết nội bộ. Các tội danh mới nghe rất nặng, nhưng thực chất không phải đơn giản như thế. Hà là một thanh niên gốc Thiên Chúa giáo, đã nhạt đạo, có giác ngộ cách mạng tốt, nhiều tài năng, có uy tín với thanh niên nên đã được đoàn trường kết nạp và tín nhiệm làm phó bí thư đoàn trường. Do trung thực và tinh thần đấu tranh mạnh, Hà va chạm với Danh, đảng viên, được bố trí làm bí thư đoàn trường. Danh là bộ đội xuất ngũ, theo học tại trường, ban đầu có tín nhiệm nhưng dần dần do tư tưởng công thần, Danh thoái hóa, tỏ ra chuyên quyền độc đoán, lợi dụng chức quyền để tham ô, lại còn quan hệ bất chính với một số nữ sinh trong trường, bị các cô tố cáo. Trong cuộc họp ban chấp hành đoàn trường, Hà góp ý phê bình Danh lại bị Danh tó cáo ngược. Danh tố cáo Hà khai man lý lịch vì trước giải phóng Hà có tham gia sinh hoạt tổ chức Thanh sinh công của Thiên Chúa giáo và tổ chức Du ca nhưng không ghi trong lý lịch. Hà đã quan hệ chứa chấp một học sinh cũ của trường đang bị nghi là tham gia một tổ chức phản cách mạng. Việc Hà phê bình Danh là ý đồ làm mất uy tín đảng viên và cán bộ đoàn, gây chia rẽ nội bộ. Trước áp lực của Danh, ban chấp hành đoàn trường đã quyết định khai trừ Hà và đề nghị huyện đoàn xét chuẩn y.   
Sau khi nghe cán bộ tổ chức đọc văn bản đề nghị của đoàn trường trung cấp chuyên nghiệp, Nghi phân tích thêm:  
- Đây là một trường hợp nghiêm trọng cần xử lý nghiêm minh và tuyên truyền rộng rãi để làm gương. Đảng và đoàn rất rộng lượng, không thành kiến với những người có dính líu với chế độ cũ với thanh niên miền Nam nhưng yêu cầu lý lịch phải khai báo rõ ràng, không được giấu giếm tổ chức. Thanh sinh công và Du ca là những tổ chức do địch lập ra, tập họp thanh niên đề tuyên truyền chống phá cách mạng. Không khai báo chính là ý đồ chui sâu luồn cao. Anh ta đã leo lên đến phó bí thư đoàn. May mà đoàn cơ sở đã phát hiện được, nếu không anh ta sẽ còn leo lên tới đâu không chừng còn được kết nạp đảng và bố trí các chức vụ quan trọng. Việc quan hệ với kẻ xấu, tình nghi tham gia tổ chức phản cách mạng là một bằng chứng bộc lộ ý đồ xấu. Các đồng chí nhớ rằng ta luôn luôn phải cảnh giác, kẻ địch tuy thất bại nhưng chưa chịu từ bỏ âm mưu thâm độc của chúng, vẫn đánh phá ta bằng mọi cách và nguy hiểm nhất là đánh phá từ bên trong.  
Việc anh ta cố tình làm mất uy lên của đảng viên là một thủ đoạn thâm độc, trực tiếp đánh vào uy tín của đảng. Đồng chí Danh, bí thư đoàn trường là một đảng viên kiên cường, đã qua chiến đấu, được đảng bộ cơ sở giao lãnh đạo đoàn trường và đoàn trường hai năm qua là đơn vị lá cờ đầu của toàn huyện. Thành tích đó khẳng định phẩm chất của đồng chí Danh. Thế mà một kẻ xấu đã dựng đứng nhiều chuyện để bôi nhọ đồng chí. Chúng ta kiên quyết bảo vệ đồng chí mình và trừng trị nghiêm khắc kẻ xấu âm mưu phản cách mạng. Tôi đề nghị các đồng chí biểu quyết chuẩn y quyết định khai trừ của đoàn cơ sở.   
Vài ủy viên thường vụ vội vã giơ tay biểu quyết nhưng Hoài đã đứng lên xin phát biểu ý kiến:  
- Xin các đồng chí cho phép tôi trình bày thêm một vài điều trước khi biểu quyết. Dĩ nhiên quyền quyết định là của tập thể ban thường vụ, nhưng tôi nghĩ tìm hiểu đầy đủ vấn đề trước khi quyết định là điều cần thiết, hơn nữa đây là vấn đề quan trọng liên quan đến sinh mệnh chính trị của một cán bộ đoàn. Tôi không có quan hệ đặc biệt gì với đồng chí Hà, người đang được đưa ra xét kỷ luật, nhưng tôi biết khá rõ trường hợp của anh ta nên tôi thấy có bổn phận phải lên tiếng. Theo chỗ tôi biết, Hà không đến nỗi xấu như kết luận của đoàn cơ sở và ý kiến của đồng chí bí thư huyện đoàn. Những điều gọi là sai phạm của Hà đều có cách hiểu khác, cách nhìn khác.   
Trước hết là vấn đề khai man lý lịch. Khai man là khai gian dối, không đúng sư thật. Hà có khai man không? Thanh sinh công là tổ chức thanh niên sinh viên công giáo hoạt động có tính chất tôn giáo và xã hội. Du ca là một tổ chức văn nghệ có tính chất quần chúng hoạt động âm nhạc và cũng có tính chất xã hội. Những tổ chức lương tự của miền Nam trước đây của các tôn giáo, tổ chức xã hội rất nhiều. Dĩ nhiên, những người sáng lập, đứng đầu các tổ chức này có thể có ý đồ chính trị nhưng đại đa số thanh thiếu niên lúc đó tham gia chỉ vì muốn sinh hoạt lập thể, làm công tác xã hội là nhu cầu chính đáng của họ. ở lứa tuổi của Hà trước giải phóng, tôi tin chắc Hà không có ý thức chính trị gì khi tham gia nhưng tổ chức này. Hà cũng không ghi điều này trong lý lịch là đúng vì lý lịch yêu cầu ghi ro việc tham gia các tổ chức phản động của các đảng phái và chính quyền cũ nhưng Thanh sinh công và Du ca không phải là loại tổ chức này nên Hà thấy không cản thiết. Vả lại, khi được hỏi, Hà không hề chối bỏ việc tham gia này.  
Thứ hai là vấn đề quan hệ với kẻ xấu. Một bạn học cũ ở trường đi xa về thăm, Hà không biết rõ người đó ra sao nhưng là bạn cũ, học sinh cũ của trường nên Hà tiếp và cho ở lại ký túc xá đề thăm trường. Những người khác cũng đã làm như vậy. Anh bạn này cũng chưa làm gì hại đến trường, còn việc phát hiện anh ta là phần tử xấu, tình nghi tham gia tổ chức phản cách mạng nằm ngoài phạm vi trách nhiệm của Hà.   
Cuối cùng, việc Hà va chạm với đồng chí Danh, bí thư đoàn trưởng, là một việc rất phức tạp mà dư luận đoàn viên và học sinh của trường đang xôn xao, đề nghị các đồng chí kiểm tra xem xét kỹ. Tôi cho rằng việc xử lý kỷ luật này sẽ có ảnh hưởng lớn, không phải chỉ đối với cá nhân Hà mà còn đối với thanh niên toàn huyện, những thanh niên đã phải sống dưới chế độ cũ nhưng sau giải phóng vẫn hào hứng tham gia cách mạng. Đoàn không thể làm mất niềm tin của họ. Vấn đề còn là...  
- Thôi! Đủ rồi.   
Nghi không còn đủ kiên nhẫn, cắt ngang lời Hoài. Vậy là đồng chí muốn biện minh cho kẻ xấu chứ gì? Phát biểu như đồng chí là thiếu lập trường, sai quan điểm, hữu khuynh, mất cảnh giác. Tôi yêu cầu đồng chí phải hết sức thận trọng. Ngay đồng chí cùng đang "có vấn đề" đấy.   
Hoài và hầu như tất cả mọi người đang dự họp đều ngẩng lên nhìn Nghi sửng sốt, không ngờ buổi họp xét kỷ luật này lại chuyển sang một chiều hướng khác như thế. Rõ ràng Hoài đã không đo lường hết phản ứng của Nghi khi phát biểu ý kiến khác với ý kiến anh ta. Hoài đã quen nói thẳng, phê bình và tự phê bình theo tinh thần của người cộng sản. Hoài thực sự ngạc nhiên vì không khí họp của những người cán bộ đoàn thanh niên cộng sản này.   
Nghi nhìn một lượt tất cả mọi người, cái nhìn đe dọa, hằn học làm một số người phải cúi đầu xuống hoặc nhìn đi chỗ khác.   
Nghi tiếp tục nói:  
- Đáng lý không nên nói ra ở đây nhưng vì đồng chí Hoài phát biểu rất sai quan điểm nên tôi buộc lòng phải nói và phải đấu tranh. Đó cũng là cách xây dựng cho đồng chí Hoài và các đồng chí khác.   
Hoài như lặng đi một phút roi sự căm phần bùng nổ trong anh:  
- Đó không phải là xây dựng mà chính là sự vu cáo. Tôi "có vấn đề" gì? Đồng chí hãy nói có trách nhiệm và nói đúng nơi đúng lúc. Đừng gieo sự mập mờ, Hoài nghi như thế. Tôi sẵn sàng trả chức vụ, trả thẻ đảng nếu tổ chức chứng minh tôi sai phạm. Đồng chí đã hiểu gì về tôi? Tôi có quyền nói lên quan điểm của mình để bảo vệ lẽ phải dù ý kiến của mình khác với ý kiến của đồng chí hãy của bất cứ ai chức quyền cao hơn. Đồng chí đã tìm hiểu một cách khách quan nội dung vụ kỷ luật ở đoàn trường chuyên nghiệp chưa hay chỉ nghe báo cáo của đồng chí Danh?  
Nghi đứng hắn dậy trong khi Hoài nói, cặp môi dày thâm của anh ta rề ra, nhúc nhích như muốn phản ứng. Nghi nhún vai một cách khinh thị:  
- Đồng chí nên nhớ rằng tôi phụ trách tổ chức và khối trường học chứ không phải đồng chí. Tôi có trách nhiệm và hiểu rõ hơn đồng chí.   
- Điều đó chưa chắc.- Hoài cùng nhìn Nghi một cách thách thức - Vấn đề còn tùy thuộc cách nhìn nhận, phương pháp công tác của mỗi người nữa. Không phải cứ phụ trách lãnh vực nào đương nhiên hiểu rõ lãnh vực đó nếu người ta quan liêu và không chịu học hỏi.   
Hoài đã nói ra nhận xét của mình về Nghi mà anh rút ra được qua thời gian công tác chung gần đây. Nghi là một cán bộ đoàn có kinh nghiệm, nhưng là kinh nghiệm hành chính quan liêu. Bản thân Nghi cũng đã hết nhiệt tình với công tác đoàn mà chỉ muốn ngồi một chỗ để chỉ huy, chỉ đạo người khác làm mà tìm cách vun vén cá nhân. Trong khi phân công ban chấp hành, Nghi giành lấy công tác tổ chức, khối cơ quan và khối trường học. Bí thư phải kiêm tổ chức, đó là nguyên tắc nhưng cũng là việc thể hiện Nghi không tin ai ngoài anh ta vì phần lớn ủy viên ban chấp hành đều là cán bộ tại chỗ, trừ những người ở các cơ quan khác cơ cấu vào.   
Phụ trách khối cơ quan và khối trường học thì khỏi đi cơ sở như khối nông thôn và khối công nghiệp. Chỉ cần ở nhà gọi điện thoại và mời họp. Đặc biệt làm việc với khối cơ quan có nhiều cái lợi trong việc quan hệ mua hàng hóa, duyệt giá nội bộ hàng quý hiếm. Không thế mà Nghi mới về huyện vài tháng, căn phòng của anh ta đã chất đầy hàng hóa, từ phụ tùng xe đạp, xe máy cho đến nồi niêu xoong chảo, chăn màn ly tách, cả giường tủ... chuẩn bị lót ổ, đưa vợ con vào. Sự chuẩn bị là cần thiết nhưng ở đây, phương pháp chuẩn bị thiếu chính đáng, bao hàm một đầu óc cá nhân, tư hữu trái với tinh thần cộng sản và tình hình nhiệm vụ mà Nghi đang hô hào.   
Hoài thấy rõ những nghi kỵ và đề phòng của Nghi đối với Hoài. Hoài nguyên là giáo viên, trước đã làm tuyên huấn của đoàn nhưng không được phân công phụ trách tuyên huấn và khối trường học mà lại theo dõi khối nông thôn và thanh niên xung kích.   
Nhận xét của Hoài cũng đã làm Nghi bùng nổ. Nghi quát lên:   
- Tôi cấm đồng chí không được phát ngôn bừa bài. Ai quan liêu và không chịu học hỏi? Đừng tự cho mình là trí thức. Loại trí thức tiểu tư sản như đồng chí là thứ luôn luôn giao động và rất dễ ngả về phía bọn phản cách mạng. Đồng chí hãy coi chừng. Cách mạng không tha thứ cho bọn phản động dù chúng núp dưới bất cứ danh nghĩa nào.   
Nghi ngừng một chút rồi lại nhìn mọi người:  
- Thôi, ta họp tiếp. Đây là cuộc họp của ban thường vụ. Đồng chí Hoài có quyền phát biểu nhưng không có quyền biểu quyết.  
Cuộc xung đột bất ngờ giữa Nghi và Hoài làm mọi người sửng sốt. Chưa ai kịp có phản ứng gì. Hoài cảm thấy đã hết chịu đựng nỗi. Nếu còn ngồi lại, anh sẽ trút ra những lời tàn tệ, kể cả một bạt tai tóe lửa vào bộ mặt quan liêu và độc đoán kia.   
- Tôi không có quyền hạn gì. Tôi xin miễn họp.   
Hoài nói không nhìn ai và bước nhanh ra khỏi phòng.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần I Những dấu hỏi

**6. Chính trị và tình cảm**

Tối nay, Quân ở lại trực cơ quan huyện đoàn. Việc trực đêm cơ quan dù có lúc lơ là, nhưng vẫn được duy trì vì đây là nghị quyết chung của huyện. Thỉnh thoảng khi có chỉ thị của cấp trên hay có tình hình xáo trộn gì đó tại địa phương, cơ quan lại họp hành kiểm điểm, củng cố việc bảo vệ cơ quan một thời gian ngắn, sau đó lại lơi lỏng. Quân thích những buổi trực đêm vì có dịp được một mình trong cơ quan im vắng để đọc sách và suy nghĩ. Cơ quan huyện đoàn là một khu vực rộng có vườn cây và sân chơi thích hợp với hoạt động thanh thiếu niên. Trước sân, một cây ngọc lan cổ thụ tỏa bóng và đêm đêm ngát hương cả một vùng.   
Hương ngọc lan quen thuộc đối với Quân đã trở thành một cái gì mới mẻ và nhớ nhung kề từ lúc Quân hôn Nga và đưa Nga về trong đêm khuya trong đại hội huyện đoàn mấy tháng trước. Từ đó đến nay, Nga đã đến với anh mấy lần, cùng trong đêm và chuyện trò với anh dưới gốc ngọc lan thoảng hương này. Hương ngọc lan đã trở thành mùi hương riêng của Nga, kể cả lúc Nga không cài đóa hoa nào lên tóc. Hoa ngọc lan nhỏ bé, trắng muốt và dịu dàng xiết bao. Bàn tay Nga với những ngón thuôn dài thanh mảnh cũng thế. Có cái gì rất gần gũi, trộn lẫn giữa đóa hoa, mùi hương, những ngón tay và sự ngây thơ trong trắng trong tình yêu của Nga. Những lần gặp sau này Nga không cho anh hôn nữa mà chỉ cho phép anh cầm mân mê những ngón tay mềm mại của cô. Nhiều lúc anh không cưỡng được sự cuồng nhiệt của mình, ôm ghì lấy cô để cưỡng bức một nụ hôn, nhưng cô đã cương quyết kháng cự lại và làm mặt giận nên anh đành chịu thua. Có cái gì lạ lùng bí hiểm trong tâm hồn cô gái này. Một sự thánh thiện mang màu sắc tôn giáo và sự trinh bạch vô tội làm anh không dám thô bạo hơn.   
Đêm nay Nga lại hẹn đến chơi với Quân. Anh ra sân ngồi trước bậc thềm tơ tưởng về cô như mọi lần mong đợi, nhưng đêm nay những ý nghĩ khác lại xen lẫn ám ảnh làm anh nghĩ về cô không được trọn vẹn. Cuộc họp xét kỷ luật của ban thường vụ huyện đoàn buổi sáng với sự va chạm giữa Nghi và Hoài đã tác động đến anh rất mạnh. Anh là học trò và là cơ sở của Hoài từ trước giải phóng. Trong mắt anh, Hoài vẫn là một thày giáo trẻ trung với những bài giảng tài hoa, nhiệt tình đã khơi dậy lòng tự hào dân tộc và đốt lửa đấu tranh cho cả một thế hệ trẻ tuổi ở ngôi trường tỉnh lẻ này. Con người ngang nhiên công kích chế độ Mỹ ngụy và bí mật hoạt động cách mạng, những hoạt động mà sau giải phóng Quân mới hiểu rõ hơn, đã làm Quân và nhiều bạn bè ngưỡng mộ. Con người trong sáng, hiến mình cho đấu tranh cách mạng đó ngày hôm nay bị coi là "có vấn đề!". Vấn đề gì? Mấy ngày trước Nghi đã gọi anh lên để hỏi về thời kỳ hoạt động của Hoài trước giải phóng. Sau khi hỏi han cặn kẽ, Nghi đã nói với anh một ý lạ lùng đã làm anh không ngớt suy nghĩ:  
- Việc hoạt động trong lòng địch hết sức phức tạp. Cậu là cơ sở của Hoài nhưng lúc đó cậu vẫn còn trẻ lắm. Sau giải phóng cậu mới thực sự là thanh niên của cách mạng. Tương lai của cậu rất dài và chắc sẽ rất rực rỡ. Cậu là nòng cốt của cách mạng nên bất cứ vấn đề gì cậu cũng phải báo cáo với tôi. Tôi sẽ giúp đỡ và đào tạo cậu thành cán bộ nòng cốt, chủ chốt của huyện sau này.   
Báo cáo vấn đề gì? Rõ ràng Nghi ám chỉ những việc liên quan đến Hoài từ trước đến nay. ấn tượng mạnh mẽ nhất về Hoài đối với Quân vẫn là hình ảnh Hoài đương đầu với quân cảnh năm nào.  
Lần đó, Hoài tập họp một số học sinh cốt cán đến bồi dưỡng về quan điểm cách mạng dưới hình thức trao đổi chuẩn bị thuyết trình môn văn trong trường. Ngoài những sách báo tiến bộ ở miền Nam, thỉnh thoảng Hoài còn giới thiệu cho nhóm học sinh cốt cán của mình một số sách báo của miền Bắc mà Hoài nói là do bạn bè ở nước ngoài gởi về, thực ra là do một đường dây từ Sài Gòn chuyển lên. Lần đó, Hoài đang giới thiệu cuốn "Lịch sử Việt nam" của nhà xuất bản Khoa học xã hội, Hà Nội, thì một nhóm quân cảnh nhảy qua hàng rào xông vào. Không rõ đây là một cuộc vây ráp bắt quân dịch tình cờ ở khu vực này hay là một hành dộng nhắm vào Hoài, lúc đó đã bắt đầu bị nghi ngờ là hoạt động cho cách mạng. Trước tình huống bất ngờ, Hoài bình tĩnh lật những tranh sách có in ảnh chủ tịch Hồ Chí Minh nhét vào trong tờ bìa bao rồi đứng dậy đón đám quân cảnh. Trả lời những câu hỏi cộc cằn của họ, Hoài bình tình giải thích việc thầy trò chuẩn bị thuyết trình như thể nào, lật cả mấy cuốn sách trong đó có cuốn "Lịch sử Việt nam" cho bọn họ xem, cuốn sách đã được bao bằng một bìa khác, ghi tên một nhà xuất bản ở miền Nam. Đám quân cảnh chỉ liếc qua rồi hỏi giấy tờ từng người. Có hai học sinh không mang theo giấy tờ bị bắt đi dù Hoài đã đứng ra bảo lãnh và giằng co với họ. Tuy nhiên chỉ vài giờ sau họ phải thả vì Hoài đã cho các bạn khác về nhà các em kia lấy giấy tờ đến chứng minh.   
Lần đó Quân và các bạn có mặt thực sự hoảng sợ đến muốn đứng tim. Chính thái độ điềm tĩnh, vừng vàng của Hoài đã trấn an mọi người và giúp thoát ra khỏi mẻ lưới trong đường tơ kẽ tóc. Đám quân cảnh không có lý do gì để lục vấn nữa bèn rút lui. Hoạt động trong lòng các đô thị miền Nam không gian khổ và trực tiếp chịu bom đạn như trên rừng nhưng căng thẳng từng giờ từng phút. Thiếu bản lĩnh, thiếu khôn ngoan và ý chí, chỉ sơ hở một tí là sập bẫy ngay. Xóm Hoài ở có nhiều nhà của cảnh sát, mật vụ, an ninh quân đội nhưng Hoài ngụy trang rất khéo để hoạt động dưới bề ngoài một thầy giáo hiền lành. Quân phải báo cáo với Nghi vấn đề gì để chứng minh cho việc "có vấn đề" của Hoài mới được tung ra gần đây? Quân thấy không có cơ sở nào cả. Nghi còn đề cập cả việc quan hệ giữa Quân với Nga mà Nghi cũng đã biết. Nghi nói rõ Nga là tín đồ Thiên Chúa giáo nên khó có thể tiến đến hôn nhân với Quân nếu Quân muốn tiến xa trên con đường cách mạng, và mối quan hệ yêu đương bình thường cũng cần phải cảnh giác. Quan hệ với đối tượng như thế không có lợi và còn có thể bị lợi dụng. Tình yêu của Quân đối với Nga chỉ là tình cảm nồng nhiệt tự nhiên của tuổi trẻ, Quân chưa hề suy nghĩ gì đến chuyện xa xôi, lâu dài nhưng ý kiến của Nghi đã khuấy động lên một cái gì gờn gợn, vẩn đục.   
Tiếng động bên ngoài và bóng Nga đang hé cổng đi vào làm Quân sực tỉnh quên bẵng mọi chuyện, chạy vội ra đón cô.  
- Em phải nói dói mẹ là đi sinh hoạt ở huyện và năn nỉ mãi mẹ mới cho đi đó.   
Nga nói trong hơi thở gấp gáp và né tránh vòng tay của Quân. Quân đưa Nga vào phòng làm việc của anh để lấy nước cho cô uống. Cô phải đi bộ ba cây số để đến đây. Đêm nay cô mặc một bộ đồ bà ba giản dị màu nâu càng làm nổi bật khuôn mặt tươi mát và chiếc cổ thon trắng trẻo mịn màng của cô. Mái tóc dài óng ánh của cô đã được thắt lại thành hai con rết đong đưa hai bên má làm cô có một vẻ trẻ thơ đặc biệt. Đôi mắt to, hơi xếch, lòng đen lúc nào cùng lấp loáng ánh nước trong lúc chuyện trò làm khuôn mặt cô thêm sinh động. Hai người nói đủ chuyện như mọi lần nhưng đêm nay Quân đã có một tà ý đối với cô. Anh làm bộ ra ngoài để đi khóa cồng vào cơ quan và đóng cửa phòng, tìm cách dụ cô vào phòng trong, nơi có chiếc giường anh ngủ để trực đêm. Nga ngần ngại một chút rồi cùng theo anh vào. Hai người ngồi trên chiếc giường hẹp, Quân cho Nga xem một tấm hình chụp cho cô trong lần sinh hoạt thanh niên của huyện tháng trước mà cô có tham dự.   
Trong lúc Nga hớn hở xem ảnh, anh choàng tay qua lưng và áp má anh vào má cô để cùng xem.   
Đêm đó, Nga ở lại với anh đến một giờ sáng. Sau bao nhiêu nài nỉ, giận dỗi, chống cự, Quân đã làm cô khỏa thân hoàn toàn cùng với anh trên chiếc giường nhỏ. Lần đầu tiên anh được gần cô không còn một chút ngăn cách. Với chết hiểu biết về tình dục, anh đã làm thân thể thanh mảnh mềm mại của cô hừng hực như một ngọn lửa. Cô quằn quại trong tay anh, vừa sợ hãi vừa náo nức. Má cô cùng nóng bừng và môi cô mím chặt, hơi thở cô hổn hển. Những chiếc hôn dài không dứt và những bàn tay bấu víu cuồng nhiệt làm cả hai người như trộn lộn vào nhau, tan biến rồi lại hiện ra, đê mê ngây ngất. Chưa bao giờ anh được sống trong cảm giác sục sôi và bay bổng như thể. Anh tỉnh và mê. Anh không còn cả trí nhớ. Chỉ có thân xác anh điên cuồng rung chuyển. Nhưng đúng lúc anh lên tới đỉnh cao, muốn làm hành động sau cùng với cô gái trong khi gàn gũi thân xác, anh bỗng khững lại trong một giây. "Phải cảnh giác trong mọi quan hệ với Nga. Quan hệ với đối tượng như thế không có lợi gì và còn có thể bị lợi dụng". Câu nói của Nghi bỗng vang lên trong đầu anh và cả khuôn mặt với đôi môi dày mím lại, đôi mắt soi mói của Nghi hiện ra nhìn anh chằm chằm. Anh tỉnh giấc điên rồ một cách đột ngột, nghiêng người xuống và gục đầu vào ngực Nga. Nga đang đờ đẫn trong cơn mê đắm bỗng sực tỉnh, cô đẩy anh ra và nằm co người lại khóc tấm tức.  
Cơn cuồng nhiệt qua đi một cách bất ngờ, như cơn gió mạnh đột ngột ngừng thổi. Quân bỗng cảm thấy sợ hãi. Anh giúp Nga mặc quần áo và đưa cô về. Cô khóc lặng lẽ khi ngồi sau xe đạp áp má vào lưng anh như mọi lần. Anh cũng không nói được gì với cô trên suốt chặng đường khuya đưa cô về nhà. Trở lại cơ quan, Quân thao thức không ngủ được. Sự việc với Nga vừa qua làm anh choáng váng. Có lúc anh hối tiếc vì đã dừng lại ở đỉnh cao lạ lùng mà anh đã mơ ước và trèo lên đến đứt hơi nhưng rồi lại buông tay rơi xuống ở phút sau cùng. Phải chi không có câu nói và đôi mắt quái quỷ kia xuất hiện. Có lúc anh thấy mình may mắn và đã dừng lại đúng lúc. Anh đã được cứu thoát khỏi một sự điên rồ mà sau đó chắc chắn sẽ có bao nhiêu hệ lụy, cả trong mối quan hệ với Nga, cả tương lai chính trị của anh. Có lúc anh phẫn nộ vì cái thứ chính trị quỷ quái đã xen lẫn vào cuộc sống riêng tư tình cảm của anh một cách thô bạo, cả trong cơn điên cuồng thiêng liêng và riêng tư nhất mà đáng lý không ai được xen vào. Cả Chúa, cả Phật và cả đảng, cả đoàn. Suốt đêm về sáng, anh vật và như lên cơn sốt.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần I Những dấu hỏi

**7. Chủ nghĩa xã hội**

Hầu như mỗi buổi sáng Hoài đi làm đều gặp ba bố con ông già kéo xe đi ngược chiều. Nơi gặp nhau thường cùng đúng vào giữa con dốc. Sự gặp gỡ và hình ảnh của ba bố con gây ấn tượng mạnh và ám ảnh Hoài cho mãi đến rất lâu sau này. Hoài không biết rõ nhưng cứ nghi là ba bố con, tuy ông bố có hơi già so với hai đứa con còn quá bé. Ông khoảng trên dưới sáu mươi, tóc râu đã điểm bạc. Ông đề ria mép và râu cằm thành chòm không dài lắm. Tóc, râu đều cứng, trông như những sợi thép. Chiếc đầu vuông, khuôn mặt rám nắng, hơi nhăn nheo và râu tóc cứng làm khuôn mặt như được tạc bằng đá, nhất là khi ông đăm đăm nhìn về phía trước. Bộ quần áo lính cũ kỹ, bạc màu, vá vài chỗ không hề thay đổi. Trên đường đi, ông vẫn thường nhìn thẳng, không ngoảnh đầu qua lại, không chú ý người đi ngược chiều. Hoài tưởng chừng như ông chỉ nhìn về tương lai hay quá khứ, không sống trong hiện tại. Hai đứa con, đứa lớn khoảng mười tuổi, đứa bé khoảng năm tuổi. Đứa lớn mặt cùng đăm đăm như bố, luôn mặc chiếc áo sơ- mi xanh bạc phếch và chiếc quần đùi đen, đầu đội mũ đen rộng vành. Đứa bé áo quần có khi thay đổi nhưng lúc nào cùng nhem nhuốc. Hiếm khi Hoài thấy nụ cười trẻ thơ trên môi bé.   
Ba bố con đều đi chân không. Có lẽ giầy dép không chịu nổi những chuyến đi xa hằng ngày của họ và họ không đủ tiền mua sắm thay đồi. Chiếc xe của họ là một chiếc xe cải tiến cũ kỹ, bánh bằng gỗ có đóng một lớp đệm cao su lấy từ vỏ xe hơi cắt ra. Giữa hai càng xe có buộc một sợi dây da lớn để khi cần, người cầm càng quàng vào cổ tăng thêm sức kéo. Thường ông bố cầm càng, đứa con lớn đẩy phía sau và đứa bé chạy lon ton theo sau. Cũng có khi đứa con lớn được thay bố và đứa bé được cho ngồi lên xe, kể cả khi lên dốc.   
Họ đi từ sáng sớm và về lúc năm, sáu giờ chiều, có khi tối mịt. Họ lấy củi trong rừng và theo chỗ Hoài biết nơi gần nhất cũng xa khoảng mười cây số. Nhiều bữa, củi chất đầy xe, thường là củi cành ngọn đã được chặt dài gàn bằng nhau, buộc lại thành bó, nhưng có khi chỉ là mấy gốc cây sần sùi. Củi càng ngày càng hiếm và họ phải đi xa hơn. Họ đã làm việc như thế gần hai năm nay, hầu như chưa nghỉ một ngày nào.  
Ông già này là ai, nhiều khi Hoài tự hỏi. Một sĩ quan hay lính ngụy cũ? Một người lao động bình thường không có đất và công ăn việc làm? Sau giải phóng hầu như mọi người đều bị cuốn hút vào các tập đoàn, tập thể, tồ hợp, không ai làm ăn riêng lẻ hay tự do. Rõ ràng ông già này không vào tập thể và đã quyết tâm lựa chọn một công việc hoàn toàn tự do. Đôi chân, cánh tay, nắng lửa, mưa gió và củi rừng. Ông không lệ thuộc vào ai cả. Phải chăng đây là một thái độ chống đối, một cuộc chiến đấu tuyệt vọng không thấy tương lai. Chủ nghĩa xã hội mà đảng và các cán bộ trong đó có anh hô hào sẽ mang lại gì cho con người này. Mỗi tháng ông lại già thêm, khắc khổ hơn, hai đứa con có lớn thêm nhưng mệt mỏi và rách rưới hơn. Hoài thấy đau nhói trong lòng mỗi khi gặp ba bố con trên đường. Đôi lúc Hoài muốn đứng lại chuyện trò thăm hỏi nhưng lại tự thầm xấu hổ. Vả lại, ác nghiệt thay, nơi gặp nhau tình cờ vẫn là giữa con dốc, khi ba bố con gò lưng kéo, đẩy, mặt cúi xuống đường. Có lúc thoáng thấy chiếc xe cuối dốc, Hoài muốn đứng lại trên đầu dốc, đợi ba bó con lên hết dốc nghỉ ngơi sẽ tới chuyện trò. Hoài đã đợi nhưng khi ba bố con tới đầu dốc anh lại bỏ đi. Đôi mắt ông già nhìn anh một cách lạnh nhạt, hình như có chết khinh miệt và chối bỏ. Hoài không dám bắt chuyện. Một mặc cảm tội lỗi lạ lùng xâm chiếm anh. Anh đã hiến dâng và đấu tranh hết mình cho sự thắng lợi của chủ nghĩa xã hội, nhưng đến bao giờ chủ nghĩa xã hội mới thắng lợi? Thời kỳ quá độ khó khăn tạm thời sẽ kéo dài bao lâu? Ông già này có còn sống đến lúc chủ nghĩa xã hội toàn thắng theo mơ ước của anh không?  
Một lần khác, trên con đường này, khi đi ngang qua một nhóm người đi ngược chiều, chợt Hoài nghe vang lên câu nói: "Các-táp nặng xách đến lệch cả vai". Anh nhìn lại nhưng họ đã đi qua, chỉ thấy sau lưng chứ không nhìn rỏ mặt năm, sáu người vác cuốc, rựa đi làm. Họ nói về anh chăng? Họ biết anh và mỉa mai? Anh trước đây dạy học và là người tại chỗ nên được nhiều người ở đây biết, nhất là sau giải phóng anh làm cán bộ và đi nói chuyện nhiều nơi với dân. Có phải họ mỉa mai anh là thứ quan liêu, giấy tờ? Anh có thói quen bỏ tất cả tài liệu thường dùng vào trong cặp và đi đâu cũng mang theo để tiện dùng. Chiếc cặp và mớ tài liệu này phải chăng dưới mắt người dân chủ là một thứ quan liêu xa rời thực tế cuộc sống? Và anh đang bị kéo trìu nặng bởi những chủ trương và ngôn từ sáo rỗng không có thực chất?  
Không! Hoài không nghĩ như thế. Anh vẫn tin tưởng dù có khó khăn, chủ nghĩa xã hội vẫn thắng lợi và anh sẽ là người góp sức nhiệt tình cho cuộc đấu tranh này. Anh sẵn sàng chấp nhận thiệt thòi, bị hiểu lầm, thậm chí hy sinh trong một thời gian để lý tưởng này được thực hiện. Thời gian này chắc sẽ không quá lâu. Hoài đã khẳng định những điều này sau khi họp ở cơ quan huyện ủy trở về. Cuộc họp về phát động quần chúng xây dựng toàn diện ở vùng tôn giáo mà anh được cử vào làm thành viên của đội công tác.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần I Những dấu hỏi

**8. Tôn giáo**

Cuộc họp ở huyện ủy đã gần như trong một lúc xóa tan mọi thắc mắc, mặc cảm của Hoài đối với bí thư huyện ủy, bí thư huyện đoàn cũng như hoàn cảnh khó khăn của riêng anh. Anh là một người cộng sản và dù ở cương vị nào anh cùng phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tình hình của đát nước, nhất là ở địa phương này. Anh sẽ đòi hỏi ở ai và đổ lỗi cho ai? Anh thắc mắc về số phận cá nhân để làm gì? Có phải hàng triệu người đã ngã xuống, trong đó có đảng viên cộng sản và nhân dân, cho cuộc chiến thắng hôm nay, họ có đòi hỏi và thắc mắc gì đâu? Đóng góp của anh vào cái chung còn quá bé nhỏ. Mà bây giờ tình hình còn khó khăn lắm, đặc biệt là ở địa phương này.   
Huyện có hơn 90 phần trăm là đồng bào theo các tôn giáo. Sau hai năm phát động và xây dựng, tình hình chung của huyện chưa phấn khởi lắm. Trong cuộc họp chỉ có đảng viên này, lần đầu tiên bí thư huyện ủy xác nhận một đánh giá tình hình có tính thực chất làm mọi người lo lắng.   
"Trừ thị trấn huyện lỵ và một vài xã có cơ sở cũ trước giải phóng, các xã còn lại, nhất là các xã tôn giáo, ta vẫn chưa thực sự nắm được chính quyền, có thể nói chính quyền vẫn còn là của địch, dù ở đó vẫn có chi bộ đảng, có đoàn thanh niên và các tổ chức cách mạng khác. Tại sao thế? Đảng viên, người thực sự của ta vẫn chỉ là người của trên đưa xuống, không có cốt cán tại chỗ. Người trong bộ máy của ủy ban, hợp tác xã đoàn thể đều là người lại chỗ chưa thể tin cậy. Ngụy quân, ngụy quyền cũ, các chức sắc tôn giáo hoặc bà con gần xa của họ nằm đầy trong các bộ máy mà ta không sao gạt ra hay nắm chắc được Một chủ trương trên đưa xuống, nghị quyết mật của chi bộ chỉ ngày hôm sau là các nhà thờ đã biết và có chủ trương đối phó.   
Ngay các đảng viên cùng bị chi phối, mua chuộc, thậm chí mất lác dụng. Gia đình bị khống chế gây sức ép với đảng viên, nhất là những đảng viên gốc đạo. Có đảng viên gốc Thiên Chúa giáo vẫn bí mật đi nhà thờ và xưng tội với linh mục. Chưa kể các tổ chức phản động chính thức hoạt động đã bị ta phá tan hoặc đang manh nha. Tại ba xã Thiên Chúa giáo, một tổ chức "phục quốc" phản cách mạng đã thành lập một bộ khung từ sư đoàn cho đến đại đội, có cả hệ thống hành chính kèm theo. Có đảng viên nói đùa bọn này chỉ là "tướng không quân" nhưng hãy coi chừng, khi tình huống xảy ra, bọn chúng và các linh mục hô lên, sẽ có bao nhiêu người cầm súng, lính trong dân chứ không phải ở đâu cả. Nhiều linh mục cũng đã trực tiếp hoặc gián tiếp dính líu vào các tổ chức này. Tại một xã Thiên Chúa giáo, mới đây một bí thư chi bộ và một xã đội trưởng đã bị bắn trọng thương. Đó là chưa nói đến vùng dân tộc mà bọn phản động Fulro cũng đã xây dựng bộ máy chính quyền của chúng khắp buôn xã. Vậy thì chính quyền này của ta hay của địch, hay là chính quyền hai mặt?"  
Tình hình và sự đánh giá này chưa bao giờ được nói ra đầy đủ trong các cuộc họp, kể cả họp huyện ủy. Bí thư huyện ủy có vẻ lo lắng thật sự, khuôn mặt ông đăm chiêu khi nghe các ngành báo cáo bổ xung. Ông liên tục nhấc kính lên và bỏ xuống, ghi vào sồ tay vắn tắt những ý mới nảy ra hoặc các chi tiết đáng chú ý trong các báo cáo.   
Trưởng công an huyện, người to lớn, giọng miền Trung trọ trẹ nhưng nội dung phát biểu rõ ràng, chi tiết chính xác làm mọi người hết sức chú ý, nhất là khi ông đi sâu vào các vấn đề cơ mật:  
- Phương châm của bọn phản động trong Thiên Chúa giáo hiện nay là "Thà mất một nhà thờ còn hơn mất một linh hồn cho cộng sản " Do đó chúng ra sức củng cố niềm tin tôn giáo, tuyên truyền phá hoại chính sách của ta. Các em đội viên thiếu niên tiền phong trên đường đi học và về nhà không dám đeo khăn quàng vì sợ bị trêu chọc, thậm chí dọa đánh. Đã có trường hợp mấy em bị đánh.  
Hình thức đọc kinh liên gia, tức là nhiều nhà tập trung lại một nhà đọc kinh buổi tối, trước đây đã bỏ, nay lại khôi phục. Đây là một hình thức tập hợp hết sức nguy hiểm mà ta không sao cài người vào được để nắm nội dung. Các hình thức hội đoàn tôn giáo khác đã bị giải thể đang có dấu hiệu được tổ chức lại. Trong các buổi rao giảng, các linh mục bắt đầu nói đến tình hình cụ thể của địa phương, đặc biệt là đã phá chính sách hợp tác hóa nông nghiệp. Bộ máy hội đồng giáo xứ, các trương trùm ta không thừa nhận nhưng vẫn lén lút hoạt động để nắm chặt tín đồ. Có bằng chứng cho thấy những hoạt động của các giáo xứ đều được chỉ đạo từ trên xuống hết sức nhanh chóng và đồng bộ. Có thể nói rằng việc nắm quần chúng, ta chưa bằng họ, nếu không nói là thua xa. Cốt cán của ta quá ít, nhiều nơi là cơ sở trắng. Một số cốt cán là người tôn giáo, tuy có giác ngộ nhưng bị khổng chế nên không dám hoạt động. Đã có người bị đánh lén khi đi họp về khuya.   
Sắp tới chúng tôi đề xuất phải có tổ chức chi bộ và nhóm trung kiên mật, như thời kỳ còn trong vùng địch, nếu không, cốt cán của ta sẽ không dám hoạt động hoặc sẽ bị vô hiệu hóa, bị thanh toán.  
Bí thư chi bộ xã X, một xã Thiên Chúa giáo toàn tòng, nói về tình hình quần chúng của xã mình:  
- Tôi cho rằng, đúng như quan điểm của đảng, quần chúng cơ bản của ta là rất tốt, rất cách mạng, kể cả quần chúng vùng tôn giáo. Họ cùng bị áp bức, bóc lột, thậm chí còn nặng ne hơn ở nơi khác vì còn bị niềm tin tôn giáo ràng buộc, bộ máy giáo hội chi phổi. Vấn đề là chúng ta phải thực sự chứng tỏ sự tốt đẹp của các chính sách, của chế độ ta. Mới đây, trong một cuộc họp, một ông già đã nói: "Tôi đã sống qua ba chế độ, tôi chưa thấy chế độ nào lo cho dân từ cái lớn cho đến cái ăn, cái mặc, thậm chí nơi đi tiêu, đi tiểu, vấn đề sinh đẻ như chế độ ta".   
Tôi tin đó là lời phát biểu thực lòng. Nhưng niềm tin đó sẽ đổ vỡ ngay nếu ta chỉ hô hào suông mà không làm đúng. Tôi đề nghị huyện ủy chỉ đạo các ngành thực sự quan tâm đến vùng tôn giáo, nhất là cung ứng đầy đủ lương thực, hàng hóa, vật tư nông nghiệp theo chính sách, các đoàn thể tăng cường đi cơ sở để xây dựng đoàn thể tại chỗ. Cán bộ được phân công đi xây dựng vùng Thiên Chúa giáo phải là người có trình độ, có nhiệt tình và hiểu biết về tôn giao.   
Một cán bộ khác, trưởng phòng tài chính, đã phát biểu một quan điểm hoàn toàn ngược lại với chính sách tôn giáo:  
- Tôi không nghiên cứu kỹ chính sách tôn. giáo của đảng, nhưng về tâm tư mà nói, tôi thấy có điều không ổn và không nhất trí. Tại sao lại ưu đãi, trọng vọng bọn cha cố khi bọn chúng là đối tượng của chúng ta. Uỷ ban mặt trận mở hội nghị cho tầng lớp trên trong tôn giáo yêu cầu tài chính phải chi theo chế độ đặc biệt, gấp đôi tiêu chuẩn họp cán bộ. Bọn chúng là những tên cầm đầu chống phá ta, việc gì phải ưu đãi chúng? Tên nào lôi thôi, có bằng chứng, cứ bắt nhốt là xong. Ngoài mồm chúng vẫn nói ủng hộ cách mạng nhưng thực chất, chúng coi ta là kẻ thù. Chính chúng đã tuyên bố "Tôn giáo và cộng sản không đội trời chung" kia mà. Đồng chí nào đó cũng mới phát biểu nói rằng hiện nay chúng tuyên truyền tôn giáo và cộng sản là hai con đường song song không bao giờ gặp nhau. Cả quần chúng theo tôn giáo cùng vậy. Có phải năm 54 họ bỏ miền Bắc chạy vào nam theo Chúa? Sao bây giờ họ không chạy theo Chúa sang Mỹ luôn đi?  
- Tôi cho là phải lo cho các xã căn cứ, các xã có cơ sở cách mạng trước đã. Chính họ trong kháng chiến đã hy sinh đóng góp cho cách mạng nhiều hơn cả, bây giờ họ cùng rất khó khăn và là chỗ dựa của cách mạng. Nói thật, đối với các xã Thiên Chúa giáo tôi vẫn có mặc cảm. Các xã này chính là vòng đai bảo vệ thị xã vững chắc nhất của địch trước đây. Bao nhiêu đồng chí của ta đã phơi xác khi đột nhập vào các xã này. Chính tôi cũng đã suýt bỏ mạng ở xã X. Vậy mà bây giờ phải ưu tiên cho họ là sao? Chính sách gì thì chính sách nhưng thâm tâm tôi không tán đồng đâu. Nói thật với các đồng chí thế.   
Sau ý kiến này, người ta bắt đầu tranh luận về chính sách tôn giáo. Thực ra, trừ một vài cán bộ có trách nhiệm nghiên cứu, nắm tương đồi vững vấn đề, còn lại rất lơ mơ. Tại sao quần chúng nghèo khổ vùng tôn giáo cũng là quần chúng cơ bản của đảng ưu đãi tầng lớp trên trong tôn giáo không phải vì chính họ mà là vì quần chúng. Các địa phương vùng tôn giáo chính là mắt xích yếu nhất trong thế trận cách mạng nên cần phải hết sức chú ý. Tại sao phải dựa vào quần chúng tín đồ, tranh thủ tàng lớp trên và đấu tranh chống bọn phản cách mạng đội tốt tôn giáo?   
Hoài là người tại chỗ, trước đây anh quen biết nhiều linh mục, sư sãi cũng như giáo dân và quan hệ với họ bình thường. Bây giờ, sau giải phóng, vấn đề tôn giáo bỗng nổi cộm lên như một vấn đề chính trị xã hội hết sức phức tạp. Đây là một thực tế của lịch sử. Cả về phía những người cộng sản lẫn tín đồ tôn giáo đều có mặc cảm đối với nhau, không dễ gì trong một sớm một chiều có thể xóa bỏ được. Do đó, công tác phát động quần chúng vùng tôn giáo là điều hoàn toàn không dễ dàng. Hoài chợt nhớ tới một câu tổng kết về các trường hợp thất bại trong khi phát động xây dựng vùng tôn giáo ở miền Bắc trước đây mà anh được nghe trong một lớp tập huấn về công tác tôn giáo vận: "Chân ta đến với họ mà lòng la không đến". Hoài đã phát biểu về điều này trong cuộc họp và thực sự âu lo không biết có bao nhiêu cán bộ, đảng viên cộng sản hiểu thấu thực chất của vấn đề. Những người có quan điểm như ông trưởng phòng tài chánh, tuy là quan điểm riêng nhưng không phải là không có người đồng tình, sẽ là sự cản trở không nhỏ cho việc xóa bỏ hận thù, xây dựng đoàn kết thực sự trong nội bộ dân tộc. ở vị trí của mình, Hoài thực sự có sứ mạng riêng trong việc đóng góp vào sự hòa hợp chung đề vượt qua khó khăn trong lúc này.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần I Những dấu hỏi

**9. ích kỷ**

Hoài thức gíấc sau một lúc ngủ thiếp đi. Việc gần gũi vợ chồng đã đưa anh vào cơn mê thiếp mệt mỏi dịu dàng. Anh đã chìm lịm dần lúc nào không biết. Mấy năm gần đây, việc gần gũi vợ chồng của anh có thưa đi do những lo nghĩ, mệt mỏi của cả anh lần Vy. Đêm nay, thân thể thanh mảnh nóng ấm của Vy và sự hòa hợp tuyệt vời của thân xác đã giúp anh tìm lại thứ hạnh phúc - khoái cảm của đời sống vợ chồng. Điều này không phải thường xuyên và dễ có được. Có khi chỉ là thói quen và anh tỉnh táo theo dõi những động tác lặp lại nhiều lần của chính mình. Có khi là sự vào vập khá thô bạo của đam mê hoàn toàn thân xác đã được đốt nóng ngùn ngụt. Có khi là sự rã rời. Có khi cả niềm chán ngán.  
Anh hoàn toàn hiểu rằng đây là một nghệ thuật phức tạp mà để đạt đến giây phút cực đỉnh tùy thuộc nhiều yếu tố. Sự chuẩn bị tinh thần, tình cảm và xúc cảm với những độ dài thích hợp. Những ve vuốt có thể là thói quen nhưng đã được thăng hoa trong sắc màu hoàn toàn mới mẻ. Sự hiểu biết lẫn nhau, chiều chuộng nhau đến từng cơn run, từng hơi thở hồn hển, từng quằn quại châu thân, từng vùng cảm giác. Sâu xa hơn là lòng yêu thương vô bờ bao hàm cả ý muốn hiến dâng và chiếm hữu, cả cho và nhận, cả hòa tan trong nhau vào nhát thể tuyệt đối. ở đỉnh điểm hình như là sự giầy giụa điên cuồng đến mất trí, trước đỉnh cao choáng ngợp, trước hư vô hay bên bờ vực tử sinh. Cám ơn tạo hóa đã cho con người những giây phút như thế.   
Hoài tỉnh giấc cùng nhẹ nhàng như đi vào cơn mơ. Đó là sự lướt trôi im qua các vùng không biên giới. Anh nhìn sang bên, Vy vẫn yên ngủ gối đầu lên tay anh, tay quàng chặt người anh một cách tha thiết và tin cậy. Trong yêu thương, Vy như một con mèo nhỏ niềm mại muốn rúc vào lòng anh để tìm sự ấm áp và che chở.   
Khuôn mặt Vy nhỏ nhắn trắng mờ mờ giữa những lọn tóc đen nhánh xòa dài rói loạn. Hàng mi dài khép nhẹ thành một vệt đen mờ ảo. Ngày mới gặp nhau, Hoài đã cảm thấy gần gũi với người con gái giản dị, không son phấn, mái lóc đen dài đề tự nhiên và đôi mắt mơ huyền như lúc nào cùng nhìn về một hướng xa xăm. Tâm hồn Vy cũng giản dị nhưng đã hằn vết đau đời sống, chớm thành một nỗi sầu muộn âm thầm dưới bề ngoài nhí nhảnh của một cô gái mười tám. Hoài đã nhận ra nỗi đau đó, cả sự phản kháng được dồn nén và ước mơ tìm gặp một tâm hồn đồng điệu, một giải thoát ra khỏi cuộc song tù đọng hàng ngày.   
Năm năm qua, Vy và anh đã vượt qua bao biến cố để chia xẻ với nhau biết bao điều. Hoài dần tỉnh táo hơn và anh nhận ra mấy vết nhăn nhỏ ở đuôi mắt và khóe miệng của Vy. Khuôn mặt Vy hình như hốc hác và mệt mỏi hơn, cả trong giấc ngủ say. Hoài chợt thấy xót xa thương vợ. Vy còn trẻ quá, mới hai mươi ba tuổi và cuộc sống với anh không được phiêu-bồng-hoa-cỏ như ước mơ lúc hai người mới gặp nhau. Ngôi nhà nhỏ bé riêng tư ấm cúng đã không có được. Cả những bài cỏ non thanh bình cùng hiếm hoi.   
Cuộc sống với bao nhiêu ràng buộc hệ lụy đã đưa hai người vào bao nỗi lo toan phiền muộn. Không thể có tự do tuyệt đối vì ai cùng phải lựa chọn một cách sống hoặc bị du vào một thê sống nào đó và tất yếu phải có ràng buộc dù là tự nguyện hay bị cưỡng bách. "Tự do hay là chết lý tưởng thời trẻ của anh, xét cho cùng, thực ra có ý nghĩa hết sức tương đối. Đạt đến cái tương đối đó đã khó và phải chăng khát vọng tuyệt đối chỉ là một giấc mơ bi thảm của con người.   
Chợt Vy cựa mình, mở mắt nhìn Hoài một lúc rồi hỏi, giọng hoàn toàn tỉnh táo:  
- Mai anh đi à?  
- ừ, anh đã nói với em rồi mà.   
- Anh đi bao lâu?  
- Theo kế hoạch, có thể từ ba đến bốn tháng.   
- Hàng tuần anh có thể về được chứ?  
- Có thể. Nhưng không chắc chắn. Còn tùy tình hình cụ thể nữa.   
- Anh đi xuống xã cách đây có mười cây số và làm việc thì cùng phải có ngày nghỉ chứ.   
- Lần này huyện ủy yêu cầu cán bộ phát động quần chúng phải thực sự thực hiện "ba cùng", cùng ăn, cùng ở, cùng làm. Anh lại làm công tác tổng hợp nên phải thường xuyên có mặt, nắm tình hình, nghe báo cáo và tổng hợp toàn diện.   
- Việc gì anh làm cũng ghê gớm cả. Bao nhiêu người vẫn đi về có sao đâu. Không có anh một ngày, mọi sự đâu có sụp đổ?  
- Đây là vấn đề tinh thần trách nhiệm, mỗi người khác nhau ở chỗ đó.   
- Vậy anh có trách nhiệm với gia đình không?  
- Anh lo cho cái chung cũng là cách gián tiếp thể hiện trách nhiệm với gia đình.   
- Thôi đi. Anh đừng có ảo tưởng. Hai năm rồi, cái chung có tốt hơn và gia đình anh có tốt hơn không?  
- Chính vì cái chung không tốt nên gia đình cũng không tốt được!  
Hoài nghe giọng nói của vợ và của mình đều bắt đầu gay gắt. Đầu Vy gối trên cánh tay anh hình như nặng nề, cẩn cái hơn.   
Chao ôi! Tại sao thế này? Vô lý hết sức. Những giờ phút riêng tư không sao yên tĩnh được. Anh cố dằn lòng, quàng tay lên bụng Vy:  
- Thôi em ạ. Chúng ta đừng tranh cãi nữa. Mình không thể đồng tình với nhau về bất cứ điều gì hay sao?  
Vy yên lặng một chút rồi chợt thổn thức:  
- Em thương anh nhưng anh không biết thương em.   
- Tại sao em lại nói thế?  
- Có bao giờ anh chiều em đâu, kể cả những việc nhỏ nhặt mà anh có thể làm được. Anh chỉ biết coi trọng công việc của anh thôi.   
- Công việc hiện nay chính là thực hiện lý tưởng của anh, điều đó có gì là xấu đâu?  
- Anh muốn chứng tỏ mình là đảng viên, là người cách mạng. Anh sợ tổ chức phê bình. Thực ra anh là một con người ích kỷ, anh chỉ nghĩ đến anh thôi.   
"ích kỷ!" Tiếng đó vang lên trong lòng Hoài như một vết dao cắt Anh là đứa ích kỷ ư khi anh đã xác định đời mình là cống hiến. Hai vợ chồng anh đã tranh cãi nhiều lần về khái niệm này và không sao nhất trí được. Lo cho sự nghiệp cách mạng, lo cho người khác, chính là một cách lo cho mình, vì mình. Điều đó có nghịch lý không? Lo cho mọi người nhưng không thể lo cho vợ con. Lại một nghịch lý nữa. Thật lạ lùng. Nhiều lúc Hoài tự nghĩ sao mình không chiều vợ một chút, nghe theo ý kiến của Vy trong một số vấn đề nhưng rồi anh lại tự cho như thế là hèn nhát. Anh đã đi quá nhiều và ít chăm lo đến gia đình. Có cuộc họp anh có thể vắng mặt được nhưng vì Vy nói trước, bảo anh ở nhà nên anh lại cảm thấy chạm tự ái, anh vẫn cứ đi.   
Vy đã ngồi hắn dậy, vén mùng bước ra khỏi giường, nói giận dỗi:  
- Anh muốn đi đâu cứ việc đi. Em không cần đâu.   
Hoài nghe tiếng Vy mò mầm mặc quần áo, tìm dép, đi ra phòng trước mở cửa, bước ra khỏi nhà. Tiếng cửa đóng lại không lớn nhưng đầy vẻ giận dữ và dứt khoát.   
Hoài cảm thấy đắng họng và một cơn giận trào lên.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần I Những dấu hỏi

**10. ý đồ**

Nghi, bí thư huyện đoàn, hôm nay đến cơ quan sớm hơn mọi hôm. Nơi làm việc của ông là một căn phòng khang trang lên làu một ngôi nhà nằm phía sau của khu vực cơ quan. Tuy làm công tác thanh niên nhưng đã hơi đứng tuổi, hơn bốn mươi, nên ông không thích ồn ào. Vả lại, theo ông, nơi làm việc của thủ trưởng phải trang nghiêm và có vẻ gì oai vệ một tí, đề gây ấn tượng cho khách đến làm việc, nhất là khi làm việc với số đoàn viên, thanh niên vùng mới được giải phóng này. Nghi đã cho đặt làm riêng một bàn làm việc theo kiều "buya-rô" thật rộng lớn, có hai ngăn kéo và hai thùng tủ hai bên, bằng gỗ cẩm lai hẳn hoi. Ngoài ra, tất cả bàn làm việc còn lại trong cơ quan đều nhỏ hơn, cán bộ ngồi bàn có một thùng và một hộc, nhân viên ngồi bàn không có thùng, chỉ có bốn chân và một ngăn kéo nhỏ. Đó là trật tự thứ bậc mà ông muốn sắp xếp và thể hiện một cách rõ rệt ngay trong việc bố trí nơi làm việc của cán bộ, nhân viên. Mới đây, khi cơ quan mua được một số vải ni-lông trải bàn, ngoài phần lớn trải ở bàn của phòng họp chung, ông quyết định dành một miếng ni-lông hoa đẹp nhất trải trên bàn làm việc của mình. Ông rất khó tính trong việc trang trí nơi làm việc. Ngoài các cờ thi đua, tranh ảnh, ông tự tay cắt mấy khẩu hiệu để dán lên tường vì ông có tài này và không vừa lòng với các khẩu hiệu do anh em nhân viên cắt mà ông bảo là kiểu chữ thiếu nghiêm túc. Khẩu hiệu và các đồ trang trí, kể cả một số giáo mác bằng gỗ mà cơ quan tịch thu ở một nhà đồng bóng trong dịp cải tạo đổi lượng này, ông đều dùng màu đỏ và vàng, màu chính thống, làm cho căn phòng ông luôn rực rỡ chói lọi. Ông thường nói với anh em ở cơ quan: "Nơi làm việc của tôi chính là bộ mặt của cơ quan, thể hiện khí thế của thanh niên toàn huyện, phải được trang trí một cách đặc biệt".   
Hôm nay, Nghi cho mời Nga, cô thanh niên Thiên Chúa giáo xã X, lên làm việc. Sau khi dự cuộc họp phổ biến chủ trương phát động quần chúng xây dựng toàn diện vùng tôn giáo, Nghi đã soạn thảo một kế hoạch riêng cho công tác thanh niên vùng này đề triển khai chủ trương của huyện ủy. Nghi không trực tiếp đi xuống xã nhưng ông tham gia ban chỉ đạo đợt phát động, đặc trách công tác đoàn và thanh niên. Chính Nghi đã đề xuất Hoài trực tiếp tham gia phát động, vừa đẩy anh ra khỏi cơ quan một thời gian, vừa đưa anh xuống xã để thử thách anh chịu gian khổ, đồng thời cùng thử thách anh về quan điểm và khẳng định một số mặt yếu và sai lầm của Hoài mà ông chắc Hoài thể nào cùng bộc lộ qua đợt công tác. Sau vụ va chạm với Hoài trong cuộc họp thường vụ huyện đoàn xét kỷ luật đoàn viên, tuy vẫn nói phê bình, tự phê bình, đấu tranh nội bộ là chuyện bình thường, nhưng trong thâm tâm Nghi đã xem Hoài gần như kẻ thù địch cần phải thanh toán.   
Có một việc đặc biệt Nghi không đưa vào kế hoạch phát động của đoàn nhưng ông âm thầm thực hiện và nếu thành công, có lẽ sẽ là thành tích nổi bật giúp đưa ông vào huyện ủy, thậm chí thường vụ huyện ủy và các chức vụ khác cao hơn sau này của huyện và cả của tỉnh. Đó cũng là lý do ông cho mời Nga lên làm việc hôm nay.  
Nghi vừa mở cửa phòng, cô nhân viên phục vụ đã vào theo ngay, mang phích nước nóng và rửa ấm chén cho ông. Đó là quy định mà ông bắt buộc cô nhân viên phục vụ phải làm kịp thời hằng ngày, không được chậm trễ, nhất là khi ông có khách. Ông rất bực khi khách đã tới mà nước sôi chưa có hoặc ấm chén chưa sạch sẽ. Sau khi ngồi ở xa-lông uống một tuần trà, hút hét một điếu Sa lem, loại thuốc ngoại tự dưng được bày bán khắp nơi với một giá cắt cổ, ông đến ngồi sau chiếc bàn rộng mênh mông của mình đề suy nghĩ thêm trong khi đợi Nga đến.   
Nga đến rất đúng giờ ghi trong giấy mời. Sau khi hỏi cô nhân viên phục vụ bên dưới, cô leo lên cầu thang và dè dặt gõ vào cánh cửa. Giọng Nghi vang lên bên trong một cách oai vệ "Cứ vào".   
Nga thận trọng mở cửa và bẽn lẽn đi vào. Hôm nay cô mặc đồ tây, chiếc quần màu xanh sẫm và áo sơmi đơn giản màu nâu, tay áo xắn đến khuỷu. Khuôn mặt cô đỏ hồng, lấm lấm mấy giọt mồ hôi vì đi bộ xa, cổ và cánh tay tươi mát trắng ngần trên nền chiếc áo nâu tươi. Cô thật biết chọn màu sác trong trang phục giản dị làm tăng vẻ tươi mát và nước da trắng trẻo của mình. Nghi chăm chú nhìn cô. Gần đây ông bắt đầu để ý đến cô trong các buổi sinh hoạt thanh niên, từ khi biết cô có quan hệ với Quân, cán bộ trong cơ quan.   
Nga bẽn lẽn chào ông:  
- Chào chú ạ.   
Nghi đứng lên chỉ vào chiếc ghế trước bàn làm việc của ông, bảo Nga, vẻ thân mật:  
- Cháu ngồi đây, uống nước nghỉ mệt rồi ta nói chuyện.   
Ông tự tay ra chỗ bàn xa-lông rót hai lách nước đem đến cho Nga và cho mình đặt trên bàn làm việc. Một điều ông thường ít khi làm. Ông đã huấn luyện và bắt buộc cô nhân viên phục vụ, một cô gái quê mùa đồng hương của ông, phải làm việc này khi tiếp khách nhưng hôm nay ông đã dặn cô nhân viên khỏi cần làm và không cho ai vào phòng trong khi ông làm việc với Nga. Ông từ tốn hỏi thăm Nga về gia đình, công việc làm ăn ở nhà một cách hết sức chăm chú và thân tình làm Nga ban đầu dè dặt, có phần lo sợ, nhưng dần dần cô trở nên hoạt bát, nói năng tự nhiên và cả cất tiếng cười trong trẻo. Từ trước, Nga chưa bao giờ tiếp xúc riêng với Nghi, Nga chỉ thấy và nghe ông nói chuyện trong các buổi họp chung. Nga thấy ông có vẻ nghiêm khắc đặc biệt với trang phục bề ngoài luôn mặc áo đại cán, đi dép râu, đội nón cối của các ông cán bộ bắc chi viện. Lần này Nga thấy ông nói chuyện cởi mở, vui vẻ và biết pha trò nữa.   
Chợt Nghi đổi đề tài, giọng ra vẻ quan tâm:  
- Vừa qua cháu hoạt động thanh niên, phấn đấu rất tốt, cháu có muốn vào đoàn không?  
Nga cười:  
- Ai mà cho cháu vào. Cháu đâu đủ tiêu chuẩn.   
Nghi nhẹ nhàng:  
- Sao cháu nói thế. Những người như cháu là nòng cốt của đoàn và sẽ được kết nạp vào đoàn chứ còn ai nữa. Có điều cháu phải bớt tin Chúa, bớt đi nhà thờ. Tin Chúa, đi nhà thờ có ích gì cho cháu đã? Như chú đây, chú không tin Chúa, Phật, Thượng đế gì cả, không đi nhà thờ, không đi chùa, không cúng vái ai cả mà chú vẫn hoạt động cách mạng, vẫn sống tốt, có sao đâu.   
Nga cảm thấy hơi khó chịu, cô trả lời ngay:  
- Chú khác, cháu khác. Không tin Chúa, không đi nhà thờ cháu không sống được.   
- Thật ra đó chỉ là thói quen cháu bị tiêm nhiễm từ nhỏ thôi.   
- Cháu đâu có ý thức gì.   
- Chú đâu hiểu được. Người công giáo chúng cháu coi niềm tin vào Thượng đế rất thiêng liêng. Cháu không giải thích được nhưng đó là ơn kêu gọi mỗi người tự cảm thấy..   
Đến lượt Nghi cảm thấy hơi nổi giận vì sự đối đáp của cô gái, ông nói hơi to tiếng:  
- Người cộng sản coi tôn giáo chỉ là thứ thuốc phiện đầu độc nhân dân. Cháu muốn trở thành đoàn viên thanh niên cộng sản, cháu phải hiểu điều đó và từ bỏ tôn giáo của mình.   
Mắt Nga sáng lên long lanh, cô nói cứng cỏi:  
- Điều đó thì không bao giờ đâu. Cháu không bao giờ từ bỏ tôn giáo của mình.   
Nhìn khuôn mặt cương quyết của cô gái, Nghi im lặng một lúc rồi đấu dịu:  
- Chú nói thế thôi chứ điều đó tùy cháu, chú không ép. Cháu sẽ dần dần tự giác ngộ.   
- Cháu không bao giờ giác ngộ kiểu đó cả..   
Nga tiếp tục nhìn thẳng vào mắt Nghi, khẳng định một cách kiên quyết. Nghi né tránh đôi mắt sắc sảo bừng vẻ giận của cô gái, ông ra bàn xa-lông lấy bình nước trà rót vào lách cho cô gái rồi cười xòa:  
- Cháu mê tín quá. Nhưng thôi cháu yên tâm. Nói thế nhưng cách mạng tôn trọng tự do tín ngưỡng mà. Ta nói chuyện khác nhé. Chú hỏi chuyện riêng một tí nghe, cũng là muốn giúp cháu thôi. Cháu quen anh Quân bao lâu rồi và có ý định gì không? Nga im lặng một lúc khi nghe nhắc đến Quân, mặt cô dịu dần.   
Cô trở lại cô gái bẽn lẽn lúc đầu:  
- Cháu mới quen thôi. Mà chú hỏi làm gì chuyện đó?  
Nghi nghiêm sắc mặt:  
- Cháu đừng cho là chú xen vào chuyện riêng của người khác. Quân là cán bộ trong cơ quan của chú, lại là đoàn viên phấn đấu tốt, sắp được kết nạp Đảng nên chú có trách nhiệm vì chú là bí thư huyện đoàn. Cháu phải tìm hiểu kỹ. Chú ủng hộ việc thanh niên trưởng thành có tình yêu trong sáng. Hình như Quân yêu cháu lắm và cháu đối với Quân cùng vậy phải không  
Nga cúi đầu không trả lời. Mặt cô nóng bừng, má và cả vành tai nhỏ bé của cô cùng đỏ hồng.   
Nghi gật gù nhìn cô gái trước mặt, giọng nhẹ nhàng:  
- Chú hỏi thật, cháu có muốn lấy anh Quân không chú giúp cho. Hai đứa cùng đẹp đôi đấy.   
Nga vẫn cúi đầu, di di bàn chân lên đôi dép nhật mềm mại, tay bấu vào ghế, má và tai cô càng đỏ.   
Nghi thận trọng lựa lời:  
- Chú sẵn sàng giúp Quân và cháu nhưng cháu cùng phải giúp lại chú một việc, một việc nhỏ thôi.   
Nga ngẩng lên ngạc nhiên:  
- Cháu mà giúp chú được gì?  
- Có đấy! Rất dễ thôi. Mà đó cũng là trách nhiệm của cháu. Cháu là cốt cán của đoàn ở một xã Thiên Chúa giáo nên cháu có bổn phận báo cáo những hoạt động, tư tưởng của thanh niên ở xã cháu cho đoàn, kể cả những hoạt động và những lời rao giảng của linh mục nữa. Chú sẽ hướng dẫn, gợi ý các nội dung và cháu chỉ báo cáo riêng cho chú thôi. Đó cũng là công tác cách mạng giao cho cháu, cháu hiểu không?  
- Việc đó cháu không làm được đâu.   
- Có gì đâu. Môi sáng chủ nhật cháu đi lễ nhà thờ xong lên huyện chơi, nhân tiện gặp chú nói chuyện một lúc. Có thế thôi mà.   
Nga ngầm nghĩ một lúc rồi nói dứt khoát:  
- Cháu không làm đâu.   
- Cháu không nghĩ đến anh Quân à? Cháu giúp chú chính là giúp Quân đấy, cả chính vì cháu nữa. Còn không thì việc của cháu với Quân sẽ khó đáy. Cháu phải xứng đáng với sự tin cậy của chú, của đoàn và cả với tình yêu của Quân. Đây là thử thách đối với cháu. Cháu làm được cháu sẽ có tất cả: kết nạp đoàn, kết hôn với Quân. Chú là bí thư huyện đoàn nên chú có thể hứa chắc với cháu như thế. Ngược lại, cháu sẽ mất tất cả.   
- Cháu không làm đâu.   
Nga không nhìn Nghi nhưng cô vẫn nhắc lại một cách kiên quyết.   
Nghi trừng mắt lên nhưng rồi ông cố nén bực tức, nói nhẹ nhàng   
- Chú để cháu suy nghĩ thêm. Tuần sau cùng vào ngày giờ này cháu lại lên gặp chú để nói chuyện tiếp nhé. Mà này, chú dặn cháu việc chú vừa nói là hết sức bí mật và quan trọng cháu không được nói với ai, kể cả với gia đình, với Quân nữa, nhất là đối với linh mục. Cháu mà lộ ra là cháu chịu hoàn toàn trách nhiệm, nguy hiểm cho cháu và gia đình nữa. Chú không dọa đâu. Đây là công tác cách mạng, không phải chuyện đùa. Cháu nhớ kỹ đấy. Thôi bây giờ cháu về đi.   
Nga lặng lẽ đứng lên đi ra cửa không chào Nghi. Nghi khép cửa, trở lại chỗ ngồi, đốt một điếu thuốc và đôi môi dày thâm nở một nụ cười bí hiểm.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần I Những dấu hỏi

**11. Mây Đầu Non**

Trên đường đi xuống xã X công tác, Hoài gặp lại một người bạn cũ, nhà thơ Mây Đầu Non. Hai người đi ngược chiều và đến lúc gần chạm mặt nhau, Hoài mới nhận ra anh. Hai người nhìn nhau chằm chằm và Hoài kêu lớn:  
- Mây Đầu Non phải không  
Anh bạn thắng xe đạp, nheo mắt nhìn Hoài một cách diễu cợt, rồi lắp bắp theo thói quen cố hữu của anh:  
- Chớ... chớ... không phải hay sao ông làm quan rồi lơ... lơ cả người quen.   
Hoài nhìn kỳ anh bạn. Nét chung anh ta vẫn như xưa. Chiếc đầu húi của gần như trọc. Đôi mắt nheo nheo linh quái, chiếc mùi khoằm và đôi môi mỏng giật giật liên tục khi nói lắp. Chiếc áo sơ-mi trắng nhưng đã ngả vàng, sờn cổ, chiếc quần xanh bạc màu và đôi dép da đen tróc xi bám đầy bụi. Chiếc xe đạp cà khổ không vành, với boóc-baga thô kệch chở một bao gì lớn tướng, buộc bằng một sợi cao su đen bản to gần bằng nửa bàn tay. Anh và chiếc xe đạp toát lên một cái gì mệt mỏi, tàn tạ. Hoài nói với anh, giọng cảm động:  
- Sao ông lại nói thế. Tôi mà quan gì, chỉ là thứ cán bộ tép riu.   
- Lâu lầm rồi mới lại gặp ông. Không chừng đến bốn, năm năm rồi, kể từ ngày ông bị quân cảnh bắt quân dịch đưa đi dạo đó. Mới đây có người quen nói ông mới trở lại đây, tôi có ý tìm nhưng chưa gặp.   
- Chỉ sợ... sợ... Ông quên thôi. Ông... Ông là cộng sản mà. Tôi đã mấy lần thấy ông nhưng ông không thấy tôi hay cố tình lơ lơ nên tôi cũng không gọi. Vậy là huề. Tôi đâu có nợ gì ông?  
- Nếu thật thể chắc là vì tôi không thấy ông. Tôi đời nào lại tệ thế. Chắc ông hiểu tôi chứ.   
- May ra là vậy. Nhưng có người khác cùng loại như ông đã lơ tôi đấy. Cán bộ cộng sản mà.   
Hoài không giận vì biết tính của Mây Đầu Non. Anh ta là thế và từ xưa đã không biết kiêng nể ai bao giờ. Hoài hỏi:  
- Bây giờ ông ở đâu? Bà xã và các cháu có khỏe không?  
- Kỳ này tôi thật sự ở trên núi. Mây Đầu Non mà. Ông biết đồi cây mai không? Tôi đang dựng lều ở trên đó và sống như người rừng.   
Mây Đầu Non chỉ vào chiếc bao ở phía sau xe đạp:  
- Nguồn sống của tôi đây. Măng, sim, đót, củi... Mùa nào trong rừng có gì gia đình tôi đi lấy đem về đổi gạo, mắm. Chủ nghĩa xã hội của các ông cho tôi tự do, hạnh phúc, thế còn gì bằng. Bà xã và bốn đứa con tôi cũng như tôi, đều là "sơn nhân" cả. Chưa chắc lương cán bộ của ông đã bằng nghề của tôi đâu nghe. Thôi bây giờ tôi phải đi giải quyết cái này đã. Lúc nào rảnh rỗi tôi dẫn ông lên chỗ tôi chơi. Ông dám đi không?  
Hoài suy nghĩ về công việc sắp tới, giờ giấc không chủ định và chắc sẽ rất bận rộn. Anh nói:  
- Tôi đang đi công tác dài hạn, nên thời gian chưa sắp xếp được Chỉ có nhiều nay còn rảnh. Ông xuống phố mất bao lâu? - Thế thì tốt rồi. Sau trưa tôi về. Khoảng 1 giờ, ông đợi tôi ở ngã ba này được không?  
- Được rồi. Tôi sẽ chờ ông ở đây từ 1 đến 2 giờ.   
Trước khi đạp xe đi, Mây Đầu Non còn quay lại lắp bắp:  
- Nhớ... nhớ... đợi đó. Cán bộ cộng sản các ông là... là... hay quên lắm  
Buổi chiều, khoảng 1 giờ, Hoài và Mây Đầu Non cùng tới chỗ hẹn. Hai người đi xe đạp về chỗ Mây Đầu Non ở xã X, cách thị trấn khoảng năm cây số, từ đó theo đường mòn đi vào dẫy núi phía tây khoảng năm cây số nữa. Trên đường đi, Hoài ít nói, nhất là khi leo dốc thở không ra hơi, trong khi Mây Đầu Non không ngớt lắp bắp phê phán cộng sản và nói về đủ mọi thứ trên đời, kể cả văn chương, triết học đông tây kim cổ. Có lẽ việc gặp lại Hoài là một dịp cho Mây Đầu Non bùng nổ các tư tưởng chất chứa trong đầu óc mang mang thiên địa của anh.   
Cho đến khi Hoài thở dốc, hai người mới đến chỗ ở của Mây Đầu Non, một vùng khá bằng phẳng trên đỉnh ngọn đồi gần sát dẫy núi bên trong. Quang cảnh ở đây rất hoang sơ, vài cây thông lẻ loi còn sót lại, đứng chụm vào nhau giữa một vùng cỏ lau bạt ngàn. Ngôi nhà của Mây Đầu Non nằm im lìm đơn độc dưới mấy góc thông.  
Chợt một con chó chạy xồ ra sủa và một thằng bé khoảng tám tuổi, tóc vàng cháy để dài phủ vai, mình tràn trùng trục đen nhẻm chạy theo con chó la lớn:  
- Người! Người! Đi vô! Đi vô?  
Con chó vẫn hướng về phía của Hoài sủa dữ dội cho đến lúc thằng bé nắm lấy cổ nó, đánh vào đầu và quát lớn:  
- Người! Im đi.   
Hoài ngạc nhiên nhìn Mây Đầu Non:.   
- Con của anh đấy à? Có phải thằng bé gọi con chó là người không?  
Mây Đầu Non cười lớn:  
- Có gì mà ông phải ngạc nhiên. Tôi đặt tên con chó là Người vì nó trung thành và tử tế hơn người, còn người hiện nay lắm kẻ không bằng chó.   
Nói xong, Mây Đầu Non cúi xuống vuốt về con chó đang nằm im dưới chân thằng bé. Thằng bé đứng nhìn Hoài chằm chằm. Trong mắt nó, Hoài cảm thấy có cái gì hận thù và man dại đến làm Hoài chột dạ. Thằng bé bỗng chỉ tay vào mặt Hoài la lên:   
- Đi đi! Đi đi  
Hoài luống cuống quay lại nhìn Mây Đầu Non. Anh ta đứng lên nói với thằng bé:  
- Sơn, không được hỗn. Bạn của cha đó. Con vô nhà đi.   
Thằng bé lại trừng mắt nhìn Hoài một lần nữa rồi bỏ chạy vào nhà cùng với con chó. Mái tóc dài gợn sóng vàng hoe của thằng bé bay tung trong gió cùng với đám cỏ lau gợi một cảm giác hoang đã lạ lùng.  
Mây Đầu Non đi lên trước theo đường mòn dần vào nhà, vừa đi vừa quay đầu lại nói:  
- Đó là thằng Sơn, con út tôi. Mẹ nó và ba đứa lớn giờ này chắc đi rừng chưa về. Bà xã tôi vẫn nhắc đến ông đáy. Từ khi lên đây các con tôi đều căm thù con người. Ai lạ đi qua hay đến gần nhà đều bị chúng ném đá.   
Hoài bước vào căn nhà lạ lùng của Mây Đầu Non, một loại nhà sàn lai nửa kinh, nửa thượng. Tất cả đầu làm bằng tre, kể cả các sạp dùng đề nằm được đan bằng nữa đập dập. Ngay phía trong cửa ra vào là một sạp lớn có bếp lửa ở giữa theo kiều đồng bào dân tộc ít người. Phía trên là một gác lửng có cầu thang đề leo lên nằm sát góc. Các cột đều đen bóng vì khói và tay người. Trong nhà hầu như trống trơn, một vài chiếc thạp, gùi đủ kiểu để dọc theo vách. Trên các sạp nằm, chăn chiếu rách và quần áo bẩn vứt ngon ngang.   
Mây Đầu Non nổi lửa nấu nước sôi và pha chè già vào một chiếc ấm đen nhẻm, rồi rót ra chiếc bát ăn cơm mời Hoài uống:  
- Ông đừng chê. Chè già này còn ngon và vệ sinh gấp mấy chè ướp hương của các tiệm dưới phố, làm bẩn thấy mẹ. Ông uống nước rồi ta ra gốc thông nói chuyện cho mát. Chiều ông ở lại ăn cơm với tôi, ông sẽ được thưởng thức những món ăn thuần túy thực vật do tôi tự chế biến bằng rau cỏ, trái cây chung quanh đây  
Hoài uống bát nước nóng bỏng họng chưa hết. Mây Đầu Non đã bảo:  
- Ta ra ngoài kia nói chuyện thoáng hơn.   
Hoài theo Mây Đầu Non ra ngoài, hai người ngồi dưới gốc thông lớn nhất, ở vị trí này Hoài có thể nhìn bao quát toàn thị trấn về hướng đông và thấy rõ quốc lộ chạy ngang phía dưới. Hai bên đường, một số nhà dân với vườn cây ăn trái có vẻ xanh mát, nhưng những dẫy đồi chè trùng điệp phía sau trông khô khan trơ trụi vì phần lớn chè mới đốn. Trời chưa chiều hẳn nên nắng vẫn gay gắt, dù có gió nhưng toàn bộ vùng không gian này vẫn bị nung nóng hừng hực, một khí hậu hoàn toàn khác hẳn với vùng này trước đây lúc nào cũng sẽ lạnh kể cả trong mùa khô. Mây Đầu Non vồ vào cây thông bên cạnh:  
- Tôi phải chiến đấu ghê gớm, đúng là chiến đấu, mới giữ được mấy gốc thông này. Bao nhiêu người đã định làm thịt chúng, từ bọn xẻ gỗ lậu cho đến dân kiếm củi và cả một số cán bộ. Có hôm suýt đánh nhau và tôi phải mang dao ra đòi thí mạng bọn chúng mới chịu để yên. Vậy mà đài phát thanh của các ông cứ ra rả chuyện bảo vệ rừng, trồng rừng. Toàn là tuyên truyền láo toét. Cộng sản chỉ giỏi nói chứ không làm, chỉ sính hô khẩu hiệu. Đi đâu cũng thấy khẩu hiệu. Nào là "Nhiệt liệt chào mừng... ", "Tất cả vì... " "Muôn năm....". Ai nhiệt liệt chào mừng các ông? Tự các ông tung hô nhau thì có. Từ ngữ nào cũng kêu ghê gớm. Lại còn rêu rao bảo vệ sự trong sáng của tiếng Việt. Tôi không chịu nổi tên của các cửa hiệu. "Cửa hàng mậu dịch quốc doanh" thì tiếng Việt trong sáng ở chỗ nào? "Bị vong lục" là cái quái gì? Lại còn "Cửa hàng may đo", "Cửa hàng ăn uống", may chẳng lẽ lại không đo, ăn xong lại không uống à?. Nghe thật lố bịch và thô tục. Rồi tên của các cơ quan nhà nước, ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Kiểm sát nhân dân... Hiệu sách cũng nhân dân, cái gì cũng nhân dân, nhưng nhân dân nằm ở đâu hay chỉ là những con chốt thí. Cộng sản thực ra không khác gì tôn giáo cả, đúng ra là không khác gì Thiên Chúa giáo. Một hệ thống tín điều và một bộ máy ràng buộc ghê gớm. Cộng sản chống được Thiên Chúa giáo nhưng lại thiết lập một hệ thống giáo điều mới, đẩy con người vào chỗ cuồng tín và mất tự do. Cộng sản đã đào tạo một lớp cán bộ cuồng tín, giỏi nói dối và có khi không tự biết mình nói dối. Còn nhân dân thì trở thành một đàn cừu bị xua đi về một tương lai huyễn hoặc...   
Mây Đầu Non càng nói càng hăng lên, không còn lắp bắp nữa, nước miếng phun cả ra ngoài.   
Hoài nghe anh ta nói với nhiều cảm giác và ý nghĩ mâu thuẫn. Có lúc Hoài thấy tức giận vì bị xúc phạm, vì anh ta báng bổ cả những điều mà Hoài coi là thiêng liêng và chân lý, nhưng cũng có lúc Hoài thấy anh ta có lý, tuy cách diễn đạt cực đoan, thậm chí cả nhưng lời chửi tục, những lời mỉa mai dè bỉu không thương tiếc.   
Hoài rất muốn tranh luận với Mây Đầu Non, nhưng chưa được. Anh ta nói không ngừng, không để cho Hoài xen vào. Vả lại đã lâu lắm Hoài mới gặp lại anh ta, biết anh ta có nhiều mặc cảm và muốn tìm hiểu thêm tư tưởng, tình cảm của anh ta nên Hoài đành bóp bụng ráng ngồi nghe.   
Cuối cùng, Hoài chờ dịp ngắt lời Mây Đầu Non để hỏi anh ta:  
- Nhận thức ông như vậy thì sắp tới ông sẽ làm gì? Ông có ý định sáng tác gì mới không?  
Mây Đầu Non nhìn Hoài chăm chăm:  
- Làm gì à? Trước hết là kiếm sống đã, kiếm sống một cách lương thiện bằng sức lao động của chính mình. Mơ ước của tôi là tôi sẽ trồng thông lại toàn bộ khu vực này, không cần nhà nước nào cả. Tôi sẽ xây dựng một thư viện ở cuối dốc bên đường quốc lộ nơi đó bất cứ ai đi ngang muốn vào đọc cũng được, và có thể tìm thấy bất cứ tác phẩm đông tây kim cổ nào, từ Shakespeare cho đến Tagore, Nietzsche và J. P. Sartre, Marquès và Dostoievski, Kinh thánh của Thiên Chúa giáo và Kinh Kim Cương của Phật giáo... nghĩa là bất cứ danh tác nào của nhân loại. Đó sẽ là kho tàng của trí thức và tự do. Còn sáng tác ư? Dĩ nhiên tôi sẽ viết, viết để lật mặt tất cả những gì giả trá, phi nhân bản hiện nay. Nhưng với điều kiện là phải được an toàn. Ông cũng là cộng sản, ông sẽ đi tó cáo tôi với cấp trên hay sẻ bảo vệ tôi?  
Hoài không trả lời và bỗng dưng cảm thấy thương hại Mây Đầu Non. Phải chăng đây là một con người không tưởng, một kẻ hư vô chủ nghĩa, nạn nhân của mọi chế độ và là nạn nhân của chính anh ta. Dưới chế độ cũ. Mây Đầu Non đã phải trốn quân dịch, sống chui lủi khổ sở như một con chuột, có khi phải cạo đầu vào ẩn trong chùa nhưng cuối cùng cũng không thoát khỏi tay quân cảnh. Anh ta đây phải vào tù, đi lao công đào binh. Cuộc sống của bản thân và vợ con nghèo xơ xác đến mức khốn cùng.   
Văn chương của anh thời đó là tiếng kêu của sự cùng quẫn, bế tắc, những giấc mơ điên rồ, những tiếng vang dài trong núi sâu và đêm khuya, những lăn lộn bên bờ vực tử sinh... Còn bây giờ anh ta sống ra sao trong ngôi nhà sàn nửa kinh nửa thượng nơi đèo heo hút gió này? Rồi còn vợ con nữa. Thế mà anh ta mơ ước chuyện trồng thông, chuyện xây dựng thư viện, chuyện sáng tác dài hơi. Anh ta điên hay anh ta đích thực là một con người chân chính không thể sống giữa cõi đời trá ngụy này? Ôi, Mây Đầu Non mà mỗi ngày phải đạp xe xuống phố chợ để bán từng trái sim, mụt măng kiếm sống thì còn gì là Mây Đầu Non nữa. Mây Đầu Non mà phải đọc sách với một ngọn đèn dàu tù mù và như anh ta nói, có đêm khi đọc một trang sách hay, đèn sắp tắt vì hết dầu, anh ta phải cầu nguyện cho ngọn đèn cố cháy thêm một phút nữa để đọc xong trang sách.   
Trước khi về, Hoài còn gặp vợ và ba đứa con lớn của Mây Đầu Non đi rừng về. Ba đứa con gần như bằng nhau và còi cọc so với tuổi của chúng. Hai đứa để tóc dài phủ vai và một đứa đầu trọc lóc, tất cả đều mặc quần đùi, đi chân đất, thân hình đen nhẻm.   
Còn vợ của Mây Đầu Non, chao ôi, hầu như Hoài không còn nhận ra người phụ nữ xinh đẹp với cặp mắt xanh biếc và hàng mi dài rợp bóng liêu trai năm nào. Trước mắt Hoài là một phụ nữ ốm tong teo, quần áo rách rưới, tóc vàng cháy, đang còng lưng dưới bó củi nặng. Khi chị vứt bó củi ngước lên, Hoài mới nhận ra giữa khuôn mặt gầy guộc lem luốc bụi than, một phần đôi mắt xưa nhưng đã nhuốm nỗi u hoài mù mịt, trong đó vẫn ánh lên nét hoang dã căm hờn như trong đôi mắt của mấy đứa con.   
Hoài chia tay gia đình Mây Đầu Non như trốn chạy mặc dù vợ chồng anh ta cố sức giữ Hoài ở lại. Hoài viện cớ tối còn phải bận họp đội công tác. Một nỗi buồn lạ lùng và những dấu hỏi phân vẫn xâm chiếm Hoài. Hoài rời khỏi núi đồi lúc hoàng hôn chập choạng và khi chiếc xe đạp lăn bánh trên đường quốc lộ, anh tưởng như mình vừa rời một cơn mơ.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần I Những dấu hỏi

**12. Nỗi đau**

Hoài thực sự dấn thân vào đợt phát động quần chúng xây dựng toàn diện xã X. X là xã Thiên Chúa giáo toàn tòng trọng điểm của huyện. 99% nhân dân là dân miền Bắc di cư năm 1954, chỉ có vài ba hộ gốc miền Trung mới nhập cư ở ven xã mấy năm sau này. Đây là xã điển hình với những vấn đề nóng bỏng trên tất cả các lãnh vực, từ xây dựng đảng, chính quyền, đoàn thể cách mạng, đến thực hiện chính sách hợp tác hóa nông nghiệp và các chính sách khác, nhất là vấn đề an ninh chính trị, trật tự xã hội, đấu tranh chống bọn phản động lợi dụng tôn giáo.   
Xã có ba giáo xứ, ba linh mục, trong đó có linh mục Hoan, nhân vật được coi là đứng đầu trong số linh mục cực hữu phản động. Nhiều nguồn tin nói rằng Hoan nguyên là linh mục tuyên úy trong quân đội ngụy, cấp bực đại úy, nhưng không hiểu sao lại lọt sổ không đi cải tạo theo chính sách, đang ra sức chống phá cách mạng bằng nhau hình thức rất thâm độc và tinh vi. Ngay hồi mới giải phóng, Hoan đã thực hiện một cuộc tập dượt bằng cách rung chuông nhà thờ huy động hàng ngàn giáo dân đến bảo vệ cha khi nghe tin chính quyền cách mạng có ý định bắt linh mục.   
Địa bàn và cách thiết kế, xây dựng nhà thờ đường sá, nhà cửa của giáo dân ở giáo xứ N của linh mục Hoan là một mẫu mực về các phương diện tôn giáo, chính trị, an ninh, kể cả thẩm mỹ dưới chế độ cũ. Địa bàn giáo xứ N có hình lục giác với sáu giáo khu, phân chia bởi các con đường xóm theo hình lưới nhện hướng về tâm điểm là nhà thờ. Các con đường vòng tròn liên tiếp, bắt đầu từ đường vòng chung quanh nhà thờ, mở rộng dần cho đến hàng rào bên ngoài của giáo xứ. Nhà thờ là một kiến trúc hài hòa giữa cổ kính và hiện đại, đặc biệt với tháp chuông cao vút chọc thắng lên trời, không những đứng ở mọi nơi trong giáo xứ đều trông rõ mồn một, mà cả cách xa năm, sáu cây số vẫn nhìn thấy chiếc thánh giá uy nghiêm vượt lên hàng cây xanh. Mỗi sáng, chiều khi tiếng chuông nhà thơ vang lên lanh lảnh, lướt đi trên vùng không gian rộng lớn như một làn sóng vô hình, lập tức mọi giáo dân đều hướng về nhà thờ, láng lòng mình lại hướng về Thiên Chúa, ngưng mọi công việc hằng ngày đề chuẩn bị đi lễ.   
Trước giải phóng, các con đường xóm theo hình lưới nhện đã là một mê đồ trận đối với các chiến sĩ giải phóng đột ấp. Có người trong đêm tối không nhận ra phương hướng, khi rút lui đã chạy lòng vòng mãi và rơi vào tay nghĩa quân, dân vệ phục kích dày đặc. Dân trong giáo xứ sống khá sung túc, hầu hết đều có nhà xây vườn cây ăn trái chung quanh nhà và vườn chè ở các ngọn đồi chung quanh giáo xứ. Cuộc sống ở đây đã đi vào thể ổn định, trong một trật tự hài hòa giữa đạo và đời.  
Đội công tác đã họp với chi bộ xã đề đánh giá tình hình, đề ra phương hướng, kế hoạch hoạt động và phân công cán bộ phụ trách các lĩnh vực, bám các địa bàn. Chi bộ chỉ có ba đảng viên do huyện đưa xuống, năng lực trình độ chưa tương xứng với nhiệm vụ khó khăn ở một xã phức tạp như thế này. Hoài có cảm giác trong báo cáo của chi bộ có cái gì không ồn, không thực chất mà chỉ dựa theo đánh giá chung của huyện về vùng tôn giáo. Hoài được phân công phụ trách xây dựng đoàn và hội thanh niên của toàn xã, đồng thời trực tiếp theo dõi chỉ đạo các tập đoàn sản xuất của giáo xứ N, chuẩn bị lên hợp tác xã, ngoài ra còn có nhiệm vụ tổng hợp tình hình phát động của toàn xã. Đây thực là một nhiệm vụ nặng nề và phức tạp đối với anh. Do yêu cầu ba cùng, theo sự bố trí của cán bộ xã, anh về ở tại nhà của bà Hường, trong khu vực tập đoàn 1 của giáo xứ N. Bà Hường là cán bộ phụ nữ xã, mẹ của cô Nga, một thanh niên cốt cán của đoàn tại đây. Bà Hường chồng mất sớm, ở vậy nuôi ba đứa con, Nga là chị lớn, hai đứa em trai đang học phổ thông. Khi mới xách ba-lô đến nhà bà Hường, Hoài hơi ngần ngại khi hỏi thăm biết nhà không có đàn ông, nhưng vì bà Hường tỏ ra niềm nở đón tiếp sắp xếp nơi ăn nghỉ, và ngay từ đầu thoái thác thay đổi không tiện, sợ gây hiểu lầm, Hoài định sẽ ở một thời gian ngắn, nắm thêm tình hình cụ thể rồi sẽ tìm cách chuyển sang nhà khác.   
Bà Hường khoảng trên bốn mươi tuổi, thuộc thành phần nghèo trong xã, tuy góa chồng nhưng rất tích cực công tác xã hội, được chi bộ lựa chọn bồi dưỡng thành cán bộ phụ nữ ngay từ ngày đầu giải phóng. Nhà của bà làm bằng gồ, tuyềnh toàng so với nhiều nhà khác chung quanh. Nhà cũng có vườn cây ăn trái và một ít chè.   
Nga đối với Hoài khá thân mật và tin cậy, coi anh như người anh, vì anh đã biết cô từ trước trong các sinh hoạt của huyện đoàn và Quân cũng đã nhiều lần nói chuyện với cô về anh. Từ hôm đến ở, Hoài thấy Nga có vẻ buồn và hình như có điều gì băn khoăn làm cô trở nên trầm lặng, trái hẳn với bản tính vui tươi, nhí nhảnh của cô. Buổi chiều, sau khi ăn cơm xong, hai anh em thường bắc ghế ra sân ngồi nói chuyện, có khi đi dạo trên mấy đường xóm gần nhà.  
Chiều nay, trong khi đi dạo. Hoài cố ý gợi chuyện đế tìm hiểu sâu hơn về Nga và tình hình trong xã. Nga nói chuyện rất hồn nhiên. Cô kể về ngày di tản năm 75:  
- Gia đình em có biết gì đâu, thấy người ta chạy mình cũng chạy. Bón mẹ con mang bốn chiếc túi đựng quần áo và các thứ vật dụng lặt vặt vì nhà đâu có tài sản gì. Đi bộ, đi xe, đi thuyền mất ba ngày đêm. Em cho là nhờ phép lạ nên gia đình em không chết hay thất lạc nhau vì người đông vô số và bọn lính tráng, côn đồ cướp giật, giết người, hãm hiếp không từ ai. Lúc chạy trên quốc lộ 1 có một thằng lính ôm em tính làm bậy, em cắn nó gần đứt tai nó mới thả. Cùng may đông người quá nên nó không dám tiếp tục. Em không ngớt cầu nguyện Đức Mẹ. Chính Đức Mẹ đã cứu em cũng như gia đình em trong suốt thời gian chạy loạn. Khi về, nhà cửa cùng còn y nguyên không mất mát gì.   
Hoài mỉm cười hỏi lại:  
- Em thực sự tin tưởng là Đức Mẹ Maria cứu em à?  
- Chứ còn ai nữa. Không ai có thể cứu em ngoài Đức Mẹ ra.   
- Vậy sao Đức Mẹ không cứu những người khác, để họ chết nhiều quá vậy?  
Nga ngẩng nhìn Hoài, thấy tia diễu cợt thoáng trong mắt anh, cô phụng phịu:  
- Anh chế nhạo em phải không? Anh không hiểu đâu. Chỉ có người công giáo chúng em mới hiểu được ơn phước thiêng liêng của Chúa. Từ nhỏ đến nay em luôn tin tưởng như vậy.   
- Thế những người không tin Chúa có sống được không, như anh chẳng hạn?  
Nga lại nhìn Hoài, đôi mắt thanh tú của cô nhíu lại:  
- Anh nói giống luận điệu của ông Nghi rồi. Anh đừng tuyên truyền em bỏ đạo không được đâu. Mỗi người có cách sống riêng. Người khác có thể không cần nhưng đối với em, niềm tin vào đấng thiêng liêng là hạnh phúc và sự cứu rồi khi. đau khổ cũng như ngày thường. Ngay cả ngày thường cũng có may ai sung sướng đâu. kể cả những người giàu có. Em cùng đang đau khổ đây dù em mới mười bảy tuổi...  
Hoài nghe giọng nói trong trẻo của cô bỗng chìm xuống, nghẹn ngào. anh bối rối:  
- Anh xin lỗi. Quả thực anh chưa hiểu được em và niềm tin của em. anh quen đấu tranh chứ không quen cầu nguyện.   
- Rồi có lúc anh sẽ phải cầu nguyện. Em cũng biết anh không yên ổn đâu. Em biết ông Nghi đang thù anh. Ông Nghi ác lắm. Ông cũng đang muốn hại em đó.   
Hoài ngạc nhiên:  
- Sao ông Nghi lại muốn hại em. Em có liên quan gì đến ông ấy đâu?  
Đến lượt Nga ngạc nhiên:  
- anh không biết thật à? Ông Nghi bắt em phải báo cáo tình hình của xã, kể cả chuyện bí mật của nhà thờ, của cha xứ nữa. Em là tín đồ làm sao em làm được chuyện đó? Ông đang đe dọa và tìm cách chia rẽ em và Quân. Quân độ này đối với em cũng hơi lạnh nhạt. Quân tránh không gặp riêng em và có nhiều luận điệu y hệt ông Nghi. Em có cảm tưởng Quân coi trọng nhiệm vụ hơn tình cảm và sợ ông Nghi lắm. Ông hứa hẹn với Quân chuyện kết nạp đảng, bố trí công tác nên Quân xiêu lòng. Mới rồi, Quân nói rõ với em là nếu không làm theo lời ông Nghi thì em và Quân khó gần nhau được.   
Nga nói một thôi, giọng cô trở nên phẫn nộ:  
- Tại sao lại có thứ tình yêu có điều kiện như thế? Em mới biết yêu lần đầu nhưng em không bao giờ nghĩ như thế cả. Đó đâu phải là tình yêu mà là tính toán đổi chác. Hay em đã đặt tình yêu không đúng chỗ? Em khổ quá. Sao anh Quân lại thay đổi mau thế anh? anh biết Quân từ trước, ngày xưa Quân có vậy không anh? Bây giờ em phải làm sao đây anh?  
Nga chợt bíu lay Hoài, ngước nhìn anh cầu khẩn. Trong bóng hoàng hôn chập choạng, hàng cây hai bên đường xóm nhòa nhạt một màu xanh u ám, Hoài thấy đôi mắt cô long lanh ngấn nước. Cô chớp mắt và hai giọt lệ lăn dài xuống đôi má trắng hồng thơ ngây vẫn sáng lên trong bóng chiều tà. Hoài thấy dậy lên mỗi niềm xót thương, anh nắm lấy tay cô, giọng nhẹ nhàng:  
- Em cứ buồn đi. anh không khuyên em đừng buồn vì làm sao không buồn, không đau được. Cuộc đời là thế thôi. Mọi chuyện đâu phải hoàn toàn theo ý mình. Quân là học trò cũ, là cơ sở của anh trước đây, dù không thân lắm như một số học trò cơ sở khác, nhưng trước đây Quân rất tốt. Gần đây, anh có cảm tưởng Quân đối với anh cũng có thay đổi. Trước đám đông, Quân tránh không gọi anh bằng thày mà bằng đồng chí, có khi bằng anh. Dĩ nhiên, chuyện xưng hô không quan trọng nhưng nó thể hiện một sự thay đổi nào đó. Có lẽ bây giờ Quân không coi trọng anh bằng ông Nghi, vì ông la có chức, có quyền hơn anh. Dù sao, anh sẽ nói chuyện với Quân. Muốn làm một đảng viên cộng sản, muốn có chức quyền mà bắt đầu bằng sự dối trá, thậm chí phản bội thì chỉ trở nên một lên đê tiện thôi. Nếu quả thực Quân như thế, em cũng không nên tìm cách giữ Quân làm gì, dù em đau khổ đến đâu đi nữa.   
Nói xong điều đó, Hoài đột nhiên muốn ôm lẩy vai cô gái bé nhỏ đang thổn thức đi bên cạnh mình, trong một thương cảm và chia xẻ thanh sạch, giữa những người cùng chung một nỗi đau. Đúng lúc Hoài vừa choàng lay lên đôi vai mảnh mai run rẩy của cô, một tiếng động lạ nổi lên trong bụi cây gần đó và một tiếng "soạt" rất mạnh tiếp theo. Phản xạ tự nhiên, Hoài kéo cô gái nghiêng sang bên. Một viên đá lớn lao tới sượt qua vai Hoài.   
Quên cả đau, anh kéo tay cô gái bỏ chạy. Có tiếng chân đuổi theo một quãng ngắn rồi im bặt. Cùng may chỗ này gần nhà Nga. Hai anh em chạy về nhà đứng thở dốc trước ngõ. Hoài nói vội với Nga trong tiếng thở dồn dập:  
- Em đừng lo. Bọn phá hoại muốn đánh anh đó thôi. Em không liên quan gì đâu. Đây là điều đội công tác và chi bộ xã đã lường đoán trước.   
Hoài có cảnh giác nhưng không ngờ cú tấn công đầu tiên lại nhắm vào anh, trong một buổi chiều hoàng hôn nao lòng bên cô gái ngây thơ và đau khổ này.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần I Những dấu hỏi

**13. Thực chất một chi bộ**

- Báo cáo tổng hợp của đồng chí có trung thực không? Bí thư huyện ủy nheo mắt hỏi Hoài, trong ánh mắt ông ánh lên vẻ thận trọng và cảnh giác. Hoài cảm thấy mặt nóng bừng, anh cố tự kiềm chế:  
Tại sao đồng chí nói thế? Tình hình này tôi lấy ở đâu ra được? Chính các đồng chí trong đội công tác đi ba cùng phản ánh lại. Đồng chí có thể kiểm tra bằng cách trực tiếp làm việc với họ. Sau một tháng công tác, báo cáo tổng hợp toàn diện đầu tiên của đội phát động về tình hình của xã làm chính Hoài cùng ngạc nhiên, và hôm nay bí thư huyện ủy cũng hơi hoảng hốt. Tình hình xấu hơn dự đoán rất nhiều, không phải về phía quần chúng hay hoạt động của giáo hội mà lại về phía chi bộ và các đoàn thể cách mạng.  
Trong thời gian hai tuần đầu, các cuộc họp chính thức của đội phát động với dân không mang lại kết quả nào tích cực. Dân đi đồng, chịu khó ngồi lắng nghe cán bộ nói nhưng không ai có ý kiến gì. Những lời hô hào đi vào khoảng không, không một chút hồi âm, theo kiều "phát" mà không "động". Đội họp rút kinh nghiệm, thay đổi phương thức bằng cách đi sâu trò chuyện với từng người, nhất là số quần chúng nghèo khổ. Phương thức này mang lại kết quả bất ngờ mà sau khi tổng hợp, Hoài phải yêu cầu chỉ báo cáo riêng với bí thư huyện ủy.   
Bí thư chi bộ xã, một cán bộ vững vàng và tin cậy do huyện đưa xuống cắm ở một xã trọng điểm, sau hai năm đã là một con người hoàn toàn khác. Ông đã xây dựng một mạng lưới, không phải là cơ sở cách mạng mà chính là một bè phái để thao túng xã, bao gồm cả những thành phần có chức quyền và tham gia bóc lột trong chế độ cũ. Có nhiều bằng chứng cho thấy ông ăn hối lộ, bị mua chuộc và khống chế. Đất xã cấp cho gia đình ông sản xuất là một vườn chè tốt nhất của một tư sản cũ đã bỏ trốn. Ông đã chuẩn bị đầy đủ vật liệu để xây một ngôi nhà hai tầng vĩ đại mà không tốn một đồng nào, kể cả công thợ sẽ làm trong thời gian tới. Trưởng công an xã bắt từng cân trà của dân nghèo chạy chợ hằng ngày trong khi bao che bọn buôn lậu đưa hàng lấn chè ra khỏi xã. Xã đội trưởng là một người suốt ngày sực mùi rượu, đang quan hệ bất chính với một nhân viên hợp tác xã mua bán, nguyên là nữ tu xuất. Một đảng viên khác, là cán bộ về hưu, mới được đưa về sinh hoạt chi bộ ở đây, ngày nào cùng xách giỏ đi chợ mua thịt, cá không trả tiền, dân sợ không dám đòi nhưng rất khinh... Còn bao nhiêu chuyện bê bối khác nữa. Đây không phải là một chi bộ cộng sản mà là một tập đoàn cường hào mới ở nông thôn. Bí thư chi bộ là một ông vua nhỏ, một lãnh chúa ở xã này. Nguyên nhân tình hình xấu của xã không phải như chi bộ báo cáo trước đây.   
Dân chỉ bán hai mươi phần trăm sản lượng chè cho nhà nước không phải chỉ vì dân không muốn chấp hành chính sách, giáo hội chống đối mà vì dân đói, một trăm phần trăm hộ trong xã đều làm chè lậu, trong đó có bí thư chi bộ. Dân không tích cực xây dựng tập đoàn sản xuất vì làm ra chỉ có cán bộ hưởng. Bất cứ sau cuộc họp nào của tập đoàn, của xã cùng đều có đánh chén và không hề váng mặt các đồng chí trong chi bộ. Toàn bộ bộ máy chính quyền, đoàn thể của xã không có hiệu lực vì không làm theo chính sách của nhà nước mà làm theo chủ trương của bí thư chi bộ, vì quyền lợi riêng của mình và bè phái. Người dân nghèo thấp cổ bé họng bị mấy tầng áp bức nhưng không dám kêu, họ tìm an ủi trong niềm tin tôn giáo nên số người đi lễ nhà thờ hằng ngày còn đông hơn trước giải phóng. Giáo hội ở xã bề ngoài có vẻ tuân phục chính quyền mới nhưng bên trong hoạt động nắm chắc quần chúng và âm ỉ tinh thần chống đối. Tình hình thực sự là một nguy cơ cho huyện.   
Trong khi nghe Hoài báo cáo, bí thư huyện ủy không ngớt nhăn mặt, miệng phát ra những tiếng "chà, chà" ngạc nhiên và khó chịu. Sau phần tình hình, Hoài đề xuất bổ sung phương án hoạt động đã được vạch ra từ trước:  
- Theo ý kiến của nhiều đồng chí trong đội công tác, muốn tiếp tục phát động xây dựng có hiệu quả, biện pháp đầu tiên là huyện phải thay đổi bí thư chi bộ, trưởng công an và xã đội trưởng, vì còn những người này dân sẽ không tin và ngay chính họ cũng là lực cản đối với chủ trương phát động, xây dựng của huyện.   
Bí thư huyện ủy trầm ngâm khi nghe đề xuất này, tay gõ gõ xuống bàn. Một lúc sau ông mới nói:  
- Tôi sẽ nghiên cứu và xin ý kiến của tập thể thường vụ. Nhưng theo tôi, trước mắt chưa được đâu. Lấy cán bộ ở đâu ra để thay trong khi huyện đang thiếu cán bộ nghiêm trọng? Vả lại, tình hình phản ánh về chi bộ xã này cùng phải xem xét thêm, không loại trừ bọn xấu nhân đợt phát động này để bôi nhọ cán bộ, đảng viên. Ta luôn luôn phải nhìn vấn đề hai mặt. Tôi không tin rằng cán bộ ta có thể suy thoái nhanh chóng như thế. Việc đưa người mới thâm nhập địa bàn này cũng không dễ dàng gì, phải mất vài năm mới nắm được tình hình. Ta đã đầu tư người vào đây giữa chừng lại thay rất khó, phải bảo vệ cán bộ của mình. Nếu anh em có gì sai, ta kiểm điểm rút kinh nghiệm, không thể xử lý ngay được.  
Suy nghĩ nhiều về vấn đề này, anh chưa đồng tình với bí thư huyện ủy:  
- Dĩ nhiên cần xem xét kỳ nhiều mặt, nhưng tôi cho rằng việc thay đổi các đồng chí trong chi bộ ở đây rất bức xúc, nhất là ta đang tiến hành phát động quần chúng. Ta quý cán bộ đảng viên của mình nhưng nếu ai hư hỏng mà ta vẫn bao che thì quần chúng sẽ mất tin tưởng ngay vì họ chính là hiện thân của đảng ở cơ sở...   
- Đồng chí nói ai bao che? - Bí thư huyện ủy phản ứng một cách tức thời theo thói quen của ông khi gặp điều không đồng ý- Bản thân tôi và thường vụ huyện ủy không bao giờ bao che cán bộ sai trái cả. Nhưng phải hiểu rằng cán bộ, đảng viên của ta đã có quá trình hy sinh, cống hiến cho cách mạng, nay nếu sai trái phải xem xét có lý, có tình, có chiếu cố đến công lao, chứ không thể xử lý thẳng băng được đâu.   
Hoài cũng đối đáp tức thời, bộc trực theo thói quen của anh:  
- Đồng ý phải xem xét đến công lao nhưng không phải vì công lao rồi muốn làm gì thì làm, đi ngược lại đường lối, bôi nhọ uy tín của đảng. Cán bộ, đảng viên như thế không còn xây dựng đảng nữa mà thực chất là phá hoại, chống lại đảng, làm cho đảng suy yếu Theo tôi, nếu muốn đền đáp công lao, nhà nước nên có chính sách cấp nhà, cấp đất cho họ nghỉ ngơi an dưỡng, nhất là đối với những người không đủ trình độ để đáp ứng yêu cầu của giai đoạn mới. Chưa nói đến chuyện thoái hóa, nhiệt tình cộng với ngu dốt chỉ là phá hoại thôi. Nhiệm vụ cách mạng hiện nay nên giao lại cho những người có trình độ hơn.  
Hoài nói những điều này khi liên tưởng đến những cán bộ lãnh đạo của huyện mà sự ngu dốt và kiêu ngạo đã làm cho không ít người khó chịu. Có người trong khi truyền đạt nghị quyết đã giải thích lò rèn là công nghiệp nặng vì công việc rất nặng nề. Có người nói với giáo viên và học sinh: "Đại học mà làm gì. Đại học ngụy không bằng cấp hai của ta. Tôi không có đại học, chỉ "học đại, mà cùng đủ sức lãnh đạo cách mạng bao nhiêu năm nay". Có người khi học tập, phát biếu dân không hiểu, thắc mắc, đã nói: "Vừa rồi tôi nói trình độ trên đại học và đại học mới hiểu được, bây giờ tôi nói lại cho trình độ phổ thông và bà con nghe". Sau đó, người ta vẫn không hiểu những từ rất kêu của ông có nghĩa gì mà cứ "vấn đề là trên cơ sở... trên cơ sở của vấn đề..." lặp lại không ngớt. Thậm chí có cán bộ khi phát biểu về tôn giáo, không phân biệt nhà thờ và chùa, bên nào thờ Chúa, bên nào thờ Phật, khi có người bắt bẻ đã nổi giận: "Phật, Chúa cùng đều là sản phẩm của giai cấp tư sản cả, đều là thuốc phiện của quần chúng, không cần gì phân biệt".   
Hoài vừa đối đáp vừa liên tưởng, không chú ý đến thái độ của bí thư huyện ủy. Ông hình như vừa bị chạm nọc, đứng phắt dậy khi anh vừa nói hết câu:  
- Đồng chí đừng tự kiêu. Ai là kẻ ngu dót? Bằng cấp chưa phải là trí thức và chưa chắc đã có ích cho cách mạng đâu. Học cấp một nhưng yêu nước, có giác ngộ giai cấp, hy sinh vì cách mạng còn ích lợi hơn hằng trăm trí thức đi theo địch hay chỉ biết lo cho bản thân. Trí thức rất hay giao động, kể cả trí thức giác ngộ cách mạng như đồng chí. Chúng tôi là nông dân, đi theo cách mạng mấy chục năm nay vẫn chí cốt, chưa hề chao đảo. Đồng chí phải nhận rõ điều đó, nhất là khi đi công tác cơ sở, đừng để kẻ xấu tác động, đưa đến chỗ sai quan điểm...   
Bí thư huyện ủy còn thuyết một tràng dài về lập trường giai cấp, quan điểm cách mạng. Ông đi lại trong phòng, giọng vang vang một cách hùng hòn như khi thuyết giảng trước đông người.   
Bí thư chi bộ xã và mấy người nữa ở phòng bên nghe tiếng nói lớn chạy sang xem có chuyện gì. Hoài chợt giật mình khi thấy bí thư chi bộ xã, anh đang làm việc với bí thư huyện ủy trong phòng họp của xã, phòng này chỉ cách phòng bên bằng một vách gỗ.   
Không loại trừ việc bí thư chi bộ xã đã theo dõi nghe được toàn bộ nội dung buổi làm việc. Trong mắt ông ta khi nhìn Hoài, anh thấy ánh lên một ác cảm không che giấu.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần I Những dấu hỏi

**14. Bài giảng trong nhà thờ**

Hoài nghiên cứu lại tài liệu do một cơ sở mật báo cáo về nội dung các bài giảng của linh mục Hoan trong thời gian gần đây.   
- Lễ Thánh Mađalêna.   
Chúng ta là bậc làm cha, làm mẹ và những người hiểu biết hơn, phải giáo dục cho con cái một lòng kính Chúa, yêu Chúa như thánh Mađalêna. Phải năng đọc phúc âm và suy gầm lời Chúa vì một mai này đạo Chúa có bị vùi dập, nếu trong bản thân la còn lòng tin, lòng mến và trông cậy mành lực của Chúa thì Chúa sẽ không từ bỏ. Nhiều người công giáo lúc nhỏ còn biết giáo lý và phúc âm một ít, lớn lên không tin gì đạo Chúa, chỉ coi giữ lúc nhỏ là đủ rồi, không cần gì nữa. Đời sống đạo trở thành khô khan nguội lạnh rồi sinh ra nhiều tật hư, nết xấu, từ đó làm cho xã hội ngày một suy đồi.   
- Lễ cầu cho các linh hồn.   
Chúng ta không thể dửng dưng trước những linh hồn mồ côi và từ hiện tại, từ ngày giải phóng đến nay, chúng ta cũng chưa biết bà con ngoài bắc hiện nay thiếu người ở đâu, sống chết ra sao. Mối lo lắng ấy đang vây bủa. Chúng ta phải cầu cho các linh hồn đó vì cũng là người Việt nam, sống trên quê hương Việt nam.   
- Thánh lễ dành riêng cho thanh niên, thiếu nữ.  
Có người nói chúng ta sống trong một tổ chức, nam nữ có tình cảm với nhau nhưng muốn kết hợp phải có sự đồng ý của tập thể. Tập thể quyết định và đứng ra tổ chức lễ cưới chứ cha mẹ họ hàng không có quyền gì. Hôn nhân như thế thì chỉ là gượng ép, bắt buộc, không thế nào có hạnh phúc. Dù sống trong tập thể nào, nam nữ kết hôn cũng phải có sự tìm hiểu và sáng suốt lựa chọn, không phải chỉ tùy thuộc vào tập thể. Chúng con là những người trẻ, dù muốn dù không cùng phải bước qua ngưỡng cửa đó. Dù đời sống đang rát khó khăn thay đổi, chúng ta là con cái Chúa phải sáng suốt nhận định con đường mình chọn.   
- Theo bài phúc âm kính Chúa yêu người.   
Phúc âm khuyên phải kính Chúa yêu người, nhưng không phải chỉ nói bằng môi bằng miệng mà phải thực thi bằng việc làm của mình. Có nhưng người đã suy diễn lời Chúa bằng việc làm của mình. Có những người đã suy hiền lời Chúa cách này cách khác để xuyên tạc bắt bẻ. Dù đời sống gặp khó khăn này, cản trở khác do hoàn cảnh đất nước đưa đến, ta cùng phải cố gắng cầu xin Chúa.   
- Lễ khánh nhật truyền giáo.   
Hãy cầu nguyện cho những người chưa tin và chưa biết Chúa, nhất là trước hiện cảnh xôi đậu này. Chúng ta hãy sáng suốt nhận định rõ con đường nào thật, con đường nào sai để làm gương cho nhiều người chung quanh được trở lại theo chân Chúa.   
- Lễ thánh Mân côi.   
Thực hiện theo phúc âm, chúng ta phải ăn ở hiền lành, cư xử với nhau cho đẹp. Nhiều người dùng pháp luật để đối xử, đưa đến thù hận nên pháp luật không sửa đổi được ai mà lại làm cho người ta nghi kỵ, xa lánh nhau. Chúng ta là con một Cha, thờ một Chúa, chúng ta phải thương yêu và giúp đỡ nhau trong hoàn cảnh khó khăn này. Lễ các linh hồn. Con người chết chỉ có hai con đường là chết đời đời và sống đời đời. Sống trên đời không có gì vĩnh viễn. Nếu được hưởng sung sướng rồi hống hách, bê tha tội lỗi thì sẽ mất đời đời và ngược lại. Sống đời này không có gì bền bỉ lâu dài mà tất cả sẽ mất đi không gì ngăn nổi, dù có luật lệ này, luật pháp nọ hay nhà nước nào đi nữa cũng không ngăn được. Ba mươi năm qua chúng ta sống được, hiện tại ta còn sống đây, nhưng một trăm năm nữa, các thế hệ này sẽ qua đi vì đời sống vắn vỏi và chóng tàn. ở với nhau mà dùng thủ đoạn này, lý lẽ khác, chèn ép, gây khó khăn cho nhau, làm cho con người không ngồi đầu lên nổi thì sau này Chúa sẽ dùng uy quyền rất công minh mà đoán phạt những con người ấy.   
- Lễ thánh Phao-lô.   
Phải bắt chước thánh Phao-lô rao giảng lời Chúa. Đạo có mạnh hay không là do ở tầng lớp thanh niên, thiếu nữ. Sau hai mươi, ba mươi năm, cuộc sống sẽ xuống dốc, lúc đó mình không còn đức tin và đời sống đạo không còn nữa. Cuộc sống hiện tại nếu không duy trì đức tin thì tương lai con cháu của ta sẽ mất gốc, xa Chúa.   
- Lễ Đức Mẹ.   
Chúng ta hãy noi gương nhân từ của người, vì phải làm những điều thiện trong việc nhỏ thì trong việc lớn cũng thế. Mọi điều không có gì giấu được trước mặt Chúa, dầu giữ kín thế nào cùng bị lộ trước Thiên Chúa. Những người che mắt nhân dân, bà con, anh em thế nào sau này người ta cùng biết. Sự thật bao giờ cùng hơn vì dối trá, gian manh, bịp bợm thiên hạ được chứ không bao giờ che giấu được Chúa.   
- Về đền thờ thân xác Người (Chúa).   
- Chúng ta phải dạy dỗ con cái làm sao cho đời sống của chúng được thấm nhuần đạo Chúa, có một lòng tin vững chắc. Không phải chỉ để cho một người nào đó hay một số tu sĩ dạy thôi mà mình phải chăm sóc cho đọc phúc âm, lo đời sống đạo nữa. Nhờ thế khi bị người ta xuyên tạc, tuyên truyền cách này cách khác thì khỏi bị mắc bẫy và sa ngã.  
- Về đền thờ Jerusalem.   
Ngày xưa nơi tôn nghiêm thờ cúng mà có người đã dùng làm nơi tụ họp buôn bán. Chúa đã khóc và đã chúc dư, rồi sau sẽ không còn hòn đá nào chồng lên hòn đá nào nữa.   
Ngày nay người ta lợi dụng nhà thờ và chuyện gì cũng có thể xảy ra ở nhà thờ. Thậm chí có người tới nhà thờ vì nhiệm vụ dò xét, bộ dạng đạo đức nhưng bên trong nhòm ngó, nghe ngóng tin lức để báo cáo làm đủ chuyện. Vậy chúng ta là con một Cha, phải khôn ngoan đề phòng vì muốn cho ngôi thánh đường không sụp đồ ta phải canh chừng cẩn mật để ngăn chặn những âm mưu đen tối, muốn đào vách, gỡ móng hay đặt chất nổ, lúc ấy ta không thế nào ngăn nổi.   
- Bài giảng dành cho thanh niên.   
Sống phải theo quy luật. Nếu trong xã hội ai không theo quy luật của Chúa sẽ bị Chúa trừng trị. Kể từ năm 1954, thanh niên đã tìm tự do và sống thoải mái cho đến gần đây. Nhưng hiện tại cái lối sống sung túc như xưa không còn nữa, bây giờ ta nhận thấy càng ngày càng khó khăn hơn. Nhiều gia đình thiếu cơm ăn, thiếu vật chất đủ thứ thành ra khung cảnh gia đình không còn nghĩa lý gì nữa cả. Chúng ta hãy đoàn kết để xây dựng một xã hội mới, một giáo xứ lành mạnh trong tình huynh đệ của Chúa.  
Hoài ngầm nghĩ về các bài giảng và thán phục người đã tạo ra nó. Cách diễn đạt phán lớn đa nghi, trừ một vài ý cố tình nói rõ, còn lại để người nghe suy diễn. Các bài giảng đều toát lên ý tha thiết muốn duy trì đạo tốt đẹp của Chúa trong một hoàn cảnh khó khăn đang bị đe dọa. Lời giảng kêu gọi củng cố lòng tin, nếp sống đạo đề chống lại những cái xấu, cái ác nói chung của cuộc đời và cũng có thể hiểu là cái xấu, cái ác của chế độ cộng sản.   
Một sự lo ngại loát lên và lời báo động không ngớt về nguy cơ đạo sẽ bị suy đòi, hủy diệt, nhưng đồng thời lòng tin vào quyền lực tuyệt đối của Thiên Chúa vẫn không hề suy giảm. Rõ ràng bài giảng như thế sẽ thuyết phục được nhiều người, nếu không nói là tuyệt đại bộ phận tín đồ. Đây là khó khăn lớn vô cùng cho những người cộng sản muốn tranh thủ lòng tin vào chế độ đối với tín đồ Thiên Chúa giáo.   
Mấy tuần liền Hoài có ý quan sát và thấy giáo dân đi nhà thờ rất đông đảo và thành kính. Không phải chỉ có lễ chủ nhật mà cả hai lể sáng và lễ chiều hằng ngày lúc nào cũng đông người, không chỉ có ông bà già mà cả người trung niên và thanh thiếu nhi. Các òng bà già mặc áo dài theo lối quốc phục cổ mà họ vẫn còn giữ được cho đến bây giờ. Một số người trung niên có lẽ là công chức trong chế độ cũ, mặc vét-tông, thắt cà-vạt, đi giày nghiêm chỉnh. Thanh niên, thiếu nữ diện nhưng bộ quần áo đẹp sặc sờ nhất. Vào ngày chủ nhật quá đóng người, trong nhà thờ không đủ chỗ, những người đứng ngoài hành lang và cả ngoài sân vẫn vòng tay im lặng rất thành kính, kể cả thanh niên.   
Tình hình này không phải chỉ ở nhà thờ giáo xứ của linh mục Hoan mà tất cả các nhà thờ khác trong huyện đều như thế. Khi việc triệu lập họp dân đã trở nên khó khăn hơn so với ngày mới giải phóng, nhiều cán bộ xã đã mơ ước người ta đi họp được một nửa như đi nhà thờ. Có cán bộ đã nói thẳng và kêu gọi dân như thế. Giáo dân chủ mỉm cười không trả lời. Làm sao để chủ nghĩa cộng sản trở thành tôn giáo của người dân như Thiên chúa giáo đối với tín đồ của mình? Điều đó thật hoàn toàn ảo tưởng.   
Hoài quyết định sáng chủ nhật tới sau giờ lễ, anh sẽ đến thăm, trực tiếp nói chuyện với linh mục Hoan, một linh mục mà anh nghĩ có thái độ tiêu biểu cho các linh mục Thiên Chúa giáo hiện nay.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần I Những dấu hỏi

**15. Giữa hai sức ép**

Nga quỳ trong nhà thờ một mình lặng lẽ. ở đây thật yên tĩnh. Cô ngước nhìn tượng Chúa bị đóng đinh trên cao. Người đau khổ và cao cả vô cùng. Những vết máu còn rỉ ra trên sườn và tay chân Người, nơi mũi giáo đàm và những dấu đinh của bọn phản thần đóng Người vào cây thập tự giá. Xương thịt Người phơi ra trước nắng gió tràn gian. Dưới vòng gai khổ nạn đội trên đầu, đôi mắt thăm thẳm đớn đau của Người vẫn ngời lên ánh bao dung và tha thứ.  
Khi Nga ngước lên, cô có cảm giác như Người đang chăm chú nhìn cô và thầm hỏi: "Con đau khổ lắm ư? Con hãy thổ lộ cùng ta và con sẽ nhẹ lòng".   
Phải. Nga đã rối bời đến gần như mất trí trước khi chạy về đây, quỳ gục đầu trong thánh đường bao dung này. Sau nhiều đắn đo dằn vạt, chiều nay cô quyết định đến tìm Quân để hỏi cho ra lẽ.   
Quân đang ngồi làm việc ở cơ quan huyện đoàn. Thấy Nga vào, Quân ngẩng nhìn lên, hơi ngạc nhiên:  
- Nga đấy à. Em ngồi chơi. Có chuyện gì không em?  
Nga vẫn đứng trước bàn làm việc Quân, cô nói ngay:  
- Em có chuyện cần nói với anh. Anh đi với em một lúc nhé. Đi ngay bây giờ.   
Quân nhìn cô. Đôi mắt to rất đẹp của anh thoáng vẻ dò hỏi và ngan ngại:  
- Anh đang bận quá. Lúc khác được không em?  
- Không. Ngay bây giờ cơ. Em khổ quá.   
Giọng cô nghẹn ngào và mắt cô đã long lanh ướt.   
Có tiếng động ở cửa, Quân nhìn ra thấy Nghi đang đi vào, anh hốt hoảng xua tay về phía Nga:  
- Nga ngồi đi.   
Rồi anh đổi giọng, nói lớn một cách bình thản:  
- Sao? Tình hình thanh niên ở xã thế nào? Qua đợt phát động có khá hơn không?  
Nga đột nhiên thấy anh trở nên xa lạ và lạnh nhạt vô cùng.   
Hình như là một người nào khác, không phải là Quân thân yêu của cô nữa. Cô muốn nói một điều gì nhưng không đủ sức. Cô chớp mắt và hai giọt nước long lanh đã lăn dài trên má. Đột nhiên cô bỏ chạy ra khỏi phòng, xuýt va phải Nghi đang đi vào. Không biết cô đã đi đường nào và cuối cùng cô thấy mình quỳ ở đây Thánh đường tĩnh mịch và trang nghiêm dần dần làm cô dịu đi. Cô gục đầu rất lâu trên thành ghế, hai vai run rẩy, thổn thức. Trái tim non nớt của cô đang rướm máu.   
"Tình yêu là hạnh phúc hay khổ đau? Những trang sách em đã đọc về tình yêu không giúp gì cho em cả khi em tự mình đi vào cõi đắm say. Tình yêu đầu đời mới chớm, nào em đã hiểu được bao nhiêu trong cuộc đam mê này. Những giờ phút hoan lạc bên nhau sao ngắn ngủi quá, chóng tàn như một nụ hoa quỳnh trong sân nhà em. Hay số kiếp của em cũng chỉ là một đóa hoa quỳnh?  
Đóa hoa trắng muốt tinh khôi, chỉ nở một lần về đêm, tỏa hương ngọt ngào, xòe nở hết sức mình những cánh mỏng manh, rực rỡ trắng trong như một thiên thần trong khoảnh khắc rồi cụp lại, kiệt sức gục xuống trong phai tàn. Có lẽ nào định mệnh em lại đau thương như thế? Em mới mười bảy tuổi thôi.   
Tại sao tình yêu lại phải lệ thuộc quá nhiều điều và Quân thân yêu của em đã trở nên lạnh nhạt xa cách dường ấy? Cái gì đã làm anh thay đổi nhanh chóng? Lẽ nào đảng và đoàn có thể buộc anh phải sống khác điều anh nghĩ. Hay là tại em, tại tôn giáo của em đâu là điều ngăn trở? Tôn giáo ư? Chúa có dạy em điều gì xấu đâu? Chúa dạy em phải bác ái, nhân từ, coi mọi người đều là anh em chung một Cha. Chúa dạy em phải thương kẻ khó, phải làm điều lành, tránh điều dữ. Có gì trái ngược với lý tưởng của Đảng, của đoàn đâu? Dĩ nhiên đảng và đoàn không cầu nguyện. Nhưng cầu nguyện nào có hại đến ai? Khi sức mạnh tràn gian không đủ sức chống chọi với khổ đau, em lại cầu xin đấng thiêng liêng để được nhẹ lòng.   
Muốn yêu anh, muốn vào đoàn phải bỏ đạo. Sao lại có lựa chọn khắc nghiệt như thế? Em không bỏ được đâu. Đạo đã vào trong máu xương hơi thở của em rồi. Và em có nên oán trách anh không khi anh thà bỏ em để theo đuổi con đường của đảng của đoàn. Mà có thực đó là lý tưởng của anh không hay tất cả cũng chỉ là nấc thang cho anh leo lên trên tảng cao tham vọng? Mà thôi, xét cho cùng đó là quyền của anh, em đâu can thiệp được. Nhưng có điều anh xa em dễ dàng quá. Anh cố tình tránh mặt. Anh lạnh nhạt như không trong khi ngày xưa anh tha thiết với em biết chừng nào.   
Chao ôi! Ngày xưa. Mới ba tháng thôi mà sao xa thăm thẳm đến thế? Xa đến hụt hơi ngút mắt. Quân ơi, em phải làm sao đây? Anh thân yêu và đáng ghét của em! Suy nghĩ đến đây, Nga ngước nhìn lên, bắt gặp. tượng Chúa với đôi mắt đau khổ và bao dung đang nhìn cô dò hỏi. Cô cảm thấy được che chở, an ủi trong cái nhìn ấm áp của người. "Hay là con đi tu, quên mọi sự trần gian dể hiến thân trọn đời cho Chúa nhân từ. ý nghĩ đó lóe lên như một tia chớp. "Phải rồi. Chỉ có bàn chân Người cao cả con mới được thanh sạch nhẹ lòng. Chính chị của con cũng đã lựa chọn con đường phụng vụ cho Người và chị sống thanh sạch yên ồn biết bao. Mỗi lần gặp chị, con đầu thấy khuôn mặt chị ngời sáng, thánh thiện trong chiếc mũ trùm và bộ quần áo dài đen khắc khổ của nữ tu. Chị yêu thương hết mọi người, chăm sóc người bệnh, kẻ cả người bị phong cùi, làm hết lòng không một chút tiếc thân. Chị đâu cần đến một tình yêu trần thế vì chị đã có tình yêu lớn và cao cả của Người rất đỗi bác ái nhân từ. Phải chăng Người mới chính là người yêu đẹp đẽ, cao thượng và chung thủy nhất, đen với Người sẽ không bao giờ bị phản bội. Người là thần tượng chung của mọi người và là người yêu riêng của từng người, không sợ ai chia xẻ. Người đã yêu thương mọi người và có thể đáp ứng khát vọng được yêu thương của mọi người. "  
Nga nhìn tượng Chúa trên cao với đôi mắt mở lớn hầu như không chớp. Tiếng nói âm thầm trong cô hình như mỗi lúc một ngân vang trong vòm thánh đường tình mịch. Chợt cô giật mình quay lại. Một bàn tay nhẹ nhàng đặt lên vai cô. Linh mục Hoan đang cúi xuống nhìn cô chăm chú và dò hỏi. Cô đứng lên bối rối:  
- Chào cha ạ. Xin cha tha lỗi, con không biết cha vào.   
Khuôn mặt cha Hoan hồng hào, đầy đặn tuy tóc và lông mày đã điểm bạc, mấy đường răn khá rõ lên vàng trán khi cha nhíu mày lại. Khuôn mặt cha mới nhìn loé lên vẻ nhân từ, sung mãn nhưng khi cha nói, đôi môi mỏng uốn éo của cha hình như có cái gì đó không thật làm người ta gợn chết hoài nghi và bởi phần kính trọng. Cha vẫn đặt tay trên vai Nga, nói từ tốn:   
- Con ngồi xuống đây đi. - Ông đẩy cô ngồi xuống và ngồi bên cạnh cô. - Chắc con đang có chuyện buồn. Con đến đây là đúng vì chỉ có Chúa nhân từ mới có thể cảm thông và che chở cho con thoát khỏi mọi bầy sập của loài người. Cha nghe nói có cán bộ phát động đến ở nhà con. Họ có gây khó khăn gì cho con không?   
Nga nghe cha Hoan nói, một lúc sau cô mới như tỉnh trí lại và hiểu cha muốn hỏi gì. Cô lắc đầu nhẹ nhàng:  
- Có anh Hoài cán bộ huyện đoàn ở nhà con nhưng anh tốt lắm, không gây khó khăn gì cho con đâu. Con buồn chuyện khác kia.   
- Sao con dễ tin thể. Con là tín đồ công giáo, người ta là cán bộ cộng sản đang đi điều tra dò xét xã mình. Con coi chừng kẻo mắc bầy người ta đấy. Thế ông cán bộ có dò xét gì về giáo xứ của ta không?  
Nga cảm thấy chẩn động khi cha nói đến tiếng "dò xét", mặt cô tái đi cô lắp bắp:  
- Không. Không... anh Hoài không dò xét gì đâu.   
Sắc diện biến đổi của cô không qua khỏi đôi mắt tinh tường của cha Hoan, ông nói nhẹ nhàng:  
- Sao con có vẻ hốt hoảng thế. Họ đe dọa con sao? Con đừng sợ Có Cha và có giáo xứ đây, không ai làm gì được con đâu. Có gì con cứ nói thực với Cha, Cha sẽ giúp đờ, che chở cho con. Hay tại con thương người ta rồi...   
Cha bỏ lửng câu nói. Nga mở lo mắt ngạc nhiên nhìn ông:  
- Cha nói con thương ai? Anh Hoài ư? Ai nói với Cha vậy?  
Cha Hoan tránh cái nhìn của Nga, ông ngó qua cửa sổ, như dõi mắt nhìn mấy người đang hái trà cuối vườn nhà xứ. Một lúc lâu, ông mới nói:  
- Cha có nghe nói chuyện con đi chơi với người ta ban đêm nên bị thanh niên trong xã dọa đánh. Nhưng đó là chuyện nhỏ, Cha cũng không tin. Có điều chắc chán là cán bộ cộng sản không ai tốt với tôn giáo ta đâu. Con cũng đã biết rồi, họ chỉ muốn phá đạo thôi. Ta cần phải biết âm mưu thủ đoạn của họ. Chính ra khi có cán bộ ở nhà con, con không để họ dò xét mà con phải dò xét họ. Con nghĩ có phải không?  
Một lần nữa, tiếng "dò xét" làm Nga kinh hoàng. Cô bỗng đứng bật dậy, nhìn cha Hoan một cách ghê sợ, cô lắp bắp:  
- Dò xét... Dò xét... Ai cùng bắt con phải dò xét. Con không dò xét ai cả. Con chỉ muốn sóng trung thực thôi.  
Cô tựa vào thành ghế như muốn ngà, lùi mấy bước rồi bỏ chạy ra khỏi nhà thờ.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần I Những dấu hỏi

**16. Linh mục và tôn giáo**

Sau khi Nga bỏ chạy khỏi nhà thờ, linh mục Hoan lững thững đi về khu nhà riêng của ông ở phía sau. Ông vừa đưa tay mở cổng, chợt có tiếng nói:  
- Xin chào linh mục.   
Ông quay lại, thấy Hoài đang đứng nhìn ông chăm chú. Hoài đi sau ông một lúc nhưng mải suy nghĩ ông không hay biết. Ông có vẻ ngạc nhiên nhưng rồi mỉm cười lịch sự:  
- à vâng. Chào ông. Mời ông vào chơi.   
Hai người đã có gặp và biết nhau nhưng chưa lần nào nói chuyện riêng. Linh mục Hoan đưa Hoài vào nhà. Hoài ngạc nhiên thấy phòng khách của ông có vẻ khô khan và bàn ghế đầy bụi. Ngoài mấy ảnh tượng tôn giáo trên tường, căn phòng chỉ có một kệ sách và một bộ bàn ghế gỗ đơn sơ. Ông xin lỗi Hoài, lấy chổi lông quét sơ bàn ghế rồi ra sau gọi người lấy nước pha trà.   
Hoài tự hỏi phải chăng ông có phòng tiếp khách nữa ở nơi khác vì anh biết các linh mục thường xuyên có nhiều người đến gặp.   
Linh mục Hoan trở ra, lấy một bao thuốc đầu lọc trên kệ mời Hoài và nói giản dị:  
- Xin ông dùng tự nhiên. Tôi không hút thuốc, chỉ mời khách thôi.   
Hoài chưa vội mở lời, anh chậm rãi mồi thuốc lá để quan sát ông. Linh mục Hoan khoảng gần sáu mươi tuổi, người mập mạp, khuôn mặt hồng hào, lông mày rậm luôn nhíu lại và đôi môi mỏng một cách khác thường. Trước khi đến đây, Hoài đã suy nghĩ về nội dung nói chuyện và cách xưng hô. Bình thường trước đây, tuy không phải tín đồ công giáo, trong quan hệ Hoài vẫn gọi các linh mục bằng "cha" theo cách gọi của giáo dân nhưng từ sau giải phóng, cách xưng hô đối với các linh mục bỗng trở nên lấn cấn.   
Có cán bộ đã phát biểu trong cuộc họp về vấn đề này: "Cha gì! Cha ai chứ cha chúng ta à. Già thì gọi bằng cụ, sòn sồn gọi bằng anh, trẻ thì gọi bằng cậu. Việc gì phải rắc rối." Nhưng vấn đề không đơn giản. Nói chuyện riêng hoặc khi làm việc ở cơ quan thì dễ nhưng trước mặt giáo dân mà gọi linh mục bằng anh, bằng cậu quả có cái gì không ổn. Các cán bộ tôn giáo ở miền Bắc khuyên nên gọi linh mục bằng "cha xứ", nhưng ở đây cách xưng hô này hơi lạ tai, vả lại đâu phải linh mục nào cũng là cha xứ vì có nhiều linh mục dòng không trông coi giáo xứ. Hoài chọn cách xưng cho có vẻ "trung tính" và lịch sự nhất: khi có tín đồ, gọi là linh mục. Khi gặp riêng gọi bằng ông.   
Linh mục Hoan lên tiếng trước:  
- Nghe nói ông về xã này công tác đã khá lâu. Được mấy tháng rồi ông nhỉ?  
- Mới gần hai tháng thôi ạ.   
- Ông thấy xã này thế nào, có khá không?  
- Thật khó nói một cách ngắn gọn. Theo tôi có nhiều mặt tốt nhưng cũng có mặt chưa tốt.  
- Ông nói đúng thôi. Làm sao mà tốt hết được. Giải phóng mới ba năm, dân chưa quen đâu. Cái gì cùng phải có thời gian, nhất là vấn đề làm ăn tập thể.   
"Làm ăn lập thể". Hoài hơi ngạc nhiên thấy linh mục Hoan đề cập vấn đề này. Anh cứ tưởng ông sẻ né tránh và anh phải tìm cách gợi ý để thăm dò thái độ của ông. Anh không bỏ lỡ cơ hội:  
- Theo ông, làm ăn tập thể khó khăn ở điểm nào và giáo dân có tự nguyện chấp nhận không?  
Linh mục Hoan trả lời ngay như thể ông đã từng suy nghĩ chín chắn về vấn đề và không e ngại khi phải bày tỏ chính kiến:  
- Tôi chưa hiểu rõ lắm về việc làm ăn tập thể ở miền Bắc trước đây nhưng hiện nay tôi đã được phổ biến về chủ trương này, nghe nói về sự ưu việt của nó và tôi chú ý các nguyên tắc tự nguyện, cùng có lợi. Như thế việc tiến hành đòi hỏi phải có thời gian, sự hiểu biết và tự nguyện thực sự. Giáo dân chúng tôi vẫn có tinh thần tập thể đấy, nhất là trong các vấn đề bác ái và công ích. Họ làm theo lời răn của Chúa Ki-tô và tinh thần "lá lành đùm lá rách" của dân tộc. Nhưng còn về công việc làm ăn của từng người, mỗi gia đình có hoàn cảnh riêng, khó có thể lo toan chung. Không phải "đèn nhà ai nhà nấy sáng" nhưng việc riêng, trước hết mỗi người phải tự lo rồi tập thể giúp đỡ sau. Vả lại còn có tình trạng "cha chung không khóc" là một tâm lý thông thường trong nhân dân, nếu làm không tốt thì làm ăn tập thể sẽ không có kết quả gì. Người ta ta quen với đầu óc tư hữu và cái đó không dễ gột bỏ được. Ông có thấy thế không?  
Qua vài lời của linh mục Hoan, Hoài thấy rõ ràng ông đã để tâm nghiên cứu vấn đề và những lý lẽ ông đưa ra có thể hiểu theo nhiều cách, hoặc có ý nghĩa chống đói, hoặc tán thành nhưng xem xét nó một cách thực tế, không chủ quan ảo tưởng. Tuy nhiên nếu muốn quy kết ông là chống đối cùng rất khó vì ông nói rất đúng theo đường lói chính sách và nhìn nhận vấn đề trên cơ sở thực tiễn. Hoài đã có chủ định, anh không tranh luận mà chỉ cốt thăm dò, tìm hiểu. Anh đưa đẩy câu chuyện:  
- Ông phân tích rất có lý có tình. Nhưng quần chúng không phải tự nhiên mà giác ngộ, phải có người vận động, thuyết phục. ở đây vai trò của cán bộ rất quan trọng và cả những người có ảnh hưởng đến giáo dân như các linh mục nữa. Chắc ủy ban mặt luận huyện đã trao đổi nhiều với các linh mục về vấn đề này.   
- Vâng, có đấy. Mặt luận huyện vẫn mời chúng tôi họp luôn và chúng tôi vẫn xác định, làm theo phương châm "tốt đời, đẹp đạo": Cái gì không trái với tinh thần giáo lý của Chúa Ky-tô và xây dựng cuộc sống trần thế tốt đẹp hơn, chúng tôi đều gắng sức làm và kêu gọi giáo dân thực hiện. Đó chẳng phải là mục đích của chúng tôi hay sao? Nhưng trách nhiệm và ảnh hưởng của linh mục chỉ có giới hạn phần nào thôi. Cũng như ông nói, vai trò của cán bộ là quyết định. Tôi không dám nói về cán bộ ở cấp cao hơn vì tôi chưa có điều kiện hiểu rõ, còn về cán bộ ở cơ sở, ở xã này, tôi có thể nói với ông vài điều thẳng thắn. Những người trong chi bộ là đảng viên cộng sản, cán bộ do cấp trên đưa xuống lãnh đạo. Công lao và thành tích của họ trong kháng chiến chúng tôi không dám có ý kiến gì nhưng tôi sợ rằng ngày nay khi phải lãnh đạo toàn diện, nhất là về kinh tế - văn hóa, dù chỉ ở phạm vi một xã, họ không đủ năng lực đề làm tròn nhiệm vụ. Tôi đã nghe nói lại có cán bộ chỉ đạo sản xuất nhưng không biết một hecta có bao nhiêu mét vuông và không phân biệt được các loại phân hóa học. Họ lên án phim "con heo" nhưng không biết đó là phim gì, cứ tưởng là có chiếu các con heo trong đó. Không phải tôi bịa ra đề bôi bác đâu. Chuyện xảy ra tại xã này đấy. Còn các cán bộ khác là người địa phương như cán bọ ủy ban xã, các đoàn thể, thôn, xóm, tập đoàn sản xuất đều là giáo dân trong xã nên tôi hiểu họ lắm. Có người có trình độ nhưng không hiểu gì về cách mạng, về chủ nghĩa xã hội mà chỉ xu thời để kiếm lợi. Có người quá dốt nát, tôi nói xin lỗi, một chữ bẻ đôi không biết, do thành phần nghèo đói nên được lựa chọn đưa lên làm cán bộ. Nhà nước dựa vào họ, gọi là cốt cán. Nếu bộ máy cai trị xã hội mà chỉ toàn thành phần như thế, tôi e rằng xã hội sẽ không tiến lên nổi mà ngày càng lụn bại đi thôi.   
- Thế theo ông, đảng và nhà nước nên lựa chọn cán bộ như thế nào và với tư cách linh mục, có ảnh hưởng nhất định đối với cán bộ cơ sở là giáo dân, ông có khuyên răn họ điều gì không?  
Linh mục Hoan đã nói ý kiến mình rất thoải mái nhưng khi nghe câu hỏi của Hoài, đôi mắt ông ánh lên vẻ cảnh giác:  
- Đó là việc của đảng và nhà nước, tôi không dám lạm bàn. Tôi chỉ xin trình bày một thực tế để đảng và nhà. nước xem xét thôi. Còn một số cán bộ cơ sở là giáo dân cũng có hỏi ý kiến tôi đấy. Tôi cũng chỉ khuyên họ cái câu "tốt đời, đẹp đạo" thôi. Nhiệm vụ của cách mạng giao họ cứ làm nhưng họ còn là tín đồ công giáo thì không thể quên giáo lý của Đức Ky-tô được, ông nghĩ có phải thế không?  
Hoài thấy thuận lợi để chuyển đề tài khác:  
- Vấn đề tôn giáo là vấn đề rất lớn, đảng và nhà nước đã có chính sách rõ ràng, nhưng theo ông việc thực hiện chính sách đó ở địa phương ta như thế nào?  
Nét mặt linh mục Hoan sinh động lên khi đề cập đến vấn đề tôn giáo. Ông nói một cách sôi nổi, có lúc vung tay lên để diễn đạt.  
- Thú thật hồi mới giải phóng chúng tôi rất lo ngại vì chính chúng tôi đã bỏ miền Bắc di cư vào đây từ năm 1954 và đã nghe bao nhiêu chuyện nặng nề về sự đối xử của cộng sản đối với tôn giáo. Tuy nhiên khi được phổ biến về chính sách tôn giáo chúng tôi hơi yên tâm. "Tôn trọng tự do tín ngưỡng và tự do không tín ngưỡng của nhân dân", nhà nước bảo hộ các cơ sở tôn giáo và các hoạt động tôn giáo bình thường của giáo dân"...   
Nếu chính sách đó được thực hiện một cách đầy đủ, chúng tôi không mong muốn gì hơn. Tuy nhiên, trong thực tế còn nhiều vấn đề lắm. Tôi sợ rằng không phải chỉ cán bộ cơ sở mà ngay cả cán bộ tỉnh, huyện nhiều người không hiểu được và không thực hiện chính sách tôn giáo nên chúng tôi thường xuyên gặp khó khăn.   
Xin nêu với ông vài chuyện: Có cán bộ đã cảnh cáo các linh mục không được kéo chuông nhà thờ sớm vì làm cán bộ và nhân dân mất ngủ. Các ngày lễ trọng, người ta không cho nhân viên cơ quan nhà nước và học sinh nghỉ đề dự lễ, không cho đi hành hương các nơi thánh tích, viện cớ trật tự an ninh. Khi linh mục quản xứ đau ốm muốn nhờ linh mục ở giáo xứ bên cạnh sang làm lễ giúp cũng không cho, nói rằng vi phạm địa hạt hành chính. Ngay giám mục cai quản toàn địa phận mà xuống các giáo xứ làm lễ thêm sức cho các cháu cùng phải xin giấy phép, đăng ký tạm trú và trình diện với chính quyền địa phương. Nhà thờ hư hỏng chỉ sửa chữa cây cột, mái ngói cùng phải làm bao nhiêu thủ lục, cứ sợ chúng tôi mượn cớ để khuếch trương tôn giáo. Thậm chí linh mục đi thăm người ốm, làm lễ cho người hấp hối tại nhà cũng bị cảnh cáo, cho rằng linh mục chỉ được làm lễ tại nhà thờ... Ôi, biết bao nhiêu chuyện rắc rối mà chúng tôi đã nhiều lần trình bày với chính quyền, mặt trận nhưng không có ai giải quyết cả.   
Hoài biết tất cả những điều linh mục Hoan nói đều có thực và rất khó giải quyết trong tình hình hiện nay. Chính Hoài đã có lần phát biểu trong cuộc họp của huyện về các vấn đề đó và đã bị phê bình là hữu khuynh. Chính sách tôn giáo nói chung thì dễ, nhưng khi đi vào những việc cụ thể có những việc không ai biết nên xử lý ra sao. Tư tưởng "tôn giáo là thuốc phiện của quần chúng", "tôn giáo và cộng sản không đội trời chung" đã chi phối mạnh mẽ cách nghĩ, cách làm của đa số cán bộ và vì không đi sâu nghiên cứu nên mọi hoạt động tôn giáo mà người ta không hiểu đều bị nghi ngờ, quy kết là có dụng ý thù địch. "Đồng tế" là gì? Người ta nhất định không cho một linh mục xứ khác đến làm lễ đồng tế dù là chỉ để chia xẻ nỗi đau buồn về một người thân mới mất. Đọc kinh "liên gia" nhất định là có âm mưu tụ họp bàn tán chuyện phản cách mạng. Cần gì phải sơn quét, làm đẹp các tượng Phật, tượng Chúa ở các đầu đèo, sườn núi trong khi cơm chưa đủ ăn.   
Các lớp giáo lý cho trẻ em, các ca đoàn của Thiên Chúa giáo chính là hình thức tập họp thanh thiếu niên, các đoàn thể trá hình vi phạm pháp luật. Tại sao Phật giáo lại tổ chức tụng riêng kinh Pháp hoa trong khi chỉ cần đi lễ chùa vào ngày rằm và mồng một là đủ? Các mục sư Tin Lành phụ trách vùng dân tộc đi thăm tín đồ chỉ có thể là đi vận động chống phá cách mạng... Dĩ nhiên mọi việc đâu có thể bị lợi dụng nhưng nếu vì thế mà cấm hết thì còn gì là tự do lên ngưỡng. Tuy vẫn nói chính sách tôn giáo một cách cởi mở nhưng Hoài biết rõ tư tưởng chỉ đạo của huyện là ra sức thu hẹp, khống chế, nếu được, triệt tiêu dần các tôn giáo. Vì thế, thánh thất Cao Đài đã bị buộc phải hiến cho nhà nước, các nhà thờ, chùa chiền, thậm chí các cốc của nữ tu khất sĩ phật giáo hư cũng không được sửa chữa. Một số linh mục, mục sư, đại đức không được làm lễ vì lẽ này lẽ khác. Thanh niên theo tôn giáo không được đi nghĩa vụ quân sự, không được vào học các ngành giáo dục, y tế... Hậu quả là sự căng thẳng ngấm ngầm tăng lên. Và điều không mong đợi là tín đồ các tôn giáo đi lễ ngày càng đông đảo hơn so với trước giải phóng.   
Buổi nói chuyện với linh mục Hoan đã làm cho Hoài lo ngại sâu sắc. Hoài thấy rõ đối với tôn giáo không thể dùng quyền lực và sự thô bạo đề khuất phục mà phải có mỗi chính sách đại lượng, thực sự tôn trọng tự do tín ngưỡng và tạo ra sự hòa hợp trong nhiệm vụ chung xây dựng đất nước. Điều này thật không dễ dàng.  
Khi Hoài cáo từ ra về, anh thấy linh mục Hoan có vẻ gần gũi với anh hơn. Ông ân cần mời Hoài lúc nào có dịp đến thăm ông để chuyện trò. Tiếng chuông nhà thờ vang lên báo hiệu giờ lễ chiều. Một số giáo dân đến sớm tò mò nhìn anh bắt tay từ giã linh mục Hoan. Hình như có một vài ánh mắt hằn học và nghi kỵ.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần I Những dấu hỏi

**17. Thương cảm**

Tổ Chức sinh hoạt thanh niên ở xã này cũng như các xã Thiên Chúa giáo khác vô cùng khó khăn. Trong đội công tác phát động, ngoài những nhiệm vụ chung, Hoài đi sâu và chịu trách nhiệm về lãnh vực này. Thanh niên ở đây mang tính chất nửa nông thôn nửa thành thị. Một số có trình độ văn hóa khá, đã tốt nghiệp đại học hoặc đang học đại học dở dang, sau giải phóng trở về xã tham gia làm nông nghiệp vì không có việc làm hay không có điều kiện học tiếp. Số đông có trình độ trung học phổ thông. Họ lập gia đình sớm ra ở riêng và chăm lo đất vườn vừa mới được bố mẹ chia cho. Họ ít muốn đi xa và không quen sinh hoạt tập thể. Một thứ sức ỳ và thụ động bao trùm lên các buổi sinh hoạt. Đi dự họp họ chỉ yên lặng ngồi nghe, không phát biểu, ít cười đùa. Ngay việc tập những bài hát tập thể cùng khó khăn vì ban đầu không mấy người chịu bắt giọng theo người hướng dẫn mặc dù có một số thanh niên chơi đàn khá và nhà có cát-xét nghe nhạc. Cơ sở của đoàn ở những nơi này hoàn toàn trắng. Xã không có một đoàn viên nào và huyện đoàn có trách nhiệm trực tiếp tìm người bồi dưỡng, kết nạp để thành lập chi đoàn.  
Tuần vừa qua, tỉnh đoàn có cử mấy cán bộ xuống hỗ trợ để tổ chức sinh hoạt thanh niên, đặc biệt hướng dẫn việc múa hát tập thể. Hoài tập trung một số thanh niên trong xóm đến nhà Nga để hướng dẫn trước làm nòng cốt trong những cuộc sinh hoạt thanh niên rộng rãi này.   
Mặc dù khuôn mặt vẫn phảng phất nét u buồn, Nga có vẻ vui lên một chút trong những buổi lập dượt. Tính hồn nhiên trẻ trung vẫn là nét chủ đạo trong tâm hồn cô gái mười bảy tuổi này. Cô hát không điêu luyện nhưng giọng cô trong như tiếng chim lảnh lót. Còn múa thì tuyệt vời. Cô tiếp thu nhanh hơn mọi người, cánh tay mềm mại, nhưng ngón tay thon muốt dịu dàng của cô quyền chuyền lướt theo giai điệu bài hát và tiếng ghi-ta bập bùng. Tuy là những điệu múa tập thể nhưng cũng có những đoạn múa đôi hoặc quay một mình, những lúc đó cô nổi bật lên như một vù nữ bẩm sinh, ngay cả cán bộ tỉnh đoàn được tập huấn kỳ cùng phải thán phục.   
Là cán bộ chỉ đạo nhưng hoạt động thanh niên, Hoài cùng phải tham gia vào các sinh hoạt này. Hát thì dễ dàng nhưng múa lúc đầu Hoài cùng hơi lúng túng dù trước đây anh cùng biết khiêu vũ đôi chút. Đã khá lâu anh không tham dự vào các hoạt động trẻ trung này. Anh cảm thấy mình đã hơi già so với lứa tuổi mình đang tiếp xúc.   
Hoài có lý giải tình hình trì trệ của sinh hoạt thanh niên ở đây, ngay cả trong những hoạt động trẻ trung như múa hát tập thể. Trong phong trào đấu tranh đô thị miền Nam của thanh niên, sinh viên, học sinh trước đây và nhưng ngày đầu sau giải phóng, tiếng hát có sức lập hợp, cổ vũ và lôi cuốn mạnh mẽ tuổi trẻ. Người ta đã hát nhưng bài ca hào hùng với tất cả buồng phổi và nhiệt tình của mình, say sưa với hào khí đang bừng bừng của một thể hệ, một dân tộc. Tính cộng đồng, tập thể là một nhu cầu, một sự cuốn hút tự nhiên đối với tuổi trẻ trong không khí và âm vang của những giai điệu hùng tráng của cả tâm hồn lần lời ca. Nhưng bây giờ sự hòa điệu đó không còn nữa. Tiếng hát tập thể không có sinh khí, vang lên một cách gượng ép, lạc lõng ngay giữa tập thể trẻ trung này mà những cán bộ đầy nhiệt tình của đoàn không sao chi phối được.   
Hoài đã nhiều lần phân tích về âm nhạc với đám thanh niên theo quan điểm của anh. Anh bảo thanh niên và âm nhạc phải đi cùng với thời đại của mình. Trước đây, có một thời anh và thế hệ của anh đã sướt mướt với "ca khúc da vàng" của Trịnh Công Sơn, cả những "nỗi buồn nhược tiểu" của Nguyễn Đức Quang và nhiều nhạc sĩ khác. Nhưng tới một lúc nào đó, khi khí thế đấu tranh chống đế quốc đã sục sôi thì không thể ngồi rên rỉ được nữa. Nỗi đau buồn, kêu than là điều tất yếu trong một hoàn cảnh, nhưng nó phải được vượt qua. Tiếng hát đấu tranh phải là "dậy mà đi", "tổ quốc ơi ta đã nghe", "hát trong tù" làm dậy lên hào khí của một thế hệ. Nhạc sĩ nào, bài ca nào không đáp ứng được yêu cầu này sẽ bị bỏ lại đằng sau.   
Ngay cả âm nhạc về tình yêu cũng thế. Ngày trước anh đã từng đắm mình trong khói thuốc, chất men đắng cà-phê với tiếng nhạc ru hồn "chiều chủ nhật buồn", nằm trong căn gác đìu hiu, với những "bài không tên số 1, số 2, số...", cả những "Hoài cảm", "em đến thăm anh một chiều mưa"... xa xưa hơn. Nhưng bây giờ anh không thích, không hát và không nghe những bài đó nữa. Không phải anh lên gân, "đỏ hơn cộng sản" nhưng quả thật trong tâm hồn anh một cái gì sôi nổi, tự hào, hùng tráng, lao về phía trước, làm cho những giai điệu u sầu mang chứa nỗi niềm riêng tư bé mọn không còn chỗ đứng.  
Hoài đã nói như thế với đám thanh niên. Họ nghe nhưng không chấp nhận cũng không phản đối. Hình như đối với họ có cái gì không ổn trong lập luận này, nhưng họ không đủ lý lẽ hoặc vì lý do gì đó, không phản đối được. Các điệu múa có lôi cuốn sự chú ý của thanh niên ở đây nhiều hơn một chút nhưng vì tò mò hơn là thích thú. Họ thích xem hơn là tham dự, một phần do bản tính nhút nhát của thanh niên ở nông thôn. Ngay cả việc vỗ tay cổ vũ một người hát, giữ nhịp cho một bài ca tập thể cũng làm họ ngần ngại, nói gì đến việc nhảy múa trước đám đông.   
Trong những buổi sinh hoạt ở các xóm, Hoài và Nga đã phải múa biểu diễn cùng với các cán bộ tỉnh đoàn. Trong những lúc rảnh rỗi ở nhà, Hoài và Nga có dịp tập dượt thêm nên hai người múa với nhau khá nhuần nhuyễn. Khi múa với Nga trước đám thanh niên, Hoài thấy trong đám đông nhiều người thích thú theo dõi nhưng cũng có những đôi mắt ghen tị và ác cảm. Nga là một cô gái mới lớn xinh đẹp và không ít thanh niên ở đây ngấm nghé cô.   
Một buổi tối sau khi sinh hoạt ở một thôn xóm cuối xã khá xa, Hoài và Nga đi về nhà khi trời đã khuya. Mặc dù sinh hoạt đêm thường xuyên, lần này dưới ánh trăng mờ, trong những ngò xóm cây lá âm u, Hoài bỗng cảm thấy rờn rợn. Nga cùng tự nhiên nép sát bên anh, cô nói thật nhẹ như một hơi thở:  
- Anh Hoài, tự nhiên em thấy sợ quá.   
Hoài nắm lấy cánh tay cô:  
- Có gì đâu. Đêm nào em chẳng đi sinh hoạt. Đây là xã của em mà.   
Nga cùng bíu lấy tay anh:  
- Nhưng lần này sao em sợ quá.   
- Tại trăng mờ và trời hơi tối đó thôi.   
Hai người im lặng đi tiếp. Tiếng chân cố ý đi khẽ của họ hình như dội vang hơn trong đêm vắng. Thỉnh thoảng, Hoài liếc nhìn Nga. Cô gái đi bên cạnh anh nhỏ nhắn, mềm mại và lúc này hình như vô cùng yếu đuổi. Anh cảm thấy gần gũi và thân thiết với cô vô cùng khi cô tin cậy bám vào tay anh. Một cảm xúc nhẹ nhàng và hình như rất xa xưa khơi dậy trong tâm hồn đang lắng dịu của anh. Anh cảm thấy những lo nghĩ về những vấn đề chính trị phức tạp của xã này thường xuyên ám ảnh anh đã tan biến. Tất cả hình như đều vô nghĩa, xa lạ khi đi với một cô gái dịu dàng thân thiết thế này trong đêm khuya trên những con ngõ vắng. Một lúc lâu, Nga chợt lên tiếng:  
- Hồi trẻ anh có nhiều người yêu không?  
Hoài khè cười:  
- Em nói "hồi trẻ", nghĩa là bây giờ anh già lắm rồi hả?  
Nga cũng cười:  
- Không phải đâu. Anh cùng còn trẻ chán so với các ông cán bộ khác. Em muốn nói hồi anh mới lớn như em bây giờ nè.   
Giọng Hoài thoáng ngậm ngùi:  
- Anh ngoài ba mươi rồi còn gì. Anh cùng thấy mình bắt đầu già vì anh suy nghĩ về các vấn đề chính trị nhiều quá. Anh sống cho lý tưởng nhiều hơn cho chính mình, dù hồi trẻ anh lãng mạn lắm. Anh biết yêu khá sớm, mới mười lăm tuổi đã yêu rồi.   
- Thế à. Mười lăm tuổi thì biết gì? Hồi đó anh yêu ai?  
- Một cô bé học sau anh hai lớp, lúc anh mới bắt đầu lên cấp ba. Anh còn nhớ anh đã viết ghép lên anh và tên cô bé khắp nơi, trên bảng, lên tường, trong vở, trên ghi-đông xe đạp... và đi theo lẵng nhẵng phía sau mỗi lúc tan trường làm cô bé xấu hổ phát khóc vì bạn bè chế riễu. Ban đêm có lúc anh còn đến trước cổng nhà cô đứng hàng giờ để nhìn cô qua cửa sổ.   
- Sao anh si tình thế? Rồi cô ta có yêu lại anh không?  
- Khổ thân cho anh là sau mấy năm đeo đuổi, khi cô bé lớn lên, bắt đầu yêu, lại yêu một thằng bạn cùng lớp với anh. Anh cùng bị bạn bè trêu chọc rất nhiều. Nhưng tình yêu hồi đó ngày thơ và trong trắng lắm. Anh đau khổ một thời gian rồi cùng nguôi ngoai. Lớn lên anh yêu rất nhiều cô khác, không biết có phải để trả thù cho mối tình tuyệt vọng trong tình yêu đầu đời của mình không. Tình yêu đó tuy đơn phương nhưng đối với anh rất thần thánh và hầu như chi phối tình cảm suốt cả đời anh.   
- Em cũng đang đau khổ dù không phải là tình yêu đơn phương. -Giọng Nga chợt đượm buồn. - Có phải sự trung thành và tình yêu tuyệt đối mà người ta tưởng đã hiến dâng cho nhau chỉ là điều ảo tưởng không anh? Từ khi biết yêu, em vẫn cho là không có gì đẹp đẽ, cao thượng bằng tình yêu nhưng bây giờ em lại thấy tình yêu còn những khuôn mặt khác nữa. Người ta còn sống vì những điều khác chứ không phải chỉ có tình yêu, và có khi những điều kia còn mạnh hơn, chi phối cả tình yêu, đẩy người ta đến chỗ phản bội cả tình yêu. Thế sao em đọc sách, thấy người ta viết " tình yêu mạnh hơn cái chết" hả anh?  
Nga ngước lên nhìn Hoài khi nói tới câu hỏi này. Hoài thấy trong đôi mắt to đen, không chớp của cô một nỗi đau đớn hơn cả điều cô diễn tả. Anh nói nhẹ nhàng:  
- Đúng là có nhưng lúc, những người mà "tình yêu mạnh hơn cái chết". Lúc đó, người ta cảm thấy được có nhau, thuộc về nhau là hạnh phúc và lẽ sống duy nhất, ngoài ra tất cả đau vô nghĩa, vô ích, kể cả sự sống. Chết cho nhau còn thỏa lòng hơn sống mà phải chia lìa, mất nhau. Đó là sự điên rồ đẹp đẽ của con người. Nhưng rõ ràng không phải ai, lúc nào cũng thế. Ngay đối với một người, có khi người ta nghĩ và sống như thế nhưng sau đó người ta có thể quên tất cả và khi nghĩ lại, cho đó là điều buồn cười dại dột. Theo anh, tình yêu chỉ bền vững khi có sự hiểu biết và đồng cảm sâu xa, trải qua thử thách trong nhiều cảnh ngộ. Còn sự phản bội là một mầm mống có sẵn trong mọi nơi, kể cả trong tình yêu. Thề thốt trung thành chung thủy chung qua là một điều dối trá.   
Tốt hơn hết là cứ nên sống cho điều mình đang nghĩ và sẵn sàng chấp nhận những đổi thay khi nó xảy đến. Em đừng quá bi quan về nỗi thất vọng của mình.   
- Thế anh đã có lần nào thất vọng chưa, và hiện nay anh có yêu vợ anh không?  
- Trong đời, anh đã yêu nhiều và thất vọng nhiều. Những lúc thất vọng, tuyệt vọng, anh tưởng mình có thể chết được. Anh để cho nỗi đau dày xé mình cho đến rướm máu, tan nát nhưng rồi tất cả cùng qua đi mặc dù vết thương sẽ còn lại trong suốt đời. Còn vợ anh ư? Tụi anh đã đến với nhau cũng như một cơn điên rồ, thấy nhau là tất cả, không cần điều gì khác, không cho điều gì khác là quan trọng và quý giá hơn, sẵn sàng đánh đổi tất cả để thuộc về nhau. Nhưng còn cuộc sống hôn nhân, đó là một điều khác mà có lẽ em chưa hiểu được đâu. Vẫn là tình yêu nhưng còn là nghĩa, là trách nhiệm vợ chồng, là con cái, là cuộc mưu sinh, là sự chung đụng va chạm hằng ngày, là bao nỗi lo toan, là những bất đồng không thể tránh...   
Hoài chợt lặng im khi nói đến đây. Những mối dằn vặt trong cuộc hôn nhân với Vy ngày tháng gần đây vẫn quặn thắt trong tâm hồn anh, lặn chìm dưới bao nhiêu điều sục sôi của công tác cách mạng mà anh đang theo đuổi. Từ lúc anh đi công tác xuống xã, thỉnh thoảng anh về nhà, thấy Vy có vẻ trầm lặng hơn, gần như một sự lạnh lùng xa cách. Hoài suy đoán có thể Vy cho anh quá trách nhiệm với công tác mà xem nhẹ gia đình. Đây là vấn đề hai vợ chồng đã tranh cãi nhiều lần.   
Hoài nói:  
- Trong chiến tranh, vợ chồng cách biệt nhau năm, mười năm là thường, thậm chí chỉ ở với nhau sau đám cưới ba ngày rồi chồng đi miệt mù, nhiều trường hợp con sinh không biết mặt bố, khi bố trở về con đã năm, sáu tuổi... Thế mà người ta vẫn chịu đựng được. Còn mình bây giờ mới đi công tác vài tuần, vài tháng, có gì là ghê gớm.   
Vy phản bác ngay:  
- Đồng ý chiến tranh là như thế, ai cùng phải chấp nhận cả. Dĩ nhiên người ta đau khổ nhưng đành phải chấp nhận. Còn bây giờ có phải là chiến tranh đâu, tại sao lại phải sống như thời chiến? Anh đừng có "bảo hoàng hơn vua".   
Hoài hiểu thực ra vấn đề không chỉ là lý lẽ, chỉ là việc anh về nhà hằng tuần hay không. Trong việc này, lý lẽ đâu phải không thể dung hòa. Còn anh về nhà hằng tuần sẽ làm được gì cho gia đình, nếu không chỉ là chẻ mấy cây củi, xem lại bài vở cho con, đưa vợ con đi chơi cho khuây khỏa... Đối với Vy, quan trọng là việc bày tỏ tình cảm và chia xẻ những ưu tư, lo toan hằng ngày.   
Tuy nhiên đối với anh, những điều đó cũng cần thiết nhưng nhỏ bé hơn rất nhiều so với những gì anh phải làm cho cách mạng, cho đất nước. Bao nhiêu năm trước đây, dù đã sống hết mình cho lý tưởng, bây giờ anh thấy mình đã làm được quá ít. Không phải anh muốn lập công một cách cơ hội. Tự trong tâm hồn, ngọn lửa nhiệt tình vẫn bùng cháy không thôi. Hoài lắc đầu xua đuổi những ám ảnh nặng nề. Nga đi bên cạnh anh vẫn chăm chú nhìn anh chờ đợi anh nói tiếp. Anh thở dài:  
- Thôi đừng nói chuyện đó nữa. Không vui vẻ gì đâu. Một ngày kia lấy chúng em sẽ hiểu.   
Nga lắc tay anh vùng vằng:  
- Em không lấy chồng đâu. Em sẽ đi tu. Chưa lấy chồng mà đã khổ rồi. Em không hiểu làm sao người ta có thể sống bên nhau và chịu đựng nhau lâu dài đến thế. Ngay bố mẹ em trước đây, hồi bố em còn sống, em thấy ông bà hình như cũng không hạnh phúc, nhất là vì ông rất đào hoa, được nhiều cô mê và mẹ em đã khóc hết không biết bao nhiêu nước mát. Người ta có ai sống hoàn toàn hạnh phúc không anh?  
Giọng Nga như cùng đong đầy nước mắt. Hoài cúi nhìn và lại thấy hai giọt lệ ứa ra, lăn dài trên khuôn mặt trắng nhợt nhạt của cô trong ánh trăng mờ, như một buổi hoàng hôn nào cô đã đi bên anh nói chuyện tình yêu. Một niềm thương cảm dâng lên trong lòng Hoài. Cuộc sống, tâm tình của anh và cô hoàn toàn khác nhau nhưng hình như có một cái gì đồng dạng, "cùng một lứa bên trời lận đận" làm anh xót xa đến não lòng. Anh chợt kéo Nga đứng lại, hai tay nâng mặt cô lên và thấy một nỗi đau thánh thiện, nguyên trinh lạ lùng, long lanh trong đôi mắt rợp hàng mi đen thăm thẳm, từ đó hai giọt lệ lại ứa ra. Anh cúi xuống hôn nhẹ nhàng lên đôi mắt có giọt nước kết tinh nỗi đau khổ dịu dàng kia, lắng nghe chất mặn thấm vào đầu lưỡi. Nga thình lình quàng chặt lưng anh, gục đầu vào ngực anh thổn thức. Hai người cứ đứng như thế một hồi lâu.   
Họ không biết rằng ở một ngã ba gần đấy, có một bóng đen nhẹ nhàng lẻn đi, sau khi đã chứng kiến cảnh tượng mà hắn đã theo dõi dưới ánh trăng mờ.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần I Những dấu hỏi

**18. Kiểm điểm**

Hoài được báo về huyện gấp để họp chi bộ. Chi bộ Hoài sinh hoạt có khá đông đảng viên vì bao gồm đảng viên các đoàn thể. Nghi là bí thư chi bộ kiêm tổ trưởng đảng tổ đảng huyện đoàn. Trên đường từ xã về huyện, Hoài cảm thấy buổi sinh hoạt chi bộ sắp tới có cái gì không bình thường và có thể bất lợi cho anh.   
Sau buổi làm việc với bí thư huyện ủy khi tổng hợp tình hình phát động cả xã, Hoài thấy rõ bí thư huyện ủy không hài lòng về anh và sự thù nghịch, ác cảm của chi bộ xã đối với anh càng lúc càng bộc lộ rõ. Người ta đang chĩa mũi dùi vào anh. Không hiểu từ đâu, một số dư luận được tung ra nói xấu về anh. Nào là đi ăn nhậu và nhận hối lộ của cán bộ tập đoàn, bị linh mục chi phối, quan hệ mật thiết với các phần tử xấu, ngụy quân ngụy quyền trong xã, đặc biệt là quan hệ tình cảm bất chính với Nga... Mới đầu khi nghe một số cán bộ trong đội phát động phản ánh lại, Hoài chỉ mỉm cười vì thấy sự vu khống quá phi lý, trắng trợn và lố bịch. Nhưng dần dần anh cảm thấy các mũi nhọn đang chĩa vào anh mỗi lúc một nặng nề và bắt đầu thấy khó chịu nhưng không thể phản kích được vì sự tấn công này gần như vô hình.   
Mở đầu, Nghi tuyên bố lý do của cuộc họp bất thường là để góp ý cho Hoài trong công tác phát động theo chỉ đạo của thường vụ huyện ủy. Điều này khá bất ngờ vì Hoài không nghĩ tình hình lại có thể nghiêm trọng đến thế.   
Nghi báo cáo sơ bộ tình hình về Hoài từ khi xuống xã tham gia phát động, nhận xét một vài ưu điểm về nhiệt tình, tinh thần trách nhiệm rồi đặc biệt nhấn mạnh các dư luận xấu về Hoài mà Nghi cho là những dấu hiệu sai phạm nghiêm trọng và yêu cầu chi bộ góp ý xây dựng Hoài đề giúp Hoài sửa chữa kịp thời. Nghi trình bày cố ra vẻ khách qua nhưng không giấu nổi ác ý và thái độ gần như hả hê khi Hoài bị đưa lên bàn mổ. Trước khi chi bộ phát biểu, Nghi còn nói thêm:  
- Bản thân tôi rất quý đồng chí Hoài vì đồng chí Hoài có năng lực, trình độ và nhiệt tình nhưng rõ ràng nhưng yếu tố đó chưa đủ cho một đảng viên cộng sản. Vấn đề cơ bản là lập trường giai cấp mà đây lại là chỗ yếu của đồng chí Hoài. Đồng chí Hoài xuất thân là trí thức tiểu tư sản, lại sống ở vùng tạm chiếm lâu năm nên không nhiều thì ít, chịu ảnh hưởng tư sản và tiểu tư sản, từ đó dễ giao động, nhất là trong tình hình còn khó khăn hiện nay. Tôi đề nghị chi bộ chân tình và thẳng thắn góp ý cho đồng chí Hoài, theo phương châm "trị bệnh cứu người" không để đồng chí Hoài tiếp tục sai phạm lớn hơn.   
Anh ta nhìn Hoài một cách ý nghĩa và nói với riêng anh:  
- Đồng chí Hoài nên bình tĩnh tiếp thu ý kiến của chi bộ. Đồng chí phải biểu lắng nghe vì ở đây ai cũng muốn xây dựng cho đồng chí cả.   
"Ai cũng muốn xây dựng cho đồng chí cả". Hoài thầm lặp lại câu nói của Nghi và nhìn anh ta một cách khinh bỉ. "Có phải chính anh đã đạo diễn toàn bộ vụ này không? Anh muốn xây dựng gì khác hơn là tìm cách tống tôi ra khỏi đảng vì anh không chịu nổi thái độ đấu tranh của tôi đối với anh?" Dòng suy nghĩ của Hoài bị cắt ngang khi đồng chí chủ tịch hội nông dân giơ tay phát biểu. Đây là một ông già gay gò, mặt xương xấu, da cháy đen và bề ngoài lúc nào cùng mặc quần áo xuềnh xoàng trông rất "nông dân". Trong tay ông luôn có điếu thuốc rê to tướng bằng ngón tay cái bốc khói. Ông ngồi tại chỗ, giọng từ tốn như một người cha trong gia đình:  
- Từ khi sinh hoạt cùng chi bộ, tôi thấy đồng chí Hoài rất nhiệt tình, có trình độ và chịu khiêm tốn học hỏi. Tuy nhiên, cũng như đồng chí nghĩ nhận xét, tôi sợ rằng do nguồn gốc xuất thân và thời gian hoạt động trong vùng tạm bị chiếm, lập trường quan điểm của đồng chí Hoài chưa vững vàng. Điều này không phải do trình độ mà có. Ngoài ra ý thức tổ chức kỷ luật của đồng chí Hoài tôi thấy cũng có những biểu hiện chưa tốt, nhất là khi đi công tác phát động dưới xã. Tại sao đồng chí Hoài tự động tiếp xúc với linh mục Hoan khi chưa có ý kiến chỉ đạo? Năng nổ, có sáng kiến là tốt, nhưng mọi hoạt động phải nằm trong kế hoạch và ý đồ chỉ đạo. Tiếp xúc với các linh mục không đơn giản. Tiếp xúc để làm gì phương thức ra sao, tất cả đều phải lính toán, không để bị lợi dụng. Tôi chưa hiểu rõ các hoạt động của đồng chí Hoài khi đi phát động dưới xã, nhưng những dư luận như thế không hay. Tôi chưa hoàn toàn tin những điều đó. Cán bộ phát động bị bôi nhọ là chuyện thường. Đây cũng là âm mưu thủ đoạn quen thuộc của địch để phá ta, nhất là ở vùng tôn giáo. Theo tôi, nên để đồng chí Hoài tự kiểm trước, chi bộ cử người đi xác minh rồi sẽ góp ý sau, sẽ chính xác hơn. Nói bây giờ sợ chưa đủ cơ sở.   
Chủ tịch nông dân trong khi nói, thỉnh thoảng lại bập bập điếu thuốc rê, nhưng vì nói hơi dài nên cuối cùng điếu thuốc tắt ngấm. Ông ngừng nói, vất điếu thuốc xuống gian bàn, mở túi ni-lông đựng thuốc để trước mặt vấn điếu khác. Gần như thông lệ, trong các buổi họp chi bộ, sau chủ tịch nông dân là hội trưởng phụ nữ phát biểu. Chị là một cán bộ trước đây có hoạt động bí mật, bị tù nhiều lần trước khi thoát ly. Mái tóc dài buộc gọn phía sau một cách giản dị, lên khuôn mặt không nhan sắc của chị ngời lên một đòi mắt kiên trì và bao dung. Lâu nay chị đối với Hoài khá gần gũi. Chị là người thường chuyện trò với Hoài nhất trong số các đảng viên ở chi bộ, phần lớn đều là cán bộ thoát ly, từ trong rừng ra sau giải phóng. Hình như đối với họ, Hoài vẫn có một khoảng cách nhát định. Chị nói thong thả:  
- Bản thân tôi không tin đồng chí Hoài sai phạm nghiêm trọng như thế trong một thời gian ngắn. Cái gì cũng có quá trình. Từ sau giải phóng, đồng chí Hoài và chứng tỏ sự vững vàng của mình trong nhận thức và công tác. Tuy tin ở đồng chí mình, tôi cũng lo ngại vì điều gì cũng có thể xảy ra cả. ở đây tôi hết sức chú ý đến âm mưu của địch nhằm bôi nhọ cán bộ và phá hoại chủ trương của ta. Đồng chí Hoài trước đây hoạt động trong lòng địch nên có nhiều quan hệ phức tạp. tôi nói không phải với nghĩa xấu, nhưng địch có thể lợi dụng các quan hệ đó đề tác động mà đồng chí Hoài không ngờ đến. Đó là việc cần cảnh giác. Riêng mối quan hệ với cô Nga, thanh niên ở xã, theo tôi không loại trừ đây là thủ đoạn của địch. Nghe nói cô này rất đẹp và lắng lơ, mà đàn ông, xin lỗi các đồng chí, ai cùng dễ xiêu lòng trước gái đẹp. Chúng ta vẫn nói tiền, gái, chính là những viên đạn bọc đường trong thời bình có thể bắn ngã những đồng chí kiên cường nhất không hề lùi bước trong chiến đấu. Đồng chí Hoài tuy có gia đình, lâu nay rất đứng đắn, nhưng còn trẻ, lại đẹp trai nữa, biết đâu... Xin lỗi đồng chí Hoài. Tôi nói thí dụ thôi, nhưng chỗ đồng chí thân tình, xây dựng nhau, đồng chí Hoài không nên xem thường vấn đề này. Nếu có biểu hiện gì phải ngưng lại kịp thời trước khi quá muộn. Trong chuyện này, người ta sa ngã lúc nào không hay và đã vướng vào thì khó giẫy ra vô cùng.  
Chủ tịch mặt trận, một ủy viên ban thường vụ huyện ủy mới được bố trí sang phụ trách khối dân vận - mặt trận, đáng lý ông là người phát biểu đầu tiên có tính cách chỉ đạo nhưng vì ông mới tham gia sinh hoạt chi bộ, chưa nắm được những vấn đề cụ thề nên ông phát biểu sau. Nghe nói ông này tham gia cách mạng từ trước năm 1945, trình độ văn hóa thấp nhưng có nhiều kinh nghiệm trong công tác tổ chức. Bề ngoài ông xuề xòa, sát quần chúng, ngôn ngữ bình dân. Ông hắng giọng và đứng dậy nói tuy điều này không cần thiết:  
- Tôi cho rằng đồng chí Hoài có trình độ, nhiệt tình nhưng cơ bản chưa vững. Vấn đề lớn là quan điểm lập trường. Trước đây hoạt động trong vùng địch, đồng chí Hoài dựa vào học sinh không cơ bản và quá chú ý tầng lớp trên mà coi nhẹ thành phần cơ bản, sau giải phóng cũng chưa chú ý gốc vì chưa xây dựng được cốt, do đó nếu sai lầm sẽ nguy hiểm. Nếu lập trường quan điểm không vững, lúc khó khăn dễ giao động, bộc lộ tính chất của thành phần xuất thân. Đồng chí Hoài tuy có trình độ nhưng cách nhìn, cách đánh giá còn đơn giản, có mặt đánh giá tuyệt đối, phân tích chưa sâu, chưa cân phân, phân biệt địch-ta chưa rõ. Thành khẩn là tốt nhưng thành khẩn với tổ chức, còn đối với địch phải hết sức cảnh giác, nhất là lúc này. Phải có quan điểm tấn công thường xuyên, đừng cho rằng bây giờ là thời bình mà thiếu cảnh giác. Trong việc chỉ đạo phát động xây dựng xã vùng tôn giáo, ban thường vụ huyện ủy họp đã có ý kiến về trường hợp đồng chí Hoài. Đảng vẫn tin cậy đồng chí nhưng yêu cầu đồng chí rèn luyện về tư tưởng, khắc phục các biểu hiện và ảnh hưởng của tư tưởng tư sản, tiểu tư sản. Phương hướng sửa chữa là phải gắn mình trong tổ chức và tập thể, giữ vững sinh hoạt và nền nếp báo cáo thỉnh thị, hướng vào nhiệm vụ chính trị trọng tâm của đảng trong công tác hiện nay.   
Sau đồng chí chủ tịch mặt trận, các đảng viên khác lần lượt phát biểu. Chi bộ có gần hai mươi đảng viên, chỉ có vài người nói ngắn gọn nhất trí với các ý kiến đã phát biểu, phần lớn đâu có phân tích, đi sâu vào những ván đề cụ thể. Hoài phải thừa nhận rằng các đảng viên cộng sản, dù nhiều người trình độ văn hóa thấp, nhưng được học tập chính trị, hội họp phê bình kiểm điểm nhiều nên ai cũng có thể phân tích được những vấn đề đặt ra, tuy nói theo cùng một quan điểm, có khi máy móc. Một số đảng viên phê bình Hoài một cách chung chung nhưng một số khác nói có lý có tình và với tinh thần xây dựng thật sự. Rõ ràng tập thể đã giúp anh nhìn rõ mình hơn để tạo điều kiện tự hoàn thiện. Tuy nhiên có một điều gì đó làm anh cảm thấy bị thương tổn, hầu như không chịu đựng nổi. Tâm hồn con người không còn gì bí mật nữa.   
Người ta phơi trần ra tất cả trước đám đông, không chừa một ngóc ngách nào. Con dao mổ của lý trí đến là kinh khiếp, thọc sâu vào tận những sợi thần kinh mong manh nhất. Mà thật sự cái lối phê bình, tự phê bình này có kết quả tốt trong mọi tình huống và người ta có hiểu được mọi việc một cách đầy đủ không? Đối với các đảng viên trong chi bộ, linh mục Hoan chỉ là một đối tượng của cách mạng đầy âm mưu thủ đoạn đang ra sức nắm giáo dân để chống lại các chủ trương chính sách của đảng, nhưng họ còn biết gì về tâm hồn của tu sĩ già này? Ông ta tin Chúa, hẳn nhiên rồi, và ông ta đã lo âu trăn trở, đã suy nghĩ, làm gì cho giáo dân của mình, có mang lại cho họ điều gì tốt đẹp như đảng đã mong ước và đảng đã làm không? Phải nhìn ông ta như một kẻ thù nguy hiểm hay như nhìn nhận một con người? Còn đối với Nga, cô gái xinh đẹp, hồn nhiên và trong sáng đó, lần đầu biết đến cách mạng và tình yêu, những gì đẹp đẽ thần thánh nhất, nhưng chính cách mạng và tình yêu lại mang đến cho cô bao nhiêu khổ đau và thất vọng. Ai chịu trách nhiệm về sự mất niềm tin này? Trước cô gái ngây thơ trong trắng này, ai là đảng, ai là cách mạng? Ông Nghi bí thư chi bộ, bí thư huyện đoàn ư? Trong một cuộc tranh cãi ở tổ đảng, chính Nghi đã nói với Hoài: "Tôi là đảng, đảng là tôi. Ai chống lại tôi là chống lại đảng". Chao ôi, nếu đảng toàn là loại đảng viên như ông Nghi thì đảng đã sụp đổ từ lâu rồi và Hoài cũng không vào đảng làm gì. Quân, người yêu của Nga, một thanh niên đẹp trai, có lý tưởng, đầy cao vọng đã trở thành một kẻ cơ hội ra sao? Điều gì đã làm anh ta gần như trở nên một tên phản bội, phản lại cả lý tưởng, tình yêu và sự trung thực trong cuộc sống? Hai giọt nước mắt lóng lánh trên khuôn mặt nhợt nhạt đau khổ nhưng sáng rờ như thiên thần của Nga trong buổi hoàng hôn hôm nào đã làm cho Hoài rung động xót xa đến ngần nào. Nếu anh có hôn lên hai giọt nước mắt sóng sánh tuyệt vời kia thì đó có phải là tội lỗi không?  
Hoài làm sao có thể trình bày những điều này trong cuộc họp chi bộ. Anh sẽ trở nên vô cùng lố bịch. Anh không thiếu lý lẽ để phản bác, làm sáng tỏ những phân tích của chi bộ, nhưng cuối buổi họp, một nỗi buồn lạ lùng xâm chiếm làm anh kiệt sức. Khi được yêu cầu phát biểu, anh chỉ nói ngắn gọn kiều công thức:  
"Xin cám ơn sự đóng góp của chi bộ. Tôi xin tiếp thu tất cả và hứa nghiêm túc xem xét, suy nghĩ để phát huy ưu điểm và khắc phục khuyết, nhược điểm".   
"Có điều gì không phải là ưu điểm và khuyết, nhược điểm nhưng vô cùng quan trọng trong tâm hồn và cuộc sống con người?". ý nghĩ này trĩu nặng đầu óc Hoài khi anh lặng lẽ rời phòng họp.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần I Những dấu hỏi

**19. Né tránh trách nhiệm**

Bí thư huyện ủy ngồi trong nhà nhìn qua cửa kính, lặng ngắm ngọn núi hùng vĩ phía trước đang chìm dần trong màn mưa. Cơn mưa bây giờ không ảnh hưởng gì đến ông cả vì ông đang ngồi trong một ngôi biệt thự sang trọng và ấm cúng, vừa là nơi ở vừa là nơi làm việc. Nếu cần đi đâu, ông đã có ô-tô đưa đón tận nhà. Ngày trước khác hẳn, sau ngọn núi kia và các dải rừng trùng điệp kế tiếp, ông và đồng đội đã trải qua bao ngày tháng gian lao, nhất là về mùa mưa dầm rét mướt của vùng nam Tây Nguyên nổi tiếng ác liệt này. Có những đồng đội của ông, không chịu đựng nổi gian khổ, đã trở thành những kẻ đầu hàng, phản bội, như Tư Trung, ủy viên thường vụ tỉnh ủy năm nào đã làm cả tỉnh ủy lao đao. Hiện nay, sau giải phóng ba năm, không hiểu sao hắn lại ra đầu thú với chính quyền cách mạng sau khi đã trốn chui trốn nhủi ở một nơi đèo heo hút gió nào đó và người ta cứ tưởng hắn đã chạy sang Mỹ. Thì ra cuối cùng Mỹ cũng không dùng loại người phản bội như hắn. Hay Mỹ đã cố tình cài hắn lại để thực hiện một âm mưu hậu chiến? Hay bên trong trường hợp này còn có vấn đề gì nữa? Bí thư huyện ủy vừa dược tin sau khi hắn ra đầu thú ở một tỉnh bạn, nơi hắn trốn lánh, hắn mới được đưa về đây để cho tỉnh ủy điều tra, xử lý. Sắp tới, sau khi khai thác hắn, có thể mọi điều sẽ trở nên sáng tỏ.  
Bí thư huyện ủy hồi tưởng lại cái ngày kinh hoàng đầy lạ lùng và nghi vấn lúc tên Tư Trung ra đầu hàng địch. Hồi đó ông cũng đã là ủy viên thường vụ tỉnh ủy kiêm bí thư thị ủy của thị xã tỉnh ly này. Một hôm ông đang hội ý với ban thường vụ tỉnh ủy về tình hình mới thì nghe tiếng nổ dồn không xa, về hướng vùng giáp ranh giới với thị xã. Ông đang chỉ thị về phương án chống địch cần thì lực lượng bảo vệ đưa vào một chiến sĩ liên lạc của tỉnh. Chiến sĩ này mặt tái nhợt, xây xát những vết xước rướm máu, vừa thở hào hển vừa nói:  
- Báo cáo các đồng chí... Đồng chí Tư Trung... đã bị địch bắt.   
- Bị bắt ở đâu? Lúc nào? Tại sao bị bắt? Nhiều câu hỏi dồn dập.   
Chiến sĩ liên lạc thuật lại trong hơi thở gấp:  
- Sáng nay... đồng chí Tư Trung... đi từ cơ quan tỉnh ủy... đến đây để làm việc với các đồng chí... Trước khi đến đây, đồng chí định tạt qua một cơ sở làm giao liên ở vùng ven để nắm thêm tình hình bên trong. Tôi có nhiệm vụ đưa đường và bảo vệ cho đồng chí. Khi ra khỏi cánh rừng, ngay cuối con đường mòn, nơi có dòng suối và cây sao lớn, thình lình một toán lính ngụy núp trong bụi nhảy ra bao vây chúng tôi và hét lớn: "Bỏ súng xuống! Giơ tay lên! Đầu hàng đi! " Tụi lính ngụy khá đông, khoảng hơn một tiểu đội, mặc quần áo rằn ri, hình như đã phục kích sẵn từ trước. Chúng tôi bị bất ngờ quá nên hết sức kinh hoàng. Tôi thấy đồng chí Tư Trung rút súng ra khỏi vỏ nhưng một loạt đạn nổ dòn làm ông ngã lăn ra ngay. Tôi lúc đó đang đứng sau lưng đồng chí Tư Trung, quá hốt hoảng, tôi lia đại một tràng AK rồi quay đầu bỏ chạy. Chúng bắn đuổi theo nhưng may không trúng. Chạy được một quàng, tiếng súng im và nghe có tiếng xe nổ, tôi quay lại nhìn thấy một chiếc xe Jeep ở ngoài chạy vào, trên xe hình như có mấy người mặc quần áo dân sự và đồng chí Tư Trung đang được bọn lính dìu ra xe. Thế là anh Tư chưa chết và đã bị bắt rồi nên tôi vội vãng chạy về đây để báo tin cho các đồng chí biết.   
Trước sự kiện đột biến này, bí thư thị ủy hội ý chớp nhoáng với ban thường vụ, có ngay quyết định khẩn cấp. Một mặt cho người đi báo cáo tình hình ngay lên ban thường vụ tỉnh ủy để xin ý kiến, mặt khác, thông báo ngay cho các chi bộ, đơn vị trực thuộc để đề phòng và chuyển ngay các cơ quan, các vị trí đóng quân tránh địch lập kích vì Tư Trung là ủy viên thường vụ phụ trách tổ chức nên biết rất rõ tình hình nội bộ.   
Sau đó, thường vụ tỉnh ủy đã họp, báo cáo lên thường vụ khu ủy, thẩm tra lại toàn bộ tình hình, thống nhất đi đến kết luận là Tư Trung đầu hàng địch chứ không phải bị bắt. Việc bị bắt chỉ là một vụ dàn cảnh. Tư Trung xuất thân thành phần tiểu tư sản, tham gia cách mạng khá sớm, sau 54 tập kết ra bắc rồi được đưa về hoạt động ở chiến trường nam tây nguyên. Tư Trung có năng lực, trình độ, nhưng nặng địa vị, cá nhân và sợ gian khổ. Khi Tư Trung được cấu tạo vào thường vụ tỉnh ủy đã có một số ý kiến không đồng tình nhưng cuối cùng thường vụ khu ủy đã duyệt y. Hắn nghe dư luận này và đã có mặc cảm, ác ý với một số người trong tỉnh ủy, nhưng vì chiến trường đang ác liệt, nên mọi chuyện này đều được gác qua một bên. Tư Trung phụ trách tổ chức nhưng ít khi đi cơ sở mà chỉ nắm tình hình qua báo cáo. Hắn chưa bao giờ đột ấp vào vùng địch hậu, mà chỉ đi đến vùng giáp ranh móc cơ sở ra báo cáo rồi quay về cứ. Thời gian gần đây, hắn có quan hệ bất chính với một nữ y tá trong cơ quan tỉnh ủy, được thường vụ góp ý nhiều lần nhưng không dứt được. Chẳng may cô này lại mang bầu và sự việc sắp đổ bể lớn, thường vụ đã biết và có phương án chuẩn bị xử lý. Hắn biết tình hình này nên trước đó đã tìm cách móc nổi với địch thông qua một giao liên hoạt động hai mang. Vụ phục kích chính là một màn kịch do hắn thông đồng với địch, dựng lên để cho đồng chí giao liên cùng đi chạy thoát về báo cáo mong sẽ che mắt được tổ chức. Tuy nhiên, kết hợp phân tích các sự kiện, nhất là việc tên giao liên hai mang, sau vụ này, sợ bỏ trốn luôn, thường vụ tỉnh ủy đã đi đến kết luận chính thức là Tư Trung đầu hàng địch.   
Để đối phó với những hậu quả nghiêm trọng có thể xảy ra khi Tư Trung khai báo với địch, một trong những biện pháp ngăn chặn là thường vụ tỉnh ủy đã chỉ thị cho tất cả các chi bộ vùng ven và hợp pháp phải bỏ địa bàn thoát ly ra cứ hết. Chỉ thị này đã được truyền đạt đến đồng chí Tân, bí thư chi bộ Trung Kiên, ba ngày sau vụ phục kích. Sau một đêm thức trắng bạc nửa mái tóc, đồng chí Tân đã vào cứ gặp bí thư thị ủy, lúc đó trực tiếp chỉ đạo chi bộ Trung Kiên để trình bày đề xuất của mình. Đồng chí Tân cho rằng, tuy Tư Trung phụ trách tổ chức nhưng đối với chi bộ hợp pháp bên trong, hắn chỉ biết qua bí số chứ không hề biết người, biết tên cụ thể, do đó, dù hắn có khai báo cũng chưa chắc địch tìm ra ngay. Mặt khác, sau hiệp định Paris, tình hình đang chuyển biến thuận lợi và rất cần cho việc đấu tranh hợp pháp nên việc rút chi bộ, bỏ trống địa bàn thị xã là một tổn thất rất lớn, nhất là sau bao nhiêu năm xây dựng, kiên trì chịu đựng mới có được thời cơ hoạt động hữu hiệu nhất. Sau khi tính toán mọi đường và báo cáo xin ý kiến cấp trên, bí thư thị ủy nhất trí để đồng chí Tân giữ chi bộ Trung Kiên lại nhưng phải hết sức cảnh giác, nắm địch tình thật chắc và tích cực chuẩn bị phương án đưa toàn bộ đảng viên và gia đình của chi bộ Trung Kiên thoát ly ra cứ ngay khi có dấu hiệu địch phát hiện.  
Bí thư thị ủy ngày đó chính là ông Hoàng, bí thư huyện ủy hiện nay. Ông vẫn còn nhớ rất rõ buổi làm việc với ông Tân lúc ông này vào cứ xin ý kiến. Hai người đã trao đổi gần như thâu đêm về tình huống phức tạp và khó xử này, cuối cùng ông đã xuôi theo ý kiến ông Tân. Ông Hoàng hết sức tin tưởng vào ông Tân, người bạn chiến đấu từ thời chống Pháp và rất dạn dày kinh nghiệm hoạt động trong lòng địch.. Từ sự kiện đó, cho đến lúc thị xã được giải phóng, không có biến có gì khác xảy ra và câu chuyện cũng dần rơi vào quên lãng. Ngày thị xã được giải phóng, chính ông Hoàng đã đi theo các đơn vị bộ đội chủ lực vào bắt liên lạc ngay với ông Tân, đặt bộ chỉ huy tại nhà ông Tân và tiến hành chỉ đạo các hoạt động tiếp quản thị xã Những ngày tháng kế tiếp, ông Tân cùng với các đảng viên trong chi bộ Trung Kiên đã được giao công tác và phần lớn họ đã hoàn thành khá xuất sắc các nhiệm vụ. Thế mà đột nhiên, mấy tháng gần đây, chính một đồng chí trong ban thường vụ huyện ủy đã gợi lại với ông chuyện cũ và đặt nghi vấn về ông Tân và chi bộ Trung Kiên. Mới đầu ông bác bỏ ngay, nhưng dần dần nhiều nguồn dư luận đã buộc ông phải chú ý, và tuy không chính thức nhưng cũng đã đặt thành vấn đề khi xem xét những việc có liên quan.   
Hôm nay, ngồi nhìn ngọn núi qua cơn mưa, ông hồi tưởng chuyện cũ và chợt nảy ra ý nghĩ đi gặp ông Tân để trao đổi làm rõ vấn đề của chi bộ Trung Kiên và những việc liên quan đến Hoài gần đây. Ông cho gọi lái xe và chỉ mười lăm phút sau, ông đã ngồi đối diện với ông Tân bên tách là nóng, nơi chiếc bàn kê ngay phía trên miệng hầm bí mật trong phòng khách nhà ông Tân, chiếc hầm ông đã có lần ẩn mình khi đột nhập vào thị xã. Sau khi nói chuyện về tình hình chung của huyện, ông Hoàng làm như tình cờ chợt hỏi:  
- Cậu Hoài trước đây ở chi bộ anh phải không? Cậu ta ngày trước thế nào anh?  
Ông Tân nhíu mày hỏi lại:  
- Sao? Hoài đang có vấn đề gì à?  
- Cũng không có gì lớn. Cậu ta công tác tốt thôi nhưng gần đây có một số dư luận không hay.   
- Về chuyện cũ hay chuyện mới?  
- Cả hai.   
- Thế anh đã khẳng định điều gì chưa?  
- Chưa. Chính vì thế hôm nay nhân tiện mới hỏi anh.   
Ông Tân nhìn ông Hoàng, thầm đoán ra mục đích việc viếng thăm của bí thư huyện ủy. Ông nói không đắn đo:  
- Trước đây, chúng tôi đánh giá Hoài là một đồng chí giác ngộ tốt, có năng lực và nhiệt tình. Còn hiện nay có lẽ anh hiểu hơn tôi vì anh chỉ đạo trực tiếp.   
- Trước khi kết nạp đảng cho Hoài, anh có thẩm tra lý lịch kỹ không?  
- Thẩm tra à? Dĩ nhiên là có nhưng mức độ thôi. Cái chính là giác ngộ cách mạng của bản thân. Tôi đã tìm hiểu qua một số người quen biết của đồng chí Hoài, suốt thời đi học và làm giáo viên trước khi đến đây, cậu la có tinh thần dân tộc rất cao và liên tục tham gia đấu tranh chống địch. Từ khi chi bộ móc nối, tôi đã giao nhiệm vụ và thử thách nhiều lần trước khi kết nạp. Cậu ta đã từ chối nhiều chức vụ quan trọng do ngụy quyền giao, kể cả việc đưa về Sài Gòn và đi nước ngoài đào tạo để làm giáo sư đại học. Thế là quá đủ tiêu chuẩn để kết nạp rồi. Vào đảng lúc đó chỉ là để chiến đấu cho lý tưởng giải phóng dân tộc hoặc bị tù, bị giết thôi không có quyền lợi gì khác. Tôi hoàn toàn khẳng định động cơ của anh em lúc đó. Không phải dễ dàng gì có thể tìm được người giác ngộ như thế trong vùng tạm bị chiếm.   
Ông Hoàng gật gù:  
- Điều đó đáng quý lắm. Nhưng Hoài là tiểu tư sản trí thức, anh đã biết rồi. Có lúc nào anh ta tỏ ra giao động không  
Trái lại là khác. Lúc đó anh em trí thức nhiệt tình lắm, thậm chí manh động. Họ còn muốn tổ chức các đội biệt động vũ trang và những cuộc biểu dương lực lượng quần chúng quy mô lớn nhưng tôi đã cản vì như anh biết, chi bộ Trung Kiên lúc đó làm nhiệm vụ chiến lược, không phù hợp với những hoạt động có tính cách cụ thể, chiến thuật.   
Ông Hoàng bật ra câu hỏi mà đáng lý ông sẽ tìm cách đặt ra một cách khéo léo, tế nhị nhưng ông không tìm ra được:  
- Có lúc nào anh đặt dấu hỏi về động cơ gia nhập đảng của Hoài và anh em trí thức lúc đó không?  
Ông Tâm thực sự sửng sót trước câu hỏi này. Ông nói gần như to tiếng, bao hàm một nỗi tức giận không che giấu:  
- Đặt dấu hỏi à? Không. Chưa bao giờ. Ai có ở trong vùng tạm bị chiếm mới hiểu được. Những người tâm huyết rất bức xúc trước tình hình và đảng đối với họ rất thiêng liêng. Tôi không cho phép ai đặt ra vấn đề này. Tình hình không phải như bây giờ, vào đảng là có chức quyền đâu.   
Ông Hoàng vẫn nhẹ nhàng:  
- Tôi hoàn toàn đồng ý với anh. Nhưng cùng xin anh đừng quá chủ quan. Mọi việc đâu có thể xảy ra. Tôi hỏi là hỏi thế thôi. Về việc đó Hoài không có vấn đề gì đâu.   
Ông Hoàng ngừng một lúc, nâng tách trà lên môi hớp mấy ngụm rồi bất ngờ thông báo:  
- Anh Tân này, Tư Trung ra đầu thú rồi đó. Anh biết tin chưa?   
Ông Tân trợn tròn mắt kinh ngạc:  
- Thật thế à? Vậy chứ lâu nay hán ở đâu? Người ta đồn hắn đã trốn sang Mỹ rồi mà.   
Ông Hoàng nhếch mép cười khinh miệt:  
- Mỹ cùng bỏ rơi thứ đầu hàng phản bội đó thôi.   
Ông Hoàng thuật cho ông Tân nghe những tin tức mới nhất về chuyện Tư Trung ra đầu thú và hỏi một câu đầy ý tứ:  
- Anh nghĩ sao về chuyện này?  
Ông Tân nhăn trán đắn đo một lúc khi ông Hoàng nhìn không chớp vào mắt ông đề dò xét một phản ứng:  
- Nghĩ sao ư? Sự việc cùng bất ngờ quá. Nhưng theo tôi như thế thì tốt thôi. Chắc hắn đã ăn năn về sự phản bội của mình. Kẻ phản bội không bao giờ yên ổn được dù sống trong hoàn cảnh nào. Có thể hắn còn một chút lương tri và bây giờ hắn muốn chuộc lỗi, tuy muộn màng.   
Ông Tân cảm thấy cái nhìn khác lạ của ông Hoàng nên cùng nhìn thẳng vào mắt ông kia. Hai tia mắt gặp nhau, lóe lên như một ánh chớp. Ông chợt hiểu lý do chính tại sao ông Hoàng đến thăm mình bất ngờ. Ông nói tiếp một cách tự tin:  
- Đúng là điều này càng hay cho bản thân tôi và chi bộ Trung Kiên. Gần đây tôi cùng mới nghe những chuyện khó chịu liên quan đến việc này. Hắn đã khai báo gì chưa? Hắn đầu thú thì mọi việc sẽ rõ ràng. Tôi không có gì lo lắng cả. Trước sau như một, tôi đã trình bày trung thực về câu chuyện đó mà chính anh cũng dã hiểu rất rõ. Nào tôi có giấu giếm điều gì. Tôi hoàn toàn yên tâm dù hắn đầu thú hay không và tổ chức có đặt nghi vấn gì hay không. Tôi tin thời gian và lịch sử sẽ soi sáng tất cả. Và chính anh, anh cùng gián tiếp chịu trách nhiệm về chuyện ngày trước kia mà. Có phải thế không?  
Ông Hoàng ngoảnh nhìn ra cửa sổ. Bên ngoài, sau lớp kính, cơn mưa đã ngớt và ngọn núi hiện lên trong một vẻ tươi mát và kỳ bí, hoàn toàn xa lạ với ngọn núi ông đã nương thân ngày nào. Ông nói một cách mơ hồ:  
- Hắn chưa khai báo gì nhiều vì mới được đưa về tỉnh ta mấy hôm nay thôi. Chắc chắn rồi hắn sẽ khai báo. Nhưng trong câu chuyện hắn đầu hàng tôi có trách nhiệm gì đâu? Có chăng là trách nhiệm của tập thể thường vụ tỉnh ủy lúc đó đã không theo dõi và quản lý được hắn khi hắn có những biểu hiện giao động. Còn chuyện chi bộ Trung Kiên vẫn tiếp tục bám trụ là đề xuất của anh và tôi cũng thuận theo thôi. Anh ở bên trong, tôi cũng chỉ chỉ đạo đến mức độ đó. Còn ngoài ra anh phải chịu trách nhiệm là chính chứ.  
Ông Tân ngạc nhiên nhìn ông Hoàng. Một câu hỏi lóe lên trong óc ông. Ông Hoàng đã né tránh trách nhiệm sao? Hoặc tên Tư Trung đã có khai báo điều gì bất lợi, hoặc ông Hoàng sợ liên quan sẽ ảnh hưởng đến vị trí chính trị của ông trong thời gian sắp tới? Có phải trong chiến tranh người ta sống chết có nhau, vì đồng chí của mình, nhưng thời bình lại khác? Mỗi người một chỗ đứng tách biệt, với bao nhiêu quyền lợi và ràng buộc, tính toán riêng tư. Người ta không dễ dàng chia xẻ nữa. Thậm chí khi cần, người ta sẵn sàng chối bỏ cả quá khứ lúc có điều bất lợi cho mình. Ông Tân nhún vai, giọng ông trở nên mệt mỏi không che giấu:  
- Vấn đề trách nhiệm, phần tôi, tôi hoàn toàn chấp nhận. Nhưng còn người khác, kể cả anh, điều đó tùy. Tôi không đổ cho ai đâu. Nhưng những ai muốn trút bỏ hoàn toàn trách nhiệm mình đã có cũng không phải là điều dễ.   
Ông Tân ngừng lời và ông Hoàng cũng không nói gì thêm. Không khí trở nên nặng nề đến nỗi ông Tân phải đứng dậy mở tung cửa sổ. Khi ông Hoàng cáo từ ra về, ông Tân chỉ gật đầu và không đưa khách ra tận cổng ngoài theo thói quen của ông. Lần đầu tiên ông tỏ ra lạnh nhạt với người đồng chí cũ đang có chức quyền.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần I Những dấu hỏi

**20. Vĩnh biệt**

Tối nay Nga đi lang thang một mình trên các đường phố của thị trấn. Sau bữa cơm tối, cô lặng lẽ rời nhà ra đi, không nói với mẹ như mọi lần. Hoài đã chấm dứt đợt công tác ở xã và từ giã gia đình cô tuần trước. Từ lúc vắng Hoài, gia đình cô như buồn và vắng hẳn đi mặc dù Hoài mới chỉ có mặt ở nhà cô có mấy tháng, trong khi gia đình cô vẫn sống như thế từ bao nhiêu năm nay.   
Nga không có anh trai và cô coi Hoài như một người anh, càng ngày càng thân thiết. Hoài đã thông cảm và chia xẻ với cô nhiều, trong nỗi đau đớn lạ lùng mà cô đang gánh chịu.   
Tối nay, Nga cảm thấy buồn và cô độc quá, đến không chịu nổi. Đầu tiên cô chỉ đi bất định lên các ngõ xóm quen thuộc, ra đường quốc lộ lúc nào không hay và cứ thế đi về phía thị trấn. Trời đêm mát mẻ làm cô cảm thấy dễ chịu. Cô đi như trong một cơn mơ, người lâng lâng một nỗi tái tê mơ hồ. Cô không suy nghĩ gì cả. Chỉ có một nỗi đau dịu nhẹ tràn cả hồn lần xác. Nỗi đau hầu như không tên và không định hướng. Cô cứ đi như thế, cho đến lúc cô thấy mình đứng trước cơ quan huyện đoàn, nơi cô vẫn hẹn hò với Quân bao lần. Căn phòng Quân làm việc đóng cửa tối om. Thế là đêm nay Quân không trực. Cô hít thở hương ngọc lan đang dịu dàng lan tỏa và chợt một nỗi cảm thương lạ lùng dâng lên trong lòng, cô thổn thức và hai dòng nước mắt trào ra, lặng lẽ chảy dài xuống má. Cô bíu lấy cánh cổng, mặc cho lồng ngực thổn thức và nước mát tuôn tràn. Một lúc lâu, cô ngừng khóc, lấy khăn lau nước mắt và bỏ đi.   
Có lẽ đã 9, 10 giờ đêm. Phố bắt đầu vắng vẻ. Các cửa hiệu đóng dần trừ một số quán ăn và quán cà-phê. Đường phố tối nhập nhoạng vì rất ít đèn đường. Cô không gặp ai quen và cũng không mong gặp ai. Cô đi như trong cơn mộng du, nhìn ngó vào các hàng quán nhưng không thấy ai cả. Cô chỉ thấy chính mình. Cảm nỗi đau và cô đơn của chính mình mỗi lúc một tăng lên. Đầu óc cô bừng bừng như lên cơn sốt. Cô không nghĩ được gì nhiều. Chỉ có mấy câu hỏi vang vang và lặp lại không ngớt trong chiếc đầu bé nhỏ của cô, dội lên tới bầu trời đen thầm trên cao rồi mất hút vào hư không.   
"Tại sao tôi yêu hết lòng mà không được đền đáp? Tại sao người ta phụ bạc tôi? Tại sao tôi cô đơn trên mặt đất này?"  
Không ai trả lời các câu hỏi của Nga cả và chính cô cũng không thể tự trả lời. Cô cứ đi miên man với các câu hỏi trong đầu, trong trời đêm và cuối cùng cô lại thấy mình đứng trước cổng cơ quan huyện đoàn. Lần này căn phòng của Quân mở cửa và có ánh đèn sáng rực bên trong. Nga thấy tim mình nhói lên và cô loạng choạng bám vào cánh cổng.   
Lát sau cô nhẹ nhàng mở cổng đi vào. Quân hình như mới đi đâu về, vừa mở cửa đi vào phòng trong. Nga đứng yên ở cửa sổ lặng ngắm căn phòng làm việc quen thuộc mà cô đã lui tới bao lần, nơi không còn là chỗ làm việc khô khan lạnh lùng mà đã trở thành nơi hò hẹn, tổ ấm riêng tư của cô và Quân. Căn phòng bây giờ lại khoác về khô khan xa lạ của nó với nhưng bàn, ghế, tủ, cặp đựng hồ sơ giấy tờ hình như đang nhìn cô một cách nghiêm khắc. Một lúc sau, Quân ở phòng trong đi ra và sửng sốt thấy Nga đứng đó, mặt tái nhợt: bàn tay bíu chặt vào khung cửa như sắp khuỵu xuống. Quân thảng thốt chạy đến định đỡ Nga dìu vào phòng:  
- Nga. Em đi đâu giờ này? Sao không báo cho anh biết trước?  
Nga chợt bừng tỉnh, cô lùi lại:  
- Em không vào đâu.   
- Em vào đi. Ai lại đứng ở cửa kỳ lắm.   
Quân cố níu tay nhưng Nga vẫn giằng co không chịu vào. Quân ngượng nghịu đứng trước mặt Nga, cảm thấy như mình có lỗi. Lát sau, anh bình tĩnh lại và đi ra bậc thềm ngồi xuống. Anh nói nhỏ nhẹ:  
- Em không thích vào phòng thì ngồi đây nói chuyện vậy. Đêm nay trời đẹp lắm.   
Nga vẩn đứng im ở cửa. Mãi sau cô mới đến ngồi xuống bậc thềm bên Quân. Đêm có lẽ đã khuya lắm. Tiếng động thường xuyên ngoài phố đã im vắng hẳn. ở đây những cây cao đứng im sừng. Mảnh trăng non mờ nhạt thấp thoáng sau tàng cây. Những vì sao xa xôi nhấp nháy dịu dàng trong ánh trăng mờ. Hương ngọc lan vẫn tỏa âm thầm và nồng nhiệt. Khung cảnh vẫn như những đêm nào Nga đến với Quân.   
Nhưng Quân bây giờ không còn là Quân ngày xưa nữa, dù "ngày xưa" đó mới cách đây mấy tháng. Sau phút xúc động ban đầu anh ngồi ngẫm nghĩ và tìm cách mở lời để đưa câu chuyện với Nga không đi vào chỗ gay cấn mà anh đoán sẽ làm anh khó chịu.   
- Em độ này có khỏe không?  
- Anh không có câu gì khác để hỏi em à?  
- Thì lâu ngày gặp nhau cũng phải hỏi thăm sức khỏe chứ.- Quân bối rối.   
- Em chưa chết và vẫn còn đến đây được. Anh không thấy sao? Mà có lẽ em cũng không muốn sống nữa đâu.   
- Em đừng bi quan. Em còn trẻ quá mà. Đời còn dài. Tương lai em còn ở trước mặt.   
- Chính anh đã chắn đường tương lai em rồi anh lại rẽ đi ngã khác!  
- Biết sao được. Có lẽ anh và em khác nhau nhiều quá.   
- Khác nhau ư? Đúng rồi. Khác ở chỗ anh coi trọng tương lai chính trị hơn tình yêu. Anh phải nghe theo đảng, theo đoàn hơn nghe con tim của anh. A, nghe nói hình như anh sắp lấy vợ phải không?  
Quân giật mình khi nghe Nga hỏi đến chuyện đó nhưng rồi anh bình tĩnh lại và quyết định nói không với Nga luôn vì chắc anh sẽ không có dịp nào khác.   
- Tuần tới gia đình tổ chức đám hỏi.   
- Với ai thế?  
- Với cô Xuân. Chắc em biết.   
- Xuân con ông phó chủ tịch huyện, làm ở văn hóa thông tin?  
- Đúng rồi.   
Tuy đã nghe có người nói loáng thoáng về chuyện này nhưng Nga cũng bàng hoàng khi nghe Quân xác định. Cô sửng sốt mất một lúc. Cô biết Xuân, một cô gái xấu xí và vô duyên nhưng rất õng ẹo và kiêu kỳ vì ỷ mình là con ông lớn.   
Nga hỏi một cách cay đắng:  
- Anh có yêu Xuân không hay chỉ muốn lấy con ông phó chủ tịch huyện?  
Quân nhìn cô, mặt tái đi và nói một cách lạnh lùng:  
- Em đừng xúc phạm anh. Xuân không phải là người xấu. Anh không nói đến nhan sắc, nhưng...   
- Em không tin là anh yêu Xuân- Nga ngắt lời Quân- Anh chỉ chạy đuổi theo danh vọng. Anh đẹp trai, hào hoa thế không xứng với Xuân lí nào. Anh đừng chối nữa. Anh còn trẻ mà sao tính toán ghê thế.   
- Thôi đi. Ai cho phép em nói thế? -Quân giận dữ nhưng bối rối. Nga vẫn không thôi:  
- Anh không giấu nổi em đâu. Em biết tất cả mọi chuyện. Ông Nghi đặt điều kiện kết nạp đảng và đề bạt bằng cách lôi cuốn em bỏ đạo, lợi dụng em báo cáo tình hình tôn giáo cho ông ta. Nếu không được, anh phải bỏ em. Anh chối bỏ mối quan hệ và nói xấu anh Hoài là thầy giáo cũ của anh vì sợ liên lụy. Anh tán tỉnh cô Xuân vì hy vọng vào thế lực của cha cô sẽ đưa anh lên sau này. Anh tính toán kinh khủng. Tương lai chắc rạng rơ lắm. Kết nạp đảng, làm bí thư huyện đoàn, rồi bí thư huyện ủy, rồi bí thư tỉnh ủy và lên trung ương không chừng. Con đường tiến thân của anh đang mở rộng đó.   
Anh bắt đầu bằng việc bợ đỡ ông Nghi, chối bỏ tình yêu với em và chạy theo cô Xuân xấu xí. Ai đã dạy anh làm những trò đê tiện đó hay chính anh đã nghĩ ra tất cả? Anh đừng tưởng em đau khổ vì anh. Đúng. Em có đau khổ thật, vì anh thật. Nhưng là một anh khác kìa. Anh trong sáng đẹp đẽ ngày trước chứ không phải anh bán rẻ linh hồn cho quỷ bây giờ đâu. Bây giờ đối với em, anh không còn gì nữa cả. Em tiếc tình yêu của em đã đặt nhầm chỗ. Em không ngờ chế độ vẫn rêu rao tốt đẹp này lại chỉ đào tạo được những hạng người như anh...   
Nga càng nói càng giận dữ gần như to tiếng. Đôi mắt đẹp và hơi xếch của cô ráo hoảnh và ngời lên trong bóng loáng như ánh dao lấp lánh. Quân bị xúc phạm nhưng cùng chột dạ vì những lời nói của cô vạch trần anh ra đến tận đáy sâu tâm hồn. Anh cúi đầu phản ứng một cách yếu ớt:  
- Anh... Anh thông cảm với sự bực dọc và nỗi đau khổ của em. Nhưng em chưa hiểu đâu. Một ngày kia em sẽ hiểu.  
Nga đứng phắt dậy:  
- Một ngày kia ư? Không bao giờ nữa đâu. Em đã hiểu anh quá rô. Em đã nói hết với anh những gì em nghĩ. Thôi, vĩnh biệt anh. Anh hãy nhập bọn mau với bọn quỷ dữ đang chờ anh đó.  
Nga nói vội vãng mấy câu sau cùng và ngoắt người đi ra cổng. Cô mau chóng thoát ra khỏi nơi địa ngục mà cô đã từng tưởng là thiên đường.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần I Những dấu hỏi

**21. Giọt nước làm tràn ly**

- Anh xin nghỉ phép năm đi với em về thăm ông bà ngoại đi.  
- Anh đã nói với cơ quan rồi nhưng người ta chưa đồng ý.  
- Tại sao chưa đồng ý? Đây là chính sách, quyền lợi chính đáng của cán bộ, công nhân viên nhà nước chứ có ai xin xỏ ơn huệ ái đâu?  
- Đúng thế. Nhưng muốn nghỉ lúc nào phải đăng ký trước với cơ quan để cơ quan sắp xếp. Nếu cơ quan cần thì phải hoãn đến lúc thích hợp. Hiện nay...   
- Trời ơi! Thôi anh đừng nói nữa. Công tác cách mạng lúc nào mà không cần? Anh nghỉ một tháng sự nghiệp cách mạng có sụp đổ đâu?  
- Để anh sẽ nói lại, nhưng thủ trưởng cơ quan đã có ý kiến một lần rồi.   
- Thế cái ông thủ trưởng Nghi của anh không phải đã đi phép ra bắc năm ngoái hai tháng liền đó sao? Cả cái ông Hoàng, bí thư huyện ủy cũng về thăm quê, đi xe cơ quan, lại còn nghe nói điều xe tải chở hàng chục khối gỗ về làm nhà mà có ai nói gì đâu? Họ cũng là cán bộ cách mạng, còn to hơn, quan trọng hơn anh nhiều. Họ vẫn đi đó thôi.   
- Họ khác mình. Không nên suy bì như thế. Trong quá khứ mình cống hiến và chịu gian khổ không bằng họ. Dù sao mình vẫn ở trong gia đình còn họ đã xa nhà bao nhiêu năm. Phải thông cảm và ưu tiên cho họ là đúng.   
- Anh lại còn bênh vực họ nữa à? Đồng ý họ có cống hiến, có gian khổ. Nhưng cán bộ cách mạng "khổ trước, sướng sau" dân kia mà. Sao họ nghĩ đến bản thân vội thế? Anh cho rằng bây giờ họ có quyền hưởng thụ chứ gì? Họ đã bắt đầu xây nhà, mua xe rồi đó, không đợi anh khuyến khích đâu. Mà thôi. Mặc kệ họ. Họ có quyền họ cứ làm. Nhưng bây giờ anh nói đi. Anh có chịu nghỉ để đi với em hay chỉ đặt công tác lên trên hết?  
Hoài im lặng không tiếp lục cuộc tranh luận với Vy. Anh khó xử vô cùng. Không phải anh cố tình tỏ ra vị tha, cao thượng. Anh thực lòng thông cảm với những cán bộ cách mạng đã đi chiến đấu xa nhà lâu năm. Họ cũng là con người thôi. Ngoài sự nghiệp chung, họ cũng có một lầng quê, nhất là một gia đình riêng thân thiết đã bao năm xa cách và phần lớn đã tan nát, thậm chí chịu cả những phản bội, đổ vỡ đau lòng. Họ có quyền dành cho mình những gì riêng tư mà phải chăng lý tưởng cách mạng một phần cũng để đạt đến những hạnh phúc cá nhân. Có điều một số cán bộ có chức quyền đã bắt đầu lạm dụng đề vun vén cá nhân. Dư luận trong nhân dân đã có những tiếng xì xào và hình ảnh người cán bộ cách mạng sáng ngời ngày mới giải phóng đã bắt đầu bị những vết hoen ố.  
Còn chuyện riêng của gia đình Vy. Lại một nỗi nhức nhối khác xen vào mối quan hệ vốn đã có nhiều căng thẳng của vợ chồng Hoài. Bố Vy là một công chức cỡ trung cấp của ngụy quyền. Ông đã về hưu trước ngày giải phóng nhưng sau đó cũng phải đi học tập cải tạo mất một năm. Hiện bố mẹ Vy đang ở Sài Gòn sống qua ngày. Gia đình Vy trước đây không khá giả gì. Vy sống trong gia đình cũng không mấy hạnh phúc vì bố mẹ thường xuyên bất hòa. Vy đã chấp nhận về với Hoài không cần sự đồng ý của gia đình. Vy đã lặng lẽ ra đi, gần như một cuộc bỏ trốn. Dần dần gia đình Vy cùng mặc nhiên chấp nhận cuộc hôn nhân của Vy với Hoài. Thỉnh thoảng hai vợ chồng cũng có về thăm bố mẹ Vy tuy tình cảm gia đình, kể cả của Vy, cũng không lấy gì đằm thắm. Một điều lạ là sau giải phóng, tình cảm của Vy đối với bố mẹ lại sâu đậm hơn, một phần vì thương bố mẹ bà già, nhất là bố sau khi đi cải tạo về. Hoài cũng có đi thăm ông một lần sau khi ông đi học tập về. Anh vui mừng vì thấy ông có vẻ phấn khởi và có "giác ngộ cách mạng" phần nào. Hào quang của chiến thắng năm 1975, những lý luận của cán bộ cách mạng trong trại cải tạo hay những suy nghĩ tự thân của ông, có lẽ do tất cả, đã làm cho ông tự nguyện chấp nhận chế độ mới. Ông hăng hái tham gia các sinh hoạt của khu phố, của tổ phụ lão và có tham gia lao động sản xuất tiểu thủ công nghiệp trong một tổ hợp đan lát. Bàn tay quen cầm bút của ông đã có vết chai do cầm dao, rựa chẻ, vót mây tre và ông làm việc một cách cần cũ, say mê. Hoài đã chứng kiến ông ngồi suốt ngày trên chiếc ghế nhỏ, vừa làm việc vừa nói chuyện. Tình cảm của Hoài đối với bố mẹ Vy không có gì gay cấn tuy vẫn có một khoảng cách nhất định. Khoảng cách này có tính cách tự nhiên ngay từ đầu chứ không phải vì hiện nay anh là cán bộ cách mạng còn ông là "ngụy cải tạo về". Anh hoàn toàn khác biệt ông về quá trình, quan điểm sống về mọi vấn đề. Đó cũng là chuyện thường tình giữa các thế hệ và những người xuất thân từ các hoàn cảnh khác nhau trong một đất nước đã phân ly mấy chục năm ròng.  
- Anh muốn cắt đứt quan hệ với gia đình em chứ gì anh sợ dính "ngụy" ảnh hưởng đến tương lai chính trị của mình phải không?  
Tiếng nói của Vy cắt đứt dòng suy nghĩ của Hoài. Anh ngước nhìn vợ. Khuôn mặt Vy bừng lên một nỗi phẫn nộ, hầu như méo xệch đi. Cô tiếp tục một cách đau đớn:  
- May mà anh chưa ly dị em để lấy một cô cán bộ cách mạng gốc bần cố nông. Anh còn sợ mang tiếng tàn nhẫn, có phải vậy không? Hay anh ly dị cho nhẹ người. Em sẵn sàng giúp anh thoát nợ.   
"Trời ơi, còn đến cái nước đó sao?" Hoài kêu thầm một cách cay đắng. Ly dị? Nào phải chúng ta không từng nghĩ đến điều đó. Nhưng vì những lý do khác kia. Chao ôi! Cuộc sống gia đình. Cuộc sống chung đôi thiên đường và địa ngục, đẹp đẽ và khốn kiếp. Con người có thể hòa hợp nhau đến mức độ nào?  
Những cảm thông chia xẻ da diết cả tâm hồn và thể xác giữa hai con người từ hoàn toàn xa lạ trong muôn triệu con người đến thân thiết gần gũi giữa trần gian đầy hạnh phúc và đau khổ. Nhưng rồi chính thịt xương cũng trở thành sông núi ngăn chia, từng cử chỉ vặt vãnh cũng đưa đến ngộ nhận, từng lời nói cũng làm nhức nhối cả hồn cả xác, thậm chí phát sinh, dấy lên lòng căm ghét, đôi khi cả hận thù. Hôn nhân phải chăng là đinh mệnh chói lòa hạnh phúc bi thảm của con người?  
Trong chế độ mới này, ràng buộc hôn nhân đó còn bị chi phối bởi nhiều điều cay nghiệt hơn nữa kìa. Cái chủ nghĩa lý lịch trong hôn nhân ngày nay có khác gì quan niệm "môn đăng hộ đối" của phong kiến ngày xưa? Việc cậu Quân xa cô Nga để đi lấy con ông phó chủ tịch huyện phải chăng cũng là một sản phẩm mới tinh của chế độ đã mang đến cho lớp thanh niên gọi là "mới giải phóng" này? Còn tôi ư? Tôi tuy là đảng viên nhưng cũng "ngụy" quá đi chứ. Bản thân là trí thức tiểu tư sản được đào tạo dưới chế độ cũ. Cha là công chức ngụy quyền. Ông nội làm quan cho triều đình phong kiến. Gia đình, bà con có một số người hoạt động cách mạng nhưng cũng không ít người tham gia chế độ cũ. Lần đầu tiên khai lý lịch sau giải phóng, tôi đã phải mất cả tháng tìm hiểu, kể cả việc viết thư cho những người trong gia đình và bạn bè để biết họ ở đâu, làm gì, lúc nào... những điều trước đây tôi chưa bao giờ quan tâm một cách cụ thể, nhất là các chi tiết chính xác về ngày tháng, công việc. Tôi là tôi tự do kia mà. Những mối quan hệ kia ảnh hưởng bao nhiêu đen cá tính, nhân cách, tư tưởng của một con người đã vào đời, trưởng thành trong cuộc sống? Người ta đã xem lý lịch đề đánh giá con người hơn là xem xét chính bán thân người đó. Ngay cả ông Tân, bí thư chi bộ Trung Kiên, đã nhiều năm hoạt động trong vùng bị tạm chiếm, quan điểm khá phóng khoáng về vấn đề này, khi lần đầu xem bản khai lý lịch của Hoài cùng khuyên anh nên bỏ bớt những chi tiết "có dính líu ngụy" không cần thiết đi, như tên dài long thòng sặc mùi phong kiến của những bà con là hoàng phái triều Nguyễn như Công Huyền Tôn Nữ... Anh đã quá thành khẩn với tổ chức khi khai báo lý lịch. Và đến sau giải phóng, tuy không nói ra nhưng Hoài biết rằng ông Tân mới thấy những "chi tiết dính líu ngụy" của Hoài không lợi gì cho bản thân anh và cả cho ông và cả chi bộ Trung Kiên nữa. Đây là điều cay đắng đầu tiên Hoài nếm trải với tư cách là đảng viên cộng sản, khi bước vào chế độ mới, chế độ có lý tưởng giải phóng con người.. Hoài nhìn khuôn mặt ràn rụa nước mắt của Vy và lắng nghe giọng nói tức tưởi của cô dội vào lòng anh một nỗi đau quặn thắt.   
Rất lâu sau, Hoài nhẹ nhàng nói với Vy:  
- Tại sao em lại nói với anh những điều quá cay đắng như thế? Em cũng đã biết rồi. Lý lịch của gia đình anh không tốt đẹp gì hơn gia đình em. Thành thực mà nói, trong chế độ này, lý lịch đó không có lợi cho cả anh và em, dù anh đã là đảng viên. Nhưng làm sao có thể chối bỏ được lý lịch? Đó là mối quan hệ, điều ràng buộc hoàn toàn ngoài lựa chọn. Dù ai có muốn chối bỏ cũng không được. Mà tại sao lại phải chối bỏ? Theo anh, bản lĩnh và nhân cách của mỗi người mới chính là điều đáng kể. Dĩ nhiên chế độ này không nói như thế hay chỉ nói trong nghị quyết, còn thực tế, người ta lại nghĩ và làm hoàn toàn khác. Nhưng anh nào có muốn tiến thân hay giành đặc quyền đặc lợi gì? Anh chỉ muốn tiếp tục con đường lý tưởng mà anh đã lựa chọn. Có thể lúc nào đó anh sẽ bị gạt ra hay sẽ phải xét lại. Nhưng bây giờ thì chưa. Anh vẫn còn niềm tin để cống hiến.   
Còn việc của anh và em là chuyện hoàn toàn riêng tư. Tổ chức không dính dự gì vào đây cả. Em đừng nói như thế mà oan cho anh. Dĩ nhiên mối quan hệ của chúng ta có lúc rất êm đềm nhưng cũng có lúc căng thẳng. Ly dị không phải là điều chúng ta chưa từng nghĩ đến nhưng chúng ta đã vượt qua được. Trong tình hình hiện nay, những khó khăn khách quan lại tác động xấu thêm vào mối quan hệ của chúng ta. Anh không chỉ muốn nói đến vấn đề kinh tế mà nói đến mọi thứ bất hòa, va chạm lớn nhỏ giữa chúng ta. Nhưng xin lỗi em, như có lần anh đã nói một cách kiêu hành:  
"Người cộng sản có thể cải tạo cả thế giới, lẽ nào không cải tạo được gia đình mình?". Gần đây, anh không nghĩ, không nói đến vẫn đề ly dị nữa, không phải vì sợ tổ chức mà vì thực tâm anh nghĩ tình trạng của chúng ta có thể cải thiện được. Còn đối với chế độ này, ly dị có gì là tội lỗi đâu? Luật pháp cho phép mà. Nhưng anh vẫn tin tưởng rằng sóng gió trong căn nhà bé nhỏ này sẽ qua đi và chúng ta sẽ cặp bến bình yên, nơi thanh bình riêng rẽ mà chúng ta vẫn thường mơ ước.   
Vy đã nén lòng nghe Hoài nói nhưng những điều anh lý giải hoàn toàn không thuyết phục được cô. Một cái gì đã rạn nứt hầu như không thể hàn gắn. Nổi cay đắng lâu dài kết tụ trong lòng cô đã làm cô chán chường và nguội lạnh. Sự chân tình và sôi nổi của Hoài không làm tan được khối băng giá đang làm cô nhức nhối. Vy lau nước mắt, giọng ráo hoảnh:  
- Anh đừng có ảo tưởng. Em không có lý luận bằng anh nhưng rồi anh sẽ sáng mắt ra. Anh còn cuồng tín lắm. Anh không cải tạo được ai đâu vì chính người ta đang cải tạo anh và còn lâu anh mới tự cải lạo được mình. Còn em, em không cần ai cải tạo cả. Em sống trung thực, nghĩ như thế nào sống như thế đó. Em không giả dối và không muốn ai giả dối với mình cả. Em biết anh không vì em mà chỉ vì anh thôi. Em còn lạ gì thói ích kỷ của anh nữa. Theo đuổi lý tưởng, cống hiến cũng chỉ là một hình thức ích kỷ...   
- Thôi đi? - Hoài bất chợt quát lên. Cơn giận dữ điên rồ bùng nổ trong anh - Muốn ly dị thì ly dị đi. Đừng lắm lời nữa. Sao cô độc địa thế...   
Hoài muốn nói tiếp nhưng không sao nói nổi. Anh thấy nghẹn thở và một nổi chán nản đột nhiên xâm chiếm trùm phủ anh như một làn khói độc. Anh lảo đảo bước ra khỏi nhà.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần I Những dấu hỏi

**22. Mây Đầu Non**

Một chiếc xe Jeep mui trần và một chiếc xe tải cỡ trung đậu kín đáo dưới tầng cây nơi một ngã rẽ trên quốc lộ gần địa đầu cuối huyện, chỗ tiếp giáp ngọn đèo hiểm trở. Một số cán bộ hỗn hợp gồm công an, quân đội, thuế vụ, các đoàn thể đang phối hợp làm công tác quản lý thị trường, chủ yếu bắt chè và cà-phê buôn lậu chuyển về Sài Gòn. Theo sự phân công của ban chỉ đạo huyện, Hoài có mặt trong nhóm người này để nắm tình hình tuy anh không trực tiếp làm công tác này.   
Thời gian qua, việc thu mua sản phẩm và đóng thuế, nguồn thu nhập tài chính chủ yếu của huyện bị sút giảm nghiêm trọng. Bao nhiêu nghị quyết đưa ra và được tổ chức học tập, phát động trong nhân dân có rất ít hiệu quả. Chè, cà-phê là những mặt hàng nhà nước độc quyền quản lý, phải xuất khẩu để thu ngoại tệ. Nhân dân phải làm nghĩa vụ thuế đối với nhà nước. Phải thắt lưng buộc bụng khi đất nước còn khó khăn. Sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật... Cán bộ đi nói rã miệng, các loa truyền thanh oang oang suốt ngày đêm nhưng hơn nửa năm rồi mà huyện chỉ thu mua chưa tới 20% kế hoạch. Có xã chỉ đạt 5%, gần như hoàn toàn không quản lý được sản phẩm. Huyện ủy, ủy ban nhân dân huyện đã mở nhiều hội nghị để xem xét vấn đề và cuối cũng đã rút ra kinh nghiệm là phải dùng đến biện pháp mạnh. Nhân dân chưa giác ngộ, bọn con buôn bất chấp pháp luật, không loại trừ đây là âm mưu của đủ loại kẻ thù, phản động đang phá hoại ta về kinh tế nên không được hữu khuynh. Phải cứng rắn, thực hiện chuyên chính vô sản.   
Huyện quyết định mở một chiến dịch quản lý thị trường trong thời gian ba tháng. Đây là một chiến dịch thực sự, vì huyện thành lập một ban chỉ đạo do chính đồng chí chủ tịch ủy ban nhân dân huyện làm trưởng ban, trưng tập cán bộ và phương tiện các ngành dứt hẳn công tác chuyên môn, chuyên trách làm công tác này trong một thời gian. Các tổ công tác được thành lập và trấn giữ các nút chặn trên mọi ngả đường ra vào huyện, chưa kể các tổ kiểm tra đột xuất dùng xe lùng sục mọi ngả đường, kể cả đường trong xã, trong xóm. Huyện còn tổ chức một trại cải tạo lao động để đưa bọn con buôn bị bắt vào nhốt một thời gian. Toàn huyện sôi lên vì chiến dịch này. Ngày nào xe cùng đưa về hàng chục tấn chè, cà-phê nhập kho. Tiếng cãi cọ, mắng chửi, khóc lóc vang lên khắp mọi ngả đường.   
Một nhóm người vừa lách ra khỏi bìa rừng bước ra quốc lộ. Họ gồm hơn chục người, có cả đàn ông, đàn bà, ông già và trẻ con. Họ mang vác nặng nhọc và thở phào, cười nói vui vẻ khi đi ra đến đường lộ rộng thênh thang. Họ không thể tiếp tục đi xuyên rừng vì phía trước là ngọn đèo hiểm trở. Đây là nhóm người buôn lậu chè, cà-phê, tơ kén. Người mang ba-lô, kẻ vác bao tải, người xách túi. Đi đầu là một anh thương binh hỏng một mắt, mặc đồ bộ đội đã sờn củ, chân đi dép râu, ngực đeo huân chương. Anh khoát lay về phía sau:  
- Rán lên bà con. Thoát rồi.   
- Chưa thoát đâu.- Một giọng nói lạnh lùng cất lên làm cả nhóm giật mình. Họ đây bị số cán bộ quản lý thị trường bao vây.   
Một cán bộ công an mặc sắc phục tiến đến trước đám đông, giọng nghiêm khắc:  
- Các người đã bị bắt quả tang buôn lậu hàng quốc cấm. Tất cả đưa hàng đến đây và trình giấy tờ cho cán bộ kiểm soát.   
Nhóm người buôn lậu hoảng hốt đứng đờ ra một lúc, chưa ai phản ứng gì vì quá bất ngờ. Một lúc sau, anh thương binh tiến lên, cố ra vẻ đĩnh đạc:  
- Các đồng chí không có quyền bắt. Đây là sản phẩm của dân làm ra, dân có quyền tiêu thụ. Tôi là thương binh đây, đói phải đi làm thuê. Ai dám bắt, thử bắt coi.   
Một sĩ quan của huyện đội trong số cán bộ tiến lên trước mặt anh thương binh, nhìn anh từ đầu đến chân:  
- Thương binh hả? Thương binh ngụy hay cách mạng? Thương binh cách mạng đã có chế độ chính sách của đảng và nhà nước. Thương binh cách mạng đâu có tiếp tay cho con buôn. Đưa giấy tờ đây coi.   
Con mắt còn lại của anh thương binh long lên:  
- Đồng chí đừng ỷ là sĩ quan nghe. Sĩ quan mà đã đi chiến đấu chưa hay chỉ ngồi cạo giấy? Nhìn đi! anh vỗ tay vào ngực. Huân chương chiến công hạng nhất đây này. Đã thấy cái này bao giờ chưa? Cái này không đem bán được nên phải đi kiếm ăn. Được không?  
Trong lúc hai người đối đáp, số cán bộ còn lại xông vào đám con buôn để giật các bao hàng của họ. Cuộc giằng co om xòm vang lên.   
- Bỏ xuống.   
- Đưa đây.   
Chè nhà mà. Có buôn lậu đâu.   
- Có mấy ký bán nuôi con đói. Các anh tha cho.   
- Đồ ăn cướp.   
- Ngoan cố hả?  
Hai cô gái ăn mặc diêm dúa, mặt son phấn tay xách túi nhỏ có vẻ là con buôn chuyên nghiệp kéo anh cán bộ thuế vụ ra phía sau thầm thì, người nhét vào túi anh một xấp tiền, người mở vội bao thuốc ba số 5 mời anh hút. Anh ta lúng túng gạt đi:.   
- Không được đâu. Đây là tổ công tác hỗn hợp của huyện, không phải chỉ riêng thuế vụ. Coi chừng ở tù cả lũ đa.   
Cuộc giằng co càng lúc càng căng thẳng. Cả hai bên đều hăng lên, ra sức giành giật, chửi rủa. Có hai đứa bé bỏ chạy trở lại vào rừng. Mấy phát súng chỉ thiên vang lên.   
Hoài đứng tựa vào thành xe nhìn cảnh náo loạn. Anh cảm thấy tim đau nhói và ngợp thở. Một cảm giác xấu hổ làm anh phải quay mặt đi như kẻ phạm tội. Chợt anh thấy có người đứng xa xa theo dõi cảnh tượng như anh.   
"Ai như Mây Đầu Non?" anh lẩm bẩm và tiến lại phía người kia. Đúng là Mây Đầu Non. Anh ta không chào hỏi, liếc xéo Hoài một cái rồi lắp bắp, miệng giật giật liên tục theo thói quen:  
- Đẹp mắt quá. Cách mạng lo cho dân dữ ha, ông cán bộ... Dân đói phải đi ăn cắp, buôn lậu, nhà nước lại ăn cướp của dân... Hòa cả làng phải không ông?  
Hoài đặt tay lên vai anh ta:  
- Ông đi đâu mà tới đây?  
- Đi đâu hả? Đây là giang sơn của tôi mà. Tôi đang theo dõi hoạt động của bọn buôn lậu ngang qua vùng tôi ở.   
- Để làm gì? Hoài ngạc nhiên.   
- Để nhập bọn chứ làm gì nữa.   
Mây Đầu Non cười phá lên, nước miếng bắn cả vào mặt Hoài. Anh ta hấp háy mắt:  
- à quên. Tôi nói ông biết để ông đi bắt hả? Mà thực đấy nhé. Dễ ăn lắm. Không thì tôi sống bằng cách nào? Rừng các ông cách mạng đốt hết rồi. Đất thì hăm sung vào tập thể. Tôi ở trên núi mà có yên đâu. Mây Đầu Non ơi Mây Đầu Non! Mây tan, non lở và Mây Đầu Non rồi cùng đi buôn lậu thôi.   
Hoài lo ngại nhìn anh ta. Anh nói một cách thành thật:  
- Không được đâu ông ơi. Người ta bắt đi cải tạo lao động chứ không đùa đâu.   
Mây Đầu Non trợn mắt:  
- Ông tưởng tôi sợ à? Tôi đã từng bị biệt giam, đi lao động đào binh thời ngụy. Bây giờ nếm mùi tù cách mạng cũng không sao. Để so sánh hai chế độ chớ. Nhưng mà ai phải cải tạo lao động? Chính mấy cha cán bộ cách mạng chuyên nói dóc phải lo cải tạo trước đi. Dân người ta lao động thấy mẹ, không đủ ăn còn cải tạo nỗi gì?  
Hoài ngoái nhìn số cán bộ đang dồn nhóm con buôn lên xe tải. Cả anh thương binh cũng chung số phận và đang gào lên câu gì đó nghe không rõ. Hoài hạ giọng:  
- Này, ông nói nhỏ thôi nghe. Nói với tôi thì sao cũng được nhưng mấy ông cán bộ kia nghe cùng phiền đấy. Sao? Độ này ông đói lắm hả?  
Hoài nhìn kỳ Mây Đầu Non. Vẫn chiếc bê-rê bạc màu đội lệch che cái đầu húi ngắn gần như trọc. Chiếc áo sơ-mi cháo lòng sờn cổ, đầy vết bẩn vẫn bỏ trong quản nghiêm chỉnh. Đôi giày ba-ta trắng đã biển thành xám đen lầng lổ, cột dây đàng hoàng tuy dây cùng sờn gần đứt. Anh có vẻ già hơn nhiều so với lần gặp Hoài mấy tháng trước. Khuôn mặt đầy vết nhăn sâu cử động không ngừng do tật hấp háy mắt và giật giật đôi môi. Anh ta cùng chăm chú nhìn Hoài. Đôi mắt nâu nheo nheo tinh quái thoáng vẻ mệt mỏi và phân nộ, một chút gì hoang đã như mắt thú rừng.   
Mây Đầu Non nói với vẻ điều cợt cố hữu:  
- Đói à? Ông vẫn biết tôi thường xuyên đói mà. Tôi đói hư vô, đói tuyệt đối, đói cô độc, đói chân lý. Đó là cơn đói tự nguyện của tinh thần. Còn thân xác đói là đói cường bức. Tôi thiếu ăn, không nuôi nổi vợ con và xã hội không cho tôi lao động chân chính để kiếm sống. Ông biết đó, tôi là một thằng đỗ cao học triết, một người viết văn nhưng tôi có ngại lao động chân tay bao giờ? Thế mà hiện nay tôi đang tính chuyện đi buôn lậu đây.   
Chính chế độ các ông dồn tôi đến chỗ này chứ tôi không muốn đấy nhé. Ông không cãi được tôi đâu..   
"Cãi lại anh ta ư?" hoài nghĩ thầm. "Đâu thể đem chế độ chính sách để giải thích với anh ta được. Anh ta đã chiêm nghiệm chế độ này bằng chính cuộc sống bản thân và gia đình, một cuộc sống khắc nghiệt, bi thảm, cheo leo bên bờ vực, lơ lửng ở sườn non như dả thú kia thì thuyết phục anh ta thế nào được bằng đường lối chính sách?  
Mây Đầu Non tiếp tục tuôn ra hàng trống không để cho Hoài kịp trả lời:  
- Ông không cãi được tôi vì ông không phải là cách mạng thứ thiệt, cộng sản thứ thiệt. Ông chỉ là cộng sản theo, cộng sản dỏm. Cộng sản thứ thiệt có đầy đủ mọi loại lý luận và bẻ gãy mọi người bằng chuyên chính vô sản. Chuyên chính vô sản làm cho những thằng ngu dốt với các thứ lý luận giáo điều đủ sức mạnh để đè bẹp mọi lực lượng đối kháng. Chúng nhân danh hạnh phúc của nhân dân để hành hạ con người. Nhân dân trừu tượng mà con người là cụ thể. Chúng không đếm xỉa đến con người vì con người có thể chống đối, làm hại đến chúng nó. Còn nhân dân là một lập thể vô hình ngu muội đương nhiên chỉ biết ủng hộ và đứng về phe bọn ngu dốt cầm quyền. Đó mới là quan điểm đích thực của chúng nó.   
Ông Hoài ơi, ông không hiểu được điều đó đâu vì ông là cộng sản dỏm mà, không phải thứ thiệt. Tôi với ông còn lạ gì nhau. Ông là trí thức tiểu tư sản, ông theo đuổi các giá trị nhân văn, còn chúng nó là vô sản. Ông cũng là đối lượng đấu tranh của chung nó đấy. Ông phải coi chừng cái mạng của ông chứ đừng tưởng chúng thí cho cái chức cán bộ rồi mà có ngày vỡ mộng.   
Mây Đầu Non liếc nhìn về phía hai cái xe của tổ công tác đang chuẩn bị chạy sau khi số cán bộ đã dồn hết người buôn lậu và hàng lên chiếc xe vận tải. Anh ta nói vội vàng hơn:  
- Thôi ông đi làm nhiệm vụ đi, ông cán bộ. Tôi biết ông xấu hổ khi nhìn cảnh ăn cướp này. Còn chúng nó có xấu hổ đâu? Một ngày kia ông sẽ bị chúng triệt hạ vì thứ lương tri trí thức của ông. Ông cứ tin tôi đi.   
Hoài quay về với chiếc xe của đội công tác đang chuyển bánh.   
Anh đi chậm rãi mặc dù có mấy người trên xe đang vẫy gọi giục anh nhanh lên. Anh choáng váng vì những lời lẽ như dao sắc của Mây Đầu Non đau thấu tim anh. Anh mong cho chiếc xe chạy luôn bỏ anh lại một mình giữa chốn vắng vẻ này. Anh đã bị thương và muốn nằm liếm vết thương của mình như một con thú.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần I Những dấu hỏi

**23. Nhức nhối**

Sau một ngày cùng đi với tổ công tác quản lý thị trường, gần tối mịt Hoài mới trở về nhà. Một ngày không làm gì, chỉ đứng quan sát cảnh tượng bắt buôn lậu, Hoài đã chấn động và ê chề rời rã, nhất là sau cuộc nói chuyện ngắn ngủi với Mây Đầu Non. Anh chưa tranh cãi với Mây Đầu Non. Những lý luận, những lời báng bổ và những điều tiên tri của anh ta chưa đủ sức thuyết phục Hoài nhưng rõ ràng đã làm Hoài choáng váng. Có lẽ nào lại thể chăng? Chế độ xã hội chủ nghĩa là chế độ giải phóng con người. Những người cộng sản đã chịu biết bao khổ nhục, hy sinh biết bao máu xương cho ngày toàn thắng đế xây dựng chế độ mới, xây dựng đất nước "đàng hoàng hơn, to đẹp hơn". Lý tưởng, chính nghĩa và nhân cách sáng ngời của bao nhiêu người cộng sản ưu tú đã từng làm Hoài choáng ngợp, kính phục và say mê. Anh đã từ bỏ mọi hạnh phúc, tính toán riêng tư để đi theo con đường mà anh đã nhận là chân lý. Con đường đó bây giờ đã tới đích mà sao mọi việc lại khác đi?  
Trong chế độ cũ Hoài không phải là một người cùng khổ nhưng anh đã chứng kiến bao cảnh bất công áp bức của từng con người và của cả đất nước. Hoài thốt nhớ đến những cảnh cảm động trong những buổi phát động "ôn nghèo gợi khổ" ngày mới giải phóng.  
Hơn hai trăm người ngồi kín hội trường của khu phố. Ghế không đủ nên một số người ngồi cả dưới sàn và một số đứng ở cửa lớn, cửa sổ nhìn vào.   
Một người được giới thiệu là trung sĩ ngụy quân lên kể chuyện. Ông ta khoảng năm mươi tuổi. người to mập, trán hói, mắt hấp hem, từ hàng ghế đầu đi lên trước hội trường, lúng túng hết xoa tay vào nhau lại vuốt mãi chiếc trán hói vẫn không mở miệng nói được làm nhiều người phì cười.   
- Cứ nói đại đi.   
- Có sao nói vậy.   
- Bà con cả mà.   
Nhiều người khuyến khích.   
- Thưa... thưa cán bộ, thưa bà con. Tui tên là Trấn An, nguyên trung sĩ địa phương quân. Tui đi lính hai mươi năm mới lên được trung sĩ và tụi nó gọi tui là "trung sĩ heo".   
Tiếng cười ồ lên khắp hội trường. An lại lúng túng giơ tay vuốt chiếc trán hói, một lúc lâu, tiếng cười im hằn mới tiếp tục nói:  
- Không phải tui mập như heo đâu mà vì tui chuyên nuôi heo. Cách đây năm năm, sợ bị đầy ra chiến trường, tôi xin vào phục vụ cho ông thiếu tá Dương, tham mưu trưởng.   
- Thằng thiếu tá chứ sao lại ông.- Một người nào đó ngồi giữa phòng nói lớn.   
- Phải rồi. Thằng... thằng thiếu tá. Nhà nó có nửa tiểu đội phục vụ. Một lái xe, một đi chợ nấu ăn, một giặt quần áo, một thợ mộc, một làm vườn và một nuôi heo. Tui phải nuôi cho nhà nó năm chục con heo. Chuồng heo nhà nó còn to, sạch hơn nhà tui ở. Có lần tui để heo chết một con, mụ vợ nó lấy guốc đập lên đầu tui và chưởi tui ngu như heo rồi bắt tui xẻ thịt đem ra chợ bán. Thịt heo chết không ai mua, tui phải bỏ tiền riêng ra đưa cho mụ vì mụ dọa không bán được sẽ nói với thiếu tá đẩy ra chiến trường.   
Ngày Tết, thằng thiếu tá cho tui chai rượu, rượu của người ta biếu nó, ra vẻ ơn nghĩa đối với kẻ ăn người làm trong nhà, nhưng tui lại phải bỏ ra hai tháng lương để mua quà biếu cho vợ chồng nó. Mụ vợ nó bán hàng ngoài chợ, ngày nào cũng bắt tôi xách giỏ đi hầu và khiêng dọn sạp hàng. Bà con ngoài chợ thấy tui đâu là chỉ trỏ cười: "Trung sĩ heo đi chợ kìa". Tui nhục lắm bà con ơi. Tui... tui...   
Kể tới đó, An không nói được nữa, lảo đảo đi về ngồi xuống ghế, gục đầu hai tay ôm mặt...   
Dân khu phố 4 họp để nghe một chiến sĩ cách mạng từ Côn Đảo chiến thắng trở về báo cáo. Phòng họp nguyên là hội trường của ty thanh niên cũ, khá rộng rãi, bàn ghế đầy đủ, mọi người đều có chỗ ngồi.   
Sau phần giới thiệu của ban tổ chức, một người bé nhỏ bước lên bục diễn đàn. Anh đứng im lặng hồi lâu, tay vịn mép bục như để tự trấn tĩnh. Khuôn mặt anh đen xạm, hai gò má nhô lên hốc hác, miệng móm, đôi môi mỏng mím lại như một lằn gạch ngang với mấy nếp nhăn khắc khổ ở khóe miệng. Đôi mắt nhỏ, sâu và thỉnh thoảng ẩn hiện một tia sáng như chớp khi đảo mắt nhìn thính giả phía dưới. Anh nuốt nước bọt rồi bắt đầu nói, giọng nhỏ và giản dị:  
- Thưa bà con. Chắc bà con ở đây cũng có người biết tôi. Tôi là Hoàng Lê, mười lăm năm trước cũng là người dân ở khu phố này. Tôi làm công nhân cho đồn điền chè của thằng Tây. Không chịu đựng nổi bóc lột áp bức, tôi cùng anh em công nhân nổi dậy đấu tranh đòi tăng lương và cải thiện điều kiện sinh hoạt. Đó là một cuộc đấu tranh tự phát, tổ chức lỏng lẻo. Cuộc đấu tranh bị dập tắt. Tôi bị đánh đập và giam một thời gian. Trong tù, tôi được các đồng chí đảng viên giáo dục, giác ngộ. Thể là tôi theo đảng làm cách mạng vì đảng nói đúng điều tôi nghĩ, chỉ ra con đường cho tôi đi, cho tôi tình thương yêu đồng chí. Ra tù, tôi xin vào làm ở một đồn điền của tháng Tây khác. ở đây tôi khéo léo hoạt động, móc nối cơ sở, xây dựng được một tổ chức nòng cốt, dần dần nâng giác ngộ của công nhân, tổ chức nhiều cuộc đấu tranh với chủ có hiệu quả. Do sơ hở và một tên phản bội chỉ điểm, tôi bị bắt. Lần này chúng gọi đích danh tôi là cộng sản và đánh đập cực kỳ dã man. Lúc mới bị bắt, chính thằng Tây đã dùng giầy đinh đá tôi ba đá vào giữa mặt, làm gẫy tám răng cửa và hai răng hàm, cho đến bây giờ vẫn chưa trồng được... Đây, bà con xem.   
Anh há lớn miệng cho thấy hai hàm răng chỉ còn ba bốn cái và những gốc lợi đen sì. Nhiều người nhăn mặt, chép miệng xuýt xoa làm gian phòng ồn lên một lúc.  
- Tôi bị tra tấn khủng khiếp- Anh chậm rãi tiếp tục- Rồi sau đó bị đầy ra đảo. So với việc hành hạ ở đảo thì việc tra tấn ở đất liền không nghĩa lý gì. Tôi ở đảo mười năm. Năm nay tôi mới bốn mươi tuổi, nhưng chắc bà con tưởng tôi đã gần sáu mươi. Trong mười năm đó, tôi đã bị mất nửa lá phổi, gầy hai xương sườn, loét hết bao tử, teo cơ cánh tay trái và có đúng bảy mươi sáu vết sẹo trên người.  
Anh thong thả bước ra khỏi bục, đứng giữa phòng và từ từ cởi chiếc áo nâu bạc màu ra. Mọi người đều nhìn rõ thân hình anh, bộ xương bọc da với những vết sẹo ngắn, dài, đỏ, nâu chằng chịt.   
Căn phòng im phăng phắc, hầu như mọi người đều tê liệt.   
Chợt đồng chí Hoàng, bí thư huyện ủy, ngồi ở hàng ghế đầu xô ghế chạy lên ôm choàng lấy anh, nước mắt ràn rụa, giọng nghẹn ngào:  
- Đồng chí. Đồng chí gian khổ quá.   
Rồi quay lại đám đông đang sững sờ, đôi mắt rực hận thù, đồng chí Hoàng nói:  
- Tội ác của Mỹ ngụy. Bà con thấy rõ cả rồi. Chúng đã và sẽ bị trừng trị đích đáng.   
Hoàng Lê khép vạt áo lại, giọng rắn rỏi:  
- Chúng tôi không bao giờ đầu hàng. Dù thân thể bị giam cầm, hơn mười năm chưa bao giờ anh em chúng tôi ngừng tranh đấu. Lý tưởng của đảng đã tiếp thêm cho chúng tôi sức mạnh nên hôm nay chúng tôi mới chiến thắng trở về.   
Hai cảnh "ôn nghèo gợi khổ" ngày mới giải phóng hiện ra trong óc Hoài như hai đoạn phim quay chậm. Trấn An và Hoàng Lê là hai con người có thật và câu chuyện của họ cũng có thật một trăm phần trăm, không hề có một chút cường điệu hay hư cấu.   
Cách mạng và đảng đã giải phóng những con người chịu bao nhiêu áp bức, bất công và bị đầy đọa đó. Nhưng sau ba năm được giải phóng, họ như thế nào? Hoàng Lê hiện là giám đốc công ty thương nghiệp của huyện, một nhân vật có chức, có quyền, có hàng và tiền bạc trong tay, bắt đầu nổi tiếng vì những chuyện bê bối. Anh ta không còn gầy gò hốc hác như trước nữa. Bộ răng giả bằng vàng lóe sáng trong chiếc mồm trước đây móm mém của anh. Khuôn mặt anh tuy chưa hồng hào nhưng đã đầy đặn với mái tóc chải tém kiểu cách. Và người dân đang xầm xì về chuyện các cô muốn được tuyển vào công ty của anh phải tốn hai khâu vàng và một đêm vui chơi cùng đồng chí giám đốc gọi là kiểm tra tay nghề. Nhiều người muốn tố cáo Hoàng Lê nhưng vì còn sợ anh ta rất có thế lực và được bí thư huyện ủy che chở. Còn Trần An, một dạng cùng khổ khác, bây giờ anh ta làm gì? Dù bị bóc lột, đầy đọa, anh ta vẫn là ngụy, là tay chân của ác ôn nên hiện nay phải đi cải tạo lao động. Trong một dịp công tác ở vùng kinh tế mới, Hoài tình cờ gặp lại Trần An. Anh ta đưa một lũ con lóc nhóc đi khai hoang, nghèo khổ còn hơn trước, rách rưới nhưng lúc nào cùng sực mùi rượu và cứ lẽ nhè kể lể mãi chuyện "ôn nghèo gợi khổ" như một kẻ mất trí. Chế độ mới có công bằng nhân đạo thực sự không, hay chỉ đánh đổ bọn thống trị này để đưa lên một bọn thống trị khác? Giai cấp vô sản nắm chính quyền hay chính quyền chỉ thuộc về một số cán bộ đảng viên, và họ bắt đầu trở thành một giai cấp mới, giai cấp thống trị mới, giai cấp bóc lột mới? Những biểu hiện của điều này chỉ mới hé lộ, qua Hoàng Lê và một số cán bộ đảng viên khác, nhưng rồi nó sẽ phát triển đến mức độ nào? Những câu hỏi mới manh nha tuy mơ hồ nhưng đã làm Hoài nhức nhối.  
Hoài đã về đến con dốc gần nhà. Trong bóng hoàng hôn chập choạng, anh thấy ba bố con đẩy xe củi quen thuộc đang gò lưng nặng nhọc đẩy lên dốc. Con dốc định mệnh nơi Hoài vẫn gặp ba người. Họ thở phí phò bên cạnh anh và lần này không biết vì đuối sức hay vì chuyến củi quá nặng mà tuy đã gần tới đầu dốc, họ không sao đẩy lên nổi. Chiếc xe nhích lên một chút rồi lại tụt xuống mặc dù cả ba người đều ráng hết sức và thân hình họ căng vòng như ba cánh cung. Hoài vội vãng chạy tới đẩy giúp. Sức anh yếu nhưng chỉ cần một chút phụ lực là chiếc xe lên được đầu dốc. Ông già và hai đứa con rũ xuống lựa vào thành xe thở hổn hển. Hoài đứng sát cạnh ông già, nghe tiếng thở của ông khó khè xen lẫn tiếng ho khúc khắc cố nén. Một nỗi xót thương và hổ thẹn dâng lên làm Hoài nghẹn ngào không thể nói với ông một lời nào mặc dù Hoài rất muốn nói ra một lời an ủi.   
Chợt ông già cất tiếng nói, giọng run run:  
- Cám ơn anh đã đẩy giúp... Nhưng anh không làm được gì hơn đâu, anh cán bộ. Tôi sắp chết rồi nhưng chắc chắn không thấy được cái chủ nghĩa xã hội tốt đẹp của các anh. Các con tôi sẽ đợi để nhìn xem. Anh nhớ đấy.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần I Những dấu hỏi

**24. Căm giận**

Một buổi sáng chủ nhật rảnh rỗi hiếm hoi, Hoài đến thăm Tâm. Tâm là bạn cố tri của Hoài. Hai người thân nhau từ hồi học đại học và một thứ định mệnh lạ lùng đã ràng buộc họ với nhau trong hơn mười năm qua. Hoài hiểu Tâm gần như chính mình tuy về cá tính, hai người hầu như hoàn toàn khác nhau. Sau giải phóng, vì mỗi người mỗi việc nên chỉ thỉnh thoảng họ mới gặp nhau.  
Tâm vừa đi một vòng xem xét khu vực sản xuất của thị trấn. Anh cảm thấy băn khoăn và lo ngại. Những dãy đồi trùng điệp phía bác của thị trán bao lâu nay bỏ hoang hóa bây giờ dang được vỡ ra để canh tác. Cỏ tranh ngút ngàn và loại đất ba-dan lẫn lộn đá bô-xít là những thử thách khắc nghiệt dồi với người dân thị trấn quen buôn bán và đối với chính anh, một tri thức, một thầy giáo quen cầm bút nay phải đảm đương chức vụ chủ tịch ủy ban nhân dân thị trấn. Việc gì ta lại không làm được nếu đảng phân công và huy động được sức mạnh của quần chúng.   
Trong những ngày tháng này, ngay những người lao động binh thường cũng đã đọc trên đầu môi câu thơ: "Bàn tay ta làm nên tất cả, Có sức người sỏi đá cũng thành cơm". Thế nhưng sau những ngày ồ ạt xuống đường lao động với băng-rôn, cờ xí, loa phóng thanh rộn ràng đầy khí thế tưởng như có thể bạt núi ngăn sông, kết quả đến nay chỉ là mấy dãy đồi trồng mì và dâu còi cọc, cỏ tranh bắt đầu vươn dậy. Do phải chạy theo chỉ tiêu trên phân bố, làm không bảo đảm kỳ thuật, thiếu phân, không đúng thời vụ nên kết quả thật đáng buồn.   
Dân bắt đầu trốn tránh việc huy động đi làm cỏ. Nếu tình trạng cứ như thế này thì chỉ mấy tháng nữa là nhưng ngọn đồi sẽ trở lại hoang hóa.   
Tâm đứng trên đỉnh một ngọn đồi, dõi mắt về phía chân trời xa. Khuôn mặt anh hằn những nét khắc khổ với những đường nhăn trên trán, bên khóe miệng, gò má nhô cao và mái tóc đã bạc trắng quá nửa. Anh mới hơn ba mươi tuổi mà ai cũng tưởng gần năm mươi. Khi anh ngồi ở bàn chủ tịch để làm việc, người dân vào đều gọi anh bằng bác hay chú, kể cả những người đứng tuổi. Sự khắc khổ nơi anh gần như bầm sinh, từ nét mặt, mái tóc bạc sớm đến tính cách, nếp sinh hoạt. Quê hương nơi anh sinh ra và lớn lên là một xã thuộc một tỉnh miền Trung nghèo nàn, đồng khô cỏ cháy. Anh sinh ra không biết mặc cha, chỉ nghe mẹ nói cha đi tham gia kháng chiến rồi mất liên lạc. Mẹ ở một mình tàn tảo nuôi mấy người chị và anh. Lớn lên, khi vào đại học, anh đã tham gia tranh đấu chống ngụy quyền, được đảng móc nối xây dựng thành cơ sở trong sinh viên. Anh đã từng bị địch bắt giam, được kết nạp đảng trong tù, tốt nghiệp đại học ra trường đi xa nhận công tác bị đứt liên lạc, lại được móc nối hoạt động trở lại cho đến ngày giải phóng. Anh là người sống kiên định với lý tưởng mình đã chọn. Tuổi trẻ của anh cũng có tình yêu nhưng chỉ thoáng qua.   
Anh sống bằng đấu tranh và tình bạn, những bạn bè chí cốt từ thuở mới vào đời.   
Khi còn chế độ cũ, nhìn nhưng ngọn đồi này, anh mơ ước đến những nông trường chè, cà-phê trù phú cho tương lai. Lẽ nào bọn chủ tư sản xây dựng đồn điền được mà chủ nghĩa xã hội không làm được? Bây giờ đất nước đã được giải phóng, bắt tay vào xây dựng chủ nghĩa xã hội. Anh thấy quả không dễ dàng. Nhiệt tình thôi chưa đủ. Và còn bao nhiêu khó khăn khác phải đương đầu. Anh đã khổ sở biết chừng nào khi nhìn thấy một số người dân, trong số có vài cơ sở cũ của anh, đã chặt cà-phê trong vườn mình đi để trồng mì, trồng lang. Họ nói cách mạng đâu cần uống cà- phê mà chỉ cần củ khoai, củ sắn và hạt gạo.  
Đứng ngẩn ngơ trên đỉnh đồi một lúc, nhìn đồng bào, Tâm sực tỉnh lấy xe quay về trụ sở ủy ban để dự họp. Hôm qua có một đoàn cán bộ của tỉnh về kiềm tra việc thực hiện cải tạo nông nghiệp và công thương nghiệp ở thị trấn. Họ đã nghiên cứu tài liệu đi xem xét một vài tập đoàn sản xuất nông nghiệp và cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp, chiều nay sẽ họp với ủy ban nhân dân thị trấn.   
Cuộc họp diễn ra nặng nề, lê thê với những lý luận về chủ nghĩa xã hội, làm ăn tập thể, bước đi, biện pháp, số liệu thống kê, đánh giá tình hình, ưu khuyết điểm. Tâm đã quá quen với những cuộc họp loại này nhưng vấn đề ám ảnh anh nhiều nhất là sự va chạm giữa anh với Phong, một cán bộ trong đoàn kiểm tra của tỉnh. Phong đã chất ván anh một cách gay gắt và Tâm cũng đã trả lời bốp chát gã một cách gay gắt không kém dù anh đã cố tự kiềm chế.   
- Tại sao đồng chí không chú ý chỉ đạo đúng mức xây dựng vành đai nông nghiệp của thị trấn và không chú trọng lương thực mà lại phát triển trồng dâu nuôi tằm?  
- Bởi vì diện tích đất hoang hóa ven thị trấn chỉ có chừng đó. Chúng tôi không thể lấn đất của xã khác được. Ai cùng biết đất này trồng lương thực không có năng suất nhưng lại là nơi lý tưởng để trồng dâu nuôi tằm. Có dâu tằm, tơ kén là có lương thực.   
- Tại sao các tập đoàn sản xuất để cây dâu còi cọc?  
- Vì không có phân bón. Công ty vật tư không cấp phân bón theo đúng hợp đồng.   
- Tại sao tập đoàn viên không chịu đi làm cỏ theo lệnh của tập đoàn?  
- Vì họ biết có làm cũng vô ích và họ đang đói nên phải đi làm việc khác kiếm ăn.   
- Thế đồng chí không tán thành củng cố tập đoàn sản xuất à?  
- Cũng có không phải bằng cách lấy gậy quật vào lưng họ được. Họ không thể nhịn đói để đi cuốc.   
- Tổ chức các tổ hợp tiểu thủ công nghiệp ở đây cùng bê bối. Tổ đan lát đan cái rổ, cái gùi cũng không xong.   
- Những người buôn bán bước đầu chuyển sang sản xuất làm thế là giỏi rồi.   
- Tại sao bố trí tổ trưởng tồ đan lát là một trung sĩ ngụy mới đi cải tạo về?  
- Vì anh ta là người biết nghe và có năng lực tổ chức nhất trong tồ hợp.   
- Đề nghị đồng chí xem lại quan điểm trong việc bố trí cán bộ.   
- Tôi làm theo quan điểm của đảng. Đây là một tổ hợp sản xuất đề cải tạo nhưng người buôn bán nhỏ, chứ không phải là tổ chức đảng.   
Sau cuộc họp, những câu đối thoại như thế cứ vang vang trong đầu anh. Điều anh bực mình không phải vì bị chất vấn nhưng vì thực chất vấn đề không phải ở đó, mà do lay Phong muốn trả đùa anh một cách đểu giả. Ngày hôm trước, gã có lại trụ sở ủy ban tìm Tâm nói chuyện xã giao và nhờ anh chứng nhận để mua lại một chiếc Honda với giá rẻ. Anh đã thằng thừng từ chối vì việc mua bán và giấy tờ không hợp lệ. Gà đã có ý đe dọa sẽ làm khó dễ anh trong cuộc họp và anh đã cương quyết không nhân nhượng.   
Rõ ràng Tâm đã không hề sợ hãi, thậm chí anh đã nặng lời với Phong trong cuộc họp trước mặt bao nhiêu cán bộ cấp trên của huyện và tỉnh. Tôi cần quái gì cái chức vụ chủ tịch ủy ban nhân dân thị trấn này. Tôi chỉ chấp hành sự phân công của tổ chức. Dĩ nhiên tình hình của thị trấn còn nhiều mặt khó khăn, trì trệ nhưng thần thánh nào có thể vực ngay lên được? Anh tài giỏi cứ việc làm thử xem. Cán bộ chỉ đạo cấp trên chỉ nói theo sách mà không hiểu gì thực tế thì chỉ đạo cái gì? Tâm không chịu được loại cán bộ như vậy. Người ta sẽ nói anh tự kiêu. Nhưng anh không thể cúi đầu khom lưng được. Làm như thế chính là phản bội.   
Phản bội. ý nghĩ về khái niệm này day dứt đầu Tâm trên đường về nhà sau buổi họp căng thẳng và mỏi mệt.   
Tâm thuật lại nội dung cuộc họp ở thị trấn với Hoài và anh cay đắng nói thêm:  
- Điều đáng buồn không phải là chuyện của tay Phong mà là thái độ của ông Hoàng, bí thư huyện ủy. Chính ông Hoàng trong phần phát biểu tổng kết cũng đã góp phần phê phán quan điểm của mình. Ông còn lạ gì chúng ta và cùng hiểu rõ tình hình của thị trấn. Trong chỉ đạo của huyện, chính ông ta cũng đã nói rõ về vành đai của thị trấn không phải là lương thực mà chính là cây công nghiệp. Cây công nghiệp sẽ mang lại lương thực. Đó là đặc điểm đất đai ở đây, không thể làm khác hơn được. Ông la còn mới phát động toàn dân trồng bo bo chống đói trong khi chưa nghiên cứu gì về việc bo bo có phù hợp với thổ nhưỡng ở đây không. Dĩ nhiên có chỉ đạo của cấp trên nhưng cũng phải vận dụng, chứ biết chắc làm sẽ thất bại mà cũng cứ làm thì thật ngu dốt, thậm chí là phá hoại vì làng phí bao nhiêu công sức, tiền của của dân.   
Hoài nhìn Tâm ngạc nhiên:  
- Điều đó kể cũng lạ. Thành thực mà nói, ông Hoàng cũng là con người có bản lĩnh. Chính mình đã nghe ông ta phê phán nặng nề cán bộ của tỉnh, kể cả một số lãnh đạo các ngành của tỉnh, trong các cuộc họp của huyện, khi họ tỏ ra làm ăn tắc trách. Ông ta không còn dám bảo vệ quan điểm của huyện nữa à?  
Tâm vuốt mái tóc bạc sớm theo thói quen, như không hề sợ người khác chú ý đến đặc điếm bất lợi này của mình, trầm ngâm một lúc lâu rồi nhìn Hoài nói chậm rãi:.   
- Hoài cũng như mình, chúng ta quá trong sáng và tin người, tin đảng. Bây giờ nhiều chuyện đã bắt đầu thay đổi khi đảng đã cầm quyền và quyền lực sẽ mang lại cho người ta nhiều thứ. Sắp tới có đại hội đảng của tỉnh và ông Hoàng đang ngắm nghé vào thường vụ tỉnh ủy đấy. Ông không muốn bị coi là không quán triệt và chấp hành nghiêm túc chỉ thị của cấp trên. Ông ta đã tự chuẩn bị nhiều thứ đấy chứ không phải chỉ chuyện đó đâu. Mình vừa nghe ông Tân nói lại là ông Hoàng đã chối bỏ trách nhiệm trong vụ tên Tư Trung đầu hàng địch hồi chiến tranh và đổ hết cho ông Tân.   
- Thế à! Hoài kêu lên. Thế mà cũng là cộng sản à? Thế có phải là phản bội không khi chối bỏ chính quá khứ của mình?  
Người ta sẽ chối bỏ bao nhiêu thứ và phản bội bao nhiêu lần nữa? Phải chăng Mây Đầu Non đã nói đúng khi nói về giai cấp cầm quyền thống trị mới? Mình vẫn không tin nhưng người cộng sản có thể tàn tệ đến mức đó. Mình quyết gặp ông Hoàng để hỏi cho ra lẽ về chuyện này rồi tới đâu thì tới. Chúng ta đâu có hèn và cần quái gì các chức vụ này, kể cả danh hiệu đảng viên mà ngày hôm nay đâu còn mấy thiêng liêng.   
Tâm đặt tay lên vai bạn:  
- Hoài đừng nóng vội. Không dễ đâu. Gần đây mình mới thấy thêm đôi điều khi tiếp xúc với một số cán bộ ngoài bắc vào.   
Người cộng sản vô cùng khôn ngoan và đầy âm mưu thủ đoạn khi giải quyết những vấn đề nội bộ. Mình làm theo kiểu "sinh viên tranh đấu" ngày xưa không được đâu. Mình đã bị triệt hạ mà họ vẫn sạch tay. Hoài không thấy chuyện chi bộ Trung Kiên của chúng ta sao? Chúng ta nào có hay biết gì về tên Tư Trung đầu hàng khốn kiếp. Thế mà vụ tên đó đang là lưỡi dao treo trên đầu chúng ta đấy. Nó sẽ phập xuống bất cứ lúc nào và chúng ta sẽ bị thân bại danh liệt. Hoài phải hết sức cẩn thận.   
- Mình không cần -Hoài đứng hẳn lên, không ngăn được phẫn nộ - Mình đi gặp ông Hoàng bây giờ đây. Tên Tư Trung đầu hàng chứ chúng ta có đầu hàng đâu? Chính thường vụ tỉnh ủy hồi đó phải chịu trách nhiệm vì đã để Tư Trung là ủy viên thường vụ đầu hàng địch mà không biết, gây ra bao tổn thất cho phong trào cơ sở nội thành. Lịch sử còn đó, không ai bôi xóa được đâu.  
Tâm cùng đứng lên ngăn cản Hoài nhưng Hoài vẫn nhất định đi Nỗi căm giận đã làm anh sôi người lên. Anh bước ra đường với tâm hồn và tâm trạng thuở sinh viên tuổi hai mươi ngùn ngụt lửa đấu tranh. Anh quên rằng anh đã hơn ba mươi và ngày hôm nay những người cộng sản cầm quyền chứ không còn ngụy quyền tay sai như ngày xưa nữa.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần I Những dấu hỏi

**25. Bất lực**

Nga xin đi làm công nhân nông trường. Trong cơn khủng hoảng, cô muốn đi tu nhưng ở thời buổi này đi tu cũng không phải dễ. Các dòng tu muốn nhận người phải xin phép chính quyền, và chính quyền viện nhiều lý do để ngăn cản chuyện này. Người ta đang vận động để các tu sĩ xuất tu ra đời. Tu hành nào ích lợi gì cho ai trong khi nhân dân đang cần lao động sản xuất làm ra của cải cho xã hội. Các dòng tu cũng phải tổ chức lao động, tự nuôi sống và bán sản phẩm cho nhà nước. Có nơi còn thành lập hẳn các tổ, đội sản xuất đặt dưới sự quản lý của hợp tác xã nông nghiệp, cũng phải nhận chỉ tiêu kế hoạch, thực hiện hợp đồng hai chiều như các tập đoàn sản xuất khác.   
Nga không thể đi ngược dòng lịch sử dù tâm trạng cô thế nào. Cá nhân cô quá nhỏ bé và phải bị hòa tan, xóa nhòa vào tập thể. Cô xin đi làm công nhân trực tiếp sản xuất trồng dâu nuôi tằm. Điều này đối với cô không có gì khó khăn vì cô vốn là con nhà lao động và ở nhà cô cũng phải làm việc cật lực.   
Đất trồng dâu ở đây mênh mông và có điều kiện phát triển rất nhanh. Nếu làm cỏ sạch, có đủ phần bón, đặt hom dâu xuống chỉ ba tháng sau, lá dâu đã mượt mà phủ xanh cả một ngọn đồi. Vùng đất này được thiên nhiên ưu đãi, đặc biệt thích hợp với cây công nghiệp dài ngày như chè, cà-phê, dâu tằm. Riêng dâu tằm, trước đây các chuyên gia nước ngoài đã nghiên cứu và kết luận vùng đất này sẽ là "kho bạc trong của Đông Nam á". Tương lai đó chưa biết bao giờ sẽ tới nhưng hiện nay tuy trong điều kiện đát đai thích hợp nhưng trong được cây dâu xanh tốt không phải là điều đơn giản. Cỏ tranh bại ngàn, cuốc lật, đốt, phơi nắng mấy mùa nhưng khi đặt cây dâu xuống, những lá tranh non nhọn sắc như dao vẫn đâm lên tua tủa. Công nhân đã đổ bao mồ hôi trên nhưng vùng đất mới khai hoang này nhưng có khi vô ích vì vật tư, phân bón cung cáp không kịp thời. Người ta chạy theo chỉ tiêu khối lượng, tính diện tích để báo cáo lấy thành tích và đôi khi những con số chỉ tồn tại trên giấy tờ. Đặc biệt ở các xã, hợp tác xã do có chính sách đối lưu và nhà nước cung cấp một phần lương thực trước nên người ta lại càng chạy theo số lượng.  
Dù sao làm việc ở nông trường này một thời gian, Nga cũng thấy khuây khỏa. Nắng, gió làm cô hơi đen đi, nhưng cô lại có vẻ hồng hào khỏe mạnh hơn. Nét buồn rầu còn phảng phất lên mặt cô nhưng tính hồn nhiên, nhí nhảnh của tuổi mới lớn vẫn làm cô rạng rỡ giữa đám công nhân lam lũi, phần đông là những người lớn tuổi, trong đó có cả một số đồng bào dân tộc ít người. Những lúc nghỉ ngơi, có khi cô cất tiếng hát và giọng hát của cô bay lên giữa không gian trong xanh, hòa lẫn với tiếng chim ríu rít. Nét xinh đẹp tươi trẻ của Nga lọt vào mắt của gã đội trưởng sản xuất. Gã là một đảng viên mới được kết nạp, khoảng hơn ba mươi tuổi. Gã khá đẹp trai và hào hoa với mái tóc gợn sóng tự nhiên, miệng lưỡi ngọt ngào, đã làm cho nhiều cô công nhân trong đội khốn đốn. Gã tán tỉnh Nga ngay từ khi cô mới xin vào làm việc ở đội nhưng Nga đâu còn tâm trí nào nghĩ đến chuyện yêu đương. Hơn nữa, Nga biết rõ gã đã có vợ con và vợ gã cũng làm ở nông trường này. Hằng ngày Nga đi làm sớm, trưa ở lại và chiếu về nhà. Tuy cô đi hơi xa nhưng đi về còn thoải mái hơn nhiều so với ở lán trại tập thể của nông trường chẳng khác gì một cái chuồng bò.   
Một buổi chiều, khi Nga sửa soạn ra về, gã đội trưởng đến chuyện trò lăng nhăng và mời Nga ở lại tối xem phim do nông trường chiếu cho công nhân xem. Nga từ chối ra về nhưng gã vẩn bám theo lải nhải. Đến một khoảng vắng, gã định làm liều, nhưng Nga đã xô gã ngã lăn quay và bỏ chạy được, tuy cô đã bị gã xé rách mất một vạt áo. Sau vụ đó, Nga nghỉ ở nhà hai ngày rồi vào báo cáo với giám đốc nông trường.   
Giám đốc nông trường là một cán bộ đã đứng tuổi, nguyên cán bộ miền Nam tập kết ra Bắc. Ông có vợ con ngoài quê ở một tỉnh miền Trung nhưng trong khi ông đi tập kết, vợ ở nhà đã lấy chồng khác. Hiện ông sống một mình ở nông trường. Giám đốc nông trường sau khi nghe Nga trình bày, ngắm nghía cô một cách chăm chú, hỏi kỹ cô về hoàn cảnh gia đình, ông trầm ngâm tính toán một lúc rồi nói:  
- Thôi được. Chú sẽ cho kiểm điểm đội trưởng về chuyện này. Còn cháu, bắt đầu từ ngày mai, chú chuyển cháu lên văn phòng nông trường để làm tiếp tân cho chú. Cháu đồng ý không?  
Từ đó, Nga làm công việc gọi là tiếp tân ở văn phòng nông trường, những việc lặt vặt như vệ sinh nhà cửa, trà nước, ly chén, cắm hoa... Nét tươi trẻ, tính ngăn nắp sạch sẽ và sự khéo tay của Nga đã làm giám đốc hài lòng, nhất là những khi có khách khứa, hội nghị, Nga phục vụ rất chu đáo. Giám đốc cùng tỏ ra quan tâm chăm sóc Nga. Ông bố trí cho Nga một phòng riêng để nghỉ trưa và nghỉ lại đêm khi cần thiết. Những lúc rảnh rồi ông vẫn thường chuyện trò với cô. Nga xem ông như chú và cũng có khi giúp đỡ, săn sóc khi ông ốm đau, nhất là thấy ông sống cô độc, Nga cùng thấy thương thương.   
Một hôm, đề chuẩn bị cho một hội nghị tổng kết quan trọng của nông trường có nhiều đại biểu cấp trên và đơn vị bạn về dự, giám đốc bảo Nga đêm ngủ lại văn phòng để sáng mai kịp lo phục vụ hội nghị. Buổi tối, Nga thức khuya để làm một số công việc chuẩn bị dần cho ngày mai. Hội trường và văn phòng vắng vẻ vì khu tập thể công nhân ở xa, chỉ có cô và giám đốc ở khu vực này.   
Giám đốc cùng thức đề xem lại các bản báo cáo sẽ trình bày trước hội nghị. Thỉnh thoảng ông ngưng công việc xem Nga làm và chỉ bảo cô sửa cái này, cái nọ theo ý ông. Khi Nga chuẩn bị đi ngủ, ông sang mời Nga qua phòng ông uống ly sữa bồi dương. Ông nói thân mật:  
- Hôm nay cháu vất vả đấy. Cháu sang phòng chú uống ly sữa nóng rồi đi ngủ. Chế độ ta "làm theo năng lực, hưởng theo lao động" mà. Cháu đáng được bồi dưỡng.   
Nga cảm động vì sự chăm sóc của ông. Cô cởi chiếc áo choàng ngoài khoác lên ghế. Hai chú cháu ngồi nhấm nháp ly sữa nói chuyện bâng quơ. Chợt ông cầm lấy tay Nga, giọng hơi lạc đi:  
- Chú thương cháu quá.   
Nga ngạc nhiên nhìn ông:  
- Cháu đáng thương lắm sao?  
Hơi thở ông bỗng trở nên hồn hển, nhưng cố kìm chế nói với vẻ bình thường:  
- Cháu xinh đẹp, thông minh, đáng lý phải được học hành tử tế và làm cái gì khác hơn công việc phục vụ này.   
Nga rút tay khỏi tay ông:  
- Vậy thì chú cho cháu đi học đi. Học văn hóa, kế toán hay nghiệp vụ gì đó cũng được.   
Ông kéo ghế ngồi xích lại gằn Nga hơn:  
- Chú cũng đã tính rồi, nhưng với một điều kiện.   
Nga nhìn ông dò hỏi:  
- Điều kiện gì?  
Ông nói với vẻ ngập ngừng:  
- Điều kiện dễ thôi... Rất dề... Tùy cháu... Cháu phải thương chú.   
- Cháu vẫn thương chú đấy thôi.   
- Không phải thương như vậy. Thương khác kia.   
Vừa nói ông vừa choàng tay qua vai Nga kéo cô sát lại gần.   
- Nga hốt hoảng đẩy ông ra:  
- Chú kỳ quá. Không được đâu. Cháu xem chú như cha cháu.   
Ông vẫn ôm choàng lấy Nga, mặc cho cô chống cự:  
- Chú thương cháu thật mà... Rồi chú sẽ... cho cháu đi học... Chiều chú một chút thôi.  
Giọng nói ông đã trở thành mất bình tĩnh. Ông không còn kìm chế được nữa. Ngọn lửa dục ông đè nén lâu nay đang có cơ hội bùng lên. Ông đứng hẳn dậy bế xốc Nga vào giường của ông cạnh đó. Ông đã gần sáu mươi nhưng thân hình cao lớn và đôi cánh tay to khỏe nhắc cô lên một cách nhẹ nhàng mặc cô chống cự Nga đấm đạp lung tung vào mặt, vào người ông nhưng ông đã đè ngửa được cô xuống giường. Nga quay vội mặt đi khi bộ mặt của ông áp lại gàn. Không còn là bộ mặt đạo mạo, hiền lành bình thường nữa. Đó là một con thú dữ mới sồng chuồng. Đôi mắt ngầu lên một nỗi thèm muốn hung dữ, cánh mũi phập phồng, hàm răng lo khỏe đen xỉn khói thuốc nhe ra như muốn cắn ngập vào cổ cô. Cô muốn hét lên nhưng ông đã vội vàng nhét chiếc khăn mặt vát đầu giường vào miệng cô. Cô hết sức chống cự nhưng ông quá khỏe nên vẫn xé toạc được quần áo cô ra và tham lam xục sạo đôi bàn tay và chiếc mõm cá ngão khắp người cô. Nga cong người dẫy dụa như một con cá nằm trên thớt. Trong một lúc cô như bị tê liệt đi rồi lại quằn quại dưới sức nặng và cơn điên rồ của ông. Có khi ông cắn ngập răng vào cả bầu vú non tơ đầy đặn trắng như tuyết của cô làm cô đau quá kêu thét lên nhưng chỉ ú ớ trong chiếc khăn mặt đang chặn lấy miệng làm cô nghẹt thở. Có đến hơn mười phút như thế trôi qua. Trong khi Nga gần lịm đi, cả người đầy vết răng và dấu cào xước, ông giám đốc mới lăn sang bên cởi vội quần áo. Nga bỗng thấy mình nhẹ đi. Cô ngước lên và dùng hết sức bình sinh đạp vào hạ bộ ông. Ông kêu rú lên ngã lăn từ trên giường xuống và ôm lấy hạ bộ rên rỉ. Nga vội vãng rút khăn trong miệng ra, kéo vội quần áo lên, quơ đại chiếc áo choàng mắc ở lưng ghế khoác vội lên người rồi tông cửa chạy ra ngoài trời đêm.  
Cuối cùng Nga cùng chạy về được đến nhà sau khi đã mò mẫm ngã lên ngã xuống không biết bao lần trên đường khuya vắng. May mà cô quen đường và trời không tối lắm. Khi cô đập cửa và mẹ cô hốt hoảng thắp đèn mở. Cô chỉ thều thào được mấy tiếng " con bị... giám đóc... " rồi ngất đi trong tay mẹ.   
Đêm hôm sau, Nga uống thuốc sâu tự tử và được đưa vào bệnh viện cấp cứu. Nghe tin, Hoài vào bệnh viện thăm cô. Cô đã được xúc ruột và đang nằm ở phòng hồi sức. Hoài thương cảm nhìn cô nằm thiêm thiếp. Khuôn mặt tráng xanh nhợt nhạt như nhòa đi trên áo gối và tấm trải giường màu trắng. Cánh tay đang chuyền nước biển cùng xanh xao yếu đuối. Chỉ có mái tóc của cô tuy có chết bù rối nhưng vẫn đen tuyền óng ả, tương phản và làm tăng thêm vẻ nhợt nhạt của khuôn mặt cô, trong cơn mê vẫn hằn lên nỗi đau kho khốn cùng. Đâu còn cô thiếu nữ mười tám xinh đẹp hơn nhiên tràn đầy sức sống. Đây là một cái đẹp cheo leo bên bờ vực tử sinh. Chậm một chút nữa thôi, cô sẽ đi vào hư vô như một vẻ đẹp và đam mê vô ích của đời người.   
Điều dáng băn khoăn là ở bệnh viện, Hoài nghe một vài người nói về nguyên nhân tự tử của Nga. Có người nói cô thất vọng vì tình. Có người bảo cô bị giám đốc cưỡng hiếp. Có người bảo cô ở trong một tổ chức phản động của tôn giáo, định đặt chất nổ ám hại một số cán bộ lãnh đạo sắp dự hội nghị ở nông trường nhưng bị bại lộ. Nguồn tin sau cùng chính thức do nông trường đưa ra. Hoài không tin Nga có thể làm điều đó nhưng biết bên trong vụ này có uẩn khúc và chắc chắn Nga chỉ là nạn nhân. Tại sao cô thiếu nữ ngây thơ, đầy tin yêu như thế lại luôn là nạn nhân của bao nhiêu tính toán hèn hạ, cả trong tình yêu và tham vọng của con người? Và bao trùm lên tất cả là chính trị. Một thứ chính trị nhân danh hạnh phúc con người. Lấy đa số đè bẹp thiểu số. Lấy mục đích biện minh cho phương tiện. Lấy khẩu hiệu thay thế cho thực chất. Và tội ác cứ từng bước phát triển, hoành hành bên trong vỏ bọc ngôn từ và hào nhoáng.   
Hai ngày sau, Nga được đưa về nhà. Hoài nhân đi công tác ở xã lại đến thăm cô. Nga đã tỉnh và khi trông thấy Hoài, hai dòng nước mắt trào ra ướt đầm khuôn mặt. Cô cứ để cho nước mắt tuôn trào và khi đã hết thồn thức, cô nghẹn ngào thuật lại cho Hoài nghe câu chuyện ở văn phòng nông trường. Đây là lần đầu tiên cô nói ra sự việc, với Hoài là người cô có đủ tin cậy và ý muốn chia xẻ Hoài cầm lấy tay cô muốn nói một lời an ủi nhưng anh không nói được điều gì. Cả anh và cả ý nghĩ của anh cũng nghẹn đắng.   
Nga nhắm mắt lại, nói trong hơi thở mệt nhọc:  
- Sao người ta cứu em làm gì? Em chỉ muốn chết thôi. Em làm sao sống được trong cái xã hội dã man trá ngụy này?  
Hoài bóp chặt tay cô, ấp úng:  
- Em... em đừng nghĩ thế. Anh... Anh có thể giúp gì cho em không?  
Nga mở mắt ra, nhìn Hoài bằng một ánh mắt xót thương, như thề cô không phải là người đang gặp tai họa mà chính là Hoài:  
- Anh không làm gì được đâu. Dù anh là một người tốt, một người cộng sản tốt. Anh không cứu được em mà cũng không cứu được anh đâu. Anh cùng bất lực thôi... như em...   
Nga cố gắng nói một hơi rồi mất hết sức lực. Cô lại chìm vào cơn hôn mê.   
Hoài nhìn sừng vào khuôn mặt xanh xao đượm buồn của cô. Anh lẩm bẩm:  
- Lẽ nào... Mọi sự đều bất lực hay sao...

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần I Những dấu hỏi

**26. Giã biệt. Những dấu hỏi**

Buổi tối sau hai ngày công tác ở xã về, Hoài vào nhà thấy im ắng, cửa khóa bên ngoài, anh linh cảm có điều gì bất thường. Anh mở khóa vào nhà, bật điện, thấy trên bàn nước, dưới lọ hoa có một lá thư gởi cho anh, với nét chữ quen thuộc của Vy. Anh ngồi xuống ghế mở thư ra đọc.   
Anh thân yêu,   
Khi đọc thư này, em và con đã ra đi. Điều này có lẽ làm anh sửng sốt nhưng "mọi chuyện đều có thể xảy ra" kia mà, như anh vẫn nói. Vả lại, cũng như anh vẫn nói, "chúng ta đã đến với nhau hoàn toàn tự do thì cũng có thể rời bỏ nhau không có gì ràng buộc". Anh thấy không, em vẫn nhớ như in vào lòng bao điều anh nói và em đã chiêm nghiệm nó hằng ngày cũng như vẫn có những suy nghĩ độc lập của mình. Chuyện chúng ta chia tay nhau đã bao lần được nói đến ngay cả khi chúng ta mới về với nhau kìa.   
Chúng ta đã có nhau như một số phận đẹp đẽ và nghiệm ngã mà từng ngày từng giờ biết bao thử thách được đặt ra. Chúng ta đã sống với nhau những giờ phút ấm lòng nhất và cũng đã nếm trải bao vị chua cay, có khi lướt êm trên dòng sông mơ mộng và cũng có lúc quay cuồng trên thác lũ gập ghềnh. Biết sao được. Phải chăng đó là định mệnh của chúng ta, những người khát khao hạnh phúc nhưng lại quá trung thực và nhỏ bé trong cuộc đời. Em nói thế có nghĩa là em không oán trách anh đâu, mặc dù cũng có lúc anh hiểu làm em, cho em đã có trong mình tình cảm oán hận. Không đâu, chúng ta khao khát tìm về với nhau đâu phải để oán hận nhau. Ngày đó, trong những quán cà-phê dịu dàng của Sài Gòn, anh và em đã nói với nhau biết bao điều. Quán Mộng và quán Chiêu, hai quán cà-phê quen thuộc đã đi vào tình sử của chúng ta ghi dấu mãi mãi bằng tên đứa con gái đầu lòng. Mộng Chiêu, đó là một cái tên đẹp, dù nó có thể không có ý nghĩa gì, nhưng nó đã là nơi kết hợp ước mơ của chúng ta, những con người xa lạ đã gặp nhau và chia xẻ với nhau đến tận cùng hồn xác. Ôi, sài Gòn, em không bao giờ quên được thành phố vĩ đại lạ lùng mà quen thân những ngày tháng đó. Anh, một chàng trai tỉnh lẻ vì đấu tranh cho công bằng và những giá trị nhân văn anh theo đuổi đã bị trục xuất về đây chờ ngày lãnh án kỷ luật. Anh, một kẻ cô độc, lòng đầy phẫn nộ, lang thang trong thành phố xa lạ mênh mông này. Đã bao lần anh ngồi nghiền ngẫm tâm trạng mình hàng buổi trong các quán cà-phê hoặc gặm bánh mì và ngủ quên trên ghế đá công viên. Em, một cô gái mới lớn đã u sầu, ngột ngạt trong cuộc sống gia đình, một gia đình đông đảo và chật vật vì miếng cơm manh áo. Em phải vừa đi học vùa đi làm thêm và luôn luôn khao khát một chân trời hạnh phúc mơ hồ. Anh và em đã gặp nhau như một định mệnh. Những quán cà-phê của Sài Gòn những ngày tháng ấy thực ra cũng không có gì thơ mộng đẹp đẽ lắm. Những mái tranh, vách nữa và cây cảnh giả tạo phủ lên các căn nhà bê-tông cốt sắt để mong tạo nên một chút êm đềm đồng nội giữa thành phố đầy xe cộ tiếng ồn ào và không khí chiến tranh bao trùm. Những căn hầm, những gian phòng nhỏ, những ngọn đèn mờ, nhạc êm dịu, cho người ta những giờ riêng tư để nói chuyện tâm tình. Như anh và em, chúng ta đâu còn chỗ nào khác giữa thành phố bốn triệu người lúc nào cùng cuồn cuộn sôi trào vì cuộc sống.   
Trong khung cảnh đó, chúng ta đã nói với nhau về một hạnh phúc thanh bình riêng rẽ. "Thanh bình riêng rẽ - Separate peace" đó là ý tưởng trong tiểu thuyết của nhà văn Mỹ Hemingway mà anh đã nói với em. Mơ ước của con người trong cơn lốc ác nghiệt của chiến tranh, mà có lẽ ở bất cứ thời đại nào, chân trời nào, những con người nhỏ bé vô danh cùng hướng tới. Đó nào phải là sự yếu hèn, chạy trốn? Người ta đã nhân danh bao điều cao cả để kêu gọi hy sinh nhưng rút cục hạnh phúc riêng tư của mỗi người có phải là một trong những điều cao cả nhất mà xã hội phải đạt đến? Nếu không, xét cho cùng, mọi sự hy sinh vì những điều tưởng là lớn lao nhất lại chỉ là một bi kịch của con người, trong đó những kẻ có uy quyền định đoạt số phận của cả xã hội trở thành những tên trục lợi. Nói như thế, bây giờ có lẽ anh lại cho rằng em bị nhiễm độc tư tưởng tiểu tư sản. Em không tranh luận với anh đâu. Em chỉ nói lên lòng mình. Dù sao đã có một thời anh và em đã nói với nhau và khát khao thứ "thanh bình riêng rẽ" đó. Nào có nhiều nhặn gì và gây phiền phức, thiệt hại cho ai đầu Một ngôi nhà nhỏ ấm cúng, một mảnh vườn đầy hoa, một ngọn đồi cỏ mượt, những đứa con xinh xắn chào đời... Chúng ta đã hối hả tìm về với nhau chỉ vì những ước mơ bé nhỏ đó thôi. Em đã từ bỏ tất cả những liên hệ củ đế về với anh. Cả gia đình, bạn bè, trường đại học, công việc, thành phố Sài Gòn... để đến với anh ở một tỉnh lẻ miền cao đèo heo hút gió.   
Anh còn nhớ chứ. Ngày chúng ta vội vã rời Sài Gòn, sau khi mua vé máy bay, đến nơi, anh và em chỉ còn hai trăm đồng trong túi, đủ đề ăn hai tô bún bò, trong ngày đầu tiên của cuộc sống tự do và chung đôi...   
Nhưng "thanh bình riêng rẽ" của chúng ta không sao thanh bình và riêng rẽ được. Anh đã cay đắng đọc câu thơ của kẻ sĩ ngang tàng Cao Bá Quát: "trói chân kỳ ký tra vào rọ, Rút ruột tang bòng trả nợ cơm". Và còn tâm hồn của anh nữa, một tâm hồn tràn đầy phản kháng không sao yên tình được trước những bất công, áp bức của cuộc đời. Căn nhà nhỏ ấm cúng, dù là căn nhà thuê, không giữ nổi chân anh. Anh lại lao vào cuộc đấu tranh mới.   
"Thanh bình riêng rẽ" chỉ là một giấc mơ, một thoáng lặng của cuộc đời anh luôn sôi trào bão tố.  
Anh đã đến với những người cộng sản. Tuy hồi đó anh chưa nói rõ lắm nhưng em cũng đã hiểu phần nào và chia xẻ với anh những gì có thể. Trong vòng vây của những người mà anh gọi là "kẻ thù, nếu anh sa cơ, thì ngoài anh ra, chính em - chứ không ai khác - sẽ là nạn nhân và kẻ thiệt thòi đầu tiên. Em làm sao không chia xẻ được khi lý tưởng của anh là độc lập, tự do, hạnh phúc cho mọi người, là chống xâm lược, tay sai ngoại bang, bất công áp bức, nghèo đói, tủi nhục mà dân tộc ta đã gánh chịu biết bao năm tháng? Dù nhỏ bé, anh vẫn luôn tự hào là kẻ ngẩng cao đầu đi trong lịch sử, không bao giờ chịu làm kẻ đứng bên lề. Ngày hôm nay, anh và những đồng chí của anh đã trở thành những kẻ chiến thắng, đạt được mục tiêu của mình. Mục tiêu thôi, nghĩa là những dấu mốc, nhưng cái đích trên đường đi, chứ mục đích sau cùng, lý tưởng đầy đủ của các anh hãy còn xa lắm, có khi còn xa hơn so với chế độ mà các anh đã đánh đổ. Em không hề bênh vực cho cái mà các anh gọi là "chủ nghĩa tư bản", "chế độ ngụy quyền tay sai". Trong chế độ đó, cả anh và em đều là nạn nhân, là những kẻ khốn cùng kia mà. Nhưng chế độ mới này, chế độ xã hội chủ nghĩa ngàn lần ưu việt hơn, nào đã thấy gì là tốt đẹp ngoài hào quang quá khứ, chiến thắng của những người cộng sản đang ngày một phai nhạt dần?  
Cũng như anh, sau năm 75, em cũng đã từng phấn khởi, tin tưởng. Nhưng đó có phải là thời gian bắt đầu được "giải phóng" không? Em và bao nhiêu người khác đã được giải phóng khỏi những cái gì và mang vào cổ nhưng cái ách mới nào? Thí dụ một điều nhỏ thôi, nhưng em không chịu đựng được cái gọi là tiêu chuẩn, chế độ phân phối. Mà có phải là nhỏ không, hay nó lại là cái cơ bản của những điều vô cùng lớn của một chế độ? Tại sao cán bộ, đảng viên có chức quyền được ăn thịt nhiều hơn, mua vải tốt hơn, các mặt hàng cung cấp đều đầy đủ hơn, có xe cộ đi lại, cái gì cùng hơn cả so với công nhân viên chức thường và nhân dân? Quá khứ họ đã cống hiến nhiều hơn ư? Có thể. Nhưng hiện nay họ làm việc nhiều hơn thì cái đó không chắc. Một giáo viên bình thường như em làm việc vất vả hơn nhiều so với hiệu trưởng và trưởng phòng giáo dục. Nhân dân làm việc nhiều hơn so với cán bộ. Phải chăng đây bắt đầu hình thành một giai cấp mới, một giai cấp bóc lột của kẻ cầm quyền mà bất cứ chế độ nào cũng có, nếu nhân dân, những kẻ bị cai trị không có hoạt động chống đối lại? Phải chăng đó là "sự tha hóa của uy quyền" mà chế độ nào cũng thế, kể cả đối với nhưng người cộng sản, dù họ đã có cảnh giác đối với nguy cơ này? Cộng sản cũng là con người thôi. Và như anh vẫn nói, con người cao hơn cộng sản, phổ quát hơn cộng sản, trường tồn hơn cộng sản.   
Chao ôi, trong bức thư này mà em lại nói "chính trị" nhiều quá. Bức thư giã biệt và cũng có thể là vĩnh biệt. Nào ai biết trước chuyện gì sẽ xảy ra? Em vốn là con người sống nặng về tình cảm, không thiên về lý trí, thế mà sau năm 75 cũng đã bị chính trị hóa. Anh và em thường xuyên tranh cãi về các vấn đề chính trị. Chính trị đã đến trong bữa ăn, theo dõi lúc đi chơi và len cả vào giường ngủ của vợ chồng. Ghê gớm quá. Đó là dấu hiệu của con người được giải phóng hay sao? Cũng có thể một phần là như thế, khi con người có suy nghĩ và quyền làm chủ đối với cuộc sống xã hội và bản thân mình. Nhưng tiếc thay, ở đây người ta chỉ được nói, bàn và làm theo nghị quyết chứ không hề có tự do tư tưởng, lựa chọn thái độ cá nhân. Nói và làm khác nghị quyết có nghĩa không phản động cũng là lạc hậu. Đây là một thứ chính trị độc tài chuyên chế, không phải của giai cấp vô sản là nhân dân lao động, mà chính là của những người cộng sản, một số ít những người lãnh đạo và cầm quyền. Bất kể mọi ngôn từ hào nhoáng hay lý thuyết gì đi nữa, theo em, đó là bản chất của chế độ chính trị hiện nay. Em nói thế tức là đã chống lại quan điểm của những người cộng sản, trong đó có anh. Em nhỏ bé, yếu đuối quá, kể cả trước riêng anh, nói gì trước bộ máy không lồ ghê gớm của những người cộng sản. Những người cộng sản có thể mặc kệ họ. Lịch sử sẽ phán xét họ. Nhưng đối với riêng anh, em phải lựa chọn một thái độ. Em phải nói hết lòng ý mình và lặng lẽ giã biệt anh. Bởi vì những cuộc đối thoại, tranh cãi giữa chúng ta, dù mục đích để cảm thông nhiều hơn, nhưng rút cục chỉ có bất đồng và ngộ nhận nhiều hơn, đưa đến căng thảng hơn. Chúng ta về với nhau để chung cùng một thanh bình riêng rẽ, nhưng bây giờ sóng gió, thậm chí bão tố đã nổi lên. không phải từ chỉ bên ngoài mà chính ngay từ trong căn nhà nhỏ này, nơi chúng ta chung sống. Xa anh em đau lòng biết bao nhiêu. Cả Mộng Chiêu nữa, dù con còn quá bé nhỏ. Em đã hỏi nó trước khi ra đi: "Xa bố con có buồn không?". Nó trả lời: "Buồn lắm mẹ ạ" và nước mắt lưng tròng. Em chỉ nói với con đơn giản là hai mẹ con về với ngoại ít lâu chứ làm sao giải thích được cho con những điều em viết trên đây May ra mai sau con lớn lên. Anh yên tâm em sẽ dạy con nên người. Em sẽ truyền cho nó khí phách cương trực của anh, người không biết cúi đầu trước uy quyền và bạo lực và làm cho con hiểu những gì là giá trị chân chính trên cuộc đời này.   
Chúng ta đã có với nhau biết bao kỷ niệm, cả ngọt bùi và cay đắng. Anh mãi mãi là người thân yêu nhất của em. Ngày trước khi ngồi trong quán cà-phê "Hàm gió" ở Sài Gòn, anh đã nói với em về một câu của Saint Exupéry: "Yêu nhau không phải là nhìn nhau mà là cùng nhìn về một hướng". Nhưng có lẽ bây giờ chúng ta đã nhìn về hai hướng khác nhau rồi. Chính trị đã làm ra điều đó anh là người cộng sản, cách mạng, còn em là kẻ "chưa giác ngộ". Và anh không thể giác ngộ nổi em, dù anh đã từng kiêu hãnh bảo rằng "người cộng sản có thể cải tạo toàn thế giới". Em cũng đã đọc loáng thoáng đâu đó về "thói kiêu ngạo cộng sản". Mà thôi, nói thể lại rơi vào chính trị mất trong khi em đang cố thoát ra đây.   
Em đi rồi anh toàn quyền quyết định mọi chuyện. Và ngay cả khi chúng ta cùng chung sống cũng thế thôi. Chúng ta đâu có đầy đủ tự do mà, ít ra là trong những quyết định cá nhân. ở đây em cũng muốn nói đến chuyện anh với cô Nga nào đó mà em chưa hề biết mặt. Anh chưa bao giờ nói với em và em cũng chưa bao giờ nói với anh về chuyện đó dù em đã nghe người ta nói lại nhiều điều, nhất là từ hôm cô Nga tự tử được đưa vào bệnh viện cấp cứu. Không phải em ghen đâu, dù em có quyền ghen vì em yêu anh và là vợ anh, lại càng không phải đây là lý do để em ra đi. Nếu anh yêu cô ta và em trở thành một ràng buộc nặng nề đối với anh, anh hãy cứ nói thẳng ra và đến với cô la. Anh vẫn luôn tự hào là người trung thực thì đừng bao giờ dói trá, đừng bao giờ làm kẻ phản bội. Em ghét cay ghét đắng sự dối trá và phản bội. Em vốn là người thủy chung, dù đối với anh, thủy chung trong tình yêu chưa chắc đã là một đức tính. Em sẽ không làm khó dễ gì anh đâu và chuyện pháp lý đối với chúng ta đâu có nghĩa lý gì. Chúng ta về với nhau đâu can đến pháp lý. Pháp lý cao nhất là con tim và tâm hồn chúng ta. Không có những điều đó, pháp lý chỉ là những tờ giấy lộn có đóng dấu bị vứt vào sọt rác mà thôi.   
Có bao giờ chúng ta lại về với nhau không? Câu hỏi làm em đau như dao cắt. Em vẫn yêu anh như ngày nào nhưng phải xa anh. "Hãy tự quyết định lấy đời mình". Đó là lời khuyên của anh và em đã thực hiện, lần thứ hai trong đời. Lần đầu em đã từ bỏ tất cả để về với anh và lần này em lại lìa bỏ anh. Phải chăng đó là số phận nghiệt ngã của em trong cuộc đời này. Cho em hôn anh lần cuối. Dịu dàng và xiết bao đau đớn.  
Vợ anh  
Hoài đặt lá thư xuống bàn. Những cánh hoa bướm đủ màu mảnh mai trong lọ rung rinh nhẹ nhàng trước mặt anh. Những cánh hoa Vy yêu thích, trồng đầy vườn và vẫn cắm trong nhà. Gần như những cánh hoa mộc mạc vô danh. Những cánh bướm dịu dàng tráng muốt, tím nhạt. đỏ thắm... Những chiếc cành mỏng manh và những cánh hoa nhẹ nhàng rung động. Đó là tâm hồn của Vy. Làm sao Vy có thể chịu đựng được sự thô bạo phù phàng, bất cứ từ đâu tới?  
Nhưng em ra đi là vì mọi chuyện hay vì chính anh, kẻ dối trá và phản bội? Chao ôi, tưởng tình yêu và trong chính trị, anh cũng gớm ghét hai từ này. Thế mà bây giờ, dưới mắt em, người hiểu anh và yêu thương anh hơn ai cả, hai từ này đã hiện ra, tuy chưa khẳng định nhưng đã là một dấu hỏi.   
Dấu hỏi này, than ôi, anh cũng đang tự đặt ra, không phải chỉ cho riêng anh mà cho cả chế độ này, chế độ trong đó anh mơ ước được làm người trung thực.   
Hoài ngồi mãi ở đó. Trước lá thư và những cánh hoa bướm dịu dàng. Cả khi điện tắt theo giờ quy định và căn nhà chìm trong bóng đêm. Anh muốn chìm vào đêm đen để gậm nhấm nổi đau của mình và chiêm nghiệm về ánh sáng.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

**Phần II : Trong vòng kiềm tỏa**

1. Thành lập hội nhà văn

Mười năm sau.   
Hoài đang ngồi nói chuyện với một số văn nghệ sĩ tại nhà khách của tỉnh ủy ở thành phố Sương mù trao đổi về việc thành lập hội nhà văn của tỉnh. Sau đại hội với nghị quyết đổi mới của trung ương đảng, ở tỉnh có thành phố gọi là trung tâm du lịch, văn hóa, khoa học kỹ thuật của miền cao nguyên và của cả nước này, người ta mới tính đến chuyện thành lập hội nhà văn. Mười ba năm sau giải phóng, tỉnh này mới có thời giờ quan tâm đến văn hóa văn nghệ. Dù sao "muộn còn hơn không". Do Hoài trước đây có viết lách đôi chút và những cấn cái về tổ chức ở huyện, tỉnh ủy đã điều động Hoài tham gia vào ban vận động thành lập hội nhà văn của tỉnh. Đây cũng là một cách chứng tỏ đảng có quan tâm và phát huy năng lực của trí thức, văn nghệ sì. Hồi mới giải phóng, do tình hình đặc biệt, đảng khuyến cáo mọi người làm việc theo yêu cầu, không theo nguyện vọng. Bây giờ tình hình đã tương đói ổn định, cần phải sắp xếp lại bộ máy để phát huy năng lực sở trường của mỗi người, cống hiến nhiều nhất cho chủ nghĩa xã hội. Đó là điều các cán bộ tổ chức đã giải thích khi trao quyết định điều động cho Hoài. Vả lại dù sao Hoài cũng là đảng viên và cần thành lập một chi bộ để lãnh đạo hội nhà văn. Văn nghệ sĩ vốn là loại ngang bướng cần có đảng lãnh đạo trực tiếp. Việc điều động này cũng phù hợp với nguyện vọng của Hoài vì sau những va chạm và công việc quẩn quanh ở huyện, chính Hoài cũng đã đề xuất việc chuyển công tác. Anh cũng có đôi chút tin tưởng và hy vọng sau nghị quyết đổi mới của đảng, mặc dù trước đó anh đã không ít lần tin tưởng, hy vọng rồi thất vọng. Cuối cùng, đảng cũng phải nhận ra để chuyển biến theo nhịp đã tiến hóa của lịch sử.  
Hoài đang ở chung với Minh Hương lại một nhà khách của tỉnh ủy trong khi chờ đợi tỉnh cấp nhà làm trụ sở cho hội nhà văn tương lai. Minh Hương là đảng viên và là một nhà thơ khá nổi tiếng gốc miền Bắc, đã tình nguyện vào chiến trường miền Nam những năm chống Mỹ, sau giải phóng ở lại tiếp tục hoạt động văn nghệ ở một tỉnh miền Trung. Chính tỉnh ủy ở đây đã thương lượng với tỉnh bạn, nơi Minh Hương đang công tác, làm công văn đề xuất và cho xe ra rước Minh Hương từ miền Trung vào để làm "ngọn cờ" quy tụ anh em văn nghệ sĩ địa phương. Anh em ở địa phương ban đầu hơi bực mình về chuyện này, cho rằng tỉnh ủy thiếu tin tưởng vào lực lượng tại chỗ và có quan niệm "bụt nhà không thiêng". Nhưng do yêu cầu thành lập hội là nguyện vọng tha thiết chung và Minh Hương từ lúc vào, tiếp xúc với anh em, tỏ ra rất khiêm tốn, cởi mở, dễ gần, có thiện chí nên anh em cùng hài lòng và ủng hộ trừ một số ít vẫn bất mãn và ngấm ngầm chống đối. Minh Hương người to, cao, có vẻ đầy sinh lực dù đã trải qua cuộc chiến đấu gian khổ. Tuy đã gần tuổi năm mươi, đôi mắt anh vẫn có một nét trẻ thơ đáng yêu. Nhìn vào đôi mắt anh, người ta thấy rằng anh sẵn sàng tin cậy mọi người và mọi người cũng có thể tin cậy vào anh. Hoài mới tiếp xúc với Minh Hương nhưng hai người đã nhanh chóng hiểu nhau và trở thành bạn, cùng chia xẻ những quan điểm văn nghệ và nỗi lo toan cho việc hình thành tổ chức hội nhà văn.   
Từ lúc về thành phố Sương Mù, Minh Hương và Hoài thường đi tiếp xúc với anh em văn nghệ sĩ ở đây và anh em cùng hay lại chỗ hai người chuyện trò. Sáng nay có Nguyên Lâm và Hoàng Ly Chân cùng đến. Cả hai đều xấp xỉ năm mươi và phần lớn những văn nghệ sĩ gọi là "gạo cội" của tỉnh đều đã qua buổi "tứ thập bất" hoặc hay xấp xỉ "ngũ thập tri thiên mệnh" nhưng chủ yếu họ chỉ được biết đến ở địa phương chứ chưa mấy người nổi tiếng trong cả nước. Nào có ai giới thiệu, xuất bản gì tác phẩm của họ đâu ngoài mấy tờ báo thuộc loại "lá cải" của địa phương.   
Bốn người đã uống gần hết chai rượu đế, chỉ nhắm với ít lạc rang đơn giản. Nguyên Lâm nhìn qua kính cửa sổ, ngắm ngọn núi Mẹ xa xa in hình lên nền trời xanh rồi gật gù nói với Minh Hương và Hoài:  
- Khó đấy. Các ông nhận nhiệm vụ này không dễ dàng đâu. Tỉnh này đã nổi tiếng "sát" trí thức, văn nghệ sĩ đấy. Chuyện thành lập hội nhà văn không phải bây giờ chúng ta mới nói mà chúng tôi đã nói từ hơn mười năm trước, ngay sau giải phóng kìa. Nhưng rồi có người đã đi đến kết luận:  
Văn nghệ mà như xứ này  
Một nghìn năm nửa nào hay có gì!  
Anh chợt nghiến răng lại, mấy bắp thịt ở quai hàm hằn lên, bộc lộ một niềm căm giận cố nén:  
- Chính tôi đây cũng đã là nạn nhân. Các ông biết không, tôi viết lách cũng chưa ra gì đâu, không dám nhận là nhà văn mà chỉ là "chòi văn, lều văn" gì đó thôi nhưng cũng đã lãnh cái "họa văn tự" rồi. Nay tôi đã bị về hưu non, may mà không ở tù vì dù sao tôi cũng là cán bộ kháng chiến. theo đảng từ hồi mười lăm tuổi. Khó mà kết tội tôi là phản động được.   
Hoài đã có nghe loáng thoáng về chuyện này nhưng Minh Hương hoàn toàn chưa biết, anh hỏi vẻ ngạc nhiên:  
- Chà, cái xứ sương mù thơ mộng này mà cùng ghê gớm thế à? Việc đó đại khái ra sao?  
Nguyên Lâm trầm ngâm một lúc:  
- Năm năm trước, tôi có viết một truyện ngắn nhan đề "Ngài vô sản". Nguyên mẫu là một nhân vật có chức quyền ở đây. Từ lâu ông ta được tiếng là liêm khiết và thường xuyên rao giảng về đạo đức cách mạng "cần kiệm liêm chính, chí công vô tư". Tôi biết ông ta khá rõ từ hồi còn ở trong rừng với nhau và nói chung, tôi cũng gần gũi và kính trọng ông. Thế nhưng đến khi õng chuyển công tác đi nơi khác, chính mắt tôi thấy ông chở theo đến hai xe tải tài sản, toàn đồ quý, trong khi ở rừng ra, ông chỉ có cái ba-lô con cóc như bọn tôi. Thế là tôi vỡ mộng và bắt đầu suy nghĩ về cái gọi là chuyên chính vô sản và phẩm chất của những người cộng sản từ khi nắm được chính quyền. Ông đâu phải là trường hợp duy nhất nhưng điều đau cho tôi, ông vốn là người tôi tin tưởng và kính trọng. Tôi bèn viết một truyện ngắn về "ngài vô sản" này. Tôi mới viết bản thảo và truyền tay cho một số anh em thân đọc. Thế rồi có một tên không biết muốn tâng công thế nào bèn sao lại rồi mang đi báo cáo với cấp trên. Tôi bị một mẻ kiểm điểm ra trò, bị quy là bôi nhọ đảng, làm mất uy tín của cán bộ, đảng viên, có tư tưởng bất mãn, chống đối chế độ.   
Trời ơi, tôi đã theo đảng ba mươi năm, làm sao lại chống chế độ được? Nhưng tính tôi thế nên tôi là đối tượng đảng hai mươi năm vẫn chưa được kết nạp, nguyên nhân là do thành phần trí thức tiểu tư sản bị coi là kiêu ngạo, dễ giao động. Tôi thường xuyên va chạm với lãnh đạo vì không chịu im lặng khi thấy những điều sai trái và tôi viết văn không phải để ca ngợi nn gì giả trá mà tôi đã chứng nghiệm bằng bản thán mình. Cho nên bây giờ thành lập hội nhà văn, các ông phải coi chừng. Làm bồi bút thì dễ nhưng làm nhà văn chân chính sẽ khó đấy. Nhiều lúc tôi cũng muốn gác bút cho xong.   
Hoàng Ly Chân tiếp lời Nguyên Lâm:  
- Trường hợp Nguyên Lâm tôi biết rõ đúng như thế. Nhưng Nguyên Lâm không phải là trường hợp đầu tiên đâu nhé. Từ mươi năm trước đã có một vụ tương tự. Một nhà thơ nhân đi công tác vùng dân tộc, thấy bà con nheo nhóc quá, có làm bài thơ "Nghe trái tim mình", đại khái bày tỏ nỗi đau trước cảnh sống của đồng bào và có ý phê phán lãnh đạo từ hồi giải phóng hầu như bỏ quên, chưa làm gì tích cực để đền ơn đáp nghĩa đồng bào đã đùm bọc nuôi dường mình thời kháng chiến gian khổ. Bài thơ đăng lên báo, thế là tác giả bị kiểm điểm, bị kỷ luật vì đã xúc phạm đến đảng, đến lãnh đạo. Chính sách dân tộc là một chính sách lớn của đảng và đảng ta vốn nhân đạo, thủy chung, làm sao có thể vô ơn bội nghĩa được. Nhà thơ nói như thế là không hiểu gì cả chỉ nhìn hiện tượng, không hiểu được bản chất, chưa thông cảm với tình hình khó khăn chung và tấm lòng của lãnh đạo. Cuối cùng, anh ta phải bán xới khỏi xứ này. Trong vụ đó tổng biên tập của tờ báo cũng bị vạ lây, kiểm lên kiểm xuống và sau đó cũng mất chức. Lãnh đạo ở đây hiểu văn học như thế đó..   
Chính bản thân tôi có vài bài thơ đụng chạm xa gần đến lãnh đạo mà cũng đã khốn khổ, chuyển hai ba cơ quan vẫn chưa yên thân. Tôi viết ý cành khô chưa chịu rụng để cho mầm non đâm chồi, họ cho là đã kích lãnh đạo già ham quyền cố vị. Hình ảnh đầu máy xe lửa bám đầy mạng nhện bị quy là bôi bác chủ nghĩa xã hội vì chủ nghĩa xã hội không bao giờ để đầu máy cho nhện đóng. Họ muốn văn học phải ca ngợi người tốt việc tốt, phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong chiến đấu và sản xuất, xây dựng hoà bình, phục vụ cho nhiệm vụ chính trị, nhất là nhiệm vụ chính trị địa phương. Văn nghệ phải ca ngợi thế mạnh của tỉnh, tuyên truyền đường lối chính sách, phục vụ công nông binh, phục vụ nhân dân lao động. Trong văn nghệ phải nói đến phân bón, thuốc trừ sâu, trồng rừng, tăng năng suất lao động... kể cả mua công trái, sinh đẻ có kế hoạch.   
- Lãnh đạo ở đây mới hiểu văn nghệ đến mức đó thôi. Bây giờ người ta cho phép thành lập hội nhà văn cũng là tiến bộ lắm rồi. - Nguyên Lâm chợt hắng giọng rồi đọc mấy câu thơ:   
Tỉnh ủy nằm trên đường Nguyễn Du,   
Sao người làm thơ mười năm chưa có hội?  
Công việc bộn bề, các anh quá vội,   
Lên xe đi không kịp nhớ tên đường.   
Ba năm trước tôi đã có đọc cho họ nghe mấy câu này rồi nhưng họ vẫn chưa động tâm.   
Hoàng Ly Chân cười lớn:  
- Không phải là không kịp nhớ tên đường, nhưng nhiều người cũng đâu biết Nguyễn Du là ai. Trông chừng có người còn yêu cầu đổi tên đường vì tưởng Nguyễn Du là một tên ngụy nào. Nguyễn Du đâu phải là anh hùng chiến sĩ cách mạng. Con đường có tỉnh ủy đáng lẽ ra phải lấy tên là Trần Phú hay Nguyễn Thị Minh Khai mới đúng chứ.   
Minh Hương nhíu mày:  
- Tôi mới tới chưa hiểu rõ tình hình ở đây nhưng tôi đã đi nhiều nơi, có lẽ tình hình chung ở đâu cũng thế. Những người lãnh đạo chỉ hiểu đại khái văn hóa văn nghệ là một mặt trận, là công cụ phục vụ cho nhiệm vụ chính trị chứ họ không hiểu sâu bản chất, chức năng, nhiệm vụ của văn hóa văn nghệ như anh em mình đâu.   
- Phải thuyết phục họ dần dần. Tôi nghĩ cũng chưa đến nổi bi quan vì hiện nay thấy các vị lãnh đạo ở đây có vẻ quan tâm đấy. Mong rằng không phải chỉ là chuyện làm cho có theo nghị quyết hay chỉ muốn chúng ta trở thành một thứ hoa lá cành trang trí. Điều đó tôi nghĩ một phần cùng tùy thuộc anh em mình, nhất là anh em tại chỗ. Nếu anh em không hỗ trợ thì tôi và Hoài, những người được giao nhiệm vụ trực tiếp sẽ không làm được trò trống gì đâu.  
Hoài chợt nhớ đến chuyện làm văn nghệ, báo chí hồi còn ở huyện. Anh tuy bận công tác chính trị, ít viết lách gì được, nhưng nhân mười năm giải phóng, anh có đề xuất thực hiện một tờ đặc san kỷ niệm. Ngoài phần chính trị mà các vị lãnh đạo yêu cầu nhét vào không biết bao nhiêu thứ báo cáo, số liệu, sơ đồ, bài phát biểu, phỏng vấn ông này ông nọ chiếm đến hai phần ba tờ báo, có một số bài văn nghệ. Nhưng thơ, truyện, ký gì cũng phải nhắc đến sản xuất, thế mạnh của địa phương. Hồi đó trưởng ban tuyên huấn được cử làm trưởng ban biên tập đã góp ý, phê bình hết sức nghiêm khắc. Một bài thơ nói về bông cỏ lau thì có nghĩa lý gì nếu không liên hệ đến việc khai thác đót làm chổi xuất khẩu, phục vụ sản xuất tiểu thủ công nghiệp? Thơ văn viết về vùng dân tộc sao lại không nói đến chuyện định canh định cư, làm lúa nước, trồng cây công nghiệp. Viết ký về hợp tác xa công nghiệp dứt khoát phải nhắc đến sự lãnh đạo của chi bộ...   
Trong tờ đặc san đó, Hoài có đưa vào một truyện ngắn anh viết về Hà, một cán bộ đoàn bị kỷ luật theo anh là oan, bị trù dập. Dĩ nhiên là truyện ngắn nên anh có hư cấu thêm nhưng trưởng ban luyên huấn nhất định buộc phải viết thật rõ lý do kỷ luật và lý do đó phải chính đáng. Nếu không người ta sẽ nghĩ gì về tổ chức đoàn, tổ chức đảng ở cơ sở đó, cả về các tổ chức đảng, đoàn ở huyện và cấp trên nữa. Rồi cuối cùng anh đoàn viên nọ phải thấy ăn năn, có hướng phấn đấu vươn lên chứ không được đi đến chỗ bi quan chán nản.   
Hoài đã đành phải chiều ý của trưởng ban tuyên huấn, sửa đi sửa lại nhiều lần, tuy không hoàn toàn theo ý anh ta, vì nếu theo đúng ý của trưởng ban tuyên huấn thì toàn bộ câu chuyện của anh chẳng còn nghĩa lý gì nữa, nhưng cũng phải tới chỗ anh ta tạm hài lòng. Sau này Hoài nghĩ lại thấy xấu hổ đã làm như thế. Nhưng gần đây, điều làm Hoài tỉnh ngộ là anh thấy rằng trong thời gian từ sau giải phóng, chính anh cũng đã hấp thụ rất nhanh cái gọi là lý luận văn nghệ cách mạng và anh cũng đã suy nghĩ, phân tích, đánh giá những tác phẩm văn nghệ và sáng tác theo chiều hướng đó trong một số sáng tác ít ỏi của mình. Đó là một sự tự nguyện, dù trước đây, ở miền Nam này, anh chỉ viết theo lương tâm mình, điều mà sau này người ta gọi là hiện thực phê phán.   
Một số bạn bè của Hoài trước đây có viết văn đến sau năm 75 đều tỏ ra rất lúng túng. Có người gác bút lo làm ăn không nghĩ gì đến chuyện viết lách nữa. Có người muốn viết nhưng không biết nên viết thế nào. Có người viết được khá nhiều tác phẩm được đăng trên báo chí nhưng sau này nhìn lại đó chỉ là một thứ văn chương minh họa nhợt nhạt, đầy gượng ép. Nói trắng ra, người viết cũng chỉ là một thứ "bồi bút" không hơn không kém. Tuy nhiên cũng có kẻ giải thích là làm "bồi bút" nhưng thực sự tự nguyện, phục vụ cho lý tưởng của chính mình, của dân tộc mình thì đó cũng chính là tự do. Vả lại còn có lý do khác là nếu không viết thế không ở đâu người ta đăng cho. Ngay Hoài cũng chỉ viết có mấy cái truyện ngắn những lúc hứng khởi vì viết là một đam mê xưa cũ của anh vẫn chưa lịm tắt, Hoài cũng đã khá đau đầu về chuyện kiểm duyệt mà ngày nay người ta gọi là "biên tập". Hoài nghe kể lại một cán bộ biên tập của đặc san công đoàn phê phán truyện của anh là sặc mùi tiểu tư sản chỉ mô tả chuyện tình yêu, cà-phê cà-pháo tào lao và đưa ra hình anh một cán bộ công đoàn tiêu cực mà cùng dám gởi tới cho báo công đoàn. Giám đốc sở văn hóa thông tin kiêm trưởng ban biên tập tờ báo của sở đã nhận xét về nhan đề truyện ngắn "Những con đường" của anh: "Tại sao lại những con đường? Chế độ ta chỉ có một con đường mà thôi, đó là con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nói những con đường làm người đọc phân vân, thiếu tin tưởng".   
Trong truyện của anh, một thanh niên đã lựa chọn giữa hai con đường, hoặc theo người yêu vượt biên, hoặc ở lại vùng dân tộc làm công tác bổ túc văn hóa. Nhân vật của anh đã lựa chọn con đường thứ hai dù nguyên mẫu trong thực tế không vượt biên nhưng cũng phải bỏ làm công việc dạy bổ lúc văn hóa vì bị đối xử quá tàn tệ. Cũng như nhân vật Hà trong truyện ngắn "Tiếng hát vẫn bay cao" của anh, Hà tiếp tục phấn đấu và có nhiều khả năng được kết nạp lại, kết thúc bằng một ý tưởng hết sức lạc quan, nhưng nguyên mẫu trong thực tế, sau khi bị khai trừ đoàn, đưa ra khỏi trường, cấm thi, trả về địa phương, anh lại tiếp tục bị trù dập, mất hết niềm tin dù nguyện vọng của anh vẫn chỉ là cống hiến tuổi trẻ mình cho xã hội.   
Thế là sáng tác theo quan điểm "hiện thực xã hội chủ nghĩa" chăng? Một hiện thực của ước mơ, thúc đẩy người ta vươn tới hay chỉ là một lừa bịp để người ta lãng quên đi hiện thực đầy khổ đau của hiện thực, chẳng khác gì một thứ "thiên đường" mộng tưởng của tôn giáo? Mấy năm gần đây, Hoài đã "tỉnh ngộ" và không ngớt băn khoăn về những câu hỏi này, nhất là từ khi anh được điều động về làm công tác chuẩn bị thành lập hội nhà văn của tỉnh.   
Nhân câu chuyện, Hoài đưa vấn đề ra trao đổi với các bạn.   
Cuộc tranh luận giữa bốn người nổ ra suốt buổi sáng, đầy hào hứng, làm tốn thêm đến hai lít rượu nữa mà Hoàng Ly Chân đã tự nguyện chạy ra ngoài mua thêm. Mọi người chưa nhất trí với nhau hẳn, nhưng ý kiến chung là phải xem xét lại và phương pháp sáng tác "hiện thực xã hội chủ nghĩa" dù sao cũng không phải là phương pháp độc tôn, duy nhất có giá trị như quan niệm lâu nay.   
Trước khi ra về, Hoàng Ly Chân nói riêng với Minh Hương và Hoài:  
- Khi thành lập cơ quan hội xong, hai ông kéo tôi về làm chuyên trách với nhé. Anh em văn nghệ mình hiểu nhau làm việc hứng thú, chứ còn hiện nay tôi đang ở một cơ quan văn hóa nhưng thủ trưởng lại là một tên "vô văn hóa và ngu nhất nước". Tôi chịu hết nổi rồi.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần II : Trong vòng kiềm tỏa

**2. Lại về với nhau**

Tỉnh đã cấp nhà để làm trụ sở của hội nhà văn. Đây là một biệt thự nằm trên đường Thông Xanh, con đường đẹp và yên tĩnh nhất thành phố Sương Mù. Biệt thự này cũ kỹ và có thể nói là xấu nhất trong hàng trăm biệt thự trên con đường này, lại ở cuối đường, nơi một khu vực khá hẻo lánh, xa trung tâm nên việc đi lại rất bất tiện. Các biệt thự sang trọng, tiện nghi đã được dành làm nơi nghỉ dưỡng của các ông lớn hoặc làm khách sạn du lịch. Sau nhiều tháng anh em nhà văn đề xuất, cuối cùng nhân có một cơ quan sắp nhập vào một cơ quan khác theo chủ trương của trên, trụ sở phải chuyển đi, nên người ta lấy trụ sở đó cấp cho hội nhà văn. Thế cũng là quan tâm lắm, không thể đòi hỏi gì hơn đối với cái hội sinh sau đẻ muộn và phù phiếm này. Ưu điểm của biệt thự này là không khí yên tĩnh và khoảng sân rộng trước nhà. Thật ra đó không phải là sân mà là một khu vườn rộng chỉ có thông và hoa cỏ dại. Chủ nhân trước đây xây dựng ngôi nhà hẳn là một kẻ muốn xa lánh cuộc đời nên dù ngay ở khu vực lặng lẽ này, ông ta đã cho xây nhà sâu vào bên trong đến gần hai trăm mét trong khi các biệt thự khác đều xây dựng sát đường cái. Sáng sớm và lúc chiều về, sương mù làng đàng trong vườn thông, quyện lấy căn nhà bằng một vùng bồng bềnh tơ trắng. Khi nắng lên, sương tan và bài cỏ xanh mượt mà dần đổi sắc, điểm đầy hoa vàng. Những bông hoa bé nhỏ yếu ớt, chiều và đêm xếp lại náu mình trong cỏ xanh, chỉ xuất hiện một cách bất ngờ khi có ánh nắng mặt trời ban mai. Không gì tuyệt thú bằng được nằm dài trên đám cỏ xanh điểm hoa vàng này, nhắm mắt lơ mơ nghe nắng nhảy múa trên mặt, không suy nghĩ gì hay chỉ tơ tưởng về một chuyện đời xưa cũ.  
Đối với Hoài, có khi một đám cỏ xanh cần hơn một bữa ăn, một chén rượu, một trang sách, một nụ hôn và có thể hơn bất cứ thứ gì trên đời này. Thời trước 75, có thời gian ba tháng Hoài phải đi huấn luyện quân sự ở quân trường, sau những giờ tập luyện, huấn nhục mệt mỏi và chán chường, Hoài vẫn ngả mình trên cỏ xanh. Dù dưới nắng gay gắt, những ngọn cỏ chạm vào má anh, mềm mại dưới lưng, đem lại cho Hoài cảm giác ấp ủ tươi mát. Những cọng cỏ may chập chờn trước mắt anh bỗng lớn cao như những đại thụ, che được cả mặt trời đổ lửa trên cao. Trong sổ tay của Hoài thời kỳ đó, anh về đầy những đám cỏ non. Chính nhờ những đám cỏ non này mà anh đã không phát điên hay nổi loạn trong cái quân trường khủng khiếp mà bọn anh gọi là "địa ngục màu ô-liu" đó.   
Mặc dù một số điều bất tiện của nó, Minh Hương và Hoài vẫn thích ngôi nhà này. Hai người chiếm hai phòng trên làu có cửa sổ quay về hai hướng đông, tây và có một phòng khách chung ở giữa. Phía trước lầu có một khoảng bao lơn khá rộng nhìn ra bài cỏ Hai người vẫn uống cà-phê mỗi sáng và uống rượu mỗi buổi chiều nói chuyện văn chương và bàn công việc. Cả Minh Hương và Hoài đều đã đi nhậu, sống trải nhiều, nên ngôi biệt thự lặng lẽ này chính là nơi thích hợp để họ nghiền ngẫm và sáng tác. Anh em nhà văn ở đây hoặc thật tâm huyết, hoặc có công việc thật cần thiết mới đến nên hai người cùng đỡ phải tiếp khách, vốn là một công việc thú vị nhưng rất mất thì giờ ở các hội nhà văn. Đây là một thành phố du lịch, anh em văn nghệ sĩ các nơi hay qua lại nên hội có rất nhiều khách bất ngờ kể cả quen và lạ. Vì văn chương, vì "đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu" nên chỉ một tách trà suông, một ly rượu nhạt, câu chuyện văn chương, thế sự có thể kéo dài hàng buổi, thậm chí thâu đêm.   
Hoài bây giờ trở thành kẻ "độc thân bất đắc dĩ" vì Vy, vợ anh, đã mang con đi từ mười năm trước. Trong khoảng thời gian đó, hai người có thư từ qua lại, thỉnh thoảng gặp nhau khi Hoài về Sài Gòn thăm con nhưng giữa hai người vẫn còn một khoảng xa cách và họ vẫn chưa tính chuyện về lại với nhau, chủ yếu do Vy chưa muốn vì cô cho rằng Hoài vẫn như xưa và việc vợ chồng lại chung sống chưa chắc đã có hạnh phúc. Tình trạng ly thân làm cả hai người đều khắc khoải nhưng về lại với nhau cũng là điều không dễ dàng  
Mười năm qua, về mặt tình cảm, hầu như Hoài sống khép kín. Sau khi Vy ra đi và chi bộ kiểm lên kiểm xuống về mối quan hệ với Nga, một quan hệ hoàn toàn trong sáng và đượm tình người, Hoài như thấy tình cảm mình thui chột đi. Nga cũng đã chuyển đi nơi khác, nghe nói về Sài Gòn buôn bán hay theo người bà con về làm vườn ở một tỉnh nào đó miền công nam bộ. Trước khi ra đi, Nga cũng không từ biệt anh.   
Hoài đã sống trong nỗi khắc khoải nội tâm về tình cảm và dằn vặt về những vấn đề chính trị. Anh cảm thấy cô đơn một cách khủng khiếp và lặng lẽ gậm nhấm nỗi đau sâu xa vô hình của mình. Thời trẻ anh có nhiều mối tình, tất cả đều nồng cháy và ngắn ngủi, kể cả cuộc tình sau cùng với Vy đã đưa đến đời sống hôn nhân. Những lúc một mình hay trong đêm khuya không ngủ, Hoài hồi tưởng lại những cuộc tình cũ và những khuôn mặt thân thiết hiện lên làng đàng trong sương mù quá khứ, những nụ hôn ảo ảnh như vẫn còn nóng bỏng và những vòng tay siết si mê chập chờn trong cơn thức ngủ. Anh sống trong mộng tưởng, trong ảo giác nhiều hơn trong đời thực. Những câu hỏi về chính trị cùng giằng xé anh không nguôi. Việc liên quan đến cá nhân anh và chi bộ Trung Kiên đã là một nỗi đau nhưng tình hình chung còn làm anh nhức nhối không kém. Người ta sử dụng nhưng không tin tưởng anh, một đảng viên kết nạp trong vùng tạm bị chiếm, có thành phần tiểu tư sản trí thức và quan hệ phức tạp, một thứ con nuôi của cách mạng. Anh đề xuất nhiều kế hoạch hợp lý, táo bạo nhưng anh không có quyền quyết định điều gì. Anh làm việc hết sức mình nhưng thành tích thuộc về lãnh đạo. Tình hình chung sau giải phóng hơn mười năm càng ngày càng xuống dốc về mọi mặt, lòng tin của quan chúng vào đảng lãnh đạo ngày càng sa sút, trở thành công khai. Anh như bị kẹp giữa hai gọng kìm của đảng và quần chúng. Tin và thiếu tin. Trung thành và bất mãn. Phục tùng và phản kháng. Anh luôn luôn nằm trong mâu thuẫn. Trong căn phòng yên tĩnh và cô quạnh của trụ sở hội nhà văn, Hoài thích nhất những giờ phút khuya khoắt, anh nằm một mình nhìn trời đêm qua cửa sổ. Có những lúc không chịu nổi cô độc, Minh Hương đã bỏ đi chơi đâu đó, có lẽ tìm đến một cô gái mới quen ở thành phố Sương Mù này, nhưng Hoài thích một mình gặm nhấm nỗi cô độc của mình hơn. Đây là một thói quen, một nhu cầu của Hoài từ thời trẻ. Phải chăng đây là định mệnh và mối mâu thuẫn không nguôi của đời anh. Giữa đám đông anh bỗng thèm một mình. Lúc một mình anh cưỡng lại ý muốn tìm đến đám đông, đến người khác, để lặn sâu vào vùng đen tối hồn mang của tâm thức mình. Anh tìm thấy trong đó một thú đau thương mà cả quá khứ, hiện tại và tương lai đều quay cuồng trong ảo ảnh.  
Căn phòng của Hoài hai mặt tường có cửa kính lớn. Khí hậu buốt giá về đêm ở đây không cho phép anh mở cửa, nhưng cửa kính trong suốt vẫn cho anh thấy một vùng trời sao, cả những ngọn thông lắt lay trong gió. Có khi tiếng gió vi vu qua rừng thông vọng vào ru anh trong cơn chập chờn. Có khi ngọn gió gào thét trong cơn lạnh ghê người và những cơn mưa vật và. Nàng tiên xứ hoa thơ mộng này không phải lúc nào cùng dịu dàng yêu kiều như người ta vẫn mơ tưởng. Hoài vẫn thường tắt điện, nằm trong căn phòng tối mờ và quạnh què của mình như nằm trong một quan tài lớn. Tất cả nhân gian thể sự đều ở bên ngoài, ngoài cả căn phòng và tâm thức anh.   
Một đêm khuya, trời trong veo và buốt giá, Hoài đang nằm lơ mơ bỗng nghe tiếng gõ cửa. Anh chợt tỉnh, bật đèn đứng lên mở cửa. Và anh như không tin ở mắt mình. Vy đang đứng trước mặt anh tái xanh run rẩy. Cô không nói gì cả, chỉ nhìn anh bằng đôi mắt rực sáng ngọn lửa nồng nàn. Anh cất chiếc xắc cho Vy và đưa cô vào ngồi lên giường lấy chăn trùm lên vai cho cô. Vy ôm choàng lấy anh rồi gục đầu vào ngực anh thổn thức. Hoài choàng tay qua vai vợ, sưởi cho cô ấm dần lên rồi nhẹ nhàng gờ tay cô đi pha cho cô một ly sửa nóng. Mãi đến bây giờ hai người mới có thể chuyện trò. Hoài hỏi Vy:  
- Em đi xe gì mà bây giờ mới tới nơi? Sao không đánh điện báo tin trước để anh đi đón?  
Vy ngồi sát vào người anh, vòng tay ôm ngang lưng anh và cho hai bàn tay vào túi áo ngủ của anh để tìm hơi ấm như thói quen của hai vợ chồng những năm nào.   
- Em đi từ sáng sớm, người ta bảo trưa sẽ tới nhưng rồi xe hư ở đèo Đến tối xe sửa mãi không xong, không đón được xe khác và không muốn qua đêm trên đèo nên nhiều hành khách rủ nhau đi bộ. Em cùng đi theo và may có người đi cùng đường này chứ nếu không em đã lạc và không chừng chết rét ở cái xứ thơ mộng của anh. Em phải đi bộ hơn hai tiếng đồng hồ đó. Anh bắt đền em đi. Anh viết thư cứ khoe mãi về cái thành phố gọi là "lưng trời" này.  
- Thôi cho anh xin lỗi. "Lỗi lại tôi, lỗi tại tôi mọi đàng". Hoài nói đùa như ngày xưa. Anh sẽ bắt đền cho em. A, nhưng mà còn con đâu? Sao em không đưa nó đi thăm anh?  
- Con đang chuẩn bị thi vào trường cấp ba. Em sẽ cho con đi sau. Cùng may hôm nay Mộng Chiêu không đi chứ thế này chắc nó sẽ sợ tới già. Em cũng chưa định đi thăm anh đâu. Nhân có công việc phải lên đây nên đến anh luôn. Biết anh có tiếp không hay lại đang ở với cô nào rồi đuổi em ra.   
Hoài nhìn vào mắt vợ. Đôi mắt Vy ánh lên niềm mong đợi và cả sự nghi ngờ. Anh mắt đã làm anh ấm áp và khổ tâm bao lần trong quá khứ. Anh cầm tay Vy, bóp nhẹ từng ngón:  
- Em đừng lo. Anh chỉ lấy vợ một lần trong đời thôi. "Một lần đã tởn tới già". Anh lại nói đùa như ngày xưa.   
Vy vùng vằng:  
- Tại anh chán em chứ gì?  
- Không phải đâu. Em hiểu anh quá rồi mà. Đáng lý anh không nên lấy vợ. Anh là đứa thích cô độc, ích kỷ, yêu mình hơn người khác nên lập gia đình chỉ làm khổ vợ con thôi. Chính em cũng đã nói về anh như thế mà. Nhưng thôi, khoan nói chuyện đó đã. Để anh đi làm cái gì em ăn nhé. Chắc em đói lắm. Anh lúc nào cùng dự trừ mấy gói mì ăn liền đây.   
Vy nhảy ra khỏi giường, chạy đến lục xắc:  
- Em cũng có bánh mì và quà cho anh đây, pâté chaud, các thứ bánh ngọt mà anh vẫn thích. Pâté chaud bây giờ trở thành "pâté froid" rồi. Anh có bếp điện chứ gì. Để em làm đồ ăn cho. Mình phải ăn mừng ngày gặp nhau chứ.   
Hoài hưởng ứng ngay:  
- Anh cùng còn nửa chai rượu đây. Thế là thành bữa tiệc trùng phùng rồi. Nhưng em có ở lại luôn không và chúng ta có thể "lại về với nhau lần thứ hai không?  
Vy ngừng tay, ngước nhìn anh và chợt hai người nhìn nhau đăm đăm. Mấy tiếng "về với nhau" Hoài vừa nhắc đến đối với họ biết bao nhiêu thiêng liêng, biết bao dịu dàng và đau đớn. Một lúc sau, Vy lẩm bầm như thì thầm:  
- Tùy anh thôi.   
Rồi cô bỗng đứng dậy, chạy bổ đến ôm choàng lấy anh:  
- Anh đừng ruồng bỏ em. Em khổ lắm.   
Hoài siết chặt vợ vào ngực mình và Vy vít đầu anh xuống, hôn cuồng nhiệt lên mắt lên môi anh, trong khi hai dòng nước mắt cô nhòe nhoẹt trên má.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần II : Trong vòng kiềm tỏa

**3. Đối thoại với tỉnh ủy**

Trong cuộc đối thoại giữa các nhà văn và lãnh đạo của tỉnh ủy, sau các phần nghi thức và gợi ý của ban tổ chức do Minh Hương và Hoài chuẩn bị, đến phần trao đổi ý kiến. Hoàng Ly Chân là người đầu tiên giơ tay xin phát biểu. Giọng anh gay gắt ngay từ đầu như một sự bộc phát sau bao dồn nén:  
- Đảng lãnh đạo văn nghệ ư? Làm gì có chuyện đó. Mười ba năm qua ở đất này chỉ có việc trù dập văn nghệ. Ngay trong cuộc họp này, ít ra cũng có ba nạn nhân mà tôi là một. Đảng đã yêu cầu nói thẳng nói thực, tôi xin nói hết và mong các anh em khác cũng thế.   
Lãnh đạo không hiểu gì văn nghệ cả và chỉ coi văn nghệ như con hát ngày xưa, như tay sai, thậm chí như đứa con hoang lỡ rồi phải nuôi. Lãnh đạo chỉ muốn được ca ngợi và có người minh họa cho chủ trương chính sách chứ không muốn văn nghệ nói lên sự thật dù chân lý là mục tiêu và tiêu chuẩn đầu tiên của văn học nghệ thuật ở bất cứ thời gian và không gian nào. Một tác phẩm nói lên đôi chút sự thật, ngay lập tức bị coi là đả kích lãnh đạo, bôi đen chế độ và tác giả bị trù dập ngay. Tôi không cần dẫn chứng cụ thể vì ở đây những chuyện đó ai cùng biết. Vậy bây giờ đảng đã đổi mới thì tỉnh ủy cũng phải đổi mới, trước hết bằng cách học để hiểu văn nghệ trước khi nói đến lãnh đạo văn nghệ.   
Hoàng Ly Chân ngừng lại một chút nhìn quanh hội trường rồi mắt anh dừng lại ở ông trưởng ban tuyên huấn đang ngồi hí hoáy ghi chép ở dẫy bàn gần bục phát biểu. Có lẽ đây là lần đầu liên tỉnh ủy họp không có bàn chủ tọa vì cuộc làm việc được gọi là "đối thoại" theo đề nghị của ban tổ chức.   
Hoàng Ly Chân cười nhạt một tiếng rồi tiếp tục:  
- Như đồng chí trưởng ban tuyên huấn tỉnh ủy đây, người lãnh đạo trực tiếp công tác tư tưởng và văn hóa văn nghệ, tôi xin lỗi được nói thẳng, đồng chí dốt lắm, đồng chí học chưa hết cấp ba bổ túc văn hóa thì trình độ đâu để lãnh đạo. Tôi đã nhiều lần nghe đồng chí nói "dù là văn nghệ thì môn phải ra môn, khoai phải ra khoai chứ không thế tả củ môn ra củ khoai được". Đồng chí biết gì về "ý tại ngôn ngoại", về tính đa nghĩa, nhiều tầng của văn học nghệ thuật. Coi văn nghệ như củ môn củ khoai, thậm chí còn tệ hơn mà bao năm nay, đảng giao cho đồng chí lãnh đạo tư tưởng, văn hóa văn nghệ thì văn nghệ xứ này sẽ đi tới đâu?  
Vừa rồi anh em nhà văn có họp nhau bàn về việc đánh giá nền văn học của xứ này trước khi thành lập hội nhà văn. Theo tôi, làm gì có văn học, nói gì đến nền văn học ở đây. Chỉ có về và các bài luyên thuyên thôi. Không có nhà xuất bản, không có hội nhà văn, không được bồi dưỡng, lại bị đối xử thô bạo thì văn nghệ sĩ làm gì có tác phẩm? Có thể nói tỉnh ta là một vùng đất trắng về văn học trong khi lúc nào cùng tự xưng là trung tâm du lịch - văn hóa - khoa học - kỹ thuật. Ôi? Thật là mỉa mai. Tôi cho rằng đây là trách nhiệm của lãnh đạo và lãnh đạo phải sửa sai. Đó là ý kiến của tôi. Hết.   
Hoàng Ly Chân gần như hét lên tiếng "hết" trước khi rời bục phát biểu. Cả hội trường lặng đi. Các ông trong thường vụ tỉnh ủy bàng hoàng đến sửng sốt nhưng chưa ai kịp phản ứng gì, có lẽ phân vân không biết nên phản ứng như thế nào. Riêng ông trưởng ban tuyên huấn cúi gầm mặt xuống, không dám ngửng lên. Từ trước không ai dám nói về thường vụ tỉnh ủy như thế. Nhưng mới rồi ở trung ương, ban bí thư cũng có tổ chức gặp mặt đối thoại với văn nghệ sĩ, chính tổng bí thư đã nói đến chuyện "cởi trói" cho văn nghệ sĩ và văn nghệ sĩ cũng đã phê phán đảng không chết nể nang. "Cởi trói" cho họ thì họ vùng lên chứ sao? Không lẽ mới nghe một ý kiến phát biểu đã chặn họng, lại mang tiếng là trù dập. Thôi đành ngậm đắng nghe họ nói vậy.   
Anh em nhà văn dự họp rất tán thành ý kiến của Hoàng Ly Chân, tuy một số người không thích, thậm chí khó chịu vì thái độ đả kích cá nhân một cách hằn học, thô bạo đối với trưởng ban luyên huấn mà họ biết trước đây có nhiều va chạm với anh ta. Sau mấy phút im lặng như tờ, Nguyên Lâm đứng lên phát biểu tại chỗ:  
- Đây là cuộc đối thoại nên tôi phát biểu không cần xin phép. Tôi cùng miễn lên bục vì tôi nói to đủ cho mọi người nghe, không cần micro.   
Tôi cho rằng lực lượng sáng tác của tỉnh ta có, khá phong phú nữa là khác nếu biết tập họp. Hồi mới giải phóng, tôi còn nhớ câu lạc bộ văn học nghệ thuật của tỉnh ta hoạt động khá sôi nổi nhưng chỉ một thời gian ngắn rồi tan tác. Bao nhiêu văn nghệ sĩ phải bỏ xứ này mà đi hoặc phải gác bút. Đất không lành, chim không đậu, đó là lẽ tất nhiên. Ai là người chịu trách nhiệm về điều này nếu không phải là lãnh đạo của tỉnh ủy vì "đảng lãnh đạo toàn diện và tuyệt đối"?  
Tôi đồng ý với anh Hoàng Ly Chân, ở xứ này không có một nền văn học. Nói "nền" nghe lớn lao quá. Nhưng tác phẩm vẫn có chứ không đến nỗi là vùng trắng như anh Chân nói, có điều chưa thể đánh giá một cách chính xác, vì người có tài hay không có tài khó xác định vì anh em không có điều kiện xuất hiện. Tuy nhiên cần xác định ngay rằng lãnh đạo của tỉnh ủy không có công gì trong việc sáng tạo văn học nghệ thuật của anh em cả. Đó là việc hoàn toàn tự thân và tự phát của anh em văn nghệ sĩ. Lãnh đạo chỉ hạn chế chứ không hề phát huy họ.   
Do đó, trong cuộc gặp mặt đối thoại này, tôi cho rằng nên đánh giá tình hình góc độ lãnh đạo chứ không nên đánh giá tác giả và tác phẩm vì rất khó nhận diện văn nghệ xứ này. Bối cảnh xã hội đẻ ra văn học nghệ thuật không bình thường, hay nói khác đi, không có bối cảnh xã hội đẻ ra văn học nghệ thuật ở xứ này.   
Khuôn mặt văn học nghệ thuật bị méo mó và khó nhận diện. Vì vậy ta nên nói đến cách tiếp cận, nhận diện văn học nghệ thuật trước khi bàn đến bản thân văn học nghệ thuật. Trong hoàn cảnh đó, không thể không nói đến nhân cách của người làm văn học nghệ thuật dù anh ta có tài năng hay không. ở đây có điều mà người ta gọi là dùng khí. Theo tôi, dũng khí của người làm văn học nghệ thuật không phải ở chỗ đứng cheo leo nơi bờ vực thẳm mà đứng vững trên đất bằng, cả khi đất bằng dậy sóng. Tôi đã là nạn nhân vì chuyện "Ngài vô sản" như các bạn đều biết nhưng tôi quyết không bỏ chạy và không bẻ bút. Tôi ngã xuống ở đâu sẽ đứng lên và tiếp tục chiến đấu ngay tại đó. Dù có được xuất hiện hay không tôi vẫn cứ viết, không ai có thể cướp giật ngòi bút khỏi tay tôi được. Cả việc thành lập hội nhà văn nữa, có thì càng vui, anh em giúp đỡ động viên nhau, không thì phần ai cứ sáng tác. Tôi đã làm mấy câu thơ về việc thành lập hội, có nhắc đến Nguyễn Du và tôi hiểu rõ rằng thời Nguyễn Du có hội đâu mà ông vẫn có những tác phẩm để đời. Tôi tự nhận mình không có tài năng gì bao nhiêu, nhưng nhất quyết không vì lý do gì mà bẻ cong ngòi bút. Xin tỉnh ủy nhớ cho điều đó. Khi Nguyên Lâm vừa ngừng lời, hàng chục cánh lay đã nhất loạt giơ lên xin phát biểu. Không khí đã được hâm nóng và nhiệt tình, cả sự bất mãn, thậm chí căm giận bao lâu nay được dịp bùng nổ.   
Đặc biệt, cây bút nữ Lê Hương đã làm mọi người sửng sốt vì cách diễn đạt táo bạo của cô. Lê Hương là một trong vài cây bút nữ hiếm hoi của xứ này. Cô viết nhiều nhưng thỉnh thoảng mới đăng đây đó vài truyện ngắn và cô là người có tham vọng sẽ viết được những tác phẩm lớn. Hôm nay cô ăn mặc thật diện. Chiếc rô-be hồng và chiếc áo len cùng màu hồng mỏng tanh khoác hờ mặc dù trời khá lạnh. Đôi mắt lo của cô tô viên đen sẫm và một chiếc nơ màu hồng cài lệch lên mái tóc uốn quăn buông xòa. Cô nói như kêu lên:  
- Lâu nay không ai hiểu tôi. Mọi người cho tác phẩm của tôi có tư tưởng tiểu tư sản, thiếu quan điểm lập trường nên năm thì mười họa mới đăng cho tôi một truyện ngắn sau khi đã làm tình làm tội và bắt tôi sửa chửa be bét. Tôi xin nói không là tôi sẽ dũng cảm mang hoang thai. Các đồng chí đừng cười. Dù tác phẩm của tôi có bị thương tích, bị người đời ruồng bỏ tôi vẫn cưu mang đến cùng. Một ngày nào đó đời sẽ hiểu tôi.   
Lê Hương ngồi xuống trong tiếng cười nói ầm ỹ:  
- Ai là đồng tác giả của hoang thai? Anh Hoàng Ly Chân, anh Nguyên Lâm hay người nào khai báo rõ đi.   
- Tôi xin xung phong nhận làm bố đỡ đầu của đứa con hoang. Nhờ chuyện "hoang thai" của Lê Hương mà không khí buổi đối thoại cùng đỡ căng thẳng. Ngay phó bí thư tỉnh ủy và mấy ông trong thường vụ cũng phải cười ruồi. Văn chương có khác. Thực chất, ban thường vụ tỉnh ủy rất lo ngại về việc tổ chức cuộc gặp mặt đối thoại này, dù ban bí thư trung ương đã có làm ở trung ương. Sau khi nấn ná, trì hoàn mãi, cuối cùng, trước khi tổ chức, thường vụ tỉnh ủy đã mời Minh Hương và Hoài đến làm việc đòi hỏi xác định rõ mục đích, yêu cầu, nội dung và phải lãnh đạo chặt chẽ cuộc đối thoại. Đây vẫn là cách làm xưa nay của đảng để tạo ra sự nhất trí cao trong các hội nghị, thực chất là "chúng khẩu đồng từ". Mọi người chỉ quán triệt, nói theo nghị quyết ý của lãnh đạo chứ không ai dám nói khác. Hiếm hoi mới có một vài ý kiến thắc mắc, yêu cầu làm sáng tỏ. Làm như thế, hội nghị mới được coi là thành công và hầu như bao giờ cũng thành công tốt đẹp. "Thành công tốt đẹp" là câu kết luận của bất cứ đại hội, hội nghị nào của đảng, chính quyền, đoàn thể từ xưa đến nay mà mọi việc, kể cả việc bầu cử đều được sắp đặt trước. Minh Hương và Hoài đã nói rõ là dù có đặt ra mục đích yêu cầu gì trong cuộc đối thoại, vẫn có thể có những bất ngờ và không ai có thể bịt miệng người ta được, nhất là bịt miệng các nhà văn.   
Dù thế, để chiều ý lãnh đạo và để làm hết trách nhiệm, hai người đã soạn hắn một bản nói về mục đích, yêu cầu, thông qua thường vụ tỉnh ủy và quay ronéo gởi kèm với giấy mời họp. Thường vụ tỉnh ủy vẫn chưa yên tâm nên còn giao thêm trách nhiệm cho Minh Hương và Hoài, với tư cách đảng viên, phải góp phần lãnh đạo cuộc đối thoại, không để xảy ra điều đáng tiếc, dù trong cuộc đối thoại này, trừ bí thư tỉnh ủy bận đi họp ở trung ương, còn lại tất cả ủy viên ban thường vụ đều có mặt đầy đủ.   
Bí thư tỉnh ủy hiện nay chính là ông Hoàng, nguyên bí thư huyện ủy nơi Hoài công tác trước đây. Trong mười năm, sau mấy kỳ đại hội của đảng bộ tỉnh, ông đã đạt được ước nguyện ngồi vào chiếc ghế bí thư tỉnh ủy. Bước đi lên của ông khá nhiều sóng gió trong cuộc đấu tranh nội bộ nhưng cuối cùng ông đã thắng vì ông vốn là một cán bộ kháng chiến kỳ cựu đã bám trụ đất này hơn hai mươi năm và ông đã gây được thế lực trong đoàn cán bộ, đảng viên chủ chốt ở các huyện và cơ sở. Tuy nhiên hiện nay ông có mối lo là đối tượng tranh chấp địa vị của ông lại chính là phó bí thư tỉnh ủy. Trong đại hội đảng bộ tỉnh vừa qua, ông đã không đưa được vào chức phó người cùng cánh của mình mà phải nhượng chiếc ghế đó cho người của cánh đối lập. Ông Hoàng có tham vọng giữ vị trí bí thư tỉnh ủy vài nhiệm kỳ, được cơ cấu vào trung ương, rồi có thể được bổ nhiệm một chức vụ cao hơn nữa ở trung ương trước khi về hưu, mặc dù hiện nay ông đã hơn sáu mươi tuổi. Lớn tuổi một chút có sao đâu, càng nhiều kinh nghiệm và kiên định lập trường quan điểm. Các đồng chí lãnh đạo ở trung ương đều trên dưới bảy mươi, thậm chí tám mươi mà vẫn lãnh đạo đảng và đất nước vững vàng vượt qua bao sóng gió. Truyền thống của đảng ta là thế mà.   
Ông Vọng, phó bí thư tỉnh ủy, tuy thế lực trong đảng bộ tỉnh yếu hơn ông Hoàng nhưng có ưu điểm hơn hẳn về tuổi tác và trình độ ông Vọng mới hơn năm mươi, đại diện cho lực lượng trẻ kế thừa đang lên, lại tốt nghiệp đại học, trong khi ông Hoàng mới học chưa hết cấp hai vì suốt mấy mươi năm chỉ ở trong rừng lo lãnh đạo kháng chiến, đâu được học hành gì. Ông Vọng mới nắm chức vụ phó bí thư hơn hai năm nhưng đã ra sức kéo bè cánh, là một đối thủ đáng gờm của bí thư tỉnh ủy, có khả năng lật nhào ông Hoàng trong nhiệm kỳ tới. Ông Vọng tỏ ra khôn ngoan, mềm dẻo và nói năng bài bản, đúng nghị quyết, lại có vẻ uyên bác, trí thức chứ không "dùi đục chấm mầm cáy" kiểu nông dân như ông Hoàng.   
Bận họp ở trung ương là một lý do nhưng thực chất ông Hoàng muốn đẩy ông Vọng ra đương đầu với lũ nhà văn mà ông biết rõ là một lũ lắm lời, nhiều lý luận và đầy bất mãn. Nếu cuộc đối thoại với các nhà văn thành công tốt đẹp, đó là thành tích của ban thường vụ tỉnh ủy do bí thư lãnh đạo. Nếu cuộc họp thất bại, tất nhiên do người chủ trì thiếu năng lực. Ông Vọng hoàn toàn hiểu rõ điều đó nên ông đã chuẩn bị rất kỹ và muốn qua cuộc đối thoại này, uy tín của ông được tăng lên vì giới văn nghệ, trí thức ông còn lãnh đạo nổi huống gì các đối tượng khác. Nếu giới này ủng hộ ông, họ sẽ là cái loa tuyên truyền tốt nhất cho uy tín của ông. Hôm nay tuy bị nóng mặt về những lời lẽ như búa bổ của các nhà văn, ông vẫn giữ bình tĩnh vì chưa có ai trực tiếp đả kích ông, còn việc phê phán lãnh đạo của tỉnh uỷ trong thời gian trước đây lại là trách nhiệm của người khác vì lúc đó ông chưa đảm đương trọng trách ở tỉnh. Đến phần tổng kết cuộc đối thoại, sau khi Minh Hương tóm tắt ý kiến của anh em nhà văn và đưa ra một số đề xuất cụ thể, ông đã dành hơn một giờ để phát biểu. Đầu tiên ông nói về vai trò, chức năng, nhiệm vụ của văn học nghệ thuật theo các sách lý luận mà ông đã bỏ công nghiên cứu mấy hôm nay. Ông vốn tốt nghiệp đại học nên điều này chang khó khăn gì. Ông dẫn chứng lời của các nhà văn đông tây kim cổ hết sức rành mạch và đầy thuyết phục, tỏ ra rất am hiểu lãnh vực này. Ông chỉ nhắc lướt qua vấn nạn của nhà văn và cho rằng các điều đó đã thuộc về quá khứ, không nên nhắc nhiều mà nên hướng về tương lai. Ông thông cảm nhưng cùng trách nhẹ các văn nghệ sĩ là có người sống phóng túng, bê tha rượu chè làm ảnh hưởng đến uy tín của giới văn nghệ trong xã hội. Ông chia xẻ nỗi khó khăn trong đời sống vật chất của anh em và hứa hẹn nhiều biện pháp giúp đơ thiết thực. Ông động viên anh em phấn đấu vào đảng vì số đảng viên trong nghệ sĩ, trí thức còn quá ít và đảng rất muốn bổ sung lực lượng này vào đội ngũ của mình. Ông thân ái mời anh em lại thăm ông. ở cơ quan hay nhà riêng giờ nào cùng được để xích lại gần nhau, hiểu nhau hơn vì tấm lòng của lãnh đạo rất ưu ái anh em văn nghệ sĩ, trí thức nhưng nhiều khi anh em mặc cảm nên đưa đến ngộ nhận.   
Nhiều anh em nhà văn dự cuộc đối thoại nghe ông Vọng nói thấy cũng mát ruột. Có người còn vỗ tay hoan hô khi nghe những câu tâm đắc. Ông tự thấy mình thành công trong buổi làm việc sóng gió này. Sau khi phát biểu xong, ông còn hỏi ai có ý kiến gì thêm về ý kiến của ông, ra vẻ hết sức thận trọng, không áp đặt đối với anh em văn nghệ sĩ, trí thức, một điều hoàn toàn khác với thông lệ trong các cuộc họp của tỉnh ủy, vì ý kiến của lãnh đạo là chỉ thị, là chân lý, chỉ có thực hiện chứ không bàn cãi gì nữa. Anh em nhà văn nhìn nhau. Kể ra ý kiến thì thiếu gì điều phải bàn cài, nhưng anh em đã họp đến hai ngày, nói tương đối hả, lúc này đã gần năm giờ chiều nên không ai muốn nói gì thêm. Chợt Hoài đứng lên, đi tới bục phát biểu, xin được có ý kiến bằng cách kể một câu chuyện ngắn. Mọi người ngạc nhiên chờ đợi vì giờ này còn kể chuyện làm gì. Anh nói chậm rãi, cố ý làm cho mọi người phải lắng nghe:  
- Tôi vừa đọc lại "Cổ học tinh hoa" và thấy có câu chuyện "Nhan Súc nói chuyện với Te Vương" rất có ý nghĩa đối với cuộc đối thoại của chúng ta hôm nay.   
"Vua Tuyên Vương nước Tề đến chơi nhà Nhan Súc, bảo: "Súc lại đây"  
Nhan Súc cùng bảo: "Vua lại đây".   
Các quan thấy vậy, nói: "Vua là bậc chí tôn, Súc là kẻ thần hạ". Vua bảo "Súc lại đây". Súc cùng bảo "Vua lại đây" như thế nghe có được không?"  
Nhan Súc nói: "Vua gọi Súc, mà Súc lại, thì Súc là người hâm mộ thần thế. Súc gọi vua mà vua lại thì vua là người quý trọng hiền sĩ. Nếu để Súc này mang tiếng hâm mộ quyền thế, thì sao bằng để nhà vua được tiếng quý trọng hiền tài. "  
Vua nghe nói giận lắm, gắt lên rằng: "Vua quý hay sĩ quý?"  
Nhan Súc đáp: "Sĩ quý, vua không quý. "  
Vua hỏi: "Có sách nào nói thế không?"  
Nhan Súc thưa: "Có. Ngày trước, nước Tần sang đánh nước Tề, có hạ lệnh: lai dám đến gần mộ ông Liều Hạ Quý mà kiếm củi thì phải xử tử. " Lại có lệnh: "Ai lấy đầu vua Tề thì được phong hầu và thưởng nghìn lạng vàng". Xem thế đủ biết cái đầu ông vua sống thực không bằng cái mả kẻ sĩ đã chết".   
Câu chuyện còn một đoạn nữa nhưng chắc kể đến đây là đủ. Xin cám ơn các bạn.   
Hoài rời bục phát biểu khi anh em nhà văn ào ào rời chỗ ngồi ra về. Ra đến sân, trong tiếng cười đùa, chợt có người hét to:  
- Hoài lại đây!   
Có người khác nói nhỏ hơn:  
- Phó bí thư lại đây.   
Ông Vọng ván còn ngồi tại chỗ sắp xếp lại giấy tờ. Ông nghe rõ tất cả. Ông lẩm bẩm: "Bọn nhà văn này gớm thật".

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần II : Trong vòng kiềm tỏa

**4. Tạp chí La Ban**

Minh Hương, Hoài và một số anh em nhà văn nòng cốt bàn việc chuẩn bị xuất bản tạp chí của hội nhà văn.   
Đứa con tinh thần chung đầu tiên của anh em nhà văn xứ này ra đời với bao gian lao. Hội đã có trụ sở, nhưng cán bộ nhân viên. ngoài Minh Hương, Hoài, mới có thêm một họa sĩ lo cộng tác trình bày và mấy nhân viên hành chính. Bài vở anh em trong tỉnh và các tỉnh bạn gởi đến khá nhiều, cơ quan hội chưa có ban biên tập riêng nên Minh Hương và Hoài phải mời một số anh em nhà văn ở ngoài tham gia ban biên tập. Việc này cũng thành vấn đề vì các nhà văn nào có ai chịu ai, ai là người đủ năng lực để biên tập văn người khác. Trong số những người được mời tham gia ban biên tập có Hoàng Ly Chân vì Chân trước đây đã từng làm công tác biên tập ở các đài, báo địa phương. Chân vốn là người ba hoa nên tạp chí chưa xuất bản, anh ta đã đi nói chuyện nhiều nơi, khen bài người này, chê bài người khác, và tuyên bố: "Tác phẩm anh em gởi đến quá tệ. Một trăm bài may ra mới chọn được năm ba bài". Thế là nhiều người phản ứng. Họ đã biết rõ tính chất cá nhân và bè phái của Hoàng Ly Chân trước đây nên họ nói thẳng, nếu hội nhà văn dùng Hoàng Ly Chân làm biên tập, họ sẽ không cộng tác với tạp chí. Minh Hương và Hoài tuy đã có nghe một số tai tiếng về Hoàng Ly Chân trước đây, nhưng cùng định kéo anh ta về công tác ở cơ quan chuyên trách hội vì thấy anh ta rất nhiệt tình, hy vọng môi trường mới sẽ giúp anh ta công tác thuận lợi. Tuy nhiên, sự việc anh em phản ứng làm Minh Hương và Hoài tạm ngưng ý định này lại. Thế là mối ác cảm bắt đầu nảy sinh giữa Hoàng Ly Chân đối với Minh Hương và Hoài, tuy thế Hoàng Ly Chân vẫn lui tới với hai anh vì còn chờ đợi đại hội thành lập hội nhà văn sắp tới sẽ có những thay đổi.   
Vấn đề khó khăn đặt ra đối với Minh Hương và Hoài là khuynh hướng của tạp chí và vấn đề tài chánh. Làm sao để tạp chí văn nghệ của hội nhà văn phải là một tạp chí có xu hướng đổi mới thực sự, không phải chỉ trong văn học nghệ thuật mà còn cả trên những lãnh vực chính trị, văn hóa, xã hội. Tạp chí phải là nơi chuyên chở những tư tưởng cấp tiến nhất, phải là kẻ tiên phong trong công cuộc đổi mới chứ không phải là một lờ báo lá cải không ai thèm đọc và chỉ có công dụng gói hàng là chính như một số tờ báo của nhiều địa phương lâu nay. Điều này không dễ dàng từ cả hai phía. Tỉnh ủy vẫn có quan niệm tạp chí là công cụ phục vụ cho nhiệm vụ chính trị, nhất là nhiệm vụ chính trị địa phương. Anh em nhà văn, tuy có một số người tiến bộ, nhưng lâu nay họ sáng tác theo đường mòn, chưa viết được cái gì thật mới, dù đảng đã tuyên bố họ được cởi trói. Nhiều người nói đùa một cách cay đắng: "Gà công nghiệp ở trong chuồng quen nên nay thả ra ngoài cứ lớ ngớ không biết kiếm ăn ra sao".   
Minh Hương và Hoài đã bàn kỹ về định hướng của tạp chí và những bước đi cần thiết. Không bộc lộ rõ rệt tính cấp tiến ngay từ đầu gây ra những phản ứng bất lợi nhất là về phía tỉnh ủy, nhưng cũng không làm cho những người tiến bộ thất vọng hoặc đi vào con đường thỏa hiệp. Hai người tin rằng chỉ cần khôn khéo và vượt qua khó khăn ban đầu, về sau khi tạp chí đã có chỗ đứng vững vàng, họ sẽ đưa tạp chí đi lên mạnh mẽ hơn.   
Vấn đề đau đầu nhất là tài chánh. Lãnh đạo tỉnh cho rằng cấp trụ sở, trả lương cho cán bộ chuyên trách hội là ưu ái lắm rồi. Còn tạp chí phải lấy thu bù chi. Nhà văn phải sống bằng tiền nhuận bút. Đây chính là cái gọng kìm mà đảng và nhà nước ở đây đã giương ra để siết anh em nhà văn. Mặc dù đến thời điểm này, trong cả nước, tuy mới hô hào chống bao cấp, nhưng không một tờ báo, tạp chí nào lại không được nhà nước tài trợ và bù lỗ. Tạp chí của hội nhà văn ở đây mới ra đời mà phải tự lực cánh sinh ngay là điều không dễ dàng. Minh Hương và Hoài đã đi vận động khắp nơi để kêu gọi ủng hộ, kể cả các cơ quan nhà nước cũng như tư nhân, nhà thờ, chùa... nơi nào có người hiểu và ưu ái văn học nghệ thuật. Có một hội viên nhiệt tình là Nguyễn Vũ có sáng kiến lập ra một tổ hợp tư nhân đầu tư vốn, hợp tác với hội nhà văn để xuất bản sách và tạp chí.   
Hôm nay, Nguyễn Vũ mời Minh Hương, Hoài và năm người dự định tham gia nhóm hợp tác đi uống cà-phê tại nhà Thủy tạ, để bàn việc thành lập nhóm. Nhà Thủy tạ là một công trình độc đáo trên hồ Hương Xuân, được xây dựng từ thời Pháp thuộc. Nhà hàng nằm trên một doi đất nhỏ ven hồ, cạnh đường, nhưng vươn hẳn ra mặt hồ bằng những trụ chân cắm xuống đáy. Nhà hàng gọn gàng, xinh xắn, có sân thượng bên ngoài và cầu nhảy dành cho câu lạc bộ bơi lội ngày trước. Đây là một công trình kiến trúc rất đặc trưng và nổi tiếng của thành phố du lịch trên cao này. Từ ngày nhà nước quản lý và nhà hàng trở thành quốc doanh, có mất đi không khí yên tĩn và vẻ thơ mộng ngày xưa. Thay vì chỉ bán cà-phê giải khát, người ta bán cả đồ nhậu, bia rượu và căn phòng chính của nhà hàng lúc nào cùng đông nghẹt. ồn ào và sặc sụa mùi thuốc lá. Rồi lại lối phục vụ ghi phiếu, trả tiền trước của các mậu dịch viên ăn lương nhà nước lúc nào cùng uể oải. Người ta chỉ nghĩ đến kinh doanh, chưa hiểu được tính chất văn hóa trong những nơi giải trí, tham quan du lịch. Người ta đã vật chất hóa và tầm thường hóa mọi công trình và thắng cảnh, làm cho trung tâm du lịch này xuống cấp và xuống giá một cách khủng khiếp.   
Nhưng lãnh đạo của tỉnh có nhiều điều đáng lo hơn là những vấn đề này. Vả chăng cũng đã mấy người hiểu được khía cạnh của vấn đề, kể cả việc làm kinh tế trong du lịch, khai thác thế mạnh của nền công nghiệp không có khói này..   
Nguyễn Vũ mời mọi người ra ngồi ở bàn đá ngoài bao-lơn của nhà hàng. Anh nói:  
- Ngồi ngoài này lạnh một chút nhưng yên tĩnh và có không khí đề bàn chuyện văn học. Trong kia là chốn phàm phu để người ta nhậu và bàn chuyện làm ăn kinh tế.   
Mọi người đều cài lại nút và kéo cao cồ áo khoác vì hơi lạnh phả lên từ mặt hồ. Chiếc hồ uốn một vòng cũng chạy mãi ra phía xa, nơi có ngọn tháp hình quả chuông độc đáo. Bờ hồ viền cỏ xanh và những hàng thông trầm mặc. Mặt nước về chiều gợn sóng lăn tăn. Mấy con thiên nga trắng toát bơi chầm chậm ngoài xa. Bên kia hồ đồi cỏ xanh pha tím dịu dàng trong nắng chiều vàng óng. Dưới các gốc thông, những cặp tình nhân ngồi âu yếm, nhìn xa như một bức tranh phong cảnh. Xa hơn nữa phía chân trời, hình núi Mẹ sừng sửng in hình lên trời xanh.   
Sau khi mọi người đã nhắp ngụm cà-phê đầu tiên do cô phục vụ bưng ra, Nguyễn Vũ hắng giọng:  
- Các ông nghĩ sao? Ta ngồi trên hồ Hương Xuân, nhìn về núi Mẹ, bàn về văn học của thành phố Sương Mù, ý nghĩa và thú vị lắm chứ? Tôi suy nghĩ về việc này lâu rồi. Văn học nghệ thuật mà lệ thuộc nhà nước bao cấp sẽ không ra gì đâu. Đó là cái thòng lọng buộc ở cổ ta và là sản phẩm của một chế độ độc tài về tư tưởng. Anh sẽ không viết được cái gì tự do khi bao tử anh bị người ta nắm. Ta phải tính đến chuyện độc lập vì không có độc lập làm sao có tự do. Nếu mỗi người góp hai trăm ngàn đồng, hai mươi người sẽ có bốn triệu hay mỗi người góp năm trăm ngàn đồng, chỉ cần mươi người đã có năm triệu. Với số vốn ban đầu này, trong thời giá hiện nay, ta đủ sức xuất bản ba số tạp chí và ba, bốn đầu sách. Từ đó, la có uy tín và tiếp tục quay vòng vốn.   
Về mặt kinh tế, tôi cho sẽ không lỗ mà còn lãi, không chừng lãi to nếu nội dung tạp chí của ta tốt và các đầu sách bán chạy. Dĩ nhiên lãi chủ yếu là do ở sách còn tạp chí hòa vốn là quý rồi. Tạp chí của ta là tạp chí văn học, độc giả ít nhưng chọn lọc. Bước đầu chúng ta cần khoảng mười đến hai mươi người góp vốn để thành lập nhóm. Nhóm có ban điều hành riêng và sẽ chính thức hợp tác với hội nhà văn để hoạt động. Nhóm lo kinh tế và các vấn đề in ấn, phát hành, hội nhà văn lo nội dung và thủ lục pháp lý. Các ông thấy sao? Chúng ta nhất trí trên nguyên tác rồi sẽ đi vào bàn cụ thể.   
Phan Quang đốt một điếu thuốc mặc dù anh rất ít khi hút. Anh chỉ bập bập ở môi rồi phà khói ra ngoài:  
- Bây giờ đang có phong trào tái bản sách dịch. Ta cứ chọn vài cuốn hấp dẫn in trước. Sau khi có lãi sẽ tiếp tục in tác phẩm của anh em. Sách hiện nay là một thị trường phong phú và người ta kiếm lãi không ít. Tôi có quen một vài tay chuyên làm nghề xuất bản, nghe hắn nói chuyện thấy dễ ăn lắm.   
Nguyễn Vũ nhướng mắt:  
- Đúng. Bây giờ bọn vô văn hóa còn nhảy ra làm văn hóa được huống gì anh em nhà văn chúng ta. Chúng ta sẽ làm thừa sức. Tôi cũng quen nhiều nhà xuất bản, nhà in và cơ quan phát hành sách ở Sài Gòn. Các ông cứ yên chí.   
Trần Dương tỏ ra thận trọng hơn:  
- ấy các ông đừng bốc. Xuất bản là một nghề hoàn toàn khác chuyện viết văn. Các ông coi chừng. Xuất bản là một hoạt động văn hóa nhưng lại nặng về kinh tế, phải tính đến thị trường với tất cả quy luật của nó. Lơ mơ không được đâu. Vốn bỏ ra không thu lại được là thành chuyện ngay.   
Minh Hương cũng có vẻ dè dặt:  
- Trước đây tôi cũng đã có làm chuyện này. Không dễ đâu nhưng không phải không làm được. Có cuốn chúng ta cho là hay nhưng xuất bản ít người mua. Có cuốn rất tầm thường lại bán chạy. Nhưng khổ nỗi chúng ta là nhà văn, lấy danh nghĩa hội nhà văn, không thể cho xuất bản bừa bài được, sẽ mất uy tín. Việc này dĩ nhiên nên làm nhưng phải bàn tính kỹ.   
Nguyễn Vũ khoa khoa tay:  
- Được rồi. Được rồi. Ta đủ sức giải quyết mọi chuyện đó. Nhưng trước hết là đồng ý trên nguyên tắc chuyện thành lập nhóm và hợp tác với hội nhà văn. Những chuyện cụ thể khác sẽ bàn sau. Các ông nhất trí nhé. Bây giờ phải đặt cho nhóm một cái tên. Hương Xuân được không? Hương Xuân cũng là Xuân Hương, tên bà chúa thơ nôm. Hương Xuân chuyên xuất bản sách văn học. Tuyệt! (Nguyễn Vũ vỗ đùi đánh đét khoái trá). Khi làm ăn có lãi, chúng ta sẽ đặt ra giải thưởng văn học Hương Xuân cho các tác phẩm có giá trị hằng năm của tỉnh. Đảng và nhà nước của tỉnh này không làm được nhưng ta sẽ làm. Chà, được đấy. Các ông nhất trí không  
Biết tính bốc đồng của Nguyễn Vũ, Hoài cười khích thêm:  
- Được quá đi chứ. Mà sao ông chỉ nói giải thưởng văn học cho tỉnh mà không làm giải thưởng luôn cho cả nước? Hằng năm cứ lập ra hội đồng để xét rồi trao giải. Trị giá mỗi giải chừng hai triệu thôi là bà con đủ lác mát rồi. Đã không làm thì thôi, làm phải làm cho ra trò.   
Nguyễn Vũ vỗ tay:  
- Đúng. Đúng. Ta sẽ làm. Sợ gì không làm? Các ông có ý kiến gì khác không? Nhất trí nhé. Khỏi bàn cãi nhiều. A, phải gọi một chai rượu mừng ngày thành lập nhóm và sáng kiến về giải thưởng văn học này..   
Nguyễn Vũ đứng dậy đi vào quay lấy rượu trong khi mọi người cười ngất. Đúng là một tay bốc trời. Nhưng không sao. Cứ nói đi cho sướng miệng. Nào có hại gì cho ai đâu? Lại còn thêm khí thế. Nguyễn Vũ trở ra tự tay cầm chai rượu Ararat và mấy cái ly, không cần đợi phục vụ. Anh mở chai, rót rượu ra ly rồi yêu cầu mọi người nâng cốc. Anh đứng thắng giơ ly rượu lên cao nói lớn:   
- Nào. Chúc mừng sự ra đời của nhóm Hương Xuân và giải thưởng văn học Hương Xuân.   
Mọi người đứng cả dậy, nhiều tiếng nói tiếp theo:  
- Chúc những giấc mơ thành hiện thực.   
- Chúc mừng đổi mới.   
- Chúc sức khỏe anh em nhà văn.   
- Chúc anh em nhà văn thành phố Sương Mù thức giấc.   
Tiếng chạm ly lốp bốp vang lên và mọi người đều cạn ly trước khi ngồi xuống.   
Hoài bỗng thấy cảm động vì chuyện bốc đồng này. Thuở tuổi hai mươi, anh cũng đã từng cùng bạn bè lập nhóm văn học với bao ước vọng làm chuyện lấp bể vá trời. Hơn ai hết, nhà văn phải là kẻ biết ước mơ, cả trong tác phẩm và ngoài cuộc đời. Nhưng anh linh cảm những khó khăn sắp tới. Cái gọi là hội nhà văn, một tổ chức của nhà văn nhưng lại mang tính chất hành chính nhà nước và bị ràng buộc bởi bao nhiêu chuyện không có gì là văn học cả Tại sao không có tự do thành lập nhóm? Ai thích, cùng khuynh hướng cứ việc chơi với nhau. Muốn viết gì thì viết theo bất cứ trường phái nào. Văn học sẽ đa dạng biết bao. Việc gì cứ phải họp nhau vào một hội để rồi đấu đá nhau như bao nhiêu hội ở các địa phương và trung ương mà anh đã nghe từ khi về chuẩn bị thành lập hội nhà văn của tỉnh này?   
Minh Hương đang dõi mắt về ngọn núi Mẹ xa xa đang nhòa dần trong sương chiều rồi như sực tỉnh:  
- Này, nhân tiện đặt tên nhóm Hương Xuân, tôi muốn tham khảo ý kiến các ông về việc đặt tên cho tạp chí văn học của chúng ta. Nhiều anh em đã đề xuất, nào là Ngàn Thông, Cao Nguyên, Sương Mù, Ngàn hoa... Nhưng tôi thấy chưa ổn. Tên tạp chí phải đặc trưng hơn, gợi hơn, nhiều ý nghĩa hơn. Ngọn núi cao nhất của vùng đất này là núi Mẹ, còn có tên là La Ban, một cái tên dân tộc đầy âm hưởng và chứa đựng một huyền thoại lạ lùng. Tôi rất mê cái tên này. Tạp chí văn học phải có một cái tên thật văn học. Tôi biết mấy ông lãnh đạo của tỉnh chỉ muốn gọi là tạp chí văn học của tỉnh, cũng như tờ báo mang tên của đảng bộ tỉnh. Tham vọng của chúng ta đâu phải chỉ làm một tạp chí trong khuôn khổ của tỉnh này mà còn lớn hơn nhiều. Ta phải chọn một cái tên thật hay rồi thuyết phục mấy ông lãnh đạo.   
Hoài lẩm nhẩm rồi nói lớn ý nghĩ của mình:  
- La ban... La Ban... Minh Hương và tôi đã nhiều lần trao đổi về cái tên này. Đây là một truyền thuyết về chàng La và nàng Ban. Chàng La vì tình yêu và công lý cho con người đã dùng cảm lên tới tận trời đấu tranh cho chính nghĩa. Nàng Ban cùng vượt qua tục lệ khe khắt của bộ tộc để đến với tình yêu. Cả hai đều chọn cái chết hơn là phân ly vì những luật tục hẹp hồi mù quáng. Tính chất nhân văn đẹp đẽ biết chừng nào. La Ban còn là đỉnh cao. Đỉnh cao của trí tuệ, nhân phẩm, văn học nghệ thuật. La Ban lại là suối nguồn, dòng sữa mẹ, vì theo một truyền thuyết khác, hai đỉnh núi kia là hai bầu vú của Mẹ in hình lên trời xanh. Đó là suối nguồn của văn học nghệ thuật. ở xứ này, trời đã cho la một cái tên như thế mà không dùng thì uổng quá.   
Nguyễn Vũ đảo mắt nhìn mọi người. Anh lẹ miệng hưởng ứng ngay:   
- La Ban. Nghe được quá. Chúng ta phải dựng ngọn cờ trên đỉnh cao này. Bao lâu nay người ta đã bôi bẩn đỉnh cao tuyệt đẹp này. Bây giờ chúng ta phải làm cho nó tỏa sáng lên.  
Trong khi mọi người đang hào hứng bàn chuyện làm tỏa sáng ngọn La Ban, những đám mây đen từ đâu bỗng xuất hiện trên nền trời và chẳng mấy chốc trời đất tối xầm lại. Một cơn mưa buổi chiều đột ngột đồ xuống. Mọi người đều vội vã chuyển vào trong. Giữa cảnh ồn ào, họ đành gọi thêm rượu ngồi nói chuyện tào lao đợi ngớt cơn mưa ra về.   
Sau đó, Minh Hương và Hoài phải nhờ Nguyễn Diêu, một nhà nghiên cứu dân tộc học, viết hai bài về sự tích núi La Ban và phân tích ý nghĩa vị trí ngọn núi này trong lịch sử các dân tộc ở địa phương. Theo ý kiến của bí thư tỉnh ủy, phải cần đến cả một cuộc họp của ban thường vụ tỉnh ủy để thông qua tên của tạp chí. Minh Hương và Hoài đã mướt mò hơi, như cất được gánh nặng, khi lãnh đạo nhất trí với tên gọi của tạp chí. Đảng lãnh đạo đến mức đó thì làm văn học ở xứ này chắc sẽ còn lắm gian truân.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần II : Trong vòng kiềm tỏa

**5. Bên bờ vực hư vô**

ở nhà hàng Thủy Tạ ra, Minh Hương và Hoài đi bộ về nhà. Cơn mưa đã tạnh đột ngột như khi nó bắt đầu. Cuối mùa mưa, đầu mùa khô của xứ này, khoảng tháng 10, 11, có những cơn mưa gần như mưa rào của xứ nóng. Sau cơn mưa, không khí lạnh thêm đến gần như buốt giá. Trời đã vào đêm. Những ngọn đèn đường tù mù và hiếm hoi nhưng trên con đường đẹp nhất thành phố này, những nghệ sĩ lang thang và những cặp tình nhân không cần đến ánh điện. Mây đã tan hết. Sao nhấp nháy trong hàng cây phủ ngợp mặt đường. Dưới xa kia, những ngọn đèn và những ô cửa sổ của thành phố lờ mờ trong biển sương như một xứ sở nào xa xăm.  
Mùi hoa dại, lá cỏ mục phảng phất. Thỉnh thoảng, một đám sương mù dày đặc từ trong rừng ùa ra rồi tan đi. Hai người đi bên nhau, lâng lâng chếnh choáng. Hoài chợt nói, giọng tỉnh táo:  
- Minh Hương này, có một chuyện chỗ anh em tôi hỏi thực anh nhé. Mong anh đừng hiểu làm vì tôi cùng rất ghét việc xen vào đời riêng của người khác. Nhưng đây là thiện ý mà tôi sẽ giải thích cho anh sau.   
Minh Hương không ngạc nhiên. Anh đã quen tính bộc trực của người bạn mới:  
- Ông cứ nói đi. Đừng ngại. Tôi cũng không có gì cần giữ bí mật đâu.   
- ở ngoài kia anh đã ly hôn với vợ chưa?  
- à! Minh Hương ngập ngừng một chút rồi nói chậm rãi. Ông muốn biết chuyện đó à? Tụi tôi đã làm xong thủ tục và đang đợi quyết định của tòa án. Chắc sắp có rồi. Nhưng sao tự dưng ông lại hỏi chuyện đó?  
Hoài cười thành tiếng:  
- Chẳng dính dáng gì đến công việc và văn học cả phải không? Tôi cũng chưa định hỏi anh về chuyện đó nếu anh không tự nói. Nhưng vừa rồi ông Tú có nhờ tôi lượng tình thân với anh, hỏi thăm anh về chuyện đó..   
Nghe nhắc đến ông Tú, Minh Hương thật sự ngạc nhiên. Ông Tú là cán bộ của ban tuyên huấn, mới được tỉnh ủy đưa sang cơ quan hội nhà văn để cùng với Minh Hương và Hoài thành lập chi bộ do ông được chỉ định làm bí thư. Về chuyên môn, ông phụ trách hành chính quản trị của cơ quan. Minh Hương và Hoài biết ý của thường vụ tỉnh ủy là muốn cắm một cán bộ đảng tin cậy vào cơ quan hội để theo dõi, uốn nắn hoạt động của anh em nhà văn. Ngay Minh Hương và Hoài là đảng viên nhưng là văn nghệ sĩ nên tỉnh uỷ chưa thật tin tưởng. Minh Hương đã có lần nói riêng với Hoài; "Tôi chán nhất là các ông cán bộ tổ chức và tuyên huấn. Cứ là cán bộ của hai cơ quan này thì hình như họ nhiều đảng tính hơn và có quyền răn dạy người khác. Lạ kỳ thật!". Tuy nhiên từ khi ông Tú được điều về, Minh Hương và Hoài cũng chưa có gì cấn cái vì ông tỏ ra cởi mở và khá dễ thương.   
Minh Hương lẩm bẩm:  
- Chà, chi bộ quan tâm sâu sát thật.   
Hoài thấy cần nói rõ hơn:  
- Vừa rồi ông Tú có nói với tói về chuyện này. Chi bộ quan tâm vì lý do gì là chuyện của đảng nhưng về phần anh em mình tôi thấy cũng cần lưu ý. Vừa rồi có dư luận loan ra là anh đang có vợ ngoài kia nhưng mới vào trong này đã quan hệ lăng nhăng với cô này cô khác. Họ muốn đánh vào uy tín của anh. Như anh đã biết, một số người trong tỉnh ủy và cả trong anh em văn nghệ không thích anh. Họ cho anh là người ngoài, không có công lao gì với tỉnh và muốn đưa một người khác chủ trì công việc của hội. Đây là một sự tranh chấp ngấm ngầm từ đầu và vì sắp đại hội thành lập hội nhà văn nên người ta bắt đầu tung ra dư luận để hạ uy tín của anh trong đại hội.   
Một đám sương mù lại tạt ngang trên đường. Hoài nghe giọng Minh Hương bực bội, không che giấu:  
- Thật đê tiện. ở đâu cũng có cái trò này. Người ta sống không có gì là riêng tư cả sao? Nào tôi có cần quái gì cái chức chủ tịch hội nhà văn. Chính người ta mời tôi vào đây và yêu cầu tôi làm chứ tôi có muốn đâu? Tôi yêu thành phố yên tĩnh này và muốn dừng chân ở đây chặng cuối đời mình để chiêm nghiệm và viết một cái gì dài hơi cho những điều đã sống trải. Tôi không thích bon chen đâu. Ai muốn làm tôi sẽ nhường ngay.   
Hoài đốt một điều thuốc và trao bao thuốc cho Minh Hương. Đốm lửa và ngọn khói trong đêm lạnh làm Hoài thấy sảng khoái hắn. Anh trầm ngâm rít vài hơi thuốc:  
- Thôi, chuyện tổ chức đại hội và bầu bán như thế nào, ai sẽ làm gì ta sẽ bàn sau. Tôi muốn chia xẻ với anh về chuyện gia đình. Vừa qua anh không được hạnh phúc sao?  
Nghe nói đến hai tiếng hạnh phúc, Minh Hương thấy tim mình đau nhói. Cũng đã khá lâu anh không nói đến chuyện riêng của mình với ai nhưng anh không thể quên được điều gì, kể cả khi chếnh choáng hơi men hay đi lang thang một mình trên những con đường tuyệt diệu đầm sương khói này. Anh chợt muốn mở lòng mình ra:  
- Có lẽ không thể xác định được chân dung của hạnh phúc. Trong hạnh phúc có sẵn mầm đau khổ. Thực ra tôi vẫn yêu vợ, bây giờ vẫn còn yêu, có thể còn yêu hơn, nhưng tình yêu đã xen lẫn với căm hận. Có khi tôi không hiểu được đàn bà, xin lỗi, họ "ngu quá" hay bản chất họ là thế. Yêu thương chiều chuộng đến mức phụng sự vẫn không làm họ hài lòng. Có lẽ đây là kinh nghiệm đau xót của tôi về phụ nữ chăng? Về phía họ, họ là kẻ ích kỷ hơn ai hết và muốn độc chiếm la như một vật sở hữu, coi ta như kẻ nô lệ trong khi họ lại muốn hoàn toàn tự do.  
- Có thể nào khái quát được đặc điểm của mọi phụ nữ không?  
- Dĩ nhiên là có biệt lệ. Nhưng tôi cho rằng phần đông là thế.   
- Tôi sợ anh bị ám ảnh chuyện riêng nhiều quá và suy nghĩ hơi phiến diện chăng?  
- Có thể là thế. Nhưng điều đau khổ cho ta là ta không thiếu họ được. Thiếu họ thì ta cũng không còn là ta hoàn chỉnh, đậm sắc nữa mà chỉ là một cái bóng vật vờ trong cuộc sống. Đáng lý Chúa phải trừng phạt nặng nề hơn kẻ cám dỗ đầu tiên trong vườn địa đàng.   
Hoài cười thầm một mình, anh nói giọng hơi diễu cợt:  
- Anh tự cho mình vô tội sao?  
- Không. Tôi cũng là kẻ tội lỗi nhưng xét cho cùng tội lỗi đàn bà nặng hơn.   
- Không chừng anh sẽ bị phụ nữ kiện vì tội vu oan.   
- Nói thế chứ dù sao tôi vẫn yêu họ và không thể thiếu họ dù chỉ trong một ngày. Quỷ quái thật? à, vừa rồi bà xã ông mới lên thăm phải không? Chuyện hai ông bà thế nào?  
Hoài im lặng rít hết điếu thuốc, búng tàn thuốc thành một vệt đỏ trong đám sương mù:  
- Chuyện của tụi tôi lại khác. Tụi tôi tự ý ly thân, không cần đến pháp luật và không ai muốn lập gia đình khác. Tôi cũng cảm thấy trong yêu thương có căm giận và trong trung thành có phản bội. Gần gũi và xa cách. Gắn bó và chia lìa. Tự do và chiếm đoạt ích kỷ và vị tha... Toàn là những phạm trù đối nghịch đi bên nhau, đan xen vào nhau. Không có cái gì thuận chiều, đồng nhất. Có lẽ tụi tôi lại sắp về với nhau sau hơn mười năm xa cách. Nhưng có bền lâu không tôi không dám chắc. Bền lâu trong ngắn ngủi. Ngắn ngủi nhưng lâu bền. Lại một cặp phạm trù đối nghịch nữa. Tôi chấp nhận điều đó nên đau khổ mà vẫn hạnh phúc. Hạnh phúc trong khổ đau. Cũng là một cách diễn đạt khác chính điều anh muốn nói về hạnh phúc thôi. Có lẽ anh em chúng ta bị dằn vặt bởi những vấn đề nội tâm nhiều quá. Không biết những người khác như thế nào?  
- Theo tôi, con người ai cũng có suy nghĩ về những vấn đề thiết yếu này cũng như những tra hỏi về ý nghĩa cuộc sống. Có điều độ sâu sắc và cách diên đạt tùy bản tính và trình độ. Con người là một cái gì phổ quát.   
- Anh có định viết cái gì về tình yêu, gia đình và hạnh phúc không?  
- Về tiểu thuyết tôi định viết một cuốn về chiến tranh, dĩ nhiên trong đó có số phận con người. Còn về thơ, đó là những chủ đề trong thơ tôi từ nhiều năm qua và cả trong thời gian tới.   
Hai người đã đi đến cổng cơ quan hội. Từ ngoài đường nhìn vào cuối dốc, ngôi biệt thự không có ánh đèn chìm sâu phía dưới, lặng lẽ một cách âm thầm. Minh Hương ngần ngừ một lúc rồi nói:  
- Thôi, ông vào một mình nhé. Tôi phải đi có việc tí.   
Hoài ngẩng nhìn Minh Hương:  
- Anh không chịu nỗi cô độc hay không thể thiếu được phụ nữ, dù chỉ một ngày?  
Minh Hương cười gượng, gần như thế nhận:  
- Có lẽ cả hai.  
Hoài cười lớn, tiếng cười vang dài trong bóng đêm:  
- Đó là sống thật. Chúc anh vui vẻ. Còn tôi, tôi thích được cô độc hơn.   
Hoài đợi cho tiếng bước chân Minh Hương đi ngược lại quãng đường vừa qua tắt hẳn mới lững thững xuống con dốc đi vào nhà.   
Anh thấy rõ mình đang đi xuống vực sâu, lạnh lẽo đến rợn người. Anh mò mẫm mở khóa trong ánh sao mờ nhạt. Anh mở cửa, đóng cửa. Rồi không bật đèn, dò dẫm đi lên thang gác. Lại mở cửa phòng, đóng cửa phòng, không bật đèn. Anh ngồi xuống chiếc ghế. Đốt một điếu thuốc. Tất cả đều một mình. Một mình thôi.   
Vị cô độc thấm đầm anh như sương mù bao phủ anh trên đường đi ngoài kia. Tôi còn có ai trong cuộc đời? Vy ư? Có lẽ ít lâu nửa Vy sẽ thu xếp để lên ở chung với anh. Rồi được bao lâu? Mười năm xa cách có đủ xóa tan các ngộ nhận và lấp đầy các khoảng cách do quá gần gũi gây ra? Xét cho cùng, tôi không hiểu được Vy và Vy cũng không hiểu được tôi dù chúng ta có thể đọc trong nhau đến từng ý nghì. Vậy thì còn ai? Những bóng hình xưa cũ lâng lâng Hoài trong tôi đã thành ám ảnh. Và ai nữa? Những con người trong tương lai tôi chưa hề gặp mà vẫn khao khát đến dại khờ đuối sức? Hoài bỗng nhớ một câu thơ ngày trước của mình:  
Tôi chỉ là tôi  
Không có em, không có ai  
Tôi chỉ là tôi  
Một đời tôi đói khát  
Anh biết mình thèm khát. Một cái gì có lẽ cao hơn cả tình yêu, hơn cả sự đồng cảm. Anh chìm vào trong cái tôi. Và thấy mình cheo leo bên bờ vực hư vô.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần II : Trong vòng kiềm tỏa

**6. Cú đấm trong bóng tối**

Niềm vui của những người đã trực tiếp đóng góp công sức vào việc hình thành tạp chí La Ban số ra mắt thật lớn lao, ngay cả đối với Minh Hương là người đã từng làm tồng biên tập báo ở nhiều nơi khác trước khi đến đây. Một tạp chí văn học đúng nghĩa đầu tiên xuất hiện trên mảnh đất này.  
Bìa lạp chí, ngoài cái tên và biểu trưng, chỉ là một nền đỏ tươi. Mẫu bìa này đà được chọn qua một cuộc thi nhỏ giữa các họa sĩ trong tỉnh. Và điều bất ngờ là mẫu được chọn lại là của Hoàng Thủy, một giáo viên văn chỉ vẽ nghiệp dư. Cái tên La Ban được viết một cách độc đáo, với hai chữ A nhọn hoắt vượt hẳn lên cao như hai đỉnh núi. Biểu trưng nhỏ của tạp chí in bên góc với hình tượng hai đỉnh núi cách điệu thành hai bàu vú và một dòng suối tuôn ra nở thành đóa hoa. Tất cả rất đơn giản nhưng thể hiện được ý nghĩa của tên gọi La Ban và ý đồ của nhưng người làm tạp chí mà Minh Hương và Hoài đã phác họa khi yêu cầu các họa sĩ vẽ mẫu bìa. Đà từng làm báo nhiều, Minh Hương cho rằng chọn mẫu bìa rất khó, có khi trong hàng chục năm, thay đổi vài ba lần vẫn không định hình được. Về trình bày bìa của số ra mắt, sau khi thảo luận mãi, cuối cùng mọi người nhất in không đưa chữ lên trang bìa mà chỉ để một nền đỏ tươi, một màu đỏ nhức nhối tượng trưng cho khát vọng của những người làm văn học nghệ thuật trên mảnh đất ba-dan ngợp màu xanh này. Bìa được in bằng giấy "couché" láng và dày, ruột bằng giấy báo Liên xô và xếp chữ bằng phương pháp điện tử với máy móc tối tân nhất mới được nhập vào ở một nhà in hiện đại nhất của Sài Gòn. Đây cùng là sáng kiến bốc đồng của Nguyền Vù. Khi bàn chuyện phí tổn và hình thức ẩn loát, Minh Hương và Hoài rất đắn đo vì tiền nong rất hạn chế nhưng Nguyễn Vũ bốc lên: "Khỏi lo. Số ra mắt phải chơi sang. Nếu cần, nhóm Hương Xuân sẽ chịu phí tổn cho khoản chơi sang này. Tạp chí của ta sinh sau đẻ muộn nên phải chơi đẹp, chơi sang nhất nước". Quả thực vào thời điểm này, với lối in ấn như thế, về hình thức, La Ban quả là "sang nhất nước" như lời Nguyền Vù.  
Ngay khi tạp chí được chở từ Sài Gòn về, trong vòng ba ngày, Minh Hương và Hoài đã tổ chức gởi báo biếu cho lãnh đạo tỉnh, các cơ quan và cá nhân đã giúp đỡ hình thành tạp chí, các tác giả có bài đăng, các hội nhà văn và cơ quan báo chí trong cả nước. Hai anh còn gởi bày bán ở các quầy sách báo trong thành phố cũng như chuyển đi giới thiệu ở các huyện. Cuối ngày thứ ba, công việc tạm xong. Minh Hương gọi điện mời một số anh em nòng cốt đến ăn mừng. Chẳng mấy chốc, Nguyễn Vũ, Nguyên Lâm, Nguyễn Diêu, Hoàng Thủy và mấy anh em nữa đã có mặt. Họ kéo nhau sang cửa hàng du lịch gần đó. Minh Hương chỉ gọi một chai rượu chanh và mấy đĩa đậu phụng nhưng Nguyễn Vũ lại bốc lên, bỏ tiền túi ra kêu một chai Ararat và mấy đĩa đồ nhắm đàng hoàng.  
Minh Hương nâng cốc:  
- Trước hết phải chúc mừng ông Nguyễn Điều, người đã bảo vệ được cái tên La Ban trước thường vụ tỉnh ủy. Thú thực tôi lo nhất cái tên, vì một cái tên kém văn học đã làm mất đi một nửa giá trị của tạp chí.   
Mọi người chạm cốc và uống cạn. Trong khi Nguyễn Vũ rót đầy các cốc lượt thứ hai, Hoài nói:  
- Thứ hai, phải chúc mừng ông Nguyễn Vũ, người đã có sáng kiến và chịu chi tiền làm cho tờ La Ban "sang nhất nước"!  
Lại chạm cốc lần thứ hai. Và những lần kế tiếp, mỗi người đưa ra một lý do để chúc mừng: mẫu bìa độc đáo của Hoàng Thủy, sáng tác của từng người và tất cả những người có bài đăng trong tạp chí, phong trào văn học của xứ Sương Mù...   
Mọi người đang rôm rả chuyện trò chung quanh chuyện hình thành tạp chí, bình luận nội dung các bài viết được đăng, đến khoảng hơn 9 giờ tối, bỗng Lê Tân, một nhà thơ trẻ có bài đăng trong tạp chí, xô cửa nhà hàng bước vào. Vừa tiến đến bàn nhậu, anh vừa la lớn:  
- Thôi đi các cha. ở đó mà ăn mừng. Người ta đang làm thịt La Ban của các ông kia kìa.   
Trong khi Lê Tân kéo ghế ngồi, mọi người nhao nhao lên:   
- Sao? Ông nói gì?  
- Ai làm thịt La Ban?  
- Sao lại làm thịt  
Lê Tân đặt xuống bàn ly rượu Nguyễn Vũ vừa rót:  
- Tôi ở ngoài phố, vừa gọi đến cơ quan hội, nghe nói các ông đang nhậu ở đây nên phóng xe đến ngay. Tôi vừa ở câu lạc bõ văn hóa về. ở đó người ta vừa tổ chức phê bình tạp chí Ia Ban số ra mắt và sát phạt không thương liếc.   
Minh Hương ngạc nhiên:  
- Ai tổ chức sao không mời hội. Tạp chí mới phát hành có ba ngày đã mấy ai kịp đọc đâu mà phê bình? Anh em mình có ai ngoài đó không?  
Lê Tần kể:  
- Tôi đến trễ nên không rõ lắm. Có lẽ do câu lạc bộ văn hóa tổ chức nhưng theo chỉ đạo của sở văn hóa thông tin hoặc ban Tuyên huấn gì đó vì thấy các quan chức của hai cơ quan này đều có mặt. Một thằng bạn hay sinh hoạt ở câu lạc bộ này được mời, tình cờ đi ngang kéo tôi đi. Tôi hơi ngạc nhiên, nghĩ các ông tổ chức sao lại không mời anh em nhưng nghe nói họp để đóng góp ý kiến xây dựng La Ban nên tôi vội đi ngay. Dự cuộc họp có khoảng ba mươi người thôi nhưng anh em mình không có ai cả. Toàn là cán bộ lãnh đạo và một số người ở đâu tôi không biết, cũng có một số nhà văn nhưng không thuộc "phe ta".   
Nguyễn Vũ dằn mạnh cái ly xuống bàn:  
- Láo thật! Góp ý thì phải mời ban biên tập và các tác giả để họ tiếp thu chứ. Việc gì phải làm trò đánh lén như thế? Nhưng họ nói gì?  
Lê Tân bây giờ mới tợp một hớp rượu, anh kể, giọng tức giận:  
- Tôi ngồi nghe ức quá định nên choảng lại nhưng thằng bạn cùng đi cản, bảo đâu còn có đó, nên báo lại các ông rồi tính.. Đầu tiên họ nói về hình thức. Nền đỏ khát vọng gì gì của các ông thì người ta cho là nhợt nhạt, thiếu tính chiến đấu, người bảo giống bìa tạp chí cộng sản. Hai chữ A trong cái tên La Ban các ông khen nức nở thi họ bảo là trồi lên một cách chướng mắt, thiếu cân đối và nhọn hoắt trông phát ghê. Còn cái biểu trưng của tạp chí, đóa hoa của ông Hoàng Thủy, người ta bảo giống cái vòng tránh thai và nhìn vào chang hiểu ý nghĩa gì.   
Hoàng Thủy đỏ bừng mặt, đứng dậy la lớn:  
- Thằng nào nói vậy? Đồ mù cũng bày đặt phê bình nghệ thuật.   
Hoài kéo Hoàng Thủy ngồi xuống:  
- Ông khoan nóng. Đề nghe hết đầu đuôi đà.   
Lê Tân tiếp tục:  
- Họ nói bìa tạp chí sao không ghi tên cơ quan nào xuất bản, của tỉnh nào, chỉ mỗi cái tên, cứ như con hoang không ai thừa nhận. Số ra mắt trùng với thời gian kỷ niệm cách mạng tháng mười mà không có lấy một câu khẩu hiệu chào mừng.   
Minh Hương không dằn được:  
- Ôi? ấu trĩ! Thế họ không xem bên trong à? Việc gì phải tương hết ra ngoài bìa? Còn việc kỷ niệm cách mạng tháng mười đã có bức tranh cồ động và mấy bài thơ về Liên xô ngay trang đầu, lại còn bài dịch của các tác giả xô-viết, việc quái gì phải thèm khẩu hiệu? Khẩu hiệu để báo đảng đăng, còn văn nghệ ta kỷ niệm cách khác chứ.   
Lê Tân nhìn Minh Hương:  
- Người ta đâu có nghĩ như anh. Nhưng rõ ràng đây là ác ý thôi. Có người còn mỉa mai là La Ban mặc quần xã lỏn chào mừng cách mạng tháng mười nữa đấy. Họ muốn bới lông tìm vết mà. Chưa hết đâu. Họ còn phê bình in ấn gì sai be bét, đầy lỗi chính tả, có câu bất thành cú. Điện tử với chẳng điện tử, còn thua xa in ty-po ở tỉnh này.   
Hoài xen vào:  
- Nhiều lỗi chính tả thì công nhận vì máy in điện tử mới nhập, không có dấu tiếng Việt, công nhân phải thêm dấu bằng tay, sai nhiều sửa không xuể. Cái đó ta đã cáo lỗi, giải thích và đính chính ở cuối tạp chí. Nhưng các kiều chữ và trình độ in hơn gấp trăm lần in ty po. Nói gì cũng phải công bằng chứ sao hồ đồ vậy?  
Lê Tân trợn mắt, vung tay luôn luôn theo thói quen trong khi nói:  
- Nếu các ông ở đó chắc đấu khẩu tới khuya chưa xong. Đó mới là chuyện hình thức, còn về nội dung họ nói mới ngán nữa. Họ khen sơ sơ chiếu lệ mấy bài, toàn là những bài hiền lành nhất, còn tập trung đã kích một số bài trong đó có bài thơ của tôi.   
Nguyễn Diêu hỏi từ tốn:  
- Họ phê bình những bài nào, ông kể chi tiết đi  
Lê Tân giật tờ tạp chí Hoàng Thủy đang cầm trên tay, lật lật tìm trong các trang:  
- Họ nói căng nhất là bài thơ của Thanh Thu, bài "Những cây thông kêu":  
Những cây thông ào vào tỉnh uỷ  
Xin đừng đốn chúng tôi.   
Những cây thông là ai? Bọn trí thức văn nghệ sĩ à? Sao lại ào vào tỉnh ủy? Muốn biểu tình chống đảng hả? Nhưng ai đốn các ông, đốn lúc nào? Còn thằng cha Thanh Thu nữa hắn là ai, biết gì về tỉnh này mà dám làm bài thơ đó? Họ biết rõ Thanh Thu là bạn Minh Hương và không phải người ở đây nên có ý ám chỉ Minh Hương muốn mượn lời người ngoài để đã kích tỉnh ủy. Rồi bài "Cảm xúc đi trên đường Nguyễn Trãi" của Đăng Vẫn nữa:  
Oan ức Trãi sáu trăm năm trước  
Bọn gian thần đổi dạng vẫn còn đây.  
Dưới chế độ ta làm gì có "oan ức Trai" và bọn gian thần đổi dạng muốn ám chỉ ai? Các đồng chí lãnh đạo ở trung ương hay địa phương?  
Lê Tân xỉa xỉa tay vào mặt Nguyễn Vũ :  
- Còn bài thơ "Hành tinh cô đơn" của ông nữa. Đây này:  
Tên lửa cứ vút đi  
Truyền về trái đất bao điều mới lạ   
Vũ trụ nổ tung  
Còn lồng ngực vẫn kín bưng  
Để con tim tròn thành hành tinh cô đơn  
Ông cùng thuộc loại bôi bác chế độ, vì trong chế độ xã hội chủ nghĩa, người không còn bóc lột người, sống với nhau bằng tình hữu ái giai cấp, sao ông lại bảo trái lim người khép kín thành hành tinh cô đơn?  
Rồi bài "Gia tốc" của tôi nữa. Lê Tần đứng hẳn lên, đọc lớn mấy đoạn trong bài thơ của mình:  
Xin vĩnh biệt những cái đầu u tối  
Quen nghênh ngang trong mũ áo thánh thần  
Không thể chờ - bằng những bó hoa  
Những lễ hội bàn tròn - tung hô nhau - thành tích  
Những con số ma - thì thầm nhau đóng kịch  
Đổi mới làm chi - sẽ mất lắm bạc tiền (?)  
Họ cho tôi là kiêu ngạo, đứng trên đầu thiên hạ để phê phán. Và chính đảng chủ trương đổi mới sao tôi lại dám cho đảng sợ đổi mới?  
Hoàng Thủy cùng đứng dậy, giơ hai tay lên trời:  
- Ôi trời đất! Thế mà gọi là phê bình văn học nghệ thuật. Cứ kiểu này, tôi xin quang cọ bẻ bút đi về bán vé số cho xong.   
Minh Hương nhíu mày, có vẻ lo lắng:  
- Rõ ràng đây là một chủ trương chụp mũ chính trị rồi. Nhưng những ai phát biểu nhiều nhất?  
Lê Tân nhìn quanh mọi người:  
- Phần lớn là các quan chức. Cũng có một số nhà văn nhưng không thuộc cánh ta. Họ đạo diễn kỳ lắm. Người tung kẻ hứng rất nhịp nhàng. Họ truy cả ông Minh Hương nữa đó. Trong bài viết về " Cuộc sống hôm nay và trách nhiệm của thơ" của ông, có ý kêu gọi tấn công vào bọn cán bộ, đảng viên thoái hóa biến chất, truy kích chúng đến cùng, phê phán các loại cán bộ tổ chức và tuyên huấn ngu dốt nhưng trịch thượng, động chạm đến việc quy kết thô bạo, xử trí độc đoán một số văn nghệ sĩ, trí thức của tỉnh này.   
Còn bài của ông Hoài là một bút ký về vùng dân tộc rất tình cảm, người ta không nói gì đến nội dung nhưng cho ông viết sai chính tả, văn phạm. Đặc biệt người ta ám chỉ ông với tư cách phó tổng biên lập kiêm thư ký tòa soạn là người đã tập hợp các loại bài có nội dung xấu vào trong tạp chí, chọn đăng bài của người ngoài nhiều và bỏ rơi anh em trong tỉnh.   
Nguyễn Vũ có vẻ đã mất hết kiên nhân, anh vừa gọi cô phục vụ tính liền, vừa bảo mọi người:  
- Ông Lê Tân bảo người ta tổ chức ở câu lạc bộ văn hóa do Phương Mai làm chủ nhiệm chứ gì. Hắn cũng là nhà văn và lâu nay lớn tiếng hô hào xây dựng hội nhà văn, sao tạp chí của hội vừa mới ra đời đã tổ chức đánh? Phải đi gặp hắn hỏi cho ra lẽ.   
Mọi người xô ghế đứng dậy ra ngoài nhảy lên xe, người xe đạp, kẻ Honda, phóng đến câu lạc bộ văn hóa. Trụ sở câu lạc bộ là một dẫy nhà rộng nằm trong khu vườn tình mịch. Nơi đây, mọi phòng đều cửa đóng then gài, đập mãi không ai mở. Chợt Nguyễn Vũ nhìn sát vào tấm bảng quảng cáo phim vidéo đặt trước hành lang, trong bóng tối mờ, la lên:  
- Cái gì đây? Trời ơi? "Cú đấm trong bóng tối". Quảng cáo phim vidéo. Sao mà phù hợp thế. Đúng là cú đấm trong bóng tối. Sao không chơi nhau ngoài ánh sáng, mặt đổi mặt, giữa thanh thiên bạch nhật, trước công luận đi?  
Mọi người xúm lại coi tấm bảng quảng cáo vô tình mà đầy ý nghĩa.   
Minh Hương nói:.   
- Thôi được rồi. Anh em mình về đi. Tôi sẽ cho tổ chức họp rộng rãi để phê bình tạp chí La Ban. Để cho mọi người đọc kỹ rồi lúc đó ai muốn nói gì tha hồ nói. Ta có sợ người khác phê bình đâu. Nhưng phê bình phải có đối thoại chứ không thể chơi trò "đánh hội đồng như thế được".

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần II : Trong vòng kiềm tỏa

**7. Sơ Huyền ngày gặp lại**

Trong khi Minh Hương, Hoài và số anh em tích cực chuẩn bị cho cuộc đối thoại về tạp chí La Ban số ra mắt, một đoàn khách văn nghệ sĩ đi du lịch của một tỉnh bạn đến thăm. Hoài sửng sốt khi gặp lại Sơ Huyền trong đoàn khách này. Sơ Huyền. Trăng mới treo. Cái tên lạ lùng của cô gái xứ thơ, người tình cũ của Hoài thuở thanh xuân. Mảnh trăng non đó vẫn treo nghiêng trong vòm trời tâm hồn Hoài suốt hai mươi năm qua. Những lúc đắng cay và cô độc, Hoài vẫn hồi tưởng lại những cuộc tình cũ và dư vị của những giờ phút ngọt ngào trong đời lại thấm dần hồn anh, rót rách như dòng suối ảo ảnh nhiệm màu chảy qua cát khô sa mạc.   
Cuộc tình với Sơ Huyền là cuộc tình đầu đời đúng nghĩa với Hoài và cả Sơ Huyền, nhưng có lẽ vì kiêu hãnh, tham lam, ích kỷ, khao khát tự do và bao nhiêu nghịch lý ngông cuồng thời trẻ tuổi, hai người đã rời bỏ nhau. Tuy nhiên cho đến tận bây giờ, mảnh trăng nghiêng đó vẫn là chiếc vành sáng thanh bai, không hề tròn đầy hay lặn đi trong Hoài.   
Đó là khuôn mặt trắng muốt dịu dàng đặc trưng của con gái thành phố Thơ, nơi có dòng sông Thơm lặng lờ chảy qua. Đôi mắt đen nhánh thông minh, với tròng trắng phớt xanh, dưới hàng mi đen dài rợp bóng liêu trai và cặp lông mày thanh mảnh. Và chiếc miệng đầy sức thu hút với chiếc răng khểnh treo trên nụ cười. Thân hình mảnh mai nhưng đầy sức sống, căng tròn tuổi dậy thì. Bàn tay như một búp sen non. Và những đêm trăng huyễn hoặc có nhau bên dòng sông êm đềm thân thuộc. Chao ôi!  
Quá khứ vụt sóng dậy tươi nguyên trong Hoài như mới hôm qua. Lúc mới gặp, vì đông người và phải lo tiếp khách, Hoài và Sơ Huyền chì trao đổi với nhau vài câu thăm hỏi. Hoài hẹn tối sẽ đến thăm Sơ Huyền ở nhà nghỉ của cô.   
Nhà nghỉ của Sơ Huyền là một biệt thự yên tĩnh, đêm nay nằm lặng lẽ dưới ánh trăng mờ. Trong đoàn khách, trừ vài người mệt nhọc phải đi nghỉ sớm, còn lại hầu hết đều đi chơi để thăm thú thành phố về đêm. Sơ Huyền đang đứng trước cổng ngắm trăng đợi Hoài. Cô không còn là thiếu nữ mảnh mai như ngày xưa nữa mà đã đầy đã hơn, có dáng dấp của một thiếu phụ tuổi hồi xuân. Cô khoác chiếc áo măng-tô màu nâu, đội lệch chiếc mũ len màu hòng nhạt và trong ánh trăng mờ, Hoài lại thấy khuôn mặt cô trắng sáng, hàng mi chớp chớp rung động như ngày nào.   
Anh tưởng hai người sẽ ôm chầm lấy nhau như những người tình xưa gặp lại. Nhưng không, hai mươi năm bặt tin và bao nhiêu dâu biển đã giữ hai người trong một khoảng cách. Sơ Huyền mời Hoài vào phòng khách nhưng anh đề nghị ngồi ở lan can ngoài hành lang nói chuyện. Bây giờ mọi việc đều khác, nhưng ta có cần chi cái nghi thức tầm thường, như ngày xưa đã từng phá tung mọi khuôn sáo và dẫm lên những dư luận đàm tiếu quanh co. Hai người ngồi bên nhau trên thanh gỗ lớn vừa tạm dùng làm lan can trước hàng hiên. Dưới sân, một vườn hoa hòng đang độ nở lay động, nhẹ nhàng phảng phất hương thơm. Xa hơn một chút, mấy cây thông mạnh mẽ vươn mình trong đám sương mờ, vi vu một điệu hát dịu dàng. Ngoài xa nữa là không gian mờ đục ánh trăng, không đủ xuyên qua màn sương dầy đặc.   
Hai người ngồi bên nhau với một khoảng cách vừa phải như những người bạn. Giọng Sơ Huyền thì thầm khi ngước nhìn Hoài:   
- Hai mươi năm rồi phải không anh?  
Hoài nhìn cô đăm đăm, lẩm bẩm:  
- Phải. Hai mươi năm. Một phần ba cuộc đời rồi. Em có khác xưa nhiều không?  
- Bao nhiêu thay đổi rồi, nhưng khác thì có lẽ không khác nhiều đâu. Nhưng sáng nay gặp anh bỗng dưng em sợ quá. Em tưởng như gặp một ông nào, xa lạ quá. Hai mươi năm qua có lúc nào anh nghĩ đến em không?  
Hoài nhìn ra khoảng không trước mặt:  
- Có lúc nào ư? Có lẽ em không tin rằng mảnh trăng non của em vẫn treo nghiêng trong suốt cuộc đời anh. Những lúc cô độc và tưởng vọng về quá khứ. Mà anh thường xuyên cô độc và sống bằng Hoài niệm.   
- Thế vợ anh đâu rồi và đã chính thức ly hôn chưa? Trước khi đến đây em đã có nghe mấy người quen anh nói loáng thoáng về chuyện của anh. Ngày xưa em nhớ anh vẫn tôn thờ chủ nghĩa độc thân và tự nhận là "chung thân ngựa hoang" kia mà.   
Hoài lại nhìn Sơ Huyền, anh thoáng nghe trong giọng nói của cô như có niềm trách móc và hối tiếc:  
- Tụi anh đã sống ly thân gần mười năm nhưng có lẽ sắp tới lại về với nhau. Hôn nhân là một thứ định mệnh hạnh phúc và bi thảm. "Chung thân ngựa hoang", hình ảnh con ngựa lung bờm trong gió tự do trên đường dài cùng đẹp đẽ và hấp dẫn đấy. Nhưng vó ngựa nào lại không có lúc gối mỏi chân chồn và cần một bài cỏ non. Đó là một mâu thuẫn tất yếu trong vô số những nghịch lý đương nhiên của đời anh. Có lẽ cũng như em, anh thay đổi chiều nhưng không khác xưa bao nhiêu. Cái gì đã không định ta từ thời trẻ có lẽ mãi mãi tồn tại trong ta dù nó có biến dạng đi đôi chút do hoàn cảnh. Mà thôi. Bây giờ nói về em đi. Trước đây anh chỉ biết em đã có chồng, đến bây giờ gia đình em ra sao?  
- Em sống như thế nào?  
Sơ Huyền cúi đầu nghe Hoài, mãi một lúc sau cô mới ngửng  
- Chuyện gia đình em cùng chẳng vui gì. Sau khi rời bỏ anh ba năm, em đi lấy chồng, một người em không yêu. Anh ấy là sĩ quan trong quân đội trước đây. Chúng em đã có hai con. Sau giải phóng, mấy năm đầu em sống rất khó khăn, phải đi mánh mung bán chợ trời kiếm sống. Hiện giờ em làm nhân viên văn thư, đánh máy ở cơ quan hội nhà văn của thành phố Thơ. Trước đây em cũng có làm thơ thẩn đôi chút nên họ mời em tham gia sinh hoạt câu lạc bộ văn nghệ của thành phố. Thấy em viết được, đời sống khó khăn nên các anh ngoài đó tạo điều kiện cho em làm việc ở cơ quan. Chính nhờ vậy em mới được tham gia chuyến đi du lịch này và gặp anh.   
Cô bỗng cười nhẹ, cay đắng:  
- Đó là tóm lược rất vắn tắt một quãng đời. Những cuộc sống em không phải chỉ có thế đâu. Anh đã biết rồi. Đối với chúng ta, cuộc sống nội tâm có lẽ phong phú, sôi động hơn sinh hoạt bên ngoài, với những chuyện ngày tháng đã trôi đi không dấu vết. Nhưng mà thôi. Có lẽ cuộc đời em cũng không có gì quan trọng đối với anh đâu. Em biết anh cuồng nhiệt, si mê mà cùng lạnh lùng, dễ quên và sắt đá nữa. Em vẫn còn đau, còn oán trách về chuyện lá thư em gởi anh mười lăm năm trước. Anh còn nhớ không hay cũng đã quên rồi? Mảnh trăng non treo nghiêng trong đời anh có bao nhiêu ánh sáng đâu. Mà tâm hồn anh thì mịt mù dông bão. Mảnh trăng đó may ra chỉ le lói đôi khi anh cô độc thôi.   
Hoài muốn xích lại gần sát Sơ Huyền, quàng tay lên vai cô và nói một lời giải thích nhưng anh vẫn ngồi im. Ngộ nhận cũng như mâu thuẫn đầy dẫy trên đời anh, đối với riêng anh và trong quan hệ với kẻ khác, kể cả những người thân yêu nhất. Hồi đó anh cũng không sao giải thích được mình, làm sao giải thích cho Sơ Huyền. Năm năm sau khi rời bỏ nhau, bặt tin, anh và Sơ Huyền đâu đã lập gia đình, đột nhiên anh nhận được một lá thư của Sơ Huyền. Lá thư vang động lời nhớ thương khẩn thiết như những lá thư cô viết nhưng không gởi thuở hai người còn có nhau. Lần này, không còn có nhau nhưng "không hề mất nhau" như cô khẳng định, cô đã gửi lá như đó đi. Rõ ràng cô cùng đầy mâu thuần không khác gì anh. Và đáng lý anh phải đáp lại lời nồng nhiệt đó gấp bao lần, anh chỉ gởi trả lời cô bằng một tờ giấy trắng, đề rồi lại bặt tin nhau cho đến tận ngày hôm nay. Thuở đó anh đã lao vào công tác hoạt đồng cách mạng bí mật và muốn giữ trọn tình cảm, trách nhiệm đối với vợ mình, anh đã từ chối sống dậy một giấc mơ xưa. Đó là cách giải thích đơn giản nhất anh tự lý giải với chính mình. Nhưng nó có đủ sức thuyết phục không, đối với chính anh? Công tác cách mạng có buộc người ta phải quen đi mọi tình cảm riêng tư. Yêu thương, trách nhiệm vợ chồng có bắt người ta phải chối từ, gạt bỏ chính bản thân mình trong những lúc rung động sâu xa nhất có cội nguồn từ trong thâm sâu quá khứ? Phải chăng đó là một thứ tình cảm phi đạo lý? Phải chăng ta cần biết nén lòng. Phải chăng ta có lúc chấp nhận cảnh "đồng sàng dị mộng" nhưng không được làm bất cứ điều gì có tính cách bày tỏ công khai để giữ gìn hạnh phúc gia đình. Thế nào là sống thực và đối trá? Thế nào là trung thành và phản bội? Thế nào là yêu thương và chia xẻ? Tình yêu và cảm thông phải chăng rốt cuộc chỉ là quyết tâm chiếm đoạt và sở hữu lẫn nhau? Hy sinh bản thân để sau cùng đạt được điều gì trong cuộc chung sống?  
Lá thư không lời của anh hoàn toàn không chuyên chở được những dằn vặt lúc đó trong tâm hồn Hoài. Sơ Huyền oán trách anh cũng đúng thôi. Hoài thở dài. Anh cầm lấy tay cô:  
Để sau này anh sẽ giải bày thêm với em về chuyện đó. Lẽ nào vừa gặp lại nhau ta lại nói những điều không vui? Anh là kẻ "mê-say-lửa-rơm-chóng-tàn" nhưng cũng không dễ quên đâu. Ngồi với nhau thế này anh lại nhớ đến phiến đá bên bờ sông cạnh ngồi, tháp cổ ngày nào. Trăng và đêm khuya đã bao phủ cuộc tình của chúng ta như trong cổ tích.   
Sơ Huyền ngồi sát vào anh, giọng cô như run lên:  
- Nhưng trăng ở đây lạnh lắm. Em thích trăng trên dòng sông cổ tích ngày xưa hơn.   
Hai người lại ngồi bên nhau như ngày xưa. Và câu chuyện là những lời thì thầm hoài niệm trôi đi như một giấc mơ.   
Đã khuya lắm chợt có tiếng ồn ào ngoài cổng biệt thự. Có lẽ những người đi chơi phố trở về. Hoài không muốn gặp họ làm mất không khí của buổi gặp lại Sơ Huyền. Anh từ biệt cô ra về bằng cổng phụ phía sau. Sơ Huyền tiền anh ra đến ngoài đường một quãng. Ngày xưa cô đã tiền anh đến bao lần trong một lần từ biệt vì cô liền anh đi một quãng, anh lại đưa cô trở về. Và những nụ hôn không dứt. Lần này cô giữ anh lại dưới một gốc thông bên đường, cô cầm tay anh, ngước nhìn anh bằng tia mắt lấp lánh và hàng mi chớp rung động. Cô nói:  
- Anh không từ biệt em à?  
Như ngày xưa, Hoài cúi xuống đôi môi hé mở. Hai người như mê đi trong nụ hôn lạ lùng run rẩy, giữa bốn bề trăng và sương mù vây phủ.   
Hoài chếnh choáng trong dư vị của nụ hôn trên đường về. Một mình. Khuya khoắt. Như ngày xưa.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần II : Trong vòng kiềm tỏa

**8. Âm mưu và đố kỵ**

Hoàng Ly Chân đang ngồi trong quán đọc báo. Đề thu nhập thêm, vợ chồng anh mở một quán cóc ven đường, cạnh ngã tư, bán giải khát và các hàng tạp hóa linh tinh. Quán này cũng là nơi hay lui tới của một số anh em văn nghệ sĩ ở đây vì nó tiện đường, ở ngay khu trung tâm. Do đặc điểm đó, đây là nơi thu phát rất nhiều lượng thông tin về đủ mọi loại vấn đề chính trị, kinh tế, xã hội, đặc biệt là các vụ giật gân trong tỉnh. Với tư cách chủ quán Hoàng Ly Chân là người nghe và nói nhiều nhất nên bạn bè gọi anh là cái loa công cộng.   
- Chào nhà thơ. Đang đọc gì đó?  
Nghe tiếng nói, Hoàng Ly Chân ngẩng lên, thấy Lý Mưu bước vào, miệng cười rất tươi. Lý Mưu là một cán bộ hay lui tới quán của Chân nhưng anh cũng không biết rõ anh ta làm ở cơ quan nào. Hỏi, anh ta chỉ ậm ờ. Người nói anh ta là cán bộ của tỉnh ủy, người nói rõ là ở ban nội chính, kẻ lại bảo là công an. Có điều anh ta biết rất nhiều chuyện và tỏ ra thân cận với các ông lớn của tỉnh này.   
Lý Mưu kéo ghế ngồi đói diện với Hoàng Ly Chân. Anh ta khoát tay từ chối chén trà của Chân đưa và nói:  
- Hôm nay trời lạnh làm một xị cho nóng người đi. Ông có cái gì nhắm? A, có khô nai đây nè.   
Anh ta với tay lấy gói khô nai để trên quày và Hoàng Ly Chân đứng dậy đi rót một xị rượu, lấy một cái đĩa đặt lên bàn. Lý Mưu rót rượu ra hai chén và mời Hoàng Ly Chân. Hai người cụng nhẹ và dốc cạn chén rượu đầu tiên trước khi đụng đến đồ nhắm. Lý Mưu hỏi ra vẻ quan tâm:  
- Độ này ông sáng tác được nhiều không? Sắp tổ chức đại hội thành lập hội nhà văn chắc các ông phấn khởi lắm.   
Hoàng Ly Chân cười:  
- Tôi lúc nào cũng viết lai rai. Cho đến giờ thơ tập họp lại cùng đủ in vài ba tập. Có hội nhà văn may ra xuất bản được nhưng tình hình hội nhà văn chưa thành lập được mà đã có dấu hiệu rắc rối rồi, không biết tương lai sẽ ra sao.   
- Ông bảo rắc rối gì?  
- Vừa rồi, tạp chí La Ban mới ra số đầu đã bị phê phán kịch liệt Nghe nói các đồng chí lãnh đạo không hài lòng. Rồi việc chạy đua vào ban chấp hành trong đại hội sắp tới, nghe nói đã có hai ba phe đang ngấm ngầm vận động.   
- Sắp tới ông ứng cử vào ban chấp hành chứ?  
- ờ, ờ đề xem. Anh em giới thiệu cùng tốt. Mà mình tự ứng cử cùng được, có sao đâu? Thời đại dân chủ mà.   
- Ông ứng cử đi. Theo tôi, ở đây ông hoạt động văn học lâu năm, có uy tín thế nào anh em chả bầu. Ông không xứng đáng còn ai xứng đáng nữa. Tôi mà được dự đại hội tôi sẽ bầu ông ngay. Tiếc tôi không phái là nhà văn.   
Được khen, Hoàng Ly Chân có vẻ tự mãn, không cần làm bộ khiêm tốn:  
- Kể ra hoạt động văn học lâu năm ở đất này có mấy người đâu? Mình không "cổ thụ" nhưng cùng thuộc loại "đại ca" rồi.   
Lý Mưu rót tiếp chén rượu thứ ba cho Hoàng Ly Chân:  
Tôi cùng thấy vậy. Ông làm chủ tịch hội nhà văn cùng được quá chứ nói gì ban chấp hành. à, mà sau ông không xin chuyển hẳn về công tác ở hội nhà văn cho tiện?  
Hoàng Ly Chân nhíu mày, có vẻ hậm hực:  
- Tôi cũng muốn thế. Nhưng hai ông Minh Hương và Hoài ở cơ quan chuyên trách hội chưa đồng ý. Họ bảo tôi có nhiều tai tiếng và một số anh em văn nghệ sĩ không hài lòng. Mẹ kiếp? Có gì đâu. Hồi tôi biên tập ở đài, mấy anh gởi bài tới không được chọn thì bất mãn thôi. Trò đời thế mà.   
Lý Mưu tán đồng:  
- Chuyện đó bao giờ chẳng vậy. à, mà này, ông thấy hai ông Minh Hương và Hoài ra sao?  
Hoàng Ly Chân ậm ờ chưa vội trả lời. Gần đây, anh ta đang suy tính về thái độ đối với Minh Hương và Hoài. Minh Hương tuy cùng thời với anh nhưng là nhà thơ đã nổi tiếng khá lâu và nghe nói trước khi vào đây, ở nơi cũ hình như có gì lộn xộn thì phải. Hoài chỉ là cây viết nghiệp dư, trước giải phóng một số tác phẩm có tính cách hiện thực phê phán Hoài viết trong vùng tạm bị chiếm có được đọc trên đài phát thanh Giải phóng và đài Tiếng nói Việt nam. Sau giải phóng, Hoàng Ly Chân có được đọc bản thảo một tập truyện ngắn của Hoài viết từ trước anh rất thích, nhưng sáng tác mới chưa có gì.   
Hoàng Ly Chân chợt có cảm tưởng là đang bị người đối thoại thăm dò. Anh nói:  
- Ông Minh Hương do tỉnh ủy mời về, còn ông Hoài cũng do tỉnh ủy điều động. Chắc tại hai người này là đảng viên.  
Lý Mưu chăm chú nhìn Hoàng Ly Chân, như muốn tìm kiếm một dấu hiệu gì trên nét mặt anh:  
- ở đó cũng là một lý do. Nhưng anh em nhà văn tỉnh mình dâu phải không có ai là đảng viên. Vả lại - Lý Mưu hạ thấp giọng - tôi nói riêng với ông, đảng viên cùng năm bảy loại chứ không phải tốt hết đâu. Như anh chàng Hoài chẳng hạn, anh ta là kẻ có "vấn đề" đấy.   
Hoàng Ly Chân vểnh tai lên, mở to mắt:  
- Sao? Ông bảo Hoài có vấn đề gì?  
Lý Mưu trầm ngâm một lúc, ra vẻ hết sức đắn đo:  
- Đáng lý điều này không nên nói ra vì là chuyện nội bộ đảng. Nhưng ông là chỗ thân tình, lại là văn nghệ sĩ, trí thức cách mạng nên nói cho ông biết cùng tốt. Hoài trước đây hoạt động trong lòng địch, quan hệ phức tạp không thể xác minh được. Lý lịch của Hoài và chuyện anh ta được kết nạp đảng cũng có người bảo chưa rõ ràng. Cả chi bộ đã kết nạp anh ta là chi bộ Trung Kiên cũng đang bị nghi vấn là có liên quan đến một tên phản bội, đầu hàng địch. Tuy anh ta vẫn được công nhận là đảng viên nhưng việc tin cậy, sử dụng chỉ có mức độ. Loại trí thức sống trong vùng tạm bị chiếm, dù là đảng viên, cùng làm sao sánh được với trí thức xã hội chủ nghĩa như các ông tuy chưa phải là đảng viên. Đó là nói về lập trường, quan điểm. Còn về sáng tác văn học, tôi không rành lắm nhưng tôi tin họ cũng không bằng các ông được. Ông nghĩ sao về chuyện đó?  
Nghe Lý Mưu nói, Hoàng Ly Chân cảm thấy như có một cái gì mới mẻ mở ra, gần như là một cơ hội. Và sự đố kỵ đối với Hoài lâu nay nhen nhúm bây giờ được dịp bùng ra:  
- à ra thế đấy. Bây giờ ông nói, tôi mới biết những chuyện này. Tôi cũng cảrm thấy anh chàng Hoài có cái gì không rõ ràng và xa cách với anh em văn nghệ ở đây, nhất là đối với anh em miền Bắc vào. Ông Minh Hương cộng tác với Hoài kể cùng lạ. Thấy hai ông ăn ý với nhau lầm. Có thể Minh Hương cũng chưa hiểu hết Hoài. Còn chuyện văn chương thì anh em miền Nam viết lách có ra gì. Ngay cả những người nổi tiếng thời kỳ kháng chiến được tuyên truyền nhiều, được đưa vào sách giáo khoa, sáng tác của họ từ miền Nam gởi ra, tụi tôi ngoài kia cũng phải biên tập, sửa chữa chán. Hồi đó mình trân trọng vì đó là những tác phẩm được gởi từ chiến trường miền Nam ra, rất có lợi cho việc tuyên truyền. Mấy truyện ngắn của anh chàng Hoài hồi đó được đài Tiếng nói Việt nam và đài phát thanh Giải phóng đọc tôi cùng biết, vì phục vụ cho ý đồ chính trị nên phải châm chước về mặt nghệ thuật. Gần đây anh ta có viết lách gì đâu. Vậy mà không hiểu sao tỉnh ủy lại điều anh ta về làm thường trực hội nhà văn. Làm hội nhà văn trước hết phải có tác phẩm đã. Không phải riêng tôi mà nhiều nhà văn ở đây cùng bất mãn đấy.   
Lý Mưu gật gù khi nghe Hoàng Ly Chân nói, ánh mắt anh ta thỉnh thoảng lóe lên những tia sáng khó hiểu, gần như thâm độc, nhưng Chân không nhận ra. Được dịp, Chân thao thao trút bầu tâm sự về nỗi không được đảng quan tâm, chiếu cố, có khi còn bị trù dập.   
Lý Mưu chăm chú nghe, ra vẻ hiểu biết:  
- Điều ông nói cũng có thôi. Nhưng ông phải thông cảm là những đồng chí lãnh đạo của mình bận trăm công nghìn việc, chủ yếu lo về kinh tế nên có nhẹ mặt văn hóa văn nghệ. Tôi cho rằng sắp tới anh em văn nghệ sĩ nên trình bày rõ với lãnh đạo. Còn việc đại hội nhà văn tới đây, tuy tỉnh ủy có chỉ đạo từ trước nhưng cũng phải trên cơ sở dân chủ, nguyện vọng và sự tín nhiệm của đa số anh chị em nhà văn chứ. Ông đừng lo, tỉnh ủy bây giờ cởi mở hơn trước. Vả lại, trong thường vụ tỉnh ủy không phải ai cũng ủng hộ Minh Hương và Hoài đâu. Các ông cứ mạnh dạn ứng cử và vận động đi. Tụi tôi cùng sẽ giúp một tay.   
Hoàng Ly Chân như mở cờ trong bụng. Chưa gì anh đã phác ra một kế hoạch và một viễn ảnh trong đầu. Anh trình bày ý định của mình với Lý Mưu và được anh ta đồng ý ngay. Hai người tỏ ra rất tâm đắc.   
Đến khi Lý Mưu cáo từ ra về, hai người đã uống hết xị rượu thứ tư và Hoàng Ly Chân khoát tay từ chối khi Lý Mưu đút tay vào túi làm bộ lấy tiền trả:  
- Có đáng gì đâu. Tôi đãi ông đấy. Ông sẽ là quân sư của tụi tôi Mình còn uống với nhau nhiều.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần II : Trong vòng kiềm tỏa

**9. Ngựa hoang bị xiềng**

Trong buổi tối Hoài đến thăm Sơ Huyền tại nhà nghỉ của cô, Sơ Huyền rủ Hoài cùng đi chơi với cô trong thời gian cô ở đây. Đoàn tham quan du lịch của cô tuy có chương trình chung nhưng không có gì ràng buộc và chủ yếu đi thăm các thắng cảnh. Thời gian đoàn ở đây chỉ có bốn ngày, Sơ Huyền định chỉ đi với đoàn một, hai buổi cho phải phép và thuận tiện khi đi mấy nơi xa, còn lại cô sẽ đi riêng với Hoài.   
Hai mươi năm rồi hai người mới gặp lại nhau, biết bao điều để nói, nhất là khi cả hai người đều xác nhận họ không hề mất nhau, dù xa cách và cả nhưng khi lãng quên. Tuy nhiên thái độ của Hoài làm cô hơi ngạc nhiên, thất vọng và giận dồi. Hoài viện cớ đang bận nhiều việc quan trọng, dự mấy cuộc họp cần thiết do tỉnh ủy triệu tập nên không thể đi với cô được, nhất là còn phải đi gặp một số anh em nòng cốt trao đổi để chuẩn bị cho cuộc đối thoại chung quanh tạp chí La Ban số ra mắt. Hoài chỉ hẹn gặp cô tối cuối cùng trước khi cô rời thành phố này. Điều này hoàn toàn trái với bản tính say mê cuồng nhiệt của anh ngày nào. Sơ Huyền tự hỏi phải chăng thời gian và cuộc sống đã làm anh thay đổi, khác với điều anh nói lúc mới gặp lại cô.   
Sơ Huyền không biết rằng Hoài đã bối rối và khó xử như thế nào trong mấy ngày này. Công việc cũng cần thiết đấy, dĩ nhiên anh không thể tung hê tất cả như ngày xưa để đắm mình vào nỗi đam mê nhưng anh cũng có thể thu xếp để đi với cô vài buổi. Đó là điều hợp lè, hợp tình và cũng là nỗi khao khát của chính anh, cũng như Sơ Huyền, sau hai mươi năm gặp lại người tình xưa. Điều anh bối rối là chính trong thời gian này, Vy, vợ anh, vừa đánh điện báo tin sẽ lên ở hẳn với anh như đã hứa trong lần trước cô đến thăm và hai người đã đồng ý lại về với nhau.   
Hoài phải đi sắm sửa một số đồ đạc cho cuộc sống chung vì lâu nay anh sống độc thân nên phòng ở rất đơn giản. Đã khá lâu anh sống một mình, mọi thứ đều ít ỏi, tạm bợ, và lần này chuẩn bị cho cuộc sống chung anh lại thấy rung động như ngày nào. Vy xiết bao xúc cảm khi đến bến xe đã thấy Hoài đứng đón và về nhà thấy căn phòng khác hẳn hôm cô đến thăm anh lần trước. Vy góp ý sắp xếp lại đồ đạc trong phòng. Đây cũng là những giờ hạnh phúc của cuộc sống chung. Ngày trước thỉnh thoảng Vy hoặc Hoài chợt này ra ý kiến nên xếp đặt lại căn nhà theo một kiểu nào đó thuận lợi hoặc đẹp mắt hơn. Thế là hai người bàn bạc rôm rả rồi hì hục khuân dọn, vừa ngắm nghía bình phẩm. Những căn nhà Hoài và Vy đã ở đều nhỏ và nghèo nàn nhưng luôn luôn gọn gàng và mới mẻ. Đầu giường nên quay về phía cửa sổ hay quay về phía tường, bàn viết đặt ở đâu, bóng đèn, lọ hoa nằm ở vị trí nào...   
Những điều vặt vãnh đó lại thể hiện tâm trạng và suy nghĩ của họ trong từng giai đoạn. Vy có óc thẩm mỹ và thường có lý hơn Hoài trong việc sắp xếp. Đôi lúc hai người tranh cãi nhưng cuối cùng, Hoài phải nhận ý kiến của Vy đúng hơn mình, anh đành chịu thua một cách vui vẻ hoặc có khi với một chút tự ái. Ôi, thật trẻ con mà cùng thật hạnh phúc những giờ như thế trong cuộc sống chung nghèo nàn về vật chất.   
Tâm trạng Hoài vô cùng xao động trước buổi tối hẹn gặp để chia tay Sơ Huyền. Anh đành phải nói dối Vy đi họp để đến với Sơ Huyền. Có thể nào không cần đến dối trá trong trường hợp này? Hoài không sao biện minh hay tha thứ được cho mình và anh đi trong tâm trạng rối bời.   
Sơ Huyền đón anh ở cổng nhà nghĩ và rủ anh đi dạo vì trong nhà nghỉ đang có nhiều người. Hai người đi lang thang trên những con đường đầm trong và sương mờ, lại nhắc đến những kỷ niệm ngày xưa bao năm qua vẫn còn sống mãi trong tâm tưởng mỗi người mà cuộc đời đầy sóng gió và lòng liếc nuối không nguôi đối với quá khứ đã làm cho chúng thêm bao màu sắc và ý nghĩa mới mẻ mỏi khi hồi tưởng.   
Đi mỏi chân, hai người ngồi lại trên bài cỏ dưới một gốc thông ven hồ. Nhìn mặt nước yên tĩnh lấp lánh ánh sao đêm, Sơ Huyền chợt nói, giọng buồn buồn:  
- Em có cảm tưởng anh không vui lắm khi gặp lại em, có phải vậy không?  
- Sao em lại nói thế?  
Đáng lý tối nay em không gặp anh đâu dù đã hẹn anh vì em rất giận anh. Hình như anh cố ý tránh em thì phải. Em tự ái vô cùng nhưng lẽ nào bao nhiêu năm mới gặp lại mà khi xa nhau không có buổi chia tay. Anh biết không, chỉ nghĩ đến điều ngày mai em đi mà không gặp anh và sau đó không bao giờ gặp lại anh nữa, lòng em lại quặn thắt và đau đớn khôn cùng. Mấy hôm nay đi chơi với các bạn mà như người mất hồn. Ai cùng bảo chắc em thất tình. Có mấy người theo tán tỉnh, săn đón em nhưng em nào có thiết gì và em cũng không hiểu họ nói những gì. Tâm trí em hoàn toàn bị anh choán ngợp. Thế mà anh lại tìm cách tránh gặp em. Hay anh có điều gì khó xử?  
Hoài lặng thinh không trả lời. Làm sao anh có thể giải thích cho Sơ Huyền hoàn cảnh của mình? Ngày xưa anh luôn luôn khẳng định với Sơ Huyền trong tình yêu không bao giờ có người thứ ba. Người thứ ba bao giờ cùng lố bịch và hoàn toàn vô nghĩa. Đó là tình yêu thuở hai mươi. Ngọn lửa tự bùng cháy và soi bóng chính mình không cần đến ngoại cảnh. Nhtng cho đến bây giờ, cuộc sống đã đem đến cho Hoài biết bao ràng buộc, tự nguyện và không tự nguyện. Tự do hay là chết. Chao ôi, đó chỉ là khát vọng ngông cuồng của thời trẻ tuổi. Không làm gì có tự do tuyệt đối trên dời này nếu còn có liên hệ với người khác. Có người khác là mất tự do, nhưng tìm về người khác lại là bản năng và cũng là khát vọng vĩnh cửu của con người. Đôi lúc đi giữa một thành phố lạ, Hoài chợt run người, lạnh buốt xương da khi nghĩ rằng trong thành phố này mình không hề có một người thân thiết và hoàn toàn xa lạ giữa muôn vàn người. Ngược lại, dù không gặp hay chưa gặp, anh cùng thấy ấm lòng khi biết rằng giữa trùng trùng người xa lạ kia, có một người, chỉ cần một người, đối với mình đã từng chia xẻ, gần gũi, và gặp gỡ nhau sẽ trở thành một hạnh phúc không gì sánh được.   
Hoài chợt hỏi, như tỉnh ra khỏi một cơn mê:  
- Mai em đi rồi à?  
Sơ Huyền chăm chú nhìn Hoài trong bóng đêm, giọng cô thảng thốt:  
- Anh mong cho em đi hay muốn em ở lại? Em sẵn sàng ở lại thêm, không cùng đi với đoàn mà sẽ đi sau một mình. Sao, anh muốn không? Mình đã gần nhau được mấy đâu?  
Hoài thấy tim mình nhói buốt. Chao ôi, tội nghiệp cho Sơ Huyền và tội nghiệp cả cho mình. Những người tình xưa gặp lại: Đốm lửa không bao giờ lụi tàn trong tâm hồn lại bùng cháy. Phải đâu là tội lỗi? Đó là một trong những điều quý giá và cao cả nhất, hay chính là sự mầu nhiệm của cuộc sống tràn thế? Nhưng ở đây có cái gì nghẹn ngào, u uẩn. Và ngọn lửa tình yêu không chỉ tự soi sáng mình mà còn soi sáng cả chung quanh. Em biết không, ngay bây giờ đây, tôi muốn ôm siết em vào lòng, cùng em nằm dài trên thảm cỏ ướt sương đêm. Mặc cho trời lạnh giá, mặc cho đêm khuya khoắt, tôi sẽ hôn em cho đến ngất ngư mệt lử. Đôi môi em ướt át mà nòng nàn, đầu lưỡi em ngọt ngào mê mải, hơi thở em cuống quít giục già... Và thân thể em, miền si mê đã bao lần tôi đắm đuối. Ngay bây giờ, trên bài cỏ, bên bờ hồ, dưới trăng khuya này và ngày mai, ngày kia, những ngày kế tiếp nữa, tôi khao khát em biết chừng nào. Hai mươi năm thời gian chính là chất men kỳ diệu đã biến thứ rượu chôn cất âm thầm trở nên nồng đượm có thể làm say điên đảo cả đất trời, là những đám mây đen vàn vù tích tụ cho một cơn bão tố kinh hoàng. Lẽ nào tôi không thể say, không bùng nổ thành cơn tàn phá? Lẽ nào tôi muốn em ra đi, niềm hạnh phúc tôi đã đuổi bắt chơi vơi trong suốt hai mươi năm dài? Thế nhưng khi em hỏi, tôi không sao mở miệng thốt ra được một lời. Và tôi đã ngồi bên em như một kẻ vô tình. Tôi khốn kiếp và tôi cùng tội nghiệp biết chừng nào. Tôi không thể cầu cứu ai được nữa.   
Trong nỗi im lặng thăm thẳm của Hoài, Sơ Huyền chợt hiểu ra điều gì. Cô cay đắng nói:  
- Thôi anh khỏi trả lời, em biết rồi. Anh là con ngựa hoang đã bị xiềng. Có thể xiềng vàng xiềng bạc chi đó nên hết phương lung bờm lộng gió. Cùng đành thôi. Anh đâu còn là anh ngày xưa nữa. Và có lẽ cả em cũng thế.   
Mặt hồ về khuya như một tấm gương đen thăm thẩm. Những đợt sóng lăn tăn âm thầm dưới lớp khói sương. Những ánh sao đêm nhấp nháy lạnh lẽo và xa vời như những lời mời gọi Huyền bí và đầy trắc ẩn. Hai người không nói chuyện nữa. Im lặng đã ngự trị cả nội tâm và đất trời như một bầu khí ngột ngạt khó thở. Cuối cùng, không chịu đựng nổi, Sơ Huyền đứng lên bảo:  
- Thôi, mình về đi. Ngồi đây thêm nữa chắc em sẽ nhảy xuống hồ mất.   
Hai người bước ra đường. Những ngọn đèn hiếm hoi cùng ướt át và lạnh lẽo trong sương khuya. Họ đi bên nhau, hờ hừng như những người bạn bình thường mà lòng xốn xang nhói buốt. Chợt có tiếng xe gắn máy rú mạnh phía sau. Hai người quay lại thấy một chiếc Honda đèn sắng quốc, đang loạng choạng lao như điên về phía họ. Hoài vội kéo Sơ Huyền đứng nép vào bên đường.   
Chiếc xe lao qua khỏi hai người một chút bỗng thắng kít lại. Gã lái xe, một chàng thanh niên mặc blouson da đen say khướt, quay lại lẽ nhè:  
- Về đâu đây hai bạn? Lên xe tôi chở về cho. Khuya quá rồi mà.   
Anh ta loay hoay xuống xe và cố giữ cho xe khỏi đổ trong tiếng máy vẫn rú như điên. Hoài vội nói lớn:  
- Cám ơn. Tụi này về gần đây thôi. Ông bạn đi bước đi.   
- Vậy hả? Nhưng say quá rồi không biết đi được không. Tưởng cùng đi thì chạy xe giùm.   
Gã lại loạng choạng nhảy lên xe. Chiếc xe lảo đảo phóng đi nhưng gã vẫn còn cố quay lại giơ tay:  
- Bye bye! Chúc hạnh phúc nghe.   
Tiếng máy xa dần và đã mất hút cuối đường khuya. Sơ Huyền nói:  
- Em cầu cho gã không té và lái xe về được đến nhà. Một gã say vẩn còn ý thức và đầy thiện chí. Nhưng lời chúc của gã mới cay đắng làm sao.   
Sự xuất hiện của gã say làm không khí xáo động lên một lúc nhưng khi gã đi rồi, nỗi âm thầm vẫn vây phủ và câu nói của Sơ Huyền càng làm cho hai người thấm thía nổi đau đang quặn thắt. Đưa Sơ Huyền về đến nhà nghỉ, lần đầu tiên Hoài đã không hôn từ biệt mặc dù anh khao khát vô cùng được ôm hôn để sưởi ấm cô giữa trời khuya lạnh giá.   
Hoài đi về nhà mình như trong cơn mộng du. Đến cổng, anh sửng sốt thấy Vy đang đứng đợi anh. Vy chạy bổ đến ôm choàng lấy anh và bật khóc nức nở. Trong quá khứ đã bao lần Vy đứng đợi anh như thế này những đêm khuya khoắt. Hoài ép đầu cô vào ngực mình, lắng nghe cô thổn thức và tự nhủ thầm miên man.   
Mình đã dối trá với Vy, với Sơ Huyền và với cả chính mình. Phải chăng xét cho cùng tôi cũng chỉ là một loại phản bội, điều tôi gớm ghét nhưng không thoát ra được?

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần II : Trong vòng kiềm tỏa

**10. Thủ đoạn**

Cuộc đối thoại về tạp chí La Ban số ra mắt hóa ra lại không quá gay cấn như Minh Hương và Hoài dự đoán. Anh em nhà văn và cán bộ các ngành liên quan của tỉnh đến dự khá đông và cuộc đối thoại đã diễn ra một cách cởi mở, thắng thắn. Khi có đối thoại, có công luận thì những người có uy quyền, dù ác ý, cũng không thể nói lời phán quyết độc tôn buộc mọi người phải chấp nhận. Minh Hương và Hoài không cần thiết nói nhiều. Anh em nhà văn dự họp đã phát biểu rất có lý có tình và cân phân. Chính trưởng ban tuyên huấn đã xác nhận là thường vụ tỉnh ủy và ban tuyên huấn chưa có đánh giá chính thức và đang chờ đợi thêm ý kiến của bạn đọc. Những ý kiến của một số cán bộ vừa qua, dù có chức quyền, chỉ là ý kiến cá nhân.   
Cuộc đối thoại về tạp chí La Ban kết quả tương đối lót vì có sự đề kháng mạnh mẽ của anh em nòng cốt nhưng sự việc không chấm dứt ở đó. Vài ngày sau. Minh Hương và Hoài nhận được mấy lá thư góp ý gọi là từ cơ sở, ở các huyện gởi lên, tiếp tục phản ứng đối với tạp chí La Ban số ra mắt. Những lá thư này hầu như đều nhắc lại và phát triển thêm, hệ thống hóa những ý kiến phê phán đã được phát biểu tại cuộc họp ở câu lạc bộ văn hóa, từ đó đưa ra những quy kết có tính cách chính trị như bôi đen chế độ, chống đảng, chống chủ nghĩa xã hội... Người ta không những chỉ quy kết tác giả mà còn cả đối với ban biên tập, cho rằng ban biên tập là người chịu trách nhiệm và yêu cầu tỉnh ủy nghiêm khắc xử lý. Xem xong các lá thư góp ý, Hoài hỏi Minh Hương:  
- Anh nghĩ sao về các lá thư này, tự phát hay có chỉ đạo?  
Minh Hương trầm ngâm:  
- Rõ ràng là có chỉ đạo vì các luận điểm đều giống nhau, sặc mùi chụp mũ chính trị.   
Có người còn không giấu giếm bằng cách dùng phong bì có tiêu đề của ban tuyên huấn huyện ủy để gởi mặc dù bài viết nhân danh cá nhân. Đây cũng là một cách lập công lấy điểm cấp trên nữa đấy. Chúng ta sẽ còn gay go với cách lãnh đạo và phê bình văn nghệ kiểu này. Tôi cho ta nên công bố những thư này trên tạp chí La ban số 2 và mở ra một cuộc tranh luận. Anh nghĩ thế nào?  
Đó cũng chính là ý kiến của tôi. Ta cần công khai và không sợ gì phê phán, tranh luận. Ta sẽ dùng công luận để bẻ gãy, đập nát những lối nhận thức và phê bình như thế, lâu nay đã trở thành giáo điều và tư tưởng chỉ đạo. Vấn đề không phải đối với cá nhân những người viết thư mà chính là cả một hệ thống đã hình thành và ngự trị lâu nay trong sinh hoạt văn nghệ và chính trị.   
Hoài suy nghĩ một lúc rồi đắn đo:  
- Ta có nên gợi ý cho một số anh em viết bài và cùng đăng song song hai loại ý kiến không? Vì tạp chí của ta định kỳ khá lâu ba tháng mới ra một số, nên nếu chỉ đăng các thư phê phán sẽ có tác dụng bất lợi chăng?  
Minh Hương khoát lay quả quyết:  
- Ông đừng ngại. Ta thật vàng không sợ gì lửa. Nếu đăng song song, người ta sẽ đặt dấu hỏi các thư phê phán chưa công bố sao đã có ý kiến phản bác và cho là chúng ta đạo diễn để che chắn, tự biện minh. Cứ đăng ý kiến phê phán trước để chứng tỏ ta không né tránh và không sợ sự phê phán. Đây cũng là một cách kích thích bạn đọc và làm bùng nổ cuộc tranh luận rộng lớn hơn. Minh Hương và Hoài bàn bạc kỳ về cách thức giới thiệu các lá thư phê phán, những chú thích cần thiết của tòa soạn và gợi ý một số điều để cuộc tranh luận sẽ mở ra có trọng điểm. Nhân khi bàn đến ý kiến của các lá thư phê phán yêu cầu truy cứu trách nhiệm và xử lý ban biên tập, Hoài muốn trao đổi thẳng thắn với Minh Hương về một vấn đề anh suy nghĩ khá nhiều gần đây. Tuy Minh Hương và anh khá tâm đắc về nhiều vấn đề trong quan điểm và công việc nhưng dù sao hai người cùng mới chỉ biết nhau và Hoài có cảm giác đang có một hoạt động ngấm ngầm để tách anh ra khỏi Minh Hương. Hoài nói thẳng:   
- ý kiến nêu cần truy cứu trách nhiệm và xử lý ban biên tập cùng với những dư luận xấu gần đây, tôi cho rằng có một thế lực đang nhắm vào tôi. Anh có nghe gì về những chuyện đó và có nghi ngại đối với tôi điều gì không?  
Minh Hương nhìn vào mắt Hoài một lúc:  
- Việc họ nhắm vào ban biên tập dĩ nhiên không loại trừ cả tôi vì tôi là người chịu trách nhiệm chính. Nhưng việc người ta đang tập trung vào ông là điều có thật. Một số việc người ta nói về ông tôi đã biết từ trước nhưng gần đây có dư luận lại nói đến một cách nặng nề hơn, như không những họ bảo lý lịch ông không rõ ràng mà còn nói bố ông là ác ôn đã bị cách mạng diệt, bản thân ông đã từng là sĩ quan ngụy và đã chấp chứa một tên đầu hàng địch, việc kết nạp đảng không rõ ràng... Đại loại như thế.   
Hoài cảm thấy choáng váng vì một chi tiết trong những điều Minh Hương vừa nói. Về các dư luận có tính cách bôi nhọ cá nhân, gây nghi ngờ về quá trình hoạt động cách mạng, Hoài đã nghe nhiều, nhưng đây là lần đầu tiên Hoài nghe người ta nhắc đến bố mình. Bố anh mất từ lúc anh mới lên bốn tuổi và anh biết rất ít về bố. Anh được mẹ và những người bà con lớn tuổi kể lại, hồi đó, thời gian đầu cuộc kháng chiến chống Pháp, bố anh là nhân viên thư ký của một huyện trong chính quyền thuộc Pháp, trong một chuyến đi công tác về tỉnh để lãnh lương cho nhân viên của huyện, chiếc xe đò ông đi bị Việt Minh chặn kiểm soát. Cùng một số người khác, ông bị bắt đưa lên chiến khu, bị giam một thời gian rồi chết vì cuộc sống quá kham khổ và mắc bệnh kiết lỵ.   
Việc bố anh mất đối với anh chỉ có ảnh hưởng lớn về mặt tình cảm vì anh sống suốt tuổi thơ không có bố, nhiều khi rất tủi thân, nhưng việc đó hoàn toàn không có tác động gì đối với tư tưởng, quan điểm chính trị của anh lúc trưởng thành. Anh đã hình thành dần các tư tưởng, quan điểm này trong thời gian học đại học và quá trình sau đó một cách hoàn toàn độc lập. Anh yêu tự do, khát khao dân chủ, phẫn nộ trước bất công áp bức, tủi nhục trước cuộc sống nô lệ và đã đi từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa cộng sản qua một quá trình khá dài lâu và trăn trở.  
Chung quanh việc bố anh mất và nhiều việc riêng tư khác, lần đầu tiên anh đã trình bày một cách tỉ mỉ trong một bản kê khai lý lịch đảng viên sau giải phóng khoảng vài năm, với yêu cầu phải hết sức thành khẩn đối với đảng. Hồi đó, Hoài đã thành khẩn đến độ anh đã trình bày rất chi tiết những việc riêng tư nhất hầu như không ai biết đến. Anh hoàn toàn tin tưởng rằng đảng luôn luôn sáng suốt, công bằng và đánh giá đảng viên căn cứ vào trình độ, năng lực, lập trường quan điểm cá nhân là chính, quan hệ gia đình chỉ là điều phụ thuộc. Anh cũng đã từng nghe tuyên truyền về việc có nhiều người bị coi là ác ôn, nhiều tội ác đã bị cách mạng xử trí nhưng con cái có giác ngộ tốt vẫn được kết nạp đảng và trọng dụng. Còn bố anh chỉ là một nhân viên thường, lại hết sức hiền lành và nhút nhát, trong đời riêng cũng như trong công tác, theo lời mẹ anh và những người lớn tuổi có biết bố anh nói lại. Anh coi chuyện khai báo về bố không thành vấn đề gì và từ lâu không ai nhắc gì đến chuyện này, kể cả ngay sau khi anh khai bản lý lịch trên.   
Thế mà bây giờ đột nhiên có dư luận xấu lại tung ra và xuyên tạc chuyện này. Rõ ràng điều đó chỉ được tung ra từ trong số cán bộ tổ chức đảng hoặc lãnh đạo cấp cao vì họ là những người quản lý hồ sơ lý lịch đảng viên và ngoài họ ra không ai có thể biết được sau đó lại được nhào nặn, bóp méo thêm. Chao ôi, tổ chức đảng mà anh đã vô cùng tin tưởng, bộc lộ hết tất cả bí mật về đời mình bây giờ lại đối xử với anh như thế? Anh không sợ bị bôi nhọ, xuyên tạc, nhưng anh đâu vì sự lạm dụng phản bội trắng trợn đối với lòng tin của anh mà anh không thể nào ngờ được. Anh đã từng nghe nói đến thủ đoạn thâm độc của những người cộng sản về mặt tổ chức trong đấu tranh nội bộ hay khi cần thanh toán lẩn nhau nhưng đây là lần đầu tiên anh nếm mùi thủ đoạn của đồng chí mình.   
Đau đớn và phẫn nộ, Hoài nhìn thẳng vào mắt Minh Hương, nói lạnh lùng, một thái độ anh chưa hề có đối với bạn:  
- Anh có tin những điều đó không là tùy. Tôi không giải thích, biện minh gì đâu, kể cả đối với anh. Nhưng với tư cách là người phụ trách cơ quan, là thủ trưởng, anh nên thẩm tra và kết luận về những chuyện đó. Tôi thuộc loại "cây ngay không sợ chết đứng". Tôi sẽ công khai vấn đề này trước ban thường vụ tỉnh ủy.   
Minh Hương che giấu sự ái ngại của mình đối với Hoài, anh nói thản nhiên:  
- Tôi hay tin người nhưng cũng không phải dễ bị đánh lừa hay có thành kiến đối với người khác đâu. Ông thắng thắn như thế là tốt. Dĩ nhiên tôi sẽ có trách nhiệm xác minh vấn đề nhưng tôi tin rằng tất cả những chuyện này chỉ do đố kỵ mà ra. Tôi cũng đã từng trải qua những chuyện tương tự ngay trong thời ký kháng chiến, hồi còn ở rừng. Các ông là trí thức tiểu tư sản miền Nam chắc sẽ bị nhiều người không ưa. Ông cứ yên chí, tôi rất sòng phẳng và rõ ràng về những chuyện như thế.   
Trong một buổi làm việc sau đó của Minh Hương và Hoài với ban thường vụ tỉnh ủy về việc chuẩn bị cụ thể cho đại hội thành lập hội nhà văn sắp tới, Hoài đã đề cập thẳng vấn đề này. Anh nói:  
- Vừa qua tôi có nghe một số dư luận xấu về cá nhân tôi được tung ra với một sồ chi tiết mà chỉ cán bộ tổ chức đảng có trách nhiệm quản lý hồ sơ lý lịch đảng viên mới biết được. Tôi không biết đây có phải là do chủ trương không hay chỉ là hành động cá nhân. Tôi dám khẳng định rằng mình trong sáng nên tôi không sợ gì cả. Chỉ có việc gián tiếp khá quan trọng là tên Tư Trung đầu hàng địch có liên quan đến chi bộ Trung Kiên. Điều này, trước đây tôi đã có nói với các đồng chí lãnh đạo khi còn ở huyện: "Tư Trung đầu hàng địch chứ không phải chúng tôi đầu hàng. Chúng tôi không chịu trách nhiệm gì về hắn mà người chịu trách nhiệm phải là những kẻ quản lý hắn kia. Còn nếu chúng tôi có gì sai phạm, đảng cứ xử lý, đưa ra khỏi đảng, đưa ra tòa nếu cần, chúng tôi sẵn sàng chịu trách nhiệm và trả giá những việc mình làm". Nhưng cái lối tung dư luận kiểu này tôi cho là rất đê tiện, hoàn toàn không xứng đáng với tổ chức đảng.  
Ông Vọng, phó bí thư tỉnh ủy, chủ trì buổi làm việc hôm đó, hình như thoáng một chút bối rối khi nghe Hoài nói, nhưng rồi ông trả lời một cách nghiêm khắc:  
- Đồng chí không được nói thế. Nếu đảng chủ trương làm việc gì đảng sẽ công bố rõ ràng và làm đúng nguyên tắc, điều lệ đảng. Đồng chí trong sáng thì cứ yên tâm công tác, đừng bận tâm nhiều đến các thứ dư luận bên ngoài. Khi đảng chưa có ý kiến chính thức, đồng chí không ngại gì cả.   
Hoài không yên tâm được khi những ngày kế tiếp các dư luận xấu hơn lại được tung ra, đặc biệt từ cái "loa công cộng" ở quán Hoàng Ly Chân và phổ biến khá rộng trong anh em văn nghệ sĩ.   
Tuy nhiên Hoài quyết định gạt bỏ những chuyện đó sang một bên. Anh biết rõ những trò này nhằm chuẩn bị cho việc bầu cử ban chấp hành hội nhà văn sắp tới. Nếu vì những điều đó mà anh em không tín nhiệm, anh sẵn sàng chấp nhận như một thực tế phải có. Vào ban chấp hành hay không chỉ có tính cách danh nghĩa và nặng về công tác quản lý hơn sáng tác. Điều quan trọng đối với anh sắp tới là viết được cái gì đáng viết trong thời đại anh đã sống trải, đặc biệt là kinh nghiệm đau xót của chính bản thân mình.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần II : Trong vòng kiềm tỏa

**11. Bi kịch**

Từ khi Vy lên ở với Hoài, gần cả tháng sau Hoài mới có dịp đưa vợ đi chơi. Làm công tác chuyên trách ở cơ quan hội nhà văn, giờ giấc rất tự do nhưng lại rất bận. Anh em văn nghệ sĩ đến chơi, có người mang theo cả rượu và đồ nhắm khè khà suốt buổi, khi không có gì, chỉ mấy chén trà và gói thuốc nhưng câu chuyện vẫn rôm rả kéo dài. Thỉnh thoảng lúc có vài ba người, anh em lại kéo nhau ra quán lai rai. Mất nhiều thì giờ nhất là đọc, biên tập bài vở gởi đến để chuẩn bị cho tạp chí La Ban các số kế tiếp, lại còn dự thảo các văn kiện sẽ trình bày trong đại hội thành lập hội nhà văn, chưa kể các loại công văn giấy tờ hành chính khác. Tuy tỉnh ủy có chỉ định một ban vận động thành lập hội nhà văn gồm nhiều người nhưng phần lớn cơ cấu người ở các cơ quan khác, chỉ có Minh Hương và Hoài chuyên trách nên hầu như hai anh phải chia nhau làm toàn bộ công việc.   
Vy tạm thời để con gái là bé Mộng Chiêu ở Sài Gòn với ông bà ngoại vì bé đang học giữa năm, chuyển đi bất tiện và nơi ở của Hoài cũng không rộng rãi lắm. Vy định hết năm học, lo nhà ở thuận lợi, tìm việc làm ổn định sẽ đưa con lẽn. Hiện giờ Vy nhận đan hàng len cho các cửa hiệu ngoài phố tạm thời giải quyết chuyên kinh tế.   
Sáng chủ nhật này, Hoài và Vy đi chơi đồi Êm. Họ đi bộ, mang theo thức ăn trưa và định ở suốt ngày trên đồi, chiều tối mới về.  
Đồi Êm là một thắng cảnh gồm ba ngọn đồi thoai thoải kế tiếp nhau, nằm song song với hồ Hương Xuân, ngay cạnh khu trung tâm làm cho thành phố này có một không khí yên tĩnh dịu dàng đặc biệt ít nơi nào có. Đồi toàn cỏ mượt mịn màng, luôn xanh non pha phớt tím, dù dưới nắng cần hòa, trong sương mù hay giữa cơn mưa tầm tà vẫn có sức quyến rù lạ lùng. Những cây thông rải rác tỏa bóng trên khắp ngọn đồi nhưng vẫn dành lại những khoảng rộng để nhìn vào ta có ấn tượng đây là đồi cỏ chứ không phải đồi thông. Sự hài hòa thật tuyệt vời này là ưu thế của thiên nhiên ở đây nhưng cũng do trí tuệ và trình độ thẩm mỹ của những người quy hoạch, xây dựng thành phó trước đây. Nếu thiếu hồ Hương Xuân và đồi Em, thành phố này có lẽ mất đi đến ba phần tư hay hơn nữa vẻ duyên dáng độc đáo của mình. Thế mà nghe nói trước đây đã có đồng chí lãnh đạo tỉnh chủ trương cuốc đồi lên để trồng mì. May mà sự ngu dốt đó chưa được thực hiện hay chỉ là một huyền thoại về sự ngu dốt của một số người lãnh đạo mà người dân ở đây đã đặt ra để châm biếm. Mỗi lần đi qua đồi êm, Hoài thấy lòng mình tỉnh lặng hẳn đi, vơi bớt buồn phiền lo nghĩ nhưng cũng có lúc anh thấy sự tình lặng này im ắng quá, thanh bình quá, gần như lẻ nhạt, đến độ tầm thường trước cuộc sống sục sôi bão táp. Sự mâu thuẫn thường xuyên trong Hoài đã chi phối đến cả cách nhìn cảnh vật. Dù sao, thỉnh thoảng được ngả lưng trên đồi cỏ mượt cũng đã là một hạnh phúc cho những người biết tận hưởng vẻ đẹp dịu dàng bao dung của thành phố giữa lưng trời này.   
Mười lăm năm trước, trong tuần trăng mật muộn màng sau ngày-về-với-nhau-không-đám-cưới, Hoài và Vy đã lần đầu tiên đi với nhau trên đồi cỏ mượt này. Lần đó, cô bỏ dép chạy chân không tung tăng như trẻ thơ và vấp ngã xoài trên thảm cỏ non. Anh đã chạy đến đỡ cô lên và bắt đền cho cô bằng một cái hôn dịu dàng giữa trời cao lộng nắng gió.   
Bây giờ Vy cùng bỏ dép chạy lên đồi. Hoài lửng thừng đi sau, nhìn theo Vy và chợt thấy thương vợ đến quặn thắt. Vy gầy quá so với ngày nào. Chiếc quần xanh cô mặc đã bạc màu và chiếc áo măng-tô anh mua tặng cô từ lâu nay đã quá cũ và không còn hợp thời trang. Lúc này, lúc hai người đi ngang qua vườn hoa, nơi du khách hay đến thăm, Hoài cũng đã lặng niềm xót thương khi thấy bên cạnh các cô, các bà đi du lịch ăn mặc đủ kiểu thời trang, phấn son rực rỡ, trong khi vợ anh đơn giản quá, quần áo cũ và không một chút phấn son. Đơn giản trong ăn mặc vẫn là đặc điểm của vợ chồng anh, nhưng ở đây, bên cạnh sự phù hoa tươi trẻ, sự đơn giản cùng nghĩa với nghèo nàn, đã gần như trở nên tội nghiệp. Anh không nói gì với vợ nhưng ngấm ngầm xót xa. Hạnh phúc của cuộc sống không phải chỉ là sự giàu sang nhưng nghèo nàn lắm khi đã cản đường đi tới hạnh phúc. Hoài có day dứt với điều này, nhưng những điều khác mà anh cho là lớn lao thường xuyên ám ảnh anh hơn. Anh vẫn là kẻ sống rất không tưởng, bay giữa cuộc đời như thuở hai mươi và thỉnh thoảng, thực tế đã làm cho anh hụt hẫng chới với.   
Vy chọn một gốc thông gần giữa ngọn đồi thứ ba, ít khách du lịch dạo chơi và là nơi cao nhất tứ bề lộng gió, nơi ngày xưa trong tuần trăng mật họ đã ngồi với nhau. Bãi cỏ non sạch và quyến rũ quá, Vy không cần phải trải tấm vải mang theo. Hai người nằm lăn ra cỏ tận hưởng sự nghỉ ngơi thư giãn sau hơn một giờ đi bộ. Một lúc sau, Vy ngồi dậy, kê đầu Hoài lên đùi cô và nhổ tóc bạc cho anh. Vài sợi tóc bạc tuy hiếm hoi đã xuất hiện trên mái tóc đen mềm của anh. Tuổi thanh xuân đã lặng lẽ già từ anh mặc dù tâm hồn anh vẫn nồng nhiệt như ngày nào. Vy nói, giọng đượm buồn:  
- Gần một tháng rồi, ở đây em có giúp gì cho anh không hay chỉ làm vướng bận anh?  
Hoài vẫn nhắm mắt lơ mơ với cảm giác êm ái của bàn tay Vy trên lóc:  
- Có những điều không cần nói ra mà ta vẫn tự hiểu, có khi còn hiểu hơn qua những gì đã nói. Sao em lại hỏi anh như thế? Anh vốn không thích bày tỏ những gì anh cảm nhận sâu xa vì sự bày tỏ đó hời hợt đến gần như lố bịch, giả tạo.   
- Anh vốn không phải ít lời và có lẽ chỉ ít lời với em thôi. Em cảm thấy đôi khi dư thừa bên cạnh anh. Có lẽ em vụng về không biết cách chia xẻ.   
Hoài mở mắt nhìn Vy, thấy mắt cô long lanh ngấn nước. Cô đã xúc cảm quá và những giọt lệ của cô đã bao lần làm anh bối rồi.   
- Anh nào có cần sự đãi bôi ngoài mặt. Nhưng có lẽ anh không phải là kẻ sành tâm lý. Người ta nói: "Đàn ông yêu bằng mắt, đàn bà yêu bằng tai". Anh không biết nói những lời ngọt ngào hay ở lứa tuổi này, đối với anh đó không còn là cách diễn đạt thích hợp?   
Vy chợt dừng tay gạt hai giọt nước long lanh vừa trào ra khỏi khóe mắt, cô đổi giọng vui vẻ:  
- Thôi. Không nói chuyện đó nữa. Anh lại bảo em làm hỏng cả một ngày đẹp đẽ như hôm nay. Anh nói chuyện công việc anh đi! Anh có phấn khởi với công việc mới này không?  
Hoài ngồi dậy lấy thuốc ra hút. Anh trầm ngâm một lúc:  
- Nói phấn khởi hay không thì đơn giản quá. Nhưng có lẽ công việc này thích hợp với anh và có lợi cho việc sáng tác anh dự tính.   
- Anh lên đây gần một năm rời mà đã viết lách được bao nhiêu đâu ngoài mấy bài báo và mấy truyện ngắn. Em thấy anh làm toàn những việc gì đâu và mất rất nhiều thì giờ vào những buổi chuyện trò, có khi tào lao vô bổ.   
Hoài thở dài:  
- Thời gian này đúng là bận rộn thật vì tổ chức và công việc chưa ổn định, lại thiếu người. Anh tin rằng sau đại hội thành lập hội nhà văn, cơ quan có thêm người, công việc ổn định, anh sẽ có thời gian sáng tác. Anh Minh Hương và anh đã bàn vấn đề này. Tụi anh sẽ thay phiên nhau trực, mỗi năm ít nhất nghỉ ba tháng để viết. Còn những buổi chuyện trò cũng không phải là vô bổ đâu, có nhiều điều rất đáng suy nghĩ và có lợi cho việc sáng tác.   
- Em sợ rằng anh sẽ không bao giờ thoát ra khỏi những điều vặt vành và đặc biệt những chuyện đấu đá đang diễn ra. Em sợ các ông văn nghệ sĩ quá. Sáng tác không thấy đâu, chỉ toàn đấu đá công kích lẫn nhau. Theo em, anh chả cần vào ban chấp hành làm gì, chỉ cần làm một công tác chuyên môn gì đó, biên tập chẳng hạn, rồi chuyên tâm cho sáng tác. Chuyện sáng tác anh ấp ủ bao nhiêu năm rồi mà có viết được mấy đâu. Anh không đến nỗi như nhân vật của Azit Nexin là khi nào hết ruồi mới sáng tác được. Nhưng thực tế em thấy đó, những công việc đang làm đều cần thiết cả.   
Vy xoắn mấy bụi cỏ trong tay, cô cảm thấy bứt rứt, muốn tranh luận với anh nhưng sợ làm Hoài tự ái. Vợ chồng cô vốn luôn bình đắng về mặt tư tưởng. Cuối cùng cô vẫn nói:  
- Đối với anh, những gì anh làm đều quan trọng và cần thiết cả. Xưa nay vẫn thế. Nhưng điều gì là trọng tâm và mục đích sau cùng của anh là gì? Tại sao anh sa vào chuyện tranh chấp đấu đá? Anh còn tin tưởng gì ở tổ chức bộ máy này? Anh có thể thay đổi được gì không hay sẽ bị nghiền nát trong đó? Anh nhiều tham vọng hay anh không tưởng? Anh đã có quá nhiều kinh nghiệm đau xót hồi còn ở huyện rồi mà. Em cho rằng cứ cái đà này, anh sẽ chìm ngập trong các sự vụ và các cuộc tranh chấp đấu đá mà thôi.  
Hoài thấy hơi khó chịu khi nghe Vy nói nhưng quả thực cô đặt ván đề rất đúng. Chính anh và Minh Hương đã trao đổi nhiều về vấn đề này. Rõ ràng cả hai người đều không thích chuyện đấu đá, không thích địa vị và chỉ khao khát có thời gian để sáng tác, nhưng đến giai đoạn này không lẽ lại buông trôi, để cho những kẻ mà hai người biết chắc là không tốt nắm lấy tổ chức. Một tổ chức như hội nhà văn, dù dưới sự lãnh đạo và giám sát chặt chẽ của đảng, nhưng do những người cấp tiến nắm các chức vụ chủ chốt vẫn có thể phát huy được tác dụng, không những chỉ trong lãnh vực văn học nghệ thuật mà cả trong những vấn đề chính trị xã hội, vì tạp chí cơ quan ngôn luận của hội nhà văn là một công cụ rất lợi hại. Minh Hương và Hoài đã đặt rất nhiều kỳ vọng vào tạp chí La Ban, mà rõ ràng mới số đầu tiên, nó đã gây tác động trong dư luận. Để làm dược như thế, phải vượt qua nhiều trở lực, trong đó có những chuyện đấu đá và không loại trừ phải đối phó với những thủ đoạn không chế của ban thường vụ tỉnh ủy mà hai người đã bắt đầu thấy có dấu hiệu. Mới rồi, khi chuẩn bị cho tạp chí La Ban số 2, ban tuyên huấn đã yêu cầu duyệt trước nội dung. Minh Hương và Hoài đã họp ban vận động lại, lấy nghị quyết chung và từ chói thẳng thừng, cho rằng không có điều khoản nào quy định như thế cả. Ban biên tập hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung và ban tuyên huấn chỉ có ý kiến phê bình sau khi tạp chí đã xuất bản. Ban tuyên huấn đành phải nhượng bộ và cố yêu cầu cho xem qua mục lục các bài viết. Rõ ràng người ta bắt đầu sợ tiếng nói của văn nghệ sĩ trí thức.   
Hoài cố gắng trình bày lại với Vy những suy nghĩ, ý định của anh và Minh Hương về chuyện này, anh kết luận:  
- Anh không phải là kẻ thích quyền lực và không muốn làm chính trị chuyên nghiệp. Nhưng nếu không có quyền lực nhất định thì không thể tác động vào xã hội, thực hiện được lý tưởng của mình. Tụi anh hoạt động trên lãnh vực văn học nghệ thuật và phải có công cụ trong lay. Còn sáng tác, đó là chuyện cá nhân, lâu dài, và cả hai hoạt động này sẽ bổ sung cho nhau.   
Vy không hề bị Hoài thuyết phục, cô lại đặt ra vấn nạn mới:  
- Anh cho rằng người ta sẽ để yên cho anh làm hay sao? Khi cần người ta sẽ có cách gạt anh đi không thương tiếc.   
Hoài kêu lên:  
- Nhưng đây là một tổ chức quần chúng và người ta không thể không tôn trọng dân chủ, dù chỉ là bề ngoài, sau bao nhiêu nghị quyết đổi mới như thế. Vấn đề là tranh thủ được đa số anh em nhà văn...   
Vy vẫn không nhượng bộ, cô tiếp tục phân tích, cướp cả lời Hoài:  
- Em cho rằng anh ảo tưởng hay vẫn còn quá tin vào tổ chức đảng. Đây đâu phải là lần đầu tiên đảng không thực hiện đúng nghị quyết. Nghị quyết nào của đảng đều không kêu, không đẹp, nhưng thử xem nó đã được thực hiện như thế nào trong gần mười lăm năm nay? Nói thực là em không tin tưởng gì đâu. Và cả những. người mà anh gọi là anh em nhà văn nữa, bao nhiêu người cấp tiến, dũng cảm, dám trung thực với mình, bao nhiêu người lừng khừng và không dám làm trái ý đảng, bao nhiêu kẻ xấu, cơ hội đang ra sức nịnh hót, gây phe cánh để tranh giành địa vị? Em không muốn anh lại rơi vào hoàn cảnh khó xử. Em biết chắc người ta không tin anh đâu. Nhiệt tình và thời gian, anh nên tập trung cho sáng tác cá nhân hơn là lao vào những chuyện mà em tin là bỉ ổi, không xứng đáng với ước vọng của anh. Dĩ nhiên em không dám cản anh, em không có quyền, không bắt buộc anh được và anh luôn làm theo ý mình dù ý kiến của em ra sao. Bao nhiêu lần đã như thế rồi. Nhưng em vẫn nói với anh hết những gì em nghĩ. Đó là nghĩa vụ và sự trung thực của em như anh vẫn đòi hỏi.   
Bầu trời trên đầu hôm nay xanh biếc như bầu trời vùng biển. Một vài đám mây trắng từ đâu xuất hiện rồi tan đi nhanh chóng. Nắng đã nồng nhưng gió trên cao và cành thông toả bóng làm nắng dịu đi. Hoài thấy tiếc đã tranh luận với Vy về những vấn đề chính trị. Nhiều lúc anh tự nhủ và cùng nói với Vy là khi đi chơi đừng nói chuyện chính trị. Nhưng than ôi, anh không làm sao tránh khỏi. Trong chế độ này, nằm trên bài cỏ nhìn trời cao cũng là một thái độ chính trị. Nhà thơ đi lên "nẻo đường cây ngược nắng" như trong bài thơ của Đăng Vẫn cùng bị phê phán là thể hiện thái độ chống đối vì đi thế là đi ngược đường lịch sử, ngược lại đường lối của đảng. Chao ôi, phải chăng Vy có lý và anh vẫn là kẻ cả tin ngây thơ khi anh còn khẳng định mình là đảng viên cộng sản?  
Sau khi ăn trưa với đồ nguội mang theo, Hoài cố gợi chuyện vui, nói về bé Mộng Chiêu, về các ước vọng tương lai trong cuộc sống gia đình, nhưng câu chuyện giữa hai vợ chồng có vẻ gượng gạo. Hai người về sớm hơn dự tính. Khách du lịch vẫn còn đi nhởn nhơ trên đồi, trên đường dọc bờ hồ. Nhiều cặp quàng vai, khoác lưng, nhiều cô gái tựa góc thông hay nằm trên cỏ chụp hình, nhiều đám đông chạy đuổi vui đùa trên thảm cỏ với bao nhiêu quần áo màu sắc sặc sỡ và tiếng cười âm vang trong không gian. Đi bên Vy, Hoài lại thấy lòng trĩu nặng và hoàn toàn xa lạ với đám đông vô tư vui vẻ chung quanh.   
Phải chăng anh đã rơi vào bi kịch vì dó là bi kịch của lịch sử và cũng là bi kịch của chính cá nhân anh, của bất cứ ai có chết tấm lòng với lịch sử?

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần II : Trong vòng kiềm tỏa

**12. Mây Đầu Non 3**

Vy đã rời thành phố Sương Mù đi thăm con được một tuần. Hoài lại trở về cuộc sống độc thân. Sáng chủ nhật này Hoài dậy muộn. Khu biệt thự của cơ quan im ắng như những ngày đầu Hoài mới về đây ở. Tôi hôm qua Minh Hương đi suốt đêm không về. Thỉnh thoảng Minh Hương đi chơi rồi ngủ lại đâu đó. Anh dễ thân với mọi người, không có gì ràng buộc và phóng thích cô độc.   
Hoài trái lại, luôn muốn quay về với chính mình. Đêm qua thức đọc sách khuya nên sáng nay lúc Hoài dậy, căn phòng đã sáng rực. Làm vệ sinh cá nhân xong, Hoài pha cà-phê định ra ban- công ngồi sưởi nắng, chợt thấy có người đang lúi húi làm gì ở ngoài vườn phía xa xa gần đường.   
Hoài che mắt nhìn. Đó là một người đàn ông khoác măng-tô xám cũ kỹ, đầu đội bê-ré đen, đang đi chậm chậm nhìn chăm chú xuống bãi cỏ và thỉnh thoảng dừng lại quỳ xuống. Hoài cố nhìn kỹ hơn. Anh ta đang nhổ các cây thông con. Trong khu vườn này, dưới các tàng thông lớn, ngoài cỏ và hoa bay màu vàng bé nhỏ, lác đác có các cây thông và mimosa con mọc tự nhiên.   
Người đàn ông làm công việc một cách rất cẩn trọng, vạch cỏ xem gốc cây kỳ lưỡng trước khi nhổ. Gặp gốc hơi cứng, anh ta lấy một con dao cẩn thận xắn chung quanh và bứng lên nguyên bầu. Nhổ được vài cây anh ta bỏ vào một bao ni-lông và mang dần để vào cái túi treo trên chiếc xe đạp dựng gần đấy. Anh ta đã nhổ được khá nhiều nhưng vẫn tiếp tục chăm chú tìm kiếm.  
Hoài hơi bực mình khi thấy có người vào khu vực cơ quan nhổ cây không hỏi ý kiến trước. Anh đi xuống lầu mở cửa định ra gặp người đàn ông bảo thôi đi. Đi quá nửa vườn, Hoài giật mình chợt nhận ra người đàn ông đang lom khom không ai khác hơn là Mây Đầu Non, người từ khi lên đây, đã gần một năm anh chưa gặp.   
Hoài vui mừng kêu lên:  
- Mây Đầu Non! Ông làm chuyện bất ngờ. Tôi định ra bắt ông về tội phá hoại đấy nhé !  
Mây Đầu Non ngẩng lên nhìn Hoài rồi thản nhiên cúi xuống bứng tiếp cây thông con:  
- Ai bảo ông tôi phá hoại? Mấy cây thông con này ở đây chắc chắn sẽ không lớn nổi và đây cũng nhiều thông quá rồi. Tôi bứng đi nơi khác để "phủ xanh đồi trọc" theo chính sách nhà nước mà ông dám bảo là phá hoại à?  
Hoài đến gần kéo tay Mây Đầu Non:  
- Thôi để đó vào đây uống nước đã. Ông cần nhiều tôi sẽ bứng giúp cho. Ông lên đây từ bao giờ? Hôm qua ở đâu?  
Mây Đầu Non cẩn thận đặt gốc cây mới bứng vào túi đựng cây nơi xe đạp, theo Hoài vào nhà:  
Tôi lên hôm kia. Đi bằng xe đạp đấy. Hơn trăm cây số đi tà tà một ngày cùng tới. Hôm qua tôi ngủ lại chùa. Tôi thì biết tá túc đâu ngoài cửa Phật mặc dù các ông sư cũng có người không ưa tôi. Dù sao tôi vẫn có duyên với nhà Phật và cửa chùa thường mở rộng hơn nơi khác. Tôi đi dọc đường này nhổ thông và nhân tiện lại thăm ông luôn.   
Vừa bước vào phòng khách. Mây Đầu Non hấp háy mắt nhìn lướt qua các bức tranh treo trên tường rồi bĩu môi:  
- Hội nhà văn mà treo các đồ dổm này à? Trình độ nghệ thuật của các ông đâu mà trưng các thứ bá láp đó lên?  
Hoài không phật ý vì đã biết tính Mây Đầu Non. Anh ta hầu như luôn luôn đã kích mọi thứ. Hoài cười xòa:  
- Ông lúc nào cùng khó tính. Đó là tranh của anh em họa sĩ trong tỉnh và các đoàn khách tặng nên tụi mình treo trang trí và để làm kỷ niệm chứ cơ quan mới thành lập làm gì có tiền mua các bức tranh nghệ thuật nổi tiếng.   
Mây Đầu Non vẫn chưa chịu thôi:  
- Nhưng đây là trụ sở của hội nhà văn. Văn chương và hội họa là hai anh em song sinh, là tinh hoa của những bộ môn nghệ thuật. Tất cả có thể bị chôn vùi vào lãng quên nhưng những tuyệt tác về văn chương và hội họa sẽ trường tồn mãi mãi khi nhân loại còn muốn sống như con người. Đừng để người ta nghĩ rằng hội nhà văn các ông không biết thưởng thức và đánh giá tác phẩm hội họa.   
Hoài kéo Mây Đầu Non lên làu:  
- Được rồi, ông yên chí. Tụi tôi không đến nỗi nào đâu. Lên đây uổng cà-phê sưởi nắng nói chuyện đã.   
Hoài sửa soạn pha thêm cà-phê nhưng Mây Đầu Non gạt đi:   
- Tôi không uống cà-phê, chỉ uống trà thôi. Trà tôi tự làm có mang theo đây. Ông lấy ấm tôi pha cho.   
Sau khi nhắp mấy ngụm trà, không để Hoài hỏi han chuyện gia đình, Mây Đầu Non nói luôn về tạp chí La Ban:  
- Tôi đã đọc tạp chí của các ông và mới lên đây cùng nghe dư luận phê phán này nọ. Ôi dào, đã có cái quái gì ghê gớm đâu! Có bài còn tệ quá nữa là khác. Tạp chí văn học gì mà mới mở đầu đâu có mấy bài phát biểu của các ông lớn. Chỗ nào cùng nói đi nói lại chuyện đảng lãnh đạo. Văn nghệ cần quái gì ai lãnh đạo. Văn học thế giới bao nhiêu thế kỷ nay có đảng nào lãnh đạo đâu mà vẫn có vô số kiệt tác để đời? Còn văn học của các nước có đảng cộng sảng lãnh đạo như nước ta có gì hay ho hơn hay chỉ là những công cụ tuyên truyền hàng loạt. Thứ nghệ thuật đồng phục không có sáng tạo, không cá tính, thực ra không thể gọi là nghệ thuật được Đó chỉ là tuyên truyền. Đây đó cũng có tác phẩm đọc được nếu tác giả thực sự có tài năng, còn đại bộ phận đâu nhợt nhạt rập khuôn theo cùng một mô-típ. Mà ngay cả các tác giả có tài năng cùng bị hạn chế rất nhiều vì phải đi theo con đường đã được vạch ra. Theo tôi, nghệ thuật là tự do, phi đảng. Nghệ sĩ là thượng đế trong tác phẩm của mình. Tác phẩm phải sáng tạo, độc đáo, mang rõ cá tính của người nghệ sĩ. Còn nếu sản xuất hàng loạt thì vứt mẹ nó đi.  
Hoài cắt lời Mây Đầu Non:  
- Bàn chuyện sáng tác còn khối điều để nói. Nhưng này, ông đang nói đến tạp chí La Ban, ông hãy góp ý cụ thể đi. Tụi tôi cũng đang muốn nghe nhiều loại ý kiến. Nhưng có điều ông chú ý cho đây là tạp chí của hội nhà văn mà hội nhà văn này là do đảng lãnh đạo. Nếu là tạp chí của một nhóm tư nhân hoàn toàn độc lập lại khác. Tôi còn nhớ ngày xưa một mình ông cùng chủ trương và thực hiện được một tờ báo. Ông quảng cáo kêu gọi người ta viết nhưng lại cấm giáo viên, sinh viên sư phạm và một lô một lốc những loại người không được gởi bài cho báo ông. Bây giờ đâu phải làm báo theo kiểu đó. Trong hoàn cảnh cụ thể hiện nay, ông nghĩ tờ báo nên như thế nào và ông có thể cộng tác gì không?   
Mây Đầu Non trợn mắt nhìn Hoài:  
- Làm tờ báo như thế nào là chuyện của các ông chứ không phải của tôi. Tôi không thể nghĩ cách làm một tờ báo có đảng lãnh đạo được. Nếu cần làm một tờ báo thực sự tự do tôi sẽ làm được ngay. Nhưng chế độ này làm gì có tự do thực sự, chỉ có tự do giả hiệu cũng như bao nhiêu quyền chính đáng của con người được nêu ra cũng là lừa bịp cả. Ngay chuyện sáng tác của tôi, hơn mười năm nay tôi có viết được gì đâu mặc dù tôi thừa sức viết không phải hàng ngàn mà là hàng chục ngàn trang. Cũng có khi tôi cằm lại cây bút nhưng viết được vài trang tôi lại xé bỏ vì tôi nghĩ đến cảnh công an ập vào lục xét. Tôi không muốn đi tù về chuyện đó. Nếu các ông bảo đảm đăng và chịu trách nhiệm về bài của tôi, tôi sẽ viết. Chỉ sợ các ông không dám thôi.   
Hoài hơi bực mình về lối nói này của Mây Đầu Non, không phải lần đầu anh ta nói như thế. Hoài đánh giá Mây Đầu Non trước đây là một tác giả có tài, độc đáo, nhưng sau này chưa thấy anh ta viết gì. Anh ta luôn bị ám ảnh bởi nỗi sợ hài sẽ bị bắt về chuyện sáng tác.   
Hoài nói:  
- Ông cứ viết đi và gởi đến cho tụi tôi rồi tụi tôi sẽ có ý kiến. Không ai bắt ông đâu. Ông sợ hơi nhiều đấy. Nếu ông viết chỉ để trong nhà hoặc cho bạn bè đọc cùng dễ thôi. Nhưng viết để đăng lên báo là cả một vấn đề. Cũng như chuyện viết và "lách" ngày trước, bây giờ làm sao một tạp chí công khai có thể đứng được, tác phẩm chuyên chở được tâm huyết của người nghệ sĩ, tác đồng được vào tình hình chính trị, xã hội chung, đó là điều rất khó khăn. Về phương diện sáng tác cá nhân, tụi tôi có thể làm như điều ông nói, nhưng với tư cách là người chủ biên tờ báo, tụi tôi phải nghĩ đến những điều khác nữa.   
Mây Đầu Non vứt cái mũ bê-rê xuống bàn, tay xoa xoa cái đầu húi trọc, mắt nheo nheo nhìn Hoài với một vẻ gần như khinh bỉ và thương hại:  
- Đặt vấn đề như thế thì tôi không cộng tác với các ông được đâu Tôi viết dứt khoát là phải hoàn toàn tự do. Ông đã biết tôi mang cả hình ảnh "người đàn bà ngồi đái" và chuyện "buồn buồn móc đít ngửi", vào trong thơ kia mà. Chấp nhận, thưởng thức được hay không là tùy người đọc. Có thể tác phẩm của tôi chỉ có mươi người đọc, thậm chí một người, nhưng hiểu đến nơi đến chốn còn hơn là làm trò giải trí cho hàng vạn người. Thế kỷ này có thể không có người hiểu tôi nhưng mai sau có người tìm đọc là được.   
Tôi cần gì kiểu viết "lách" của các ông? Cuộc đời đầy giả trá chưa đủ sao mà các ông còn đem văn chương tô son điểm phấn cho những con đĩ rạc? Hãy chân thật đi mới có văn chương đích thực. Còn những thứ "ngụy văn chương", tôi xin chào thua. Nhưng thôi, nói thế đủ hiểu nhau rồi. Dù sao ông và Minh Hương vẫn là đảng viên cộng sản, tôi làm sao đi với các ông được mặc dù tôi biết các ông là những kẻ có lòng. Kẻ có lòng thời nay cũng hiếm đấy. Các ông cứ làm việc của mình đi rồi sẽ tới lúc các ông phải xét lại. Còn tôi, bây giờ tôi quyết chí trồng thông. Tôi không cần chính sách, chế độ gì hết. Ông cứ chờ xem. Một mình tôi sẽ trồng mười ngàn cây thông ở khu vực đồi chung quanh nhà tôi ở. Tôi lên tận đây để nhổ thông con, tự tay đào hố trồng từng cây và xách nước từ dưới suối lên để tưới. Đảng và nhà nước của các ông cứ hô hào phủ xanh đồi trọc nhưng chỉ phá hoại, còn tôi, tôi sẽ làm.   
Mây Đầu Non đội mũ đứng lên:  
- Thôi, tôi đi đây. Tôi phải nhổ một ngàn cây nữa trong ngày hôm nay để sớm mai còn về.   
Hoài tiễn Mây Đầu Non xuống làu:  
- Trưa nay ông trở lại đây ăn cơm với tôi rồi tối về đây ngủ nói chuyện tiếp nhé.   
Mây Đầu Non vỗ tay vào túi xách mang trên người:  
- Cám ơn ông. Cơm nước có đây rồi. Tôi tự lo mọi thứ. Lúc nào đói bụng tôi chỉ việc ngồi xuống bài cỏ dở đồ nguội ra ăn, khỏi phiền ai cả. Còn tối tôi cũng chưa biết về đầu. Tiện đâu ngủ đó. Có khi tôi sẽ ngủ lại trong rừng cùng non. Ta sẽ có dịp gặp nhau vì thế nào tôi cùng còn lên đây để nhổ thông tiếp nữa. Thôi, đi nhé.   
Mây Đầu Non bắt tay Hoài rồi lầm lũi đi ra, dáng vội vàng và quả quyết.  
Hoài lên lầu đứng tựa lan can nhìn Mây Đầu Non loay hoay với chiếc xe đạp ngoài xa. Trước khi khuất sau cổng, anh ta còn quay lại giơ tay vẫy. Lần nào gặp nói chuyện với Mây Đầu Non, anh ta cũng làm cho Hoài xao xuyến, gần như chấn động. Một con người lạ lùng, lạc lõng và cô độc. Anh ta sinh nhầm thế kỷ hay đi quá trước thời đại? Những điều anh ta nói về chuyện sáng tác và tự do không phải là những gì Hoài không từng nghĩ đến. Nhưng rõ ràng trong thời đại này, nghĩ và sống như thế là hoàn toàn không tưởng. Anh ta là một người sống hoàn toàn ảo tưởng nhưng lại có ý thức rõ ràng về sự ảo tưởng của mình. Còn Hoài, anh có ảo tưởng không? Phải chăng anh cùng hoàn toàn ảo tưởng nhưng không tự biết, không tự nhận khi hy vọng làm một cái gì cho xã hội bằng văn chương nghệ thuật, bằng bộ máy và tất cả cơ chế, nghị quyết, chính sách của chế độ này? Anh có ngây thơ không và rồi anh sẽ vỡ mộng về sự cả tin của mình?

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần II : Trong vòng kiềm tỏa

**13. Điều kiện**

Một buổi sáng chủ nhật, ông Hoàng, bí thư tỉnh ủy, đến thăm Minh Hương và Hoài tại cơ quan. Gần một năm nay, từ khi có quyết định thành lập ban vận động thành lập hội nhà văn, ông Hoàng chưa bao giờ gặp riêng Minh Hương và Hoài cả. Họ chỉ gặp nhau trong những buổi làm việc chung với ban thường vụ tỉnh ủy hay trong các cuộc họp mở rộng. Việc ông đến thăm hai người tại nhà là điều khá bất ngờ. Cũng có thể ông không có chủ ý trước Sáng hôm đó, một buổi sáng hiếm hoi không có khách khứa, ông quyết định di dạo một vòng để tập thể dục và ngắm phong cảnh. Ông luôn có khách bất cứ lúc nào khi về nhà, ngoài giờ hành chính. Người đến bàn công tác mà trong các cuộc họp chưa dứt điểm được, người đến tranh thủ ý kiến về một chủ trương nào dó cho ngành, cơ quan mình, kẻ đến xin xỏ một ân huệ... Bí thư tỉnh ủy là trung tâm, là linh hồn của một tỉnh, nên bất cứ việc gì người ta cũng tìm đến ông. Nhiều khi ông bực dọc và quá bận rộn, không lúc nào nghỉ ngơi được. Khách đến khi ông đang ăn cơm, đêm khuya trước khi đi ngủ, có khi mới mờ sáng chưa thức giấc. Bao nhiêu kẻ chầu chực để được gặp riêng ông. Vì thế tuy mệt nhọc, bực bội nhưng ông lại cảm thấy kiêu hành vì ý thức được vai trò quan trọng của mình. Dần dần trong ông hình thành ý thức độc tôn, gia trưởng, không muốn ai nói trái ý mình cả.   
Trong buổi đi dạo, tình cờ ông đi qua con đường này và sực nhớ ở đây có cơ quan hội nhà văn, thế là ông rẽ vào.   
Minh Hương và Hoài đang ngồi uống cà-phê trên ban-công. Hai người cũng cảm động khi thấy ông đến thăm và đi bộ một mình chứ không xe cộ, tiền hô hậu ủng. Khi hai người thấy ông vào xuống lầu đón, việc đầu tiên ông yêu cầu đưa ông đi xem toàn bộ nhà cửa, phòng ốc, kể cả toa-lét rồi mới ra ban-công ngồi nói chuyện. Một thái độ chứng tỏ mình sâu sát mà có lẽ từ lâu chính ông và nhiều cán bộ đã lãng quên, không làm theo tác phong và lời dạy của bác Hồ nữa.  
Sau khi nhấm nháp tách cà-phê, ông hỏi han tỉ mỉ hoàn cảnh gia đình của Minh Hương và Hoài. Lại cùng một thái độ chứng tỏ quan tâm sâu sát nữa. Lần này Hoài thấy ông có vẻ gần gũi mình một chút vì giữa ông và Hoài, hai người đã từng làm việc và biết rõ nhau khi còn ở huyện, nhưng từ khi lên đây, Hoài thấy ông có vẻ xa cách. Tuy nhiên trong xưng hô, Hoài không còn xưng anh- em với ông nữa. Lối xưng hô anh-em, chú-cháu thân mật đã không còn ý nghĩa tốt đẹp ban đầu mà trở thành một kiểu xun xoe nịnh bợ của cấp dưới đối với cấp trên. Do đó, từ khi lên đây, trong tiếp xúc với các loại cán bộ, ở bất cứ lứa tuổi nào, Hoài cũng chỉ xưng hô anh-tôi hay đồng chí. Hôm nay, ngược lại, ông Hoàng lại tỏ ra thân mật với Hoài. tự xưng anh và gọi Hoài là chú khi nói chuyện riêng với anh.   
Nói chuyện gia đình xong, ông Hoàng chợt thở dài:  
- Làm nhà văn như các ông thế mà sướng, ít ai quấy rày và ít có trách nhiệm. Còn tôi không lúc nào nghỉ ngơi được. Rảnh rồi một buổi đi dạo như hôm nay hiếm hoi lắm. Mà tôi đã ra khỏi nhà từ sớm chứ nếu không, thế nào cũng phải tiếp khách.   
Minh Hương tỏ vẻ thông cảm:  
- Đúng là các anh bận rộn thật, nhưng đó là do quan điểm lãnh đạo và phương pháp làm việc. Cho đến bao giờ còn quan điểm "đảng lãnh đạo toàn diện, trực tiếp và tuyệt đối" và tác phong làm việc "du kích" thì các anh vẫn còn mệt. Mà tôi nói thật, làm như thế chưa chắc đã có hiệu quả như mong muốn, có khi trái lại là khác. Tại sao đảng không bới xen vào những việc quản lý cụ thể của chính quyền và tin tưởng, phát huy vai trò của các tổ chức tham mưu? Còn đối với nhà văn tụi tôi, anh đừng nghĩ là chúng tôi rảnh rỗi và ít trách nhiệm. Nhìn bên ngoài chúng tôi có vẻ nhàn nhã nhưng thực ra đầu óc chúng tôi lúc nào cũng làm việc. Khi một mình ngồi trước trang giấy, có người đã bảo là nhà văn, đối diện với "pháp trường trắng", một công việc nặng nề, gần như khổ sai, nhất là đối với việc viết văn xuôi. Đó là công việc hoàn toàn của riêng một người, không ai thay thế được. Vì thế cũng có lúc nhà văn sai lầm nhưng đừng trách họ. Nhà văn có quyền sai lầm. Vì trong chính trị, bao nhiêu chủ trương to lớn, liên quan đến sinh mệnh hàng triệu người, do một tập thể lãnh đạo quyết định mà vẫn còn sai lầm thì cấm nhà văn sai lầm sao được? Dĩ nhiên đây không phải là cố ý mà tôi muốn nói đến những thử nghiệm, dò dẫm, sáng tạo của nhà văn. Còn trách nhiệm của nhà văn, ngày xưa người ta cùng gã so sánh tác hại về sự sai lầm của thầy thuốc, của người làm chính trị và người làm văn hóa, trong đó sai lầm của người làm văn hóa có tác hại lâu dài nhất.   
Hoài biết Minh Hương đang tìm cách tranh thủ, tác động đến bí thư tỉnh ủy, vì những người lãnh đạo chính trị, nhất là ở các địa phương, rất ít hiểu về bản chất công việc của văn nghệ sĩ, nên khi nào có dịp, qua các cuộc hội họp, làm việc, Minh Hương và Hoài đều lợi dụng để tranh thủ họ. Hoài tiếp lời:  
- Nói đến trách nhiệm nhà văn, tôi lại nhớ đến cái "hoạ văn tự" Tôi mới đọc cuốn sách về Tô Đông Pha, đại thi hào đời Tống của Trung Quốc. Tô Đông Pha rất đa tài, thi văn thư họa đều giỏi, rất thương dân mà cuộc đời cùng rất thăng trầm. Lúc ông làm thái thú, lúc là đại thần ở triều đình, lúc nằm trong khám, khi đi cày ruộng, có lúc bị đầy trên đào Hải Nam, một nơi mọi rợ, và mấy lần suýt rơi đầu vì cái họa văn tự. Ông làm bài thơ vịnh hai cây bách có chữ "trập long", nghĩa là con rồng nấp, bọn gian thần dèm pha cho rằng rồng tượng trưng cho nhà vua đang ở ngôi phải bay lên trời, sao lại viết rồng nấp dưới đất, phải chăng là mưu lật đổ ngai vàng? Bài thơ tả hoa mẩu đơn, ông khen hóa công cùng một loài hoa mà tạo ra biết bao nhiêu thứ màu sắc khác nhau, chúng lại bảo ông muốn ám chỉ triều đình đã đặt ra bao nhiêu thứ thuế mới.   
Nếu đọc văn chương mà cứ ghim gút, chẻ sợi tóc làm tư, đem kính lúp ra soi từng dòng, từng chữ và quy chụp chính trị thì rất khó cho nhà văn. Điều quan trọng là cái tâm, tấm lòng của nhà văn. Phải thấu rõ họ viết dể làm gì. Ngay khi phơi trần cái ác, đó không phải chỉ là tố cáo mà chính là bao hàm ý hướng tìm về cái thiện, trong đã phá đã có xây dựng. Như vừa rồi, tạp chí La Ban mới ra mắt...   
Ông Hoàng khoát khoát tay, cắt ngang lời Hoài:  
- à cái tạp chí La Ban đó tôi cũng đã nghe một số dư luận. Tôi chưa đọc hết nên chưa có ý kiến chính thức. Khi nào đọc xong và tham khảo ý kiến rộng rãi tôi sẽ phát biểu quan điểm của mình. Mà này, nhân chuyện tạp chí La ban, tôi muốn hai ông chú ý đừng để người ta phê phán hai ông rồi từ đó, đánh giá thấp cả tỉnh ủy. Chính tỉnh ủy đã mời và điều động hai ông về phụ trách hội nhà văn kia mà. Phải xây dựng chứ đừng gây khó khăn thêm. Tình hình đang khó lắm. Tôi là người đã chiến đấu ở đây gần ba mươi năm nên tôi có trách nhiệm không để ai gây rối thêm tình hình. Các ông chưa hiểu xứ này bằng tôi đâu. Hơn nữa, các ông là đảng viên, phải thấy hết trách nhiệm và cùng đảng xây dựng địa phương này. Đừng để người ta nghĩ rằng các ông có ý phá hoại. Vừa là trách nhiệm, vừa là chỗ thân tình, tôi xin nói không với các ông như thế.   
Minh Hương và Hoài đều thấy nóng mặt về ý kiến này của bí thư tỉnh ủy. Ông ta đe dọa chăng hay có ý muốn cảnh giác hai người trong cuộc gặp riêng tư này? Dù sao việc ông tới đây một mình chứng tỏ ông không hay chưa muốn đẩy hai người vào thế đối lập  
Minh Hương cố gắng nói nhẹ nhàng:  
- Nếu ai đó cho rằng chúng tôi có ý phá hoại thì thật kỳ lạ. Các anh có quá trình tham gia cách mạng, chúng tôi cũng có phần đóng góp của mình. Tôi không muốn tự nhắc đến quá khứ nhưng quá khứ là một bảo đảm cho tương lai. Tuy nhiên cũng có lúc quá khứ lại không bảo đảm được cho tương lai. Biết bao kẻ đã phấn đấu, hy sinh cho cách mạng nhưng bây giờ trở thành kẻ ngăn cản, thậm chí phá hoại cách mạng mà đôi khi không tự biết, dù bản chất họ vẫn là những người tốt, chưa kể đến bọn cơ hội. Sự ngu dốt và bảo thủ làm cho họ không hiểu lịch sử đang đi tới và một thời đại mới đang sang trang, không thể áp dụng mãi những quan điểm, phương pháp lỗi thời. Xin lỗi anh, anh đã chân thành với chúng tôi nên tôi cùng xin thẳng thắn như thế. Hiện nay đảng chủ trương, kêu gọi phải đổi mới và mọi người, mọi ngành cũng phải thực sự đổi mới mình. Anh em nhà văn chúng tôi không chống đảng, chống chủ nghĩa xã hội mà chỉ là thực hiện nghị quyết đổi mới của đảng theo nhận thức và cách thế của mình. Chúng tôi xem thế là cách xây dựng đảng, bảo vệ nghị quyết tốt nhất. Thế ông cho tỉnh ủy chúng tôi không đổi mới à?   
Giọng ông Hoàng trở nên gay gắt.  
- Các anh đừng tự kiêu là trí thức, văn nghệ sĩ rồi xem thường cả lãnh đạo. Chúng tôi đã lãnh đạo hai cuộc kháng chiến thắng lợi nên chúng tôi không ngu dốt đâu, dù chúng tôi có thể ít học hơn các ông...   
- Nhưng thưa anh- Minh Hương gần như nóng nảy cắt lời ông Hoàng- tôi không bao giờ phủ nhận quá khứ và công lao của các anh trong hai cuộc kháng chiến. Nhưng hiện nay, xây dựng hoà hình trong một điều kiện hoàn toàn mới và khác hẳn, đòi hỏi những kiến thức và năng lực khác hơn. Chính đảng cũng đã thừa nhận và khẳng định như thế.   
Hoài cảm thấy không khí căng thẳng của buổi nói chuyện không có lợi và chưa cần thiết, anh xen vào:  
- Xin lỗi các anh, lẽ nào chúng ta không hiểu nghị quyết và lại tranh luận về nghị quyết của đảng. Có thể là mỗi người đứng ở góc độ của mình để phát biểu theo một khía cạnh. Mấy khi anh Hoàng đến đây với nhà văn chúng tôi, xin anh cho biết sắp tới, với cương vị bí thư tỉnh ủy, anh sẽ giúp đỡ gì cho hội nhà văn hoạt động, điều đó có lẽ thiết thực đối với chúng tôi và anh em nhà văn đang chờ đợi đấy.   
Ông Hoàng có vẻ hơi nguôi ngoai vì ý kiến của Hoài. Thực ra ông cũng không muốn cuộc nói chuyện hôm nay căng không không cần thiết. Một ánh sáng bí ẩn như lóe lên trong đôi mắt sâu nghiêm nghị của ông. Ông đổi giọng:  
- Tỉnh ủy đã quyết định thành lập ban vận động thành lập hội nhà văn. Tỉnh ủy đã cho trụ sở, biên chế, sắp tới sẽ cho các ông một cái xe nữa. Còn lại các ông phải lo chứ. Tạp chí bán ra thu lại vốn và nhà văn phải sống bằng tiền nhuận bút, phải không ông Hoài?  
Hoài cười nhẹ:  
- Anh nói đùa hay nói thực đấy? Anh cùng biết là trên cả nước không có tạp chí, tờ báo nào không được bù lỗ, kể cả những tờ báo xuất bản đã lâu năm, trong khi La Ban vừa mới ta đời, phải tặng biếu quảng cáo và đang tìm người đọc. Giá giấy, công in hiện nay lại đắt ghê gớm. La Ban số 1 chúng tôi tốn khoảng ba trăm ngàn, dự kiến số 2 sẽ lên tới năm trăm và số 3 chắc phải tới một triệu đồng. Còn với chế độ nhuận bút bây giờ thì nhà văn không đủ uống cà-phê, nói chi đến sống bằng nhuận bút. Nếu tỉnh ủy nói là quan tâm mà không cho kinh phí hoạt động, không tài trợ cho tờ báo, ít ra là thời gian đầu thì thực ra sự quan tâm đó chưa được bao nhiêu cả.   
Ông Hoàng gò gò ngón tay xuống bàn:  
- Các ông làm tốt, tỉnh ủy sẽ hỗ trợ còn nếu làm không tốt thì khó đấy. Riêng bản thân tôi cũng thế, tôi chịu trách nhiệm về các ông trước tỉnh ủy, nếu các ông không ủng hộ tôi thì làm sao tôi ủng hộ các ông được?  
Ông Hoàng nói xong ngả người ra ghế châm điếu thuốc hút. Minh Hương và Hoài đều kêu thầm và hình như cùng một ý nghĩ: "à, thì ra đây là điều kiện của ông ta".   
Minh Hương trầm ngâm một lúc rồi nói chậm rãi:  
- Xin anh cứ tin rằng chúng tôi rất phấn khởi và tin tưởng đối với các nghị quyết của đảng và chúng tôi sẽ ra sức làm cho các nghị quyết đó thành hiện thực, trên lãnh vực của mình. Chúng tôi không thiếu trách nhiệm đâu, kể cả trách nhiệm nhà văn và trách nhiệm công dân. Dù sao, tôi cho rằng như ý kiến anh Hoài, sự hỗ trợ về kinh phí trong thời gian đầu chính là sự quan tâm thực sự của tỉnh ủy đối với anh em nhà văn nói riêng và lãnh vực văn hóa văn nghệ nói chung.   
Trước khi ra về, bí thư tỉnh uỷ không hứa hẹn gì rõ ràng, Minh Hương và Hoài cũng không cam kết gì cụ thể. Gần như sự thủ thế và chờ đợi từ cả hai phía. Tiễn bí thư tỉnh ủy ra đến cổng, Minh Hương và Hoài quay lại trao đổi thêm. Họ nhất trí rằng cách ứng xử của hai người với bí thư tỉnh ủy trong buổi nói chuyện như thế là được và cùng tiên cảm rằng tình hình sắp tới sẽ không dễ dàng, kể cả trong mối quan hệ với bí thư tỉnh ủy.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần II : Trong vòng kiềm tỏa

**14. Đuổi bắt đến hư vô**

Cuộc nói chuyện với bí thư tỉnh ủy, các cuộc hội họp, trao đổi căng thẳng và bao nhiêu công việc bề bộn chuẩn bị cho đại hội thành lập hội nhà văn gần kề không làm Hoài quên được nỗi xốn xang do buổi từ biệt Sơ Huyền gây ra. Nỗi đau nhức như một lời tự vấn nghiệt ngã. Phải chăng anh là kẻ hèn nhát, thậm chí phản bội, không dám sống trung thực với mình khi gặp lại Sơ Huyền sau hai mươi năm xa cách mà anh đã không thôi tưởng vọng?  
Phải chăng anh nên tự nén lòng, dập tắt ngọn lửa xưa cũ để sống trọn vẹn với Vy, người vợ đã yêu thương và hy sinh cho anh nhiều nhất hơn bất cứ ai trên đời này? Nhưng tình cảm không phải là điều có thể tính toán và khéo léo sắp xếp gọn gàng ngăn nắp trong tâm hồn như sắp xếp đồ vật trong gian phòng. Tình cảm như con ngựa bất kham chợt lồng lên, như cơn gió lốc tự dưng xoáy tròn bốc cao đến tận trời xanh, như hoa nở về đêm âm thầm tỏa hương, như sương mù mỗi sớm mỗi chiều trên xứ sở này cuồn cuộn dâng lên rồi lại lan đi trong khoảnh khắc. Thế nào là trung thành và chung thủy khi vợ chồng nằm bên nhau, đầu gối lay ấp mà vẫn, "đồng sàng dị mộng"? Chao ôi, sao anh suy nghĩ quẩn quanh lắm thôi? Đúng anh là con ngựa hoang đã bị xiềng. Tuổi hai mươi anh tung bờm trong gió lộng thảo nguyên nhưng ở tuổi bốn mươi, anh không dám cúi xuống cả bãi cỏ non trước mặt. Anh mất tự do rồi sao? Có thể nào cuộc đời, hôn nhân, yêu thương, trách nhiệm đã làm anh trở nên một tên nô lệ thảm hại, dù là một tên nô lệ tự nguyện?  
Một tuần sau khi Sơ Huyền di, nhân cơ quan có công tác phải cử người đi Sài Gòn, Hoài quyết định nhận việc đi này để đuổi theo Sơ Huyền vì hôm trước cô nói đoàn của cô sẽ về miền Nam một tuần trước khi ra Trung.   
Trên chuyến xe khách chạy như điên cuồng, Hoài lại thấy mình bắt đầu cuộc đuổi bắt. Từ thuở mới mười sáu tuổi, anh đã bắt đầu cuộc đuổi bắt này và hầu như suốt đời, anh là kẻ không bao giờ tới đích. Phải chăng anh đã đuổi bắt ảo ảnh, một cái gì gần với tuyệt đối và hư vô, những khái niệm không xác định được nội dung, hay chỉ là nỗi niềm khao khát của một đời người? Mười tám tuổi, anh đến với Sơ Huyền như người tận gặp chân lý nhưng chính anh đã buông thả, rồi anh lại thấy mình lầm lẫn trong việc buông thả này vì đã không nhận được "bản lai diện mục" của điều anh đang nắm giữ. Khi anh tỉnh ngộ, con chim xanh đã bay xa trong cõi trời bát ngát. Và hôm nay khi bất ngờ con chim bé nhỏ đến đậu trên vai anh, hót lên những âm thanh xưa cũ, anh lại một lần nữa dại dột để nó vuột khỏi tầm tay.   
Quá trưa, xe đến Sài Gòn, việc đầu tiên là Hoài nhảy lên một chiếc xe Honda ôm, phóng tới nhà khách trung ương, nơi cán bộ các tỉnh thường ở khi đi công tác qua đây. Anh vừa hỏi, người thường trực không cần mở sổ đã mau mắn trả lời là đoàn của Sơ Huyền có ở đây và vừa đi sáng nay xong. Hoài hỏi đi hỏi lại mấy lần như không tin làm ông thường trực phải gắt lên, dí cuốn sổ có danh sách của đoàn Sơ Huyền vào mắt Hoài cho anh xem vì ông ta vừa làm thủ tục cho họ xong nên nhớ rất rõ.   
Hoài thần thờ một lúc rồi quyết định đăng ký ở lại nhà khách này, nhanh chóng giải quyết công việc cho cơ quan nội trong buổi chiều để hôm sau có thể đi ra thành phố Biển, nơi theo lời Sơ Huyền nói, đoàn của cô sẽ nghỉ lại vài hôm trên đường về. Anh quyết tâm sẽ không đề lờ trong cuộc đuổi bắt đã quá muộn này. Sau gần một ngày nhồi xóc trên chuyến xe đò thổ tả, Hoài tìm đến trụ sở hội nhà văn của thành phố Biển, nơi đoàn đã đến đây, nghỉ lại, nhưng cùng vừa ra đi lúc sáng. Thế là một lần nữa Hoài lại chậm chân. Anh đành phải bỏ cuộc vì nếu tiếp tục đuổi theo, anh phải đi gần một ngàn cây số nữa, về tận thành phố Thơ của Sơ Huyền, trong lúc không có điều kiện về thời gian và tiền bạc nên dù có điên rồ anh cũng không làm được. Tối hôm đó Hoài đi lang thang đến quá nửa đêm rồi về nghỉ tại phòng khách của hội nhà văn, nơi đoàn của Sơ Huyền đã ở. Anh đã ngồi nơi chiếc bàn nhìn ra cửa hướng về phía biển cho đến tận hừng đông để lắng nghe tâm thức của mình.  
Hình như trong buổi chia tay ở thành phố Sương Mù, trong nỗi đắng cay và tuyệt vọng, em đã có nói: "Dù sao đi nữa, em vẫn tin rằng, một ngày nào đó, một nơi nào đó, chúng ta sẽ lại gặp nhau, dù sau bao lâu đi nữa, có thể là sau cả sự lãng quên". Có phải đó là lời hẹn thề của em, một lời hẹn thề ở chốn hư vô và nay đang bay tan trong gió? Tôi đã đuổi theo em, đã đi tìm em theo lời chỉ dần mơ hồ của những ngọn gió đã tan tác trong không gian xanh cao vời vợi.   
Nơi đây, ngọn gió biển phóng khoáng có vị mặn nòng nàn thổi thiên thu này không có em. Trong muôn triệu ánh sao nhấp nháy trên bầu trời lòng lộng này không có em. Trong những cặp tình nhân khăng khít trong bài cát dài dịu dàng bao dung về đêm này không có em. Trong những bước chân một mình bơ vơ tôi đã đặt xuống thành phố biển này không có em. Trên chiếc giường nhỏ đơn sơ nơi em đã nằm trong phòng khách này không có em. Bên cánh cửa lúc hừng đông nơi em đã ngồi trang điểm mà dư hương như vẫn còn phảng phất không có em.   
Hôm nay, ở đây, chính là một ngày nào đó, một nơi nào đó, trong thời gian và không gian, tôi đã tìm em. Tôi đã tìm em những nơi em đã qua. Những lời hẹn thề của em đã bay lan trong gió. Và tôi chỉ tìm thấy tôi - hay chính là tôi đã đi tìm tôi - giữa chốn hư vô.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần II : Trong vòng kiềm tỏa

**15. Nhà văn và quyền lực chính trị**

Đại hội thành lập hội nhà văn thành phố Sương Mù có thuận lợi vì được tiến hành sau khi trung ương đảng đã có nghị quyết đặc biệt về văn hóa văn nghệ. Đối với quan điểm về văn hóa văn nghệ trên phạm vi toàn thế giới và ngay cả đối với những văn nghệ sĩ có đầu óc cấp tiến, những nội dung trong nghị quyết này thật ra không có gì mới, nhưng đối với đảng cộng sản, nghị quyết này quả thực là một bước tiến rất xa so với quan điểm văn nghệ phục vụ chính trị một cách giản đơn lâu nay. Trong đại hội, ông trưởng ban văn hóa văn nghệ trung ương đảng đã về dự và truyền đạt nghị quyết này. Người ta nói chính ông là người đã chuẩn bị dự thảo nghị quyết và làm mọi sự cho nó được ra đời, mặc dù không thiếu những ý kiến không đồng tình ở ngay trung ương.   
Nghị quyết là một bước cụ thể và đổi mới trên lãnh vực văn hóa văn nghệ, cái cụ thề làm nhiều người lo ngại, thậm chí hoảng sợ vì nói đổi mới chung chung thì dễ nhưng việc đi vào cụ thể đã va chạm, làm đảo lộn những hình thức cũ của nhiều người. Đó là vấn đề không dễ dàng, vì hơn ai hết, những người cộng sản lại cực kỳ giáo điều và bảo thủ, đã quen đi theo lối mòn, chưa kể đến khía cạnh sự đổi mới này có thể đụng chạm đến uy quyền và đặc quyền đặc lợi của họ.   
Nghị quyết đã chỉ ra những yếu kém trong công tác lãnh đạo văn nghệ, đặc biệt là những biểu hiện giản đơn, thô thiển, thiếu dân chủ. Lần đầu tiên, nghị quyết khẳng định tự do sáng tác là điều kiện sống còn để tạo nên giá trị đích thực trong văn hóa văn nghệ, để phát triển tài năng. Tác phẩm văn nghệ không vi phạm pháp luật, không phản động, không đồi trụy đều có quyền được lưu hành và đặt dưới sự đánh giá, phán xét của công luận và sự phê bình. Nghị quyết yêu cầu phải khắc phục và ngăn ngừa những hiện tượng cấp ủy đảng và chính quyền can thiệp thô bạo vào các vấn đề văn hóa nghệ thuật và từng cá nhân tuỳ tiện quyết định số phận các tác phẩm văn học nghệ thuật.   
Những điểm tiến bộ trong nghị quyết của trung ương đã được vận dụng vào các báo cáo và nghị quyết của đại hội thành lập hội nhà văn thành phố Sương Mù, và được thường vụ tỉnh ủy thông qua. Tuy nhiên trong việc sắp xếp nhân sự ban chấp hành hội nhà văn, cách làm vẫn theo kiểu cũ mặc dù bề ngoài thay đổi đôi chút để có vẻ dân chủ hơn. Người ta đã dự kiến nhân sự trước, thăm dò dư luận, tìm cách làm rõ hướng chỉ đạo của đảng. Đây vẫn là thói quen và phương thức lãnh đạo của đảng lâu nay. Thực tế, trong ban thường vụ tỉnh uỷ đã hình thành hai xu hướng ủng hộ hai nhóm khác nhau tham gia ban chấp hành hội nhà văn, một nhóm cấp tiến cùng quan điểm với Minh Hương và Hoài, nhóm kia do Văn Hổ đứng đầu, đại biểu cho các nhà văn có khuynh hướng cũ.   
Trong các cuộc họp trù bị, sự sắp xếp diễn ra một cách khá tế nhị, và cuối cùng người ta cùng thỏa thuận được với nhau theo kiểu cài răng lược. Minh Hương sẽ làm chủ tịch, Văn Hổ, giám đốc sở văn hóa thông tin và Hoàng Tú, bí thư chi bộ hội nhà văn, làm phó chủ tịch, Hoài là thường vụ trực. Cho đến giờ này, thực ra nhiều người chủ chốt trong ban thường vụ tỉnh ủy không thích Minh Hương nhưng đành phải chấp nhận vì ở trong một hoàn cảnh tế nhị là chính thường vụ tỉnh ủy đã mời Minh Hương về làm một ngọn cờ tập hợp để thành lập hội nhà văn. Đối với Hoài, thành kiến lại nặng nề hơn, và người ta đã nêu đến cả vụ nghi vấn về chi bộ Trung Kiên để không đưa anh vào chức vụ phó chủ tịch. Tuy nhiên Minh Hương và Hoài đã đấu tranh để giành lấy vai trò chính thức phụ trách tạp chí La Ban, cơ quan ngôn luận của hội, công cụ quan trọng nhất để chiến đấu cho đổi mới. Hai người nhất trí có thể giao hết mọi việc cho người khác nhưng nhất thiết phải nắm lấy tờ tạp chí. Đó là điều kiện tối thiểu đề hai người tham gia vào tổ chức hội nhà văn, nếu không việc tham gia chỉ làm mất thì giờ và không có ý nghĩa gì thiết thực. Cả Minh Hương và Hoài đều không phải là người quen nhượng bộ, nhất là trong sáng tác văn học, nhưng rõ ràng đây không phải là văn học mà chính là một trò chính trị và trong hoàn cảnh hiện nay, sự nhượng bộ này là sách lược cần thiết.   
Mặc dù đã được sắp xếp trước, nhưng trong đại hội, việc bầu cử cũng khá sóng gió. Với tinh thần tự do và dân chủ sẵn có, được các nghị quyết của đảng thổi bùng lên, những người dự đại hội đã tranh cãi gay gắt, không chấp nhận danh sách dự kiến nêu ra mà yêu cầu đề họ tự ứng cử và giới thiệu. Có hơn ba mươi người được đề cử trong khi đại hội biểu quyết chỉ bầu mười lăm người vào ban chấp hành, một việc bầu cử hoàn toàn khác với xưa nay, chỉ đưa một vài người dôi ra để làm đệm cho có vẻ dân chủ.   
Những kẻ chống Minh Hương và Hoài đã công khai vận động trong đại hội, nhưng ngoài những người đã có chính kiến rõ, đám đông thầm lặng còn lại lần này đã xác định quan điểm của mình, không để ai lung lạc. Kết quả, Minh Hương trúng cử với số phiếu cao nhất, Hoài trúng cử với số phiếu khá gay go, và những người còn lại vào ban chấp hành thuộc hai phái rõ rệt. Ngay trong đại hội, ban chấp hành mới được bầu đã họp riêng dưới sự chỉ đạo của thường vụ tỉnh ủy và kết quả bầu chủ tịch, các phó chủ tịch và ủy viên thường vụ đã đúng như dự kiến trước. Đảng cộng sản thật là cừ khôi trong các thủ thuật kiểu này.   
Đại hội kéo dài hai ngày, có lúc khá căng thẳng, nhưng sự kiện nổi bật nhất lại là một việc tình cờ khi nhà thơ Hữu Lần, ẩn tích hơn ba mươi năm sau vụ án Nhân Văn, bất ngờ xuất hiện vào buổi bế mạc đại hội. Trưa hôm đó, Hoài đi với mấy anh em ở cơ quan ra một nhà hàng lớn ngoài phố lấy bia để chuẩn bị cho buổi liên hoan bế mạc đại hội thì gặp hai người khách hỏi thăm đường về cơ quan hội nhà văn. Sau khi nói chuyện, Hoài biết nhà thơ Hữu Lần lần đầu tiên ra khỏi quê nhà sau hơn ba mươi năm bị quản thúc, đang đi về phương nam, làm một chuyến vẫên du thăm lại đất nước. Đang ở Sài Gòn, qua bạn bè văn nghệ, anh được biết thành phố Sương Mù đang thành lập hội nhà văn, anh bèn nhờ một người quen đưa lên chơi. Thế là Hoài mời luôn Hữu Lần lên xe đưa về dự buổi bế mạc đại hội. Hữu Lần, nổi tiếng với bài thơ trừ tình "Màu tím hoa sim" và những bài thơ chống bọn nịnh hót xuất hiện trên Nhân Văn, Giai Phẩm năm nào, đã đến với anh em văn nghệ sĩ thành phố Sương Mù như một nhân vật đi ra từ Huyền thoại. Đó mà một ông già tuổi bảy mươi, nhỏ bé nhưng rắn chắc và quắc thước. Bộ quần áo luộm thuộm bên ngoài và dáng dấp quê mùa không làm mờ đi tính chất tinh anh của một con người trí thức đầy khí phách bao nhiêu năm kiên cường chịu đựng oan khuất nơi chốn quê nhà. Ông khoác áo vét màu xanh đã cũ ngoài chiếc sơ-mi xanh nhạt hở nút cổ. Chiếc quần tây nâu rộng lụng thụng, một ống xắn lên, chân đi vớ màu xanh thẫm, xỏ đôi dép da còn mới. Dưới chiếc mũ vải trắng nhỏ có in chữ Sai gon Tourism là mái tóc trắng như cước vuốt ngược lên rồi xòa xuống dài tận vai. Cái trán nhô bướng bỉnh và đôi mắt nhỏ lấp lánh sáng sau cặp kính lão gọng vàng thanh mảnh. Ria mép và râu cằm bạc trắng phơ phất rung động. Đó là hình ảnh và ấn tượng đầu tiên của Hữu Lần khi đến với anh em nhà văn thành phố Sương Mù.   
Khi Hoài đưa Hữu Lần về nơi tổ chức đại hội, các đại biểu đang đứng nói chuyện ngoài sân chờ đến giờ làm việc. Khi nghe Hoài giới thiệu, nhiều người đã đổ xô đến ôm chầm lấy anh mừng rỡ, máy ảnh bấm lách tách và người ta kéo anh ngồi ngay xuống bài cỏ để thăm hỏi chuyện trò. Đến giờ làm việc của buổi bế mạc đại hội, ngoài những nội dung tối cần thiết, các đại biểu đã yêu cầu gác lại những phát biểu có tính cách thủ tục để nghe Hữu Lần nói chuyện.   
Lần đầu tiên, người ta được nghe Hữu Lần nói về trường hợp sáng tác bài thơ "Màu tím hoa sim", một bài thơ tình chân thật, cảm động và tài hoa mà tác giả đã phải chịu bao nhiêu đầy đọa vì sự chân thật của mình. Mọi người cùng lặng đi khi nghe Hữu Lần kể về ba mươi năm bị quản thúc ở quê nhà, phải cày ruộng và đẩy xe thồ chở đá kiếm sống, không cần làm nhà mà chỉ làm người, không làm cán bộ và đi ăn cắp, giữ vững nhân cách của mình trước sự bao vây, đe dọa, áp bức, mua chuộc của bạo quân. Đại biểu dự đại hội thành lập hội nhà văn có lẽ học được nhiều điều từ phần nói chuyện bất ngờ của Hữu Lần hơn từ các ý kiến chỉ đạo và các bài tham luận đã chuẩn bị trước.   
Buổi tối sau khi bế mạc đại hội, ban chấp hành hội nhà văn đã quyết định tổ chức ra mắt và đọc thơ trước công chúng tại nhà hát lớn thành phố. Tại đây, một lần nữa, trước hai ngàn khán, thính giả, Hữu Lần lại gây sự bất ngờ. Rất nhiều anh em học sinh nam nữ đã quây quần chung quanh ông để hỏi chuyện và xin chữ ký. Ông lại kể chuyện ba mươi năm ẩn tích, chuyện "Màu tím hoa sim" và sự thật trong văn nghệ. Khi người ta yêu cầu đọc những bài thơ mới làm, vì không nhớ, ông đã ung dung từ sân khấu đi xuống hàng ghế phía dưới lấy chiếc xắc lên, thản nhiên ngồi xổm trên sân khấu dưới ánh sáng đèn pha chói lòa để lục tìm cuốn sổ chép thơ, bắt người nghe chờ đợi hơn mười phút. Sau đó, ông lại tự nhiên đem cuốn sổ đến gần ngọn đèn pha để xem cho rõ, mặc cho người phụ trách âm thanh phải xách micrô chạy theo ông. Ông vừa đọc thơ vừa thò tay vào quần để gãi. Hoài là trưởng ban tổ chức của buổi ra mắt và đọc thơ này. Trước hình ảnh Hữu Lần loay hoay trên sân khấu tự nhiên như ở nhà mình, anh vừa xấu hổ vừa chua xót. Anh cảm thấy mình có trách nhiệm trong việc đưa ra trình diện trước công chúng một nhà thơ nổi tiếng trong hình ảnh một kẻ quê mùa chưa quen với cách xuất hiện trước đám đông trên sân khấu, chưa biết cách sử dụng micro, gần như đang đóng một vai hài kịch. Mặt khác, anh lại thấy biết đâu hình ảnh này lại có tác dụng tốt. Người ta đã nhìn tận mắt hình ảnh thảm hại của một trí thức, một nhà thơ tài hoa đầy nhiệt huyết và khí phách, ba mươi năm sống dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, đã trở thành một con người như thế. Và từ đó, chính anh và anh em trong hội nhà văn cũng phải cảnh giác và tỉnh táo hơn. Phải chăng những kẻ cầm quyền chỉ muốn và cần những tên bồi bút, còn những nhà văn chân chính dám nói lên lương tri và sự thật sẽ bị vùi dập đầy đọa và đưa vào ngõ cụt? Những nhà văn đàn anh cách đây ba mươi năm đã chấp nhận trả giá để không bẻ cong ngòi bút, còn thế hệ của Hoài sẽ phải làm gì? Câu hỏi đó và hình ảnh Hữu Lần lần đầu gặp gỡ đã gây ấn tượng mạnh nơi Hoài, xóa đi những cảm xúc căng thẳng do việc tổ chức đại hội gây ra, một việc hoàn toàn không có tính cách văn học, chỉ là một trò chính trị, mà anh đã bắt đầu gờm tởm khi nhúng tay vào.  
Mặc dù kinh phí khó khăn và đã có những ý kiến khó chịu không chính thức từ phía lãnh đạo về Hữu Lần, Minh Hương và Hoài đã quyết định tiếp Hữu Lần như khách quý, bố trí ăn ở tại một nhà nghỉ gần cơ quan hội, mua cho ông mấy bộ quằn áo để ông thay đổi, tắm rửa, vì ông chỉ có một bộ duy nhất mặc trên người. Minh Hương đã nói khảng khái: "Ai đối xử với Hữu Lần ra sao là trách nhiệm của họ, còn chúng tôi, chúng tôi trân trọng Hữu Lần như một nhà thơ, một đồng nghiệp, một trí thức chân chính. Chúng tôi có quyền và bổn phận phải làm như thế. Nếu nói về đảng, đó không phải là một cách lấy lại thanh danh cho đảng hay sao?"

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần II : Trong vòng kiềm tỏa

**16. Tự do và ràng buộc**

Vy ngồi bên cạnh giường im lặng nhìn Hoài nằm thiêm thiếp mê mệt. Mấy người bạn vừa đưa anh về sau cuộc nhậu nhẹt và anh đã say đến độ không còn biết gì nữa. Buổi sáng, trước khi đi Hoài đã có báo trưa anh không về ăn cơm vì có anh bạn mời đi nhậu ở nhà hàng đề mừng cuốn sách của anh ta vừa xuất bản. Vy vẫn tưởng quá trưa anh sẽ về nhưng mãi đến chiều, rồi tối mịt anh vẫn chưa về. Vy quá sốt ruột, lo ngại anh có thể say sưa bị trúng gió hoặc gặp chuyện gì bất thường nên đã đến nhà hàng - nơi anh đã nói - để tìm anh. Đến nơi, Vy thấy xe của Hoài để bên ngoài, nhìn qua cửa kính, thoáng thấy Hoài đang ngời với các bạn nên cô cùng yên tâm. Cô định vào nhưng rồi lại ngần ngại. Cô sợ Hoài sẽ tự ái vì cho rằng anh không được tự do, lúc nào cũng bị ràng buộc. Thế là cô lặng lẽ trở về dù cô đã đi bộ gần hai cây số để đến đây.   
Trên đường về, Vy đếm bước âm thầm trên con đường mờ tối lộng gió. Cô chợt nhớ đến một đêm đầy ấn tượng lúc Hoài và cô mới về với nhau ở thành phố Đất Đỏ. Đó là một đêm giới nghiêm do tình hình mất an ninh. Hoài lên cơn sốt vật vả vì một chứng bệnh mãn tính và chỉ có một thứ thuốc đặc trị quen dùng mới làm anh hạ sốt. Lúc đó đã 11 giờ khuya. Hoài bảo anh sẽ cố chịu đến sáng mai rồi sẽ đi mua thuốc. Vy nhìn Hoài đau đớn lăn lộn và cô cảm thấy mình bất lực một cách vô lý. Nhân một lúc Hoài thiếp đi cô vội vã khoác chiếc áo măng-tô chạy ra phố. Đường khuya đêm đó cùng mờ tối và lộng gió như đêm nay. Những thân cây to lớn đen sầm đứng lù lù bên đường như đang chờ đợi để quật cô ngả xuống. Những ngôi nhà đóng cửa im lìm. Cô vừa đi vừa chạy như một người mê hoảng. Ra phố, cô phải đập cửa đến hiệu thuốc thứ ba người ta mới chịu mờ. Khi về, một chiếc xe quân cảnh đã chặn cô lại và người ta căn vặn cô đủ điều. Đi đâu giờ này? Liên lạc cho Việt Cộng phải không? Giấy tờ đâu? Một tên quân cảnh khả ố giơ tay vuốt má cô và dọa bắt cô lên xe đưa về đòn xét hỏi. Một tên khác tỏ ra tử tế khi thấy cô đưa hộp thuốc ra và đã nói với bạn để cho cô đi. Cô đã chạy một mạch về nhà khi Hoài vẫn còn thiêm thiếp trong cơn sốt mê mệt.   
Đó chỉ là một trong vô số những điều cô đã chăm sóc, lo lắng cho Hoài. Đó không phải chỉ là trách nhiệm mà là tình cảm tự nhiên, sự thôi thúc cô không thể nào cưỡng được. Chẳng phải cô và Hoài đã về với nhau để chia xẻ số phận giữa cuộc sống trần gian đầy khổ lụy này hay sao? Cô vẫn nhớ đinh ninh lời ước nguyện đó đã được hai người nhắc lại bao nhiêu lằn bằng nhiều cách diễn đạt khác nhau, trong những quán cà-phê đèn mờ ở Sài Gòn ngày hai người mới quen nhau. Cô muốn sống hết mình cho lời nguyện ước, đó chính là hạnh phúc nhưng cũng là nỗi khổ của đời cô Hoài không chối bỏ anh là người đam mê cuồng nhiệt nhưng chóng tàn. Anh không hề dối trá khi nói ra những lời cháy bỏng hay làm những hành động điên cuồng. Thế nhưng sau đó anh có thể quên đi nhanh chóng. Khi về với nhau, Hoài đã coi Vy là cứu cánh duy nhất của đời mình, nhưng chỉ một thời gian ngắn sau đó, anh đã nói không cuộc đời anh không chỉ có anh và Vy. Anh còn có quá khứ, có tương lai và bao nhiêu mối quan hệ, bao nhiêu vấn đề phải quan tâm trong cuộc đời này. Đôi khi anh nói hôn nhân đối với anh là một lỡ lầm. Nhưng lần khác, anh bảo gia đình là nơi trú ẩn hạnh phúc nhưng chưa đủ, gia đình không phải là tất cả.   
Dĩ nhiên Vy không buộc Hoài phải sống chỉ cho gia đình, vì gia đình. Anh còn bao nhiêu hoài bão và anh là kẻ đấu tranh không ngừng. Cô sẵn sàng chia xẻ, giúp đỡ và tham dự cùng anh trong những cóng việc anh làm, dù khó khăn nguy hiểm. Nhưng nhiều lúc cô thấy mình như một cái gì cấn cái, vướng víu đối với anh, ngay cả trong những hành động âu yếm như lau mặt, nhổ tóc sâu, thay quần áo cho anh, thậm chí cả lúc hôn từ biệt anh mỗi ngày trước khi anh đi làm. Anh là cái gì bất nhất, tự do đến thành phóng đãng, không chịu được bất cứ ràng buộc nào, dù là sự ràng buộc êm ái của tình yêu.  
Cô có thể nhượng bộ anh trong những cuộc tranh cãi về chính trị. Không phải cô bị khuất phục nhưng cô biết anh theo đuổi những gì anh cho là lý tưởng với sự chân thành cuồng nhiệt và trong sáng nhất, đôi khi gần như cuồng tín. Nhưng cô làm thế nào có thể thòng cảm được khi anh đắm mình vào quá khứ với hình ảnh những cuộc tình sôi nổi điên cuồng thời trẻ tuổi, khi anh sẵn sàng chạy đuổi theo những rung động thoáng qua lúc bắt gặp một nụ cười một khuôn mặt, một thân hình anh ưa thích? Trên phương diện này anh không biết tự chế và coi đó là sự trung thực. Chao ôi, cô làm sao chia xẻ được vì cô là người vợ, là người yêu anh tha thiết, có khi yêu hơn chính cuộc đời mình. Cô phải ghen chứ, dù anh cho ghen là một thứ tình cảm nhỏ mọn tầm thường. Ghen không phải là một dạng của tình yêu, một hành động chính đáng của người vợ chung thùy với chồng hay sao? Làm sao cô không chờ đợi anh thấp thỏm mỗi khi anh đi làm về trễ, đi họp về khuya, nhất là thời kỳ anh hoạt động cách mạng bí mật và ngay cả bây giờ, lúc anh có không ít kẻ thù? Cô không thể yên ổn ngồi trong nhà, làm bất cứ việc gì, mà phải ra đứng ở cổng, thậm chí ra tận đầu đường dù đêm tối, mưa gió để chờ đợi anh. Có thể cô quá dễ xúc cảm nên không ngăn được dòng nước mắt hay những lời trách cứ nhưng anh phải biết cho rằng đó là tình yêu, là những gì tha thiết nhất cô đã dành cho anh, dù dưới bề ngoài vụng về hay thậm chí khó chịu. Có lần anh đã nói anh không chấp nhận được lối biểu lộ tình cảm kiểu đó. Anh không chịu được sự ràng buộc. Anh không phải là tên nô lệ dù là nô lẽ tự nguyện. Chao ôi? Thể nào là tự do? Có phải tự do là muốn yêu ai thì yêu, làm gì thì làm? Không đâu, anh yêu ai, làm gì. Anh sẽ bị ràng buộc với người đó, việc đó không sao tránh được. Đòi hỏi tự do tuyệt đối chỉ là điên rồ, không tưởng.   
Vy đã ngồi lặng lẽ bên giường nhìn Hoài gần một tiếng đồng hồ sau khi chăm sóc cho anh. Lúc bạn đưa về, anh đã ói mửa đầy nhà, la hét ầm ỹ một lúc. Công bằng mà nói, anh không mấy khi say sưa và cũng không thích uống rượu. Từ khi về với nhau, qua gần hai mươi năm, Vy chỉ thấy anh say kiểu này vài ba lần. Có lần anh kể chuyện, bạn bè anh có người phê phán anh quá tỉnh táo không biết say và không dám say nên chưa phải là nghệ sĩ. Vy đã cực lực phản đối ý kiến đó. Đâu phải say sưa mới là nghệ sĩ? Cô đặc biệt gớm ghét những người hay nhậu nhẹt say sưa đến độ mất tư cách. Hoài ít say rượu nhưng lại không biết tự chế khi chạy theo những đam mê luôn bùng cháy trong anh. Vy nhìn Hoài nằm thiêm thiếp, ý nghĩ cô quay cuồng và chợt cô đau xót khi thấy rằng con người thân yêu đang nằm kia không thuộc về cô anh là một kẻ đàng tử trên trần gian này và không ai ngăn được bước chân phiêu lãng của anh, ngay cả tình yêu đằm thắm cô đang dành cho anh bằng cả một đời tận hiến.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần II : Trong vòng kiềm tỏa

**17. Sự thật ơi**

Sau đại hội thành lập hội nhà văn, các hoạt động của hội được đẩy mạnh hơn, vị trí của Minh Hương và Hoài cùng được củng cố hơn. Ngoài các buổi tọa đàm, nói chuyện, đọc thơ, hội còn xuất bản một số sách và quan trọng là đã ra được hai số La Ban 2 và 3.  
Mặc dù chỉ mới được tỉnh cấp giấy phép tạm thời cho từng số, chưa có giấy phép chính thức của bộ văn hóa thông tin, Minh Hương và Hoài vẫn quyết định nâng cao chất lượng tạp chí về mặt quan điểm, biểu lộ rõ dần xu hướng cấp tiến của mình. Tuy còn non trẻ, La Ban không thể là một tờ lá cải hay chỉ là một tờ báo có tính cách minh họa. Nó phải mang tính chiến đấu, là diễn đàn công khai, dân chủ về những vấn đề văn học nghệ thuật và chính trị, xã hội. La Ban số 2 đăng thư phê phán của một số độc giả về các bài thơ của Thanh Thu và Đăng Ván, La Ban số 3 đăng tiếp các ý kiến phản bác đã gây ra không khí tranh luận khá sôi nổi trong hội viên, bạn đọc và cả giới lãnh đạo chính trị. Các nhà lãnh đạo này bắt đầu dè dặt hơn khi nói đến văn nghệ vì người ta thấy rõ, không thể lớn tiếng bằng sự ngu dốt, thô bạo dù có uy quyền trong tay khi bầu khí dân chủ bắt đầu được khơi mở.   
Trụ sở hội thời gian này thường xuyên có anh em lui tới. Hôm nay, Minh Hương và Hoài đang tiếp hai ngươi khách: Yên Trung, cán bộ ban tuyên huấn tỉnh ủy và Chinh Ba, một sĩ quan quân đội, đều là hội viên của hội. Yên Trung ngồi cạnh Minh Hương, thân mật vỗ vai anh:  
- Tâm huyết lắm! Tâm huyết lắm! Tôi đánh giá rất cao và ủng hộ việc các anh làm. Có điều các anh thông cảm là trong thời gian qua tôi không công khai ủng hộ được vì tôi là cán bộ tuyên huấn, chịu sự ràng buộc gắt gao và khó nói trái ý lãnh đạo. Khi La Ban số 2 đăng ý kiến phê phán nặng nề của một số bạn đọc mà thực ra tôi biết rõ chúng được viết theo ý kiến chỉ đạo, tôi thấy các anh thật dũng cảm, dám chịu đòn trước và cùng hơi lo cho các anh, vì không biết những người ủng hộ các anh có dám nhảy vào vòng chiến không. Đến khi La Ban 3 ra đời tôi mới nhẹ người. Thì ra anh em tâm huyết không thiếu và cũng không ít người dũng cảm. Thành thật mà nói, tôi thấy mình cùng hơi hèn vì đã không dám công khai tỏ thái độ dù tôi ủng hộ các anh. Chỉ sợ các anh đánh giá và không hiểu hết anh em.   
Minh Hương trấn an ngay:  
- Anh đừng lo chuyện đó. Chúng tôi hiểu mỗi người có vị trí và cách thế riêng của mình trong cuộc đấu tranh này. Anh ủng hộ chúng tôi là điều đáng quý rồi.   
Chinh Ba lật lật tờ La Ban số 3 anh mang theo, trong đó nhiều trang anh đánh dấu và gạch dưới các dòng quan trọng. Anh nói:  
- Đọc mấy bài tranh luận lý thú thật. Bao nhiêu giọng điệu và lý lẽ của bạn đọc không những trong tỉnh mà còn ở các tỉnh bạn. Tôi tán thành quan điểm cho rằng phê bình thơ mà thoát ly đặc trưng của thơ là điều tối kỵ, đến mức chỉ nhìn những nguyên lý trần trụi từ những dòng thơ. Đòi hỏi người sáng tác phải phản ánh hiện thực theo cách nhìn chủ quan của mình, kể cả của đảng, là một sự áp đặt phi nghệ thuật. Lại còn sự suy diễn vừa nông cạn vừa thô bạo, dẫn đến sự tố cáo, đe dọa và chụp mủ chính trị. Họ không hiểu rằng bằng sức mạnh của hình tượng nghệ thuật và bằng lương tri, dự cảm, dự báo, người viết có thể và phải đi tiên phong trong cuộc đấu tranh cho dân chủ và công bằng xã hội. Văn chương phải phản ánh nổi đau của nhân dân và cuộc chiến đấu đầy hy sinh mất mát để từng bước chiến thắng cái ác, dù chỉ là chiến thắng nhỏ nhoi. Đó thật sự là sứ mạng nặng nề khó nhọc của những người cầm bút, nếu chưa được thực hiện trọn vẹn thì cũng đừng quay lưng với thực tại ngổn ngang, để chỉ làm nên những bản "tụng ca" minh họa những nguyên lý cao đẹp vốn đang còn ở xa phía trước mà cứ ngộ nhận hay giả vờ như đã trở thành hiện thực quanh mình.   
Yên Trung vừa nghe Chinh Ba nói, vừa gật gù hưởng ứng. Bỗng anh vỗ đùi đánh bốp, giật lấy tờ tạp chí trên tay Chinh Ba:  
- Thú vị thật! Có những ý kiến dí dỏm lạ thường. Tôi rất khoái cách nói của ông Hà Sĩ Phu nào đấy. Tôi đọc nguyên văn đoạn này các ông nghe lại nhé: "Đảng vẫn nói mình đang đi "ngược nắng", các bạn bắt bẻ rằng ám chỉ cả xã hội đang đi ngược quy luật. Đảng vẫn nói mình đang đi "dọc sắc lá bàng", các bạn lại cũng bắt bẻ rằng tác giả chỉ thấy riêng mình đi xuôi quy luật. Vậy là người ta "đi ngược" hay "đi xuôi" các bạn đều bắt bẻ, chính là vì các bạn chỉ biết đi xuôi theo một quỳ đạo đã cũ mòn, đi ngược với đồng tư duy đổi mới hiện nay, chứ không biết ngược xuôi gì cả. "Đi ngược nắng" sao không thể hiểu là đi về phía mặt trời, về phía ánh sáng? Còn "đi dọc" thì tôi thấy các nhà văn, nhà thơ họ hay "đi dọc" lắm. "Đi dọc những tháng năm", "đi dọc nỗi đầu, "đi dọc những biến cố"... Có người lại còn "đi ngang đồi cỏ, " Đi dọc, đi ngang, đi xuôi, đi ngược để hiểu cuộc đời, chứ có phải họ chống đối ai đâu? Chỉ biết đi xuôi một đường thôi thì biết được gì?"  
Ông Hà Sĩ Phu này còn kết thúc bài tranh luận bằng bài thơ, giọng điệu cùng dí dỏm, mỉa mai không kém:  
Thơ đề nghị...   
Mỗi cô gái còn có cách tỏ tình riêng,   
Sao bắt thơ phải nói lời toán học?  
Anh cán bộ quản lý thơ  
Bắt từng câu từng chữ bây giờ   
phải khai hộ khẩu.   
Chữ này lạ mặt, phải khai tạm trú,   
Chữ từ đâu, đến để làm chi?  
Với chủ nhân quan hệ là gì?  
Nhân danh  
an ninh khu vực  
yêu cầu các tâm hồn   
hãy mở cửa ra  
cho kiểm tra  
hành chính  
Con tim đen người kiểm tra  
thì được quyền đóng kín,   
Tối như bưng, chẳng khai báo bao giờ  
Và bây giờ  
Nhân danh  
an ninh con ngườií  
thơ đề nghị   
Kiểm tra !  
Cái ông Hà Sĩ Phu này độc đáo thật. Các anh có biết ông này là ai và ở đâu không? Tôi muốn gặp nói chuyện với ông ta quá.   
Minh Hương cười:  
- Dễ thôi. Ông Hà Sĩ Phu ở ngay thành phố này. Có điều hay là ông này là nhà khoa học chứ không phải dân văn chương. Ông có đến đây một lần và đã gởi tôi một tập thơ châm biếm, đọc thú vị lắm.   
Hoài nói:  
- Sau khi La Ban số 2 đăng bài phê phán trước tôi cũng hơi lo, sợ ít người hưởng ứng tham gia cuộc tranh luận khá nguy hiểm này vì có thể nói là trực tiếp đối đầu với hệ tuyên huấn. Không ngờ bạn đọc rất nhiệt tình, không phải ở đây mà còn ở nhiều tỉnh khác. Đặc biệt ở thủ đô còn có người viết thư chúc mừng, "chia vui" với La Ban, vì chúng ta đã có được một điển hình mà hiếm hoi lắm mới chịu xuất hiện rõ ràng và công khai như thế. Ông này nhận xét rằng những người phê phán thơ thực ra không phải vì thơ, vì xã hội mà chính vì những người đó muốn chứng tỏ ta đây giác ngộ với cấp trên và từ đó "tiến bộ" lên bằng cách đánh các nhà thơ với những đòn không thương tiếc.   
Điều nhiều bạn đọc cho "đáng mừng" là vì những người phê phán lần này đã đề địa chỉ rõ ràng, lại còn đóng cả dấu ban tuyên huấn vào bì thư gởi đi nữa. Đó là lưỡi gươm với những người sử dụng cụ thể chứ không còn là lưỡi gươm vô hình treo lơ lửng như lâu nay nữa. Vì thế, có bạn đọc đồng tình với Đăng Vẫn và lấy làm tiếc là các nhà khoa học đã quên hoặc không nghĩ ra loại máy tính, máy "đo chất người chuẩn xác". Nếu họ sáng chế ra được loại máy như vậy thì chúng ta đỡ khổ vì sẽ phát hiện được bọn biến chất, thoái hóa trá hình, ngoài miệng thương giống thương nòi, nhưng trong bụng chỉ thương tiền, thương chiếc "ghế", đặc biệt là bọn "đổi mới ngoài mồm" hiện nay.   
Có một bạn đọc gởi một bài thơ, hình như Nguyên Thân, không phải tham gia góp ý, chỉ đề tặng Đăng Vẫn và Thanh Thu, mà trong khi sắp xếp bài vở, tôi đã đưa vào cuối mục diễn đàn tranh luận. Các anh có để ý không? Tôi cho rằng bài thơ này có sức khái quát cao không những tinh thần của cuộc tranh luận mà còn là hình ảnh bộ mặt văn học nghệ thuật của chúng ta hôm nay.   
Yên Trung lại vỗ đùi, gần như la lớn:  
- Đúng. Đúng. Rất đồng ý với anh Hoài. Để tôi đọc các anh nghe.   
Yên Trung lật tìm thấy ngay bài thơ rồi hắng giọng, nửa đọc, nửa ngâm:  
Sự thật ơi  
Sự thật ơi  
Em là con chim nhỏ lạc đường bay  
Thiên hạ thi nhau nhằm bắn  
Ôi những giọt máu lan dài  
Tôi xin đem trái tim để thấm.   
Em mang mũi tên bay khắp biển trời  
Vạch trong không gian những lằn tứa máu  
Giọt máu em - Những bông hoa rắc xuống cuộc đời  
Mặc sự gian trá đang giũa mòn tiếng nói.   
Sự thật ơi  
Còn bao điều tôi khônh thể nói ra  
Bởi ngôn ngữ trần gian chừng như xa lạ  
Chừng như bị bôi đen bởi lòng man trá  
Bên em - tôi trở thành một tên câm  
Anh ưng trái tim ràn rụa những âm thanh...   
Đọc xong, Yên Trung nhăn mặt hít hà:  
- Tuyệt vời? Làm văn nghệ cùng thú thật các anh ạ. Hạnh phúc biết bao nhiêu khi được đọc những ý kiến, những bài thơ như thế này. Tôi muốn bỏ nghề tuyên huấn sang đầu quân làm việc với các anh quá. Thời đại bây giờ đã khác xưa rồi, không còn dễ bịt mồm người khác nữa.   
Minh Hương nhìn Yên Trung và nói lên lo nghĩ của anh, điều anh dự cảm sau khi La Ban số 3 được xuất bản:  
- Tôi cho rằng không thể lạc quan sớm đâu. Về tranh luận công khai, sau loạt bài này có thể những người bảo thủ không dám và không có khả năng đối đáp lại vì họ không đủ lý luận. Nhưng vấn đề ở đây không phải là chân lý mà là "lý của kẻ mạnh".   
Chúng ta có chân lý nhưng chúng ta chưa phải là kẻ mạnh. Tôi đang chờ đợi những đòn phép ma giáo hơn, thâm độc hơn. Mong rằng lúc đó các anh vẩn tiếp lục ủng hộ chúng tôi. Nhất là anh Yên Trung, anh nhé.   
Yên Trung dùng cả hai tay ôm choàng lấy Minh Hương và Hoài, vừa siết vừa lắc:  
- Các anh yên chí đi. Tâm huyết lắm! Tâm huyết lắm? Anh em mình sẽ cùng nhau chiến đấu.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần II : Trong vòng kiềm tỏa

**18. Xót xa êm dịu**

Thư Sơ Huyền gởi Hoài:  
Anh thân yêu,  
Em vừa đến nhà vài ngày sau chuyến đi thì nhận được thư anh, lá thư nói về sự "đuổi bắt đến hư vô". Thì ra anh vẫn như ngày xưa thôi, luôn luôn là kẻ đầy mâu thuẫn, khát khao và đuổi bắt ảo ảnh. Em đã buồn và đau suốt chuyến đi. Đọc thư anh em lại xót xa hơn dù là một nỗi xót xa êm dịu. Phải chăng đó chính là điều chúng ta chỉ có thể mang lại cho nhau - không có ai khác - ngay từ thuở chưa tới hai mươi. Phải chăng đó là một thứ định mệnh.   
Mà đã là định mệnh thì không thể lẩn tránh được và chính định mệnh sẽ trả lời, không phải ta trả lời.   
Theo em, tình yêu cũng là một thứ tôn giáo thiên khải, bởi khởi đầu bao giờ cũng là một tia chớp nhiệm màu và không thể giải thích. Tình yêu cũng như cái chết, không bao giờ là trò chơi. Cả hai đều như nhau ở chỗ chỉ có thể nhận khi không thể nào khác. Bản chất của tình yêu là tự nguyện, tự do và mọi quy định chỉ làm nó khô héo. Bước chân mình đi qua rồi sẽ xóa nhòa nhưng thế giới này vẫn có thực. Mỗi người chỉ là một hạt bụi trong kiếp luân hồi, nhưng có những tháng ngày, những giây phút lóe sáng tuyệt vời trong kiếp làm hạt bụi đó.   
Trong chuyến đi vừa qua, em tưởng mình như hạt bụi đang bay vào tia mặt trời lóe sáng đó nhưng không ngờ tia nắng hiếm hoi vụt tắt mau chóng đến thé ở thành phố Sương Mù. Em đâu ngờ rằng thiên đường ấy chỉ làm bằng bọt nước với sương mù, khi chạm vào, tất cả đã tan thành mây khói. Nơi tưởng Chúa ra đời lại thành nơi Chúa chết và ở thiên đường tưởng gặp thiên sứ Gabriel thì lại gặp kẻ ba lần chối Chúa trước bình minh. Cho đến bây giờ em vẫn chưa hiểu được thực tế nghiệt ngã ấy.   
Trên đường về em đã thấm đầm trong nỗi đau và hoài nghi không dứt. Em đã từng hiểu anh và yêu anh. Tình yêu của em là tình yêu dành cho một con người tự do có khả năng từ chối. Anh hãy từ chối em - nếu cần như thế - với tất cả bản tình của anh nhưng đừng biến thành một con người khác. Hình như anh đã vô cùng bối rối và khổ sở khi gặp em. Lá thư của anh gởi em cũng không giải thích được gì nhiều ngoài cuộc đuổi bắt tuyệt vọng mà không phải lần thứ nhất anh đã dấn thân vào.   
Về phần em, đến bây giờ em nhận rỏ rằng yêu thương một người chân thực, hết lòng và say đắm, điều đó không phải ai cũng có được và không phải lúc nào trong đời cũng có được. Đó là phép mầu, nó làm cho cuộc sống buồn tẻ trở nên rực sáng. Tuy nhiên em cùng hiểu rằng sự xung đột giữa khát vọng và thực tế thường xuyên xảy ra và tạo nên bi kịch. Như Trương Chi - Mỵ Nương cũng là một bi kịch của sự xung đột đó. Và tất cả những huyền thoại lớn lao nhất cuối cùng cũng chỉ là hình bóng gồ ghề của cuộc đời và trần ai này thôi. Do đó, đau buồn và thất vọng, sự hiểu biết về cuộc đời dù trả bằng giá nào cũng không phải là đắt. Theo một cách nghĩ nào đó thì nỗi đau đớn có khi cũng rất bổ dưỡng cho tâm hồn con người, nó làm cho mình chín chắn và tỉnh táo hơn. Thà sống với nỗi nhớ thương và chờ đợi dù là một đợi chờ tuyệt vọng hơn là sống với một tâm hồn trơ trụi mà mọi điều trên đời đều nhàm chán và dung lục. Điều khủng khiếp cho mỗi một người là không còn gì để chờ và cũng không muốn chờ đợi gì nữa cả. Khi trải qua những giờ phút chìm đắm và khô cằn đến nổi đâm ra sợ hài chính mình, đó không phải là một địa ngục ngay lúc mình đang sống ư?  
Ôi chao, em đang lý luận gì đây khi lá thư của anh đang xoáy vào trong em thành cơn bão táp. Em lại muốn quay vào ngay với anh như anh đã điên rồ đuổi theo em trong cơn mê cuồng xưa cũ. Nhưng em lại sợ một lần nữa bị xua đuổi trước ngưỡng cửa thiên đường. Phải chăng định mệnh đã bắt em lúc nào cũng phải dừng lại bên này bờ hạnh phúc? Bước tới nữa chỉ là vực sâu? Ai có thể trả lời câu hỏi này?  
Mảnh trăng bé nhỏ treo nghiêng  
trong cuộc đời anh, như cách anh nói.   
Sơ Huyền

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần II : Trong vòng kiềm tỏa

**19. Câu chuyện một học giả**

Để nâng cao chất lượng tạp chí La Ban, Minh Hương và Hoài đang tìm cách mở rộng và xây dựng một hệ thống cộng tác viên trong và ngoài tỉnh, gồm những nhà văn, nhà nghiên cứu, học giả, nhà chuyên môn có uy tín. Hai người không chấp nhận được quan điểm tạp chí văn nghệ địa phương phải và chỉ để phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương. Mơ ước của hai người là tạp chí La Ban trở thành tạp chí có tầm vóc quốc gia và thực hiện tính không biên cương của văn học. Điều này các vị lãnh đạo ở đây đã lên tiếng cảnh cáo nhưng Minh Hương và Hoài không chịu nhượng bộ.   
Minh Hương và Hoài hôm nay đến thăm ông Nguyễn Bạt Tụy, một học giả có uy tín và nổi tiếng khó tính ở đây, để mời ông cộng tác với tạp chí. Hai người đã nghe nói nhiều về ông này, thỉnh thoảng thấy ông đi ngoài phố nhưng chưa bao giờ tiếp xúc. Đó là một nhân vật kỳ dị ngay từ ngoại hình. Ông người to lớn, cao dễ đến trên một mét tám, chiếc đầu to lạ thường với một vầng trán mênh mông. Đặc biệt ông có đôi mắt cũng rất to, hơi lồi, một cái nhìn dữ dội, xét nét như xoáy vào tận tim gan người khác. Ông bị thương tật ở chân và thường chống một cây gậy khập khiễng đi dạo phố mỗi buổi chiều, ít khi nói chuyện với ai. Hình ảnh ông trên đường phố nhiều khách du lịch này có cái gì lạc lõng, cô độc và câm nín lạ lùng.   
Nhà ông ở là một căn phố ngay trung tâm, cửa luôn luôn đóng kín. Minh Hương và Hoài gõ cửa, nghe tiếng lục đục bên trong một lúc lâu rồi chủ nhân mới ra mở cửa. Ông nhíu mày, nhìn hai anh một cách dò xét, nghiêm khắc và không hỏi gì trước. Hoài nói ngay:  
- Thưa bác, chúng tôi ở tòa soạn tạp chí La Ban đến thăm bác.   
Ông ngần ngừ một lúc rồi mở rộng cửa:  
- Mời hai anh vào. Tôi rất ít tiếp khách và có những khách tôi không tiếp. Đặc biệt, tôi không tiếp những người lãnh đạo đảng, chính quyền ở đây và các cán bộ khoa học xã hội ở trung ương. Mời hai anh ngồi.   
Trong khi Minh Hương tự giới thiệu và nói mục đích của cuộc thăm viếng, Hoài đưa mắt quan sát căn phòng. Phòng khách nhỏ, ngoài bộ xa-lông bằng gỗ để giữa, chung quanh toàn là kệ sách và các hình ảnh trang trí. Sách ngoài tiếng Việt còn có tiếng anh, Pháp, Hán, phần lớn là tự điển và sách nghiên cứu về ngôn ngữ học, dân tộc học, lãnh vực chuyên môn của ông. Các hình ảnh và đồ dùng trang trí cũng chính là tư liệu hay có liên quan đến chuyên môn của ông. Hai con ngựa đang tung bờm với những dòng chữ thảo bay bướm của Trung Quốc. Ngôi nhà rông của dân tộc thượng ở Gia Lai. Một số tượng nhà mồ tây nguyên. Trống đồng Đông Sơn với những hoa văn rõ nét...   
Ông Nguyễn Bạt Tụy nhìn hai người, nói khô khan nhưng không kém phần lịch sự:  
- Hai anh thông cảm. Tôi tiếp khách không có nước trà. Tôi sống có một mình, tự lo sinh hoạt rất khó khăn nên đơn giản hết mọi chuyện.   
Hoài rút bao thuốc mời nhưng ông giơ tay từ chối:  
- Cám ơn. Tôi không hút thuốc lá. Các anh cứ tự nhiên.   
Minh Hương nói thêm về tạp chí La Ban và ý định mời ông cộng tác. Ông yên lặng nghe rồi cúi xuống dưới bàn lấy ra hai số tạp chí La Ban đặt lên bàn. Mắt Minh Hương và Hoài đều sáng lẽn khi thấy tờ báo của mình đã có trong tay nhà học giả. Ông nói:  
- Tôi tiếp các anh vì đã đọc tạp chí này. Bước đầu các anh làm việc đứng đắn đấy nhưng tôi nói ngay là những bài nghiên cứu về đất nước, con người của địa phương chưa được đâu. Có bài còn vớ vẩn lắm, tưởng tượng nhiều hơn là có cơ sở nghiên cứu thực tế nghiêm túc. Tôi đã làm công tác nghiên cứu gần ba mươi năm nên hiểu rõ yêu cầu của công việc này. Các anh mời tôi cộng tác? Được thôi. Nhưng điều kiện của tôi thế này: Các anh phải đưa tiền trước. Cứ mỗi trang đánh máy hai ngàn. Các anh cần bài gì, bao nhiêu trang, ngày nào có, cứ giao tiền trước rồi đúng ngày đến nhận. Tôi không bao giờ sai hẹn.   
Minh Hương và Hoài hơi ngạc nhiên, có phần khó chịu khi nghe ông đề cập ngay đến vấn đề tiền bạc, nhưng ông nói tiếp ngay, giọng phẫn nộ:  
- Tôi nói thế vì tôi bị lừa nhiều rồi. Bao nhiêu người đã đến đây kể cả học giả này, tiến sĩ nọ, người của uỷ ban này, của viện kia, họ lấy bài của tôi rồi không đăng, không trả tiền, lại cướp không công trình của tôi làm tư liệu riêng của họ. Ban đầu tôi ngây thơ, tin tưởng nhưng bây giờ tôi biết rồi. Đừng hòng. Tôi phải tự đặt ra nguyên tắc và nói rõ trước. Các anh đừng phật lòng. Không phải tại tôi mà tại người khác đã buộc tôi phải làm như thế. Ngay chính đối với các anh bây giờ, tuy tôi có cảm tình qua tạp chí La Ban nhưng tôi vẫn chưa tin. Hiện nay tôi không tin ai cả.   
Ông ngừng nói, nhìn hai người một cách dữ dội rồi chìa cái chân bị thương tật ra khỏi gậm bàn, chỉ cho hai người xem:  
- Các anh thấy không? Trước kia tôi còn khỏe mạnh, đi bộ vài chục cây số không biết mỏi khi sục sạo vào các vùng dân tộc xa xôi hẻo lánh trên núi cao để tìm tư liệu, nhưng bây giờ tôi què rồi, suốt ngày chống gậy đi cà nhắc trong nhà hoặc ra phố lanh quanh một tí, sống như thằng tù. Người ta hại tôi đấy. Họ ép tôi vào tổ chức mặt trận, đoàn thể này nọ, bắt đi họp chỗ này chỗ kia để làm cảnh cho chính sách gọi là đại đoàn kết. Trong một lần đi họp đêm, tôi bị tai nạn xe gẫy chân. Họ cố tình làm cho tôi què luôn để tôi khỏi đi đâu xa. Họ bao vây tôi, may mà tôi chưa chết?  
Tôi biết họ chỉ muốn chiếm đoạt những tư liệu của tôi. Tí nữa tôi sẽ cho các anh xem. Trước đây tôi đã bỏ ra một trăm cây vàng và hai mươi năm đi khảo sát thực tế để tìm tư liệu. Những tư liệu đó vô giá, cả thế giới không nơi nào có. Nhưng đừng hòng ai chiếm đoạt được. Chết tôi sẽ đem theo chúng xuống mồ. Khi tôi chết, cả căn nhà này cùng sẽ chỉ còn là một đống tro thôi. Các anh hiểu không?  
Ông ngừng nói, thở hổn hển, ngả người dựa lưng vào thành ghế như kiệt sức. Minh Hương và Hoài bàng hoàng nhìn nhau. Họ không ngờ gặp phải một tâm sự u uất và cuồng phẫn đến thế nơi nhà học giả. Hai anh không thể mở miệng nói ra một lời an ủi can gián hay bất cứ điều gì. Hình như câu chuyện đã làm hai anh bị tê liệt. Một lúc lâu, sự im lặng làm cho không khí trong phòng nặng nề đến ngợp thở. Hoài cố gắng cựa mình, ấp úng:  
- Thưa bác, chúng tôi... chúng tôi chưa hiểu nhiều câu chuyện đời bác, nhưng chúng tôi hoàn toàn có thể thông cảm tâm trạng của bác hiện nay. Dù sao, tình thế đâu đã đến nỗi tuyệt vọng.   
Ông chợt ngồi thẳng dậy, giơ tay xua xua:  
- Các anh đừng an ủi tôi, không ích gì đâu. Tôi đã viết thư tới chủ tịch nước, chủ tịch hội đồng bộ trưởng và bao nhiêu cơ quan. Họ chỉ trả lời tôi toàn bằng những lời lẽ giả dối, lừa bịp và không làm một điều gì thực tế để giúp tôi cả. Ngay cả việc tôi muốn về Sài Gòn liên hệ để bán đi một ít tư liệu sống qua ngày họ cũng không cho. Tư liệu của tôi mà. Có bất công và vô lý không chứ? Nhưng họ có quyền nên họ cứ làm.   
Minh Hương hỏi xen:  
- Thế hiện nay bác sống ra sao? Gia đình đâu cả rồi?  
Ông nhìn Minh Hương, chớp chóp đôi mắt to, nói chậm rãi:  
- Tôi không vợ con gì cả. Có mấy đứa cháu xa nhưng chúng nó có gia đình, công việc riêng nên không đứa nào đến giúp tôi được Tôi hiện dạy thêm ngoại ngữ để kiếm sống. Các anh thấy, tôi gần bảy mươi tuổi, què quất thế này mà phải tự lo mọi thứ có khổ không? May còn có mấy người học trò và người quen cũ thỉnh thoảng lui tới đỡ đần khi tôi đau ốm. Nhưng chuyện sinh hoạt tôi không lo lắm, tôi chỉ đau về công trình một đời không được công bố. Các anh vào đây tôi cho xem một tí.   
Ông đứng dậy, vén tấm màn sáo ở cửa thông, đi vào phòng trong. Hai người theo vào. Căn phòng trong cùng nhỏ, chung quanh tường là kệ sách chất cao đến mái. ở giữa có một bàn rộng choán gần hết phòng, trên để những tập bản thảo giấy khổ lớn. Ông bảo:  
- Hai anh ngồi xuống đây.   
Minh Hương và Hoài phải len người mới ngồi được vào ghế vì phòng chật, ghế để sát bàn, chỉ kéo nhích ra được một tí. Ông ngồi vào ghế đối diện, mở một tập giấy để trên bàn ra. Đó là một tập giấy manh khổ lớn, dán lại với nhau thành một cuốn sổ rất dài, trong có kẻ nhiều cột dọc, ngang và chữ chi chít, có những chữ rất lạ. Ông nói:  
- Đây là bản thảo cuốn tự điền đối chiếu chữ viết các dân tộc ít người ở Đông Nam A. Tôi đã thực hiện hàng chục tập như thế này. Các anh xem biết bao công phu.   
Ông lật lật tập bản thảo rồi gấp lại, kéo hộc bàn lấy chìa khóa mở một hộc tủ lớn đóng sát tường ngay phía sau, lôi ra một thùng đạn bằng sắt cờ nhỏ đặt lên bàn. Ông mở thùng đạn, lấy ra một xấp ảnh màu, mỗi ảnh bọc trong một bao ni-lông cẩn thận.   
Hoài xuýt xoa:  
- Bác bảo quản tư liệu cẩn thận quá.   
Ông đưa cho hai người xem mấy tấm ảnh chụp cảnh lễ hỏi của các đồng bào dân tộc miền Trung:  
- Tôi chỉ cần bán một bức ảnh này thôi cùng đủ sống cả tháng rồi. Thế mà sắp tới tôi sẽ đốt tất cả. Tôi có hàng ngàn tấm như thế. Tôi đau lắm nhưng không còn cách nào khác.   
Minh Hương nhìn ông ái ngại, rồi nói đắn đo:   
- Chúng tôi không dám hứa gì với bác vì bác đã chán ngấy những lời hứa suông rồi. Chúng tôi cũng không có quyền hạn gì và khả năng kinh tế rất hạn chế, nhưng nếu bác đồng ý, chúng tôi sẽ nêu vấn đề của bác trên tạp chí La Ban. Tốt nhất là bác viết cho một bài về việc của bác. Tôi tin là khi đưa ra công luận, sẽ có cách đề giải quyết vấn đề. Công trình như thế này mà để mai một thì thật đáng tiếc quá, không phải cho riêng bác mà cho cả nền văn hóa, nếu tôi nói không quá đáng.   
Ông cất tài liệu vào hộc tủ:  
Chuyện đó để tôi nghĩ xem. Nhưng trước mắt các anh cần bài loại gì?  
Minh Hương nói:  
- Có lẽ bác có nhiều đề tài để viết cho tạp chí của chúng tôi nhưng trước mắt xin bác một bài nói về phong tục tập quán của đồng bào dân tộc ở tỉnh ta. Bài viết nhẹ nhàng, không đi quá sâu vào chuyên môn để phù hợp với người đọc rộng rãi.   
Khi ra về, bắt tay ông, Hoài thấy nét mặt ông có về vui vui, tưởng ông sẽ cười, nhưng ông chỉ nghiêm sắc mặt, nói lạnh lùng:  
- Tôi nhắc lại là tôi đã hứa viết nhưng chỉ khi nào các anh đem tiền tới đặt trước tôi mới viết. Nguyên tắc của tôi là bất di bất dịch.   
Minh Hương và Hoài nhìn nhau một cách đau khổ. Minh Hương cười gượng;  
- Bác yên chí. Ngày mai chúng tôi sẽ cho người tới gặp bác ngay.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần II : Trong vòng kiềm tỏa

**20. Đổi mới? Mây Đầu Non**

Sau khi gặp học giả Nguyên Bạt Tụy, Minh Hương và Hoài hết sức quan tâm đến trường hợp của ông. Ông là một nhà nghiên cứu kỳ dị, có những quan điểm hết sức độc đáo về ngôn ngữ học. Những bài viết trước đây của ông đã gây ra tranh luận giữa các nhà chuyên môn không những trong nước mà cả ở nước ngoài. Tuy chưa được xem công trình của ông cũng như chưa có điều kiện sưu tầm lại các tư liệu cũ liên quan đến những hoạt động trong học thuật của ông trước đây, Minh Hương và Hoài cảm thấy có trách nhiệm trong việc nêu vấn đề của ông ra trước công luận, từ đó, tìm cách xuất bản công trình nghiên cứu một đời của ông mà hai anh dự đoán sẽ là một đóng góp không nhỏ cho học thuật ở một lãnh vực không mấy người có điều kiện dấn thân vào. Nếu ông không muốn tự viết về trường hợp của mình, hai anh sẽ viết hoặc thực hiện dưới hình thức cử phóng viên đến phỏng vấn. Tuy nhiên, dự tính của hai người đã không thành. Tạp chí La Ban chỉ mới đăng một bài nghiên cứu về phong tục tập quán của ông, sau đó sau khi ra số 3, tạp chí La Ban đã bị rút giấy phép xuất bản. Việc rút giấy phép xuất bản tạp chí La Ban hầu như là một việc đương nhiên phải đến. Người ta cảm thấy không thể chỉ đạo được tạp chí này cũng như những người phụ trách nó. Người ta đã khó chịu khi đại hội thành lập hội nhà văn đón tiếp nhà thơ Hữu Lần một cách nồng nhiệt, khó chịu hơn khi La Ban đăng thơ Trần Dần, càng không thể chịu đựng được khi La Ban số kế tiếp lại đăng thơ Hữu Lần, một bài thơ tố cáo mạnh mẽ trước đây chưa hề được công bố.   
Bài thơ "Tục đèo Cả" nói về người anh hùng đèo Cả năm xưa sau khi chiến thắng trở về thành phố:   
Giữa thủ đô Hà nội   
Có một anh xe ba gác  
ngực  
đầy  
huân  
chương  
trên chiếc áo sợi đôi  
màu cổ chiến trường  
màu  
bết  
khô  
quánh  
đỏ  
như đem đóng  
vinh quang  
vào ngực  
bằng đinh!  
Cả Hà Nội vỉa hè  
theo sát  
vây quanh  
Công an  
xông dùi cui  
đến quát  
Đeo huân chương  
để  
chủ  
tâm  
bôi bác?  
Anh ba gác kia  
cúi nhìn xuống ngực  
trả lời:  
là đeo  
vinh  
đeo  
dự  
sáng  
ngời  
Công an trợn mắt  
nghiến mồm:  
- là   
thâm độc  
bôi  
đen  
chế độ!  
Anh ba gác  
bình  
tĩnh  
rù  
rì  
Ta làm gì có màu đen hơn  
ta  
chỉ  
có  
nguyên...   
và anh rũ rượi ho ra  
máu đỏ  
Im lặng rùng mình  
Người công an  
định lấy tư thế  
quát  
thật rắn  
thật to  
và phát ra thất thanh  
tiếng méo  
mồm cùng méo  
- Người là ai?  
Anh ba gác  
vẫn bình tình  
từng lời  
từng lời.   
Ta là ta  
cũng  
đã  
là  
mi.  
- Ta là lịch sử   
đóng  
chặt  
hơn đinh  
dù chậm hơn rùa!  
Trong chế độ này sao có người dám làm thơ như thế, hơn nữa là một lay "Nhân văn" cũ, La Ban lại dám cho đăng. Đã thế còn in theo kiểu bậc thang xuống dòng liên tục, giấy đâu đem đăng thơ bôi đen chế độ? Đó là chưa kể các bài vở khác ở La Ban số 2 và 3 càng ngày càng tỏ ra một quan điểm cấp tiến đáng ngại, muốn xem xét, lập lại mọi vấn đề đã được khẳng định lâu nay theo quan điểm chính thống của đảng. La Ban số 3 đã công bố lần đầu tiên một tư liệu cũ gọi là "Đề cương đề dần thảo luận ở hội nghị đảng viên bàn về sáng tác văn học" trước đáy đã bị cấm phổ biến và những người chuẩn bị nó đã bị trù dập.   
Bên cạnh đó, hội nhà văn và tạp chí La Ban chính thức lên tiếng về vụ Nguyên Ngọc, tổng biên tập báo Văn Nghệ trung ương, bị phê phán và cách chức, lại là một dấu hiệu đáng ngại nữa trong quan điểm của những người hoạt động văn nghệ ở đây.  
Từ khi Nguyên Ngọc về làm tổng biên tạp báo Văn Nghệ của hội nhà văn Việt nam, tờ báo đã có những khởi sắc theo hướng đổi mới thực sự. Những phóng sự đi sâu điều tra các tội ác, đặc biệt ở nông thôn, những truyện ngắn lấy nguyên mẫu từ các nhân vật lịch sử để từ đó đặt vấn đề xem xét lại quá khứ, những bài thơ chống tiêu cực mạnh mè, những bài lý luận phê bình văn học công khai xem xét lại các giáo điều, đánh giá lại các thành tựu văn học đã qua... Xu hướng này được đông đảo bạn đọc hoan nghênh nhưng những người lãnh đạo bắt dàu lo ngại. Văn nghệ vốn là một lãnh vực rất nhạy cảm và sự chuyển động trong văn nghệ chính là báo hiệu của những chuyển động xã hội. Thế là người ta chỉ đạo để dập tắt xu hướng nguy hiểm này. Ban chấp hành hội nhà văn Việt nam đã họp, ra nghị quyết, phê phán tuần báo Văn Nghệ đã có "những lệch lạc nghiêm trọng", phân tích một số tác phẩm được đăng tải để chứng minh, cho rằng tờ báo đã "làm đổ vỡ lòng tin vào sức sống của chủ nghĩa xã hội" và quyết định "uốn nắn, chẩn chỉnh tuần báo Văn Nghệ về nội dung và tổ chức". Đây là một đòn nặng giáng xuống văn nghệ đổi mới. Nếu là trước đây, khi mọi chuyện còn bưng bít và uy quyền của đảng còn tuyệt đối, sự việc đã xong xuôi, nhưng ngày nay tình thế đã khác. Các nhà văn, trí thức, độc giả bình thường khắp cả nước đã lên tiếng phản đối nghị quyết sai trái của ban chấp hành hội nhà văn Việt nam. Ban chấp hành hội nhà văn thành phố Sương Mù và tạp chí La Ban là một trong những tổ chức đầu tiên chính thức lên tiếng với tư cách tập thể, sau một cuộc tọa đàm và đưa ra một kiến nghị mạnh mẽ. Kiến nghị yêu cầu luận báo Văn Nghệ phải là diễn đàn đổi mới, không bị quy chụp về chính trị đối với những quan điểm cấp tiến. không đồng phục, lên án việc làm của ban chấp hành hội nhà văn Việt nam và kêu gọi toàn xã hội cùng lên tiếng ủng hộ cho đổi mới mà vụ việc tuần báo Văn Nghệ chính là một điểm nóng.   
Sau cuộc tọa đàm, Minh Hương và Hoài đang ngồi trao đổi về các biện pháp đấu tranh đòi tiếp tục xuất bản tạp chí La Ban, thì Mây Đầu Non xuất hiện. Anh ta lại đi xe đạp từ huyện lên để nhổ thông con về trồng tiếp. Sau lần đầu gặp Hoài ở cơ quan hội, Mây Đầu Non đã đi mấy lần nữa và cũng đã làm quan, chuyện trò về văn nghệ với Minh Hương. Vừa lên khỏi cầu thang, thấy Minh Hương và Hoài đang ngồi ở ban-công, anh ta la lớn ngay:  
- Các ông dở quá! Các ông dở quá? Tạp chí La Ban sẽ không ra gì nếu không đăng lại bài "Ai điếu cho một giai đoạn văn nghệ" của Nguyễn Minh Châu đã đăng lên tuần báo Văn Nghệ trung ương. Bài này quan trọng và có giá trị hơn tất cả các nghị quyết của đảng. Các ông thấy không? Văn chương mà chỉ biết mặc đồng phục, hát tụng ca thì còn gì là văn chương nữa. Hãy đọc ai điếu, hãy chôn vùi nó đi. Tay Nguyên Minh Châu này khá quá.   
Tôi vốn không thích các nhà văn bắc kỳ nhưng ông Nguyễn Minh Châu này được lắm. Có thế chứ. Rồi có lúc người ta cũng phải tỉnh ngộ. Tôi hy vọng một thỏi kỳ mới đã bắt đầu mở ra. Bài viết như thế mà được đăng thì những sáng tác của tôi may ra có thể xuất hiện. Lâu nay các ông bảo tôi gởi bài nhưng tôi vẩn chưa tin các ông dám đăng nên tôi không gởi. Đây tôi đưa các ông xem mấy bài thơ mới làm.   
Mây Đầu Non lục tung chiếc túi cũ kỹ rất hài hòa với bộ quần áo xập xệ sờn cũ anh đang mặc, đưa cho Minh Hương và Hoài một xấp giấy khổ lớn. Hoài mở ra, trang đầu tiên là một bài thơ hai chữ, chữ viết tay to và phóng khoáng, chiếm hết trang giấy:  
Đụ mẹ  
Cây bông  
Hắn không  
Lao động  
Ai trồng  
Chật chỗ  
Mày nhổ  
Xem sao  
Máu trào  
Thiên cổ  
Những bài thơ còn lại theo nhiều thể loại khác nhau nhưng bài nào cũng có giọng điệu ngang tàng rất đặc biệt kiểu Mây Đầu Non, không thể lẫn với ai được.   
Hoài chuyển mấy bài thơ cho Minh Hương. Minh Hương xem qua rồi thở dài:  
- Muộn rồi ông Mây Đầu Non ạ! Ông ở chốn hẻo lánh nên hơi thiếu thông tin. Bài viết của Nguyễn Minh Châu đã bắt đầu bị phê phán và tạp chí La Ban đã bị rút giấy phép xuất bản. Mây Đầu Non trợn mắt, nổi sùng lên, lắp bắp:  
- Đ M... Thế... mà nói đổi... đổi mới cái con c. gì?

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần II : Trong vòng kiềm tỏa

**21. Thêm một lần giã biệt**

Thư Vy gởi Hoài  
Anh thân yêu,   
Lại một lần nữa em đi mà không từ biệt anh. Em không làm chủ được mình nữa. Hay vì em biết nếu gặp anh trước khi đi em lại không đủ can đảm. Và sẽ làm anh phiền phức. Em không muốn làm phản anh chút nào. Một ngàn lần không. Lẽ nào ta đã bỏ tất cả tìm về với nhau để rồi trở thành gánh nặng cho nhau? Không. Thà em chấp nhạn thiệt thòi về phần mình.   
Em đang cần về với con ở dưới đó. Nó mới viết thư lên. Con gái đang ở lứa tuổi dậy thì rất cần đến mẹ. Nó cùng trách anh sao bố ít viết thư. Em để lại lá thư của con để anh hiểu thêm về tâm tình của Mộng Chiêu, đứa con của những mơ ước cháy bỏng điên cuồng của chúng ta ngày nào. Ngoài anh ra, bây giờ nó là tất cả cuộc đời em. Nhưng có lẽ anh không cần đến em nữa. Em mới nghe anh gặp lại người yêu cũ và chuyện anh đuổi theo cô ta như thế nào. Anh đừng thắc mắc tại sao em biết. Những chuyện như thế tự nhiên em sẽ biết thôi. Em là vợ anh mà.   
Em có ghen đấy. Làm sao tránh được. Nhưng em thật sự ngạc nhiên về anh. Anh là người luôn khao khát hướng về phía trước nhưng lại bị chi phối nặng nề bởi quá khứ. Anh khác em quá nhiều về điểm này. Trước khi gặp anh, em cũng có những mối quan hệ của mình, những mối tình học trò thoáng qua, nhưng từ khi gặp anh, về với anh, em coi tất cả những điều đó đã thực sự thuộc về quá khứ. Còn anh, quá khứ sống trong anh từng ngày, có khi còn mành liệt hơn cả hiện tại. Em đã thấu hiểu và đau khổ và bất lực vô cùng đối với điều mà anh đã nói là "đồng sàng dị mộng". Anh không thuộc về em dù em muốn như thế. Có thể em cũng ích kỷ nhưng em yêu anh và em không muốn chia xẻ anh với ai khác. Nhưng điều đó em không làm được và em biết anh không chấp nhận. Có lẽ anh không thuộc về ai cả. Anh chỉ thuộc về anh thôi. Một kẻ kiêu hành và ích kỷ vô cùng. Anh đừng cho em là xúc phạm anh. Em chỉ nói điều mình nghĩ. Và đó là sự thật. Anh chàng luôn ca ngợi sự thật là gì?  
Anh hãy trở lại với cô ta hay đến với bất cứ ai khác đi, nếu anh muốn. Trong hoạt động hiện nay anh quen biết thiếu gì người.   
Nhưng em sợ rằng cuối cùng. Anh cũng chỉ chạy theo ảo ảnh thôi. Sẽ không ai làm anh thỏa mãn và mang lại hạnh phúc cho anh đâu Như anh nói, anh là kẻ trung thực nhưng em nghĩ biết đâu anh lại là kẻ phản bội người khác, phản bội chính anh và chính sự trung thực đó. Bởi anh hay thay đổi. Thay đổi là bản chất của anh. Tham lam là đặc tính của anh. Sẽ không có ai chịu đựng nổi anh đâu. Ôi, em nặng lời quá phải không? Tha lỗi cho em. Dù sao em vẩn còn yêu anh. Ngay cả lúc viết những lời cay đắng này. Thật lạ lùng.   
Về công việc của anh, em thật lòng khuyên anh nên từ bỏ những chuyện đấu đá, tranh giành quyền lực đi. Anh đã lý giải với em nhiều lần về chuyện này nhưng theo em, anh nên quay về với sáng tác. Anh chẳng đã nói sáng tác là món nợ lớn của đời anh và đến nay anh chưa trả được? Anh không còn nhiều thời gian đâu. Em chỉ muốn được nhìn thấy tác phẩm ấp ủ một đời của anh. Anh có thể viết tác phẩm đó mà không cần đến hội nhà văn, đến tạp chí La Ban và bất cứ quyền lực nào hay bất cứ chế độ chính sách gì của nhà nước. Điều đó hoàn toàn thuộc về anh, chỉ tùy thuộc vào riêng anh mà thôi. Anh đã đau khổ, hoài nghi biết bao nhiêu về chuyện mà anh nói là "chí cao, tài mọn", "lực bất tòng tâm" và những gì nữa lúc anh bi quan. Riêng em, em tin anh có khả năng làm được. Anh chỉ thiếu nghị lực và bị chi phối bởi nhiều thứ quá thôi.   
Em biết anh dang gặp khó khăn trong công việc nhưng em không chia xẻ được gì ngoài ý kiến trên.   
Thôi em ngừng đây. Và cũng như lần trước, em không hứa hẹn gì. Có lẽ em cùng lây căn bệnh "thay đổi" của anh. Có thể đến một lúc nào đó tâm trạng của em sẽ khác đi.   
Cho em hôn từ biệt anh.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần II : Trong vòng kiềm tỏa

**Đoạn trung chuyển**

Gió đã nổi trên dọc đường đất nước

Tạp Chí La Ban yểu mệnh, mới ra được ba số đã bị đình bản. Thực ra không phải là "yểu mệnh", đó chỉ là cách nói thông thường. Làm gì có số mệnh ở đây. Người ta chủ trương đổi mới thực hiện công khai và dân chủ, "cởi trói" cho văn nghệ sĩ nhưng cánh cửa tự do vừa hé mở, người ta đã hoảng sợ, vội vàng đóng sập lại. Chỉ cần một quyết định của Bộ Thông tin là tạp chí phải đóng cửa, bất chấp hiến pháp ghi đầy đủ mọi thứ tự do. Những người chủ trương tạp chí La Ban không chịu thua. Họ quyết tâm đấu tranh cho tự do báo chí, cho đổi mới, công khai và dân chủ thực sự. Họ quyết định thực hiện một chuyến đi dọc đường đất nước, liên minh với bạn bè các tỉnh khác, ra thủ đô để đấu tranh với những người cầm quyền ở trung ương. Minh Hương, Hoài cùng với Hữu Lần, người khách quý của tạp chí La Ban, cũng là kẻ đồng hội đồng thuyền, hình thành đoàn La Ban, thực hiện một chuyển đi từ Nam ra Bắc mà sau này tính lại đồng hồ trên xe hơi, chiếc xe đã lăn bánh 6.000 cây số trong thời gian một tháng 14 ngày.   
Đoàn La Ban đi qua miền Trung, chiếc đòn gánh gánh hai đầu của đất nước, mỗi tỉnh dừng lại vài ngày để gặp gở các hội nhà văn và tạp chí văn nghệ các tỉnh bạn, gặp gỡ công chúng yêu văn nghệ, nhiệt tình với công cuộc đổi mới, để bàn bạc những vấn đề lớn của văn học nghệ thuật và đất nước, đi đến thống nhất hành động. Qua bảy tỉnh miền Trung, các hội nhà văn và tạp chí văn nghệ đã ký chung những kiến nghị gởi những người cầm quyền ở trung ương đòi tự do báo chí và xuất bản, yêu cầu thực hiện dân chủ và đỗi mới, yêu cầu cách chức một số người lãnh đạo ở trung ương, đặc biệt trong các ngành tư tưởng và văn học nghệ thuật. Một việc làm bình thường trong các nước tự do, nhưng lại chưa hề có trong các nước theo chế độ xã hội chủ nghĩa "dân chủ gấp triệu lần chế độ tư bản".   
Để hỗ trợ cho kiến nghị của các hội nhà văn và tạp chí văn nghệ, đoàn La Ban đã đưa ra công chúng một bản "Tuyên bố" với nội dung tương tự để lấy chữ ký. 108 người, bao gồm văn nghệ sĩ, trí thức, công nhân, sinh viên học sinh, kể cả một số cán bộ, đảng viên ở bảy tỉnh miền Trung đã ký vào bản tuyên bố này. Một sự trùng hợp lạ lùng, con số người ký trùng với con số 108 anh hùng Lương Sơn Bạc ngày xưa tụ nghĩa chống triều đình phong kiến Trung hoa trong truyện Thủy Hử. Một luồng gió mới thổi qua miền Trung bất khuất. Thành phố Tháp Chàm ở cực nam Trung bộ tuy không ký chung vào kiến nghị và tuyên bồ nhưng vang lên giọng thơ bi tráng của Nguyễn Bắc Sơn. Thành phố Biển thơ mộng là nơi các văn bản kiến nghị và tuyên bố chính thức ra đời. Thành phố Đất Đỏ, nơi văn nghệ nằm trong bàn tay sắt cai trị của một xứ núi rừng, lớn tiếng đòi tự do, dù chỉ trong vài ngày. Thành phố Hoa Vàng cao nguyên nhiệt tình đón đoàn La Ban, lưu tuyến tiễn đoàn xuống núi tiếp tục cuộc hành trình. Thành phố Xứ Dừa đầy những quan chức bảo thủ và cơ hội vẫn không ngăn được tiếng nói bất khuất của kẻ sĩ trong thời đại mới. Thành phố Non Nước mạnh mẽ ủng hộ việc kêu đòi tự do. Thành phố Thơ dịu dàng lại sôi nổi bàn sách lược, chiến lược cho cuộc đấu tranh không cân sức. Gió đã nổi trên dặm dài đất nước.   
Hữu Lần, một "nhân văn" cũ, sau 30 năm bị quản thúc ở quê nhà, đi đến đâu cùng sang sảng tố cáo chế độ độc tài, giả dối, bưng bít sự thật, trấn áp những người dám nói tiếng nói của lương tri. Những bài thơ chính luận trừ tình nẩy lửa của Minh Hương cất cao lời "hỏi tội những thằng thẻ đỏ tim đen", "những thằng đểu còn trong đảng". Hoài, người viết dự thảo các văn bản kiến nghị và tuyên bố làm người nghe ngạc nhiên và hào hứng với phong cách quyết liệt và sự sục sôi của một thời sinh viên học sinh đấu tranh trên các đô thị miền Nam. Sự kết hợp của ba người trong đoàn La Ban với ba quá khứ, ba tính cách khác nhau nhưng cùng một mục tiêu và sự đồng cảm sâu xa về vận nước và đường đi đích thực của văn học nghệ thuật tự do, cùng với sự hưởng ứng nồng nhiệt của bạn bè và công chúng trên khắp bảy tỉnh miền Trung đã trở thành một mối đe dọa cho chế độ.   
Những quan chức bảo thủ của thành phố Non Nước và thành phố Xứ Dừa đã báo động về trung ương. Người ta đánh giá chuyến đi này là "một hoạt động bè phái có tính chất chính trị nghiêm trọng, lợi dụng công khai, tập dượt dân chủ, liên minh lực lượng để chống đối chế độ!!.   
Thế là trung ương đảng đã điện cho cấp ủy các tỉnh, thành trong cả nước thông báo tình hình trên để có biện pháp đổi phó. Uỷ ban trung ương Liên hiệp Văn học nghệ thuật cùng gởi công văn và gọi điện thoại trực tiếp tức khắc đến các hội nhà văn các tỉnh để răn đe, ngăn chặn. Tỉnh ủy của thành phố Sương Mù khi được chỉ đạo của trung ương lập tức điện đuổi theo đoàn La Ban gọi Minh Hương và Hoài quay về kiểm điểm.   
Tất cả đều không ngăn chặn được bước tiến của đoàn La Ban. Như Hữu Lần nói đùa "Ngày xưa, tướng đã ra ngoài biên ải có thể không tuân lệnh vua", tại thành phố Thơ, dù nhận được điện của tỉnh ủy thành phố Sương Mù, đoàn La Ban vẫn tiếp tục lên đường.   
Ra thủ đô, đoàn La Ban đã đến văn phòng Ban bí thư trung ương đảng, đến các cơ quan trung ương như Ban tuyên huấn, Ban văn hóa tư tưởng, Bộ thông tin, ủy ban trung ương mặt trận, Uỷ ban trung ương Liên hiệp văn học nghệ thuật gặp những người lãnh đạo, trao kiến nghị và tuyên bố, công khai đấu tranh và bảo vệ nhưng kêu đòi của anh em văn nghệ miền Trung. Chuyến đi của đoàn La Ba trở thành một sự kiện, bước đầu thống nhất nhận thức, liên minh lực lượng, mở đầu một cuộc đấu tranh cho đổi mới, công khai và dân chủ trên phạm vi cả nước. Tuy nhiên, trong tình hình cụ thể của thời điểm này, đó là một cuộc đấu không cân sức.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

**Phần III Cuộc đấu không cân sức**

1. Chỉ đạo của tỉnh ủy

Sau chuyến đi ra thủ đô để "đòi quyền sống", đoàn lạp chí La Ban chưa về tới thành phố Sương Mù thì ở đây dư luận đã xôn xao, trong lãnh đạo của tỉnh cũng như trong giới văn nghệ sĩ, trí thức. Giới lãnh đạo dĩ nhiên rất khó chịu, cảm thấy chuyến đi của đoàn là một "vụ động trời" gây tai tiếng cho tỉnh, tiếp theo các vụ tai tiếng khác mà tỉnh đã gánh chịu trước dư luận cả nước. Trong anh em văn nghệ sĩ, trí thức dư luận bước đầu đã có hai xu hướng ủng hộ và phản đối, một số khác đang chờ đợi thái độ của lãnh đạo tỉnh để đánh hôi, nhưng trước mắt vẫn tỏ ra dè dặt để chứng tỏ mình cũng là người đổi mới chứ không phải bảo thủ. Đổi mới đang là một nhãn hiệu mọi người đều nhân danh và ai cùng sợ mang tiếng bảo thủ. Vả lại, thông tin cụ thể về chuyến đi chưa đầy đủ và rõ ràng nên người ta bắt buộc phải dè dặt. Đoán biết tình hình sẽ rất gay cấn, cần phải công khai hóa rộng rãi toàn bộ vấn đề, trên đường về, ngay trên xe, Minh Hương và Hoài đã tích cực chuẩn bị một bản tường trình đầy đủ chi tiết về chuyến đi và những lập luận phản bác những điều buộc tội mà hai anh dự đoán sẽ được đưa ra. Trong khi đó lãnh đạo đảng của tỉnh cũng đã có nhiều cuộc hội ý để chuẩn bị xử lý vụ việc. Ngay khi Minh Hương và Hoài về tới thành phố Sương Mù và điện báo cho thường trực tỉnh ủy biết, phó bí thư tỉnh ủy lập tức hẹn thời gian để hai anh đến báo cáo tình hình và nhận ý kiến chỉ đạo của thường trực tỉnh ủy. Trước khi có cuộc làm việc này thường trực tỉnh ủy đã hội ý lần cuối để quyết định nội dung và phương thức xử lý đối với vụ việc khá đau đầu này.   
Cuộc hội ý có bí thư, phó bí thư tỉnh ủy, các trưởng ban tuyên huấn, tổ chức, kiểm tra, bí thư chi bộ cơ quan hội nhà văn, bí thư đảng ủy dân chính đảng, tổ chức đảng cấp trên trực tiếp của chi bộ hội nhà văn mà Minh Hương và Hoài đang sinh hoạt đảng. Bí thư tỉnh ủy chủ trì buổi hội ý tỏ ra gay gắt khi nêu vấn đề. Ông nói:   
- Vụ La Ban này đã có ý kiến của trung ương và những hoạt động của hai anh Minh Hương và Hoài như thế rõ ràng bất hợp pháp, có tính chất gây rối, cần phải xử lý nghĩêm khắc để làm gương. Yêu cầu các đồng chí đề xuất những biện pháp cần thiết để giải quyết sớm và báo cáo cho trung ương. Trung ương lại mới có cái điện thứ hai giục tỉnh ta xử lý gấp vì đây là một vụ nghiêm trọng mang tính chất chính trị chứ không đơn thuần là vấn đề văn nghệ.   
Phó bí thư tỉnh ủy bao giờ cũng là người phát biểu thứ hai sau bí thư và thường tỏ ra thận trọng, nhìn vấn đề một cách toàn diện, lạnh lùng, nguyên tắc:  
- Theo tôi, vụ này chúng ta phải tính toán kỷ. Toàn bộ hoạt động của đoàn La Ban, tuy là người của tỉnh ta nhưng lại đụng chạm đến các tỉnh khác và cả trung ương, dù ta đã điện báo hỏi nhiều nơi nhưng thông tin vẫn chưa đầy đủ. Vấn đề tuy có màu sắc chính trị nhưng lại trực tiếp dính dáng đến lãnh vực văn nghệ và anh em văn nghệ sĩ ở nhiều tỉnh mà lãnh vực này vốn rất phức tạp. Tôi cảm thấy ở các nơi cũng có người ủng hộ đoàn La Ban. Trung ương giao cho tỉnh ta xử lý nhưng nếu ta làm không khéo la sẽ bị nhiều nơi phản ứng, mang tiếng trước dư luận cả nước như vụ "sách vụ án" vừa qua. Do đó, tốt nhất là ta nên tách vấn đề ra, không đề cập đến nội dung những kiến nghị, tuyên bố của họ mà chỉ xét những vấn đề nguyên tắc đảng và quản lý cán bộ, vì Minh Hương và Hoài là đảng viên, cán bộ do ta trực tiếp quản lý. Những vấn đề khác nên để trung ương giải quyết.   
Cũng theo thông lệ, trưởng ban tổ chức bao giờ cũng là người phát biểu thứ ba:  
- Tôi cùng nhất trí cứ đem điều lẽ đảng ra mà ghè. Đảng viên đâu lại có thứ vô kỷ luật như thế. Đảng viên làm gì cũng phải nằm trong phạm vi tổ chức, xin ý kiến lãnh đạo, chứ sao lại tự tiện đi lung tung, vận động đòi chuyện này chuyện kia, cách chức người này người khác. Rồi ngay thường trực tỉnh ủy điện gọi về cũng không thèm về, nói rằng đã trao đổi với anh em trong hội bạn và quyết định cứ tiếp tục đi. Hai anh Minh Hương và Hoài coi hội bạn cao hơn thường trực tỉnh ủy của ta à? ý thức tổ chức kỷ luật là vấn đề cao nhất đối với đảng viên, nội vi phạm chuyện đó cùng đủ thi hành kỷ luật khai trừ rồi. Tôi cho trước hết, đồng chí Tú, bí thư chi bộ cơ quan hội nhà văn nên họp kiểm điểm kỳ vấn đề này và đề nghị hình thức kỷ luật.   
Đáng lý bi thư chi bộ phải là người phát biểu sau cùng, sau khi nghe ý kiến chỉ đạo của cấp trên, nhưng vì trưởng ban tổ chức nói động tới mình nên ông Tú dẫy nẩy lên:  
- Không được đâu. Chi bộ làm sao kiểm điểm được. Chi bộ chỉ có ba người mà họ đã là hai rồi. Tôi làm sao kiểm nổi hai ông Minh Hương và Hoài. Vả lại, họ nhiều lý lẽ và được anh em nhà văn ở đây ủng hộ. Việc này ngoài thẩm quyền của chi bộ và khả năng của tôi. Họ có vi phạm sai lầm trong phạm vi của chi bộ đâu? Tôi đề nghị cấp trên trực tiếp giải quyết.   
Trưởng ban kiểm tra tán thành ý kiến của bí thư chi bộ:  
- Đồng chí Tú nói có lý. Trong điều kiện như thế, chi bộ không kiểm điểm nổi đâu. Trường hợp này, theo chỉ thị mới của trung ương, tổ chức đảng cấp trên có thể trực tiếp giải quyết. Tôi đề nghị giao cho đảng ủy dân chính đảng tổ chức kiểm điểm. Trong cuộc kiểm điểm này phải có lãnh đạo và các ngành hữu quan dự để đấu với họ. Hai ông Minh Hương và Hoài này không phải tầm thường đâu. Buộc họ nhận khuyết điểm không phải là điều dễ dàng. Phải chuẩn bị thật kỳ trước khi đưa họ lên bàn mổ.   
Trưởng ban tuyên huấn nổi tiếng là người phục tùng tuyệt đối và cúc cung tận tụy phục vụ cấp trên, lật lật tập hồ sơ trước mặt:  
- Báo cáo các đồng chí, tôi cho vụ này đặc biệt nghiêm trọng. Ngoài điện chỉ thị của ban bí thư trung ương đảng, đã có ý kiến chỉ đạo của đồng chí trưởng ban tuyên huấn trung ương cũng như ý kiến của ban tuyên huấn các tỉnh bạn, nơi đoàn La Ban đi qua. Tất cả đều phản đối việc làm của đoàn La Ban và cho là đoàn này gây rối thêm tình hình các địa phương đó vốn đã phức tạp. Một số văn nghệ sĩ các tỉnh đó cũng đã thừa dịp công kích lãnh đạo địa phương, đòi hỏi tự do ngôn luận, tự do báo chí. Theo tình hình tôi nắm được, đây thực sự là một cuộc vận động vì đâu phải tự dưng mà hơn một trăm người ký vào bản tuyên bố. Chính đoàn La Ban đi tới đâu cũng đã gợi ý, đưa văn bản ra và phát biểu kích động. Có nơi người ta không ký và công khai phản đối. Tôi đã có văn bản của ban tuyên huấn các tỉnh về việc này. Trong tình hình tư tưởng phức tạp hiện nay, việc làm này rất nguy hiểm, có tính cách xách động về chính trị, thậm chí có mầm mống hoạt động lật đổ chế độ. Ban tuyên huấn hết sức chú ý và cảnh giác hiện tượng này. Tôi đề nghị thường trực tỉnh ủy xử lý nghiêm khắc để làm gương và cũng để làm tròn trách nhiệm với trung ương vì hai anh Minh Hương và Hoài là cán bộ đảng viên do ta quản lý.   
Bí thư đảng ủy dân chính đảng, người mới được đề bạt giữ chức vụ này tỏ ra hăng hái:  
- Đề nghị tỉnh ủy giao vụ này cho đảng ủy chứ chi bộ hội nhà văn, với một mình đồng chí Tú không làm nổi đâu. Phải trị thẳng cánh đảng viên loại này, nếu cần, khai trừ ra khỏi đảng. Không thể để trong tổ chức đảng những phần tử vô tổ chức, ăn bả của tư tưởng tư sản. Đó đâu phải là nhiệt tình, đổi mới mà chính là phá hoại. Hai anh này là đảng viên nhưng cũng cần xem lại kỹ quá trình và lý lịch xem có mối quan hệ xa gần gì với địch không, nhất là đối với Hoài, đảng viên kết nạp trong vùng tạm bị chiếm. Tôi cũng nghĩ rằng vụ này không đơn thuần chỉ liên quan đến hoạt động trên lãnh vực văn nghệ mà chính là một cuộc vận động chính trị nguy hiểm, song song với các vụ nông dân Nam bộ biểu tình đòi ruộng đất. Đảng ủy sẽ đối chiếu lại điều lệ đảng, nhưng tôi tin rằng tội của hai anh này khai trừ được rồi.   
Buổi hội ý kéo dài khá lâu, mọi người nhất trí Minh Hương và Hoài đã sai phạm nghiêm trọng, lập trung vào một số điều đối chiếu với điều lệ đảng, thống nhất chỉ xử lý với tư cách đảng viên chứ không đề cập đến nội dung và những hoạt động có liên quan đến lãnh vực văn nghệ xảy ra ở các tỉnh khác. Phương châm là thận trọng, kiên trì nhưng cương quyết. Giao cho đảng ủy dân chính đảng tổ chức kiểm điểm có đại diện thường trực tỉnh ủy và các ban hữu quan tham dự, sau đó sẽ trình thường vụ quyết định. Trước khi giải tán: bí thư tỉnh ủy nói với phó bí thư:  
Thường trực tỉnh ủy giao cho đồng chí phó bí thư chủ trì và theo dõi chỉ đạo vụ này, trong hội ý hằng tuần sẽ báo cáo lại cho ban thường vụ biết tiến độ thực hiện.   
Phó bí thư nhăn mặt nhìn bí thư nhưng không phản đối. Ông nghĩ thầm: "Lão này đổ trách nhiệm cho mình đây. Lão muốn lập công với trung ương nhưng ngại va chạm. Lão muốn sạch tay để, giữ "uy tín" chuẩn bị cho bầu cử trong đại hội đảng sắp tới. Được rồi. Dù sao lão bí thư vẫn là người chịu trách nhiệm chính. lão không đổ cho ai được. Ta đã có cách".

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần III Cuộc đấu không cân sức

**2. Đảng**

Trong thời gian này, ngoài việc bàn bạc, vận động anh em văn nghệ đối phó với tỉnh ủy, Hoài tập trung suy nghĩ về vấn đề đảng. ý nghĩ từ bỏ đảng mỗi ngày một tăng lên trong Hoài. Ngay trong chuyến đi, khi còn ở thủ đô, chuẩn bị trở về, Hoài đã trao đổi với Minh Hương những ý nghĩ đầu tiên của mình về việc này. Anh dự đoán khi về thế nào cũng bị kiểm điểm, xử lý kỷ luật và rất có khả năng bị khai trừ. Minh Hương cùng nghĩ sẽ có chuyện kỷ luật nhưng không đến nổi ở mức cao nhất. Không phải Hoài sợ bị khai trừ mang tiếng nên muốn tuyên bố ra khỏi đảng trước đề giữ thể diện. Vấn đề có nguồn gốc sâu xa hơn.   
Cho tới nay, Hoài nhận rõ lý tưởng của đảng là một chuyện nhưng bộ máy và phương thức thực hiện lý tưởng lại là một chuyện khác, đã thay đổi chiều và rõ ràng không có hiệu lực, không ăn khớp. Đảng không phải là cái gì trừu tượng trên lý luận.   
Đảng rất cụ thề ở từng chủ trương chính sách và từng con người đảng viên. Đảng đã bộc lộ rất nhiều sai lầm ở những vấn đề cụ thể này và đã không thể dùng lý tưởng, đường lối để biện minh được. Bây giờ người ta thừa nhận cả việc có sai lầm trong đường lối nhưng trước đây không thế.   
Hoài nhớ đã khá lâu, trong một cuộc học tập nghị quyết do huyện tổ chức, khi lần đầu tiên đảng thừa nhận sai lầm ở mức tổ chức thực hiện nhưng khẳng định đường lối vẫn hoàn toàn đúng đắn, trong thảo luận, Hoài không nhất trí với nhận định này. Anh cho rằng nếu tổ chức thực hiện luôn luôn không tốt thì phải xem lại sự đúng đắn của đường lối và sự đúng đắn của dường lối phải bao hàm cả việc tổ chức thực hiện có hiệu quả. Đường lối đúng chỉ thể hiện ở kết quả sau cùng trong thực tiễn, không có đường lối đúng chỉ trên lý thuyết và chưa hề được kiểm chứng. Lần đó, dù người ta kêu gọi tự do tư tưởng nhưng nhiều người khó chịu khi nghe ý kiến của anh. Có thể cũng có người đồng tình nhưng ai cũng chỉ phát biểu theo chiều hướng của nghị quyết.   
Còn bộ máy và những con người của đảng, Hoài thừa nhận có nhiều đảng viên tâm huyết, đã xả thân cho lý tưởng, nhưng chung quanh anh, trong phạm vi huyện, tỉnh anh sống và ở cả các tỉnh khác, cả ở trung ương, anh đã gặp biết bao con người bảo thủ, ngu dốt, tham lam, vị kỷ, không có một chút gì là chất cộng sản cả.   
Những người đó lại có chức quyền, đang điều hành xã hội và từng ngày từng giờ hô hào thực thi nghị quyết nhưng thực chất là chống lại phá hoại nghị quyết. Vậy thì đảng cộng sản là cái gì, là nghị quyết hay là bộ máy nhân danh lý tưởng, nhân danh nghị quyết để cai trị, để ăn trên ngồi trốc, để chà đạp lên giai cấp, dân tộc mình? Hoài và những người tâm huyết đã hết sức đấu tranh để thực hiện nghị quyết nhưng lại bị chính những người ra nghị quyết và tôn sùng nghị quyết đó quy là phá hoại, phản động, chống đảng. Vậy mà sắp tới đây, Hoài sẽ được những con người đó kiểm điểm, xem xét tư cách đảng viên về việc chấp hành điều lệ đảng, chấp hành nghị quyết. Anh không thể chịu đựng nổi khi tưởng tượng cảnh những gã xấu xa sâu mọt nhất, đang từng ngày từng giờ hại đảng, hại dân, lại đỏng khuôn mặt đạo mạo, cao ngạo, nói toàn những lời giáo điều, nhân danh chân lý, nhân danh giai cấp và quyền lợi dân tộc để phê phán, kết tội anh, hoài nghi rằng việc tuyên bố ra khỏi đảng của anh, trước hết khẳng định quan điểm của anh về đảng, đồng thời ở một mức độ nào đó, cùng gióng lên một tiếng chuông báo động, một lời cảnh tỉnh. Anh sẽ tuyên bố ra khỏi đảng chứ không xin. Khi anh gia nhập, hoàn toàn tự nguyện, vì tin tưởng và với động cơ hoàn toàn trong sáng, anh sẽ tự ý ra khỏi đảng khi thấy tổ chức này không còn phù hợp nữa chứ không phải xin và đợi chấp thuận.   
Hoài đã viết bản dự thảo tuyên bố ra khỏi đảng chung cho anh và Minh Hương vì anh nghĩ, lúc này, khi người ta đang tìm mọi cách chia rẽ hai anh, hai anh nên luôn luôn thống nhất trong mọi hành động. Sau khi xem bản dự thảo của Hoài, Minh Hương suy nghĩ rất lâu rồi nói:.   
- Khi tới lúc cần thiết ta sẽ làm việc này nhưng bây giờ tôi nghĩ chưa nên. Ta đang còn tập hợp tranh thủ mọi lực lượng, không phải chỉ những thành phần cấp tiến trong và ngoài đảng, mà cả những thành phần trung gian trong đảng nữa. Trong khi phần lớn đảng viên vẫn còn gắn bó sâu đậm với đảng, việc ta tuyên bố ra khỏi đảng sẽ gây thành kiến xấu, họ sẽ xa lánh la. Dù muốn dù không, trong lúc này đảng đang cầm quyền, ta phải nhân danh đảng để phát biểu hay hành động, tạo ra sự chuyển hóa trong đảng chứ không thể đứng ở thế đối lập. Tôi tin là những người tốt sẽ ủng hộ ta. Có thể sắp tới la sẽ bị khai trừ nhưng nếu tôi không xấu mà anh khai trừ tôi, chứng tỏ anh xấu. Và việc khai trừ sẽ là một cớ đề ta tiếp tục đấu tranh, ngay trong tổ chức đảng.   
Lý luận này cùng gần giống với ý kiến của ông Tân và các đảng viên trong chi bộ Trung Kiên cũ khi Hoài có dịp tham khảo ý kiến của họ.   
Đó là lý luận bên ngoài Minh Hương nói với Hoài. Hoài chưa thể thuyết phục Minh Hương nhưng trong thâm tâm, Hoài nghĩ, về đảng, có thể Minh Hương có những suy nghĩ và tình cảm khác mình. Minh Hương là người miền Bắc, từ bé được giáo dục và trưởng thành trong không khí và tín điều của chế độ, đã tình nguyện vào Nam chiến đấu theo lời kêu gọi của đảng, nên dù nhận thức có cấp tiến thế nào, về mặt tình cảm, chắc chắn Minh Hương đối với đảng còn rất sâu đậm, rất thiêng liêng, và việc tự ý lìa bỏ đảng không phải là điều dễ dàng.   
Đối với Hoài, tình cảm đó không phải không có. Anh đã nghĩ về đảng với biết bao tự hào thân thiết, nhất là những ngày tháng sau khi giải phóng miền Nam. Đảng vì đại chừng nào khi tạo ra một kỳ tích như thế giữa thế kỷ 20, đưa người Việt nam chân đất thành người anh hùng của thời đại. Anh kiêu hành được đứng trong đội ngũ của đảng. Mặc dù những dấu hiệu đầu tiên của sự kỳ thị và độc đoán đã manh nha nhưng anh vẫn không bớt tin tưởng. Hoài nhớ đã mấy lần đại hội đảng bộ huyện anh đều không được tham gia dù trong các buổi thảo luận dự thảo nghị quyết chuẩn bị cho đại hội, anh là người đã đóng góp rất nhiều ý kiến, thậm chí đã có lần được đưa vào ban chuẩn bị văn kiện cho đại hội. Việc bầu đại biểu đi dự đại hội bao giờ cùng được chỉ đạo rất chặt chẽ, với cơ cấu và con người rất cụ thể. Nên ở chi bộ anh sinh hoạt, chi bộ dân vận - mặt luận, đương nhiên bí thư chi bộ và trưởng các đoàn thể tất yếu phải được bầu là đại biểu, bất kể người đó có thể phát biểu đóng góp gì cho đại hội không. uy thế mà lúc đại hội khai mạc, theo yêu cầu của tổ chức, Hoài phải dần đầu một đoàn đại biểu của trí thức hay mặt trận gì đó đến chào mừng đại hội. Thậm chí trong bài phát biểu, anh còn nói đến việc "dâng lên đại hội những bó hoa tươi thắm nhất" theo cách nói thông thường trong những dịp như thế. Bây giờ nhớ lại, Hoài cảm thấy vô cùng xấu hổ.   
Những đại hội đảng như thế có phải là nơi tập trung tinh hoa trí tuệ của toàn đảng, toàn dân tộc khi thành phần tham dự chỉ là những kẻ ngoan ngoãn, trung thành, trình độ rất hạn chế, đã được chọn lựa, không bao giờ có ý kiến khác với cấp trên? Người ta chỉ cần sự nhất trí cao khi giơ tay biểu quyết thông qua các nghị quyết và bỏ phiếu bầu cấp ủy theo đúng sự chỉ định. Những đại hội đảng như thế sẽ giải đáp, giải quyết được gì tình thế gay cấn mà thời đại dang đặt ra với đảng, với đất nước?  
Trước đây Hoài đã nhiều lần hăng hái tham gia trong việc góp ý với đảng. Anh vui mừng thấy trong các nghị quyết của đảng có những điều rất cấp tiến, rất phù hợp với nguyện vọng và suy nghĩ của những người trí thức và nhân dân. Mới đây, anh cùng với Minh Hương và bạn bè tham gia đấu tranh để thực hiện nghị quyết nhưng dần dần anh nhận ra rằng góp ý cho đảng chỉ là một hình thức dân chủ giả hiệu và những điều tốt đẹp trong nghị quyết chỉ là những chiêu bài. Những người lãnh đạo, những người cầm quyền thực sự đã trở thành một giai cấp mới, giai cấp thống trị và quyền lợi của họ đã đi ngược lại quyền lợi của giai cấp, của dân tộc cho nên họ không hề muốn thực hiện những điều họ nói và đưa ra trong nghị quyết.   
Những điều người ta vẩn ra rả tuyên truyền như "cán bộ là đầy tớ trung thành của nhân dân", "cán bộ khổ trước, vui sau nhân dân"... đã thành trò hề, những điều bịp bợm. Người dân đã bắt đầu thấy rõ hình ảnh của các ông đầy tớ mới, các ông quan cách mạng. Chưa bao giờ có một ông quan cách mạng nào dám từ chức khi phạm sai lầm, còn thua xa thời kỳ phong kiến và tư bản. Thời phong kiến còn có những người bất bình lập tức "treo ấn từ quan" về ở ẩn. Trong chủ nghĩa tư bản, biết bao quan chức, kể từ tổng thống trở xuống đã tự nguyện rút lui hoặc bị buộc phải rút lui khi phạm sai lầm hay vướng vào một vụ tai tiếng. Còn những người cộng sản, trước đây, biết bao người phanh ngực, bỏ khăn bịt mặt nhìn thẳng vào họng súng xử bắn của kẻ thù ở pháp trường.   
Nhưng giờ đây, không có ai còn một chút khí tiết, một chút dũng cảm để từ chức khi phạm sai lầm. Tất cả đều là khuyết điểm của tập thể, của cấp dưới, do nguyên nhân khách quan. May ra mới có vài người tự tử vì quá xấu hổ khi việc làm sai trái bị phanh phui trước công luận.   
"Mình làm được gì trong bộ máy như thế này? Mình ở trong tổ chức đó để làm gì, có cần thiết nửa không?" Câu hỏi này cháy lên trong Hoài hằng ngày, cũng như ngày xưa Hoài đã tự hỏi:, Đảng ở đâu trong khi tôi khát khao tìm đến với đảng?" Tâm trạng của anh phải chăng là tâm trạng của một kẻ có người tình phản bội?

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần III Cuộc đấu không cân sức

**3. Dưới mưa đêm**

Vy lại trở về với Hoài trong lúc anh khó khăn nhất. Đã bao lần cô muốn lìa bỏ hẳn anh nhưng không thể được. Phải chăng định mệnh đã và sẽ gắn kết đầy hạnh phúc và đau khổ? Sự gắn kết bao hàm cả gần gũi và xa cách, đoàn tụ và ly tan, cảm thông và ngộ nhận, yêu thương và căm ghét. Nghĩa là những mâu thuẫn, nghịch lý hòa quyện.   
Độ này Hoài mắc chứng nhồi máu cơ tim và đau bao tử. Thời gian ở một mình, anh ăn uống thất thường, thiếu dinh dưỡng lại làm việc, suy nghĩ căng thẳng, hút thuốc nhiều nên bắt đầu chớm lên dấu hiệu của những căn bệnh khó chịu này. Anh không thích uống thuốc. Vả lại, thuốc cùng đâu trị được bệnh khi mà nguồn gốc căn bệnh vẫn còn và càng có xu hướng phát triển trong một hoàn cảnh sống như thế. Vy cảm thấy sẽ lòng khi thấy anh vốn đã gầy yếu nay trở nên xanh xao, nhất là khi anh để tóc dài và không cạo râu. Trông anh như một người ốm đang nằm bệnh viện mặc dù anh vẫn làm việc bình thường và đôi mắt anh lúc nào cùng ngời sáng ngọn lửa nhiệt tình.   
Hoài và Vy vẫn giữ thói quen uống cà-phê mỗi sáng sớm và chiều tối sau khi ăn cơm xong. Đây là những lúc trầm lắng để hai người có thể chuyện trò về đủ mọi vấn đề, ở những khía cạnh tế nhị và sâu xa nhất. Câu chuyện thường xuyên giữa hai người vẫn là chuyện tình cảm và những vấn đề chính trị xã hội. Chúng đan xen vào nhau và thường xuyên làm cho họ nhức nhối, không ít khi họ bất đồng quan điểm. Cũng có lúc họ không nói gì, ngồi trầm mặc bên nhau, uống chung một tách cà-phê, mỗi người theo đuổi một ý nghĩ riêng. Sự lặng im có lúc thật dịu dàng đầy ý nghĩa nhưng cũng có lúc nặng nề không chịu đựng nổi. Vy cảm thấy ngay cả bầu khí cô hít thở hằng ngày cùng đầy mâu thuẫn. Phải chăng đó chỉ là biểu hiện bên ngoài của tâm trạng?  
Tối nay, lúc hai người uống cà-phê như thường lệ thì trời bên ngoài bắt đầu mưa. Vy đi đóng các cửa sổ rồi ngồi sát lại bên Hoài. Khói thuốc và sự gần gũi với Hoài làm cô cảm thấy ấm áp.   
Chợt cô nói:  
- Anh đàn cho em nghe đi. Lâu lắm chẳng thấy anh đàn hát gì cả?  
Hoài nhìn vợ trầm ngâm một lúc, đặt điếu thuốc xuống cái gạt tàn rồi lại chỗ treo đàn. Quả thật lâu lắm anh không đụng tới nó và thùng đàn bám đầy bụi. Anh lấy khăn lau qua rồi búng nhẹ mấy sợi dãy, dạo một điệu nhạc quen thuộc mỗi lúc anh mới cầm đàn lên. Dây đàn hơi chùng nhưng vẫn không lạc. Những nốt nhạc rung lên và âm thanh những bản tình ca xưa cũ ngân vang. Hoài cảm. Ngày đó chúng mình. Besame mucho. Lamour, cest pour ren. Tình xa...   
Rồi tiếng hát anh cất lên hòa theo điệu nhạc. Giọng anh hơi khàn những ấm áp, truyền cảm. Vy cảm thấy anh dịu dàng và âu yếm, thân thiết biết bao trong tiếng hát này mặc dù cô biết rõ những bài hát không phải tất cả đều dành cho cô. Thế hệ của Hoài và cô có chung một số bài hát, những bài tình ca đã đi vào tâm hồn họ, thành bài hát của chính họ, không gì thay thế được. Vy biết mỗi bài hát sẽ gợi cho anh những điều gì, những cuộc tình nào trong cuộc đời làng đãng phiêu bỗng thời trẻ tuổi của anh. Cô cũng có những bài hát và những cuộc tình riêng của mình, dù chỉ là những cuộc tình học trò mong manh trước khi đến với anh. Và cuộc tình của anh với cô cũng đã thấm dàn, tràn ngập giai điệu những bản tình ca trong những quán cà-phê đèn mờ của Sài Gòn ngày nào.   
Ngày đó có em đi nhẹ vào đời  
và mang theo trong sao đến cuối trời thơ nuối  
Ngày đó có anh mê mải tìm lời,   
tìm trong uet rách rưóỉ con mơ nào ]é loi.   
Ngày đôi ta ca vui tiếng hát với đường dài,   
ngâm khẽ tiếng thơ rơi ngậm ngùi rơi  
Ngày đôi môi thương môi đã xé nát nụ cười...   
Besame, besame mucho,   
Embrasse-moi, mon amour, que íe puisse oub]ier...   
Quan ton corps se réveille...   
Ngày thường nào đã ra đi khi ta còn ngồi lại...   
Chợt Hoài ngưng bài hát giữa chừng. Vy như bừng tỉnh. Cô ngước lên nhìn anh ngạc nhiên:  
- Sao anh không hát tiếp đi? Em cùng thích bài này lắm.   
Hoài đặt cây đàn xuống, nhìn qua cửa kính, cơn mưa đang ào ạt bên ngoài:  
- Thế mà đã có lúc, hồi mới giải phóng, khi làm công tác đoàn, nói chuyện với thanh niên, anh đã phê phán những bài hát này và cả những người hát nó. Lúc đó anh thành thực tin rằng thời đại không cho phép những nổi buồn riêng và những giai điệu sầu muộn. Anh đã cuồng lên và cực đoan khi tiếp thu chủ nghĩa cộng sản. Bây giờ, ngược lại, anh cảm thấy trong bất kỳ hoàn cảnh nào, những bản tình ca, những lời yêu thương, những nỗi muộn phiền riêng tư vẫn mãi mãi bất tử vì đó chính là con người. Con người cao hơn và trường cửu hơn chủ nghĩa cộng sản hay bất cứ chủ nghĩa nào. Như thế phải chăng đã có những lúc anh phản bội chính mình, một cách chính đáng và không tự giác?   
Vy nắm lấy vai Hoài lắc mạnh rồi ôm lấy đầu anh, nhìn vào đôi mắt buồn bã của anh:  
- Thôi anh đừng tự dằn vặt nữa. Anh luôn luôn là kẻ cực đoan, đi từ cực này sang cực khác và không ngớt khác khoải. Lẽ ra em sẽ về hùa với anh và lên án chính anh trong chuyện này. Nhưng thôi, đừng nói chuyện chính trị nữa. Mình đi chơi đi. Cũng đã lâu lắm mình không đi chơi dưới mưa. Hôm nay anh chiều em nhé. Anh nhé.   
Hoài hôn nhẹ lên đôi mắt dịu dàng, đắm đuối và khản cầu của Vy anh lại thấy cô như ngày xưa, nhí nhảnh, tươi mát nhưng lại phảng phất nổi sầu muộn. Anh đứng dậy lấy áo mưa và chiếc dù. Họ đi ra đường. Họ ôm sát lấy nhau và đi trong cơn mưa. Hơi thuốc của Hoài trong cơn mưa và đêm lạnh dưới chiếc dù bé nhỏ làm Vy cảm thấy vô cùng ấm áp và hạnh phúc. Cả Vy và Hoài đều biết những giây phút thế này vô cùng hiếm hoi. Họ đi bất định dưới cơn mưa mênh mông và bóng rừng thông âm u trong đêm tối.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần III Cuộc đấu không cân sức

**4. Tranh thủ hay đấu tranh**

Minh Hương và Hoài đã giành được thắng lợi quan trọng trong cuộc họp của ban chấp hành của hội nhà văn thảo luận đánh giá về chuyến đi của hai người. Điều khá bất ngờ đối với hai anh là phần lớn ủy viên ban chấp hành sau khi thảo luận có nhiều ý kiến khác nhau đã đi đến biểu quyết một kết luận về chuyến đi là "chuyến đi có tính cách bình thường, bổ ích, đúng pháp luật, phù hợp với quá trình đổi mới và dân chủ hóa trong thời kỳ hiện nay". Kết luận này không phải do hai anh đưa mà lại do một ủy viên tuy cấp tiến nhưng không gần gũi lắm với hai anh đề xuất. Chỉ có một người tuy không phản đối nhưng không biểu quyết vì cho rằng chưa đủ thông tin. Kết luận này là một khẳng định quan trọng trong nội bộ ban chấp hành, từ đó sẽ tác động, tạo được sự ủng hộ rộng trong hội viên và là cơ sở để đấu tranh với tỉnh ủy. Trong những ngày này, ngoài ban chấp hành, số anh em hội viên nòng cốt thường xuyên lui tới cơ quan hội nhà văn trao đổi với Minh Hương và Hoài về những biện pháp cần thiết để duy trì sinh hoạt của hội nhà văn và đổi phó với tỉnh ủy. Nội dung tạp chí La Ban, những hoạt động trong chuyển đi của Minh Hương và  
Hoài với tiếng vang từ các nơi khác dội về qua thư từ nói lên sự chia xẻ, ủng hộ của giới văn nghệ sĩ, cộng với nỗi ấm ức vì bị đè nén và khát vọng dân chủ lâu nay, anh em văn nghệ sĩ ở đây đã làm dấy lên một không khí đấu tranh thực sự. Điều này cũng tác động đến một số người trung gian hoặc còn ngại sợ.   
Yên Trung và Chinh Ba, hai người thường đi đôi với nhau, tự nhận là có tư tưởng cấp tiến nhưng còn chịu nhiều ràng buộc của tổ chức, hôm nay rủ nhau đến gặp Minh Hương và Hoài.   
Vẫn như thường lệ, Yên Trung mới đến đã vồn vã bắt tay bá vai hai anh:  
- Tâm huyết lắm? Tâm huyết lắm! Các anh đừng lo, chúng tôi sẽ ủng hộ các anh.   
Sau khi trà nước, Yên Trung nhỏ giọng thì thầm, có lúc hầu như không nghe được:  
- Các anh biết không, tôi nghe phong thanh thường vụ tỉnh ủy quyết trị các anh đấy vì họ không những đã không ưa các anh mà còn nhận được sự chỉ đạo, thúc giục của trung ương. Ban tuyên huấn đã điện đi nhiều tỉnh đề nghị họ chính thức lên tiếng bằng văn bản lên án chuyến đi của các anh để làm cơ sở kết tội. Tôi còn được biết sắp tới ban tuyên huấn trung ương sẽ tổ chức một cuộc họp các ban tuyên huấn các tỉnh phía Nam bàn về công tác tư tưởng, trong đó sẽ nêu vụ của các anh như một trường hợp điển hình để phê phán. Tôi không nhất trí cách làm này. Theo tôi, trước tiên là phải hội đủ thông tin. Chính tôi đã đề nghị với ban tuyên huấn gởi văn bản và cử một phái đoàn đi điều tra, thu thập thông tin ở các tỉnh, không những chỉ gặp các ban tuyên huấn mà còn phải gặp các hội nhà văn và anh em văn nghệ sỉ là những người mà hai anh đã trực tiếp gặp gỡ, làm việc. Có như thế mới khách quan. Trưởng ban tuyên huấn đã bác bỏ đề nghị này. Ông ta nói không cần thiết, chỉ cần ý kiến của ban tuyên huấn các tỉnh vì ban tuyên huấn là cơ quan chính thức lo công tác tư tưởng của đảng. Ông ta vốn căm các anh từ trước nên nay là dịp cho ông trả đùa. Các anh phải hết sức cảnh giác. Có thông tin gì mới, tôi sẽ thông báo cho các anh ngay.  
Chinh Ba là một nhà quân sự, anh luôn luôn mặc quân phục thắng nếp với cấp hiệu sĩ quan trên ve áo. Vầng trán cao, đôi mắt kiên nghị, anh lúc nào cùng nói chậm rãi:  
- Thời đại của Statin đã qua rồi. Chính sự bưng bít thông tin và nạn khủng bố của chế độ độc tài đã đưa đến những thảm cảnh khủng khiếp cho đảng cộng sản và nhân dân Liên Xô. Tôi mới được đọc một tài liệu công bố những vụ đàn áp dưới thời Stalin. Thật là ghê sợ. Bao nhiêu đảng viên kiên cường, gồm cả ủy viên bộ chính trị và các tướng lãnh, các nhà khoa học, văn nghệ sĩ bị thủ tiêu, đi đầy vì bị buộc tội phản quốc, chưa kể hàng triệu người khác bị xử tử, đàn áp đã man vì bị quy là chống chế độ. Như thế, chỉ có một số người độc quyền yêu nước, độc quyền xây dựng chủ nghĩa xã hội và nắm quyền sinh sát toàn thể nhãn dân trong tay, không cho ai có ý kiến nào khác. Thế mà gọi là dân chủ hơn triệu lần tư sản. Tôi là đảng viên nhưng không chịu nổi chuyện này.   
Đảng cộng sản Việt nam không thể đi vào con đường đó. Nhưng tôi thấy tình hình ở ta khó lắm. Các lãnh tụ của ta, những người lãnh đạo địa phương rất bảo thủ và họ kiên quyết làm theo ý mình, gọi là độc quyền lãnh đạo, bất chấp xu thế của thời đại và nguyện vọng của nhân dân. Tôi sợ rằng trong tình hình này, giải quyết vụ của các anh không dễ dàng.   
Yên Trung nhấp nhổm xen vào:  
- Tôi đồng ý về chuyên thiếu thông tin nhưng tôi nghĩ các ông lãnh đạo của ta không đến nỗi quá bảo thủ đâu. Tôi mới có ý nghĩ là sẽ tìm cách tiếp cận các ông trong thường vụ tỉnh ủy, cung cấp thông tin và tranh thủ các ông, nếu không tìm được sự ủng hộ thì ít ra cũng làm cho các ông phải dè dặt. không xử lý một cách vội vàng, thô bạo. Các anh cung cấp cho tôi những tài liệu, thư từ anh em các nơi gởi về. Tôi tin là sẽ làm được một cái gì giúp các anh. Nếu các anh bị kỷ luật thì đau xót quá.   
Minh Hương nhìn Yên Trung:  
- Vấn đề không phải là chúng tôi có bị kỷ luật hay không mà chính là nghị quyết của đảng có được thực hiện nghiêm túc không. Hiện nay có nhiều cách hiểu nghị quyết, thực ra không phải do trình độ mà do động cơ. Người ta muốn thực hiện nghị quyết mà không phương hại gì đến quyền lợi của mình. Tôi cho gốc của vấn đề là ở chỗ đó. Bảo thủ hay cấp tiến cùng xuất phát từ đó. Tôi sợ rằng anh không thuyết phục được ai.   
Yên Trung vội vàng xua tay như muốn bác bỏ lời Minh Hương:  
- Anh đừng quá bi quan. Tôi cũng có vài dịp gần các ông ấy nên tôi biết. Mới rồi, tôi nằm viện điều dường, tình cờ ở bên cạnh phòng đồng chí phó bí thư tỉnh ủy cũng đang nằm đấy, tôi tranh thủ nói một số chuyện về các anh và thấy ông có vẻ hiểu biết, chín chắn.   
Hoài vào phòng làm việc phía trong lấy một số tài liệu giao cho Yên Trung. Anh nói:  
- Những tài liệu này thực ra chúng tôi cũng định gởi đến cho thường trực tỉnh uỷ để họ có thêm thông tin. Theo tôi, dĩ nhiên tranh thủ họ được là tốt nhưng không tranh thủ được thì phải đấu tranh. Chúng ta ở thế yếu nhưng tôi tin chúng ta có chân lý.  
Chinh Ba nghe Hoài nói đến hai tiếng "đấu tranh", anh nhíu đôi lông mày rậm:  
- Ông này quả là dân có máu tranh đấu. Tôi e rằng cuộc chiến đấu hoàn toàn không cân sức và các anh sẽ bị đè bẹp thôi. Dù sao chúng tôi cùng sẽ ủng hộ các anh.   
Mắt Minh Hương sáng lên:  
- Tôi vẫn mong rằng các bạn đừng cho đây là việc của riêng hai chúng tôi mặc dù có trực tiếp liên quan đến chúng tôi. Đó là cuộc chiến đấu của chúng ta, của tất cả những người có tâm huyết với đảng, với đất nước. Chúng ta phải tranh thủ cả những người trung gian, lôi kéo những người lạc hậu để tạo thêm sức mạnh.   
Tôi tin là chúng ta sẽ không cô đơn.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần III Cuộc đấu không cân sức

**5. Bước đầu sôi động**

Trong khi Minh Hương và Hoài chuẩn bị mọi điều kiện cần thiết để chờ đợi một cuộc tấn công từ phía thường vụ tỉnh ủy thì trung ương đã tạo ra một thời cơ để tỉnh có thể làm mạnh hơn. Trưởng ban tuyên huấn trung ương, người đây bị Minh Hương và Hoài cùng với những người ký tuyên bố ở bảy tỉnh miền Trung yêu cầu cách chức, viết một bài dài về công tác tư tưởng đăng trên báo đảng của trung ương. Trong bài có một đoạn nêu vụ việc của đoàn La Ban, và quy kết đây là một vụ việc lợi dụng dân chủ để hoạt động bè phái, có tính chất kích động lật đổ. Nhiều người cho rằng sự quy kết nêu trên báo đảng là một đòn nặng nề, nếu ở trong thời kỳ trước, chắc Minh Hương và Hoài đã phải vào nằm nhà đá rồi. Tuy nhiên, ở giai đoạn bắt đầu đổi mới này, người ta cũng có những dè dặt nhất định.  
Vì chính trưởng ban tuyên huấn trung ương đã đưa vấn đề ra công khai trước, Minh Hương và Hoài nhân dịp đó tung ra bản báo cáo tường trình về chuyến đi của đoàn La Ban. Bản báo cáo này hai anh đã chuẩn bị kỳ, dài đến 25 trang, quay ronéo đến 500 bản và gởi đi đến các nơi cần thiết khắp cả nước. Vì tất cả báo chí đều đã bị răn đe không được thông tin về vụ này nên hình thức ronéo phổ biến rộng là cách làm duy nhất có hiệu quả trong tình hình đó. Trong bản báo cáo, hai anh trình bày rất chi tiết chuyến đi về tất cả mọi hoạt động, thời gian, địa điểm, nội dung, con người cụ thể để cung cấp một thông tin đầy đủ nhất, tránh sự bóp méo, vu cáo. Phần cuối, hai anh nêu ra một số luận điểm phản bác lại những lời buộc tội về ý thức tổ chức, kỷ luật, hoạt động bè phái, gây phức tạp cho tình hình, vô chính phủ...   
Ngay sau khi tung bản báo cáo này đi, hai anh lập tức triệu lập toàn thể hội viên hội nhà văn để thông báo và chính thức xin ý kiến của anh em. Giấy mời cuộc họp chỉ mời thường trực tỉnh ủy chiều ngày hôm trước để đề phòng việc ngăn cản cuộc họp. Sau khi giấy mời được gởi đi vài giờ, đến chiều tối, Minh Hương và Hoài nhận được thư của phó bí thư tỉnh ủy. Bức thư viết trên giấy có tiêu đề của tỉnh ủy nhưng không đóng dấu, nội dung đề nghị hoãn cuộc họp vì chưa có chỉ đạo của tỉnh ủy và chưa đủ thông tin. Minh Hương và Hoài trao đổi về bức thư, nhất trí cho rằng đây chỉ là một thư, không phải công văn chính thức, có tính cách gợi ý, không phải chỉ thị của cấp ủy. Vả lại cuộc họp là công việc nội bộ của hội nhà văn và anh em hội viên có quyền biết rõ công việc của những người lãnh đạo hội. Do đó, hai anh cứ tiến hành phiên họp. Bất đắc dĩ, thường trực tỉnh ủy phải chỉ thị cho ban tuyên huấn cử cán bộ sang theo dõi.   
Sau khi tuyên bố lý do và chương trình cuộc họp, Minh Hương nêu ngay ý kiến của phó bí thư tỉnh ủy qua bức thư và xin ý kiến chung. Lập tức ba bốn người đứng lên phát biểu tán đồng cứ tiến hành họp và tỏ ra tức giận trước sự can thiệp của phó bí thư tỉnh ủy. Chỉ có một người, mà anh em biết rõ là tay chân của phó bí thư, phản đối nhưng rất yếu ớt. Minh Hương lấy biểu quyết chung và đa số hội viên đều nhất trí chương trình và quyết định cứ họp, coi đây là một hoạt động nội bộ của hội nhà văn. Sau khi nghe Minh Hương và Hoài báo cáo, Nguyễn Vũ hăng hái đứng lên phát biểu đầu tiên, giọng anh oang oang trong phòng họp:  
- Trước hết tôi trách hai anh Minh Hương và Hoài tại sao không thảo luận và lấy chữ ký của anh em ở đây trước khi đi các tỉnh bạn. Nội dung như thế mà anh em các tỉnh bạn ký nhiều hơn ta, ta cùng xấu hổ chứ. Nếu hai anh lấy chữ ký ở đây, tôi sẽ là người ký đầu tiên và tôi tin đại đa số anh em ở đây đều ủng hộ. Các anh dở ở chỗ đó. (Nguyễn Vũ nhìn Minh Hương và Hoài mỉm cười khi nói đến đây. Hai anh nhìn nhau lắc đầu. Thằng cha này bao giờ cũng thế). Tôi biết sắp tới, thường trực tỉnh ủy sẽ xử lý kỷ luật Minh Hương và Hoài. Tôi cho rằng việc xử lý của đảng phải công khai. Trước hết, hội nhà văn cũng phải công khai hóa toàn bộ vụ việc này nên tôi đồng ý Minh Hương và Hoài chủ trương có cuộc họp là đúng. Minh Hương và Hoài không làm việc cá nhân mà nhân danh lãnh đạo của hội nhà văn. Đây là vận mệnh của hội. Y kiến của anh em ta ra sao, ta cứ công khai phát biểu và đảng phải lắng nghe ý kiến của chúng ta. Tôi muốn nhắc lại vụ việc báo đảng của tỉnh ta trước đây, tổng biên lập bị trù dập, xử lý oan phải bỏ chạy khỏi đất này. Chỗ anh em tôi khuyên hai anh Minh Hương và Hoài nếu ngã xuống ở đâu cứ đứng lên tại đó để tiếp tục chiến đấu. Đừng bỏ chạy. Chúng tôi sẽ đứng bên cạnh hai anh. Mong rằng thường trực tỉnh ủy không để xảy ra vụ tương tự như vụ tổng biên tập báo đảng trước đây. Thời kỳ đó đã qua rồi.   
Trần Dương, một hội viên có thái độ khó hiểu, khi thân thiện khi đố kỵ với Minh Hương và Hoài phát biểu tiếp theo Nguyễn Vũ :  
- Về chuyến đi tôi được biết có nhiều thông tin trong đó có những thông tin nhiều. Bản báo cáo của hai anh Minh Hương và Hoài tuy rất dài nhưng tôi vẫn cho là chưa đủ vì cần phải có thông tin ở các phía khác nữa. Dù sao tôi vẫn thừa nhận hai anh Minh Hương và Hoài có nhiệt tình và tấm lòng đối với sự nghiệp đổi mới. Trước đây có lúc tôi xa hai anh, nhưng nay qua việc hai anh làm tôi thấy thương và quý hai anh. Tôi cho đó là tấm lòng của nghệ sĩ đối với đất nước. Tuy nhiên tôi có thể nói tôi không tán thành cách làm của hai anh và cũng không tán thành bản báo cáo tường trình có tính cách kiểm điểm hai anh đã trình bày. Kiểm điểm như thế tôi cho là không nghiêm túc. Các anh nói cái gì mình cùng đúng. Phải có khuyết điểm, phải có sai gì chứ sao lại đúng hết được. Tôi cho rằng cần có ý thức bảo vệ nhau nhưng không phải bao che. Chúng ta phải giúp hai anh Minh Hương và Hoài nhận rõ đúng sai.  
Nhiều người đưa mắt nhìn nhau trong khi Trần Dương nói. Người ta hình như chưa nhận ra được thực chất của ý kiến Trần Dương, người trước đây đã lăm le tham gia ban chấp hành hội nhà văn nhưng không được.   
Hà Sĩ Phu người nhỏ nhắn, nói giọng nhỏ nhẹ nhưng rất khúc chiết, đúng phong cách của một nhà khoa học:  
- Về chuyến đi, mặc dù rất có cảm tình và ủng hộ hai anh Minh Hương và Hoài nhưng tôi cùng nhất trí rằng phần hai anh báo cáo chỉ là một phía thông tin. Phải có thêm thông tin từ các nơi đoàn La Ban đã đi qua, đặc biệt từ những người hai anh đã tiếp xúc, chứ không phải chỉ là ý kiến của ban tuyên huấn các địa phương đó. Cần phải làm sáng tỏ vấn đề và đừng để điều gì đáng tiếc xảy ra. Hình như Marx đã nói sự mập mờ là cái bẫy của nền dân chủ. Phải dân chủ trong quần chúng và cả trong đảng. Nguy cơ lớn nhất của việc xử lý là sự mù mờ. Do đó nếu hai anh Minh Hương và Hoài phải làm kiểm điểm thì bản kiểm điểm đó phải có sự góp ý của hội viên. Hai anh Minh Hương và Hoài là cán bộ chủ chốt của hội, làm việc nhân danh hội, có liên quan đến vận mệnh của hội. Tỉnh ủy không thể xử lý hai anh với tính cách xử lý nội bộ đảng. Tuy nhiên, khi kiểm điểm, tôi cũng không đồng ý với anh Tràn Dương là phải có khuyết điểm, phải có sai trái, tự nặn ra cái sai để làm vừa lòng lãnh đạo. Dĩ nhiên, sự việc có thể đúng, có thể sai, hoặc có đúng có sai nhưng không phải lúc nào cùng bắt buộc có đúng có sai. Ta phải nhìn sự việc đúng với bản chất và giá trị của nó chứ không theo định kiến trước.   
Nguyễn Đại Lư, người viết lý luận, lâu nay thường phát biểu rất thẳng thắn, triệt để, thậm chí đốp chát, nhưng lần này lại tỏ ra thận trọng, khách quan:  
- Vừa qua tôi được nghe nhiều thông tin bên ngoài nói về chuyến đi với nội dung xấu, nay tôi được nghe hai anh trình bày đầy đủ nhưng tôi chưa phát biểu quan điểm của mình ở đây. Tôi chỉ phát biểu khi thực sự có ích. Đó là lúc có cuộc họp hội viên do tỉnh ủy tổ chức về vấn đề này để lấy ý kiến của anh em. Tôi đề nghị tỉnh ủy có cuộc họp đó trước khi xử lý và không nên phán quyết bản án trước.   
Đất nước ta hiện nay thiếu pháp luật và chuyến đi của hai anh đặt ra những vấn đề lớn, những hình thức đấu tranh trong chuyến đi đó chưa có cái gì làm cơ sở để kết luận đúng, sai cả. Vả lại, sự việc này không phải của riêng thành phố ta mà của cả nước. Vụ tuần báo Văn nghệ trung ương cũng thế. Có những vấn đề mới, liên quan đến toàn quốc. Tôi nghĩ rằng tỉnh ủy phải hết sức thận trọng trong cách xử lý.   
Hoàng Ly Chân cho đến giờ này, bên ngoài vẫn giữ thái độ trung dung trong khi Minh Hương và Hoài chờ đợi những lời phê phán nghiêm khắc:  
- Tôi cho rằng ta chưa nên bình luận gì nhiều khi chưa đủ thông tin. Tôi chỉ có một ý kiến ngắn là chuyển đi đã thắng nhưng chưa lợi. Vì không ai đưa ra tòa được nhưng ta chưa hiểu ta và chưa hiểu đối tượng. Không nên nói đấu tranh với đảng và nhà nước, không nên dùng từ nặng nề, phải có nghệ thuật, chiến lược và sách lược để giành chiến thắng.   
Trà Giang, một nhân vật thường được coi là cực đoan trong các cuộc họp, đứng lên đốp chát ngay:  
- Tôi tán thành ý kiến anh Nguyên Đại Lư và phản đối ý kiến anh Hoàng Ly Chân. Tại sao lại sợ đấu tranh? Phải đấu tranh để tồn tại. Đây là việc làm hết sức đúng đắn và trong sáng. Đã đến lúc phải làm như thế và chúng ta phải bảo vệ những người dũng cảm dám đi tiên phong.   
Cuộc họp bắt đầu sôi động lên. Anh em hăng hái tranh cãi, cướp cả lời nhau. Minh Hương và Hoài rất mừng khi thấy đa số anh em tuy giữ vị trí khách quan nhưng vẫn tỏ ra đồng tình, ủng hộ hai anh và yêu cầu tỉnh ủy phải công khai hóa vấn đề, phải tham khảo ý kiến hội viên trước khi xử lý. Có tình hình đáng chú ý là hai anh Yên Trung và Chinh Ba dự họp nhưng không có ý kiến gì. Có lẽ hai anh có tính toán và cách làm riêng của mình. Minh Hương và Hoài tin rằng ý kiến của anh em sẽ làm thường trực tỉnh ủy phải dè dặt dù họ có ý định xấu hay muốn trù dập hai anh. Công khai và dân chủ bao giờ cũng là một cái thắng rất tốt để ngăn chặn độc tài.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần III Cuộc đấu không cân sức

**6. Cơn lốc xoáy vào trong**

Thư Sơ Huyền gởi Hoài:  
Anh yêu quý,   
Thế là anh đã đi qua thành phố Thơ này như một cơn bão.   
Nào chúng ta đã nói gì được với nhau riêng tư giữa bao nhiêu cuộc tranh cãi sôi động với bạn bè về chuyến đi của các anh. Em đã nhìn ngắm anh và lại thấy anh như ngày xưa, biết bao gần gũi, nhưng em lại chẳng có phút nào giành anh riêng cho em cả. Anh đang giữa cơn lốc. Và chính anh cũng là một cơn lốc đã xoáy vào trong em, lâu lắm không tan. Sau khi anh đi qua rồi, trong im lặng của đời thường, em vẫn cứ Hoài nghe tiếng cơn bão ấy vẫn vũ thổi trên cuộc đời mình và khi cơn bão ấy đột ngột tắt, em không ngờ sự im lặng trồng rồng ấy hóa ra còn khủng khiếp gấp trăm lần.   
Nhưng thôi, có lẽ em không nên nói chuyện riêng của em nữa, khi mà anh đang đứng giữa cuộc giao tranh, cuộc giao tranh mà em biết rõ không cân sức. Em mới nghe sau chuyến đi xuyên Việt của các anh, trung ương có họp phổ biến và lên án về hai vụ "lạm dụng dân chủ là vụ tờ Truyền thống kháng chiến ở Sài Gòn và vụ La Ban đi "kiện trời". Điều đáng buồn là khi nội dung đó được truyền đạt về thành phố Thơ này, trong một cuộc họp, chính một người ủng hộ các anh lại lên tiếng khẳng định việc làm của các anh là "gây kích động". Anh em ở đây gọi "đồng chí" đó là "bộ trưởng chiêu hồi". Anh thấy đó, trước sức mạnh của uy quyền, không dễ có mấy người đứng vững. Nhưng đa số anh em ở đây đâu có cảm tình với các anh và mong muốn La Ban phải sống hoặc chết đi trong danh dự chứ đừng đầu hàng.   
Em cùng nghe nói sau khi La Ban đi qua thành phố Biển, anh em văn nghệ ở đó bị phân hóa thành hai nhóm, nhóm ký tuyên bố và nhóm không ký, bắt đầu mâu thuẫn nhau. Phải chăng như ai đó đã nói, La Ban là sao chổi, đi đến đâu là gieo rắc tai họa đến đó? Thực ra em nghĩ tai họa tự nó vón có, bây giờ chấn động chỉ làm nứt rạn bức màn giả tạo che lấp nó mà thôi. ở đây cũng có vụ gay cấn tiếp tục bùng lên chung quanh việc tạp chí Sông Thơm đăng bài thơ "Người đàn ông bốn mươi ba tuổi tự nói về mình" của Tràn Vàng Sao mà anh đã biết. Anh em ở đây đang sôi sục lên vì chuyện này sau chuyến đi của các anh. Nhiều người muốn "yên ổn" nhưng có được đâu. Khi người ta muốn bịt miệng, bắt văn nghệ sĩ uốn cong ngòi bút, thậm chí khom lưng quỳ gối thì ai chấp nhận là đã bán rẻ lương tri, phẩm giá của mình. Điều đáng mừng là số đó không nhiều và sắp tới, thành phố Thơ và dòng sông Thơm này chắc chắn sẽ có nhiều sóng gió.   
Em lo cho anh quá nhưng chưa biết phải làm cách nào, làm được gì cho anh. Em không khóc nhưng những giọt nước mắt chảy vào trong mới thực nặng nề vì không làm sao lau khô được. Em khắc khoải chờ đợi tin anh. Đó có lẽ cũng là một thứ hạnh- phúc-khổ-đau như anh nói. Điều khủng khiếp cho một người là không có gì để chờ và không muốn chờ đợi gì nữa cả. Yêu thương một người chân thực, hết lòng và say đắm, điều đó không phải ai cũng có dược và không phải lúc nào trong đời cũng có được Đó là phép mầu. Nó làm cho những sự sống buồn tẻ trở nên rực sáng  
Em nghĩ đau buồn và thất vọng, sự hiểu biết về cuộc đời, dù trả giá như thế nào cũng không phải là đắt. Theo một cách nghĩ nào đó thì nỗi đau có khi cùng rất bổ dưỡng cho tâm hồn con người. Nó làm cho mình chín chắn và tỉnh táo hơn. Em nói thế nhưng em biết mình cực kỳ mâu thuẫn. Vì khi hai chúng ta được cần hòa trong nhau thì hình như chính niềm đau cùng trở thành êm dịu. Nhưng để làm gì, hai niềm đau cộng lại cũng chỉ là bất lực anh không thể có một cuộc đời thứ hai để cho em và em cũng thế. Vậy thì dìm ngập phần đời còn lại trong những tiếc nuối phỏng có ích gì? Em thích chuyện cổ vì chuyện cổ bao giờ cũng có hậu, còn cuộc đời thì không thế. Dù sao ta cũng phải sống trong cuộc đời "vô hậu" này và cũng phải suy nghĩ về nhau cho trọn vẹn, dù là trước khi chia lìa đi nữa.   
Em viết lung tung quá. Anh chắc đã rồi rắm lắm rồi. Em cầu mong anh và La Ban vượt qua được những thử thách mà em biết sẽ vô cùng gay go.   
Nhớ và mong tin anh vô cùng.   
Sơ Huyền

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần III Cuộc đấu không cân sức

**7. Sức mạnh từ chân lý**

Cuộc đấu trong giai đoạn này diễn ra chủ yếu bằng báo chí, văn bản và hội nghị. Một bên là Minh Hương, Hoài và một số anh em văn nghệ tâm huyết, cấp tiến trong tỉnh và các tỉnh bạn, một bên là bộ máy đảng từ trung ương đến địa phương với tất cả quyền lực và các công cụ của mình. Rõ ràng cuộc đấu không cân sức Những cuộc đấu vẫn cứ diễn ra.   
Sau khi trưởng ban tuyên huấn trung ương viết bài trên báo đảng trung ương quy chụp chuyến đi của Minh Hương và Hoài là lợi dụng đổi mới để hoạt động bè phái, dân chủ tư sản, gây rối tình hình, hai anh lập tức viết bài "Chúng tôi lên tiếng" để trả lời, thách thức công khai tranh luận, nhưng gởi đi, báo đảng trung ương và các báo khác đau không đăng. Hai anh liền viết tiếp một "Thư ngỏ về công khai và dân chủ" quay ronéo gởi đi khắp nơi, trong đó công khai hóa mọi chuyện để cung cấp thông tin cho các báo chí, các cơ quan của trung ương, các hội nhà văn và anh em văn nghệ sĩ, trí thức trong cả nước.   
Cùng trong thời gian này, Nguyễn Đại Lư viết một loạt bài về luật pháp hóa sự lãnh đạo của đảng, Hoài viết mấy bài về tự do báo chí và sắp xếp lại báo chí, động dao về chủ nghĩa xã hội, bàn về đổi mới, công khai và dân chủ. Một điều khá ngạc nhiên là báo đảng của tỉnh lại chịu đăng các bài này vì tổng biên tập muốn tỏ ra mình đổi mới. Ngay sau đó, thường trực tỉnh ủy chỉ đạo một số cán bộ chủ chốt của các ngành viết bài phê phán kịch liệt các bài của Nguyễn Đại Lư và Hoài, kiểm điểm tổng biên tập báo đáng tỉnh, không cho đăng các bài khác tham gia tranh luận, bênh vực hai anh cũng như bài trả lời của hai anh. Chính bí thư tỉnh ủy khi đi chỉ đạo đại hội đảng bộ các huyện đã mang mấy bài báo của hai anh ra phân tích như biểu hiện điển hình của tư tưởng và dân chủ tư sản hết sức nguy hiểm cần phải cảnh giác và đấu tranh.  
Minh Hương và Hoài lại triệu tập họp hội viên để thảo luận về vấn đề tự do báo chí và góp ý về việc xử lý kỷ luật của tỉnh ủy đối với Minh Hương và Hoài. Thường trực tỉnh ủy định ngăn chặn cuộc họp với lý do nội dung không phù hợp, chưa báo cáo trước với ban tuyên huấn. Anh em nhà văn nghe tin bảo nhau dù tỉnh ủy không cho họp cũng cứ đến. Sợ gây căng thẳng không có lợi nên cuối cùng tỉnh ủy không ngăn chặn nhưng đích thân phó bí thư tỉnh ủy đến dự. Một cuộc đấu khẩu nổ ra và anh em nhà văn không hề kiêng nể phó bí thư cũng như các cán bộ của tỉnh ủy dự họp.   
Có hai ý kiến và thái độ gây ấn tượng mạnh nhất làm phó bí thư sửng sốt và anh em nhà văn nức lòng.   
Hằng Nga, nhà thơ nữ, con gái của một cựu tổng bí thư trung ương đảng, hiện đang sống ở đây, cũng là hội viên hội nhà văn thành phố Sương Mù, nói rất ít, rất nhỏ nhẹ nhưng đầy sức nặng:   
- Tôi không có quan hệ thân thiết gì với hai anh Minh Hương và Hoài. Tôi đối với hai anh chỉ là hội viên đối với các anh trong ban chấp hành hội nhà văn như bao nhiêu người khác. Mới đây, tôi nghe tin hai anh sẽ bị khai trừ đảng và cách chức nên tôi phải có ý kiến. Ai có lương tâm cũng phải áy náy trước việc này. Tôi biết đảng có thể làm mọi chuyện. Như vụ Hoàng Minh Chính trước đây, bị trù dập hai mươi năm nhưng không hề công bố kỷ luật hay đưa ra tòa. Chỉ có đảng cộng sản Việt nam vì đại mới làm được chuyện đó thôi.   
Vì chân thành với đảng nên tôi phải có ý kiến. Đừng làm cho người ta mất tín nhiệm với đảng. Đảng lãnh đạo phải có nghệ thuật. Hai anh Minh Hương và Hoài trong hoạt dộng của mình cũng phải có nghệ thuật, không phải thiếu trung thực. Đó là cách làm việc của hai anh, quy vào tính đảng là không đúng.   
Qua phát biểu của đồng chí phó bí thư tỉnh ủy, tôi hiểu là hai anh Minh Hương và Hoài có thể bị khai trừ đảng và cách chức. Do đó tôi phải phát biểu trước điều sau đây nhân danh là hội viên hội nhà văn, là đảng viên và chi ủy viên chi bộ cơ quan tôi đang công tác. Tôi tự thấy năng lực và sự cống hiến của mình không bằng hai anh Minh Hương và Hoài, do đó nếu hai anh Minh Hương và Hoài bị khai trừ, tôi cũng không xứng đáng là đảng viên, tôi sẽ xin ra khỏi đảng.   
Tiếp theo lời phát biểu đầy xúc động của Hằng Nga làm mọi người lặng đi lại là một sự việc vừa khôi hài vừa khó chịu. Trần Dương. một hội viên có thái độ bất nhất đối với Minh Hương và Hoài bỗng chạy bổ đến trước mặt Hằng Nga, cúi đầu, chắp tay, nói rất kịch, vừa nói vừa thổn thức lau nước mắt như đang khóc thật:  
- Tôi xin chị. Tôi can chị. Tôi rất xúc động trước ý kiến của chị nhưng tôi xin chị đừng làm thế. Hai anh Minh Hương và Hoài không xứng đáng với thái độ của chị đâu. Tôi đau khổ quá. Tôi đau khổ vì không thể cung cấp một thông tin về Minh Hương và Hoài nhưng hai anh không xứng đáng đâu.  
Mọi người nhao nhao lên:  
- Thông tin gì? Nói đi. Nói đại đi.   
Trần Dương giơ hai tay lên trời rồi ôm đầu lảo đảo trở về chỗ ngồi vừa rên rỉ:  
- Tôi không thể kể. Tôi đau khổ quá nhưng rất tiếc không nói được. Không nói được.   
Rồi anh ta ngồi im, gục đầu xuống làm mọi người tức giận ồn ào lên một lúc.   
Nguyễn Đại Lư không đi dự họp nhưng đã gởi tới một bài phát biểu dài đến mười trang đánh máy nhờ Nguyễn Hữu đọc thay. Chắc anh phải thức đến mấy đêm tiến để chuẩn bị cho bài phát biểu gay go này.   
"Ngày mai tôi phải dự một cuộc họp khác mà tôi không thể vắng mặt, tôi không thể đến dự cuộc họp của hội được. Tôi muốn qua lá thư này để phát biểu công khai quan điểm của mình về một vấn đề có trong chương trình nghị sự, đó là vấn đề xử lý kỷ luật hai anh Minh Hương và Hoài.   
Trước đây, tôi chưa phát biểu công khai về việc này, bởi vì tôi chưa rõ hai anh bị quy về những khuyết điểm nào. Điều đáng tiếc là cho đến nay, tôi vẫn chưa được nghe lãnh đạo công bố chính thức những khuyết điểm của hai anh, phần lớn cũng chỉ nghe những lời truyền khẩu, mà cũng không phải là từ miệng những đồng chí lãnh đạo. Phát biểu trong hoàn cảnh như vậy kể cùng hơi khó. Tuy nhiên, điều làm tôi và một số anh chị em trong hội lo ngại là gần đây có tin đồn hai anh sắp bị thi hành kỷ luật. Không phát biểu sớm, tôi e rằng có khi lại quá muộn. Vì vậy tôi cứ mạnh dạn nói lên suy nghĩ chân thành của mình.   
Trước hết, cần dẹp bỏ cái giáo điều cho rằng không phải là đảng viên thì không được quyền bàn việc của đảng. Trong một đất nước mà đảng giữ vai trò lãnh đạo, mọi hoạt động của đảng đều có ảnh hưởng ít nhiều đến vận mệnh quốc gia, đến cuộc sống từng người dân, cấm bàn chuyện đảng là điều cực kỳ phi lý. Hơn nữa, tuy không phải là đảng viên, tôi cũng không phải xa lạ gì với sinh hoạt của đảng. Hai năm ở chiến khu, đã từng là đối tượng đảng, quan hệ công tác với nhiều đảng viên, không ít bạn bè là đảng viên, sao tôi lại không hiểu được những vấn đề của đảng. Chính là với tư cách một người gần gũi với đảng, tin yêu và lo lắng cho đảng mà tôi phát biểu những điều sau đây.   
Về trường hợp của hai anh Minh Hương và Hoài, theo những gì tôi nắm được, hai anh không phải là những kẻ phản bội, cũng không phải là sâu dân mọt nước, tham ô hối lộ, thoái hóa biến chất... Nếu hai anh bị thi hành kỷ luật vì những lý do tương tự tôi không phải nhọc công viết lá thư này.   
Vậy thì tội tôi của hai anh là gì? Theo những gì tôi nghe được thì khuyết điểm chủ yếu của hai anh là đã dấu tranh mà không thông qua tổ chức đảng, nghĩa là thiếu ý thức kỷ luật. Nếu kê khai cụ thể thì có thể có bốn điểm, năm điều gì đó nhưng thực chất vấn đề có lẽ cũng chỉ có thế.   
Tôi nghĩ rằng nếu xã hội ta thực sự dân chủ, nếu những quyền cơ bản của công dân được ghi trong hiến pháp được cụ thể hóa một cách đầy đủ thì hai anh Minh Hương và Hoài đã chẳng phải nhọc công đi hàng ngàn cây số ra tận thủ đô để nêu kiến nghị. Chỉ cần gửi cho bất cứ tờ báo nào là có thể bày tỏ công khai ý kiến của mình, hoặc chỉ cần nhờ một đại biểu quốc hội nào đó là có thể lên tiếng tại quốc hội. Có người cho rằng kiến nghị thì được nhưng vận động lấy chữ ký để làm kiến nghị tập thể thì không được. Tôi cho rằng đó là cách nói đế che đậy sự thật mà thôi. Biểu thị công khai ý kiến của mình về một vấn đề nào đó, dù là cá nhân hay tập thể, có gì là ghê gớm? Ta đã chẳng từng có phong trào lấy chữ ký vì hòa bình đó sao?  
Hay là hai anh Minh Hương và Hoài sai lầm ở chỗ dám đòi cách chức một số vị lãnh đạo nào đó ở trung ương? Quả thật, đó là điều đáng coi là kinh khủng dưới chế độ chiếm hữu nô lệ hay chế độ phong kiến. ấy thế mà ngày xưa ông Chu Văn An dám dâng sớ xin chém đầu bảy tên nịnh thần, sử sách thời phong kiến cùng chẳng hè lên án. ở các nước dân chủ tư sản ngày nay, phê bình hay đòi cách chức cả đến tổng thống, thủ tướng có gì là đáng kinh hoàng đâu?  
Có người cho rằng hai anh Minh Hương và Hoài đấu tranh như thế là "ngoài vòng của tổ chức". Đấu tranh trong pháp luật thì còn hiểu dược, chứ đấu tranh "trong vòng của tổ chức" thì thật khó hiểu. Nếu thủ trưởng của tôi là một kẻ thoái hóa, biến chất chẳng hạn, đấu tranh "trong vòng của tổ chức" có nghĩa là tôi tự mình biến thành "con vật tế thần", thành đối tượng trù dập của chính người bị tôi tố cáo. Lâu nay, không ít trường hợp đơn khiếu tố, khiếu nại lại chạy vòng vo, cuối cùng trở về tay kẻ bị khiếu nại, tố cáo. Thế là người tố cáo bị chính người mà mình tố cáo trù đập. Quần chúng làm sao còn có đủ can đảm để tiếp tục đấu tranh? Trong trường hợp hai anh Minh Hương và Hoài, hai anh đấu tranh cho dân chủ, cho báo chí, liên quan đến những vấn đề rộng lớn của cả nước. Nếu phải đấu tranh trong vòng tổ chức thì làm sao kiến nghị lên tới được trung ương? Và đã chắc gì đấu tranh trong tổ chức mà hai anh lại không bị quy cho khuyết điểm này nọ?  
Vấn đề là phải xét xem các anh ấy và văn nghệ sĩ kiến nghị có hợp lý hay không để giải quyết thỏa đáng, chứ không phải thi hành kỷ luật hai anh ấy trước khi giải quyết xong những vấn đề có tầm quan trọng đặc biệt đối với cả nước. Suy cho cùng, theo tôi, hai anh Minh Hương và Hoài đã phạm phải khuyết điểm sau đây: đã dám vượt qua ràng buộc của chế độ cũ lỗi thời để làm tròn trách nhiệm của những văn nghệ sĩ - công dân.   
Đã từ lâu tôi có cảm nghĩ rằng điều lệ và những nguyên tắc hoạt động của đảng không còn phù hợp với tình hình mới. Trong kháng chiến, trong đấu tranh bí mật. sự đánh phá của kè thù vô cùng ác liệt, vì vậy, "bí mật của đảng" là điều cần bảo vệ tuyệt đối. Do điều kiện của cuộc đấu tranh gian khổ ấy, không thể áp dụng các phương pháp dân chủ. Sự phục tùng vô điều kiện đối với cấp trên là yêu cầu hàng đầu. Nhưng ngày nay tình hình đã đổi khác. "Bí mật nội bộ" rất dễ bị các phần lử thoái hóa biến chất trong đảng lợi dụng đê bao che nhau. Nạn "ô dù" phát triển là vì thế. Còn sự "phục tùng tuyệt đối" cùng dễ trở thành có lợi cho chủ nghĩa quan liêu.   
Đảng là tổ chức tiên phong của giai cấp công nhân. Muốn giữ vững vai trò lãnh đạo của mình, đảng phải tự đổi mới để thích ứng với điều kiện mới, hoàn cảnh mới. Đáng tiếc là sự đổi mới ấy còn quá ít, quá chậm. Do vậy, mà không ít đảng viên đã cảm thấy bị ràng buộc, đứng trong hàng ngũ của đảng mà vẫn cảm thấy mình không làm tròn nhiệm vụ, không làm tròn được vai trò công dân gương mâu. Gần đây, hai người bạn của tôi đã làm đơn xin ra khỏi đảng: một người nguyên là tỉnh ủy viên, phó giám đốc trường đảng tỉnh, một người nguyên là thành ủy viên, phó chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố. Bản thân tôi cũng không hoàn toàn tán thành hành động của hai anh, nhưng tôi tôn trọng tấm lòng của hai anh và hoàn toàn thông cảm với tâm tư của hai anh. Bởi vì, nếu đứng trong hàng ngũ của đảng mà không làm gì có lợi cho dân cho nước thì thà ra khỏi đảng còn hơn. Đó là những con người trung thực, mà những quần chúng trung thực thì bao giờ cùng đáng quý hơn những đảng viên không trung thực.   
Còn bây giờ thì hai anh Minh Hương và Hoài đứng trong hàng ngũ của đảng để đấu tranh cho sự nghiệp đổi mới lại có nguy cơ bị khai trừ. Sự thật quả là ác nghiệt. Cái sự thật của một thời kỳ "quá độ" đen mức "quá quắt" này. Những con người đã từng một lòng một dạ với đảng và cho đến nay vẫn băn khoăn ray rứt với lý tưởng của đảng thì lại bị khai trừ hoặc tự mình rời khỏi hàng ngũ của đảng. Trong khi đó, không ít kẻ thoái hóa, biến chất, cơ hội, thậm chí sâu dân mọt nước, vẫn còn tiếp tục dùng danh nghĩa của đảng để mưu cầu lợi ích cá nhân. Không hiểu sao tôi cứ nghĩ rằng: nếu hai anh Minh Hương và Hoài bị khai trừ ra khỏi đảng thì điều đau xót ấy cùng chẳng khác gì sự đau xót của ông già Tanabai trong "Vĩnh biệt Gunxaru" của nhà văn Tsinghiz Aimatop. Người đảng viên bị khai trừ một cách oan ức ấy, vào một đêm khuya, đã phi ngựa như bay qua thảo nguyên để đến văn phòng huyện ủy trao lại lấm thẻ đảng của người bí thư chi bộ cũ của mình vừa từ trần, để được nới lên nói oan khuất của mình, nhưng chỉ gặp được những gương mặt lạnh lùng, thản nhiên của những cán bộ, nhân viên ở đấy. Sự đau xót của ông già Tanabai theo tôi, không phải là nỗi đau riêng tư. Và sự đau xót của hai anh Minh Hương và Hoài cũng là nỗi đau xót chung của chúng ta, của dân tộc này, và cả của đảng nữa.   
Dù sao tôi vẫn tin rằng như một quy luật, muốn tồn tại và đứng vững, đảng phải tự mình thay đổi, hay như nhiều người thường nói, phải "tự lột xác". Cái bi kịch của hai anh Minh Hương và Hoài là đã bước một bước quá sớm. Nhưng ai đóng vai trò tiên phong mà không phải chấp nhận hy sinh, mất mát?  
Có thể những điều tôi nói trong lá thư này là quá táo bạo và gây ra nguy hiểm cho chính bản thân tôi. Những bài báo của tôi trong thời gian vừa qua đã chúng đem lại cho tôi ít nhiều tai vạ đó sao? Có thể lãnh đạo sẽ nghe ý kiến chúng ta và cũng có thể không nghe. Nhưng điều quan trọng là chúng ta phải bày tỏ một lập trường, một thái độ dứt khoát, rõ ràng. Để cho con cháu chúng ta sau này vẫn còn tin rằng trên đời này còn có lẽ phải. Để cho các thế hệ sau này, khi tìm hiểu lại lịch sử, biết rằng: dù là trong thời buổi đảo điên, chân lý bị đánh lộn sòng, trắng đen lẫn lộn, vẫn còn có những con người trung thực, dũng cảm, dám đứng lên bảo vệ chân lý. Chúng ta, những người cằm bút, vốn không phải là những "anh hùng", những người có quyền lực. Nhưng chúng ta có sức mạnh. Sức mạnh ấy không phải do bản thân mỗi chúng ta, mà bắt nguồn từ chân lý, từ lòng tin vào nhân dân. Sức mạnh ấy, theo tôi nghĩ, chẳng ai có thể bẻ gầy được".  
Sau cuộc họp, Minh Hương và Hoài tiếp tục nhận được nhiều thư từ của bạn bè văn nghệ khắp nơi gởi về chia xẻ, động viên.   
Một loạt kiến nghị của anh em văn nghệ sĩ, trí thức trong tình, của các nhà văn là đảng viên ở bảy tỉnh miền Trung đã cùng ký các văn bản kiến nghị, tuyên bố với Minh Hương và Hoài trong chuyến đi, tới lấp gởi về thường trực tỉnh ủy yêu cầu không xử lý kỷ luật Minh Hương và Hoài. Các kiến nghị này rơi vào im lặng nặng nề của bộ máy đảng thành phố Sương Mù nhưng lại rung vang lời tâm huyết trong lòng anh em nhà văn. Điều đó làm Minh Hương và Hoài tăng thêm niềm tin vào sức mạnh của chân lý để tiếp tục cuộc đấu tranh.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần III Cuộc đấu không cân sức

**8. Trước khi quá muộn**

Hoài và Minh Hương bắt đầu lao vào những cuộc vận động để chống lại những quyết định thô bạo của tỉnh ủy mà hai anh tiên đoán sắp xảy ra. Hai anh không mong gì sự ủng hộ của nhưng người có chân trong tỉnh ủy hoặc các cán bộ có chức quyền. Tất cả những người này, dù quan điểm riêng thế nào - mà những người có quan điểm riêng rất hiếm hoi - cũng sẽ chỉ biết phục tùng ý kiến chỉ đạo của cấp trên. Đó là kết quả của nguyên tắc tập trung dân chủ đã được áp dụng chặt chẽ từ bao năm nay trong đảng, trong chế độ. Những hành vi của hai anh và anh em văn nghệ cấp tiến vừa qua đã đi ra ngoài quỳ đạo đó, chắc chắn sẽ không được chấp nhận. Hai anh chỉ còn trông cậy vào lực lượng anh em văn nghệ. Sự ủng hộ của họ sẽ không đảo ngược được thế cờ nhưng nếu đa số anh em văn nghệ ủng hộ mà tỉnh ủy vẫn bất chấp, thì đây là một bằng chứng hùng hồn nữa về sự thô bạo, độc đoán, đàn áp dân chủ mà tỉnh ủy khó thề biện minh dù họ có quyền hành. Đó là kết quả thấp nhất mà hai anh hy vọng sẽ đạt tới trong cuộc chiến đấu không cân sức này.   
Hoài thường xuyên vắng nhà, kể cả ban đêm và Vy lại có những giờ phút buồn bà mong đợi chồng. Trong thâm tâm, cô không tán thành việc làm của Hoài vì thấy trước những việc làm đó sẽ không có kết quả. Cô nghĩ đã cho rằng mình có chính nghĩa thì không việc gì phải thanh minh, vận động. Người nào có lòng, có tâm huyết nhất định phải ủng hộ, đó là bổn phận của họ. Những người cảm quyền thô bạo, thực tế đã quá thô bạo và mất dân chủ, nhân dân sẽ càng ngày càng oán ghét, không cần gì phải chứng minh thêm. Theo cô, Hoài nên bỏ tất cả để quay về với sáng tác cá nhân. Đó mới là việc quan trọng nhất của đời Hoài.   
Cô cùng biết rõ Hoài không muốn nghe lời cô. Hoài là kẻ luôn muốn đứng giữa cuộc chiến đấu, không bỏ qua bất cứ cơ hội nào trên con đường đi tới của anh và ý muốn đó mạnh hơn tất cả. Trước 75. Anh cũng đã hành động như thế.   
Vy nhớ lại thời gian Hoài tham gia hoạt động cách mạng bí mật. Công việc của anh và mấy người bạn đồng chí hướng được giao phó là tổ chức vận động thanh niên, học sinh tập dượt đấu tranh dân chủ bằng các hình thức hội thảo, báo chí và cả những cuộc bài khóa, xuống đường. ở một thị xã tỉnh lẻ chưa có truyền thống đấu tranh, công việc cực kỳ khó khăn. Ngoài những hoạt động đó, Hoài vẫn ôm ấp chuyện sáng tác và học thêm vì suốt thời gian ở đại học, anh lao vào những cuộc đấu tranh nhau hơn học tập. Anh tự thấy kiến thức mình còn nhiều chỗ hổng. Một cơ hội đến với anh là trường Đại học Sư phạm Sài Gòn mở một lớp cao học về giáo dục để đào tạo giảng viên cho trường dành cho các giáo viên đã kinh qua một thời gian giảng dạy. Trong thời gian ba tháng, anh tập trung nghiên cứu những vấn đề giáo dục và ôn lại ngoại ngữ để chuẩn bị cho kỳ thi. Vy cố gắng làm hết mọi việc trong gia đình, ghi chú giúp tài liệu và tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho anh. Anh đã qua được kỳ thi tuyển khá gay go này. Vy rất mừng vì đây là cơ hội tốt để anh học chuyên sâu hơn, có tương lai hơn. Mặt khác, đối với Vy, đây còn là ước mơ thầm kín của cô được trở về Sài Gòn, nơi cô đã bỏ tất cả để theo anh.   
Cuộc sống buồn tẻ ở thị xã tỉnh lẻ không hợp với cô và nếu không có tình yêu đối với anh, cô đã không sao chịu nổi. Nhưng việc đó đã không thành vì anh không còn được tự do quyết định nữa. Anh đã là người của tổ chức. Vy vẫn còn nhớ cuộc tranh cãi và nỗi buồn của cô lúc đó. Sau khi đi gặp bí thư chi bộ để trao đổi về chuyện trên, lúc trở về, mặt Hoài khó đăm đăm. Vy đoán được điều gì đã xảy ra, cô nói ngay:   
- Người ta không đồng ý việc anh chuyển đi chứ gì?  
Hoài im lặng một lúc lâu mới trả lời:  
- Vấn đề không đơn giản là đồng ý hay không. Anh đã hoạt động cho tổ chức nên phải có trách nhiệm với tổ chức. Tình hình đang cần anh ở đây. Anh không thể vì chuyện riêng của mình mà không đáp ứng yêu cầu của tổ chức.   
Vy phản ứng;  
- Tình hình ở đâu mà không cần người và anh ở đâu mà không hoạt động được nếu đã có lý tưởng? Biết đâu về Sài Gòn, môi trường rộng lớn hơn anh hoạt động lại có hiệu quả hơn, chứ em thấy ở tỉnh lẻ này công việc của anh rất hạn chế.   
Hoài nói tiếp một cách ngập ngừng:  
- Cũng có thể như thế. Nhưng ở đây còn có vấn đề khác. Bác Tân chính thức báo cho anh biết tổ chức sắp kết nạp anh và việc anh chuyển đi dù ở đây có giới thiệu anh về tổ chức nơi mới đến nhưng nơi mới phải mất thêm một thời gian tìm hiểu và thử thách.   
Vy vẫn có lý lẽ riêng của mình:  
- Theo em, việc kết nạp hay không không quan trọng. Vấn đề là anh làm được gì cho lý tưởng của mình. Lâu nay anh chưa được kết nạp, anh vẫn hoạt động có hiệu quả đấy thôi. Em biết cái chính là người ta sợ mất anh và anh cùng sợ mất cơ hội.   
Hoài thở dài:  
- Đó cũng là một phần sự thật. Anh đang băn khoăn quá về việc này.   
Vy cảm thấy tủi thân, trong giọng cô đã có nước mắt:  
- Em biết mà. Anh đã quyết định rồi. Băn khoăn chỉ để băn khoăn thôi. Anh chỉ nghĩ tới anh và công việc trước hết. Em và con luôn luôn phải tùy thuộc, chỉ là thứ yếu.   
Vy bỗng òa lên khóc, bỏ chạy vào giường nằm tức tưởi. Hoài bối rối đến nằm bên cô, đặt tay lên người cô nhưng không nói thêm được gì.   
Sau đó rồi Hoài cùng thuyết phục được cô. Thực ra Vy không bị thuyết phục mà cô chỉ chiều anh, vì thương anh và muốn chia xẻ với anh.   
Bây giờ, mười lăm năm sau khi chung sống, tình trạng đó tái diễn, cũng như đã bao lần xảy ra. Nhưng lần này Vy tự hỏi cô có còn nên chiều theo anh nữa không mặc dù cô vẫn thương anh, vẩn muốn chia xẻ với anh. Lẽ nào trong tình yêu một người phải lệ thuộc người kia mãi mải? Một sự phân nộ ngấm ngầm hòa lẫn trong nỗi buồn làm cô đau như bị một vết thương cứa sâu vào da thịt, cứa cả vào tâm hồn cô vốn mong manh dịu dàng. Cô nghĩ đến cái mà Hoài gọi là tổ chức và yêu cầu của tổ chức. Người ta đã nhân danh điều đó để sử dụng Hoài, buộc anh phải làm theo họ, không hề chú ý một chút nào đến nguyện vọng và hạnh phúc của cá nhân. Khi cần thiết. người ta sẵn sàng chà đạp lên cá nhân không thương tiếc, điều mà có người đã nói là "vắt chanh bỏ vỏ". Cô tự hỏi Hoài đã nhận thức được hết điều này chưa trước khi quá muộn.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần III Cuộc đấu không cân sức

**9. Chuyên chính vô sản**

Theo yêu cầu của đảng ủy dân chính đảng, Minh Hương và Hoài đã làm kiểm điểm với tư cách đảng viên để trình bày trước đảng ủy. Hai anh được giải thích, theo một chỉ thị mới của bộ chính trị, trong trường hợp đảng viên phạm sai lầm là đảng viên có chức vụ lảnh đạo, do cấp trên quản lý hoặc trường hợp có hai phần ba đảng viên trong chi bộ phạm sai lầm thì việc kiểm điểm sẽ do tổ chức đảng cấp trên thực hiện. Cả hai trường hợp này đều đúng với hai anh nên Hoài nói đùa rằng có lẽ chỉ thị này được soạn cốt dành riêng cho hai anh. Minh Hương nói nghiêm chỉnh quả thực đây là một chỉ thị mới và nhằm đối phó với một số đàng viên có ý chống lại đảng mà cách làm cũ không xử lý được như trường hợp Câu lạc bộ Kháng chiến Sài Gòn và một số tổ chức khác.   
Sau khi bản kiểm điểm được gởi đi một hôm, hai anh được đảng ủy mời lên yêu cầu làm lại bản kiểm điểm vì cho rằng bản kiểm điểm như thế chưa đạt yêu cầu. Theo họ, chưa đạt yêu cầu nghĩa là chưa thành khẩn, chưa nhận khuyết điểm. Hai anh rất tức giận trước việc này vì thấy rõ người ta không muốn tìm hiểu vấn đề một cách khách quan mà chỉ muốn áp đặt người bị kiểm kiềm phải thừa nhận những sai lầm đã được cấp trên chỉ ra. Hai anh phản ứng bằng cách gởi hai bản kiểm điểm cũ kèm theo chú thích, chúng tôi chưa có nhận thức gì mới nên vẫn trình bày bản kiểm điểm như trước". Hai anh đã gởi bản kiểm điểm tới đảng ủy theo đường công văn chứ không trực tiếp đến giao như yêu cầu của đảng ủy. Đây là một thái độ ngang bướng chưa từng có trong tổ chức đảng. Rốt cuộc, sau khi xin ý kiến của ban thường vụ tỉnh ủy đảng ủy đành tổ chức kiểm điểm trên cơ sở văn bản kiểm điểm cũ của hai anh.   
Buổi kiểm điểm này tuy không có bí thư và phó bí thư tỉnh ủy dự, nhưng đã được chuẩn bị kỳ trước với một thành phần tham dự hùng hậu nhằm mục đích áp đảo. Thường trực đảng ủy có bí thư, phó bí thư và một số đảng ủy viên, đặc biệt trong đó có Phan Mai Kha, một cán bộ mới được đề bạt làm phó giám đốc sở văn hóa thông tin và cơ cấu vào đảng ủy. Các ban tuyên huấn, tổ chức, kiềm tra đều có đầy đủ trưởng, phó ban và một số cán bộ. Ngoài ra còn có chánh, phó văn phòng tình ủy. Trong số cán bộ ban tổ chức, Hoài ngạc nhiên thấy có Nghi, nguyên là bí thư huyện đoàn, thủ trưởng và là kẻ thù cũ của Hoài lúc còn ở huyện. Gặp Hoài anh ta chỉ chào hỏi qua loa và giữ bộ mặt lạnh lùng đúng cách của cán bộ tổ chức, nhất là trong những dịp nghiêm trọng như hôm nay. Hoài thầm nghĩ mình lại có thêm đối thủ nhưng anh không mấy quan tâm đến gã này vì lên đây gã chỉ là một thứ cán bộ tép riu.   
Cuộc họp kiểm điểm căng thẳng và kéo dài lê thê đúng một ngày theo kiểu xa luân chiến. Mỗi cán bộ dự họp đều chuẩn bị sẵn bản luận tội ở góc độ của ngành mình nhưng đều tập trung vào các tội danh đã được chỉ định là vi phạm điều lệ đảng, thiếu ý thức tổ chức kỷ luật, thiếu trung thực coi thường lãnh đạo, kiểm điểm không nghiêm túc. Đặc biệt, trưởng ban tổ chức nhấn mạnh bản kiểm điểm của Hoài là một bài giảng về điều lệ đảng mà các ủy viên thường vụ tỉnh ủy khi xem phải cố nén lòng lắm mới đọc nói.   
Minh Hương và Hoài hết sức ngạc nhiên khi nghe phát biểu của Phan Mai Kha, phó giám đốc sở văn hóa thông tin kiêm đảng ủy viên đảng ủy dân chính đảng. Gã đi họp bằng xe Honda Cub mới tinh sáng loáng, ăn mặc chải chuốt, láng bóng không kém. Gã mặc vét-tông xám nhạt, cà-vạt đỏ, giầy đen bóng, đội mũ phớt bằng da cùng màu xám và đòi kính trắng gọng vàng chềm chẽ trên khuôn mặt dài ngoằng râu ria nhằn nhụi. Khi gã xách chiếc cặp da cá sấu khóa mạ vàng nện giầy cồm cộp bước vào phòng họp, Hoài thấy hình ảnh của gã không hợp tí nào với khung cảnh của một cuộc họp kiểm điểm đảng viên lại văn phòng của đảng ủy dân chính đảng. Gã có vẻ là một lay lái buôn ăn chơi bốc trời đang đi giao dịch hơn là một cán bộ cộng sản. Nhưng khi đã bỏ cặp lên bàn, rút túi lấy bao thuốc Zet và bật hộp quẹt ga đi mời từng cán bộ cấp trên với nụ cười cầu tài, Hoài lại thấy gã đúng là một thứ cán bộ cộng sản kiểu mới, một loại người hành tiễn, đầy âm mưu thủ đoạn, tìm cách nắm lấy các chức vụ và ăn cắp, nhận hối lộ, làm giàu bất chính không kém bất cứ một quan chức tham nhũng nào dưới chế độ tư bản mà những người cộng sản đã ra sức phê phán, bôi nhọ.   
Sau khi các vị trong thường trực đảng ủy và các trưởng, phó ban đã phát biểu xong, gã mới giơ tay xin nói và mở sổ để ngay trước mặt, đứng lên nói với một giọng hùng hồn lạ thường:  
- Về sai phạm của hai anh Minh Hương và Hoài, các đồng chí lãnh đạo đã phân tích rất rõ, rất có tình có lý, rất đầy đủ. Nhưng ở đây tôi cũng xin dược phép phân tích thêm một số điểm theo quan điểm cá nhân và ở góc độ của ngành văn hóa.   
Trước hết là chuyện hai anh đã tổ chức các buổi bình thơ khi đi qua các tỉnh. Theo nguyên tắc, việc tổ chức này phải thông qua các cấp quản lý nhưng sở văn hóa thông tin và ban tuyên huấn các nơi đó đều không biết. Đó là sai về nguyên tắc chưa kể về nội dung có nhiều điểm không lành mạnh mà chúng ta đã nghe các tỉnh bạn thông báo lại. Ngoài ra lại còn sự có mặt của Hữu Lần và những ý kiến phản động của y trong những buổi đó. Hữu Lần là ai? Hữu Lần có phải là một lên trong nhóm Nhân văn chống đảng đã bị đảng ta trừng trị nay đang ngóc đầu dậy? Phải chăng hai anh Minh Hương và Hoài đã cấu kết với nhóm Nhân văn hay đang đi vào con đường phản động đó?  
Vấn đề lớn nhất là chuyện vận động đi lấy chữ ký để phê phán đảng và đòi cách chức người này người nọ ở trung ương. Các anh cho đó là quyền tự do của công dân. Công dân nào lại có quyền theo kiểu vô tổ chức, vô chính phủ như thế? Dĩ nhiên dân có quyền có ý kiến, nhưng phải thông qua các tổ chức. ở đâu chẳng có đoàn, hội, thanh tra, kiểm sát. Muốn gì cứ việc trình bày lên các tổ chức đó chứ sao lại đi vận động từ tỉnh này sang tỉnh khác? Luật pháp nào cho phép như thế? Đó quả là một hành động gây rối an ninh trật lự, nếu không nói là kích động bạo loạn, kích động lật đổ hết sức nguy hiểm. Dù là với tư cách công dân, hành vi đó cùng sẽ bị luật pháp trừng trị. Hơn nữa ở đây hai anh lại là đảng viên. Đảng viên ý thức tổ chức kỷ luật phải cao hơn, trách nhiệm phải nặng hơn. Có những việc công dân được quyền làm nhưng đảng viên không được phép. Thí dụ như đảng viên không được thờ cúng. Hai anh đều là đảng viên trên dưới hai mươi tuổi đảng cả sao lại không biết việc này? Hai anh đã từng nghiên cứu điều lệ đảng sao lại không biết nguyên tắc tập trung dân chủ, cấp dưới phục tùng cấp trên, thiểu số phục tùng đa số, địa phương phục tùng trung ương? Muốn gì phải đề bạt theo hệ thống tổ chức đảng. Các anh biết gì về các vị ủy viên ban chấp hành trung ương đảng, những người tiêu biểu cho trí tuệ toàn đảng được đại hội đảng toàn quốc bầu ra mà lại dám yêu cầu cách chức người này người khác? May mà các anh chưa đòi cách chức cả tổng bí thư. Đây là một việc làm vô tổ chức, láo xược không thể chấp nhận được  
Các anh tự đánh giá mình quá cao. Các anh luôn luôn bảo: "Tôi thấy đúng. Tôi cứ đi. Tôi cứ phổ biến. Tôi cho trung ương và tỉnh ủy sai. Tôi không có khuyết điểm". Các anh đặt mình lên cao hơn tổ chức, cao hơn đảng. Đó là gì nếu không phải là bệnh " cá nhân chủ nghĩa" mà đảng và bác Hồ đã nhiều lần phê phán, coi như kè thù?  
ở đây tôi xin phép nói rộng ra một chút trên lãnh vực văn hóa văn nghệ. Các anh tự cho mình là người đổi mới. Nhưng các anh phải biết rằng chính đảng đã đề ra và chủ trương đường lối đổi mới. Đổi mới phải có lãnh đạo, trên cơ sở chủ nghĩa Mác Lênin, không phải đổi mới là chạy theo dân chủ tư sản. Thời gian vừa qua, bên cạnh những tác phẩm văn học nghệ thuật mới mẻ, đúng đắn, đáng trân trọng và khuyến khích, đã có không ít những tác phẩm lợi dụng đổi mới đẻ đã kích đảng, đã kích lãnh đạo. Bút ký "Cái đêm hôm ấy đêm gì", tiểu thuyết "Thiên đường mù", phim "Hà Nội trong mắt ai", phim "Sám hối"... là những tác phẩm phủ định cả chủ nghĩa xã hội, đánh vào đảng, đánh vào chế độ một cách thâm độc. Tình hình loạn xuất bản với những dâm thư như "Kim Bình Mai", "Chiếc chìa khóa", các sách vụ án, có phải là đổi mới không? Đổi mới đâu phải là tự do bung ra, ai muốn làm gì thì làm?  
Các anh tự cho mình là đổi mới, là đảng viên chân chính, nhưng các anh đã làm được gì? Hội nhà văn, tạp chí La Ban của các anh đã làm được gì mới đâu, hay chỉ là tiếp tay cho những luận điệu phá hoại, xuyên tạc của địch? Các anh tự nhận đi đầu trong đổi mới nhưng thực chất là đi đầu trong một mũi nhọn đánh vào chuyên chính vô sản. Tôi cho rằng đó là điểm mấu chốt trong việc kiểm điểm hai anh. Tôi đề nghị đảng nghiêm khắc đối với trường hợp này để làm gương.   
Gã cao giọng kết thúc bài diễn văn của mình rồi bỏ kính, trịnh trọng nhìn quanh một vòng trước khi ngồi xuống. Minh Hương và Hoài gần như sững sờ khi nghe gã phát biểu. Nội dung ngu xuẩn, tính chất cuồng tín, thái độ căm phẫn lạ lùng đã vượt xa ý kiến những cán bộ cấp trên của gã phát biểu trước đó.   
Phải chăng đó là cách lập công của gã để xứng đáng với sự tin cậy của cấp trên khi được đề bạt? Hai anh chưa kịp nói gì thì Nghi đã hăng hái giơ lay xin phát biểu. Hoài như sực tỉnh. Chắc chắn gã này sẽ nhắm vào cá nhân anh. Quả nhiên như vậy. Sau khi thưa gửi đủ các cấp với thái độ khúm núm, nói hùa theo mấy vấn đề chung, gã trực tiếp đề cập đến trường hợp của Hoài:  
- Tôi cho rằng đảng ta coi trọng lý lịch, thành phần xuất thân là đúng. Như trường hợp đồng chí Hoài đây, tôi biết rõ vì đã từng công tác chung nhiều năm ở huyện. Hồi đó đồng chí Hoài đã biểu lộ tính chất cá nhân chủ nghĩa, coi thường tổ chức, coi thường cấp trên và có những sai phạm khá nghiêm trọng. Tuy nhiên, do được thường xuyên kiểm điểm, giáo dục và đấu tranh, trong đó tôi có góp phần nhỏ của mình vì lúc đó tôi là thủ trưởng kiêm bí thư chi bộ, những sai phạm của đồng chí Hoài được uốn nắn khá kịp thời.   
Còn từ khi chuyển về hội nhà văn, trong môi trường mới tự do, những nhân tố xấu lại có dịp bộc lộ và phát triển mạnh hơn. Đày là nhược điểm chính của giai cấp trí thức tiểu tư sản. Công nông chúng ta không bao giờ mắc phải khuyết điểm này...  
  
Gã còn tiếp tục dài dòng với những luận điệu cũ rích. Hoài ngao ngán nhìn gã và hình dung thấy gã đúng là một con vẹt dốt nát vẫn còn lặp lại bài cũ vì lưỡi đã cứng rồi, không sao thay đổi được. Một vài trưởng ban, ủy viên thường vụ cùng nhíu mày. tỏ vẻ khó chịu. Bí thư đảng ủy chủ trì hội nghị lành cắt lời gã. Gã hậm hực vì mất dịp lập công trọn vẹn nhưng cùng ngoan ngoãn ngồi xuống. Minh Hương và Hoài gần như cùng một tâm trạng. Hai anh đều chán ngán cuộc kiểm điểm kiểu này. Đúng là cuộc đối thoại giữa những người điếc. Hai anh thừa sức bẻ gãy những lý lẽ ngu xuẩn như thế nhưng ai sẽ nghe hai anh? Họ chỉ nghe chính họ thôi. Tuy vậy, Minh Hương khi được yêu cầu cùng cố gắng đứng lên bác bỏ những lời buộc tội, đặc biệt cảnh cáo sự cuồng tín của gã phó giám đốc sở văn hóa thông tin. Hoài tiếp lời phân tích thêm những vấn đề cụ thể nhưng anh không mấy tin tưởng sẽ thuyết phục được họ.   
Quả nhiên khi phát biểu kết thúc, bí thư đảng ủy lặp lại những kết luận đã đưa ra từ đầu, không lý gì đến những lý lẽ của Minh Hương và Hoài. Tuy thế, buổi kiểm điểm chưa đưa đến đề nghị hình thức kỷ luật nào. Đây là chủ trương từ trước. Để tỏ ra thận trọng, họ yêu cầu sẽ có một buổi kiểm điểmm khác, sau khi để hai anh về suy nghĩ phản tỉnh thêm.   
Bí thư đảng ủy và các ủy viên thường vụ vẫn đến bắt tay chào hai anh trước khi ra về với nụ cười trên môi. Hoài không hiểu được thái độ của họ. Họ chân thành với đồng chí hãy đã trở thành những diễn viên tài tình đóng vai trò hai mặt không thua bất cứ diễn viên điện ảnh lừng danh nào?

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần III Cuộc đấu không cân sức

**10 Phản trắc**

Vy cảm thấy quá lo lắng khi Hoài nhận được giấy mời của tỉnh ủy đến gặp vì vấn đề xử lý kỷ luật. Cô không sợ Hoài bị kỷ luật, dù với hình thức nào, mà cao nhất là khai trừ đảng. Cô đoán trước Hoài thế nào cùng bị khai trừ dù Hoài không tin điều đó. Hoài nói lẽ nào người ta thô bạo và vô lý đến thế. Ngược lại, cô tin người ta có thể làm mọi chuyện, còn ghê gớm hơn nữa kìa. Không phải cô hiểu hơn Hoài về cộng sản nhưng trực giác và cảm tính của phụ nữ làm cô nhận thức vấn đề khác Hoài. Chính Hoài đã kể lại một số người có kinh nghiệm về cộng sản đã nói về chuyện của Minh Hương và Hoài "Hai ông này ngây thơ quá và chưa hiểu cộng sản là gì. Giá như những năm trước hai ông chắc đã nằm nhà đá lâu rồi chứ ở đó mà đấu với tranh. " Hoài thuật lại nhận định trên và nói thêm: "Dù thế họ cũng phải thừa nhận là thời đại đã đổi khác. Bây giờ không ai có thể đọc tài theo kiều cũ được". Hoài vẫn tin tưởng vào tinh thần đổi mới của đảng và sự trưởng thành của nhân dân.   
Khi Hoài đi gặp tỉnh ủy theo giờ hẹn trong giấy mời vào đầu buổi chiều, Hoài nói cuối buổi anh sẽ về. Vy ở nhà đừng sốt ruột. Anh còn hứa khi về anh sẽ đưa Vy đi uống cà-phê kể chuyện gặp tỉnh ủy. Anh vẫn bình thản như không và cho rằng anh đã có đủ lý lẽ và phương thức để đổi phó với mọi tình huống.   
Hoài đi rồi, Vy không thể nào bình tâm được. Cô cảm thấy bồn chồn quá. Cô làm những việc lặt vặt trong nhà nhưng tâm trí không ngớt lo nghĩ về Hoài làm cô nhầm lần và để đồ đạc rơi vỡ lung tung. Đến khoảng ba giờ, không thể chịu đựng nổi tình trạng chờ đợi căng thẳng, cô quyết định đi đón Hoài.  
Cô biết Hoài sẽ không bằng lòng và cho rằng đây là một biểu hiện của sự mềm yếu. Cô đã bị Hoài phê phán nhiều về chuyện này, trong đó có một lần cô vẫn bị ám ảnh cho đến bây giờ. Lần đó, cô phải đi dự một lớp tập huấn tập trung của ngành giáo dục, phải xa nhà khoảng một tháng. Cùng đi có một người bạn của Hoài là đảng viên, công tác trong ngành giáo dục. Lần đầu phải xa nhà, xa chồng con khá lâu, Vy rất nhớ. Cô vẫn theo dõi tốt việc học tập nhưng giờ rảnh cô thường thân thơ đi một mình nhớ chồng con và thường xuyên viết thư về nhà. Sau hai tuần, nhân ngày nghỉ chủ nhật cô đã tranh thủ về thăm nhà và bỏ mất một buổi học. Người bạn đảng viên của Hoài đã viết thư cho Hoài bảo anh nên góp ý xây dựng vợ có tinh thần chịu đựng hơn. Sau đó, Hoài đã nói chuyện với Vy về việc này, tuy không gay gắt nhưng lý lẽ của Hoài làm cô thấy thương tổn sâu xa. Hoài bảo trong chiến tranh, có người phải xa gia đình hàng chục năm, có khi vừa mới cưới vợ xong đã phải đi nhưng người ta vẫn chịu đựng được. Vy còn nhớ lý lẽ của cô lúc đó để phản bác chồng là cô đồng ý người ta phải chịu đựng và chịu đựng được trong hoàn cảnh đó nhưng chắc chắn là người ta phải đau khổ và nhớ thương. Điều đó đảng và cách mạng không cấm được. Tuy nhiên điều cô uất ức là chính người bạn đảng viên của Hoài lại cùng bỏ học mấy buổi vì có hẹn với người yêu mà cô biết rõ. Thì ra từ việc lớn đến việc nhỏ, người ta chỉ nói và buộc người khác lắm chứ bản thân mình không làm và tự cho có quyền vượt lên trên. Đó cũng là một kinh nghiệm của cô về những người cộng sản. Từ đó cô có ác cảm sâu xa với người bạn đảng viên của Hoài mà tình thân của anh ta với Hoài cũng không sao xóa nhòa hay làm dịu bớt được.   
Bây giờ cô vẫn yếu đuối như xưa nếu quả thực đó là yếu đuối. Mà có phải là yếu đuối không? Ngắm lại đời mình, cô thấy tình cảm chi phối cô rất mạnh và cô đã dám làm mọi chuyện theo thôi thúc của tình cảm. Cô đã từ bỏ tất cả, gia đình, học hành, thành phố sinh trưởng, cùng Hoài đến một tỉnh ly heo hút để sống với Hoài, để dựng cuộc chung đôi theo mơ ước dù phải chịu đựng trăm ngàn cay đắng. Cô đã òa khóc khi hai tên cảnh sát bóp còng số 8 vào tay Hoài lôi đi ngày nào nhưng sau đó cô đã một mình đến ty cảnh sát và nhà giam để đấu tranh và thăm Hoài dù đang bụng mang dạ chửa đứa con đầu lòng. Cô đã ăn bát bo bo thay cơm với chết nước mắm và bát canh rau hái ngoài vườn hàng tháng ròng cùng đứa con thơ trong những ngày đầu của cách mạng. Cô vẫn sống và tin yêu. Thế có phải là yếu đuối không?  
Bây giờ cô đang đi trên con đường ngang qua cơ quan của ban kiểm tra đảng, nơi Hoài đã có lần chỉ cho cô, và bây giờ trong đó có lẽ Hoài đang chịu một cuộc đấu tranh căng thẳng. Cô đã ra khỏi nhà và đến đây lúc nào không hay, gần như trong một cơn mộng du. Đây là một con đường yên tĩnh có nhiều biệt thự, trước đây là các cơ quan của Mỹ và các cơ quan mật của chính quyền cũ. Sau 75, khu vực này trở thành nơi đặt các cơ quan của tỉnh ủy hai đầu đường có rào chắn và lính gác, dân thường không ai được qua lại, trở thành một khu vực tôn nghiêm biệt lập đầy bí mật đối với người ngoài. Mới vài năm trở lại đây, khi có chính sách đổi mới, các rào cản được bỏ đi, rồi lính gác cùng rút lui vào sát bên trong các tòa nhà của tỉnh ủy. Một số nhà là cơ quan bây giờ trở thành nơi sản xuất, làm kinh tế của đảng. Nào là công ty liên doanh của văn phòng tỉnh ủy, nào là xí nghĩệp của ban tổ chức, cơ sở sản xuất của công an... Thật lạ lùng. Cô đã chứng kiến nhiều chuyện kỳ quặc trong công cuộc đổi mới này. Cơ quan hành chính đi sản xuất, mua bán, công an xây dựng khách sạn và mở phòng mát-xa, ngành thương nghiệp mua bán thua lỗ lại cho tư nhân mướn bảng hiệu, thuê mặt bằng, các đoàn thể cùng cho thuê đều của cơ quan làm nơi buôn bán... Cứ thế bao nhiêu chuyện tiêu cực xảy ra. Người ta tha hồ ăn cắp, hối lộ, móc ngoặc, làm ăn phi pháp. Nhưng kỷ cương của đảng, pháp luật của nhà nước lúc nào cùng được rêu rao trên đài, trên báo. Hình như Vy đã đi qua đi lại trên con đường ngắn này đến bốn năm lượt, ngang qua ngôi nhà của ban kiểm tra đảng, ý nghĩ sôi lên những điều bất bình và lo lắng. Ngôi nhà của ban kiểm tra đảng trông thật khô khan và lạnh lùng. Một loạt ô kính cửa sổ vuông vức sơn màu xanh đậm, bờ tường vàng bẩn, mảnh sân xi- măng trơ trụi, những cánh cửa đóng im ỉm không người ra vào trông khắc khổ và ảm đạm. Cô tự hỏi Hoài đang ngồi đâu trong ngôi nhà đó, giữa một đám người thù địch đầy âm mưu thủ đoạn. Hoài không thừa nhận nhưng trong thâm tâm Vy thấy rõ Hoài đã là kẻ thù đối với họ. Tuy danh nghĩa vẫn là đồng chí nhưng họ làm sao chịu nổi những tư tưởng và hành động táo bạo của anh và bạn bè? Nếu những việc làm của anh thành công, những cán bộ, đảng viên đã trở thành quan cách mạng ăn trên ngồi trốc làm sao có thể yên thân để thụ hưởng được nữa? Họ biết rõ điều đó nên nếu các anh không coi họ là kẻ thù thì họ cùng xem các anh là thù địch. Họ đã gán cho các anh những từ tự do tư sản, vô chính phủ, kích động lật đổ, không kẻ thù thì là gì nửa trong lý thuyết của đảng cộng sản? Hoài vẩn còn tin tưởng vào tình đồng chí, cái từ thiêng liêng đối với anh ngày xưa nhưng liệu bây giờ từ đó còn nội dung cũ nữa không hay đâu thay đổi, biến chất quá nhiều mà anh chưa chịu thừa nhận?  
Vy đau đởn thấy giữa cò và Hoài có những khía cạnh không chia xẻ được. Đó là những gì thật sự sâu xa mà chính vì thế hai người đã tìm về với nhau, chung cùng trong hơn mười lăm năm gần gũi. Có phải đó là sự cảm thông giữa hai tâm hồn, ngôi nhà bé nhỏ ẩm cúng, bài cỏ non với thanh bình riêng rẽ, cả nỗi phẫn nộ của người dán nó lệ và nhược tiểu, cả những cuộc đấu tranh cho khát vọng làm người đích thực, cả những hy sinh mất mát? Nhưng Hoài có trung thực không? Phẩm chất tốt đẹp hai người đòi hỏi ở nhau mà thiếu nó mọi điều sẽ rạn nứt. Thế sao Hoài vẫn còn tin khi mọi sự đã quá rõ ràng về bản chất của một chế độ?  
Hoài cuồng tín hay ngụy tín? Những cuộc tranh cãi vô tận chỉ làm khoảng cách giữa cô và Hoài xa thêm.   
Như bây giờ đây, Hoài đi vào ngôi nhà của dàng kia để làm gì, để nói gì, thuyết phục được ai? Theo cô, Hoài nên vứt bỏ tất cả. Thẻ đảng và đồng chí còn có nghĩa gì khì mọi việc đã trở thành dối trá, phản trắc? Hoài đã tự hào về lòng trung thực, bây giờ anh hãy trung thực đi. Hay cũng như họ, tuy dưới một cách khác, Hoài đã đi gần đến sự phản trắc mà không hề tự biết khi anh bị huyên hoặc bởi những chiêu bài, những lý tưởng đã được đóng khung, mạ vàng và tôn thờ vĩnh viễn, bất chấp sự biến chuyển của lịch sử? Vy hốt hoảng bởi ý nghĩ này chợt đến. Có thể nào như thế được không? Nếu thế, giữa cô và Hoài chắc chắn khoảng cách sẽ trở nên rộng dài không sao với tới được. Và tiếp đó sẽ là chia lìa, mất mát. Cô đâu còn ai thân thuộc và quý giá trên đời ngoài Hoài và đứa con yêu dấu? Ôi, Mộng Chiêu của mẹ, ước gì có con ở đây để chia xẻ với mẹ trong giờ phút này. Trời tối dần. Con đường dưới hàng cây đã trở nên âm u. Khí lạnh thấm vào da thịt và ngọn gió phơ phất làm cô rùng mình khép chặt tấm áo khoác. Chợt cô hoảng hốt la thầm: "Trời ơi! Hay người ta bắt anh đi rồi?" Cô tự trách mình ngu ngốc và cũng cả tin đến thế. Cô chợt nhớ đến những điều một số bạn Hoài đã nói. Trước dây, biết bao người chóng đối đã bị bắt, đưa đi giam cầm không cần lệnh, tòa án, pháp luật gì cả. Họ được mời đi họp rồi đi luôn không về, có khi cả vài năm sau gia đình mới biết tin. Có người bị đụng xe đạp ngoài đường rồi cảnh sát đưa đi lập biên bản và cùng mất tích luôn. Và bao nhiêu trường hợp chính cô đã biết, đã chứng kiến. Người ta gọi đi học tập cải tạo ba ngày, mười ngày rồi sẽ trở thành ba năm, mười năm. Chính sách khoan hồng, nhân đạo của người cộng sản đã được thực hiện như thế từ sau ngày gọi là giải phóng đất nước. sự lo lắng bùng lên trong cô như một ngọn lửa. Cô cả quyết đâm bổ vào ngôi nhà vẫn đóng cửa im ỉm kia để hỏi cho ra lẽ. Đúng lúc đó Hoài mở cửa bước ra. Mắt anh quốc lên và môi anh mím lại toát ra một sự phẫn nộ không cùng. Vy lao đến ôm chầm lấy anh, bất chấp mọi điều cô phải gìn giữ.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần III Cuộc đấu không cân sức

**11 Bút ký của người bị khai trừ đảng**

(Bút ký của Hoài)

Chúng tôi đã chờ đợi điều đó xảy ra nhưng vẫn hơi có chút bất ngờ cả về sự việc lần thời điểm. Chúng tôi nghĩ vẫn còn khả năng khác và người ta cần thời gian lâu hơn để chuẩn bị cho một điều không phải dễ dàng tuy sự việc xảy ra đã hơn sáu tháng. Vả lại gần đây cũng có những phản ứng thuận lợi từ nhiều phía. Trong cuộc họp của hội nhà văn, nhiều hội viên tuyên bố sẽ ra khỏi hội, có người nói sẽ ra khỏi đảng nếu chúng tôi bị kỷ luật. Mười lăm cán bộ, đảng viên, trí thức, văn nghệ sĩ đã gởi kiến nghị lên tỉnh ủy, mười ba văn nghệ sĩ là đảng viên ở miền Trung có liên đới trách nhiệm với chúng tôi trong chuyến đi cũng đã gởi thư vào đề nghị tỉnh ủy hết sức thận trọng để khỏi gây bất lợi cho tình hình chung và làm mất niềm tin trong cộng đồng văn nghệ sĩ.   
Những tiếng nói đó làm chúng tôi ấm lòng và vững tin. Trong thời đại này vẫn có những người chân chính, vẫn còn tiếng nói của lương tri, vẫn có những người dũng cảm bảo vệ chân lý. Những người có chức quyền dù thế nào chăng nửa cũng cần phải đắn đo, cũng không thể bất chấp công luận, xem thường tiếng nói của trí thức và văn nghệ sĩ. Do đó, một tuần trước đây, nghe phong thanh trong cuộc họp của thường vụ tỉnh ủy ngày 10-6 người ta đã quyết định kỷ luật, chúng tôi vẩn không tin. Theo lịch công tác tháng 6 của tỉnh ủy, ngày 9 và 10-6 ban thường vụ tỉnh ủy họp về vấn đề dân tộc và tổ chức, ngày 16-6 mới xét kỳ luật đàng viên.   
Chúng tôi đã lầm.   
Ngày 17-6 là một ngày đáng ghi nhớ. Tỉnh ủy tổ chức ba cuộc làm việc. Mời Minh Hương lúc 7 giờ 30, mời tôi lúc 10 giờ, mời những người ký kiến nghị lúc 14 giờ. Chúng tôi có hội ý và dự đoán đây là những cuộc tiếp xúc để giải thích, răn đe cốt ngăn chặn những phản ứng có thể lan rộng.   
8 giờ 30, lúc mấy anh em đang ngồi ở cơ quan hội nhà văn, Minh Hương đi gặp tỉnh ủy về, nét mặt hơi căng thẳng, nói vắn tắt:  
- Thông báo quyết định khai trừ đảng.   
Chúng tôi hơi bàng hoàng, lặng đi một chút. Có người thốt lên: "vô lý quá", "Sao lại thế được?"  
Tôi hỏi Minh Hương:  
- Thế anh phản ứng ra sao?  
Minh Hương đáp:  
- Tôi bực quá nên không nói gì nhiều, chỉ nói vắn tắt mấy ý phản đối quyết định. Người ta đã có quyết định rồi thì còn nói làm gì nữa vô ích. Tuy nhiên vì có người nói mấy câu chướng tai nên tôi có phản ứng lại.   
Minh Hương kể vắn tắt mấy câu đối đáp trong cuộc gặp rồi vội vã đi dự cuộc tọa đàm do hội nhà báo mời. Sau này nhiều người sẽ ngạc nhiên khi biết sau lúc được thông báo khai trừ đảng một tiếng đồng hồ, Minh Hương vẫn phát biểu mạnh mẽ trong buổi tọa đàm, với tất cả nhiệt tình và trách nhiệm vì công việc chung.   
Mấy anh em ở cơ quan dang ngồi trao đổi thì có điện thoại. Văn phòng tỉnh ủy mời tôi sang làm việc. Giấy mời 10 giờ mà bây giờ mới hơn 9 giờ. Người ta dự đoán sai phản ứng của Minh Hương nên dành thời gian làm việc với Minh Hương quá lâu trong khi Minh Hương bỏ về sớm, khước từ những giải thích, tranh luận không cần thiết ở thời điểm này.   
Tôi chuẩn bị đi thì Lê Tân đưa mấy anh em văn nghệ ở Sài Gòn đi nghỉ mát thành phố Sương Mù lại thăm hội nhà văn. Đây là những người đầu tiên ngoài cơ quan biết tin chính thức về quyết định kỷ luật.   
9 giờ 30, tôi tiên khách về và đi sang gặp thường vụ tỉnh ủy.   
Ngôi nhà làm việc của ban thường vụ tỉnh ủy trang nghiêm và yên tĩnh. Một người đang đi dạo trước hành lang, mấy người đang ngồi nói chuyện ở phòng ngoài nơi đặt bộ xa-lông. Họ đang chờ đợi tôi. Tôi vào. Phó bí thư tỉnh ủy và một vài người khác bắt lay tôi rồi mời vào phòng trong làm việc Tôi đưa mắt nhìn. Có gần mười người dự họp. Ngoài phó bí thư tỉnh ủy chủ trì có ba ủy viên thường vụ, một số cán bộ lãnh đạo của ban tuyên huấn, tổ chức, kiểm tra và đảng ủy dân chính đảng, hai cán bộ văn phòng ghi biên bản. Căn phòng vắng lặng một cách khác thường dù tiếng nói của phó bí thư vẫn vang lên thong thả, đều đặn, nhẹ nhàng một cách kèm chế, hình như có chết mỏi mệt. Lý do, đọc quyết định kỷ luật, giải thích sai phạm khuyết điểm: Lợi dụng danh nghĩa của hội để làm những việc có tính chất bè phái. Vi phạm ý thức tổ chức kỷ luật của đảng, vi phạm nguyên tắc của đảng. Không trung thực, kiểm điểm không nghiêm túc. Hình thức kỷ luật: " Khai trừ ra khỏi đảng". (Kết luận thứ nhất về sai phạm không hề được nhắc đến trong các buổi kiểm điểm trước đây).   
Quyết định kỷ luật ký ngày 10-6-1989.   
Tôi tỉnh táo ghi nhận. Tôi chọn thái độ khác với Minh Hương. Tôi nhìn từng người dự họp. Sự lặng thinh đương nhiên của họ hình như có một cái gì hơi khác thường, quá trang nghiêm và u uất. Hay là cảm giác khác thường ở tôi?  
Tôi phát biểu ngay khi phó bí thư ngừng lời và yêu cầu. Tôi không bất ngờ và đã sẵn sàng đón nhận quyết định kỷ luật. Tôi phản đói quyết định và sẽ khiếu nại lên tổ chức đảng có thẩm quyền cấp trên cho đến ban chấp hành trung ương theo điều lệ. Tôi ghi nhận thường vụ tỉnh ủy vi phạm điều lệ đảng vì đã không để chúng tôi trình bày trước tập thể ban thường vụ tỉnh ủy trước khi ban thường vụ quyết định như điều lệ đảng đã quy định. Tôi xem quyết định này là một điều đáng tiếc vì có thể có khả năng giải quyết khác có lợi cho tình hình chung hơn, không phải đáng tiếc cho tôi mà là đáng tiếc cho đảng. Tôi muốn nói những lời tâm huyết đối với đảng như trước đây đã nói và hôm nay, ngay lúc bị khai trừ. Cho đến bây giờ chúng tôi vẫn tin mình làm đúng, bảo vệ chân lý, đòi thực hiện nghị quyết của đảng chứ không chống lại đảng. Chung quanh vụ kỷ luật này đã và sẽ có nhiều phản ứng của văn nghệ sĩ trí thức tỉnh ta và cả nước. Nếu tình hình đó phát triển, rõ ràng có sự không đồng tình, dẫn đến đối lập giữa quần chúng với đảng. Tình hình hiện nay của đất nước ta không có con đường nào khác hơn là mở rộng dân chủ. Hạn chế dân chủ sẽ dẫn đến sự phản kháng, thậm chí bùng nổ, hoàn toàn không có lợi cho đảng và là bước đầu thảm họa của chế độ. Tôi muốn báo động với đảng về tình hình này với tất cả tâm huyết và trách nhiệm.  
Tôi nghe giọng mình âm vang trong căn phòng lặng lẽ. Mọi người lắng nghe một cách nhẫn nhục, vừa chịu đựng vừa khó chịu. Tôi cảm giác thế. Và cuộc đối thoại mang tính chất tranh luận gay gắt kéo dài hơn một tiếng hồng hồ, bằng những giọng nói không ồn ào nhưng dày sức nặng. Tôi một mình. Và những người còn lại. Có lẽ tôi sẽ còn nhớ lâu cuộc đối thoại này. Tôi không đối đáp hết ý kiến của những người đối thoại vì tôi không có thời gian, tôi chỉ một mình, nhưng trong óc tôi vang lên những lời phản bác tức khắc đối với từng ý kiến.  
- Tại sao đồng chí nói là không bất ngờ và đã sẵn sàng chờ đợi kỷ luật?  
- Điều đó không khó hiểu. Trước đây đã có điện của ban bí thư, rồi kết luận của ban thường vụ tỉnh ủy cho việc làm của chúng tôi là sai trái, tiếp theo là đề nghị khai trừ đảng của đáng ủy dân chính đảng. Kết luận hầu như đã có trước khi kiểm điểm.   
Tại sao đồng chí nói đảng đối lập với quần chúng? Đảng không bao giờ đối lập với quần chúng cả.   
- Đó là nguyên tắc nói chung. Tôi nói cụ thể, trong trường hợp này, với chứng minh cụ thể.   
- Đồng chí có nói đến sự bùng nổ. Bùng nổ như thế nào, ở đâu, lực lượng nào?  
- Tôi không rõ. Nhưng theo tôi, đây là sự báo động. Xin ghi nhận ý tôi. Đừng quy chụp lôi kích động. Tôi nói công khai với tâm huyết trước những người có trách nhiệm. Nếu có ý đồ kích dộng đã không nói. Cũng như vừa qua nông dân Nam bộ biểu tình vì bị áp bức...   
- Với tư cách lãnh đạo phụ trách nông nghiệp của tỉnh, tôi xác định nông dân không hề bị áp bức.   
- Đó là nhận định của đồng chí. Theo tôi có áp bức, có cường hào mới ở nông thôn.  
- Không nên nói nhiều đến việc sẽ có lực lượng này kia phản ứng, bùng nổ. Lực lượng nào, làm gì, pháp luật sẽ điều chỉnh và phán xét họ. (Người ta sẽ làm đúng pháp luật và làm để thực hiện nghị quyết của đảng. Tôi phản ứng trong ý nghĩ). Có người sẵn sàng hy sinh quyền lợi chính trị của bản thân vì động cơ nào đó chúng tôi không cần biết. (Tại sao không cần biết? Động cơ nào đó là động cơ gì, có chính đáng hay không?) Đảng cần sự thống nhất cao về hành động và ý chí trong toàn đảng, nêu cao tính liên phong đồng thời đòi hỏi ý thức tổ chức kỷ luật. (Không phải thống nhất một chiều mà là thống nhất trên cơ sở đấu tranh cho chân lý. Tính tiền phong đòi hỏi phải sáng tạo, dũng cảm, không đối lập với ý thức tổ chức kỷ luật). Ai xa rời đảng phải tự xem xét có xứng đáng ở trong đảng không? Những người không xứng đáng tự giác ra khỏi đảng càng sớm càng tốt, chúng tôi không hề thương tiếc. (Hiện nay có người xứng đáng đã tự ý ra khỏi đảng, nhiều kẻ không xứng đáng lại bám chặt vào đảng. Lãnh đạo của đảng sao không xem xét việc này?)  
Thực ra thường vụ tỉnh ủy không ai có thành kiến, ác ý riêng tư gì với hai đồng chí cả và cũng không muốn thi hành kỷ luật khai trừ dù tính chất, mức độ sai phạm so với hình thức đó không quá đáng. Có khả năng khác là ở chỗ hình thức kỷ luật còn tùy sự tự giác của hai đồng chí nhưng hai đồng chí đã không tự giác.   
- Trong vụ việc này nhận thức của thường vụ và chúng tôi hoàn toàn khác nhau. Chúng tôi chỉ tự giác trên cơ sở nhận thức trung thực của mình. Chúng tôi không tự giác khi bị áp đặt. Các đồng chí chưa thể thuyết phục được chúng tôi.   
- Dù bây giờ thường vụ đã quyết định nhưng cũng không phải là quyết định sau cùng. Thường vụ vẫn có thể xem xét lại nữa nếu các đồng chí có nhận thức mới.   
- Với ý kiến đó, tôi xem là cánh cửa vẫn còn hé mở. Tôi đã nói là chúng tôi hy vọng một khả năng khác có lợi cho tình hình chung. Tôi đề nghị thường vụ sắp xếp một buổi làm việc với chúng tôi như chúng tôi đã đề xuất nhưng văn phòng tỉnh ủy trả lời chưa bố trí được.   
- Nếu điều đó cần thiết, thường vụ sẵn sàng sắp xếp.   
11 giờ 30, phó bí thư tỉnh ủy chủ động đến bắt tay tôi trước khi tôi rời phòng họp.   
Trên đường về lại gặp vợ tôi chờ đón. Vy đã mấy lần đi đón tôi lúc tôi được tỉnh ủy mời đi họp kiểm điểm vì e rằng tôi có thể đi luôn không về. Tôi đã trấn an Vy nhiều lần là bây giờ điều đó không thể xảy ra được. Ngày xưa, khi hoạt động bí mật, vợ tôi đã bao lần đợi tôi trong đêm khuya và nước mắt khi tôi đi họp đang, đi hoạt động về muộn. Tôi không hài lòng nhưng tôi không thể ngăn cản được những giọt nước mắt của người phụ nữ yêu thương mình. Ngày xưa tôi đến với đảng trong hoàn cảnh đất nước còn lệ thuộc, bây giờ tôi ở trong đảng của mình và đất nước tự do nhưng vợ tôi vẫn không hết lo âu. Điều oái oăm cay nghiệt này xuất phát từ đâu?  
Buổi chiều, tôi đến nhà Nguyễn Hữu. Một số anh em ký kiến nghị được tỉnh ủy mời, vừa làm việc xong mới kéo về đây nói chuyện. Mọi người đang ồn ào. Có cả rượu trên bàn. Thấy tôi vào, mọi người nhao nhao lên:  
- Cụng ly đi! Mừng thắng lợi! Hai bên cùng thắng cả.   
- Yên chí đi. Chúng tôi sẽ kết nạp ông.   
Không khí đang sôi nổi. Nhiều người tranh nhau nói về buổi làm việc với thường vụ tỉnh ủy. Tôi chưa biết được chi tiết, chỉ hiểu nhận định chung duy nhất: Thường vụ tỉnh ủy và anh em không gặp nhau. Bên nào nói bên ấy nghe. Thường vụ coi thường ý kiến của trí thức, anh em sẽ tiếp tục có thái độ.   
Tuần trước, Minh Hương và tôi đã bàn nhau về một khả năng khác của tình hình, thông qua văn phòng tỉnh ủy, đề nghị thường vụ bố trí một buổi làm việc với chúng tôi. Sau buổi làm việc vừa rồi với thường vụ, mặc dù đã thông báo quyết định kỷ luật, nhưng với ý kiến sau cùng của phó bí thư tỉnh ủy, tôi vẩn còn một chút hy vọng. Không phải chúng tôi sẽ nhận khuyết điểm gì đó để được giảm nhẹ hình thức kỷ luật, điều đó đối với chúng tôi không cần thiết. Chúng tôi đã sẵn sàng trả mọi giá. Nhưng khả năng khác ở đây là sự tính toán đi đến một giải pháp có lợi cho tình hình chung hơn là gây thêm căng thẳng. Tôi có nói lại nhận định này của tôi với Minh Hương và một số anh em khác. Chúng tôi có ý chờ đợi.   
Lại một lần nữa, chúng tôi đã lầm.   
Sáng 19-6, đảng ủy dân chính đảng mời chúng tôi tới để trao quyết định kỷ luật. Cùng chiều ngày hôm đó, trong một cuộc họp có đầy đủ cán bộ của tỉnh và các huyện, thành, thường vụ tỉnh ủy đã kết hợp công bố, giải thích về quyết định kỷ luật đối với chúng tôi và yêu cầu triển khai đến tận cơ sở, một việc chưa từng có trước đây. Việc trình bày, giải thích trong cuộc họp của tỉnh ủy có những chỗ xuyên tạc, bóp méo sự thật và khi triển khai đến cơ sở lại càng bị thổi phồng, bóp méo hơn. Chúng tôi được thông tin lại, chỉ vài ngày sau cuộc họp của tỉnh ủy, ở thành ủy thành phố và một vài chi bộ phường, việc này đã được triển khai. Những người chưa biết sự việc, chỉ nghe thông báo "chính thức trong các cuộc họp, đã phẫn nộ và xem chúng tôi như những kẻ gây rối, phản loạn, phá đảng. Người ta nói khi chúng tôi đi các tỉnh miền Trung, không những các tỉnh ủy và các ban tuyên huấn mà cả các hội văn nghệ và văn nghệ sĩ không ai hưởng ứng cả. Chúng tôi chỉ lừa gạt họ. Thế mà đại diện bốn hội, ba tạp chí và 108 văn nghệ sĩ và những người hưởng ứng đổi mới đã cùng ký kiến nghị và tuyên bố với chúng tôi và cho tới nay, chưa ai "phản cung" cả.   
Người ta nói số anh em ở địa phương ký kiến nghị ủng hộ chúng tôi sau khi được tỉnh ủy mời giải thích, một số đã sáng ra, không còn thắc mắc nữa. Thực tế, trong cuộc gặp này, tất cả anh em đều không đồng tình, thậm chí phẫn nộ và nhận định chung là tỉnh ủy và anh em không gặp nhau. Chao ôi, cách làm dùng quyền lực và cả bộ máy lớn lao của mình để khống chế dư luận, đè bẹp những người đấu tranh có chính đáng không? Trước đây trưởng ban tuyên huấn trung ương đã dùng thủ đoạn này đối với chúng tôi. Rõ ràng cuộc chiến đấu không cân sức. Một bên chỉ có sức mạnh của chân lý mà mình tin tưởng, một bên là quyền uy và cả bộ máy không lồ. Nhưng chúng tôi vẫn tin rằng chúng tôi không ở thế yếu vì quần chúng mãi mãi có đó lịch sử vẫn muôn đời tiếp diễn, chân lý và sự sống bất diệt, không ai dập tắt được.   
Vợ tôi nói với tôi sau khi tôi thuật lại với Vy tình hình này:  
"Em đã bảo anh mà. Thế mà anh cứ tin tưởng vào cánh cửa hé mở. Em biết ngay là họ sẽ đóng sập lại và chỉ nói thể cho anh yên tâm. "  
Tôi giật mình vì thực ra Vy nhạy cảm hơn tôi.   
Khi nghe tôi nói lại về sự báo động của mình đối với tỉnh ủy, Nguyễn Hữu đã nói: "Ông quá tốt đấy. Làm sao tôi không thể tốt với đảng của mình, ngay cả khi bị khai trừ?"  
Và như cổ nhân đã nói: "Quan nhất thời, dân vạn đại". Nguyễn Trãi nói: "Chở thuyền cũng là dân, lật thuyền cũng là dân".   
Đảng cộng sản Việt nam trước đây, bằng kinh nghiệm máu xương của mình, thấm nhuần hơn ai hết bài học này. Ngày nay đảng vẫn đề ra "lấy dân làm gốc" nhưng có những người vẫn không hiểu nổi điều đó. Rõ ràng hiểu đến nơi đến chốn điều đó không dễ nếu người ta không còn trong sáng, không có trái tim của người cộng sản chân chính.  
Đảng cộng sản của tôi trước đây theo tôi hiểu, đảng của những con người chân chính, tôi không một chút nghi ngờ sự cao đẹp của lý tưởng và sự hy sinh quên mình của những người cộng sản thực sự tôi đã biết. Nhưng tôi đoan chắc hiện nay trong đảng không còn nhiều người như thế. Trong buổi trao quyết định kỷ luật, một cán bộ lãnh đạo đảng ủy khuyên tôi: "Đề nghị đồng chí tiếp tục phấn đấu giữ gìn phẩm chất, làm một cán bộ tốt của đảng dù không còn ở trong đảng". Một lời khuyên theo thói quen của người làm công tác đảng, thừa và có phần trịch thượng đối với tôi. Tôi không muốn trả lời. Nhưng tôi đã trả lời vì lời khuyên ấy phải dành cho những ai khác kia. Tôi không tự cao đâu.   
Bút ký của người bị khai trừ đảng mà hình như chỉ toàn lý luận. Tâm trạng, cảm xúc đâu?  
Hôm được thông báo khai trừ đảng, nét mặt của Minh Hương có hơi căng thẳng và hôm sau có lúc đượm buồn. Tôi chưa hiểu hết tâm trạng của Minh Hương. Trên lý luận, chúng tôi hoàn toàn nhất trí, kể cả dự định tuyên bố ra khỏi đảng mấy tháng trước đây nhưng không thực hiện vì xét cho cũng phải chiến đấu trong đảng cho đến giờ phút cuối. Minh Hương 22 tuổi đảng, chắc chắn đảng đối với Minh Hương là máu xương, cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng. Minh Hương và tôi đã lường trước mọi điều, lý giải chúng đến tận cùng, kể cả tình huống bị khai trừ đảng. Nhưng điều gì đó khác thường vẫn xảy ra trong lòng Minh Hương và tôi. Tôi chưa chia xẻ với Minh Hương điều này. Một cái gì đã xảy ra. Một chút nao lòng. Một cơn đau đớn dịu nhẹ. Thấm dần, thấm dần. Len giữa những lý luận. Len giữa những cuộc gặp bạn bè. Len giữa những bước đi về. Len giữa đêm khuya. Len về quá khứ. Len vào tương lai. Len khắp mọi miền đất nước tôi đã đi qua.   
Tôi không buồn đâu. Tôi tin có nhiều đảng viên cộng sản chân chính, trí thức, văn nghệ sĩ và quần chúng hiểu chúng tôi, đứng về phía chúng tôi. Những dòng thư của bạn bè khắp nơi đổ về, bát ngát thâm tình chia xẻ. Chúng tôi có phải là kẻ "tuẫn đạo" không? Khái niệm này tôi chưa lý giải đầy đủ. Chúng tôi sẵn sàng bị đóng đinh trên thập tự giá? Chúng tôi chiến đấu chưa có sách lược đúng đắn? Chứng tôi quá nôn nóng? Nhiều điều còn phải tranh cãi. Nhưng chúng tôi sốt ruột lắm rồi. Máu chúng tôi đã sôi lên trong mạch chảy. Lẽ nào chúng tôi không xông lên trong cuộc đấu tranh này?

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần III Cuộc đấu không cân sức

**12. Thung lũng mai anh đào**

Sau một ngày đêm vật và trên chuyến xe đò thổ tả xuất phát từ Thành phố Thơ, Sơ Huyền đến Thành phố Sương Mù vào lúc hừng đông. Cô quên cả mệt mỏi, đau nhức, chạy ngay đến cơ quan hội nhà văn để tìm Hoài. Cô đã quyết định chuyến đi sau một tuần bẵng tin của Hoài và nghe dư luận đồn đại những chuyện xấu đã đến với anh. Cô đã đi như trong một cơn mê hoảng. Trong cô chỉ có một khao khát duy nhất: đến với anh, ôm lấy chiếc đầu bướng bỉnh của anh, hôn len đôi mắt dịu dàng và đôi môi nong nhiệt của anh. Còn mặc cho mọi sự, muốn ra sao thì ra. Cơ quan hội nhà văn vắng vẻ, chìm ngập trong lần sương mỏng. Cô chạy qua đồi cỏ trước nhà. Một bóng người đàn ông đang đứng trước cửa. Anh ta để tóc dài chấm vai và râu ria xồm xoàm. Sơ Huyền đoán có lẽ anh ta là cán bộ, nhân viên gì đó của cơ quan. Sơ Huyền chưa kịp hỏi anh ta đã giương đôi mắt đỏ ngầu mệt mỏi nhìn cô nói:  
- Cô tìm Hoài phải không? Muộn mất rồi. Người ta đang chuẩn bị xử bắn anh bên kia thung lũng.   
- Sao? Xử bắn à? Anh... có điên không? Sơ Huyền lắp bắp hỏi lại trong khi chân cô sụm xuống, muốn ngất đi. Có thể nào như thế được?  
Người đàn ông bước đến đỡ cánh tay cho cô khỏi ngà. Bàn tay anh lạnh giá và cứng như thép siết vào da thịt cô. Giọng anh ta cùng lạnh như băng:  
- Cô hãy can đảm lên và nhanh lên. Bên kia thung lũng trước mặt. Tôi đã nghe tiếng lên cò súng rồi.   
Sơ Huyền chợt tỉnh ra. Cô thấy anh ta không hề nói đùa và không điên chút nào. Một sức mạnh lạ lùng bừng lên trong cô. Cô hất tay anh ta ra và chạy ngược lên đồi cỏ, băng qua đường và đâm bổ xuống thung lũng.   
Mặt trời vừa nhô lên chiếu những tia sáng đầu tiên xua tan đám sương mù lạnh lèo. Mới đầu cô hoa mắt, chỉ thấy một vùng thung lũng trải dài với những cây anh đào khô chết, cành khẳng khiu trùng điệp trong lần sương mờ. Cô dụi mắt mấy lần. ở chính giữa thung lũng, cách cô không xa, giữa những cây mai anh đào khẳng khiu là một cây thông hùng vĩ, thân lớn đến mấy người ôm, cao ngất trời và tán lá rợp cả một vùng. Hoài đang bị trói dưới gốc cây đó, trước mặt anh là một tiểu đội lính dàn hàng ngang đang ở trong tư thế chuẩn bị nổ súng. Sơ Huyền thấy rõ mặt Hoài. Khuôn mặt anh xanh xao, đôi mắt đẹp dịu dàng ẩn chứa một nỗi đau đớn và sầu muộn vô cùng. Đôi môi anh mím lại, quả cảm như một lời thách thức. Hoài vừa ngước lên nhìn cô và mắt anh chợt rực lên như một tia lửa. Sơ Huyền vừa gào lên vừa chạy bổ về phía anh:  
- Ngừng lại! Không được bắn! Không được bắn? Không!   
- Không!  
Cô gạt gã lính cầm súng đứng giữa làm gã ngã lăn ra, va phải gã bên cạnh và cả hàng quân đầu ngả nghiêng. Cô ôm chầm lấy khuôn mặt Hoài, hôn lên đôi mắt, đòi môi thân yêu trong tiếng gọi tức tưởi và dòng lệ tuôn tràn làm ướt đầm khuôn mặt Hoài:  
- Anh! anh thân yêu của em! anh... đừng chết!  
Khi cô chạm vào Hoài, sợi dây trói anh bỗng rời ra, rớt xuống đất Hoài quàng tay bể cô lên và đặt cô ngồi xuống bên gốc cây. Anh mỉm cười:  
- Không đâu. Anh làm sao chết được. Sao anh lại chết trong mùa mai anh đào nở. Em xem kìa.   
Giọng anh ấm áp, đầy tự tin và như một thoáng reo vui. Cô quay lại. Cả một thung lũng rực sắc hồng. Chao ôi là hoa.   
Đúng là một rừng hoa. Những cây mai anh đào khô chết cô thấy lúc đầu bây giờ đã đơm đầy hoa. Hầu như không có lá, kể cả lá non. Chỉ có những bông hoa bé nhỏ, cánh hồng đơm đầy che khuất hẳn các cành khẳng khiu. Mỗi đóa hoa là một đốm ánh hồng. Mỗi cây là một ngọn lửa hồng. Cả thung lũng là một vùng lửa hồng bập bùng, ngời lên trong ánh nắng. Chưa bao giờ cô thấy cảnh tượng này. Cô sực nhớ đến tiểu đội lính hành hình nhưng chúng đã biến mất như chưa bao giờ xuất hiện. Cô tưởng mình nằm mơ. Cô ấp úng:  
- Có thật không anh? Sao lại thế này?  
Hoài cười. Tiếng cười anh trong trẻo:  
- Em không tin à? Mà em có thích không ? Em đã từng mơ ước đến một thung lũng mai anh đào kia mà. Anh tặng em rừng mai này đó. Chính tay anh đã trồng cùng với sự giúp sức của một bầy chim. Chúng tha hạt đến bỏ vào những hố đất anh đào bằng chính bàn tay của mình. Cây lớn nhanh đến mức không ngờ. Đây là mùa hoa đầu tiên và em đã tới kịp như anh mong đợi.   
Sơ Huyền nhìn vào mắt anh. Mắt anh cùng hồng ngọn lửa phản chiếu ánh hồng bát ngát của rừng mai. Đây là màu sắc hạnh phúc thứ hai của đời cô. Màu sắc đầu tiên là ánh trăng bàng hoàng trên dòng sông Thơm, nơi cô và Hoài ngồi trên phiến đá ở một bến sông trước ngôi chùa cổ trong cuộc tình đầu. Chao ôi là trăng. Trăng trên trời lặng lẽ. Trăng trong không gian mênh mông. Trăng dưới nước lao xao sóng vồ. Trăng trong mắt người yêu ngời ngợi. Trăng bạc hay trăng xanh, trăng trắng. Chỉ là trăng thôi. Còn bây giờ là hương của mai anh đào. Cũng cuộc tình đó, sau khi đã xao xác gần một nửa dời luân lạc lại hương lên như lửa, một thứ lửa êm dịu cháy ngủn qua thời gian và xa cách, cô gục đầu vào ngực anh, nhắm mắt lại, thì thầm:  
- Em đã đến kịp với anh. Bao giờ em cùng sẽ đến kịp dù anh có bị đầy ải đến tận thế giới nào. Phải không anh?  
Bỗng dưng một nỗi mệt mỏi khủng khiếp tràn ngập lấy cô. Cô cố chống lại nhưng bất lực. Cô thiếp đi trong niềm nuối tiếc và sự rã rời. Cô thấy mình bỗng trôi đi bình bỗng, giữa sắc hồng, xuôi về hư vô.  
- Chuẩn bị! Bắn! Tiếng thét làm cô tỉnh giấc. Mọi việc diễn ra như trong một ánh chớp. Cô thấy rõ cô đang nằm bò sau hàng quân hành quyết chứ không phải trong lòng Hoài. Hàng quân vẩn đứng đó chứ không hề nghiêng ngả, súng giương lên nhằm thẳng vào Hoài. Hoài vẫn bị trói vào gốc cây. Sau lưng anh, gốc cây thủng một lỗ lớn đem ngòm như đáy huyệt. Rừng mai anh đào không có một nụ hoa nào mà vẩn chỉ là rừng cây khô trơ cành khẳng khiu. Có lẽ cô đã ngã xuống ngất đi và mọi chuyện vừa xảy ra chỉ là ảo giác. Hoài ngước lên nhìn cô và mỉm cười. Cô bất chợt gào lên nhưng tiếng thét của cô bị át đi trong tiếng súng. Mười hai khẩu súng cùng nổ một lúc. Cô thấy rõ Hoài giật nảy người lên, máu tuôn ra từ ngực anh xối xả trước khi hình ảnh giẫy chết của anh mờ dần đi trong khói súng.   
Sơ Huyền lại thét lên và tỉnh giấc. Lần này cô tỉnh giấc thật chứ không phải tỉnh giấc trong mơ nhưng mãi đến mấy phút sau cô mới nhận ra mình vừa mơ thấy một giấc mơ khủng khiếp. Mồ hôi ướt đầm mình dù bên ngoài trời đang lạnh ngắt. Cô tung chăn ngồi dậy thẫn thờ. Cô quyết định ngay sáng mai sẽ đi Thành phố Sương Mù tìm Hoài.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần III Cuộc đấu không cân sức

**13. Ai đáng bị cách chức**

Cuộc họp toàn thề hội viên hội nhà văn để công bố quyết định của tỉnh ủy cách chức Minh Hương và Hoài về mặt hội được thường vụ tình ủy chuẩn bị kỳ. Thường vụ tỉnh ủy đã quyết định xuống tay sau khi thấy không thể dùng sức ép nào để khống chế Minh Hương và Hoài. Sau quyết định khai trừ đảng, hai anh đã họp ban chấp hành hội nhà văn, tranh thủ ban chấp hành, nhất trí ra một thông báo đặc biệt tường trình toàn bộ vụ việc, công khai hóa mọi chuyện, quay ronéo gởi đi khắp nơi để nêu vấn đề ra trước công luận. Thường vụ tỉnh ủy xem đây là một hành động công khai chống đối, thách thức sự lãnh đạo của đảng và là một việc sỉ nhục cho cả tỉnh ủy trước dư luận cả nước.  
Trước cuộc họp, ban thường vụ tỉnh ủy đã triệu tập ban chấp hành hội nhà văn hai lần, một lần không mời Minh Hương và Hoài, lần sau có mời cả hai anh. Trong cuộc họp sau, dưới sức ép của thường vụ tỉnh ủy, một nửa ủy viên ban chấp hành đong ý để tỉnh ủy chỉ định chủ tịch hội nhà văn mới, một nửa yêu cầu tổ chức đại hội bầu lại. Ban thường vụ tỉnh ủy đã tạo ra một tình thế khôi hài là có hai lần ban chấp hành họp biểu quyết 100% tín nhiệm hai anh và một lần biểu quyết có 50% yêu cầu tỉnh ủy chỉ định chủ tịch mới. Song song với quyết định cách chức Minh Hương và Hoài trong đó riêng đối với Hoài còn có thêm điều trục xuất anh ra khỏi cơ quan hội nhà văn, thường vụ tỉnh ủy cũng ra quyết định chỉ định Văn Hổ, giám đốc sở văn hóa thông tin làm chủ tịch hội nhà văn. Trong cuộc họp này, tỉnh ủy yêu cầu chủ tịch mới chỉ định chủ trì. Cuộc họp có đông đảo hội viên và đại biểu các ban ngành của tỉnh ủy, chính quyền tỉnh nhất so với các cuộc họp từ trước tới này. Minh Hương và Hoài xem đây là một cuộc đọ sức để đo lường thái độ của hội viên đối với sự việc nên hai anh đồng ý để chủ tịch mới được chỉ định chủ trì. Hai anh cũng đã viết, quay ronéo hai bài phát biểu xác định thái độ của mình và phân phát cho hội viên trước cuộc họp. Sau cuộc họp này hai anh sẽ quyết định những biện pháp mới cho cuộc đấu tranh của mình. Sau phần thủ tục, phó bí thư tỉnh ủy nói rõ lý do, mục đích của cuộc họp, ông yêu cầu trưởng ban tuyên huấn trình bày lại toàn bộ vụ việc theo cách tổng hợp và quan điểm của tỉnh ủy. Mặc dù nhiều điều mọi người đã biết, trưởng ban tuyên huấn đã trình bày dài hai tiếng đồng hò, nêu tình hình ở các nơi mà đoàn La Ban đã đi qua với nhiều chi tiết không đúng sự thật, chỉ theo cách phản ánh của ban tuyên huấn các nơi đó nhằm né tránh trách nhiệm và lập công với trung ương khi thấy chuyện đoàn La Ban đi qua đã gây ảnh hưởng không tốt đối với văn nghệ sĩ, trí thức của địa phương họ. Trưởng ban tuyên huấn đã buộc tội Minh Hương và Hoài trong từng chi tiết của sự việc. Thật là một bản báo cáo nặng nề chưa từng có ở hội nhà văn cũng như ở tất cả các hội nghị trong thành phố Sương Mù này suốt bao nhiêu năm qua.   
Sau bản báo cáo lê thê đó, phó bí thư lại tiếp tục phân tích thêm và nêu ý kiến của thường vụ tỉnh ủy đối với vụ việc. Ông nhìn lên trần nhà, theo thói quen khi nói chuyện trong các hội nghị, và nói đúng một tiếng đồng hồ nữa. Ông rào đón rất chặt chẽ và tỏ ra có lý có tình, lý luận đanh thép. Ông nói:   
- Thường vụ tỉnh ủy thừa nhận hai anh Minh Hương và Hoài đã làm được một số việc tốt, có ý nghĩa đóng góp, đó là thực tế, nhưng hai anh đã có một số sai sót, khuyết điểm nổi rõ lên trong và sau chuyến đi xuyên Việt ra thủ đô, tập trung trong ba vấn đề lớn sau đây:  
Một là hai anh đã lợi dụng danh nghĩa hội để làm những việc không nên làm và đi vận động có tính cách bè phái.   
Việc can thiệp vào vụ tuần báo Văn nghệ của trung ương, yêu cầu cách chức một số đồng chí lãnh đạo ở trung ương là gây ra sự chia rẽ, bè phái trong khi hiện nay đảng ta đang ra sức bảo vệ sự đoàn kết và chống bè phái. Sắp tới, có thể cách làm này là bình thường nhưng hiện nay là không bình thường và tất cả chúng ta đều phải hết sức tôn trọng luật pháp, các quy định của đảng và nhà nước. Đừng hiểu làm về đường lối đổi mới của đảng. Đổi mới không phải là phá vỡ cái cũ.   
Sự việc hai anh làm là không bình thường, mang tính chất bè phái, gây phức tạp cho tình hình ở nhiều địa phương, can thiệp vào nội bộ các cơ quan khác, không khách quan khi lên án một số đồng chí ở trung ương. Tất cả đều xuất phát từ những suy nghĩ không đúng và gây rối rắm chưa từng có cho đảng bộ của thành phố Sương Mù trong 14 năm qua.   
Hai là vi phạm ý thức tổ chức kỷ luật và nguyên tắc của đảng, không tôn trọng sự lãnh đạo của đảng.   
Trước khi đi, hai anh có báo cáo với thường vụ tỉnh ủy về chuyến đi nhưng không hề nói rằng đó là một chuyến đi vận động.   
Ngay cả ban chấp hành hội nhà văn, trong chương trình hành động của mình, cũng không hề có việc đi vận động, và ban chấp hành hội nhà văn, kể cả đồng chí phó chủ tịch hội kiêm bí thư chi bộ, cũng không được báo cáo. Việc hai anh làm là tùy tiện với động cơ cá nhân chứ không phải do tính chủ động, năng nổ. Đã thế, khi ra tới thành phố Thơ, tỉnh ủy biết sự việc, điện gọi về cũng không về. Đó là xem thường sự lãnh đạo của đảng. Mới đây khi hai anh triệu lập họp hội viên hội nhà văn, phó bí thư tỉnh ủy đã có thư yêu cầu hoàn họp cũng không chấp hành, cho là ý kiến không chính thức.   
Hai anh đã dùng phương tiện, kinh phí của cơ quan in hàng loạt văn bản để bảo vệ mình trong khi kiểm điểm không nghiêm túc. Tự ý in và lưu hành bức thư của Câu lạc bộ những người kháng chiến cũ trong đó có nhiều quan điểm sai trái mà chính đồng chí tổng bí thư đã phê phán. Kể cả việc khi đi vận động, tổ chức hội họp ở các địa phương bạn mà không báo cáo, xin ý kiến các cơ quan có thẩm quyền ở các địa phương đó và đã phát biểu xúc phạm đến một số người. Tất cả đều do ý thức tổ chức kỷ luật và tính đảng kém.  
Ba là thiếu trung thực và kiểm điểm không nghiêm túc. Như đã nói ở trên, trước khi đi, hai anh không báo cáo nhưng lại trình bày là đã báo cáo với thường vụ tỉnh ủy, làm như thường vụ tỉnh ủy đã đồng ý và hỗ trợ cho chuyến đi, có thể gây hiểu lầm nơi lãnh đạo các địa phương bạn. Khi hoạt động ở các địa phương đó hai anh dùng hình thức đọc thơ, tọa đàm để đưa vào các nội dung khác, đó là cách làm hay là thủ đoạn chính trị không tốt. Trong bàn tường trình của mình gởi đi khắp nơi, hai anh đã phản ánh không đúng nội dung làm việc với các cơ quan của trung ương và nói không đúng thái độ của tỉnh ủy đối với cơ quan hội nhà văn và sự ủng hộ của tỉnh ủy đối với văn nghệ. Khi được thường vụ tỉnh ủy cho kiểm điểm, hai anh đã kiểm điểm không nghiêm túc, không hề tự thấy khuyết điểm, luôn cho mình là đúng, tỉnh ủy sai, trung ương cùng sai. Dù thế quan điểm của tỉnh ủy là bằng mọi biện pháp để hai anh có thể nhận thức đúng, không áp đặt và tỉnh ủy đã mất hơn sáu tháng với thái độ bình tĩnh, chân tình, khách quan và biết chờ đợi. Phương pháp của tỉnh ủy là thuyết phục, giáo dục, trao đổi nhưng hai anh vẫn không lay chuyển. Đến nỗi trong tỉnh ủy có người phê bình phó bí thư tỉnh ủy là hữu khuynh trong việc xử lý. Dù thế, hai anh vẫn tìm cách xuyên tạc sự thật, tôi kéo sự đồng tình của anh em văn nghệ sĩ để chống lại sự lãnh đạo của cấp trên. Do đó, cuối cùng tỉnh ủy không còn cách nào khác là phải xử lý kỷ luật với các hình thức khai trừ đảng và cách chức về mặt hội.   
Tình hình không bình thường nên phải có biện pháp không bình thường. Tỉnh ủy yêu cầu ban chấp hành và hội viên ủng hộ quyết định của tỉnh ủy.   
Phó bí thư tỉnh ủy kết luận phần phát biểu và tin rằng ông sẽ được ủng hộ. Tình hình trong cuộc họp lại diễn ra khác điều ông mong muốn. Sau ba tiếng đồng hồ ngồi nghe một cách chịu đựng, những người dự họp đã bùng lên. Người phát biểu đầu tiên như trong hầu hết các cuộc họp của hội nhà văn vẫn là Nguyễn Vũ. Lần này, thay vì mở đầu hùng hồn theo thói quen, giọng anh lại đầy cảm thán:  
- Chao ôi, thế là mọi sự đều đã được an bài. Cũng như tất cả các vụ việc khác liên quan đến văn nghệ, báo chí ở xứ này mười mấy năm qua. Hãy xem thử tỉnh ủy đã cách chức và kỷ luật bao nhiêu người lãnh đạo văn nghệ, báo chí. Có lẽ đến hơn chục người rồi. Tỉnh ủy kỵ văn nghệ, báo chí chăng? Có thể như thế thật. Vì văn nghệ, báo chí hay nói thẳng và có những người không biết cúi đầu. Ngay trong vụ Minh Hương và Hoài, giả thử hai anh có sai phạm đi nữa nhưng tỉnh ủy đã quên xét một điều, một điều rất quan trọng, đó là cái tâm của hai anh. Tôi tin rằng mọi hành động của hai anh đều xuất phát từ cái tâm đầy thiện chí và khát vọng cho tự do, dân chủ, công bằng của mình. Đó là cái tâm của người văn nghệ sĩ chân chính.   
Vả lại nhiều người lãnh đạo ở trung ương có xứng đáng không? Bộ trưởng văn hóa thông tin và trưởng ban tuyên huấn trung ương có xứng đáng không trong khi lãnh vực các vị này chịu trách nhiệm lại đầy bê bối. Cách chức là đúng quá và mọi người có quyền vận động cho sự cách chức này. Hai anh có quyền đi vận động, đó không phải là thủ đoạn, vì văn nghệ sĩ phải truyền bá tư tưởng của mình cho công chúng. Đây không phải là điều mới mẻ gì. Tạp chí Ngọn lửa nhỏ ở Liên xô cũng đã đòi cách chức một số lãnh đạo ở bên đó. Mới đây, đoàn đại biểu quốc hội thành phố Hồ Chí Minh cũng đã phản ánh nguyện vọng của cử tri yêu cầu cách chức một số bộ trưởng. Không đủ năng lực phải bị cách chức chứ ngồi đó chỉ ăn hại thôi. Rất tiếc là Minh Hương và Hoài đi khỏi thành phố Sương Mù mới làm vụ này nên không đưa tôi ký chứ nếu hai anh đưa, tôi sẽ ký vào bản tuyên bố đó ngay và tôi tin đại đa số anh em văn nghệ sĩ ở đây cùng sẽ ký. Tôi biết trưởng ban tuyên huấn trung ương có nói với một cán bộ cách mạng lão thành tôi quen là bọn hội nhà văn thành phố Sương Mù chống đảng. Chống bọn độc tài ăn hại đâu phải là chống đảng. Nếu đảng chỉ toàn bọn đó thì chống cũng đáng quá chứ sao?  
Thế là tôi đã lầm. Tôi vẫn tưởng hội viên có quyền, nhân dân có quyền, thực ra chúng tôi không có quyền gì cả. Ban chấp hành do hội viên bầu nhưng tỉnh ủy lại cách chức.   
Anh bỗng nổi khùng gầm lên:  
- Cách chức đi. Cách hết. Cả ban chấp hành không còn ai xứng đáng nữa. Cách hết để chúng tôi bầu lại.  
Trần Thái Tình, một hội viên bị mù cả hai mắt, lâu nay vẫn nhiệt tình với hoạt động của hội, đứng lên nói lớn, không đợi người chủ trì cho phép, đôi mắt đeo kính đen không nhìn thấy gì lại như nhìn thẳng vào phó bí thư tỉnh ủy:  
- Tôi phản đối quyết định của thường vụ tỉnh ủy. Tôi là một người lính đã chiến đấu và hy sinh nhưng bây giờ tỉnh ủy quyết định như thế này đã làm tôi mất niềm tin. Tại sao tỉnh ủy cách chức hai anh Minh Hương và Hoài mà không hỏi ý kiến hội viên?  
Tôi phản đối. Tôi phản đối...   
Anh nghẹn lời không nói được nữa. Trà Giang đã đứng dậy sẵn gào lên:  
- Tôi biết tỉnh ủy làm theo ý kiến của trung ương mà. ở trung ương cũng có bọn vô học và cơ hội. Cách chức hai anh Minh Hương và Hoài kiểu này sắp tới tôi sẽ không tới hội nữa. Hội hè cái gì lạ vậy?  
Nguyên Lâm cùng đứng lên giơ tay nhưng người chủ trì yêu cầu anh ngồi xuống và la lớn: "Trật tự! Trật tự! Nguyên Lâm vẫn đứng nói:  
- Yêu cầu để chúng tôi nói.   
Phó bí thư tỉnh ủy bỗng đứng dậy giơ hai tay: "Yêu cầu im lặng!" Mọi người lắng dần. Nguyên Lâm đành ngồi xuống. Phó bí thư giận dữ nhíu mày, rồi quốc mắt lên. cố gắng tự kiềm chế rồi lại nhìn lên trần nhà, ông dằn giọng:  
- Bây giờ đã là mười hai giờ trưa rồi. Rất tiếc tôi không có thì giờ để nghe hết ý kiến của các đồng chí. Chiều nay tôi có cuộc họp quan trọng. Như đã thông báo, tối nay bí thư tỉnh ủy mời toàn thể anh em đến gặp để nói chuyện về cuộc họp quốc hội vừa qua, cần gì các đồng chí sẽ nói thêm trong cuộc gặp đó. ở đây tôi nói ngay là thường vụ tỉnh ủy không phải chỉ làm theo ý kiến của trung ương. Dĩ nhiên trung ương chỉ đạo nhưng tỉnh ủy cũng có quyền chủ động của mình và thường vụ tỉnh ủy đã cân nhắc kỹ trong việc xử lý kỷ luật hai anh Minh Hương và Hoài. Tôi nói không là các đồng chí không nên quá tự kiêu. Văn nghệ sĩ, trí thức cũng có sai lầm, khuyết điểm và nhiều khi cùng ngã không đứng dậy được. Vả lại, cần quan niệm rõ thế nào là dân chủ. Dân chủ phải có đảng lãnh đạo, phải có định hướng chứ không phải dân chủ lung tung, vô tổ chức.   
Các đồng chí đừng hiểu lầm, thường vụ tỉnh ủy và bản thân tôi không ngại gặp, đối thoại với anh em văn nghệ sĩ đâu. Chính gặp gỡ, trao đổi mới tạo được sự thông cảm, xích lại gần nhau. Thôi, tôi xin phép về trước. Các đồng chí ở ban tuyên huấn sẽ ở lại để theo dõi nội dung cuộc họp và báo cáo lại với thường vụ tỉnh ủy.   
Nói xong, phó bí thư cắp cặp ra về, đi len giữa các hàng ghe chật ních của phòng họp. Mọi người chưng hửng. Bất ngờ, Nguyên Lâm đứng lên chắn ngang trước mặt khi phó bí thư ra tới cửa, gần chỗ anh ngồi. Anh nói kiên quyết:  
- Chúng tôi yêu cầu đồng chí phó bí thư ở lại nghe chúng tôi nói. Chúng tôi đã quá hiểu việc các đồng chí lãnh đạo chỉ đến chỉ thị rồi ra về, không cần nghe ai nói gì. Tối nay gặp bí thư tỉnh ủy chỉ để nghe báo cáo nội dung cuộc họp quốc hội, chúng tôi còn thì giờ đâu để nói. Chiều nay chúng tôi không đi họp vì không công nhận người chủ trì do tỉnh ủy chỉ định. Chúng tôi yêu cầu phó bí thư tỉnh ủy ở lại nghe chúng tôi nói ngay bây giờ. Anh em đồng ý không?  
- Đồng ý. Đồng ý. Cả hội trường vang lên lời tán thành.   
Phó bí thư tỉnh ủy bối rối một lúc rồi đành quay trở lại chỗ ngồi vì Nguyên Lâm vẫn đứng chắn ngang trước mặt ông trên lối đi chập hẹp.   
Đợi cho mọi người ổn định, Nguyên Lâm nói đĩnh đạc:  
- Tôi cho rằng quyết định cách chức của tỉnh ủy đối với hai anh Minh Hương và Hoài là không đúng về pháp lý vì hai anh do hội viên bầu chứ không do tỉnh ủy bổ nhiệm. Bầu ban chấp hành là quyền của hội viên. Điều đó ghi rõ trong điều lệ hội mà đảng đã công nhận và các chỉ thị của đảng về việc lãnh đạo các đoàn thể quần chúng cũng khẳng định điều đó.   
Những người đáng cách chức hơn hai anh Minh Hương và Hoài ở trung ương và tỉnh ủy rất nhiều sao không cách chức trước đi. Thí dụ tôi nói thẳng ở đây là tôi rất muốn cách chức phó bí thư tỉnh ủy và trưởng ban tổ chức đảng nhưng vì tôi không có quyền, trong khi đó tỉnh ủy lại bao che lẫn nhau.   
Theo tôi, giám đóc sở văn hóa thông tin do tỉnh ủy chỉ định không đủ tư cách làm chủ tịch hội nhà văn. Nếu cần tôi sẽ chứng minh bằng các sự việc cụ thể. Nếu tỉnh ủy thấy anh em văn nghệ sĩ không ai khác đủ tư cách làm chủ tịch và không tin cậy hội nhà văn, anh em xin nhường hội lại cho phó bí thư tỉnh ủy làm thơ tình và trưởng ban tuyên huấn hát giọng nữ cao.  
Cả phòng họp vang lên tiếng vỗ tay và tiếng cười nghiêng ngửa. Không khí hóa ra hài hước sau câu nói của Nguyên Lâm, không còn nghiêm trọng nặng nề như trước.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần III Cuộc đấu không cân sức

**14. Nguồn gốc của tai họa**

Cuộc họp vào buổi chiều vẫn được tiếp tục dù nhiều người dọa sẽ bỏ họp, họ vẫn cứ đến, kể cả Nguyên Lâm. Để họp lại sớm, hầu hết mọi người không về nhà mà tỏa ra các quán ở khu vực chung quanh, ăn trưa qua quít rồi trở lại phòng họp. Sự phẫn nộ đang dâng trào nên người ta muốn nói cho hả vì có thể đây là buổi họp cuối cùng của hội nhà văn nếu sau đó tình hình còn xấu hơn, đưa đến sự tan rã của tổ chức này. Trừ phó bí thư tỉnh ủy vắng vì bận đi họp nơi khác hay muốn tránh mặt, các quan chức của tỉnh vẫn dự đầy đủ.   
Hà Sĩ Phu mở đầu phiên họp buổi chiều. Anh vẫn nói nhẹ nhàng theo bản tính của mình:  
- Quyết định của thường vụ tỉnh ủy làm tôi sửng sốt. Đảng đang ra sức tuyên truyền về việc phát huy quyền làm chủ nhưng quyết định vừa rồi đã đi ngược lại điều đảng nói vì đã bước qua những bước quan trọng: Vi phạm điều lệ hội nhà văn mà đảng đã long trọng thừa nhận. Xem thường quyền hạn của ban chấp hành và hội viên vì ban chấp hành đã biểu quyết 100% tín nhiệm hai anh Minh Hương và Hoài. Ban chấp hành này đã do toàn thực hội viên bầu một cách dân chủ trong đại hội. Hiện nay đảng đang chủ trương đổi mới và đổi mới lại càng phải thực sự dân chủ. Dân chủ ở đây chính là để cho hội viên lựa chọn người lãnh đạo của mình qua bầu cử chứ đảng không thể áp đặt. Nếu cần, hội viên sẽ họp để bầu tín nhiệm lại ban chấp hành giữa nhiệm kỳ theo điều lệ hội đã quy định chứ không cần gì tình ủy phải cách chức người này, chỉ định người khác.   
Tỉnh ủy đã bước qua những điều này thì sẽ còn tiếp tục bước qua những gì nữa? Đảng đã có lần vô nguyên tắc thì chúng tôi khó lòng tin cậy. Một lần nữa, chúng tôi nhắc lại: Bầu ban chấp hành, bầu chủ tịch hội là quyền của hội viên không phải quyền của tỉnh ủy. ý kiến riêng về việc giải quyết vấn đề này, tôi yêu cầu có đại hội bất thường để bầu lại ban chấp hành giữa nhiệm kỳ theo đúng điều lệ hội.   
Đầu buổi chiều, không khí phòng họp có vẻ uể oải, một vài người gục đầu xuống ghế. Đó là hậu quả của việc buổi trưa một số người rủ nhau ra quán uống rượu. Hoàng Ly Chân là một trong những người đó. Anh ta đứng lên khi Hà Sĩ Phu chưa nói hết ý, giọng tuy lẽ nhè nhưng rượu vẫn không làm tái được khuôn mặt với nước da đen bóng của anh. Anh nói nửa say nửa tỉnh, nhảy lộn xộn từ ý này sang ý khác, làm người nghe phải hết sức chú ý mới hiểu được anh ta:  
- Đất có thổ công, sông có hà bá. Đừng ai nhảy vô đây muốn làm gì thì làm, múa gậy vườn hoang như chỗ không người...   
- Ê, Hoàng Ly Chân ngồi xuống đi. Đừng nói bậy!  
Một giọng nhựa nhựa cất lên ngắt lời Hoàng Ly Chân. Anh tức giận quay lại trợn mắt:  
- Cảnh cáo Hải Lăng không được mượn rượu quậy. Các đồng chí có biết cách chết nào sướng nhất không? Đó là thượng mã phong và rượu. Ha ha... Văn nghệ sĩ phải biết điều đó. Trưa nay có năm người uống rượu và đã bùng nổ: Hoàng Ly Chân, Hải Lăng, Nguyễn Vũ, Nguyên Lâm, Trần Thái Tình. Nguyễn Vũ nói Hoàng Ly Chân sẽ lợi dụng cơ hội này chơi Minh Hương và Hoài để trả thù Minh Hương và Hoài không nhận Hoàng Ly Chân về cơ quan chuyên trách hội nhà văn. Đó là tầm bậy...   
Tôi khuyên hai anh Minh Hương và Hoài đừng động thủ vì người ta nắm nhà tù, AK, khuôn dấu trong lay. Làm như hai anh là ấu trĩ, vô ích. Văn nghệ sĩ đừng nói chuyện chính trị, đừng làm chính trị. Sáng tác và uống rượu đi. à đối với Hoài, người đã liên quan đến vụ phục kích mười hai đảng viên chết sau đồi nhà bí thư chi bộ Trung Kiên thời kỳ còn tạm chiếm, giờ đây tôi xin tặng anh một món quà. Trước đây anh đã viết "Tự do hay là chết " nay tôi tặng anh 20 lít xăng để anh tự thiêu luôn. Ha ha... Anh có nhận không?...   
Hoàng Ly Chân lão đảo ngồi xuống và gục đầu xuống bàn. Hoài hơi bất ngờ trước ý kiến của Hoàng Ly Chân về anh. Anh đã biết Hoàng Ly Chân vốn thâm thù mình và đã nhiều lần nói xấu, bôi nhọ anh ở quán của anh ta nhưng không ngờ ở đây, trong hoàn cảnh của cuộc họp này, anh ta lại làm kiểu "duồng gió bẻ măng" và nói ra những điều vu cáo trắng trợn hơn. Hoài tức giận và khinh bỉ. Anh định im lặng không đối đáp gì vì không muốn chuyện riêng của mình thành ra một vấn đề trong cuộc họp chung.   
Vả lại, anh biết Hoàng Ly Chân bị chạm nọc vì trong bài phát biểu của anh nhân dịp bị cách chức được viết, in ronéo sẵn phát trong cuộc họp này, anh có đã động đến chuyện những người bôi xấu anh vì những lý do riêng bất chính. Tuy nhiên vì thấy nhiều người nhìn anh có vẻ chờ đợi, anh đành phải đứng dậy nói:  
- Đáng lý tôi không trả lời Hoàng Ly Chân vì phát biểu của anh là một sự đơm đặt trắng trợn và đê tiện. Tôi biết những điều tương tự Hoàng Ly Chân đã rêu rao nhiều lần ở vỉa hè, quán rượu nhưng tôi không thèm để ý đến. Tuy nhiên, hôm nay, Hoàng Ly Chân đã chính thức, công khai nói lên trong cuộc họp. Tôi đề nghị mọi người ghi nhận điều này, nhất là đại diện các ban của tỉnh ủy. Đáng lý theo pháp luật, tôi có thể kiện Hoàng Ly Chân về tội vu cáo, nhưng đối với tôi, kiện cáo chỉ là trò lẩm cẩm. Tuy nhiên, đã có người tố cáo, tôi đề nghị tỉnh ủy xác minh, và nếu cản xử lý. ở đây, tôi xin nói vắn tắt với nhau người không biết về tôi nhiều và có thể suy nghĩ về những điều Hoàng Ly Chân nói.  
Tôi là đảng viên kết nạp trước 75, lúc hoạt động bí mật. Lúc đó, đối với tôi theo đảng chỉ có nghĩa là để chiến đấu hoặc hy sinh, không còn lợi lộc nào khác. Ngay sau 75, theo chủ trương chung, toàn bộ đảng viên phong trào\* (\*Đảng viên phong trào là đảng viên hoạt động hợp pháp trong vùng gọi là "tạm bị chiếm") đã được thẩm tra và tôi được công nhận là đảng viên. Một số người không được công nhận nếu có vấn đề. Sau đó, đảng còn nhiều đợt kiểm tra nữa, đặc biệt trong dịp tổ chức phát thẻ đảng. Dù vậy, bây giờ tôi sẵn sàng trả lời trước bất cứ cơ quan đảng và nhà nước nào về bất cứ vấn đề gì liên quan đến hoạt động của tôi trước năm 75. Tuy nhiên, tôi dám khẳng định ngay rằng tôi thuộc loại "cây ngay không sợ chết đứng". Tôi muốn cảnh cáo Hoàng Ly Chân hãy thôi những trò vu cáo đi. Điều đó không xứng đáng với cái mà anh tự hào là văn nghệ sĩ. Những chuyện về lý lịch hãy để công an, bảo vệ đảng làm. Chỉ điểm không phải là công việc của anh. Vả lại anh biết quái gì về tôi, về chi bộ Trung Kiên, về những sự việc trước 75 ở các đô thị miền Nam? Bí thư tỉnh ủy hiện nay là người đã từng chỉ đạo chi bộ Trung Kiên trong thời kỳ hoạt động bí mật hiểu rõ về tôi hơn anh. Anh chỉ nghe lỏm những việc lăng nhăng đâu đó rồi dựng chuyện lên. Đó là "ngậm máu phun người, trước dơ miệng mình". Tôi ghê tởm và khinh bỉ chuyện đó. Tôi hiểu và tôi cùng mong mọi người ở đây hiểu vì sao Hoàng Ly Chân có thái độ như thế đối với tôi.   
Hoài cảm thấy mình đã quá nặng lời nhưng thật sự anh không sao chịu đựng nổi sự hèn hạ kiểu này. Dù sao anh hài lòng thấy mọi người lắng nghe anh và Hoàng Ly Chân gục đầu xuống không phản ứng gì. Mọi người lặng đi một lúc rồi Nguyễn Vũ đứng lên phát biểu lần thứ hai:  
- Trở lại vấn đề của hội, tôi xin nếu hai giải pháp. Một là anh em văn nghệ sĩ nên rút về nhà, giải tán hội vì tỉnh ủy cho thành lập hội mà lại bịt mồm, không cho ra báo thì để hội làm quái gì. Văn Hổ, giám đốc sở văn hóa thông tin, dốt nát lại được đưa về nắm vận mệnh của hội thì giải tán hội là vừa. Có lẽ anh em văn nghệ cũng không nên phiền đến tỉnh ủy, để tỉnh ủy phải bận tâm cách chức người này, người khác. Tỉnh ủy có bao nhiêu việc lớn phải lo, nhất là về kinh tế, sau đó không được thì cách chức tỉnh ủy.   
Hai là củng cố hội. Tuy nhiên tôi cho rằng ban chấp hành hội không còn đủ tư cách khi vừa rời biểu quyết 50% để tỉnh ủy chỉ định chủ tịch mới trong lúc mới trước đó biểu quyết 100% tín nhiệm hai anh Minh Hương và Hoài. Tôi yêu cầu cách chức cả ban chấp hành và tổ chức đại hội bất thường để bầu ban chấp hành khác Tôi đề nghị chủ trì cho biểu quyết hai giải pháp trên.   
Phan Quý Trang, một hội viên là giảng viên trường đại học ở đây, con người nổi tiếng khôn khéo và trung dung, hôm nay công khai bộc lộ quan điểm của mình:  
- Tôi ở miền Bắc vào, đối với anh Hoài tôi không biết nhiều nhưng đối với Minh Hương, từ lâu tôi có điều kiện theo dõi, nghiên cứu con người và tác phẩm của anh trong lúc giảng dạy văn học. Tôi kính trọng anh là một nhà thơ, một nghệ sĩ, một con người. Tôi cho rằng chuyến đi vừa rồi của hai anh Minh Hương và Hoài do động cơ đúng, đó là thể hiện lòng mong muốn đổi mới thực sự, nhưng tôi băn khoăn về cách thức chưa đúng trong hoàn cảnh đất nước hiện nay. Minh Hương với chức vụ chủ tịch hội, đáng lý anh phải là người tổ chức, làm công tác ngoại giao, chính trị, nhưng vì bị chất nghệ sĩ chi phối nên việc làm của anh có thể bị quy bè phái là có cơ sở. Tuy nhiên theo tôi, kỷ luật khai trừ đảng đối với Minh Hương tôi không có ý kiến vì đó là chuyện nội bộ đảng, nhưng kỷ luật cách chức chủ tịch hội là đáng tiếc vì có thể có cách làm khác hợp lý hơn. Dù sao, chúng ta cũng phải tôn trọng quyết định của đảng, như thế mới là vì phong trào.   
Vừa qua, hội nhà văn thành lập nhưng lại xa lánh ban tuyên huấn và sở văn hóa thông tin, điều đó không đúng. Giả dụ tất cả chúng ta chống lại nghị quyết của đảng thì chỉ làm phức tạp thêm tình hình mà thôi. Do đó, theo tôi, chúng ta phải nghiêm chỉnh chấp hành ý kiến chỉ đạo của đảng. Vì vậy, tóm lại dù tôi có cảm tình với Minh Hương nhiều hơn Văn Hổ nhưng tôi vẫn ủng hộ Văn Hổ làm chủ tịch hội theo chỉ đạo của tỉnh ủy.   
Minh Hương và Hoài đưa mắt nhìn nhau. Hai anh cùng thầm chia xẻ một nhận xét: "Phát biểu mới khôn khéo làm sao. Nhưng anh ta thấy gió đã xoay chiều nên trở cờ thôi".  
Trong những ngày vừa qua, Minh Hương và Hoài phải dựa vào hội viên để đấu tranh với tỉnh ủy nên đã nhiều lần phân tích, nhận định về từng người, nhất là những người lâu nay ít bộc lộ quan điểm và đối với nhau trường hợp, hai anh đã không làm. Rất nhiều người tự nhận là văn nghệ sĩ nhưng trong họ chất chính trị mạnh hơn chất nghệ sĩ. Bản chất của chế độ đã làm cho chất chính trị phát triển mạnh lên thành chất cơ hội. Điều đó đã làm hư hỏng biết bao văn nghệ sĩ, suốt từ cách mạng tháng 8 đến nay.   
Chế độ đã làm họ hèn đi, xu phụ quyền thế, uốn cong ngòi bút, đánh mất lương tâm, lụi tàn lòng phản kháng, lu mờ sự chính trực.   
Lỗi ở họ một phần nhưng nguồn gốc của tai họa chính là ở chế độ. Một chế độ độc đảng, độc trị, độc tài, tất yếu không thể dung thứ được tự do, dân chủ và chính trực.   
Sau một số ý kiến khác, Nguyên Lâm lại phát biểu lần thứ hai. Anh nói:  
- Sáng nay tôi tuy hơi nóng nảy nhưng tôi đã phát biểu rất nghiêm túc. Bấy giờ tôi muốn nói thêm một số điều.   
- Sau giải phóng mười hai năm, thành phố Sương Mù này mới có hội nhà văn. Tỉnh ủy nói rất ưu ái đối với văn nghệ nhưng thực sự tỉnh ủy đã đối xử thế nào với anh em văn nghệ? Tôi không đồng ý với một số người cho rằng kỷ luật đảng đối với Minh Hương và Hoài là chuyện nội bộ của đảng. Một số người, trong đó có tôi đã ký kiến nghị phản đối tỉnh ủy về việc này. Đảng vẫn luôn luôn nói phải lắng nghe, tôn trọng ý kiến của quần chúng kia mà. Hóa ra điều này là giả dối hay sao? Bản thân tôi theo cách mạng từ hồi 11 tuổi, đã 20 năm là đối tượng đảng nhưng vẫn không được kết nạp nên tôi rất hiểu và đau trước chuyện này.   
Đối với các chức vụ của hội, tỉnh ủy có quyền gì cách chức Minh Hương và Hoài? Tại sao tỉnh ủy đã hứa tham khảo ý kiến anh em hội viên lại không thực hiện? Chứng tỏ việc làm của tỉnh ủy là có ý đồ và không trong sáng. Tỉnh ủy đã không tôn trọng ban chấp hành và hội viên. Trong việc xử lý Hoài, ngoài việc cách chức còn đưa ra khỏi hội. Đó là nhẫn tâm, không quảng đại, không có tình người. Đừng làm theo kiểu cạn tàu ráo máng, vắt chanh bỏ vỏ.   
Chúng ta phải làm cho ra sự thật. Sự thật đó là tỉnh ủy đã can thiệp trắng trợn vào nội bộ hội, không tôn trọng ban chấp hành và hội viên, ngang nhiên dùng quyền lực để làm theo ý mình, bất chấp lẽ phải và cả nghị quyết của đảng. Việc xử lý kỷ luật của tỉnh ủy còn chỉ căn cứ vào hình thức của một nội dung không sai.   
Đó không phải là sáng suốt như lâu nay đảng vẫn tự nói về mình. Riêng chuyện chỉ định Văn Hổ làm chủ tịch hội, tôi phản đối. Văn Hổ còn liên quan đến vụ án sách đen của sở văn hóa thông tin. Phải xử lý anh ta trước đã rồi nói chuyện khác sau. Cho đến tận hiểu, nhiều người vẫn còn sôi nổi phát biểu. ý kiến ủng hộ tỉnh ủy rất ít và yếu ớt. Phần lớn anh em đều cho quyết định cách chức đối với Minh Hương và Hoài của tỉnh ủy là không đúng, phải sửa sai. Nhiều người tuyên bố sẽ từ bỏ hội nếu tỉnh ủy vẫn kiên quyết giữ quyết định sai trái đó.   
Cuối cùng, cuộc họp kết thúc nhưng không có một giải pháp nào rõ ràng vì Văn Hổ chủ trì đã khôn ngoan không cho biểu quyết theo đề nghị của một số anh em. Anh ta nói sẽ báo cáo đầy đủ nội dung cuộc họp với tỉnh ủy để tỉnh ủy cho ý kiến chỉ đạo tiếp

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần III Cuộc đấu không cân sức

**15. Gốc thông trăm năm**

Thư Sơ Huyền gởi Hoài.   
Vậy là em đã đến với anh nơi thành phố Sương Mù đó. Hiện thực hay lại chỉ là một giấc mơ. Trong những ngày tháng này em không sao phân biệt được mơ và thực. Em sống thực như trong mơ và cơn mơ đối với em còn nồng nàn hơn hiện thực. Em bồng bềnh giữa thực và mơ.   
Lửa không cháy ở nơi đền thánh  
Anh của em chẳng thuộc về em  
Anh của em chẳng thuộc về em  
Nhưng lửa vẫn cháy trong đền thánh của trái tim em.   
Quả thực anh là mặt trời, là lửa của em, sự bất diệt của em trong khoảnh khắc của cuộc đời tạm bợ này. Anh đã hôn em y như trong Kinh Thánh Thượng Đế đã hà hơi cho đất để có sự sống. Anh đã đánh thức bàn thân em, đánh thức sự cô đơn mù mờ nấp kín trong em. Bây giờ thì em nhận ra nó. Em hiểu nó thôi thúc em tìm tới với anh để trở thành Một hoàn chỉnh. Còn em là Một bất toàn, Một bất cập.   
Sao mà em lại không muốn sống thật? Sao mà em lại không muốn đắm mình trong cơn bão ngọt ngào của em? Sao mà em lại không muốn soi rọi bản thân mình trong con người mà em đã vô tình chờ đợi từ lúc mới sinh ra làm người? Chao ôi, khát vọng vô bờ mà thực tế luôn luôn là những cái khuôn quá nhỏ?  
Mỗi phút có nhau đầu là mỗi phút tuyệt vời sung sướng. Trong phút đó tin và yêu trọn vẹn từ hai phía. Trong phút đó không có ai che giấu tâm hồn mình, không có ai đến với nhau bằng sự ràng buộc nặng nề của những giao ước quá hạn. Nhất định chỉ đến với nhau bằng sự nồng nàn yêu dấu, bằng sự lôi cuốn mành liệt của định mệnh.   
Một phút gần nhau hạnh phúc hơn hàng giờ mơ mộng. Biết bao giờ ta lại có nhau bằng xương bằng thịt trong đời. Kỳ diệu thay, gốc cây thông trăm năm có mảng lở lói trên bờ vực lại là nơi ta cần hòa trong nhau chứ không phải là hố huyệt vùi thân anh nơi pháp trường trong cơn mơ hoảng của em về anh.   
Anh hãy bỏ qua và tha thứ cho vết lở lói nơi gốc thông trăm năm trên bờ vực hư vô đó. Hãy bỏ qua và tha thứ cho những bất toàn của cuộc đời này. Ta vượt qua tất cả những sự bất toàn ấy vì biết ơn cuộc đời đã rộng lượng cho ta những giờ phút hạnh phúc. Như em và anh đã cùng dẫm trên một cành gai. Khi ta cùng dẫm trên một cành gai thì cành gai ấy sẽ nở đầy hoa hồng.   
Tình yêu và hạnh phúc sẽ là kết quả của phép lạ chứ không phải trò phù thủy. Không có phép mầu nào xảy ra mà không có nguyên nhân, nhưng cộng tất cả nguyên nhân lại cũng không đủ làm thành phép màu. Mầu nhiệm đã xảy ra vì nó vốn thế, phải thế vì đã như thế. Nhưng dù sao nếu không chấp nhận trả giá thì không bao giờ đến ngày gặp được chân lý và hạnh phúc.   
Em đã ra đi và đã trở về. Em không thể xa lìa những châu lục cũ nhưng em đã trở về cuộc sống trước kia trong lúc tâm thức mang theo một hình ảnh mới, vì đại hơn về thế giới. Trong giờ phút này khi viết cho anh, em vẫn còn ngất ngây trong dư vị của chuyến đi thần thánh nhưng em không ngăn được cơn đau đang chớm dậy. Cơn đau chia xa. Chia xa đã bao lần đốt cháy ngọn lửa yêu thương nhưng chia xa cũng làm cho tâm hờn mòn phai, tuyệt vọng.   
Anh ơi, quả đất tròn nhưng mà mênh mang quá.   
Sơ Huyền

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần III Cuộc đấu không cân sức

**16. Dân chủ và quyền lực**

Sau cuộc họp toàn thề hội viên hội nhà văn để công bố quyết định cách chức Minh Hương, Hoài và chỉ định chủ tịch mới của hội, mặc dù bị hội viên phản ứng không thuận lợi, tỉnh ủy vẫn kiên quyết thực hiện quyết định của mình. Ba hôm sau cuộc họp, khoảng 8 giờ sáng, một phái đoàn gồm đại diện các ban tuyên huấn, tổ chức đảng và chủ tịch được chỉ định đến trụ sở hội để yêu cầu tiến hành bàn giao.   
Khi được thông báo, lúc đó Minh Hương đang ở trong phòng trên gác rất tức giận, không thèm xuống gặp, bảo nhân viên hội xuống trả lời với phái đoàn là anh không được thông báo trước nên không chuẩn bị và không thể làm việc với phái đoàn được. Chờ một lúc Minh Hương vẫn không xuống, trưởng ban tổ chức đành lên phòng gõ cửa gặp Minh Hương, Minh Hương vẫn kiên quyết giữ vững thái độ, phái đoàn đành ra về trong nỗi nhục nhà và căm tức.   
Ngay hôm sau, buổi sáng Minh Hương nhận được giấy thông báo phải tổ chức bàn giao vào 2 giờ chiều cùng ngày. Vì đã được báo trước, Minh Hương đành phải tiếp phái đoàn - vẫn phái đoàn cũ có tăng cường thêm mấy người bên ban tổ chức chính quyền tỉnh - nhưng tuyên bố dứt khoát không chấp nhận và không thực hiện quyết định sai trái của thường vụ tỉnh ủy vì nó trái với pháp luật và các nghị quyết của đảng. Sau một hồi tranh cãi gay gắt, phái đoàn đành lại phải thất bại ra về.   
Thấy có sức ép của tỉnh ủy ngày càng mạnh, Minh Hương và Hoài họp ban chấp hành và một số anh em hội viên nòng cốt bàn tìm giải pháp. Họ quyết định sẽ triệu tập họp hội viên để ban chấp hành xin từ chức và hội viên bầu ra ban trù bị đại hội chuẩn bị cho đại hội giữa nhiệm kỳ theo đúng điều lệ hội. Có 10 trên 14 ủy viên ban chấp hành đồng ý từ chức, 4 người còn lại không đi họp và không hiểu thái độ họ ra sao nhưng quyết định đã có trên 2/3 ủy viên ban chấp hành nhất trí nên họ cứ tiến hành. (Ban chấp hành lúc đầu có 15 người nhưng ông Tú, phó chủ tịch kiêm bí thư chi bộ, thấy anh em văn nghệ đấu đá quá nên xin từ chức, về hưu).   
Điều quan trọng và tế nhị là làm sao chuẩn bị một ban trù bị đại hội có thể thực hiện được nguyện vọng của hội viên, đồng thời thường vụ tỉnh ủy có thể chấp nhận được. Mọi người nhất trí Minh Hương sẽ tiếp tục ở lại trong ban trù bị, Hoài tạm thời đứng ra bên ngoài chờ đến đại hội sẽ tính tiếp vì Hoài đối với tỉnh ủy là một chướng ngại khó chịu do thái độ triệt để của anh mà họ cho là cực đoan. Một số ủy viên ban trù bị khác được dự kiến là những người tốt hoặc có thái độ trung dung, trong đó có Hà Sĩ Phu. Khó nhất là người được chọn làm trưởng ban trù bị, vì Minh Hương không nên làm nhưng người được chọn tuy không gai góc, không "có vấn đề" nhưng phải đủ vững vàng, có bản lĩnh để đối phó với thường vụ tỉnh ủy. Mọi người đều nhất trí đề cử Chinh Ba. Chinh Ba làm thơ, là đảng viên, đại tá quân đội nhân dân, đang công tác ở học viện quân sự nhưng chuẩn bị về hưu, trong chỗ thân tình khi tiếp xúc riêng với Minh Hương và Hoài tỏ ra cấp tiến nhưng đối với tỉnh ủy chưa có vấn đề gì. Nghe nói tỉnh ủy còn định xin Chinh Ba về làm giám đốc trường đảng tỉnh, nơi đang có khủng hoảng nhân sự lãnh đạo khi giám đốc cũ về hưu, phó giám đốc là một tỉnh ủy viên trẻ được đề bạt nhưng không nhận mà lại xin từ chức tỉnh ủy viên và xin ra khỏi đảng luôn. Vụ này đang gây dư luận xôn xao trong đảng bộ và làm tỉnh ủy hết sức khó xử.   
Vấn đề khó là làm sao thuyết phục được Chinh Ba chấp nhận, còn việc vận động hội viên bầu Chinh Ba không khó dù về phương diện nghề nghiệp, Chinh Ba không phải là một nhà thơ được nhiều người biết tới. Minh Hương, Hoài và Hà Sĩ Phu ba lần đến nhà riêng Chinh Ba để trao đổi và cuối cùng thuyết phục được anh.   
Cuộc họp hội viên để ban chấp hành từ chức và bầu ban trù bị đại hội được tiến hành gấp rút, bất ngờ và diễn ra khá thuận lợi theo đúng dự kiến, chỉ thông báo cho ban tuyên huấn trước một giờ để khỏi bị gây trở ngại. Trước khí thế của hội viên về việc phát huy quyền làm chủ, Chinh Ba sau khi được bầu đã hăng hái đứng ra nhận nhiệm vụ. Minh Hương và Hoài hy vọng kết quả này sẽ đặt thường vụ tỉnh ủy trước một việc đã rồi, không thể đảo ngược, buộc phải chấp nhận và khi tổ chức đại hội, thường vụ tỉnh ủy sẽ không chi phối nổi việc bầu cừ ban chấp hành, như thế đương nhiên các quyết định của thường vụ tỉnh ủy về cách chức, chỉ định vừa qua sẽ mặc nhiên bị vô hiệu hóa. Đó là một giải pháp mà Minh Hương và Hoài nghĩ tương đối êm thấm, đỡ làm thường vụ tỉnh ủy mất mặt, có thể chấp nhận được, đồng thời không đi ngược lại tiến trình dân chủ hóa mà hai anh đang theo đuổi và được đa số hội viên ủng hộ.   
Khác với nhận định của Minh Hương và Hoài, phản ứng của thường vụ tỉnh ủy hoàn toàn trái ngược. Khi Chinh Ba đem trình các văn bản và báo cáo với thường vụ tỉnh ủy, anh đã bị xài xể một trận nên thân. Phó bí thư tỉnh ủy nói như tát nước vào mặt anh, cho anh là ấu trĩ, bị giật dây chống lại nghị quyết của đảng, vi phạm pháp luật và sẽ bị kiểm điểm để xử lý thích đáng. Thường vụ tỉnh ủy không chấp nhận ban chấp hành từ chức, không thừa nhận ban trù bị đại hội và kiên quyết thi hành nghị quyết đã có. Chinh Ba thất vọng và hốt hoảng về báo lại với Minh Hương và Hoài. Cùng trên chiếc ghế ngoài ban-công, nơi mấy hôm trước anh đã ngồi và nói rất hăng hái về việc đấu tranh cho dân chủ, cho tự do sáng tác, anh nói ỉu xìu:  
- Có lẽ tôi đã sai lầm khi nhận việc này. Tôi là đảng viên, đang ở trong quân đội nên việc này đối với tôi thật nguy hiểm. Chắc tôi phải rút lui thôi. Ta không chống nổi thường vụ tỉnh ủy đâu. Minh Hương, Hoài và Hà Sĩ Phu nhìn nhau. Họ ngầm cảm thông về một ý nghĩ đã đánh giá không đúng tỉnh ủy và không đúng về Chinh Ba. Kẻ nắm quyền lực không bao giờ tự từ bỏ quyền lực của mình và con người trước đe dọa của quyền lực rất khó đứng vững. Ba anh cố gắng động viên Chinh Ba giữ vai trò, khích động đến danh dự của kẻ sĩ, trí thức - văn nghệ sĩ vì Chinh Ba đã nhận nhiệm vụ và hứa trước toàn thể hội viên, đoán chắc toàn thể hội viên sẽ ủng hộ anh, nhưng nhưng lời động viên này không đủ làm Chinh Ba bình tâm lại.   
Ngay chiều hôm đó, ban giám đốc công an tỉnh cử cán bộ đến yêu cầu văn phòng cơ quan hội nhà văn nộp khuôn dấu để kiểm tra định kỳ(?). Lúc đó, Minh Hương và Hoài đi vắng, trước áp lực của công an, anh em văn phòng đành phải làm biên bản giao khuôn dấu. Thế là thường vụ tỉnh ủy đã tước đoạt công cụ pháp lý của hội nhà văn. Họ vẫn ngại Minh Hương và Hoài gởi văn bản đi các nơi thông báo tình hình có đóng dấu chính thức của cơ quan hội. Đây là một đòn khá bất ngờ hai anh không thể nghĩ tới và không thể đối phó.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần III Cuộc đấu không cân sức

**17. Con đường của quyền lực**

Trong thời gian này, một sự việc chấn động ở trung ương đảng đã có tác dụng bất lợi rất lớn cho cuộc đấu tranh của anh em ở hội nhà văn thành phố Sương Mù. Đó là việc Trần Xuân Bách, ủy viên bộ chính trị trung ương đảng, bị cách chức vì chủ trương đa nguyên.   
Thời gian gần đây, trong một số hội nghị và nhiều bài đăng báo, kể cả các báo chính thức của đảng, Trần Xuân Bách đã phát biểu một số ý kiến được nhiều trí thức cấp tiến chú ý theo dõi và tán thành nhưng không ít cán bộ, đảng viên bảo thủ ngạc nhiên và bất mãn. Trong chỗ riêng tư, họ tỏ ra bất bình, phê phán nhưng còn ngại chưa dám nói công khai vì Trần Xuân Bách là ủy viên bộ chính trị, và những ý kiến của ông được phát biểu trên báo đảng. Ông hô hào việc mở rộng dân chủ trong đảng và ngoài xã hội, yêu cầu đảng tôn trọng và thừa nhận những ý kiến đối lập trong việc xây dựng đất nước, yêu cầu đảng phải sửa sai và xem xét lại vai trò độc lôn lãnh đạo của mình. Những ý kiến này tuy không phải là hoàn toàn mới mẻ, nhưng lần đầu tiên được phát biểu công khai, chính thức và từ một cán bộ cấp cao của đảng. Nhiều người nhận xét đây là một người trong đảng chịu ảnh hưởng của công cuộc cải tổ "perestroika" đang diễn ra sôi nổi ở Liên xô và người ta hy vọng, chờ đợi một sự thay đổi.   
Minh Hương, Hoài và các anh em nòng cốt đã nhiều lần trao đổi về thái độ của Trần Xuân Bách. Nhiều nhận xét khác nhau được đưa ra. Có người đồng ý với nhận định trung ương đảng đang chuyển mình đổi mới theo hướng của Liên xô và những phát biểu của Trần Xuân Bách là dấu hiệu đầu tiên. Có người cho rằng Trần Xuân Bách từ trước vẫn thuộc cánh bảo thủ nên những ý kiến mới đây chỉ là cách đón gió của một kẻ cơ hội vì tự bản chất, Trần Xuân Bách không thể là một kẻ đổi mới tích cực và tự giác được. Có ý kiến cho rằng phải cảnh giác vì có thể đây là một cái bẩy, Trần Xuân Bách chỉ làm một việc có tính cách "cò mồi" nhằm lôi kéo các phần tử cấp tiến bộc lộ quan điểm và khi đó sẽ bị vét một mẻ.   
Nói chung, anh em hội nhà văn thành phố Sương Mù cho những ý kiến được phát biểu của Trần Xuân Bách là tốt, có tác dụng tích cực, nhưng nguyên nhân nào đưa đến thái độ đó của Trần Xuân Bách thì cần phải dè dặt và tình hình chưa phải đã đáng lạc quan, còn phải chờ xem những diễn biến khác.   
Đùng một cái, việc xử lý Trần Xuân Bách được công bố sau một hội nghị của ban chấp hành trung ương đảng. Việc công bố quyết định kỷ luật được làm rầm rộ trên các đài, báo, kèm theo nhiều bài xã luận phân lích, phê phán gay gắt chủ trương đa nguyên, đa đảng và coi chủ trương này như là một âm mưu thủ đoạn nguy hiểm của kẻ thù nhằm chống lại đảng, yêu cầu toàn đảng phải nghiêm khắc chấn chỉnh lại lập trường, quan điểm, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên. Một số cán bộ, đảng viên rất hả hê và bàn tán xôn xao quyết định này.   
Buổi sáng, quyết định kỷ luật về Trần Xuân Bách được công bố trên báo, đài, ngay buổi chiều Chinh Ba đã được gọi tới ban tổ chức tỉnh ủy để kiểm điểm.   
Cả một lực lượng cán bộ hùng hậu của tỉnh ủy dự cuộc họp này. Trưởng ban tổ chức đảng phát biểu mở đầu rất tha thiết:   
- Đồng chí Chinh Ba biết không, chính vì bản thân đồng chí, vì sinh mệnh chính trị của đồng chí, vì mối quan tâm và tình cảm đặc biệt của đảng đối với đồng chí, một đảng viên lâu năm, một cán bộ quân đội đã qua nhiều thử thách mà chúng ta có cuộc họp này. Trong giai đoạn hiện nay, tình hình rất khó khăn phức tạp, nhiều cán bộ đảng viên giao động về tư tưởng. Nếu không được đảng chấn chỉnh, giúp đỡ kịp thời, nhiều đồng chí có thể sa ngã, thậm chí đi vào con đường phản bội. Cuộc họp này sẽ quyết định số phận của đồng chí. Điều đó cùng tùy thuộc vào thái độ của đồng chí. Đồng chí hãy lắng nghe những ý kiến phân tích, giúp đỡ đồng chí trong cuộc họp này và phải khẳng định ngay thái độ, có hành động cụ thể để chuộc lại lỗi lầm của đồng chí. Phó bí thư tỉnh ủy tiếp theo ngay, giọng gay gắt khác hẳn với thói quen tự chế của ông:  
- Tôi biết đồng chí đã bị bao vây, tác động và đang đi vào con đường nguy hiểm nhất. Có thể đồng chí đã biết nhiều thông tin và chịu ảnh hưởng của công cuộc cải tổ ở Liên Xó. Nhưng Liên xô hiện nay không phải là mẫu mực của chúng ta đâu và có một số người lãnh đạo ở Liên xô đang đi vào con đường bội phản. Cải tổ, đổi mới gì đi nữa cũng không được buông lơi vai trò lãnh đạo của đảng. Đây là vấn đề sinh tử. Từ bỏ vai trò lãnh đạo của đồng chí nh là tự sát. Đảng ta đã được lịch sử giao phó sứ mệnh lãnh đạo dân tộc, xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đảng phải độc quyền lãnh đạo, không chia xẻ với ai khác. Dân chủ cũng phải dưới sự lãnh đạo của đảng. Đồng chí đừng mơ hồ về điều này. Dân chủ, đa nguyên, đa đảng là gì? Đó chỉ là âm mưu thủ đoạn diễn biến hòa bình của đế quốc và kẻ thù giai cấp. Chúng sẽ lợi dụng dân chủ để đánh vào nội bộ đảng, vào uy tín của đảng.   
Đa nguyên đa đảng có nghĩa là các thế lực khác, kể cả bọn phản động tay sai đế quốc, ngụy quân ngụy quyền trước đây sẽ vùng dậy để tranh giành quyền lãnh đạo với đảng. Trong lúc đảng ta đang gặp khó khăn về lãnh đạo kinh tế, xây dựng đất nước trong thời bình, kẻ thù sẽ lợi dụng khoét sâu các khuyết nhược điểm của đảng, kích động nhân dân chống lại đảng. Từ đó đảng sẽ mất dần vai trò vị trí mà cán bộ, đảng viên đã tốn bao nhiêu xương máu mới giành được. Thế cho nên việc chủ trương đa nguyên đa đảng là một sai lầm và cực kỳ nguy hiểm. Vì thế, trung ương đảng đã sáng suốt kịp thời xử lý Trần Xuân Bách như chúng ta vừa biết.   
Đó chính là sự vững vàng kiên định của đảng. Trong nhiều giai đoạn lịch sử, chính sự vững vàng kiên định này đã giúp đảng vượt qua bao thử thách sóng gió. Chúng ta phải hết sức tin tưởng và chấp hành sự lãnh đạo sáng suốt của trung ương đảng. Đồng chí Chinh Ba, đồng chí là ai? Một đảng viên lâu năm, một người lính, một cán bộ quân đội đã qua rèn tuyện thử thách trong chiến đấu máu lửa. Bây giờ đồng chí tin ai, nghe ai? Tỉnh ủy hay một số người bên hội nhà văn? Đồng chí hãy suy nghĩ đi và trả lời cho đảng rõ. Đảng sẽ có thái độ đối với đồng chí.   
Bí thư đảng bộ của học viện quân sự, cơ quan chủ quản của Chinh Ba được mời dự cuộc họp này và đã được hội ý trước, nhận ý đồ chỉ đạo của tỉnh ủy. Ông nói:  
- Tôi biết đồng chí Chinh Ba là một đảng viên, một cán bộ quân đội có nhiều thành tích trong chiến đấu ở chiến trường Tây nguyên và có nhiều huân chương, huy chương. Hiện nay đồng chí là một cán bộ giảng dạy gương mẫu của học viện quân sự. Học viện quân sự tuy là một cơ quan quân đội trực thuộc trung ương nhưng đóng trên địa bàn tỉnh, về mặt đảng, chịu sự lãnh đạo của tỉnh ủy. Lâu nay, mối quan hệ giữa học viện và tỉnh ủy rất tốt nhưng chính vì trường hợp của đồng chí Chinh Ba mà có thể học viện sẽ sứt mẻ uy tín và mối quan hệ này gặp khó khăn.   
Tôi không phân tích vấn đề về mặt lý luận. Đồng chí phó bí thư tỉnh ủy đã nói rồi. Tôi chỉ hỏi đồng chí Chinh Ba, nếu có đa nguyên, đa đảng, bọn phản động tay sai đế quốc, những kẻ mà trước đây chính đồng chí đã cầm súng tiêu diệt họ, những kẻ đó nắm được chính quyền, chúng có tha cho đồng chí, có sử dụng đồng chí không hay chính đồng chí sẽ là một trong những người chúng tiêu diệt đầu tiên? Dừng mơ hồ về luận điệu hòa giải hòa hợp dân tộc của chúng. Đây là kẻ thù giai cấp. Không hòa hợp được đâu. Bản thân đồng chí, gia đình đồng chí có lợi lộc gì khi chúng cầm quyền? Đồng chí hãy nghĩ đi và nghiêm túc kiểm điểm về sai lầm của mình.   
Yên Trung, người bạn khá thân thiết của Chinh Ba, là cán bộ của ban tuyên huấn tình ủy cùng dự cuộc họp này. ý kiến của Yên Trung làm Chinh Ba hơi ngạc nhiên. Anh ta nói:  
- Rất thân và đã nhiều lần chuyện trò với Chinh Ba, tôi biết đồng chí là người có tâm huyết, tâm huyết với đảng, với dân tộc, với sự nghiệp chung. Chinh Ba đã có tư tưởng cấp tiến nhưng cấp tiến không phải là đi ra khỏi, đi ngược lại đường lối của đảng.   
Gần đây đồng chí đã đi quá đã và nguyên nhân chính là do một số người bên hội nhà văn tác động. Tôi cũng đã tiếp xúc với họ nhiều và tôi biết rõ họ.   
Minh Hương là ai? Anh ta là văn nghệ sĩ miền Bắc tình nguyện vào Nam chiến đấu. Anh ta có tài, có thành tích nhưng do nguồn gốc xuất thân là tiểu tư sản trí thức, sau 75 chịu nhiều ảnh hưởng của anh em văn nghệ sĩ miền Nam nên tư tưởng có giao động. Vả lại anh ta rất kiêu ngạo, tự cho mình có tài, có tâm huyết, khinh thường sự lãnh đạo của đảng, đặt mình lên trên tổ chức đảng. Anh ta đã đi chệch hướng vào con đường dân chủ tư sản, lại mang nặng óc tự tôn, bè phái như đồng chí trưởng ban tuyên huấn trung ương đã có chỉ ra và hiện nay đang sa lầy. Còn Hoài là một tay có nhiều vấn đề, lại rất cực đoan, manh động, có kinh nghiệm xách động quần chúng trong phong trào đấu tranh ngày trước và đã thể hiện rõ quan điểm tư sản. Anh này là một nhân vật nguy hiểm phải cảnh giác.   
Một số anh em khác, gọi là nòng cốt của hội nhà văn, phần lớn đều là những kẻ bất mãn cá nhân. Người thì không có địa vị, người không được kết nạp đảng, người tự do phóng túng, đều muốn thoát khỏi sự lãnh đạo của đảng. Tự do tư tưởng, tự do sáng tác là những con dao hai lưỡi mà số này đã lợi dụng để chống lại đảng.   
Tôi đề nghị đồng chí Chinh Ba xem xét lại mối quan hệ với họ và phải dứt khoát ngay với những ảnh hưởng mà họ đã chi phối đồng chí trong thời gian gần đây. Đó chính là sự tự cứu của đồng chí.   
Trưởng ban kiểm tra đảng phân tích vấn đề trên một khía cạnh khác:  
- Nhưng việc làm của đồng chí Chinh Ba vừa rồi đã vi phạm nguyên tắc đảng và pháp luật của nhà nước. Là đảng viên sao đồng chí không chấp hành quyết định của đảng về việc xử lý Minh Hương, Hoài và chỉ định chủ tịch mới của hội nhà văn? Cá nhân phải phục tùng tổ chức. Cấp dưới phục tùng cấp trên. Đồng chí quên nguyên tắc sơ đắng đó rồi sao? Dân chủ phải có lãnh đạo chứ. Đâu có thứ dân chủ cực đoan, vô tổ chức như vậy. Mới rồi đồng chí có ký tên và đóng dấu vào các văn bản của ban trù bị đại hội. Ai công nhận, ai cho phép đồng chí làm việc đó? Nội chuyện lạm dụng danh nghĩa và con dấu của hội nhà văn, đồng chí cùng đủ bị truy tó ra tòa rồi.   
Sau chiều ý kiến phân tích khác suốt ba giờ đồng hồ, cuối cùng trưởng ban tổ chức đảng kết luận:  
- Đồng chí Chinh Ba đã nghe hết mọi khía cạnh của vấn đề. Tôi tin đồng chí đã hiểu rõ. Bây giờ chúng tôi yêu cầu đồng chí làm hai việc sau: Một là viết bản kiểm điểm nhận khuyết điểm của mình theo tinh thần mà cuộc họp hôm nay đã phân tích. Hai là tuyên bố rút lui ra khỏi ban trù bị đại hội, viết bằng văn bản và chúng tôi sẽ giúp đồng chí công bố trên báo, đài và gởi đến hội viên hội nhà văn. Nếu đồng chí không thực hiện hai điều này, đồng chí sẽ bị xử lý kỷ luật và tôi tin rằng mức độ kỷ luật không nhẹ đâu. Trong trường hợp này đảng sẽ rất kiên quyết và cứng rắn. Hãy xem trường hợp của Trần Xuân Bách, uỷ viên bộ chính trị mà còn thế. Đồng chí cũng chưa là gì ghê gớm đâu. Chúng tôi cho đồng chí hai ngày để làm hai việc này và báo cáo với ban tổ chức.  
Suốt cuộc họp, Chinh Ba bị giao động dữ dội. Không phải anh hoàn toàn tán đồng với họ và bị khuất phục về mặt lý luận. Anh đã từng suy nghĩ nhiều về những vấn đề này. Công cuộc cải tổ ở Liên xô có sai lầm không? Dân chủ và đa nguyên phải chăng chỉ là âm mưu, thủ đoạn của đế quốc và kẻ thù? Nếu đảng thực sự vững mạnh, có lòng tin của nhân dân, đảng sợ gì dân chủ, đa nguyên, đa đảng? Thế nào là dân chủ có lãnh đạo và lãnh đạo bằng phương pháp dân chủ? Đảng sai lầm có phải sửa chữa không? Minh Hương, Hoài và một số anh em cấp tiến bên hội nhà văn phải chăng là những kẻ đã ăn bả tư sản, đang trên con đường chống lại đảng? Anh nghỉ nhưng không dám nói lại. Chính viễn cảnh về việc bọn phản động giành được chính quyền và nhất là việc anh sẽ bị xử lý kỷ luật nếu không chấp hành chỉ thị của tổ chức đã làm anh khiếp đảm. Anh không chịu nổi sự thử thách đó.   
Sau cuộc họp, Chinh Ba về qua hội nhà văn để báo lại tình hình cho Minh Hương, Hoài và Hà Sĩ Phu về cuộc họp như đã thống nhất với ba anh. Anh thuật lại nội dung cuộc họp và nói ý kiến sau cùng:  
- Tôi sẽ suy nghĩ thêm nhưng tôi chắc sẽ phải chấp hành ý kiến của tổ chức thôi. Các anh thông cảm cho tôi. Tôi không thể nào làm khác được.   
Anh cáo từ ra về, viện cớ trời tối, không nán lại nghe ý kiến của ba anh. Anh sợ bị họ tác động sẽ làm anh thêm khó xử. Anh nói sẽ suy nghĩ thêm nhưng thực ra anh đã quyết định rồi. Minh Hương, Hoài và Hà Sĩ Phu cũng đã cảm thấy điều đó. Ba anh trao đổi thêm và quyết định dù sao ngày mai cũng phải đến gặp Chinh  
Ba một lần nữa để trao đổi thêm dù không có mấy hy vọng. Quả nhiên như thế. Sự thử thách này vượt quá sức của Chinh Ba cũng như của không ít người khác.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần III Cuộc đấu không cân sức

**18. Ân tình và khổ lụy**

Buổi trưa, từ chỗ làm việc với thường vụ tỉnh ủy về việc giải quyết chuyện bàn giao, trở về nhà, Hoài thấy cửa khóa bên ngoài.   
Anh tự hỏi không biết Vy đi đâu giờ này và linh tính thấy có điều gì khác lạ. Mờ cửa vào, Hoài thấy trên bàn có cuốn sổ mở ngỏ. Đó là cuốn nhật ký của Vy. Hoài vội vàng ngồi vào bàn. Trang nhật ký với nét chữ còn mới nguyên đập vào mắt anh.   
Anh thân yêu,   
Khi anh đọc những dòng này thì lại một lần nữa em đã đi xa rồi. Và lần này xa mãi mãi. Em đã tự nhủ thế nào ngày này cũng đến nhưng em không ngờ nó xảy ra vào lúc này và em đã ra đi mà không từ biệt anh. Em không muốn thế nhưng đành phải thế vì em không còn cách nào khác.   
Em không nhắc lại những gì chúng ta đã cho và nhận suốt bao nhiêu năm chung sống vì điều đó đã thấm vào xương thịt của cả anh và em. Dù sao em cũng phải giải tỏ với anh về quyết định của em, quyết định có lẽ dứt khoát và sáng suốt nhất mà em đã có được từ khi chúng ta chung sống.   
Em vẫn cho anh là kẻ ích kỷ và anh cũng coi đó là điều xúc phạm. ích kỷ theo nghĩa là anh chỉ sống cho bản thân anh, cho đam mê, cho lý tưởng và sự lựa chọn của anh, còn ngoài ra, người khác - bất kể ai - đâu là thứ yếu. Còn em, ngược lại, em sống cho người khác nhiều hơn cho bản thân mình. Đó là điều chúng ta đã cố dung hòa nhưng không thể được.   
Em là người phụ nữ chung thủy, chỉ yêu một người, chỉ có một mối tình, trong khi anh là kẻ đa tình phóng đàng. Em cho anh là kẻ phản bội trong khi anh bào chữa anh chỉ sống trung thực và không vượt qua những giới hạn cần thiết. Em đã thông cảm với anh một phần và có thể tha thứ nhưng em không tin vào sự tự chủ của anh về những gì gọi là giới hạn. Vì muốn em vui lòng và yên tâm, em biết rõ có khi anh đã lừa dối em, lừa dối vì thiện ý nhưng cuối cùng những chuyện đó không giải quyết được gì mà chỉ làm tăng thêm tính bi kịch trong mối quan hệ giữa chúng ta thôi. vừa rồi em đã tình cờ đọc thư Sơ Huyền gởi cho anh nói về "gốc thông trăm năm" và em đã xác tín thêm đều đó. Em đã có lỗi với anh khi đọc thư đó nhưng em đã lờ tò mò. Em biết không phải chỉ có Sơ Huyền mà còn bao nhiêu phụ nữ đã yêu thương, quan tâm đến anh và anh đã từng chia xẻ với họ. Em không phải là người duy nhất dù em đã đến với anh trọn vẹn cả cuộc đời mình. Em ghen. Đúng thôi. Làm sao em không ghen được. Em có quyền đó chứ. Nhưng em biết em không thể làm anh thay đổi.   
Anh đã bao lần không định anh chỉ là anh và không bao giờ tự làm mất mình vì bất cứ lý do gì. Em hiểu chúng ta không thể dung hòa được và tại sao chúng ta lại làm khổ nhau mãi. Có lẽ em khổ hơn anh và chính vì anh mà em đã cố gắng chịu đựng trong bao năm trường. Đã bao lần em nghĩ đến chuyện bỏ đi nhưng không thể được, hoặc bỏ đi rồi lại trở về, như một lần gần đây. Anh lại tiếp tục lao vào cuộc đấu tranh vô ích với bộ máy cầm quyền mà anh đã biết quá rõ. Anh tin tưởng và hy vọng gì trong cuộc đấu tranh này? Anh có mù quáng chăng? Anh không thể chiến thắng và cũng không thể đứng chung với họ. Thế thì anh tiếp tục phí công sức vào trò rối rắm đó để làm gì? Thực em không thể hiểu và chia xẻ với anh được nữa.   
Em biết bây giờ anh đang gặp nhiều khó khăn và đáng lý em không nên bỏ đi vào lúc này. Nhưng dù ở bên anh, em cũng không giúp anh được gì và có thể chỉ trở thành điều vướng bận. Em tự nhủ không nên yếu đuối nữa. Em phải ra đi. Một lần và mãi mãi. Đó là vì anh. Và cũng là vì em. Em đã sẵn sàng chấp nhận những gì sẽ đến. Em sẽ sống quãng đời còn lại tất cả vì đứa con thân yêu của chúng ta và anh hãy yên lòng vì điều đó.   
Em chợt nhớ câu thơ Kiều:  
Mai sau dù có bao giờ  
Nhưng tốt hon là đừng nói chuyện mai sau.   
Vĩnh biệt anh. Vĩnh biệt những ân tình và khổ lụy của đời em.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần III Cuộc đấu không cân sức

**19. Sương mù**

Sau nhiều lần bàn bạc với anh em nòng cốt, Minh Hương và Hoài quyết định đến gặp riêng bí thư tỉnh ủy. Đây là việc cuối cùng hai anh có thể làm được, hy vọng sẽ tìm ra một giải pháp.   
Thực lòng hai anh không muốn làm điều này. Vừa qua hai anh đã đứng trên thế đối lập với những người lãnh đạo đảng, những người cầm quyền và mối quan hệ với họ đã rất căng thẳng. Trong cuộc đối đầu này, chưa bên nào chịu xuống thang và hai anh cho rằng sự xuống thang nếu có phải đến từ hai phía chứ hai anh nhất định không chịu khuất phục. Tuy nhiên anh em nòng cốt bàn rằng Minh Hương và Hoài nên tỏ một thái độ thiện chí. Nếu thiện chí đó được đáp ứng, có thể một giải pháp chung sẽ được tìm ra từ sự nhượng bộ của hai phía. Cũng cần thông cảm rằng, những người cầm quyền cũng có sĩ diện của họ và họ cũng không thể dễ dàng nhượng bộ, chịu mất mặt.   
Mặt khác, một vấn đề sâu kín và tể nhị hơn là đánh giá cho đúng vai trò của bí thư tỉnh ủy trong vụ việc của hội nhà văn. Mọi người đều biet bí thư và phó bí thư tỉnh ủy đang ở trong cuộc đấu tranh giành chức bí thư tỉnh ủy và ủy viên trung tương đảng nhiệm kỳ tới. Vụ hội nhà văn chính là một vụ gai góc mà cả hai có thể dùng như một ngón đòn để hại nhau. Từ lâu, những cuộc tiếp xúc đương đầu công khai với anh em hội nhà văn đều do phó bí thư tỉnh ủy chủ trì, nhưng những quyết định quan trọng như khai trừ đảng, cách chức Minh Hương và Hoài, chỉ định chủ tịch mới của hội nhà văn đều do bí thư tỉnh ủy ký. Ai là người quyết định thật sự và quan điểm mỗi người như thế nào mặc dù bề ngoài họ có vẻ thống nhất và làm việc tập thể theo nguyên tắc đảng? Phải tìm một kẽ hở trong mối quan hệ giữa hai nhân vật đứng đầu tỉnh này.   
Rất khó gặp riêng bí thư tỉnh ủy vì ông bận họp, đi công tác liên miên. Những ngày ở nhà, ông cùng thường xuyên có khách đến bàn công việc, xin xỏ. Một buổi tối thứ bảy, Minh Hương và Hoài quyết định đi gặp bí thư tỉnh ủy tại nhà riêng, không báo trước.   
Bí thư tỉnh ủy ở trong một biệt thự lớn yên tĩnh gần nơi làm việc Đến gần nhà, Minh Hương và Hoài đã thấy một người đàn ông đứng thập thò ở cổng. Cánh cổng to lớn mở toang, không có chuông bấm nhưng lại có một con chó rất dữ nằm án ngữ đang gầm gừ. Hai anh rất khó chịu, không lẽ lại kêu to lên vì cửa kính trong nhà đóng kín, trong khi con chó đang hầm hè tiến đến. Con chó không biết lai giống gì, rất to lớn, màu trắng luốc, một mắt bị hư nên trông mặt rất dữ tợn và khó ưa. Bỗng nó nhảy chồm lên người Minh Hương. Minh Hương giật lùi lại nhưng đã bị nó đớp một miếng vào vạt áo. Hoài vội vàng nhặt một cục đá ném vào người nó. Nó nhảy lùi lại sủa rống lên. Hai anh rất khó chịu định bỏ về thì trong nhà có người ra mở cửa gọi chó.   
Một phụ nữ ăn mặc diêm dúa nhưng vẫn còn nét quê mùa đi ra cổng giữ con chó lại, hỏi lý do đến gặp và mời khách vào nhà. Người đàn ông đứng thập thò ở cổng nhanh nhẹn len vào trước. Khi người phụ nữ mời khách ngồi uống trà đợi bí thư tỉnh ủy, Minh Hương than phiền về con chó dữ. Bà ta nói:  
- Con chó quý lắm và hái ra tiền đó ông. Tôi nuôi để cho thuê nhảy đực. Mỗi lần cùng kiếm được mấy phân vàng. Một ông cán bộ đã biếu nhà tôi năm ngoái. Ông nhà tôi quý nó lắm.   
Minh Hương và Hoài nhìn nhau ngán ngẩm. Thì ra bà ta là vợ bí thư tỉnh ủy và nhà bí thư tỉnh ủy cũng nuôi chó đực giống. Minh Hương nhăn mặt:  
- Nó dữ thế chị phải xích nó lại chứ. Nó cắn người ta thì phiền lắm. ở đây lại có khách khứa luôn.   
Vợ bí thư tỉnh ủy điềm nhiên:  
- Cũng có xích đấy nhưng phải thả nó ra để giữ nhà chứ không người ta ra vào tự do lắm. Ông biết không, nó rất kén ăn, toàn ăn thịt bò nhưng bù lại mỗi năm cho nó đi nhảy đực cùng kiếm được vài cây vàng, hơn nuôi heo nhiều.   
Bà ta tiếp tục phân tích, so sánh chi tiết chuyện nuôi heo và nuôi chó một cách hết sức tự nhiên, như nói chuyện với một người thân trong gia đình. Nhìn phong cách của bà ta, Minh Hương và Hoài chợt nhớ lại những chuyện mà người ta đàm tiếu về việc lập gia đình của bí thư tỉnh ủy. Trong kháng chiến và sau giải phóng khá lâu, ông vẫn sống độc thân. Mãi cho đến khi lên làm bí thư tỉnh ủy ông mới lấy vợ. Vợ ông là một nhân viên trong cơ quan, cũng là người từ trong rừng ra. Nhân viên trong cơ quan kể chuyện ông tán bà rất ngộ. Một buổi chiều sau giờ làm việc, ông đến phòng bà chơi rồi hỏi nửa đùa nửa thật: "Tao bây giờ muốn lấy vợ mày chịu lấy tao không tao cưới liền". Sau đó là đám cưới tổ chức theo nếp sống mới, kết hợp với một cuộc liên hoan của công đoàn cơ quan, chỉ có trà thuốc và bánh kẹo để thực hành tiết kiệm.   
Khoảng mười phút sau, bí thư tỉnh ủy từ nhà trong đi ra. Ông gật đầu chào khách. Người đàn ông cùng vào với Minh Hương và Hoài vội vã đứng lên chạy tới bắt lay bí thư tỉnh ủy:  
- Chào anh Mười. Anh Mười độ này trông khỏe thật, hồng hào hằn ra. Tôi có việc cần gặp anh Mười mà khó gặp quá. Tôi đã đến mấy lần mà anh Mười đều đi vắng. May hôm nay được gặp anh.   
Ông ta ngoái nhìn Minh Hương và Hoài đang ngồi ở ghế xa- lông như ngần ngại rồi cứ đứng bắt tay bí thư tỉnh ủy nói luôn một hơi:  
- Tôi xin anh Mười mấy phút thôi. Có chuyện thế này anh Mười ạ. Tôi có thằng con trai mới tốt nghiệp đại học ở thành phố Hồ Chí Minh nhưng nó không muốn về đây mà muốn ở luôn dưới đó làm việc. Đáng lý nó phải về phục vụ tại địa phương vì tỉnh ta cử đi học nhưng vì nó sắp lấy vợ dưới đó nên công tác dưới đó tiện hơn. Chỗ nó định xin vào làm, nghe nói giám đóc là người quen của anh Mười. Do đó tôi định nhờ anh Mười viết cho mấy chữ giới thiệu với ông giám đốc dưới đó. Còn ở đây tôi sẽ làm giấy y tế xác nhận sức khỏe cháu không phù hợp với khí hậu tỉnh ta và nhờ anh Mười nói mấy tiếng với bên tổ chức đề họ đừng khó dễ. Anh Mười với tôi là chỗ quen biết đã lâu, tôi cũng là cán bộ chủ chốt của tỉnh, xin anh Mười giúp cho việc này tôi rất cám ơn. Bí thư tỉnh ủy nhíu mày nghe ông ta nói, có vẻ ngượng và khó chịu vì có mặt Minh Hương và Hoài. Ông đẩy người khách về phía ghế.   
- Ông ngồi xuống đi. Sao lại vậy? Con em cán bộ được cử đi học phải về phục vụ địa phương chứ. Anh làm vậy coi sao được. Rồi người ta suy bì. Tôi không giúp anh đâu.   
Bí thư tỉnh ủy ngồi xuống ghế, tự rót trà uống rồi nhìn người khách, nói nghiêm khắc:  
- Tư tưởng của anh thế là không được đâu. Con anh đã sai anh phai giáo dục nó chứ sao lại theo đuôi nó. Thanh niên ở đầu mà không cống hiến được, cứ gì ở thành phố Hồ Chí Minh. Tỉnh ta lại đang thiếu cán bộ có trình độ khoa học kỹ thuật.   
Người khách nhăn mặt khổ sở và cố nằn nì:  
- Anh Mười thông cảm. Tôi chỉ có một cháu trai duy nhất. Nó sắp lấy vợ dưới đó và tôi định khi về hưu cùng chuyển về dưới đó. Tôi đã có nhà cửa dưới đó rồi. Anh Mười phải giúp cho cán bộ kháng chiến cũ chứ. Anh Mười bây giờ uy tín lớn quá, chỉ viết mấy chữ, nói một tiếng là xong hết chứ có gì đâu.   
Bí thư tỉnh ủy lên giọng giáo huấn và người khách cứ nằn nì về câu chuyện đến hơn 15 phút. Hoài sốt ruột quá không chịu đựng được đành ngắt lời ông khách, nói với bí thư tỉnh ủy:  
- Anh Mười à, chúng tôi có việc quan trọng cần trao đổi với anh.   
Bí thư tỉnh ủy bỏ mặc người khách, quay lại với Minh Hương và Hoài:  
- Có việc gì đó? Chuyện hội nhà văn chứ gì? Các ông làm tỉnh ủy đau đầu quá. Sao các anh không chấp hành quyết định của tỉnh ủy? Các anh có tôn trọng sự lãnh đạo của đảng không?   
Minh Hương cố giữ giọng điềm tĩnh:  
- Anh Mười à. Hôm nay chúng tôi đến gặp anh tại nhà riêng là để có dịp nói kỹ hơn về chuyện hội nhà văn. Chúng tôi hành động theo tinh thần các nghị quyết của đảng về hoạt động của các đoàn thể quần chúng và sự lãnh đạo của đảng đối với các đoàn thể. Chúng tôi đâu có phủ nhận sự lãnh đạo của đảng và đảng vẫn xác nhận tôn trọng quyền tự chủ của các đoàn thể kia mà.   
Bí thư tỉnh ủy ngắt lời Minh Hương một cách gay gắt:  
- Ông đừng ngụy biện nữa. Tôn trọng đảng lãnh đạo sao không chấp hành nghị quyết của đảng? Các ông tự đặt mình cao hơn đảng chứ gì? Tôi mới nghe ông Minh Hương có viết bài nói rằng tác phẩm nghệ thuật sẽ sống lâu hơn những người lãnh đạo cầm quyền. Ông tự kiêu quá đó. Nghệ thuật của các ông là cái gì mà không phục tùng nhiệm vụ chính trị, không phục tùng sự lãnh đạo của đảng? Các ông làm nghệ thuật tư sản hay nghệ thuật xã hội chủ nghĩa?  
Minh Hương cố nén:  
- Chuyện nghệ thuật chúng tôi sẽ trình bày khi có thì giờ. Hôm nay chúng tôi muốn trao đổi với anh về vấn đề tổ chức, cách giải quyết cụ thể vụ hội nhà văn dễ tìm ra một giải pháp cho vấn đề.  
Bí thư tỉnh ủy to tiếng hơn:  
- Chuyện tổ chức các ông cứ chấp hành quyết định của tỉnh ủy là xong. Rắc rối là do các ông thôi. Đảng lãnh đạo các ông hay các ông lãnh đạo đảng? Các ông đã làm nhục tôi, làm nhục cả tỉnh ủy.   
Hoài nghe Minh hương và bí thư tỉnh ủy đối đáp mấy câu, thấy không khí hoàn toàn không thuận lợi như hai anh mong muốn. Bí thư tỉnh ủy đã bộc lộ tất cả sự tức giận và cũng đã thể hiện rõ quan điểm của ông, không còn mơ hồ gì nửa.   
Hoài xen vào:  
- Anh Mười à. Thực ra anh em hội nhà văn cũng đã rất nhân nhượng trong việc ban chấp hành từ chức và bầu ban trù bị đại hội, chúng tôi đã tạo một tình thế đỡ khó xử cho tỉnh ủy trong việc tiếp tục giải quyết vấn đề.   
Bí thư tỉnh ủy bỗng đỏ mặt, đứng vụt lên:  
Nhân nhượng à? Ông là ai? Anh em hội nhà văn là ai mà nhân nhượng tỉnh ủy? Các anh thật quá quắt không coi đảng ra gì cả Thôi các anh về đi. Tôi không giải quyết gì đâu.   
Minh Hương và Hoài cùng sửng sốt trước thái độ thô bạo của bí thư tỉnh ủy và cũng tức giận không kém. Hai anh cùng đứng dậy. Minh Hương nói:  
- Chúng tôi đã lầm. Chúng tôi cũng không có gì để nói nữa. Hai anh bước nhanh ra cửa không chào bí thư tỉnh ủy.   
Ra đến bên ngoài, khí lạnh làm dịu cơn sốt của Hoài. Chút xíu nữa anh đã nặng lời với bí thư tỉnh ủy về thái độ của ông ta. Thật là thiếu văn hóa. Đây là nhà riêng của ông ta và ông ta đã tiếp khách như thế. Nội dung câu chuyện là một việc nhưng còn thái độ của chủ nhà đối với khách. Thói quen gia trưởng và uy quyền đã làm ông ta tự coi mình như một ông vua. Chính thái độ của những cán bộ như ông khách đến xin xỏ cho con đã càng ngày càng củng cố thêm uy quyền và sự hách dịch của bí thư tỉnh ủy. Biết bao người đã đến gặp ông để xin ân huệ vì ông có quyền lực là có tất cả. Nào chức vụ, nhà cửa, đất đai, áp-phe làm ăn, việc xử lý kỷ luật, điều động cán bộ... cái gì cũng phải có ý kiến chỉ đạo của bí thư tỉnh ủy. Và người ta phải trả ơn bằng nhau cách: biếu hàng hóa, máy móc, vàng bạc, xây nhà cửa... và cả biếu chó như ông cán bộ nào đó.   
Hoài hối tiếc về việc đã đến đây và lâm vào một tình thế khó xử anh hỏi mà như nói với Minh Hương ý nghĩ của mình:  
- Anh có hối tiếc về việc chúng ta đến đây không?  
Minh Hương im lặng đăm đăm nhìn xuống mặt đường. Hoài cảm nhận tất cả sự phẫn nộ, cay đắng và thương tổn trong lòng Minh Hương, cũng chính là tâm trạng của anh.   
Hai anh im lặng đi bên nhau. Con đường đêm đã phủ đầy sương mù. Không phải sương mù thơ mộng của thành phố cao nguyên bềnh bồng tâm hồn nghệ sĩ mà là một lần sương mù nặng nề, đến làm ngợp thở.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần III Cuộc đấu không cân sức

**20. Mê đồ trận cuối cùng**

Sáng nay, Hoài tiếp một người khách đặc biệt: ông Hải Đăng. Ông đến khá sớm. Hoài vừa uống cà-phê xong, định đi ra phố có việc thì nghe tiếng gậy gò lộc cộc ở cầu thang và một giọng nói rồn rảng:  
- Cậu Hoài có nhà không?  
Hoài ra mở cửa mời ông vào. Ông nhìn quanh căn phòng đơn sơ của Hoài rồi hỏi:  
- Cậu đang làm gì đấy? Thất nghiệp rồi à? Các cậu làm quá mà? Chà, tôi nói thật với cậu, tôi gần 40 tuổi đảng rồi mới thấy cảnh này. Các cậu là đảng viên mà đốp chát thường vụ tỉnh ủy ghê quá. Đổi mới có khác.   
Ông Hải Đăng đã ngoài 70 nhưng còn rất tráng kiện. Ông không cao lớn nhưng to khỏe, tóc chỉ hơi bạc và giọng nói đầy khí lực lúc nào cùng oang oang. Ông đi đâu cùng mang theo cây gậy nhưng chỉ để chống chơi cho có vẻ oai vệ chứ không phải ông yếu. Hoài mới biết ông gần đây và ông là một nhân vật khá kỳ lạ. Nhiều người nói ông là một cán bộ tình báo xuất sắc, khét tiếng.. thời chống Pháp, một trong những người khai sinh ra ngành công an và đã giữ nhiều chức vụ quan trọng trong ngành này ở các địa phương và trung ương. Nay ông đã nghỉ hưu nhưng hình như vẫn được giao một số công tác đặc biệt nào đó. Ông không sống một nơi cố định mà thường xuyên đi tỉnh này tỉnh khác.   
Năm ngoái, nhân dịp lên thành phố Sương Mù, ông tình cờ đọc bản nghị quyết đại hội thành lập hội nhà văn, trong đó có nêu việc hội sẽ nghiên cứu thành lập hội những nghệ sĩ yêu thành phố Sương Mù để hỗ trợ cho hoạt động của hội nhà văn, ông đã tìm đến cơ quan Hoài trao đổi về việc đó. Sau khi nghe Minh Hương và Hoài nêu những khó khăn và do nhiều việc khác quan trọng hơn nên công việc đó chưa làm được, ông đề xuất sẽ giúp hội nhà văn trong việc này. Tuy nhiên. theo ông, không nên chỉ thành lập, hội những nghệ sĩ yêu thành phố Sương Mù mà nên thành lập "hội những người yêu thành phố Sương Mù để mở rộng đối tượng tham dự. Thành phố Sương Mù là một thành phố du lịch nổi tiếng, người Việt trong nước, ở nước ngoài và cả người ngoại quốc, nhiều người đã từng sống, đến thăm và có cảm tình đặc biệt với thành phố này. Do đó, nếu tập hợp được những người này vào một tổ chức, khơi động nhiệt tình của họ, họ sẽ giúp đỡ rất lớn, không chỉ cho hội nhà văn mà còn cả thành phố về nhiều phương diện, nhất là trong thời kỳ mở cửa hiện nay. Minh Hương và Hoài sau khi xin ý kiến ban chấp hành hội nhà văn, tán thành đề xuất của ông. Từ đó ông hăng hái xúc tiến công việc. Thỉnh thoảng, Minh Hương và Hoài mời ông đến dự các cuộc họp đặc biệt của hội nhà văn và ông cũng đã tham dự cuộc họp công bố quyết định kỷ luật đối với Minh Hương và Hoài của thường vụ tỉnh ủy nên ông hiểu rất rõ tình hình của hai anh. Hoài đã nói chuyện với ông vài lần nhưng trong những buổi họp chung nhiều người chứ chưa bao giờ nói chuyện riêng với ông như hôm nay. Ông uống tách trà Hoài mời, đốt một điếu thuốc rồi nhìn Hoài chăm chú:  
- Thật ra tôi chưa dám nói các cậu đúng hay sai nhưng các cậu táo bạo quá. Có thể tôi già rồi nên chưa hiểu được thế nào là đổi mới nhưng tôi thấy các cậu làm cùng căng quá, có khi không lợi đâu. Các đồng chí lãnh đạo của mình dù sao cùng già rồi và không đến nỗi nào đâu. Phải tìm một phương thức nào đó để dung hòa. Tôi biết các cậu rất nhiệt tình và tâm huyết chứ không có ý đồ gì xấu nhưng xem thử có cách nào khác tốt hơn không? Hoài ngẫm nghĩ chưa vội trả lời ông và thầm suy đoán mục đích việc đến thăm của ông, một việc hơi khác thường. Đối với ông, Hoài có phần dè dặt. Vừa qua, trong việc thành lập hội những người yêu thành phố Sương Mù, ông xúc tiến công việc rất nhanh. Chỉ sau hai tháng, ông đã vạch xong điều lệ, kế hoạch hoạt động, tổ chức một số cuộc gặp gỡ với những người quan tâm đến vấn đề và đặc biệt đã tham mưu cho tỉnh ủy và ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định thành lập ban chấp hành lâm thời hội những người yêu thành phố Sương Mù. Điều làm cho Minh Hương, Hoài và nhiều người ở đây ngạc nhiên, khó chịu là ba thành viên chủ chốt của ban chấp hành lâm thời này đều là ba ông công an.   
Chủ tịch ban chấp hành lâm thời là chủ tịch ủy ban mặt trận kiêm nhiệm, với danh nghĩa mặt trận là nơi tập hợp các đoàn thể quần chúng nhưng ông chủ tịch mặt trận nguyên là một ông giám đốc công an thời kháng chiến. Phó chủ tịch là đương kim giám đốc công an tỉnh và ông Hải Đăng là ủy viên thường trực. Anh em văn nghệ sĩ, trí thức ở đây đã phản ứng việc này và có xu hướng bất hợp tác với lối áp đặt như thế của tỉnh ủy. Đây là một tổ chức quần chúng rộng rãi nhưng lại không để cho quần chúng tham gia và như anh em nói: "Hóa ra chỉ có công an mới yêu thành phố Sương Mù thôi. Vậy cứ đề công an làm".   
Thật ra, mục đích và nội dung hoạt động của hội những người yêu thành phố Sương Mù này rất hay, rất thú vị: Khôi phục các thắng cảnh, các hoạt động văn hóa truyền thống, các phong tục tập quán đẹp của người dân thành phố Sương Mù. Ra một tạp chí giới thiệu và nghiên cứu toàn diện về địa phương. Tổ chức dịch vụ du lịch từ các nơi, kể cả các nước ngoài đến thành phố và ngược lại. Vận động hội viên, nhất là những người ở nước ngoài hỗ trợ tài chánh, kỹ thuật, cơ sở vật chất cho việc xây dựng thành phố, đặc biệt trong lãnh vực văn hóa xã hội... Nếu làm được hội sẽ có tác dụng rất lớn. Nhưng sao lại giao cho công an chủ trì hoạt động này? Rõ ràng đảng và nhà nước đã có mục đích khác trong việc thành lập hội này hơn là thực sự theo đuổi những mục đích công khai được đề ra.   
Hoài không trả lời vấn đề ông Hải Đăng nêu mà hỏi lại ông:  
- Hoạt động của hội những người yêu thành phố Sương Mù gần đây có gì mới không?  
Ông Hải Đăng thở dài:  
- Cùng gặp khó khăn cậu ạ. Anh em văn nghệ sĩ, trí thức ở dây hình như không ủng hộ tôi. Tôi biết họ bất mãn với lối áp đặt nhân sự của thường vụ tỉnh ủy nhưng đáng lý họ phải kiên nhân hơn. Cứ để hội ra đời hoạt động rồi lúc đó ta tổ chức đại hội chính thức, anh em muốn bầu ai thì bầu.   
Hoài nhăn mặt:  
- Anh em không kiên nhẫn và không tin tưởng chuyện đó đâu. Ông đã biết việc hội nhà văn, còn nhiều hội đoàn, tổ chức quần chúng khác nữa cũng thế. Cái gì đảng cũng muốn nắm hết và hầu như không tin tưởng ai cả. Thời đại đổi mới và dân chủ mà còn làm kiểu đó anh em bất hợp tác là phải.   
Ông Hải Đăng gật gù:  
Tôi cũng đã thấy việc đó nên bây giờ tôi đến bàn với cậu đây. Chuyện lỡ rồi, ta cứ xúc tiến công việc rồi sẽ thuyết phục tỉnh uỷ sửa sau. Trước mắt, cần lập một văn phòng thường trực của hội và ra số tạp chí đầu tiên. Mọi chuyện thủ tục tôi đã lo xong. Vấn đề là có người đủ năng lực đứng ra thực hiện. Tôi thực ra chỉ làm cố vấn thôi chứ không thể trực tiếp đảm đương công việc này. Cậu hiện giờ đang thất nghiệp nên tôi mời cậu cộng tác với tôi. Tôi biết cậu thừa sức làm việc này vì cậu đã quen với công tác hội đoàn và việc làm báo. Chuyện hội nhà văn đã như thế, thôi cậu tạm gác sang một bên đi. Không có việc này ta làm việc khác. Vả lại việc hoạt động trong hội những người yêu thành phố Sương Mù tôi nghĩ cùng hào hứng và phù hợp với cậu đấy. Cậu nghĩ thế nào?  
Hoài ngạc nhiên trước đề nghị bất ngờ của ông Hải Đăng:  
- Hoạt động của hội những người yêu thành phố Sương Mù kể cùng hay và hữu ích. Nhưng sao ông lại mời tôi cộng tác mà không tìm người khác? Ông đã biết thường vụ tỉnh ủy đây nghĩ và đối xử với tôi như thế nào. Làm vậy họ chấp nhận sao được? Ông Hải Đăng như đã biết trước ý nghĩ của Hoài, mắt ông ánh lên một nét kỳ lạ:  
- Cậu cứ yên chí. Việc đó tôi đã tính rồi. Tôi đã làm việc với thường vụ tỉnh ủy và cả cấp cao hơn về chuyện này. Vấn đề là ý kiến của cậu thôi.   
Ông đứng dậy đi lui đi tới trong phòng một lúc rồi đến đặt tay lên vai Hoài, nhìn không vào mắt anh:  
- Cậu Hoài này. Tôi biết cậu rất tâm huyết và rất bất bình trước việc thường vụ tỉnh ủy đổi xử với cậu vừa rồi. Tôi nghĩ cậu vẫn còn tha thiết với đảng, với dân tộc, đất nước và có thể tiếp tục cổng hiến nhiều hơn nếu có cơ hội.   
Tôi có việc bí mật này tiết lộ với cậu. Chỉ có tôi và cậu biết thôi. Tuyệt đối bí mật đấy nhé. Việc thành lập hội những người yêu thành phố Sương Mù thực ra chỉ là cái vỏ bọc để tôi làm chuyện khác. Cậu đã biết tôi là cán bộ tình báo và hiện đang được trung ương giao một nhiệm vụ đặc biệt. Cái chính là thông qua hội, ngoài việc thu hút ngoại viện, ta kiểm soát việc quan hệ và hoạt động của các cá nhân và tổ chức nước ngoài sẽ đến thành phố Sương Mù trong thời kỳ mở cửa sắp tới. Một mục tiêu quan trọng khác là hội sẽ có trực tiếp hợp tác với một tổ chức giáo hội lớn ở đây và thông qua mối quan hệ này ta sẽ khống chế và chi phối giáo hội đó, không phải chỉ giáo hội địa phương ở đây, trước mắt, mà còn có thể giáo hội trên cả nước về lâu về dài. Đây là một kế hoạch rất phức tạp mà tôi sẽ trao đổi kỳ với cậu sau.   
Nghe ông Hải Đăng nói những chuyện này, trong đầu Hoài xoay chuyển rất nhiều ý nghĩ nhưng anh không tỏ thái độ thuận tình hay không mà chỉ hỏi một vấn đề để làm ông bộc lộ thêm:  
- Ông biết rõ là tôi bị nghi ngờ và vừa bị khai trừ đảng mà. Ông không thấy việc giao nhiệm vụ như thế quá mạo hiểm sao?   
Ông Hải Đăng đập tay lên vai Hoài mấy cái thật mạnh, giọng kiêu hãnh:  
- Cậu hiểu tôi còn quá ít đấy. Tôi là cáo già mà. Tôi đã tìm hiểu kỹ về cậu và báo cáo chuyện này với thứ trưởng bộ nội vụ và đã được bộ nội vụ đồng ý. Đồng chí thứ trưởng cũng đã làm việc với thường vụ tỉnh ủy ở đây và thường vụ tỉnh ủy cũng đã nhất trí. Còn chuyện khai trừ đảng? Cậu biết không, chính tôi đang cần cái "mác" khai trừ đảng của cậu. Cái "mác" này của cậu bây giờ lại có giá hơn là đảng viên. Cậu đóng vai trò này rất thích hợp. Tôi không ngại cậu đâu. Không phải tôi tự kiêu nhưng tôi đã sử dụng được cả các tướng tá và quan chức cao cấp của các chính phủ ngụy quyền trước đây trong công tác. Sao? ý kiến cậu thế nào?  
Hoài không trả lời ngay câu hỏi chính của ông Hải Đăng. Ông tiếp tục nói thêm một số việc cụ thể và trước khi từ giã, ông bảo để cho Hoài suy nghĩ, sau ba ngày ông sẽ trở lại.   
Hoài cùng nói sẽ suy nghĩ thêm nhưng thực ra anh đã suy nghĩ hết rồi và anh biết chắc ông Hải Đăng sẽ thất vọng.   
Vì độc lập tự do và an ninh của tổ quốc, vì sự phồn vinh của đất nước, anh sẵn sàng cống hiến. Nhưng bằng cách nào? Trong chế độ chính trị nào? Có thể trước đây anh đã nhận ngay nhiệm vụ cực kỳ khó khăn phức tạp đó và chấp nhận mọi trả giá, hy sinh nhưng bây giờ hoàn cảnh chung và nhận thức riêng của anh đã khác. Bất cứ nhân danh gì cũng không được chà đạp lên hạnh phúc của con người, coi con người chỉ là công cụ. Trong việc theo đuổi lý tưởng trong sáng của mình, anh đã vô tình trở thành một công cụ trong lay những người nắm quyền lực và khi anh tỏ ra là vật trở ngại, vì không biết cúi dàu, tuân phục tuyệt đối, anh có thể bị nghiền nát không thương tiếc. Trong cái mê hồn trận mới được giăng ra này, anh cũng chỉ là một công cụ và chắc chắn anh sẽ khốn đốn hơn nữa. Anh tao đầu vào cái mê hồn trận đó để làm gì trong khi anh đang muốn xây dựng một chế độ có căn bản hoàn toàn khác?  
Ông Hải Đăng, con cáo già trong nghề tình báo như ông tự hào, đã không đánh giá đúng anh. Rộng hơn là chế độ này đã không đánh giá đúng con người và không có chiến lược con người đúng đắn như họ vẫn rêu rao. Con người cao hơn cộng sản nhiều, cao hơn tất cả mọi chủ nghĩa, mọi chế độ chính trị trong khi cộng sản và các chủ nghĩa lại muốn đứng trên và chi phối con người.   
Đó không phải chỉ là thảm kịch của chế độ cộng sản mà của nhiều chế độ, nhiều thời đại, khi những kẻ nắm quyền lực bị tha hóa, mất phẩm chất con người.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Phần III Cuộc đấu không cân sức

**21. Tiếng ngân dài trong hư không**

Em đã dược nghe những tin tức không vui về tình hình cuộc đấu tranh của các anh ở thành phố Sương Mù và cả chuyện không vui riêng của anh, việc vợ anh lìa bỏ anh. Bây giờ, với lá thư này, có lẽ em sẽ mang đến cho anh một điều không vui nữa. Biết sao được. Em không muốn nhưng không thể làm khác hơn. Em biết rồi có lúc em sẽ phải viết lá thư này. Và tốt hơn là nên viết ngay. Em vẫn nghĩ ở trên đời này, tiền bạc, sự nổi tiếng, những niềm vui nhục thể... đầu mang những khuôn mặt bình thường và tầm thường, chỉ có tình yêu là linh thánh và không thể giải thích. Nó cùng giống như ơn Chúa, không thể giải thích được. Tình yêu không phải là thứ giấy bạc lạm phát có thể liêu xài bất cứ nơi nào.   
Sự dễ dãi chỉ dẫn đến nỗi gớm ghiếc về bản thân và lòng kiêu hành không cho người ta dễ dãi. Tình yêu cũng có sinh mệnh riêng của nó. Nó chỉ chết khi nào tới số mà thôi. Sự sống của nó, một khi đã hình thành, sẽ tiếp tục phát triển như một tất yếu. Mà đã tật yếu thì không thể khống chế được dù bằng quy ước của nhân gian hay phép tắc của Thiên đường, Địa ngục.   
Ta đã dấn thân vào, đã hạnh phúc và đau đớn, đã thấy núi cao và vực sâu, đã biết cuộc sống trống rỗng và ghê rợn đến thế nào, đã được tình yêu rót đầy ắp chứa cần hạnh phúc, đã cảm thấy sự có mặt tầm thường bé mọn của mình trên thế gian này trở nên có ý nghĩa vì có sự tha thiết của một người. Ta đã dấn thân đến những miền kỳ lạ trên thế gian này mà trước đây ta chưa hề biết. Ta đã thấy tân thế giới và bây giờ không thể tự phỉnh mình trái đất này chỉ có bốn châu lục nữa.   
Ta đã đến cùng nhau, đã ở bên nhau vô vàn êm dịu, đã bất chấp sự bất toàn của chính mình. Tình yêu sẽ lấp đầy khoảng trống của những gì chưa hoàn hảo trên thế gian này. Rồi có lúc ta chạm mặt với hư không. Chắc trong những hồi ức cuối cùng, trong bộn bề quá khứ, ta sẽ nhớ đến một ngày đã có cùng nhau. Sẻ nhớ đến cỏ xanh, bầu trời, giọt nắng. Và giây phút em chìm đắm trong anh. Giây phút anh tan chảy và vang dội trong em. Không phải là em đã cho và anh đã nhận. Mà ta đã cùng cho và cùng nhận, cùng chịu ơn nhau về niềm hạnh phúc đã có. Thế nhưng em đã biết rằng anh với em không thể đến cùng nhau trong cuộc đời này và như thế tình yêu cũng chỉ tồn tại được qua nỗi đau mà thôi. Khi em cảm thấy day dứt và xót xa, em biết đó là anh. Khi em thấy mình suy sụp như ngọn đèn dầu sắp cạn, em biết đó là anh.   
Chúng ta đều là những con thiên nga bị vặt trụi cánh trên đời, cứ nằm trên mặt đất mà mơ ước trời xanh nước rộng. Con ngựa hoang trên đồng vắng, một mình dưới vầng trăng lẻ loi và cô đơn.   
Đó không phải chỉ là anh, đó cũng chính là em, là nỗi cô đơn của một kiếp người.   
Tự do hay là chết. Vấn đề và sự lựa chọn của anh trên mọi bình diện sẽ không bao giờ dứt khoát. Đó là một khát vọng mang tính đầy ải mà thôi. Có những ràng buộc ta không thể nào phá tung được. Vì đó chính là ta. Đã có lần anh nói với em: "Vợ anh là người phụ nữ hiểu anh nhất, đến từng chân tơ kè tóc, đã yêu anh nhất và chia xẻ với anh nhiều nhất trong cuộc đời này". Vậy mà bây giờ người phụ nữ đó đã lìa bỏ anh. Anh có thể quên được không? Anh có thể có tự do được không sau sự lìa bỏ này? Còn về phần em. Em không yêu chồng. Đến nỗi có lúc khi xa chồng em viết thư chỉ đề là "anh thân quý" chứ không thể viết "anh yêu quý" như đã viết cho anh, chỉ dành cho anh. Em không thể tự lừa dối. Thế nhưng em vẫn phải sống với chồng và các con em thôi. Không thể khác được.   
Định mệnh đã đưa chúng ta đến với nhau nhưng định mệnh cũng không cho ta sống với nhau trên cuộc đời này. Vậy thì bằng cách nào đó, chúng ta hãy nương vào đời nhau mà đi, dù rằng mỗi người đều có một cuộc đời thứ nhất phải chu toàn. Điều ta có với nhau là điều cuộc đời không thể thiếu. Không thể thiếu. Và cũng không thể để thừa... Sau lá thư này có thể là gì em không biết nữa. Sự im lặng? Bặt tăm? Câm nín. Nhưng xin anh đừng nghĩ khác về em. Em vẫn là em thôi. Như đã từng đến với anh.   
Em sẽ mãi mãi theo dõi bước chân của anh. cuộc, chiến đấu của anh và số phận em biết chắc không bao giờ bình yên của anh. Anh mãi Hoài là giấc mơ, nỗi ám ảnh, sự tuyệt vọng và cũng là điều đẹp đẽ nhất, tiếng ngân dài không dứt của em trong cuộc đời này và trong cả hư không.   
Sơ Huyền  
Đọc xong thư Sơ Huyền, Hoài chợt nghe một tiếng ngân dài vang lên trong thung lũng vắng lặng. Anh ngẩng lên và thấy mình vừa tỉnh giấc khi gục đầu ngủ quên trên bàn viết. Thực ra không có thư Sơ Huyền. Anh đã đọc bức thư này trong mơ. Thư của Sơ Huyền hay chính là ý nghĩ của anh về cô, ý nghĩ của cô về anh mà anh đã tưởng lượng ra sau khi đột nhiên bặt tin cô một thời gian dài. Ngọn đèn dàu trên bàn viết đã tắt. Ngoài kia mảnh trăng non đang thấp thoáng trên cành cây trong thung lũng. Mảnh trăng non - Sơ Huyền - vẫn treo nghiêng trong đời anh, giữa không gian tham lặng và hoang vắng. Tiếng ngân hư ảo vẫn vang dài, run rẩy trong bầu trời và ánh trăng nhạt nhòa ngoài kia. Tiếng chim kêu đêm. Tiếng gió luồn trong thung lũng. Hay chính là tiếng kêu của tâm hồn anh, cuộc đời anh, vọng tưởng về chốn hư không.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

**Đoạn kết**

Trầm tư từ thung lũng  
(Thư gởi các bạn thân)

Ba năm qua, sau khi bị trục xuất ra khỏi cơ quan hội nhà văn, tôi đã về sống một nơi hoang váng mà tôi tạm gọi là thung lũng trầm tư.  
Đó là một thung lũng nho nằm ven thành phố Sương Mù. Thung lũng chạy dài giữa hai cánh rừng thông và rực rỡ hoa vàng, hoa quỳ dại, một loại hướng dương - quay về phía mặt trời - như tâm hồn tôi vẫn ngưỡng vọng về ánh sáng. Cám ơn thiên nhiên đã cho tôi một biểu tượng và sự đồng cảm tuyệt vời để sống trong thời gian này.   
Nơi tôi ở là nông trại của một người quen. Ông ta cho tôi ở và nhờ trông nom giúp vì thời gian này ông đang thiếu người chăm sóc Tôi sống một mình. Hoàn toàn một mình. Đi, đứng, nằm, ngồi, ăn, ngủ, làm việc, suy nghĩ, nói một mình. Đối diện với mình, soi rọi chính mình, thấy mình một mình trong hoang vắng và cô độc là một nỗi đau kỳ thú.   
Các bạn đừng nghĩ tôi sống kiểu ẩn dật tách rời khỏi thế giới. Ngoài thì giờ lao động chân lay, tôi dành thời gian viết nốt tác phẩm mà tôi đã khởi thảo từ mấy năm trước và coi đây là một món nợ phải trả cho đời. Tôi cùng thường xuyên theo dõi tình hình qua chiếc đài nhỏ và không lạc hậu với tình hình đất nước, thế giới lắm đâu. Ngoài ra, thỉnh thoảng cũng có mấy anh em tâm huyết cũ đến thăm nói chuyện thế sự, nhân tình.   
Lá thư này gởi cho các bạn chính là đoạn kết của tác phẩm đó. Thực ra không phải tôi chỉ sáng tác khi ngồi viết mà chính ra tôi sống với tác phẩm trong mọi lúc, kể cả trong giấc ngủ. Tôi nghĩ về tác phẩm trên mỗi bước chán thầm lặng, mỗi nhát cuốc bổ sâu vào lòng đất. Tôi phẩy tác phẩm nơi đóa hoa hé mở, nơi gốc cỏ dại chen lẫn trong vườn rau. Tôi nghe tác phẩm trong những câu thơ xưa, những hồi ức về mọi chuyện vọng về ngân nga trong trí tưởng. Tôi hiểu tác phẩm khi thấy mặt trời lên và chìm trong bóng đêm. Tôi liên tưởng đến tác phẩm khi nghe những bản tin thời sự về đủ mọi vấn đề đang diễn ra khắp nơi trên thế giới. Tôi hòa tan vào tác phẩm khi niềm đau nhức, cơn khắc khoải dậy lên trong cả hồn xác. Tóm lại tôi đã viết tác phẩm bằng toàn bộ con người mình trong mọi nơi, mọi lúc. Tác phẩm chính là tôi, cuộc sống của tôi. Đó là một cuộc sống hòa lần giữa thực và mơ, một sự tồn tại đảy đủ nhất mà tôi đã có từ trước tới nay.   
Tác phẩm bao gồm những con người, sự việc có thật và những nhân vật, sự việc hư cấu hay một phần hư cấu. Con người và sự việc có thật mang chính tên họ của mình và như đã xảy ra trong thực tế. Dĩ nhiên cách trình bày và nhìn nhận là của người viết. Tác phẩm xuất hiện từ cuộc đời, làm sao nó có thể thiếu vắng hiện thực. Tôi hiểu cuộc đời qua chính tôi, qua những người quen biết, những điều trông thấy, sống trải. Tôi xây dựng tác phẩm từ đó chứ không thể lấy chất liệu từ hư không (dù hư không chính là quê hương tôi sẽ quay về khi từ già cuộc sống này). Tôi không cần ám chỉ. Tôi viết những điều tôi nghĩ, tôi chiêm nghiệm về mọi người, mọi chuyện. Đó là quyền tối thượng của nhà văn, một con người có ý thức rõ ràng về việc mình làm. Tuy nhiên đây là tác phẩm, là tiểu thuyết, non thực ra nó không phải là cuộc đời mà chính là cuộc đời đã thăng hoa trong nghệ thuật. Đó cũng là quan niệm giản đơn của tôi khi sáng tác.   
Bao nhiêu biến cố trên thế giới và trong nước đã xảy ra từ khi tôi vào sống trong thung lũng trầm tư này, có liên quan đến dòng suy niệm của tôi. Chủ nghĩa cộng sản ở Đông Âu sụp đổ. Biến cố ở Thiên An Môn, Trung Quốc. Liên xô tan rã. Việt nam rút quân khỏi Campuchia, tiếp tục đổi mới, mở cửa về kinh tế nhưng vẫn siết chặt về chính trị. Vụ Bùi Tín ra nước ngoài tố cáo chế độ. Vụ Dương Thu Hương bị nhà cầm quyền bắt giữ. Vụ Chân Tín và Nguyễn Ngọc Lan bị quản thúc. Vụ Câu lạc bộ những người kháng chiến cũ bị đập tan...   
Các nhân vật trong tác phẩm của tôi tiếp tục sống và hành động theo lương tri, bản chất của họ và diễn biến của thời cuộc, càng ngày càng bộc lộ rõ mình ra.   
Cho đến lúc này, Hoài vẫn chưa được tin tức gì về Vy và Sơ Huyền. Họ vẫn còn sống một nơi nào đó, cách xa anh nhưng trong cùng cuộc đời này. Hoài biết đến một lúc nào đó Vy sẽ trở lại với anh hoặc anh sẽ tìm đến với cô. Lẽ nào một gắn kết và chia xẻ đến như thế lại kết thúc bằng chia lìa. Dù có biết bao nhiêu mâu thuẫn, ngộ nhận, đau đớn, đó mãi mãi là ân tình. Ân tình và khổ lụy chính là định mệnh của Hoài và Vy để cùng nhau đi trọn đường trần. Còn Sơ Huyền, đó là một định mệnh khác.   
Mảnh trăng non đó vẫn treo nghiêng trong suốt cuộc đời Hoài, soi chiếu lên tâm hồn anh ánh sáng lung linh của một thứ hạnh phúc ảo ảnh. Ông Tân và các đảng viên trong chi bộ Trung Kiên cũ, người về hưu đúng tuổi, người về hưu non, kẻ bỏ mảnh đất họ đã từng chiến đấu để tha phương cầu thực, người chết dần mòn trong nghèo đói. Một tên Tư Trung phản bội đầu hàng nào đó bỗng trở thành nỗi ám ảnh và lưỡi gươm treo lơ lửng trên cái gọi là sinh mệnh chính trị của họ mà họ vẫn không sao hiểu được. Niềm tin phai nhạt dần. Cay đắng và phần uất tăng lên trong tâm hồn họ theo dòng thời cuộc.   
Mây Đầu Non đã viết được hàng ngàn bài thơ bi tráng, ngang tàng, tục tĩu theo phong cách độc đáo của anh nhưng không báo nào chịu đăng. Anh đã đi đến một số tòa soạn, đề nghị đăng tải và sẽ trả tiền cho họ thay vì họ trả nhuận bút cho anh. Họ chỉ cười vào mặt "thằng khùng thời đại". Đồi thông anh trồng vừa mới bén ré, chớm xanh, đã bị bọn người đến chiếm đất đốt rụi.   
Trong một cuộc tranh chấp, anh còn bị bọn chúng đập gằn bể đầu và nội vụ phải đưa ra tòa. Mây Đầu Non hết bay trên đầu núi mà phải vác chiếu "đáo tụng đình". Anh không chạy đâu cho thoát cuộc đời này. Về mấy cha con ông già đẩy xe củi Hoài vãn gặp, có lần Hoài trở về chốn cũ, nghe tin ông già đã chết mà vẫn chưa thấy được chủ nghĩa xã hội. Hai đứa con ông đã trở thành hai chàng thanh niên vẫn tiếp tục "sự nghiệp kiếm củi" của bố. Người anh đã có vợ, vợ đang mang bầu nhưng cũng cùng đi đẩy củi với chồng. Họ gặp lại anh nơi đầu dốc định mệnh và nhìn anh như một người xa lạ.  
Câu chuyện về Hội nhà văn chưa được kết thúc dứt khoát.   
Tỉnh ủy không cho hội hoạt động nhưng cũng không dám công khai giải tán nó, có lẽ vì sợ thêm tai tiếng. Nó tồn tại như một vấn đề còn treo lơ lửng, một cục xương gà "khạc chẳng ra, nuốt chẳng vô".   
Minh Hương liên tục gởi các kiến nghị, tố cáo những người lãnh đạo trong tỉnh ủy và yêu cầu trung ương trục xuất họ ra khỏi đảng. Anh vẫn còn tin tưởng vào những người cấp tiến trong đảng, về một sự phân hóa nội bộ có thể làm thay đổi tình hình mang tính chất quyết định. Người ta tiếp tục bao vây, đe dọa, mua chuộc anh không được nên đang tính dùng biện pháp hành chính cho anh về hưu và trục xuất ra khỏi thành phố Sương Mù. Hà Sĩ Phu viết một bài tiểu luận tựa đề "Dắt tay nhau, đi dưới những tấm biển chỉ đường của trí tuệ", chỉ ra những nghịch lý của chủ nghĩa xã hội và yêu cầu quay ngược những tấm biển chỉ đường của chế độ. Bài viết của anh tuy chưa đăng tải ở đâu nhưng được nhiều anh em trí thức nhiều nơi trong nước phổ biến, chuyền tay đọc và sự việc này được báo cáo với trung ương đảng. Trung ương đảng đã chỉ đạo một chiến địch tấn công vào bài viết này, coi đây là điển hình của tư tưởng phần động, phủ nhận sạch trơn. Trên ba mươi bài viết đả kích được đăng tải trên các báo chính thức của trung ương của các nhà lý luận, các giáo sư tiến sĩ triết học, thậm chí được đưa vào trong các văn kiện chính thức được trình bày trong đại hội đảng toàn quốc. Anh đã bị bắt, xét hỏi và sau đó bị bao vây, quản thúc chặt chẽ...   
Nguyễn Đại Lư đã hết tin tưởng vào việc góp ý xây dựng đảng. Anh tiếp tục công khai phê phán mạnh mẽ những người cầm quyền trong các buổi họp chính thức mà anh tham dự. Anh cũng ra sức nghiên cứu về lý luận để tìm ra một con đường cho đất nước giữa trận thế hồn mang của thời đại khi cộng sản và tư bản đang tác động lẩn nhau, chuyển hóa cho nhau, nhưng hạnh phúc của con người, của dân tộc anh vẫn chưa tìm thấy.   
Nguyên Lâm được mời làm chủ biên một tờ báo chính thức của tỉnh và được ưu đãi đặc biệt. Anh không còn chống đối nữa mà ra sức phục vụ tốt và dần xa rời những người bạn tâm huyết cũ. Hoàng Ly Chân chạy chọt khắp nơi nhưng không có cơ quan nào sử dụng, tiếp tục làm cái "loa phát thanh công cộng" ở quán bên đường.   
Nguyễn Vũ quay sang làm kinh tế, thường luận đàm thế sự bằng một giọng bạt mạng và chửi vung cả thiên hạ. Yên Trung được cất nhắc vào một chức vụ cao hơn, xa lánh anh em văn nghệ tâm huyết, bộc lộ rõ là một kẻ cơ hội và trở thành một ông quan cách mạng trong thời kỳ mới.   
Chinh Ba về hưu non, làm vườn kiếm sống và tự an ủi: Nguyễn Du không cần hội nhà văn vẫn có tác phẩm đề đời.  
Bí thư và phó bí thư tỉnh ủy sau những cuộc tranh chấp quyết liệt vẫn giữ thế cân bằng. Bí thư vẫn là bí thư dù là bí thư tỉnh ủy duy nhất không được bầu vào Trung ương đảng vì năng lực quá kém và nhiều tai tiếng. Phó bí thư chuyển sang làm chủ tịch Uy ban nhân dân tỉnh sau một cuộc bầu cử bổ sung Hội đồng nhân dân được sắp xếp đúng luận, kỹ lưỡng và "dân chủ"!!  
Các nhân vật ở trung ương mà Minh Hương, Hoài và nhiều anh em văn nghệ sĩ, trí thức cấp tiến yêu cầu cách chức lại được đề bạt cao hơn, giữ những chức vụ quan trọng hơn. Họ tiếp tục chỉ đạo, điều hành đất nước, tiếp tục đi nước ngoài, tiếp tục ký kết hợp tác với các công ty nước ngoài vào làm ăn, tiếp tục hưởng thụ thành quả không phải của chủ nghĩa xã hội mà của quyền lực trong nền kinh tế thị trường, trở thành những nhà tư sản nhưng vẫn mang nhãn hiệu xã hội chủ nghĩa. Người ta gọi họ là tư bản đỏ. Họ đang bắt tay với tư bản xanh và cố gắng giữ vững quyền lực của mình. Đúng như Hà Sĩ Phu đã rút ra kết luận: Chiếm hữu quyền lực là chiếm hữu tất cả. Một vài ủy viên trung ương đảng được coi là cấp tiến, rất hiếm hoi, dưới sức ép của đa số bảo thủ đang cầm quyền, đã lặng lẽ rút lui khỏi chính trường. Họ được nhà nước lôi ra phong tặng các huân chương, danh hiệu cao quý và những cái này trở thành những cái gông xiềng xích họ vào trong sự bất lực và ăn năn ở lứa tuổi già.  
Báo chí, xuất bản, càng lúc càng bị siết chặt. Một số ban biên tập các tờ báo có xu hướng tiến bộ bị cách chức, khống chế. Những văn nghệ sĩ có tâm huyết hoặc gác bút, hoặc chỉ viết cho mình và bè bạn đọc. Một số khác chịu uốn cong ngòi bút, uốn lưỡi và uốn cả lưng để được giữ một chiếc ghế, hưởng một đặc quyền bố thí nào đó của những người cầm quyền. Một rừng báo chí chính thức của cả nước vang lên hòa âm chói tai của một bản tụng ca chế độ. Thỉnh thoảng, đây đó mới có một vài bài nói thẳng nói thật hiếm hoi hoặc đôi bài viết "lách" mà người đọc phải đọc giữa hai hàng chữ. Người ta công khai độc quyền yêu nước, độc quyền báo chí, xuất bản, độc quyền tư tưởng, độc quyền ngôn luận, trong khi vẫn lớn tiếng rêu rao về tự do, dân chủ, nhân quyền, ghi đủ mọi quyền tự do của con người trong hiến pháp. Một bầu không khí nặng nề phủ chụp lên tâm trạng của những người nghệ sĩ, trí thức tâm huyết.   
Trong hoàn cảnh đó, tôi viết cho các bạn lá thư này, cũng là đoạn kết của tác phẩm mà tôi vừa viết đến những dòng chót. Đối với tôi tác phẩm cũng chính là cuộc sống và cuộc sống tan hòa vào tác phẩm.   
Các bạn thân mến,   
Ngày xưa Khổng Tử nói: "Tứ thập nhi bất hoặc, ngũ thập nhi lại thiên mệnh". Ngày nay ở các lứa tuổi đó ta vẫn còn hoài nghi và chưa hiểu được thiên mệnh, thậm chí còn chưa hiểu được nhân mệnh. Hay lại ở thời đại này ta phải suốt đời tìm kiếm? Không phải một đời, một thế hệ mà các thể hệ đều liên tục tìm kiếm vì lịch sử chuyển biến không ngừng và luôn luôn đặt ra những tình huống để giải quyết. Thuở 20, chúng ta đã lên án và phủ nhận thế hệ đàn anh. Bây giờ, chúng ta lại đương đầu với tình thế đó. Chúng ta tự hào với tuổi trẻ của mình, đã sống trong sáng, trung thực và dấn thân cho lý tưởng, nhưng chúng ta đã làm được gì, đã có thể bình yên, thỏa mãn ở lứa tuổi tứ thập, ngũ thập này chưa? Có thể ai đó tự hài lòng nhưng còn bao người luôn khắc khoải vì vận nước, nghĩa đời và tàm hồn không thôi nhức nhối. Chúng ta nhiều tham vọng, ảo vọng quá chăng trong giấc mộng lấp bể vá trời? Cá nhân nhỏ bé vô cùng trong trường kỳ lịch sử. Nhưng không có cá nhân làm sao có lịch sử, dân tộc, đất nước? Chúng ta đã tự gắn mình với số phận của lịch sử, đất nước và trách nhiệm đó thật nặng nề. Có người nói người nghệ sĩ - trí thức đứng trong trời đất, giữa thiên thu, giữa giấc-mơ-khát-vọng-chân-thiện-mỹ muôn đời của nhân loại, sá gì phải chống chế độ này, chế độ khác. Đúng không? Các chế độ chính trị thường chắn ngang đường và chi phối đến cả bản thân cuộc sống của người nghệ sĩ - trí thức, đã làm hủy hoại nhân cách, tài năng, làm tha hóa và thậm chí tiêu diệt bao nhiêu người nghệ sĩ - trí thức. Vậy thì người nghệ sĩ - trí thức làm thế nào có thể đứng ngoài, đứng lên chính trị được? Vấn đề này đã cũ xưa lắm rồi nhưng mỗi thời đại lại được đặt ra hoàn toàn mới mẻ, vô cùng nóng bỏng trước lương tâm của người nghệ sĩ - trí thức. Đừng ai lên mặt kiêu ngạo đã hiểu và giải quyết nó rồi.   
Anh, hãy trả lời đi. Anh chọn cái thiện hay cái ác? Anh dám chống lại nhà cầm quyền vô đạo không? Anh dám sống trung thực với chính mình không? Anh nhận cây gậy hay củ cà-rốt? Anh dám nói thẳng nói thực không? Anh chọn bình yên cho bản thân gia đình hay gian nan trả giá? Anh có đắp tai ngoảnh mặt? Anh có ngụy tín? Tiếng nói lương tri, giá trị cao nhất của người nghệ sĩ - trí thức ở đâu? Miếng mồi danh lợi cám dỗ anh đến mức nào?... Anh đã làm được gì trước những vấn nạn mà chính lương tri và đất nước anh đang đặt ra?  
Có người nói dân tộc này giờ đây hèn lắm, chịu nô lệ, tủi nhục, mất quyền làm người cùng đáng thôi. Nhận xét đó có cực đoan không? Trong lịch sử quá khứ, dân tộc này đã không hèn, ai cùng biết và tự hào về điều đó. Nhưng hiện nay có bao nhiêu nghệ sĩ - trí thức đã không hèn?  
Hữu Lần suốt đời làm "cây gỗ vuông chành chạnh" không cho ai lăn lóc. Nguyễn Minh Châu đọc "ai điếu cho một giai đoạn văn nghệ". Dương Thu Hương chỉ ra "thiên đường mù". Trần Mạnh Hảo công khai tuyên bố "ly thân". Bùi Minh Quốc "hỏi tội những thằng thẻ đỏ tim đen". Xuân Sách thực tả "chân dung nhà văn" của một chế độ. Trần Huy Quang qua "Linh nghiệm" nhận định lại sự nghiệp lành tụ... Hoàng Minh Chính, Nguyễn Khắc Viện, Phan Đình Diệu, Nguyễn Hộ, Tạ Bá Tòng, Hồ Hiếu, Hà Sĩ Phu, Nguyễn Đan Quế, Đoàn Viết Hoạt, Chân Tín, Nguyễn Ngọc Lan... vạch trần những sai lầm của chế độ. Đủ chưa? Một dân tộc có 4.000 năm lịch sử đấu tranh mà hiện nay những người dám nói lên tiếng nói của lương tri như thế vẫn còn quá ít? Và phải chăng nói lên được như thế là đã hoàn thành sứ mệnh? Còn bao kẻ chỉ biết ăn bánh vẽ như Chế Lan Viên mà vẫn ráng ngồi dự tiệc cho đến cuối đời vì sợ mất phần? Bao nhiêu văn nghệ sĩ - trí thức chỉ biết hát bài tụng ca chế độ dù trong lòng có thể nghĩ khác? Và những Nguyên Ngọc, Xuân Cang, Ma Văn Kháng... có đứng vững được trước nỗi sợ và cám dỗ?  
Dĩ nhiên mọi người có thể suy nghĩ và đánh giá về chế độ khác nhau. Nhưng đâu là chân lý khi tiếng nói công khai chỉ có một chiều và những lời trái ngược bị quy là phản động, bị ngăn cấm, bưng bít? Không thể có chuyện độc quyền yêu nước, độc quyền chân lý. Có người đã nói đến mối quan hệ giữa độc đảng với độc quyền, độc tài, độc ác. Lịch sử tất cả các dân tộc trên thế giới đã chứng minh điều đó. Không ai có thể biện minh cho sự độc tài. Đó chỉ là lý của kẻ mạnh. Và phải chăng lý của kẻ mạnh bao giờ cùng đúng? Trong những hoàn cảnh bị áp bức, sức mạnh tinh thần của một dân tộc ở đâu? ở sự quật cường của đại bộ phận các tầng lớp nhân dân và thường khởi đầu bằng sự thức tỉnh của một bộ phận tiên tiến nhất trong đó có người nghệ sĩ - trí thức. Tiếng nói lương tri phải được cất lên, ngọn lửa trí tuệ phải được thắp sáng để hướng dẫn, soi đường trong đêm đen. Nếu bộ phận này không làm tròn vai trò của họ thì số phận dân tộc cùng khó đổi thay. Phần lớn nghệ sĩ - trí thức không phải là những người làm chính trị chuyên nghiệp nhưng họ đã dự báo những đỗi thay và những cuộc cách mạng. Cần có sự kết hợp giữa những người làm chính trị chuyên nghiệp với những người nghệ sĩ - trí thức cùng nhận thức và lý tưởng. Họ ở đâu và kết hợp như thế nào? Phải chăng trả lời câu hỏi này chính là lời giải đáp cho một giai đoạn lịch sử?  
Có người nói những người nghệ sĩ - trí thức chân chính thường không có tiền, không có quyền, không có thế lực nên họ sẽ chẳng làm được gì và trong chế độ nào họ cũng là những kẻ thua cuộc. Có người nói nghệ sĩ - trí thức là những kẻ yếu so với những người cầm quyền nhưng họ sẽ đặt tư tưởng, tác phẩm của mình vào trong lòng chế độ vô đạo như những quả mìn không có cách gờ. Quả mìn đó đến một lúc sẽ làm nổ tung chế độ. Có người nói trong giai đoạn này những người nghệ sĩ - trí thức chân chính đã thua đậm, thua cay không còn gì cứu vãn. Những người kiên cường nhất may ra chỉ còn giữ được chết nhân cách.   
Những nhận định trên đâu có chứa đựng sự thật và đâu đặt nghệ sĩ - trí thức vào trong thế yếu. Tại sao bộ phận tiên tiến nhất của một dân tộc lại tự mình đứng trong thế yếu? Phải chăng họ thiếu dũng khí để làm một khởi đầu, khởi đầu cho mọi biến động mà nếu không có nó các biến động không thể diễn ra? Có dũng khí nghĩa là có can đảm chấp nhận trả giá và hy sinh. Điều đó không dễ dàng chết nào, đối với bất cứ ai. Hiện nay chúng ta đang sống như thế nào?  
Phần lớn ai cũng phải làm một cái gì đó để kiếm sống, kể cả bằng nghề cầm bút. Cuộc mưu sinh thật gay go, nhất là đối với những nghệ sĩ - trí thức chân chính. Có lẽ phần đông đều có tâm trạng như Cao Bá Quát:  
Trói chân kỳ, ký tra vào rọ  
Rút ruột tang bồng trả nợ con  
Chúng ta thấm thía biết bao tâm trạng này của người xưa và tình cảnh đó là bi kịch hàng ngàn đời của bao thế hệ trí thức. Nhưng mấy ai đã dám công nhiên tuyên bố và hành động như Cao Bá Quát:  
Bình Dương, Bồ Bản võ Nghiêu, Thuần  
Mục Dzx, Minh Điền hữu Võ, Thang  
dù phải chấp nhận rơi đầu trên pháp trường?  
Có lẽ phần đông chúng ta ai cùng tự nghĩ phải cố giữ lấy lương lâm, sống với một tấm lòng nhưng điều đó thật không dễ. Vì ta phải đối mặt hằng ngày với bao điều ngang trái và sự ngụy tín, thỏa hiệp đến lúc nào không biết, hay biết mà vẫn chấp nhận. Hình thức trang trí dân chủ bao giờ cũng cần thiết cho một chế độ độc tài khôn ngoan trong thời đại ngày nay. Và nhiều người vẫn ảo tưởng dù sao mình cũng đã làm một cái gì.   
Có người không chấp nhận "ăn thóc nhà Chu", nhưng không ai nhịn đói đến chết như Bá Di, Thúc Tề. Dĩ nhiên Bá Di, Thúc Tè quá cực đoan và nhận thức không tới vì thóc nào phải của nhà Chu? Dù sao, đứng ra bên ngoài, hoàn toàn bất hợp tác cũng là một thái độ tích cực vì nó dứt khoát và rõ ràng.   
Có người muốn dùng tác phẩm đề đóng đinh cái ác vào văn học, nghệ thuật, lưu lại cho ngàn đời sau, coi đó là sứ mệnh và việc duy nhất có thể làm, đáng làm của người nghệ sĩ. Tác phẩm có thể được công bó hoặc chưa công bố nhưng sáng tác với ý hướng trên chính là lý do tồn tại của người nghệ sĩ. Đó phải chăng cũng là một thái độ tích cực?  
Các bạn thân mến,   
Tôi đã cố gắng hoàn tất tác phẩm này để lý giải một phần về sự phản bội, một vấn đề lớn và vĩnh cửu của con người. Ai đã phản bội và thế nào là phản bội? Tôi vẫn tin có những người cộng sản chân chính là những người tốt, đã một thời là những người tốt và hiện nay vẫn còn những người tốt, nhưng quyền lực đã làm người ta tha hóa và có thể trở thành những kẻ phản bội. Những người nghệ sĩ - trí thức chân chính là những người tốt nhưng sự sợ hãi và cám dỗ danh lợi cũng có lúc làm người ta phản bội. Phản bội còn đến trong tình yêu, tình bạn và trong các mối quan hệ khác giữa con người và con người. Có lẽ phải nhiều tác phẩm mới phác thảo được căn bệnh bất trị này của con người qua mọi thời đại  
Nhiều người muốn đi tìm một giải pháp. Những người cầm quyền dĩ nhiên có giải pháp của họ. Nhưng đâu là giải pháp đúng? Qua tình hình thế giới gần đây, mọi người đều sợ những biến động đưa đến nội chiến, hận thù, đổ vỡ, suy thoái, phân ly... nhưng có phải vì thế mà những người cầm quyền có quyền độc tài độc đoán, đứng trên nhân dân để bắt mọi người phải khuất phục? Họ là ai và họ có quyền đó không? Họ có thể thay đổi không?  
Lịch sử đất nước và thế giới đã qua nhiều trang. Bao nhiêu khái niệm cần phải được xét lại. Ngụy và cách mạng? Tay sai đế quốc và yêu nước chân chính. Chiến tranh giải phóng và chiến tranh hủy diệt? Anh hùng và gian hùng? Cộng sản và tư bản? Chân chính và phản bội? Dân chủ và độc tài? Đa nguyên và độc quyền lãnh đạo?... Không có gì được coi là cấm kỵ đối với tư tưởng và sự tìm kiếm chán lý của con người.   
Gác qua một bên mọi định kiến, hòa giải hoà hợp dân tộc phải chăng là một con đường tuy khó khăn nhưng là con đường duy nhất đúng trong hoàn cảnh hiện nay?  
Các bạn thân mến,   
Chúng ta đã chia xẻ biết bao điều trong một thời kỳ lịch sử đầy biến động và bão táp. Các bạn có bình yên không? Tôi tin rằng những ai thực sự có lòng, dù đang sống theo một cách nào đó bè ngoài vẫn không sao có thể bình yên được, dù ít hay nhiều, dù thoáng qua hay không thôi khắc khoải.   
Tôi vẫn chưa ra được cơn khủng hoảng và khát vọng tìm kiếm một con đường. Xin các bạn hãy cho tôi những lời tâm sự và những lời khuyên. Điều đó chắc chắn sẽ mang lại cho tôi ngọn lửa, ánh sáng và tình thân, những cái cần thiết vô cùng cho tôi, cho chúng ta, trong lúc này.   
Tôi gởi tác phẩm này, lá thư này đến các bạn thân, những người tâm huyết, nhưng cùng để gởi đến cho mọi người, kể cả những người đã và sẽ coi tôi như một kẻ phá hoại. Phải chăng lắng nghe và đối thoại sẽ là cánh cửa mở ra một con đường?  
Thành phố Sương Mù, viết ngắt quãng 1988-1992  
\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Đoạn kết

**Bạt ( của Hà Sĩ Phu)**

Đọc xong bản thảo tiểu thuyết Nửa đời nhìn lại và gửi nó trả lại cho anh, ý nghĩ đầu tiên của tôi là muốn có một bản trong tay giữ làm tư liệu, vì trước hết nó là một tập bút ký, ghi lại những người thực, việc thực đã xảy ra ở đây (mặc dù anh có sửa các tên gọi và hư cấu một vài tình tiết). Lẽ thứ hai vì trong điều kiện hiện nay chắc chưa có nhà xuất bản nào dám xuất bản cho anh, chẳng những họ sợ về những quan điểm, về những vấn đề đặt ra, mà còn vì sẽ có rất nhiều người nhận ra chân dung của mình trong đó, sẽ gây va chạm không ít. Nhưng hiện thực ấy rõ ràng là cần phải được ghi lại.   
Mặt khác, đây thực sự là một tiểu thuyết luận đề (roman à thèse) khi nó đề cập một cách khá tập trung và hệ thống đến vấn đề tha hóa con người. Tha hóa là nỗi lo âu, dằn vặt của con người ở mọi thời đại, nhưng sự tha hóa ở đây đặc biệt ở chỗ nó diễn ra ở một xã hội theo chủ nghĩa cộng sản là chủ nghĩa nhân danh chống tha hóa, nhân danh sự giải phóng và tôn vinh con người. Sự ngược đời này tự nó đã mang đầy kịch tính. Biểu tượng đặc trưng của sự tha hóa này là tính dối trá và phản bội.   
Toàn cảnh của sự phản bội ấy như một tòa nhà năm tầng khổng lồ :  
- Tầng dưới cùng là sự phản bội sơ đẳng, trắng trợn, không thể ngụy trang, như tên Tư Trung đã làm tới tỉnh ủy viên phụ trách tổ chức nhưng không chịu được gian khổ nên đầu hàng địch giữa lúc cuộc chiến đấu đang kỳ ác liệt nhất..   
- Tầng thứ hai là sự phản bội khi đảng bắt đầu cầm quyền và sinh lợi. Chỉ ba năm sau ngày cầm quyền mà Hoàng Lê, từ một đảng viên gang thép, chiến thắng mọi tù ngục đòn tra, đi đầu trong chiến đấu, đã thành một giám đốc công ty thương nghiệp nổi tiếng vì những chuyện bê bối, hàm răng gẫy hết vì đòn tù nay đã trám đầy răng vàng, mỗi cô gái muốn được vào làm việc trong công ty phải nộp hai khâu vàng và một đêm để giám đốc "kiểm tra tay nghề".   
Đây cũng là sự phản bội dễ thấy, tuy có được ngụy trang nhưng đang bị dư luận vạch trần với tội danh "tham nhũng, thoái hóa biến chất", nếu bị đưa ra trước pháp luật thì khó lòng biện minh. Thuộc về loại này cũng là những cán bộ công an, thuế vụ mượn cớ "quản lý" để chặn đường, cướp của dân.  
- Tầng thứ ba là tầng bắt đầu của những phản bội ngày càng tinh vi, "tế nhị", có thể phê phán nhưng khó lòng mà bắt tội. Đó là Quân, cán bộ đoàn, muốn phấn đấu vào đảng nên đã phụ bạc người yêu để lấy cô gái xấu xí con ông phó chủ tịch ủy ban nhân dân huyện. Đó là bí thư huyện ủy Hoàng, lúc nào cũng tỏ ra đàng hoàng, đúng mực, nhưng chỉ là sự giữ gìn khôn khéo, lẩn tránh trách nhiệm, đẩy lỗi sang người khác để leo cao hơn. Đó là những cán bộ "từ Bắc vào", "từ rừng ra", sẵn sàng quay lưng lại, áp chế lực lượng "trong thành" để tranh chấp địa vị lãnh đạo. Những ngón võ tranh giành quyền lực rất khôn ngoan, mơ hồ, nhân danh lợi ích cách mạng, quật ngã đồng đội của mình mà mặt vẫn sạch, tay vẫn sạch.   
- Tầng thứ tư là tầng của sự phản bội được ngụy trang đến tận răng. Do chiếm được vị trí chính thống nên sự phản bội này lại nhân danh chống phản bội. Người bảo thủ lại chỉ huy đổi mới, nhân danh vô sản để làm tư bản, nhân danh dân tộc để mưu lợi tư nhân, nhân danh pháp trị để làm điều phi pháp, nhân danh tự do dân chủ để bóp nghẹt dân chủ tự do... Cuộc cách mạng bị đánh tráo và những người tiên tiến nhất trong đảng lại bị đảng coi là thoái hóa. Có sự tráo đổi vị trí như vậy nên nếu không có một nhận thức thấu đáo thì không thể biết đâu là giả, đâu là thật. Nhiều người lúc đầu hồ hởi đi theo cái thật. nhưng rồi thấy cái giả quá mạnh mà lại giống cái thật hơn cả cái thật nên cứ giữ nguyên bộ mặt đạo đức để bán mình cho cái giả. Họ vừa phản bội vừa tự bão chữa một cách ngọng nghịu. Sự ngụy trá này càng hoàn thiện bao nhiêu thì sự phản bội càng êm ái, ngọt ngào, cay độc bấy nhiêu.   
Toàn bộ nửa sau của cuốn tiểu thuyết là sự thật cay đắng đó. Những "người hai mặt" ở nhiều mức độ như kiểu phó bí thư tỉnh ủy Vọng, bí thư huyện đoàn Nghi, phó giám đốc sở văn hóa thông tin Phan Mai Kha... những người tự nhận là văn nghệ sĩ như Hoàng Ly Chân, Yên Trung, Nguyên Lâm, Chinh Ba... là sản phẩm đặc hiệu phổ biến nhất của một xã hội "xã hội chủ nghĩa đổi mới" kiểu Việt nam.   
- Tầng thứ năm là tầng "lộn ngược" của tầng thứ tư. Đó là mặc cảm phản bội của những người đang dũng cảm và thành tâm chống phản bội.   
Những kẻ bảo thủ hoặc cơ hội có địa vị đã dùng địa vị chính thống của mình để quy kết những người chân chính dũng cảm là phản bội, đó là điều đau đớn đã đành. Nhưng đau đớn hơn là chính những người chân chính dũng cảm ấy lại cảm thấy mình là kẻ phản bội thực sự. Hoài, nhân vật chính, cũng như nhà thơ Minh Hương và bao cán bộ, đảng viên chân chính khác không thể không nghĩ lại bao năm hy sinh phấn đấu của mình, bên cạnh tác dụng tích cực là đánh đuổi ngoại bang, đã góp phần củng cố một bộ máy quan liêu, đã tô vẽ cho một ảo tưởng, nhân danh khát vọng ảo tưởng ấy của con người mà chà đạp lên chính con người, chà đạp lên bao điều thiêng liêng, để hôm nay muốn tẩy rửa cái sản phẩm tiêu cực của lịch sử ấy đi thì nó đã bám rễ quá rộng, quá chặt. Nghĩ mình công ít, tội nhiều, mình dã phản bội những người thân yêu nhất của mình, phản bội chính khát vọng của mình.   
Tầng thứ năm này là tầng sám hối, và chính vì thế toà nhà phản bội năm tầng ngột ngạt cuối cùng vẫn có hướng mở ra. Đọc truyện của anh, tôi nhớ đến một truyện hài hước truyền miệng trong dân gian. Một tổ chức chống cộng quốc tế muốn tìm một người chống cõng giỏi nhất đề tặng giải. Vòng xét cuối cùng còn lại hai nhân vật, đều làm đến chức bí thư huyện ủy, đều có uy tín lớn vì đều thực hiện các nghị quyết một cách kiên quyết và thắng lợi, nhưng một người là nhân viên tình báo CIA, còn người kia là đảng viên cộng sản nòi. Xét mọi tiêu chuẩn hai người đều bằng điểm nhau, nhưng đến tiêu chuẩn cuối cùng xem ai có triển vọng phá hoại sâu hơn và xa hơn nữa, thì ông bí thư cộng sản thực thụ đã thắng điểm tuyệt đối?  
Đứng ngoài quỹ đạo dối trá và phản bội, trong truyện của anh, có lẽ chỉ có ba bố con ông lão kiếm củi, còng lưng leo dốc "định mệnh" không hé nữa lời, hoặc là đại sĩ Mây Đầu Non lên án hết thảy rồi đưa vợ con lên núi. Đối với những con người ấy, Hoài thương yêu nhưng không thể lấy thái độ cực đoan (theo chiều này hay chiều kia) của họ làm lối thoát cho mình, mặc dù anh là người cũng rất cực đoan, rất mực lý trí, rát mực tình cảm, sôi sục lý tưởng và sôi sục tự do. Đấy cũng là một giá trị tích cực của tác phẩm.   
Những đoạn "liên kết" giữa lý tưởng và tình yêu, giữa lý trí và tình cảm (như cảnh vĩnh biệt của mối tình giữa Nga và Quân, nỗi hợp tan giữa Vy và Hoài) chẳng những không khô cứng, gượng gạo, mà trái lại rất tự nhiên và xúc động bởi nó được toát ra trực tiếp từ tâm hồn người viết.   
Mở đầu bằng những dấu hỏi, kết thúc lại bằng những dấu hỏi khác. Viết về sự tha hóa, sự dối trá và phản bội mà suy tư nhiều hơn là lên án, trăn trở tìm tôi giải pháp hơn là than vãn, dấu hỏi(?) lớn hơn dấu than(!), đó cũng là nét thận trọng và tích cực của tác phẩm.   
Mới đọc một lần, nên cũng chỉ trao đổi với anh mấy cảm nhận bè ngoài vậy thôi. Giá trị nghệ thuật của nó tới đâu, nay chưa phải lúc ta ngồi nhấm nháp. Có chút ích lợi gì cho cuộc sống cũng đáng để ta lao động nghiêm túc và miệt mài rồi, phải không anh Bảo Cự?  
Đã Lạt, tháng 12-1992  
Hà Sĩ Phu  
\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Đoạn kết

**Phụ Lục 1**

Tiêu Dao Bảo Cự và cuộc đấu tranh dân chủ hóa đất nước

Sẽ là một thiếu sót nếu không nói lên trong phần phụ lục này thái độ của nhà cầm quyền đối với Tiêu Dao Bảo Cự từ khi tác phẩm Nửa đời nhìn lại được xuất bản ở hải ngoại. Bảo Cự tiếp tục viết bài được báo chí hải ngoại đăng tải và trả lời phỏng vấn các đài phát thanh ngoại quốc. Bảo Cự cùng với Hà Sĩ Phu và Bùi Minh Quốc hiện sống tại Đà Lạt là những tên tuổi được biết đến như những chiến sĩ dân chủ đấu tranh ôn hòa nhưng kiên quyết cho sự nghiệp dân chủ hóa đất nước. Bùi Minh Quốc, một nhà thơ được đào tạo trong chế độ xà hội chủ nghĩa miền Bắc và trưởng thành trong chiến tranh tại miền Nam, tổng biên tập tờ Langbian của hội Văn nghệ tỉnh Lâm Dông xuất bản tại Đà Lạt năm 1988, là người mẫu cho nhân vật Minh Hương trong tác phẩm Nửa đời nhìn lại. Sau khi bị khai trừ ra khỏi đảng cùng chung số phận với Bảo Cự, Bùi Minh Quốc tiếp tục viết bài đòi tự do ngôn luận, tự do báo chí. Nhà xuất bản Tin ở Paris đã phát hành tập thơ Mẹ Đâu Ngờ của Bùi Minh Quốc.   
Hà Sĩ Phu - tác giả nhiều bài phân tích chính trị xuất sắc đã được đăng tải rộng rãi ở nước ngoài - trong một chuyến về quê thăm gia đình, bị bắt ngày 5 tháng 12-95 trong khi đang đi xe đạp trên đường phố Hà Nội. Công an ngụy tạo một tai nạn xe gắn máy và bắt giữ Hà Sĩ Phu về lội "chiếm đoạt tài liệu bí mật của nhà nước", thực chất chỉ là một bài viết của ông Võ Văn Kiệt góp ý với đại hội đảng cộng sản Việt nam, một bài mà ai muốn có cũng có thể có được. Sau đó ông bị đưa ra tòa và lãnh án tù một năm. Trong thời gian Hà Sĩ Phu bị bắt, nhiều bạn văn của ông đã lên tiếng, viết bài bênh vực, trong đó có Tiêu Dao Bảo Cự và Bùi Minh Quốc.   
Bảo Cự bị công an theo dõi và làm khó dễ thường xuyên. Kề từ tháng 11-96. công an bắt đầu dùng biện pháp mạnh. Ngày 12 tháng 11 -96. Bảo Cự bị gọi lên thẫm vấn từ 8 giờ sáng đến 3 giờ sáng ngày hôm sau, công an đến nhà lục soát và tịch thu tất cả những bài viết của Bảo Cự, cùng nhiều sách vở và báo chí từ nước ngoài. Một người bạn của Bảo Cự là Mai Thái Lĩnh tìm cách cất giữ các tài liệu cùng bị bắt giữ đề điều tra. Vợ của Bảo Cự cùng bị công an gọi lên thảm vấn và bị nhà trường nơi bà dạy học cảnh cáo không được dùng điện thoại và địa chỉ của trường đề liên lạc và nhận tài liệu, một điều vu khống hoàn toàn vì điện thoại trường không gọi đi ngoại quốc được.   
Sau đó Bảo Cự bị công an Đà Lạt thẩm vấn trong ba đợt tổng cộng 12 ngày, về lý do "những bài viết mang tên ông". Bảo Cự đã không nao núng khi bị chất vẫn và chính thức xác nhận những bài viết của mình và ông hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung những bài viết đó. Ông khẳng định đó là quyền tự do tối thiểu của người dân trong lãnh vực tư tưởng và ngôn luận. Ông trả lời công an rằng việc được các đài, báo nước ngoài đăng tải bài viết hay phỏng vấn là quyền thông tin trong thế giới văn minh ngày nay.   
Ông viết nhằm bày tỏ một cách trung thực, thẳng thắn quan điểm của mình về mọi vấn đề mà ông quan tâm nhàm góp phần thúc đầy quá trình dân chủ hóa của đất nước.   
Trong khi đó một số cán bộ cao cấp của Bộ nội vụ cùng như cán bộ lãnh đạo công an tỉnh Lâm Đồng đã ba lần nhắn qua bạn bè của Bảo Cự, đe dọa sẽ có biện pháp xử lý nếu không suy nghĩ lại về việc làm và phương pháp của mình.   
Ngày 4 tháng 12-96, Hà Sĩ Phu được thả tại Hà Nội và được các bạn văn tưng bừng đón rước ngay từ cổng nhà tù, một điều chưa từng thấy trước đây trong chế độ xã hội chủ nghĩa. Khi vào Sài Gòn rồi lên Đà Lạt, ông cùng được bạn bè tiếp đón tại phi trường mặc dù xe công an đi kèm sát phái đoàn đi đón ông. Trong hai ngày 28 và 31 tháng 3-97, Bảo Cự, Bùi Minh Quốc và Hà Sĩ Phu lần lượt bị gọi lên công an thành phố Đà Lạt đễ căn vặn đủ điều về các bài viết và trả lời phỏng vấn, sau đó bắt phải ký vào một văn bản mang tiêu đề "Biên bản về việc đình chỉ hành vi vi phạm pháp luật". Ba người đã ký và ghi rõ trong biên bản là những bài viết, bài nói của họ không liên quan gì đến việc vi phạm pháp luật..   
Ngày 10 tháng 4-97, ba người cùng ký một lá thư gửi cho quốc hội để khiếu nại về quyết định số 893 ngày 20 tháng 7-92 của Bộ Văn hóa thông tin về việc "làm thủ tục hải quan" cho những văn hóa phẩm trước khi xuất ra nước ngoài, vì quyết định đó vi phạm hiến pháp. Thư có đoạn:  
Khi Hiến pháp nước ta đã khẳng định công dân có quyền tự do tư tưởng, tự do ngôn luận thì có nghĩa rằng người dân có toàn quyền viết lên, nói lên mọi suy nghĩ riêng của mình và họ chỉ chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung những điều họ viết, họ nói, thế thôi, còn việc họ muốn công bố những điều đó với ai và ở đâu là thuộc quyền của họ. Tác phẩm do tôi viết ra là thuộc quyền sở hữu của tôi, hiển nhiên quá rồi, và cũng quá hiển nhiên rằng tôi muốn tặng cho ai, gửi cho ai, công bố ở đâu là thuộc quyền của tôi, lại sao lại buộc tôi phải nộp cho ông cán bộ Nhà nước xét duyệt trước khi gửi ra nước ngoài. Trước thái độ kiên cường của những chiến sĩ dân chủ, nhà nước đã phải dùng biện pháp mạnh hơn. Ngày 14 tháng 4-97, ông Võ Văn Kiệt ký nghị định số 31/CP ban hành "quy chế quản chế hành chánh", được định nghĩa là "biện pháp xử lý hành chính, buộc những người có hành vi vi phạm pháp luật phải cư trú. làm ăn sinh sống ở một địa phương nhất định và chịu sự quản lý, giáo dục của chính quyền, nhân dân địa phương". Quản chế hành chánh được áp dụng đối với những người có "hành vi vi phạm pháp luật xâm phạm đến an ninh quốc gia được quy định tại chương 1 phần các tội phạm của bộ luật hình sự nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự". Thực chất của nghị định là cho phép công an quản chế, và nếu cần lưu đầy tùy tiện mọi công dân.   
Lập tức nghị định 31/CP được áp dụng cho Bảo Cự, Hà Sĩ Phu và Bùi Minh Quốc. Họ bị cô lập hoàn toàn, điện thoại bị cắt, công an đóng chốt trước nhà cấm mọi thăm viếng, hàng xóm được lệnh không giao dịch với họ và không thông tin về họ cho bất cứ gì.   
Vào lúc cuốn Nửa đời nhìn lại được tái bản tại hải ngoại, tác giả của nó vẫn không hay biết gì vì vẫn còn tiếp tục bị quản chế và cô lập  
Phạm Ngọc Lân  
Đón đọc:  
HàNH TRìNH CUốI ĐÔNG  
của cùng tác giả Tiêu Dao Bảo Cự sắp phát hành trước mùa đông 1997.

**Tiêu Dao Bảo Cự**

Nửa đời nhìn lại

Đoạn kết

**Phụ Lục 2**

Nửa đời nhìn lại và Nửa Đời Còn Lại

Phạm Ngọc Lân   
(Giới thiệu những bài viết về cuốn Nửa đời nhìn lại và lời tâm sự của Tiêu Dao Bảo Cự khi đọc những bài đó)  
Lời nhà xuất bản: Khi cuốn Nửa đời nhìn lại được xuất bản lần thứ nhất năm 1994 do nhà Thế Kỷ ở Cali, đã có hơn chục bài báo giới thiệu và phê bình tác phẩm trong làng báo cộng đồng người Việt hải ngoại. Chúng tôi có ý định phổ biến những bài phê bình đó trong lần xuất bản thứ hai này, nhưng vì khuôn khổ cuốn sách, không thể in nguyên văn, nên chỉ xin được trích đoạn sau đây, qua phần trình bày của Phạm Ngọc Lân là người sưu tầm những bài viết đó, cũng là người giữ bản thảo Nửa đời nhìn lại.  
"Ông nhắn lại với tác giả cuốn Nửa đời nhìn lại là quân cảnh chúng tôi chắc chắn không có "quê" như trong cuốn truyện đâu. Gặp tay tôi mà vây bắt Việt Cộng là không thể thoát". Hoàng Khởi Phong vừa nói vừa cười rung rinh râu mép. Anh từng là Đại úy quân cảnh, đồng thời là tác giả nhiều tập thơ và truyện trước cũng như sau 75. Bảo Cự cũng có râu mép, nhưng anh từng là đảng viên cộng sản, nay là cựu đảng viên và tác giả cuốn Nửa đời nhìn lại, trong đó có đoạn anh tả nhân vật Hoài - một giáo sư trung học hoạt động cho cộng sản - tổ chức tập hợp một số học sinh cốt cán bồi dưỡng về quan điểm cách mạng dưới hình thức trao đổi chuẩn bị thuyết trình môn văn trong trường. Quân cảnh ập vào lục soát vì tinh nghi Việt Cộng, nhưng không bắt được tang chứng. Cành này xảy ra tại một thị xã miền cao nguyên trước năm 1975.   
Hoàng Khởi Phong nói đùa với tôi khi gặp nhau ở Cali trong tòa soạn nhật báo Người Việt đầu tháng 8 năm 94, vài tháng sau khi cuốn Nửa đời nhìn lại được xuất bản lần thứ nhất. Sở dĩ có câu nói đùa đó vì tôi hỏi anh đã đọc đoạn văn kể chuyện "Quân cảnh bắt hụt Việt cộng" chưa? Sau câu trả lời đầy khẳng định của anh, tôi cùng đùa lại: "Quân cảnh Bảo Lộc chắc phải thua quân cảnh Pleiku các ông rồi".  
Sự tình cờ đã không khiến anh thi sĩ quân cảnh Hoàng Khởi Phong phải vây bắt anh giáo sư cộng sản Bảo Cự trước đây, nhưng giờ đây đã đưa đảy anh nhà văn Hoàng Khởi Phong ở tận Quận Cam bên Cali viết bài giới thiệu cuốn sách của anh nhà văn Bảo Cự ở xứ sương mù Đà Lạt. Trên nhật báo Người Việt chủ nhật 17 tháng 7-94, Hoàng Khởi Phong mào đầu bằng cái tên Bảo Cự của tác giả:  
"Đối với người cộng sản thì cái tên đó chính là một trong những cái đích triệt hạ ngay từ khi đả cộng sản vừa mới nhú ra từ trong bóng tối. Nội cái tên đó đã không lấy gì làm lợi cho người mang nó. Đã thế anh lấy bút hiệu là Tiêu Dao, cái bút hiệu này cũng cho ta thấy anh sẽ không bao giờ thực sự sờ được quyền bính chứ đừng nói tới việc nắm được quyền bính. Những người hiện nay đang nắm quyền bính trong tay có biệt hiệu là Sóng Hồng, Sao Đỏ, Bạch Đằng, Tam Đảo... Cũng có thể rất giản dị là Văn, Vũ, hay mộc mạc như anh Ba, Năm, Bảy. Chẳng có ai tiêu sái giang hồ, ngao du sơn thủy cả. Cái bút hiệu Tiêu Dao này để dành cho những anh tiểu tư sản, những anh lãng đãng ngoài vòng. Mới thấy cái tên ông không thôi, tôi đã thấy hàm chứa đôi điều bất ổn".  
Nói về bố cục và thể loại của quyển sách, Hoàng Khởi Phong viết:  
"Mỗi tiểu đoạn đều có tiêu đề rõ rệt, có thể đứng riêng rẽ như một bài viết trong bất cứ tờ báo hay tạp chí nào. Đôi khi những tiểu đoạn này được viết như là những truyện ngắn với một kỹ thuật cao. Tôi có cảm giác ngờ ngợ khi quyển sách đề là Truyện, có lẽ chính nhà xuất bản cũng như tác giả cùng phân vân trước thể loại của quyển sách. Nó có thể là một "truyện dài", mà cũng có thể là rất nhiều "truyện ngắn" kết hợp lại xoay quanh vài nhân vật, những mẩu chuyện hàng ngày trong cuộc đấu tranh ghê gớm giữa con người và con người, giữa đồng chí và đồng chí, giữa những người trung kiên và những người phản bội. "  
Luận về Sự Thực và Lý Tưởng, Hoàng Khởi Phong cho rằng Tiêu Dao Bảo Cự   
"không hề nghĩ đến việc làm văn chương trong tác phẩm đầu đời của ông. Cái ông nhắm tới là Sự Thực. Phải, đúng như thế, sự thực cho dù có đau lòng đến đâu Tiêu Dao Bảo Cự cũng phải bước qua sự thực một lần trước khi nói đến chuyện văn chương chữ nghĩa. Văn chương mà làm gì, nếu nhà văn cứ phải nói dối, cứ phải bịt tai lại, nhắm mắt lại mà đi thì chẳng thà nôm na mách qué, nhưng nói thật, nói thẳng để mọi người cùng thấy vì đâu mà lý tưởng càng ngày càng mỏng đi, càng ngày càng khan hiếm nơi những con người đã có một thói sẵn sàng chết cho lý tưởng, lại nói về lý tưởng, khoan hãy nói tới đúng sai. Biết thế nào là đúng, và biết thế nào là sai. Đúng với sai nhiều khi chỉ cách nhau có một sợi tóc. Nếu không vì một lý tưởng thì chắc chắn không có quyển sách này. Trong tiểu sử của Bảo Cự, nếu ông muốn sống một cuộc đời bình lặng, êm ả thì trong cương vị của một giáo sư tốt nghiệp Đại Học Sư Phạm ông đã có thể gây dựng được căn nhà nhỏ yên bình bên người vợ ông yêu quý. Phải nói là ông đã được đời đãi ngộ hơn nhiều người cùng thế hệ với ông đang dập mật trong cuộc chiến. Ông là người yêu cái đẹp, chuộng lẽ công bằng, thế mà cái xã hội miền Nam ông đang sống đó chứa nhiều bất công, nhiều áp bức. Trong khuôn khổ của các đại học đường, ông được dạy dỗ những điều khác, và khi ông giáp mặt với cuộc đời, ông chạm mặt với những điều khác. Ông được đào tạo như một trí thức thế tất phải hành động như một trí thức. Ông muốn xây dựng một xã hội tốt đẹp hon, nên vì thế mà ông ngã vào vòng tay của những lực lượng đang chống lại cái xã hội ấy, chính quyền ấy. Đó là con đường ngắn nhất của Tiêu Dao Bảo Cự dẫn ông đến tình trạng hiện nay".  
"Căn bệnh chung của những người trí thức tiến bộ là khuynh tả. Bảo Cự cũng không tránh khỏi điều này. Khi ông hoạt động nội thành cho cộng sản tôi không nghĩ là ông đã có đủ thời gian nghiền ngẫm, tìm tòi, quan sát lực lượng mà ông sẽ tham gia. Tuổi trẻ thì bị chi phối bởi cảm xúc. Những người liên hệ với ông có biết bao nhiêu hình ảnh đem tuyên truyền, để kết thân, do đó mà chỉ một thời gian ngắn sau ông đã được kết nạp vào Đảng cộng sản".  
Hoàng Khởi Phong tiếp tục phân tích những chuyển biến nội tâm của tác giả Nửa đời nhìn lại, khi mà những người cầm quyền đã trở thành những kẻ thống trị:  
"Cái máu cách mạng của Bảo Cự lại vùng dậy. Anh lại dại dột đứng về phiá sự thật để đòi hỏi những gì anh đã có trước năm 75. Anh đau lòng nhận ra anh đã góp phần vào công việc lật đổ một chế độ tồi tệ để thiết lập một chế độ tồi tệ hơn. Giờ đây anh đã bước vào tuổi ngũ tuần anh không còn là những người cách mạng nhiệt thành trẻ tuổi như trước kia anh đã từng. Bây giờ anh chỉ còn có thể nói lên sự thật. Tất cả những sự thật anh đã trải qua, anh đã biết, anh đã nếm. Anh đã đau... "  
Hoàng Khởi Phong cũng chia xẻ ý kiến của một số người về cách pha trộn thể loại của tác giả:  
"Rất nhiều người cho là cách pha trộn thể loại giữa tiểu thuyết và hồi ký của Tiêu Dao Bảo Cự không có lợi cho anh. Nhiều người khác cho là với những gì chứa trong hơn ba trăm trang sách này anh có thể thực hiện hai tác phẩm. Một là quyển hồi ký những đắng cay anh gặp trong lúc hoạt động nội thành, trong khi được kết nạp đảng viên cũng như trong khi làm phó tổng biên tập tạp chí Langbian, hai là một quyển truyện tuyệt hay đưa vào đời của vài nhân vật như Mây Đầu Non, như Sơ Huyền, thậm chí đến con chó của Sao Trên Rừng được nhà thơ của miền Nam gọi là Người...Trộn những dữ kiện này lại làm mất đi tính thuyết phục của hồi ký, đồng thời trên lành vực tiểu thuyết nhà văn cũng không phô diễn hết được những ban sắc riêng biệt của nhà văn".   
Nhắc đến kiểu pha trộn thể loại lên đây, tôi lại nhớ trong một dịp gặp Nguyễn Thị Hoàng Bắc ở nhà Trương Vũ, chị hỏi thăm tôi về gia đình Bảo Cự bây giờ ra sao, vì cuối truyện thấy nhân vật Hoài bị vợ là Vy bỏ đi lần thứ "n" thì ái ngại quá, tôi nói trời ơi chị lầm hư cấu với thực tại rồi, hai vợ chồng Bảo Cự vẫn sống với nhau hạnh phúc chứ đâu có hợp-tan tan-hợp như hai nhân vật Hoài-Vy trong truyện? Khi cuốn Nửa đời nhìn lại được nhà xuất bản Thế Kỷ cho ra đời đầu 94, hai người viết bài đầu tiên về cuốn sách là hai nhà văn nữ, Nguyên Thị Hoàng Bắc và Trương Anh Thụy. Nguyễn Thị Hoàng Bắc trong lời "Chúc Lành" trên tạp chí Thế Kỷ 21 xuất bản tại Cali tháng 3-1994, đã bắt đầu bằng một câu hỏi:  
"Nửa đời nhìn lại là tiểu thuyết hư cấu hay là bút ký người thật việc thật hay hơn nữa là những bài lý luận mang tính bút chiến của một tác giả tràn đầy tình cảm, thiết tha sôi nổi, đau đớn nhọc nhằn, nhức nhối băn khoăn, nhiệt tình và rực lửa dù có lúc đã chìm sâu xuống tận đáy vực của đau khổ tuyệt. và ruồng bỏ?"  
và tự trả lời:  
Nửa đời nhìn lại mang tất cả những tính cách đó và hơn thế nó là xương là thịt, là máu, là tủy, là tình yêu. là nước mắt, là hạnh phúc, là đớn đau, là nhục tình, là hy sinh, là đóng góp và tất cả là thể nghiệm của một con người đem chính cuộc đời mình ra - chứ không thể là ai khác, cái gì khác - để chứng minh cho những suy tư, khắc khoải, những lý tưởng và ngụy tín, những chân lý và trá ngụy, những điều đáng sống và những mất mát của cuộc đời.  
Về sự đón nhận cuốn sách, Nguyễn Thị Hoàng Bắc tiên đoán:  
"Nhắm mắt lại tôi cũng có thể hình dung ra vài thái độ đón nhận tiêu cực Nửa đời nhìn lại trong không khí của bạn đọc hải ngoại như sau:   
Một số người đọc sẽ dè bỉu: ồ, có cái gì đâu mà làm ầm ĩ, một tên ngu dốt dại dột hám danh hám lợi, cách mạng ba mươi, một tên chầu rìa theo đảng nay bị đảng cho de và đang ai oán. Một số khác lại xoa tay sung sướng. ta đã bảo, Việt Cộng là cái tụi không ra gì, ngay từ đầu ông đã sáng suốt đem vợ con tếch đi Mỹ. Nay thì cả nhà ta đã may mắn và hạnh phúc, các con đều đỗ đạt ông này ông nọ, dại dột ở lại thì rán mà chịu chứ than thở cái nổi gì. Một số khác lại có thể xem Nửa đời nhìn lại của anh như một bản cáo trạng về những xấu xa và tội ác của Cộng sản và như thế càng làm sáng ngời thêm chính nghĩa chống cộng đến chiều và triệt để của phe ta.   
Có lẽ phản ứng trong nước cũng không thuận lợi theo một chiều hướng khác và có lẽ đã đoán trước được những lạnh nhạt dè bỉu đó, ở cuối tác phẩm, Bảo Cự đã viết mấy lời gởi gắm nửa đời, của mình đến các bạn thân của anh. Và do đó, vượt hẳn trên tất cả những tố cáo, phê phán suy tư trăn trở, đánh giá, những cảm nhận về tình yêu, hạnh phúc đau khổ những ngọt bùi cay đắng của tình bạn bè, đồng chí, tình vợ chồng, những đấu tranh để giành lại các giá trị thiêng và tối cần thiết của tự do, vượt lên tất cả những phản ánh hồn nhiên và có dụng ý của Nửa đời nhìn lại của Bảo Cự, có lẽ có nỗi cô đơn của tác giá. Bảo Cự và Mây Đầu Non (mà người đọc dễ dàng nhận ra hình ảnh của nhà thơ Sao Trên Rừng) ở đây có những điểm tương đồng đặc biệt và có lẽ vì thế trong một hoàn cảnh lịch sử, hai người từ ở hai thế đứng hoàn toàn khác biệt nhau, một người là đang viên cộng sản tin tưởng và dồn hết nhiệt tình của mình cho sự nghiệp của đảng gắn liền với trách nhiệm đối với đất nước một người tuyệt đối chống đảng, chống một cách hầu như triệt để, đem vợ con về một nơi rừng hoang vu "trồng lấy ruộng mà ăn, đào lấy giếng mà uống thì vua chúa làm gì được ta", lại hết sức thân thiết, thật thà, thẳng thắn với nhau như trong một tình bạn lý tưởng. Bảo Cự đã phác vẽ mấy dòng về chân dung của Sao Trên Rừng hay chính trong tâm tư tiềm thức, anh cũng đã tự tìm thấy mình như thế, như những con người trung thực luôn luôn thấy mình cô đơn giữa cuộc đời này...  
"Anh ta điên hay anh ta đích thực là một con người chân chính không thể sống giữa cuộc đời trá ngụy này?"  
Nguyễn Thị Hoàng Bắc có thấy hơi lấn cấn về hình thức mà tác giả đã chọn lựa, nối kết hai phần hoàn toàn khác nhau về thề loại tiểu thuyết và bút ký, nhưng vẫn kết luận:  
Dù xét dưới dạng một tiểu thuyết hoàn toàn hư cấu, viết ra vì tính cách văn chương hay nhằm phục vụ một luận đề như học giả Hà Sĩ Phu đã định loại thì tiểu thuyết Nửa đời nhìn lại vẫn là một tiểu thuyết thành công. Dù là không có ý trích dẫn để bình luận phê phán, tôi vẫn không thể cầm lòng mà không đọc lại những câu văn là thơ của Nửa đời nhìn lại  
"Tình cảm như con ngựa bất kham chợt lồng lên, như cơn gió lốc tự nhiên xoáy tròn bốc cao đến tận trời xanh, như hoa nở về đêm âm thầm tỏa hương, như sương mù mỗi sớm mỗi chiều trên xứ sở này cuồn cuộn dâng lên rồi tan đi trong khoảnh khắc. " Những nét phác họa mà như những giọt lệ nóng còn đọng mãi nơi khóe mắt một người."  
Còn vợ của Mây Đầu Non, chao ôi, hầu như Hoài không còn nhận ra người phụ nữ xinh đẹp với cặp mắt xanh biếc và hàng mi dài rợp bóng liêu trai. Trước mặt Hoài là một phụ nữ tong leo, quần áo rách rưới, tóc vàng cháy, đang còng lưng dưới bó củi nặng. Khi chị vứt bó củi ngước lên, Hoài mới nhận ra giữa khuôn mặt gầy guộc lem luốc bụi than, một phần đôi mắt xưa, nhưng nhuốm nỗi u Hoài mù mịt trong đó ánh lên nét hoang dã căm hờn như trong đôi mắt của mấy đứa con. " Những nụ cười tuy hiếm nhưng không phải là không có, duyên dáng cách hồn nhiên như câu chuyện ông bí thư tỉnh ủy tán gái rất "ngộ". "Tao bây giờ muốn lấy vợ, mày chịu lấy tao không, tao cưới liền... "  
Tóm Lại là một tiểu thuyết có đủ hỉ nộ ái ố dục theo quan niệm cổ điển hay tân thời và làm cho người đọc khóc cười theo với nó, là một tiểu thuyết thành công, chứ sao! Nhưng Nửa đời nhìn lại và Bảo Cự không dừng lại ở mức viết một tiểu thuyết và thành ở một tiểu thuyết. Cái can đảm đi suốt nửa đời mình, sống với những điều mình tưởng, chiến đấu trong cô đơn và đôi khi tuyệt vọng trong một cuộc chiến không cân sức mà vẫn không đầu hàng khuất phục, cái can đảm không mù quáng, chấp nhận phê phán những sai trái trong lý tưởng của mình, nhận trách nhiệm trong riêng tư cũng như trách nhiệm trước lịch sử đó phải chăng mới là niềm gửi gắm của Bảo Cự và Nửa đời nhìn lại "  
Và cuối cùng Nguyễn Thị Hoàng Bắc gửi đến tác giả một lời chúc:   
"Anh Bảo Cự, Nửa đời nhìn lại anh đã qua một cách trọn vẹn, chúng tôi đón chờ, tin tưởng và xin chúc lành anh ở Nửa đời còn lại".  
Đoàn Văn trên Phụ Nữ Diễn Đàn (số 122, trang l01) cũng xuất bản tại Cali đã trích lại Nguyễn Thị Hoàng Bắc về sự đón nhận Nửa đời nhìn lại trong cộng đồng người Việt hải ngoại để "vững tin rằng những điều lo xa của tác giả Chúc Lành là không có, không xảy ra đâu!"  
Đoàn Văn cho rằng:   
"đây là một kinh nghiệm sống thật, một nửa đời đã qua mà nay nhìn lại một cách chân thành, dõng dạc, để rồi quyết tâm đi nốt phần còn lại cho tròn, đến chỗ viên mãn chăng? Và đây là một quyển sách đẹp, từ hình thức đến nội dung, qua đó tác giả, cũng như người viết Tựa, viết Bạt, không ai đã xử dụng đến thứ ngôn ngữ kém khiêm nhường, trái lại, đầy thông cảm, xót xa."  
Tâm Việt cũng viết một bài giới thiệu nhiệt tình đăng trên bán nguyệt san Ngày Nay xuất bản tại Houston, Texas (số 293, 15-3- 94) và Ti vi tuần san xuất bản bên úc (số 417, ngày 23-3-94):  
"Đầu năm, ở trong nước đưa ra một cuốn sách mà chắc chắn sẽ còn được nói đến dài dài trong những ngày tháng tới.  
Tâm Việt có một cái nhìn khác nhà phê bình Đặng Tiến về việc pha trộn thể loại trong Nửa đời nhìn lại:   
"Nói như thế, thật ra Đặng Tiến chỉ chứng tỏ được mình là một người thích lối văn cổ điển, "tiểu thuyết phải ra tiểu thuyết, bút ký phải ra bút ký, không thể lẫn lộn được"   
và dẫn chứng John Dos Passos trong tác phẩm The 42nd Parallet xuất bản năm 1930 đã pha trộn hư cấu và lịch sử, cũng như Faulkner đã kết hợp những đoạn kể truyện và những đoạn mơ... để kết luận:  
"Một người quen đọc loại sách "nonfiction" kiểu này (lối bút ký được cố ý đưa vào để làm tăng thêm tính chất xác thực của những đoạn hư cấu) sẽ không hề ngỡ ngàng khi đọc sách của Tiêu Dao Bảo Cự. Do vậy nên tôi, cá nhân tôi, thấy cuốn sách rất dễ đọc, hấp dẫn từ đầu đến cuối, và niềm tin của người đọc được củng cố bởi những điều mà chính mình có thể kiểm chứng được. Nếu chuyện Mây Đầu Non chính xác, ăn khớp với những ký ức ta có về nhà thơ Nguyễn Đức Son - cái ngang tàng, cái yêu quê hương đất nước, yêu cả cỏ cây của anh - thì những truyện trong sách có nhiều khả năng là cùng đúng nốt."  
Tâm Việt trích tựa của Đặng Tiến, đoạn về "thế hệ bất hạnh" của Bảo Cự: "nhìn từ phía nào đi nữa, anh và các bạn đồng hội đồng thuyền của anh đều bị nghi kỵ và đố kỵ. Từ phía cộng sản, ngoan ngoãn lắm anh sẽ được yên thân trong một chức vụ gì đó ở Mặt Trận Tổ Quốc hay Hội Đồng Nhân Dân, xông xáo khôn khéo lắm, may ra được một chân đại biểu quốc hội ngồi chơi xơi nước - là hết nấc. Từ phía những người chống cộng, hay không ưa cộng sản, anh là ké phản bội, nối giáo cho giặc, họ thù ghét anh hơn thù ghét các đảng viên chính tông chính thống hét ra lửa mửa ra khói."  
"Anh Đặng Tiến đã nhầm ". "Từ phía những người chống cộng, hay không ưa cộng sản như tôi (tôi còn tự gọi tôi là Quốc gia nữa), tôi xin thưa ngay là tôi không hề "thù ghét anh ! Không phải chỉ có mình tôi nghĩ vậy, bằng chứng là nhà xuất bản Thế Kỷ chắc cũng không thù ghét anh " nên mới in sách của anh. Chúng tôi biết ơn anh, cũng như chúng tôi biết ơn tất cả những người nào đi lầm đường rồi có can đảm nhận ra điều đó, để mà cảnh tỉnh anh em. Như sự trở về của đứa con hoang trong Kinh thánh, anh vì hối lỗi thực sự nên có thể tin là Mẹ Việt nam sẽ mở rộng cánh tay đón nhận anh về trong lòng dân tộc".   
Trên báo Diễn Đàn xuất bản tại Paris (số 31 tháng 6-94), Hòa Vân chú trọng hơn tới luận đề:  
Trang đầu cuốn sách, tác giả ghi thể loại tác phẩm: truyện. Nhưng đây không phải là tiểu thuyết. Tự truyện có lẽ đúng hơn. Nửa đời nhìn lại. Tư truyện với nhiều chi tiết hư cấu, một số tên người và địa danh được thay đổi, tuy tác giả không hẳn là nhân vật trung tâm của tác phẩm! Nhân vật trung tâm là một luận đề: sự tha hóa con người. Đúng hơn, như Hà Sĩ Phu viết trong lời bạt, một sự tha hóa "đặc biệt ở chỗ nó diễn ra ở một xã hội theo chủ nghĩa cộng sản là chủ nghĩa nhân danh chống tha hóa, nhân danh sự giải phóng và tôn vinh con người". Sát hơn nữa, một sự tha hóa trong đó tác giả là một nạn nhân trực tiếp, được kể lại trong khung cảnh thực của nó với những sự việc xảy ra chung quanh hoặc liên quan tới anh, cả trong cuộc sống riêng và cuộc sống xã hội, với cao điểm là một sự kiện chính trị - văn học nhiều người còn nhớ, cuộc đàn áp văn nghệ sĩ chỉ hơn một năm sau chính sách "cởi trói văn nghệ" của đảng cộng sản Việt nam. "  
Hòa Vân đánh giá cuốn sách qua giá trị nhân chứng của nó: "Nửa đời nhìn lại có những mặt yếu (Đặng Tiến đã nêu vài điểm trong lời tựa), cũng có nhiều trang viết hay và cảm động (mối tình của Hoài với Vy hay với Sơ Huyền). Nhưng mục đích của tác giả không phải là viết một tiểu thuyết, một truyện về đời mình, mà muốn chiêm nghiệm qua chính cuộc sống của mình gửi tới người đọc những thao thức ưu tư, suy nghĩ rộng lớn hơn về cuộc đời, về tình hình đất nước hiện nay. Giá trị của tác phẩm là một giá trị nhân chứng. Một nhân chứng ôn tồn và rất tâm huyết mà người đọc có thể cảm nhận trong phần kết "Trầm tư từ thung lũng" tác giả viết như một bức thư trò chuyện với bạn bè về chính cuốn sách của mình, về những tâm tư, suy nghĩ mình gửi gấm trong sách".   
Đỗ Mạnh Tri thì "Lan man chuyện... tình với Bảo Cự" trên Thông Luận xuất bản tại Paris (số 73, tháng 7 và 8-94):  
"Đối với một số đảng viên đảng cộng sản, chuyện đảng là chuyện tình và chuyện thất tình. Trong Nửa đời nhìn lại, Bảo Cự viết "Tâm trạng của anh phải chăng là tâm trạng của một kẻ có người tình phản bội?". Đó là tâm trạng của Hoài khi nghĩ tới chuyện bỏ đảng. Sau khi bị khai trừ, Hoài - Bảo Cự thú nhận: " Minh Hương và tôi đã lường trước mọi điều, lý giải chúng đến tận cùng, kể cả tình huống bị khai trừ đảng. Nhưng điều gì đó khác thường vẫn xảy ra trong lòng Minh Hương và tôi [... l. Một chút nao lòng. Một cơn đau đớn dịu nhẹ. Thấm dần, thấm dần. Len giữa những lý luận. Len giữa những cuộc gặp gỡ bạn bè... ". "Len giữa những lý luận! " Hiểu rồi. Người ta tống ra khỏi đảng mà còn thế, huống chi trước kia! Trước kia rõ rành là len át những lý luận ? Le coeur a ses raisons. Ôi cái lý của tình, khéo là trói buộc cái lý của lý. Muốn thông cảm với những người như Hoài nên mới nói ói cái gì "xảy ra trong lòng " trước khi lý giải " cái gì diễn ra trong đầu. Máy Đầu Non nói đúng. Hoài là anh cộng sản dỏm ". Vợ Hoài cay chua. "Em không có lý luận bằng anh nhưng rồi anh sẽ sáng mắt ra". Thâm lắm nàng Vy. Hoài sẽ sáng mắt ra khi nào anh bớt lý luận để biện hộ cho đảng như một kẻ si tình. Tốt nhất là anh đừng lý luận, lý giải, chỉ mở to đôi mắt nhìn vào thực tại sẽ thấy ngay cái đảng anh quý mến là một ảo tưởng hoàn toàn xa lạ và trái ngược với cái đang có thực. Anh sẽ nhận ra ngay rằng mối tình giữa anh và đang cộng sản là một sự lầm lẫn thảm hại. Anh đã yêu thương một guồng máy vô nhãn đạo, anh đã khoác vào cỗ máy đảng tất cả lý tưởng trong sáng và mãnh liệt của đời mình để rồi anh tôn vinh nó và để nó nghiền nát anh. Anh phải mất đảng để mất hết, mất hết ảo tưởng và lấy lại được lý tưởng, tìm lại được chính mình...   
"Hoài đặt cây đàn xuống, nhìn qua cửa kính, cơn mưa đang ào ạt bên ngoài:  
- Thế mà đã có lúc, hồi mới giải phóng, khi làm công tác đoàn, nói chuyện với thanh niên, anh đã phê phán những bài hát này và cả những người hát nó....  
...Anh đã cuồng lên và cực đoan khi tiếp thu chủ nghĩa cộng sản. Bây giờ, ngược lại, anh cảm thấy trong bất kỳ hoàn cảnh nào, những bản tình ca, những lời yêu thương, những nỗi muộn phiền riêng tư vẫn mãi mãi bất tử vì đó chính là con người. Con người cao hơn và trường cửu hơn chủ nghĩa cộng sản hay bất cứ chủ nghĩa nào."  
Con người cao hơn chủ nghĩa! Đôi mắt đắm đuối của Vy đã giúp một phần không nhỏ vào việc làm "sáng mắt" Hoài. Càng yêu càng thấy rõ: người là tiêu chuẩn. Yêu phải lấy người làm tiêu chuẩn. Đúng hơn: phải lấy người yêu làm tiêu chuẩn. Hoài - Bảo Cự có nhắc lại câu nói của một nhà văn Pháp: "Yêu nhau không phải là nhìn nhau mà là cùng nhìn theo một hướng ? Trời ơi, yêu nhau không nhìn nhau thì nhìn ai? Lại đặt cái hướng cao hơn con người rồi. Nếu có cùng một hướng cùng tốt thôi nhưng không vì khác hướng mà phụ bạc như Quân đối với Nga để lấy cô gái đồng hương, con ông phó chủ tịch ủy ban nhân dân huyện mà anh không yêu. Đồng hướng thành đồng loã. Dù sao một hướng chung không làm nên tình ái.  
Ngay cả giữa Hoài và Vy, mặc dầu mỗi bên rất tôn trọng tự do của người kia, đôi bên vẫn qua đòi hỏi sự đồng ý hướng. Sự đòi hỏi này biểu lộ một quan niệm khá "truyền thống ": trong tình yêu hai phải thành một. Sơ Huyền thổ lộ: "... Em tìm tới anh để thành Một hoàn chỉnh. Còn em là Một bất toàn, Một bất cập." Yêu nhau muốn kết hợp với nhau. Nhưng một kết với một là hai. Muốn cho một với một thành một là phủ định thực tại. Mỗi người là một người, không phải nửa người. Phủ nhận thực tại đó sẽ gây nhiều rắc rối. Vy. " Em vẫn cho anh là ích kỷ... Anh chỉ sống cho anh [.. l. Còn em ngược lại em sống tất cả vì đứa con. Vậy khi nào Vy sống cho Vy? Và có thật Vy sống cho người khác? Tính xả kỷ của Vy cũng nuôi dưỡng tính ích kỷ của Hoài đấy. Và sự xả kỷ ấy có mặt ích kỷ của nó, cho hết cũng là một cách muốn lấy cả. Đặt tất cả cuộc đời mình vào người khác cũng là một cách bắt người khác hoàn toàn lệ thuộc vào mình. Tòng phụ, tòng phu, tòng tử. Cả một nền "văn hiến " cấu tạo một cơ chế xã hội tôn ti trật tư dành đặc quyền cho bọn tu mi bắt người phụ nữ phải tư xóa bỏ mình đi. Để sống nổi trong xã hội đó người phụ nữ cần đối phó bằng những đòn tâm lý. Chẳng hạn để cho họ quyền, mình cứ việc hành. Cũng là một cách quản lý người cai quản mình. Mặt khác thời thế thay đổi, chính sách "tam tòng" cũng cần sơn phết lại. Phục tòng thành xả thân, quên mình, hy sinh... dễ nghe hơn, cao thương hon. Cải trang những hủ tục bất công thành những đức tính đặc biệt của người phụ nữ, dễ đánh lừa hơn. Nhưng vỏ quít dày, có móng tay nhọn. Trong tâm tư Vy cứ sống cho người khác, trong thực tế Vy vẫn bỏ Hoài.   
Chả trách trong một lúc tâm sự với Hoài, Minh Hương thú nhận "có khi tôi không hiểu được đàn bà". Nói thế là khiêm tốn. Những rồi cũng đưa ra vài nhận xét về đàn bà. Toàn là những nhận xét khá truyền thống" và nguy hiểm cho Minh Hương. Và anh kết luận: "Đáng lý Chúa phải trừng phạt nặng nề hơn kẻ cám dỗ đầu tiên trong vườn địa đàng!. Một cựu đảng viên lại vin vào Kinh Thánh để tấn công các bà! Chúa mà làm theo ý Minh Hương thì nạn nhân đầu tiên chắc là Minh Hương vì chính anh thú nhận rằng thiếu họ "anh chỉ là một cái bóng vật vờ" với Minh Hương kẻ cám dỗ đầu tiên không phải chỉ Eva đâu. Kẻ cám dỗ đầu tiên là chàng Rắn. Mách thế thôi. Đừng hỏi tại sao có tên Rắn nằm vùng trong vườn địa đàng. Đừng hỏi ai đã gửi hắn vào đấy. Không trả lời được. Chỉ cần biết tại sao nhà, xin lỗi, vườn địa đàng, có "khách" quý như vậy mà anh để chị ấy một mình.  
Số là tuy không đến nổi vô trách nhiệm, Ađam cũng không phải là một đức ông chồng luôn luôn cảnh giác. Chuyện nhà đã phó mặc cô vợ, người lại dễ dài, sao cùng xong. Chúa cấm ăn cũng vâng, vợ bảo ăn cũng dạ. Trong vườn có cái cây vừa nguy hiểm vừa chướng mắt, thế mà nhổ quách nó đi. Cạnh nhà có người rình mò cũng không để ý. Eva khác hẳn tính tình phóng khoáng, táo bạo, độc lập, giàu sáng kiến. Đồng ý, Eva lầm khi ăn trái cấm. Nhưng không ăn làm sao biết rõ thực hư. Mà chú rắn là tay cáo già, tâm lý cao, cám dỗ trúng tủ? Cái cây này lạ lùng lắm, Chúa cấm ăn trái của nó là Ngài lo cho các người đấy. Vì ăn vào khó mà chịu nổi những hậu quả khôn lường. Mắt các người sẽ mở ra trước một sự đổi đời, một cuộc cách mạng tuyệt đối. Trí khôn các người sẽ thông suốt. Hiện tại và tương lai. những cái có và những cái không có, những cái đã có và những cái chưa có sẽ bày ra trước mặt các người. Và quyền lực của các người cùng sự vô biên như sự hiểu biết của các người. Các người sẽ là chúa tể của cái có và cái không có, của cái có thể và của cái không có thể, của phi lý và hợp lý. Các người sẽ làm ra cái xấu cái tốt, dựng nên cái thật cái giả... tóm lại, các người sẽ trở nên như Thiên Chúa! Thật tài tình! Đúng với khát vọng của Eva. Đã từ lâu nàng bực bội với cái khung viên quyến rũ nhưng hạn hẹp và cạm bẫy này với con rắn ghen tưông, với cái cây cấm kỵ sừng sững trước mặt như thách thức ngày đêm. Nếu nàng có quyền hành tuyệt đối, nếu... đúng rồi. Nếu nàng là... Thiên Chúa, mọi sự sẽ hoàn hảo, nàng sẽ xây ngay một địa đàng thực thụ, một địa đàng không còn ghen tuông đố kỵ, không còn cấm đoán, thử thách. Một địa đàng thích hợp với khát vọng của nàng. Ai ngờ giải pháp trong tầm tay. Đây rồi cái nàng từ bao năm tìm kiếm..."  
Chẳng có chú rắn nào cả. Chỉ có người với người. Chỉ có người với khát vọng vô song của người. Có Thiên Đàng không? Điều chắc chắn là không có địa đàng. Quê hương của Ađam Eva sẽ mãi mãi là một vườn địa đàng như trong Thánh Kinh: đầy bất trắc. Và cũng sẽ có những bà, nhất là những ông Eva đòi xây địa đàng thứ thiệt. Như ông Mác đấy. Nhưng mỗi khi con người nói địa đàng là hỏa ngục gần kề.   
Phải chấp nhận trường đời thôi. Chấp nhận chú rắn nằm vùng để khỏi phá hoại cả cái "vườn địa đàng" chật hẹp này. Trái đất là một khu vườn. Nếu có diễm phúc sánh đôi, anh cày em cấy thì còn đời gì hon. Nhưng không, lúcc ấy lại bực tức vì thấy tình yêu không phải thiên đàng vì hai chưa thành "Một hoàn chỉnh", chưa thành Thượng Đế, vì hạnh phúc tuyệt đối vẫn xa vời. Một thi hào kinh nghiệm như L. Aragon nói rằng "Il n y a pas d amour heureux" Không có tình yêu hạnh phúc. Yêu là hạnh phúc. Nhưng người ta không yêu để được hạnh phúc. Ta cũng chẳng yêu nhau vì đồng chí hướng hay không đồng chí hướng. Người ta yêu nhau. Thế thôi. Chẳng hiểu tại sao. Bằng chứng mối tình sâu đậm giữa Vy và Hoài. "Hoài biết đến một lúc nào đó Vy sẽ trở lại với anh hoặc anh sẽ tìm đến với cô. Lẽ nào một gắn kết và chia xẻ đến như thế lại kết thúc bằng chia lìa. Dù có biết bao nhiêu mâu thuẫn ngộ nhận, đau đớn, đó mãi mãi là ân tình". Không có địa đàng. Yêu cũng không phải địa đàng. Nhưng nếu đường trần có gì đáng so sánh với hình ảnh địa đàng thì hẳn là tình yêu. "  
Trương Anh Thụy viết từ Hoa Thịnh Đốn một bức thư ngỏ vào dịp đầu xuân Giáp Tuất gửi Tiêu Dao Bảo Cự (tạp chí Thế Kỷ 21, tháng 4-94), trong khi ngồi đối diện cửa sổ trông ra vườn sau tuyết phủ trắng xóa, ngồi ngẩn ngơ như thế không biết mất bao lâu trước cuốn sách đã gấp lại? Chị đáp lại lời của tác giả ở cuối sách xin bạn bè cho vài lời tâm sự và lời khuyên ? Tôi không muốn tự giới thiệu dài dòng ở đây. Anh chỉ cần biết tôi là một độc giả của anh. Tôi ở xa anh nửa vòng trái đất. Tôi dược thở không khi tự do nhưng lại ở ngoài nước. Anh ở trong nước nhưng lại ở trong bàn tay Cộng Sản (dù nó đã bị nhiều biến chất). Tôi lúc nào cùng tự hào là người Quốc Gia. Anh đã chối bỏ Quốc Gia, đi theo cộng sản. Bấy nhiêu thôi, chắc anh cùng thấy được sự đối cực quá rõ ràng giữa anh và tôi. Nhưng hôm nay tôi viết bức thư này, không phải để nêu ra những mâu thuẫn đó mà để tâm sự, theo lời yêu cầu của anh.   
Trước hết là cảm tưởng của tôi đối với cuốn Nửa đời nhìn lại. Cuốn sách lôi cuốn tôi từ đầu đến cuối. Các tình tiết được sắp xếp một cách lớp lang họp lý. Văn giản dị trong sáng, hấp dẫn người đọc. "  
Trương Anh Thụy không đi sâu vào văn chương và bút pháp mà chú trọng đến phần tư tưởng. Lời tâm sự đầu tiên của chị là "vô cùng khâm phục" anh, "cũng như trước đây chị đã từng   
"dành sự kính trọng tới các vị như Nguyễn Ngọc Lan, Chân Tín, Đoàn Viết Hoạt, Phan Đình Diệu, Nguyễn Đan Quế, Hà Sĩ Phu, Nguyễn Huy Thiệp, Dương Thu Hương, Phạm Thị Hoài, Bảo Ninh, v. v... những người dám nói không, viết thật ngay trong lòng chế độ. Riêng trương hợp anh, tôi còn đặc biệt khâm phục khi thấy anh đã can đảm nhạn lỗi về phiá mình, một điều mà ít ai dám làm. Anh thắng được mình, thắng được lòng tự ái, thắng được cái thành kiến cố hữu nó ăn sâu bám rễ trong anh trong nhiều năm tháng, thì tôi nghĩ cái gì trên đời này mà anh lại không thể thắng được?   
Trương anh Thụy cùng chú ý đến một câu trong phần bút ký ở cuối sách làm chị "hơi ngỡ ngàng". "Gác qua một bên mọi định kiến, hòa giải hòa họp dân tộc phải chăng là một con đường tuy khó khăn nhưng là con đường duy nhất đúng trong hoàn cảnh hiện nay? " Chị hơi ngỡ ngàng bởi lẽ "tư tưởng" hòa giải hòa hợp chưa bao giờ được nêu ra trong suốt cuốn truyện, và chị không hiểu ý anh muốn nói hòa giải hòa hợp giữa ai với ai?.   
Phù Du trên Thông Luận (số 71, tháng 5-94) trả lời hộ tác giả: Khó quá. Đã nói là hòa giải và hòa hợp dân tộc sao lại còn đặt câu hỏi "với ai "? Với nhau. Nếu câu hỏi đặt ra là hòa giải với ông nào bà nào thì quả nhiên hắn (chỉ tác giả) không đề cập tới, nhưng câu hỏi là hòa giải trên căn bản nào và để xây dựng cái gì thì toàn cuốn truyện, một cách trc tiếp hay gian tiếp "hắn" đã trả lời.   
Phù Du phân tích thân phận của người trí thức trong guồng máy đảng:  
"Ngày trước hắn được trọng dụng vì hắn là một trí thức tiểu tư sản, sống trong thành phố và vì thế có khả năng sách động đám thanh niên sinh viên, học sinh, trí thức choai choai phản chiến làm tê liệt chính quyền miền Nam. Đảng thành công, hắn bị cho ra rìa cũng vì hắn là trí thức tiểu tư sản miền Nam và sống trong thành phố. Sau khi bi đuổi khỏi đảng, hắn lại có thể trở thành có ích cho đảng bởi vì hắn là một trí thức miền Nam có nhãn hiệu chống đảng để có thể sử dụng qua Hội Những Người Yêu Thành Phố Sương Mù để giúp đảng xâm nhâp vào cộng đong hải ngoại. Trước sau đảng vẫn chỉ có thể cho hắn vai trò của một con cờ. Huyện ủy Nghi nói rằng "Vấn đề căn bản là lập trường giai cấp và đây là chỗ yếu của đồng chí." Chỗ yếu này hắn không làm gì được hắn là trí thức tiểu tư sản thành phố. Không ai đổi được gia phả của mình. Số phận của những trí thức theo đảng cộng sản là thế. Họ có tội giai cấp. May mắn lắm họ chỉ được vinh dự tháp tùng làm đề-co cho các lãnh tụ vô sản. Cùng lắm họ được một chiếc ghế đẩu với điều kiện là phải biết câm mồm và biết vỗ tay.   
Đối với đảng, họ chỉ là những cô gái vài đêm trong từ quán. Vai trò của họ là vai trò của những kẻ để cho lịch sử cắm sừng. Hoài biết thân phận và tự hỏi. "Mình làm được gì trong bộ máy như thế này?". Nhưng hắn vẫn cố phấn đấu phục vụ đảng, làm tốt đảng, hắn viết bài, ra báo làm công tác cơ sở. Nhưng hắn thất bại hoàn toàn, tờ báo La Ban (Langbian) của hắn chỉ ra được ba số rồi bị đóng cửa. Hắn cố vùng vẫy, tìm hậu thuần, biện bạch, thanh minh, ra kiến nghị, v. v... nhưng đều vô ích. Hắn chẳng làm gì được trước những cán bộ "tưởng Nguyễn Du là một tên ngụy nào", trước một bí thư tỉnh ủy hỏi vợ bằng câu: "Tao muốn lấy vợ, mày chịu tao cưới liền", trước các đảng viên ăn cắp hiếp dâm như hắn mô tả trong Nửa đời nhìn lại.  
Nửa đời nhìn lại. hắn chỉ thấy toàn những chuyện không đâu vào đâu, nhưng bi đát, cho chính bản thân hắn và cho đất nước hắn. Tại sao? Có lẽ câu trả lời nằm ngay ở đầu cuốn sách qua lời của bí thư. "Nếu đồng chí hết lòng với đảng...". Tại sao lại có chuyện "hết lòng với đảng"? Người ta hết lòng với vợ con với đất nước, với dân tộc, với nhân loại, với lẽ phải, chứ tại sao lại có chuyện hết lòng với đảng? Đản cộng sản, hay đảng Tự do, hay đảng gì gì đi nữa thì cùng lắm cùng chỉ là một công cụ để thực hiện một lý tưởng. Dụng cụ đã hư hỏng thì vứt bỏ, tại sao lại phải hết lòng với dụng cụ? Cái nhầm là ở chỗ đã tuyên thệ tuyệt đối trung thành với đảng. Và đó là cội nguồn của mọi nhảm nhí bắt buộc sau đó.   
Trong câu chuyện chỉ có hai người sáng suốt. Một là Vy, vợ hắn, người con gái mới 23 tuổi mà "đã có vài vết nhăn trên khóe mắt và khóe miệng". Vy yêu chồng, nhưng nhìn những loay hoay vô bổ của chồng với con mắt thường hại. Vy bỏ đi, rồi lại trở về rồi lại bỏ đi dù vẫn yêu hắn hết lòng, Vy không nỡ nhân tâm tiếp tục nhìn sự bi đát của hắn nữa. Hai là Mây Đầu Non, bỏ lên rừng làm sơn nhân hái sim độ nhật, nuôi một con chó đặt tên là người vì thấy trong xã hội này chó còn có tư cách hơn người, cố gắng trồng cả ngàn cây thông trong khi người ta thi nhau phá rừng. Mây Đầu Non nói thẳng, nói ngang, nhưng nói đúng "Văn nghệ cần quái gì ai lãnh đạo, văn nghệ sĩ cần gì phải mặc đồng phục".  
Hắn kết luận câu chuyện bằng một câu hỏi bất ngờ "Các bạn có bình yên không? ". Thì ra hắn không bình yên. Hắn dằn vặt và khổ tâm lẵm. Hắn vẫn muốn làm một cái gì cho đất nước. Nhưng làm với ai đây? Chính vì thế hắn chịu nhục để cho người ta đuổi ra khỏi đảng chứ không bỏ ra đi để không bị cắt bỏ với những đồng chí cũ vẫn còn lương thiện. Và hắn cũng mong được bắt tay với những người khác. Câu cuối cùng hắn viết có vẻ rất bất ngờ. "Gạt qua một bên mọi định kiến, hòa giải và hòa hợp dân tộc phải chăng là con đường tuy khó nhưng là con đường duy nhất đúng trong hoàn cảnh hiện nay?".   
Và một lần nữa, Đỗ Mạnh Tri lại mỗ xẻ Nửa đời nhìn lại trên báo Tin Nhà (Paris, số 16, mùa hè 1994). nhưng với một văn phong và chủ đề hoàn toàn khác:   
"Cuộc cách mạng lột xác của Bảo Cự, Bùi Minh Quốc và Nguyển Hộ. Anh mào đầu bằng cách đánh giá đúng mức ba cái tẽn thiệt. Hon lúc nào hết danh chính ngôn thuận là điều kiện tiên quyết và điều kiện tối hậu để khởi đầu tiến trình dân chủ hóa Việt nam. Đem cái tên thật của mình ra, chính là đem cái thân mình mà bảo đảm, đỡ đạn cho điều mình nói. "  
"Có những người như Bảo Cự, Bùi Minh Quốc, Nguyễn Hộ đứng dậy nối tiếp truyền thống bất khuất của dân tộc thẳng thắn và bình thản đối diện với bạo lực. Họ ôm cái "mộng lấp bể vá trời", sẵn sàng "trả giá và hy sinh" để "làm một khởi đầu, khởi đầu cho mọi biến động mà nếu không có nó các biến động khác không thề diễn ra" "   
Đỗ Mạnh Tri phân tích cái lầm của Bảo Cự:  
Trước 1975, hồi còn chiến đấu "trong lòng địch", dù không là đảng viên, Hoài "tự coi mình như một người cộng sản", "sống và chiến đấu như một người cộng sản". Vào đảng đối với Hoài là một điều tất yếu không thể khác được". Vì thế Hoài đã bỡ ngờ khi thấy các đảng viên khác bỡ ngờ trước thái độ bình tình, ít xúc động của anh trong lễ kết nạp Đảng. Số là Hoài đã đồng hóa Đảng với lý tưởng của đời mình. Hoài đinh ninh rằng Đảng đem lại cho Hoài một lý tưởng. Và lý tưởng của đời anh được thể hiện nơi Đảng. Đây là nền tảng của một sự lầm lẫn làm bằng những ràng buộc sâu xa, liên quan đến khát vọng cao quý và lẽ sống chết của con người. Nếu Hoài chỉ theo Đảng vì quyền lợi, tham vọng, địa vị xã hội... Anh sẽ dễ thấy bộ mặt thật của Đảng. Nhưng theo Đảng vì lý tưởng, Hoài nhìn Đảng qua đôi kiềng của lý tưởng. Anh đã khoác vào cho Đảng chính cái lý tưởng của anh rồi tôn vinh cái lý tưởng đó, giờ đây không còn thuộc về anh và có quyền sinh sát trên anh, có quyền đòi hỏi anh một sự phục tùng tuyệt đối. Đúng là một hiện tượng tha hóa anh Mác đã từng phán tích. Mây Đầu Non có lý khi chê Hoài cộng sản dỏm. Vy, vợ anh, tàn nhẫn hơn: "Anh đừng có ảo tưởng. Em không có lý luận bằng anh nhưng rồi anh sẽ sáng mắt ra. Anh còn cuồng tín lắm. "  
(Hoài - Bảo Cự thành thật biết bao nhiêu khi nhắc lại thái độ của Vy,) Sự thật mà Vy và người dân bình thường nhìn ra dễ dàng, người đảng viên thành tâm như Hoài nhìn không ra, vì không muốn nhìn ra. Mắt anh vẫn sáng, nhưng anh quay lưng lại thực lại để khỏi chứng kiến một sự đổ vỡ thảm hại. Sự đổ vỡ của ảo ảnh đã bị lột đi bộ áo huy hoàng của lý tưởng. Vy trách anh ích kỷ cũng đáng. Tất nhiên không phải thứ ích kỷ của con buôn, của kẻ cơ hội. Đó là ích kỷ của những tâm hồn cao thượng, vì quá chăm lo thành thực với chính mình mà không nhìn ra sự thực chung quanh mình, vì quá yêu chuộng sự thật và lý tưởng rồi tưởng rằng cái Đảng mình yêu quý là sự thật, là lý tưởng. Vì thế tỉnh ngộ rất khó. Phải bị thực tại đánh đi đập lại rất nhiều mới rũ bỏ được những xác tín đã thành như bản chất"  
Và Đỗ Mạnh Tri nêu lên một điểm đã được nhiều người bàn tán sôi nổi sau khi đọc đoạn 20 của phần II cuốn sách, nhan đê "Mê đồ trận cuối cùng".   
"Một số người chống cộng vẫn còn nghĩ rằng những cựu đảng viên hiện nay chống đối chỉ là những lá bài của Đảng. Có những người chống giả để nằm vùng. Có những người chống lừng chừng kiểu phê bình "xây dựng" để giúp Đảng dằng dai tại chỗ. Có những người chống thật đấy nhưng chính những người này mới nguy hiểm: mình tin ở họ, sẽ bị họ lừa. Bằng chứng là câu chuyện của Hải Đăng (Trần Bạch Đằng và Hoài.   
Hải Đăng:   
"Tôi đã tìm hiểu kỹ về cậu và báo cáo chuyện này với thứ trưởng Bộ Nội vụ và đã được Bộ Nội vụ đồng ý. Đồng chí thứ trưởng cũng đã làm việc với thường vụ tỉnh uỷ ở đây và thường vụ tỉnh ủy cũng đã nhất trí. Còn chuyện khai trừ Đảng? Cậu biết không, chính tôi đương cần cái "mác" khai trừ Đảng của cậu. Cái "mác" này của cậu bây giờ lại có giá hơn là đảng viên. Cậu đóng vai trò này rất thích hợp".   
Hải Đăng, con cáo già trong nghề tình báo muốn tiếp tục dùng Hoài như một dụng cụ của Đảng. Dụng cụ này Đảng vừa nghiền nát, những chính vì thế đảng có thể dùng lại nó một cách hiệu quả hơn.   
Đỗ Mạnh Tri nhắc lại đoạn này chỉ với mục đích dùng nó đề báo động về thái độ hoài nghi quá trớn của một số người chống cộng sẽ tiếp tục đào hố sâu chia rẽ không có lợi gì trong cuộc đấu tranh cho dân chủ hiện tại:  
"Những người chống cộng yêu nước do, khao khát dân chủ sẽ lầm một cách thảm hại nếu không nhận diện nổi những người cùng ấp ủ một chí hướng như mình và đương trả giá rất đắt cho từng bước đi."  
Tiêu Dao Bảo Cự, sau khi được đọc vài bài trong những bài nói trên, đã viết Nửa đời nhìn lại và Nửa đờii còn lại? Bài này viết xong ngày 9 tháng 4-1994 tại Đà Lạt và được gửi cho nhà xuất bản Thế Kỷ ba tháng sau đó, nhờ nhà xuất bản "sao lại và gởi cho những người đã giúp đỡ việc xuất bản, giới thiệu và quan tâm đến tác phẩm và tác giả như một thư riêng. Nếu tôi không lầm một cái gì đối với những người đó, tôi tự thấy mình không thể tất." Tác giả không muốn cho đăng báo bài viết 11 trang nói trên mà chỉ xem nó như một "thư riêng", vì "thấy không nên tự nói về mình quá nhiều và quá sớm" (Thư gửi Lê Đình Điểu ngày 7 tháng 7-1994).   
Trong lần tái bản kỳ này, chúng tôi mạn phép trích một đoạn bài viết đó ở đây, nếu không phần phụ lục này sẽ còn như dang dở. Đoạn này bắt đầu bằng quan niệm của tác giả về tiểu thuyết. Tiêu Dao Bảo Cự viết tác phẩm đầu tay khi còn là sinh viên năm 1967, mang tựa đề "Đi trong lịch sử" và chỉ được báo Điện Tín giới thiệu mấy chương năm 1972. Người thanh niên tác giả 22 tuổi này gọi nó là "tác phẩm viết".  
Tôi viết "Đi trong lịch sử" với tư tưởng hoàn toàn tự do và đầy tham vọng ngông cuồng của tuổi tác ngay sau cao trào đấu tranh năm 1966 ở Huế mà tôi đã dấn thân hết mình. Sau đây là gần như toàn văn lưỡi dần nhập 1, của "Đi trong lịch sử" viết lúc đó mà tôi muốn dẩn lại ở đây, vì hiện nay tôi vẫn muốn tiếp nối con đường đã vạch ra từ gần 30 năm trước.   
"Giữa cơn ly loạn của lịch sử, những người trẻ phải già trước tuổi. Già trong ý thức. Già trong tâm hồn. Già trong hành động. Bởi những người trẻ phải đương đầu với những vấn đề lớn của thế hệ mình. Những người trẻ nhiệt tình và nóng lòng. Họ muốn lấp bể vá trời. Muốn dựng đại nghiệp cho đời mình và cho dân tộc. Như một nhân vật trong tác phẩm này đã nói: "Ta phải mong chờ chính ta như mong chờ một đấng cứu thế. Vì không còn ai khác nữa". Những biến động lịch sử đã làm ý thức họ chóng trưởng thành. Họ nhìn rõ chỗ đứng của mình. Họ can đảm nhận trách nhiệm và sẵn sàng chu toàn với mọi giá.   
Nhân vật chính trong tác phẩm này đã dấn thân vì những thúc bách nội tâm không thể cưỡng lại được. Trong thâm sâu của tâm hồn, hắn vốn là một nghệ sĩ. Hắn tham dự vì không thể ngồi yên trước cơn đau nhức, khát vọng rực lửa và sự cuồng phẫn chung của quần chúng. Quần chúng của một dân tộc nhược tiểu nhưng bất khuất. Hắn sáng suốt trong ý thức và lãng mạn trong hành động. Đó là định mệnh của đời hắn.   
Tác phẩm trình bày đời sống và nội tâm sôi trào của một kẻ nhập cuộc trong biến động. Đó là khuôn mặt của một cá nhân. Và cũng là khuôn mặt của một thế hệ. Đời sống bản thân cá nhân cũng là một lịch sử. Và ở đây, một lịch sử cuồng nộ, một suối nguồn mênh mông, một trung thực tột đỉnh cá nhân chảy dạt dào trong lịch sử mê cuồng của dân tộc. Nhân vật chính trong tác phẩm, một người trẻ tuổi, muốn gởi gắm thật nhiều điều. Những phẫn nộ và phản kháng của dân tộc nhược tiểu. Những cuồng nhiệt bão lửa dành cho quê hương. Những trang sử vô danh hào hùng. Mặt trái của một cuộc chiến đấu thần thánh. Những mâu thuẫn khốc liệt giữa giá trị vĩnh cửu và giai đoạn, giữa con người nhân loại và con người dân tộc. Những cuộc tình si mê điên rồ, choáng váng nhưng phù du, trôi nổi. Những tương giao bằng hữu tuyệt vời. Những cuộc chạy trốn của kẻ bị truy nã. Những địa ngục trần gian trong lao tù. Không khí ngạt thở của giờ thứ 25 trên đất nước. Và ngọn lửa thiêu xiềng hủy xích vẫn bập bùng không dứt...   
Hắn nói bằng chính những gì hắn sống trải, chịu đựng. Người trẻ tuổi lắm cao vọng. Nhưng không ai có thể trách hắn. Vì người trẻ tuổi nào không có cao vọng chỉ là đồ chó chết. Người viết cũng là một người trẻ tuổi vô danh trong thế hệ trẻ tuổi. Tác phẩm của hắn chứa nhiều mâu thuẫn. Sự mâu thuẫn cần thiết. Bởi hắn nghĩ hắn muốn viết một tác phẩm nghệ thuật, không phải một tác phẩm tuyên truyền. Tuyên truyền là giai đoạn, nghệ thuật là vĩnh cửu. Và khát vọng nào không là khát vọng vĩnh cửu.  
Bối cảnh của tác phẩm chứa đựng một số sự thực lịch sử. Những sự thực mà chính người viết đã chứng kiến và sống trải. Bối cảnh đó chỉ là nguyên nhân và cơ hội cho nội tâm tuôn chảy. Người viết không sợ nhưng muốn tránh những ngộ nhận. Đất nước đã chịu đựng quá nhiều ngộ nhận tàn khốc. Hắn muốn trung thực với mình, với người một cách tuyệt đối. Những nhận định của hắn có thể chủ quan, phiến diện, hay sai lầm, hay chỉ đúng trong một giai đoạn. Dù sao đó là những sự thực đã có. Sự thực không thề bị chổi bỏ hay bóp méo. Và người viết cũng chỉ là một sinh viên 22 tuổi.   
Hắn chỉ muốn trung thực. Dù đôi khi trung thực cũng là một trọng tội. Người viết cũng muốn trình bày vài nét chính về lý thuyết xây dựng tác phẩm.   
1 Tác phẩm phải nói điều đáng nói. Tác phẩm đây là tác phẩm viết, văn xuôi. Điều đáng nói là tư tưởng. Không tác phẩm lớn nào không là tác phẩm tư tưởng. Giờ thứ 25 của C. V. Gheorghiu. Cuốn theo chiều gió của M. Milchell. Chiến tranh và hòa bình của L. Tolstoi. Câu chuyện của dòng sông của H. Hesse. Tư tưởng của chính mình, không vay mượn của thiên hạ. Tư tưởng nào của cá nhân trong hoàn cảnh cá biệt cũng có giá trị tự tại đặc thù của nó.   
2. Tác phẩm phải dám trình bày sự thực. Có nhiều người quan niệm những vấn đề tính dục là những sự thực ghê gớm. Thực ra những cảnh khỏa thân, giao hợp, thủ dâm... là những sự thực tầm thường nhất, xảy ra đầy dẫy nhất ở khắp nơi, bất cứ lúc nào và ở tất cả mọi người. Có nhiều sự thực sắc nhọn ghê gớm hơn. Như sự dày dụa hấp hối của tâm hồn. Sự bội phản. Sự hèn nhát bẩn thỉu. Những ý định tội lỗi. Những si mê điên cuồng. Những phẫn nộ chính trực...   
3. Tác phẩm không cần liên tục. Chưa một tác phẩm nào từ xưa đến nay đã trình bày hết mọi hoạt động của một nhân vật trong một ngày. Như thế là thiếu liên tục. Và liên tục không càn thiết. ở đây người viết muốn đi xa hơn. Trong đời sống mỗi người có thể ba năm, năm năm hay mười năm không đề lại một dấu vết. Có những người thân bằng đi một thời gian không hề được nhớ đến. Những người tình bỗng dưng có mặt... Cho nên trong tác phẩm này có nhân vật bị bỏ quên lúc nào không hay và có nhân vật đột ngột xuất hiện. Đó là không liên tục. Nhưng có liên tục trong tinh thần của toàn tác phẩm.   
4. Tác phẩm không cần thuần nhất. Đời sống đầy dãy mâu thuần. Tác phẩm thể hiện đời sống nên tác phẩm phải mâu thuẫn. ý tưởng trong tác phẩm này cùng tràn đầy mâu thuẫn cần thiết đó. Và bởi ý tưởng quyết định thể tài và bút pháp nên thể tài và bút pháp cũng không thuần nhất. Tác phẩm này viết theo nhiều thể tài: đối thoại ý thức, đối thoại thực tế, độc thoại nội tâm, tường thuật, hời ký, hoạt cảnh, xã luận, tuyên truyền, diễn thuyết, tùy bút, nhật ký, ghi vội... Và vì thế người viết muốn gọi tác phẩm này là "tác phẩm viết" Không phải truyện ngắn, truyện dài, tiểu thuyết, ký sự... vì những từ này không mô tả được tác phẩm.   
5. Tác phẩm phải có bút pháp độc sáng. Cùng một ngôn ngữ nhưng mỗi người có một cách nói: bóng bảy, tế nhị, chất phác, đểu cáng... Từ ngữ tự nó không sáo rỗng, cũng không quê mùa. Vấn đề là sử dụng đúng chỗ, cho nó một nội dung. Từ ngữ trong thơ Nguyễn Du hay Hàn Mặc Tử chẳng hạn. Viết là sáng tạo nên người viết càng cần có bút pháp riêng. Người viết phải làm giàu từ ngữ, làm phong phú cách hành văn. Nên người viết ở đây đôi lúc đã chặt đứt câu văn, phá vỡ văn phạm.   
Và trong tinh thần cuồng nhiệt của tác phẩm, người viết muốn viết bằng một bút pháp mà ngòi bút cắm xuống trang giấy như những nhát dao đâm.  
Trên tất cả mọi điều, người viết quan niệm làm nghệ thuật là chủ quan. Rộng hơn nữa, tất cả mọi nhận thức đều chủ quan. Phải hủy bỏ từ khách quan trong ngôn ngữ loài người. Vì không có gì gọi là khách quan cả. Mỗi người nhìn bằng mắt mình. Nói bằng lời mình. Nghĩ bằng trí mình. Nhận thức bằng cơ thể, đời sống và kinh nghiệm bản thân mình nên không thể khách quan được Và cảm thức sâu xa nhất là cảm thức của người trong cuộc. Do thế, người viết nghĩ rằng những tác phẩm hay nhất là những tác phẩm tự truyện hay ít ra người viết phải gởi gắm chính mình rất nhiều trong tác phẩm.   
Trên đây là vài nét về lý thuyết xây dựng tác phẩm. Nhưng lý thuyết không làm nên tác phẩm mà chính tác phẩm làm nên lý thuyết. Lý thuyết tiên khởi chỉ là những ý niệm dân đạo. Khi người viết đặt bút xuống trang giấy, người viết luôn sáng tạo, tìm kiểm thêm, đôi khi đi ngược cả ý niệm dần đạo. Vì thế một tác phẩm đã hoàn thành không thể hiện được lý thuyết dự tính là điều dễ hiểu. Và sau một tác phẩm, lý thuyết bị người viết chối bỏ cùng là điều bình thường. Viết là sáng tạo. Sáng tạo là phủ nhận và làm mới hơn. Đó là nguyên lý của nghệ thuật vĩnh cửu." Phải chăng những điều trên đây quá ngông cuồng. Xin được thông cảm và tha thứ cho tuổi trẻ. Có thời kỳ nào đẹp bằng tuổi trẻ trong đời người.  
Sau một thời gian khá dài bị chi phối bởi đủ mọi loại tư tưởng, chủ nghia, ở gần tuổi 50, sau khi bị khai trừ ra khỏi đảng Cộng sản, tôi mới thấy thực sự mình lại được giải phóng, làm người tự do như thời trẻ và muốn tiếp tục con đường ngày xưa. Tuy nhiên khi viết Nửa đời nhìn lại tôi vẫn còn bị hạn chế nhiều điều, có thể làm người đọc thấy lấn cấn như Đặng Tiến và Hoàng Bắc đã có nhận xét. Riêng Hoàng Bắc cho rằng tôi đã phải làm như thế vì muốn tránh những "kiện cáo lôi thôi lẩm cẩm". Trong Nửa đời nhìn lại có một vài nhân vật có thực đi vào tiểu thuyết, có thực nghĩa là họ tên, địa chỉ, hoàn cảnh thực. Tôi muốn thông tin đến bạn đọc về những con người và sự việc này như bằng một bài báo vì không có báo nào ở đây đăng bài như thế của tôi cả. Tôi cũng muốn những người đọc của thế hệ sau biết đến những con người này đã là như thế khi tác phẩm may ra còn sống sót đến một lúc nào đó. Tôi biết chắc những người này không "kiện" tôi.   
Có những nhân vật tiểu thuyết rất gần với đời thực, họ là bạn bè, người thân và những người tôi đã từng quen biết, tiếp xúc. Người đọc có thể nhận ra, đối chiếu nhân vật và người thực nhưng rõ ràng đây là những nhân vật tiểu thuyết hư cấu. Những người thực "người mẫu" cũng không thể "kiện" tôi được.  
Một số thơ trích dẫn ra không ghi xuất xứ tôi biết theo nguyên tắc, người đọc sẽ hiểu đây là sáng tác của tác giả. Những trong hoàn cảnh cụ thể của Nửa đời nhìn lại, tôi cho rằng những tác giả được trích dẫn biết rõ rằng tuy tôi không ghi xuất xứ nhưng đó là tôi trích thơ của họ chứ không phải thơ của tôi và cũng không phải của ai khác. Tôi tin họ sẽ vui lòng cho tôi làm thế, không ai" kiện" tôi và cũng không kẻ nào khác có thể vin vào đó để kiện tôi.  
Trong bản thảo Nửa đời nhìn lại đầu tiên có bốn phần mà phần ba là bút ký "Hành Trình Cuối Đông " dài gần 100 trang, ghi lại khá đầy đủ chuyến đi xuyên Việt năm 1988 của đoàn văn nghệ Langbian, liên quan đến hàng trăm văn nghệ sĩ, trí thức và cả một số quan chức cấp cao. Bạn bè đã khuyên tôi nên bỏ phần này ra vì hai lý do, lý do thể loại và lý do có thể bị kiện, vì thời điểm chưa thích hợp.  
Chao ôi, tôi ghê tởm chuyện kiện tụng mà ở đáy tôi phải nói đến bốn lần chữ kiện. Trong đời, tôi không kiện ai mà cùng không muốn ai kiện tôi. Tôi thật buồn cho Sao Trên Rừng Nguyễn Đức Sơn đã mang vợ con lên núi ở mà do tranh chấp đất vẫn bị đập bể đầu và vác chiếu ra tòa.   
Trong Nửa đời nhìn lại tôi không viết về những chuyện tàn bạo của cộng sản theo kiểu đấu tố, chém giết... Tôi chỉ viết về những kinh nghiệm cá nhân, tâm trạng và tâm hồn toi khi sống trong chế độ cộng sản là những gì phi nhân mà chế độ cộng sản đã mang lại cho con người, đặc biệt đã tàn phá tâm hồn con người. Những chương về tình cảm tôi viết một cách mê đắm những những chương về chính trị, tôi viết rất tỉnh táo. Tôi không hề muốn bôi nhọ hình ảnh của cộng sản. Tôi muốn mô tả họ một cách chân thực nhất theo cách tôi nhận thức.   
Lịch sử thế giớí đã chứng minh rằng những người lãnh đạo sai lầm, thoái hóa, biến chất chính là do quyền lực không có cơ chế hãm. Độc tài đảng trị chính là nguyên nhân của mọi tai họa. Những không phải chỉ ở những nước cộng sản, những nước có chế độ độc tài mà ngay ở những nước dân chủ cũng có những người lãnh đạo sai lầm, tham nhũng gây tai họa. Cần dân chủ nhưng còn phải cần cái bởi hơn thế nữa. Người lãnh đạo ngoài trí tuệ còn phải là người có đạo đức tâm linh. Và rút cục chế độ chính trị nào cũng không mang lại gì nhiều cho con người nếu tâm linh con người không thay đổi. Cuộc cách mạng đầu tiên phải là cuộc cách mạng về ý thức tâm linh. Hàng ngày xem truyền hình, thấy nhân loại đau khổ chịu đủ thứ tai ương, xâu xé giết hại nhau, càng thấy điều đó có lý. Thực ra, đối với tôi là một quá trình tự nhận thức, một cách tự thú trước lương tâm và lịch sử. Tôi không oán thù, không sợ hãi và cũng không cầu cạnh xin xỏ. Nửa đời nhìn lại là một giai đoạn sám hối trước khi tiếp tục cuộc chiến đấu vì tôi vẫn không thôi muốn chiến đấu, muốn luôn ở giữa lòng cuộc đấu tranh cho phận người bằng cách này hay cách khác. Có thể tôi viết Nửa đời nhìn lại chưa được nhuần nhuyễn, không phải chỉ trong bút pháp mà chính là trong tư tưởng. Những băn khoăn mâu thuẫn từ thời trẻ vẫn còn: nhân loại và dân tộc vĩnh cửu và giai đoạn, tiêu dao và dấn thân... Tôi mê Trang Tử lấy bút hiệu là Tiêu Dao nhưng nào tôi có rong chơi được. Những tác phẩm tôi đã viết lại có các tựa đề như Đi trong lịch sử, Trong chiến tranh này, Tự do hay là chết, Chọn một con đường, Phạm trù lỗ khóa và ô vuông kẽm gai (đã đăng báo) và các tựa khác như Xác người vắt vẻo trên bờ tường kẽm gai, Cọng cỏ trên dòng nước lũ (chưa đăng) ấy mà khi được đăng, "Đi trong lịch sử", chỉ được gíơi thiệu có mấy chương dù Điện Tín là một tờ báo đối lập hàng đầu. Đối Diện là một tạp chí đối lập hàng đầu khác, gần như bất hợp pháp, mà khi đăng "Tự do hay là chết " cũng phải tự ý, cắt đục một đoạn, hẹn một mai khi hòa bình sẽ trả lại cho tác gỉa? Còn bây giờ Nửa đời nhìn lại chỉ có thể xuất ban ở nước ngoài.  
Phải chăng Đặng Tiến đã nói đúng về một thế hệ bất hạnh " không chỉ trên lãnh vực chính trị nhưng thế hệ đó lại không bất hạnh khi đã sống hết mình trên mọi chiều kích của tâm hồn và thế sự. Điều may mắn là do một tình cờ lạ lùng, Nửa đời nhìn lại đã được đưa ra xuất bản ở nước ngoài. Có người xem việc xuất bản này là một sự hòa hợp, họp tác khá lạ lùng. Tác giả, nguyên là một đảng viên cộng sản. Hà Sĩ Phu, người viết lời bạt, một trí thức xã hội chủ nghĩa, hiện đang ở trong nước. Đặng Tiến ở Pháp viết lời tựa. Nhà xuất bản Thế Kỷ ở Mỹ ấn hành và tác phẩm được nhiều báo chí và đài phát thanh nước ngoài giới thiệu. Tôi muốn nói điều gì ở đây khác hơn những lời cám ơn thông thường.  
Hà Sĩ Phu, một nhân vật của tác phẩm, cũng là người bạn đầu tiên đã đọc bản thảo, viết lời bạt như một cách diễn giải và đúc kết tác phẩm theo phong độ của một nhà lý luận. Một người bạn anh đã không ngại hiểm nguy khi mang đi hơn 400 trang bản thảo và sau đó làm hết sức mình, cùng với những bạn bè khác mà tác giả không quen, góp công góp của cho tác phẩm được chào đời.   
Đặng Tiến. một người không quen, đã viết lời tựa cho Nửa đời nhìn lại i với sự rung cảm và thiết tha như khi viết cho một người bạn thân. Dù bài tựa của Đặng Tiến có chỗ cay đắng, phũ phàng, mỉa mai và có người trong nước cho là hơi trịch thượng, nhưng tôi và nhiều người khác tin rằng Đặng Tiến đã nói với thiện chí và nỗi đau của một kẻ có lòng trước lịch sử dân tộc chứ không phải nói cho hả dạ hay lên lớp người khác.   
Phạm Hoán, cũng một người không quen, trình bày bìa với một khuôn mặt - khuôn mặt tâm hồn - đầy vết tàn phá hằn khắc khổ đau, đầy ấn tượng và tác giả rất thích. Lê Đình Điểu và những người chủ trương nhà xuất bản Thế Kỷ đã chấp nhận khó khăn về tài chánh, tình hình phát hành sách báo hiện nay và có thể cả phản ứng không thuận lợi của một số bạn đọc ở hải ngoại để xuất bản một tác phẩm của một tác giả chưa nổi tiếng dù đã thấy trước những điều này.   
Tâm Việt đã giới thiệu, bênh vực cuốn sách và tác giả một cách nồng nhiệt cả về kỹ thuật tiểu thuyết và quan điểm tư tưởng dù có một vài chỗ hiểu lầm và phần cuối bài hết hơi có giọng chiêu hồi.   
Nguyễn Thị Hoàng Bắc đã đọc Nửa đời nhìn lại với một sự đồng cảm sâu sắc, không phải chỉ trên quan điểm chính trị mà cả trong tâm trạng và những khát vọng, hoài nghi, dằn vặt tế nhị, sâu xa trong tâm hồn người viết. Chỉ còn một người đọc như Nguyễn Thị Hoàng Bắc cũng đủ an ủi cho một đời văn.  
Thụy Khuê phỏng vấn Đặng Tiến và Lê Đình Điểu trên đài RFI về sự ra đời của Nửa đời nhìn lại, giới thiệu tác phẩm và tác giả bằng những lời trân trọng và xem sự xuất hiện của Nửa đời nhìn lại như một biểu hiện của "một sự cộng tác của nhiều khuynh hướng tư tưởng và chính trị, đến từ nhiều nơi, gặp nhau trên con đường đấu tranh cho dân chủ.   
Và nhiều bài báo khác viết về Nửa đời nhìn lại mà tôi có nghe nhưng chưa được đọc vì quyền được thông tin còn là một điều mỉa mai trên đất nước này.  
Và còn bao nhiêu bạn đọc đã cầm đến cuốn sách khi nó được phát hành dù một cuốn sách đôi khi thật vô nghĩa giữa thời đại tranh sống vội vàng và đầy lo toan phiền muộn này.   
Tôi chịu ơn những người và việc làm này.  
Tâm Việt trong phần kết của bài viết cũng có nói đến việc biết ơn tác giả. Tôi không dám nhận lơi cám ơn đó. Và tôi nghĩ rằng, mỗi người chúng ta, nếu là kẻ có lòng, đều phải làm hết sức trách nhiệm của mình.   
Nếu nói đến ơn, có nghĩa là chúng ta chịu ơn nhau chứ không ai ban ơn cho ai cả. Chịu ơn ở đây chính là sự đồng cảm, chia xẻ giữa những người muốn sống và chiến đấu một cái gì tốt đẹp cho dân tộc, cho con người. Nhưng trước hết, tôi chịu ơn những người đang sống bên cạnh mình.  
Người bạn đời đã chia xẻ với tôi biết bao ngọt bùi, cay đắng, những giờ phút nặng nề, những cơn khổ nạn, cả những ước mơ và thất vọng trong việc sáng tác của chồng. Trong mấy năm gần đây, khi tôi bị kỷ luật, không muốn và cũng không thể làm việc ở các cơ quan nhà nước, không muốn đi làm thuê, tôi chi có thể cuốc đất lên trồng hoa mang ra chợ bán và thu nhập mỗi tháng chưa tới một trăm ngàn đồng, người phụ nữ đó đã làm việc cực nhọc biết bao nhiêu cho việc mưu sinh để cho chồng có thẻ sống và viết. Cuộc sống chung của chúng tôi còn một năm nữa là đến đám cưới bạc, dù chúng tôi về với nhau không có đám cưới, dù cuộc sống chung này không dễ dàng. (Và tôi cũng chưa từng biết một cuộc sống chung nào dễ dàng cả).  
Hai đứa con, hi chàng thành niên đang trưởng thành, đứa phải bỏ dở học đại học để kiếm sống, đứa vừa đi học vừa đi làm một cách vất vả, vào đời với hai bàn tay trắng, không oán trách gì người bố đã chỉ có thể để lại cho con không có gì nhiều ngoài tình thương yêu và một thái độ sống.   
Những người bạn thân thiết và không thân thiết nhưng đã chia xẻ hy vọng dân chủ và tự do, đã cùng sát cánh trong một cuộc đấu không cân sức và sẽ còn tiếp tục chiến đấu đến cùng.   
Và cả những cuộc tình làng đàng đã mang lại niềm rung cảm êm dịu trong những giờ phút cô độc định mệnh của kiếp người, những lúc cheo leo bên bờ vực hư vô.   
Phải chăng mỗi một người đều chịu ơn đời biết bao nhưng nhiều khi ta không cảm nhận hết và thường tỏ ra bội bạc.  
\*\*\*  
Trên đây là những lời tâm sự của tác giả Nửa đời nhìn lại gửi gắm trong một thư riêng viết vào tháng 4-94. Sau khi có hoàn cảnh đọc thêm những bài khác viết về tác phẩm của mình, và để tạo sợi dây liên lạc giữa độc giả ngoài nước và tác giả trong nước, Tiêu Dao Bảo Cự viết bài: "Hoà giải hòa hợp dân tộc và giao lưu văn học", mục đích trình bày quan điểm của mình về một vấn đề gần như năm ngoài tác phẩm, chỉ được nêu ra bằng một ý, một câu trong phần kết của tác phẩm nhưng lại được nhiều người quan tâm, vấn đề hòa giải hòa hợp dân tộc, và đặt vấn đề trong mối quan hệ với việc giao lưu văn học.  
Trong bài viết này (đăng trên Thông Luận số 74 tháng 9-94, Ngày Nay số 304 ngày 1-9-94 và Thế Kỷ 21 số tháng 9-94 dưới tựa đề Văn học không biên cương), Bảo Cự cho rằng cuộc chiến vừa qua là một cuộc nội chiến:  
Trong những cuộc chiến gần đây của đất nước, dù ai dùng ngôn từ nào, với bất cứ lập luận nào, đứng trên bất cứ lập trường nào, những cuộc chiến đó đều có mang tính nội chiến, vì người Việt đã nổ súng vào nhau trên chiến trường, đã hận thù nhau trong tim óc. Đó là một giai đoạn lịch sử phân ly và bi thảm. Vì nghĩ rằng có hận thù nhau trong tim óc nên Bảo Cự mới nói đến hòa giải hòa hợp dân tộc:  
Tôi nghe thời gian trước đây ở nước ngoài đã có nhiều cuộc tranh luận về hòa giải hòa hợp dân tộc nhưng vì thiếu thông tin nên không rõ các cuộc tranh luận đó đã diễn ra như thế nào và có đi đến kết luận nào không. Tuy nhiên tôi nghĩ vấn đề vẫn còn đó và phải được tiếp tục giải quyết. Cần tiếp tục mở ra những cuộc trao đổi về vấn đề này giữa trong và ngoài nước, đi đến sự thống nhất từ nhiều phiá để từng bước thực hiện. Đó chính là lối ra của dân tộc sau bao nhiêu máu chảy phân ly, hận thù và khổ nhục. Hòa giải hòa hợp dân tộc chỉ có thể được thực hiện khi đó là niềm thôi thúc, là sự nghiệp của cả dân tộc chứ không phải chỉ là vấn đề của một số cá nhân."  
Nhưng Bảo Cự cùng thấy được những khó khăn đến từ mọi phía cho việc thực hiện chủ trương trên, mà khó khăn lớn nhất là từ phía nhà cầm quyền:  
Khó khăn và trở ngại lớn nhất là nếu toàn bộ hay một bộ phận chủ chốt những người đang cầm quyền không muốn hòa giải hòa hợp hay họ chỉ nói mà không làm, hoặc chỉ làm theo những điều kiện mà họ bắt buộc người khác phải chấp nhận.   
Thực ra chưa có quyền lực chính trị, quyền lực thế gian nào là vĩnh viễn, bất khả chiến bại. ý chí của một người phát huy đến mức cao nhất cũng rất mãnh liệt và tác động đến toàn xã hội, đè nặng lên số phận hàng nhiều người. Lịch sử thế giới đã chứng minh điều đó. Dĩ nhiên, một mình họ không đủ, sau lưng họ còn là cả một tập đoàn. Nhưng một tập đoàn không thể mạnh hơn một dân tộc, mạnh hơn cả nhân loại. Vậy thì tại sao đa số người cùng chung một nguyện vọng, một ý chí lại sợ hãi, bất lực trước một tập đoàn.   
Những người cầm quyền thường lộng hành và chống nhân dân bằng cách dùng bạo lực gây ra nỗi sợ. Muốn chóng lại cái ác, mỗi người bằng cách nào đó của mình phải vượt qua nỗi sợ, để làm một cái gì. ý chí của đám đông lương thiện, nếu được thể hiện và tập hợp lại, dù dưới hình thức bất bạo động, nhất định sẽ gây sức ép, chuyển hóa và buộc thiểu số phải chấp nhận hòa giải hòa họp, dù thiểu số đang nắm quyền lực, được tổ chức và trang bị bằng bất cứ vũ khí nào. Đó là hòa giải hòa hợp đi đôi với việc chống lại cái ác bằng những phương tiện hòa bình.   
"Nhận thức đó nhất định mở ra nhiều con đường mà văn học có thể là một trong những con đường đầu tiên".  
Và tác giả Nửa đời nhìn lại tin tưởng rằng giao lưu văn học giữa trong và ngoài nước sẽ là một yếu tố tích cực:  
"Văn học tự bản chất không biên cương không gian và thời gian nên dễ vượt qua mọi rào cản, ràng buộc, hạn chế của những thế lực cầm quyền và của cả lòng người. Giao lưu văn học là một giao lưu chiều sâu đưa con người lại gần nhau, xóa dần những dị biệt. Hiện nay, ở trong nưóc người ta đã chính thức nói đến văn học Việt nam hải ngoại là một bộ phận không thể thiếu của văn học Việt nam. Tác phẩm văn học bị cấm ở trong nước bắt đầu xuất hiện ở nước ngoài. Văn học Việt nam hải ngoại bằng nhau cách đang tìm về với độc giả trong nước. Nghĩa là đã đến lúc văn học Việt nam trước hết phải dành cho mọi người Việt nam, không phân biệt vì bất cứ lý do gì. Sự giao lưu này nhất định sẽ mang lại một cái gì tích cực trên con đường hòa giải hòa hợp dân tộc  
Việc trao đổi bước đầu vừa qua chung quanh tác phẩm Nửa đời nhìn lại phải chăng là một dấu hiệu đáng mừng không phải chỉ cho riêng tác giả mà là cho tình hình chung khi những khái niệm về "quốc gia - cộng sản, kẻ thù- đối cực" đã được hóa giải một cách nhẹ nhàng và những người đã từng ở trong thế đối nghịch nhau lại có thể nói với nhau, về nhau một cách hết sức mở lòng và thân ái. "  
Nửa đời còn lại, góp phần vào công cuộc đó, thuận ý nghĩa lắm thay!  
Phạm Ngọc Lân  
\* Phần "Hành Trình Cuối Đông" cùng một số tài liệu chung quanh "Vụ án Langbian" sẽ được nhà Văn Nghệ xuất bản trong nay mai.   
\*\* Khi Tiêu Dao Bảo Cự viết bài này, anh chưa được đọc các bài của Trương Anh Thụy, Hoàng Khởi Phong, Phù Du, Hòa Vân, Đoàn Văn, Đỗ Mạnh Tri...   
\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
  
Nguồn: Mõ hà nội  
Được bạn: Thành Viên VNthuquan đưa lên  
vào ngày: 27 tháng 12 năm 2003